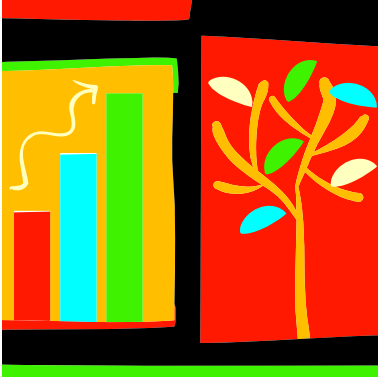


Lê Mỹ Hân

Quê hương ngày trở lại



Mở đầu

Sau ngày mẹ mất, tháng 3 năm 1986 tôi theo bố vào miền Nam sinh sống. Hai năm đầu tôi còn có dịp trở lại thăm quê cũ, nhưng những năm sau đó tôi không có cơ hội được trở về mặc dù Sài Gòn - Hà Nội khoảng cách chỉ hơn một giờ bay và thêm vài tiếng đồng hồ đi xe bus thì sẽ tới quê nhà. Phần vì bận rộn lo kiếm sống, phần thì ngại đường xa xa xôi, và phần thì không muốn trở về khi mà mình vẫn còn nghèo xơ xác, nên mười mấy năm liền tôi "mọt đi không trở lại".

Đến khi lập gia đình, theo chồng về Tokyo sinh sống, tôi không còn ý nghĩ sẽ trở về quê xưa nữa vì có về Việt Nam thì tôi cũng chỉ dừng lại Sài Gòn là cùng.

Thế rồi tháng 11 năm 2003, có thể là một sự tình cờ mà cũng có thể là một cơ duyên đã khiến tôi quyết định làm một cuộc "du ngoạn về nguồn" nhân dịp trường học cũ của tôi tổ chức lễ kỷ niệm bốn mươi năm thành lập.

Mười mấy năm xa cách, đất nước Việt Nam nay đang đã chuyển mình qua "thời mở cửa". Quê tôi cũng không ngoại lệ. Nhưng đã thay đổi được những gì thì mời các bạn cùng tôi quay trở về chuyến đi thăm quê năm ngoái.

Quê hương ngày trở lại

Chương 1

Như thường lệ, khi ngủ dậy, công việc đầu tiên tôi làm là bật máy điện toán lên để vào mail- yahoo xem có ai gửi thư từ gì cho tôi không, sau đó thì sẽ vào các trang mạng khác đọc báo, nghe radio... hoặc xem thiên hạ chửi nhau loạn xạ trên các diễn đàn khác rồi cười một mình.

Vào một ngày cuối tháng 10 năm 2003, đang lang thang trong trang nhà Thư Viện Việt Nam thì cái điện thoại để bên cạnh réo um xùm, với tay chụp điện thoại tôi lên tiếng:

- *Mo shi mo shi* (a lô).

- Chị hả? Là em đây, mô si với chả mô si.

Tôi giật mình khi nhận ra tiếng em gái tôi hiện đang sinh sống tại Sài Gòn, lo lắng không biết có chuyện gì hệ trọng mà nó mới gọi điện thoại qua đây.

Liên vội vàng hỏi:

- Ở bên nhà có chuyện gì xảy ra thế?

- Không có gì đâu, chẳng là trường cũ mình tổ chức lễ kỷ niệm bốn mươi năm thành lập. Gửi thư mời tất cả các cựu giáo viên và toàn bộ học sinh cũ của trường về tham dự. Bạn bè tụi nó gọi điện vào đây quá trời, kêu chị em mình về đấy. Vui lắm chị ơi! Máy khi mới có dịp. Chị có về không? Chị về đi nhé. Em và chị Tư quyết định sẽ về tham dự rồi đấy.

- Nghe ham quá hả? Nhưng để hỏi anh "Lùn" mi đã, vừa mới từ Việt Nam qua đây chưa được ba tháng lại đòi về, chắc chàng chửi tao chết. Từ từ đã nghen, để gọi điện hỏi chàng cái đã.

- Thì chị cứ hỏi xin phép anh đi, rồi gọi về cho em sau. Nhớ quyết định sớm nhé.

Gác điện thoại, tôi thừ người ra ngồi suy nghĩ, chẳng biết có nên về hay không? Vì trước khi nhận được tin này tôi đã có ý định đi Mỹ Du một chuyến, đơn xin Visa đã nộp tại Đại sứ quán Mỹ ở Tokyo, chỉ còn vài ngày nữa là tới hạn đến phỏng vấn, không lẽ lại hủy bỏ. Mà không về thì biết đến bao giờ mới có dịp gặp lại bạn bè, thầy cô, bà con lối xóm... và nhất là xem quê tôi thay đổi như thế nào. Chỉ trong vòng có vài phút, tôi quyết định "Về Nguồn" một chuyến. Tôi liền bấm máy gọi điện thoại cho chồng. Chồng tôi hết hồn khi nghe tôi có ý định về Việt nam tuần tới, chồng tôi bảo:

- Em có bị làm sao không? Em vừa từ đó về chưa được ba tháng mà, còn chuyến đi Mỹ thì sao? Rồi...tết có về nữa không...?

- Chuyến đi Mỹ hủy bỏ, Tết em sẽ không về nữa. Anh xem đặt vé máy bay cho em vào tuần tới, trước ngày 10 tháng 11 nghen.

Chồng tôi nghĩ chắc tôi bị khủng, thích gì là làm nấy. Nhưng anh cũng không ngăn cản mà còn sốt sắng lo đặt vé máy bay cho tôi. Sáng ngày 9 tháng 11 năm 2003 tôi lên đường về nước, bắt đầu một cuộc hành trình về nguồn.

Chuyến bay của tôi khởi hành lúc 11:30 sáng, tôi phải có mặt ở phi trường Narita trước hai tiếng đồng hồ, có nghĩa là tôi phải dậy sớm, phải chuẩn bị mọi thứ sẵn sàng và rời nhà trước 8 giờ, vì từ nhà tôi lên phi trường không lỡ chuyến tàu nào thì cũng phải mất một tiếng rưỡi đồng hồ. Lúc nghe chồng tôi thông báo giờ giấc chuyến bay, tôi đã la làng đòi anh đổi lại vì tôi không thích ngồi máy bay của hãng hàng không Vietnam Airline, thứ nhất phải

thức dậy sớm, thứ nhì vì sợ chết, dù sao ngồi máy bay của Nhật an tâm hơn nhiều. Chuyến bay của hãng hàng không Nhật thường cất cánh lúc 6 giờ tối, máy bay thật là bụi, đầy đủ tiện nghi, thức ăn ngon và các em tiếp viên hàng không thì xinh như mộng... Nhưng chồng tôi không muốn phiền phức nên từ chối lời đề nghị thay đổi giờ giấc bắt tử của tôi. Bực mình nhưng tôi cũng đành phải chấp nhận vì tôi không rành tiếng Nhật khó cho việc đặt vé máy bay.

Vợ chồng tôi đến phi trường vào lúc 10 giờ sáng, tôi đứng chờ anh ở trước cổng vào làm thủ tục check in, để anh đến quầy lấy hành lý mà tôi đã gửi bằng dịch vụ vận chuyển nội địa JAMATO vài ngày trước. Lần nào cũng vậy, khi dự tính đi du lịch tôi đều gửi hành lý ra sân bay trước cho đỡ cực, từ nhà tới phi trường phải chuyển mấy lần tàu điện ngầm mà mang vác đủ thứ hành lý thì rất mệt. Tôi lại có bệnh tham lam, người nhỏ xíu nhưng lại bê mang đủ thứ giỏ xách linh kinh, cái vali tôi sắm cũng thuộc ngoại cỡ, nếu chứa đầy ắp chắc cân nặng gần cả 50 kg. Mỗi lần đưa tôi ra sân bay về nước, chồng tôi hay cầu nhàu vì hành lý tôi mang quá nhiều làm anh mắc cỡ. Anh vẫn thường bảo tôi nhìn biết ngay em là dân Việt Nam, chỉ mấy nước nghèo đó người ta mới tham lam mang nhiều như vậy, qua đây bao nhiêu năm rồi mà không thay đổi được tánh nết. Tôi mặc kệ, tha được bao nhiêu thì tha làm gì phải mắc cỡ, anh ta ngại ngùng thì cứ việc tránh xa tôi ra, có sao đâu!

Tôi vào làm thủ tục check in có một mình, chồng tôi mang theo hành lý xách tay sang bên kia ngồi chờ. Qua bao nhiêu lần về nước tôi đã có kinh nghiệm, hàng xách tay không nên để cho nhân viên quầy check in biết, họ sẽ bắt cân lên hết và tính tiền phạt quá số lượng qui định, mà lần nào tôi cũng mang dư thừa cả. Đang đứng chờ tới phiên thì một cô gái khá trẻ đến bên tôi hỏi thăm:

- Chị ơi! Chị về Sài Gòn chuyển này phải không?

Tôi khẽ gật đầu, cô ta tiếp lời:

- Vậy chị làm ơn cho em gửi má em với, má em cũng về chuyển này mà bà lại không biết tiếng Nhật, không rành đường đi nước bước. Chị giúp má em với nghen.

- Được rồi! Chờ tôi làm thủ tục xong đã.

- Cảm ơn chị nhiều! Em và má em chờ chị bên ngoài kia nghen.

Cô ta đưa tay chỉ ra phía bên ngoài, nơi có để mấy hàng ghế cho thân nhân người nhà hành khách đưa tiễn có dịp trò chuyện trước khi vào cửa cách ly. Nơi đó, chồng tôi cũng đang ngồi chờ tôi ra.

Đến phiên tôi làm thủ tục, tôi trình giấy thông hành và vé máy bay cho cô nhân viên ghi nhận, đưa cái vali lên bàn cân điện tử, hỏi hộp xem nó nặng bao nhiêu ký lô. Sau khi xem xét giấy tờ và vé máy bay, cô ta mới ngó qua bàn cân xem hành lý của tôi có vượt mức qui định không. Con số chỉ 29,8 kg, cô nói với tôi một chàng tiếng Nhật, tôi làm bộ ngu ngơ không biết gì. Cô ta lại nói với tôi bằng tiếng Anh rằng hành lý của tôi vượt quá 5 kg, tôi phải đóng tiền phạt. Tôi tỉnh queo hỏi ngược lại, sao lần trước tôi cũng mang 30 kg không bị đóng phạt, lần này lại bị phạt... Cô ta bảo Vietnam Airline qui định chỉ cho có nhiều đó thôi, cô kêu tôi chờ để cô ra hỏi Xếp xem sao. Cô bước tới bên một người đàn ông nói cái gì đó tôi không nghe rõ, rồi cả hai quay lại phía quầy tôi đang đứng chờ. Người đàn ông này cũng còn trẻ, là người Việt Nam. Anh ta hỏi tôi có mang theo hành lý xách tay không. Tôi giơ cái giỏ của mình lên. Anh ta gật đầu với cô nhân viên đồng ý cho hành lý của tôi được gửi đi mà không cần phải đóng phạt. Anh ta còn nói với tôi:

- Tại cô là người Việt Nam tôi ưu tiên đấy! Chứ qui định mỗi người chỉ được 25 ký thôi.

Tôi cảm ơn anh ta rồi đi ra phía ngoài. Tôi biết chuyện đó rồi, tôi đã mấy lần

bị đóng phạt nên kinh nghiệm có thừa. Cứ giả bộ hết tiền, năn nỉ ỉ ôi một lúc là xong hết! Tiền đóng phạt ở Nhật khá cao, 2300 yên cho 1 ký lô (hơn 20 đô la), đại gì mà để bị đóng. Tôi ra đến ngoài bước lại phía chồng, chồng tôi vội hỏi:

- Em có bị đóng phạt gì không mà sao lâu thế?

Tôi nở nụ cười đắc thắng:

- Không bị gì hết!

Rồi tôi quay qua tìm cô gái hồi nãy nhờ vả mình. Cô và má cô cũng ngồi ngay đó, thấy tôi cô vội lên tiếng giới thiệu:

- Má em đây nè chị! Chị cho má em đi theo với nghen.

Cô quay qua nói với má:

- Má cứ đi theo chị này, có gì không biết nhờ chị hướng dẫn giúp hén. Vợ chồng con phải đi về cho sớm. Từ đây về nhà xa lắm.

Cô lại quay qua tôi xin số điện thoại để mai một có dịp gặp lại sau. Tôi lúng túng tìm cây viết trong giỏ xách, thấy vậy chồng tôi rút tấm danh thiếp của anh ra đưa cho tôi bảo ghi thêm số điện thoại nhà mình cho cô ta. Sau đó chúng tôi chia tay, cô và chồng đi về trước. Tôi ở lại nói chuyện với chồng mình một lúc nữa, dặn dò đủ thứ rồi mới cùng bà má cô gái đi vào phía bên trong. Chồng tôi ra về.

Vào đến phòng chờ chúng tôi phải qua thêm một lần kiểm soát hành lý nữa.

Lần này thì đơn giản hơn vì chỉ việc đưa hành lý chạy qua máy, thế là xong.

Qua thủ tục này chúng tôi đi vào nơi kiểm soát thông hành, mọi giấy tờ tôi đã chuẩn bị hết ở nhà nên không cần phải ghi thêm gì nữa, chỉ mất chừng vài phút là được đi qua. Từ đây đến phòng chờ khá xa, phải đi bộ, hành lý xách tay coi vậy mà nặng ề cổ. Tôi mang theo ba cái giỏ xách và một cái vali nhỏ có bánh xe để kéo. Bà má thì mang hai cái giỏ, một đựng đồ lặt vặt giấy tờ hộ thân, một thì đựng mấy chai rượu ngoại quốc mang về làm quà. Tôi thấy

bác lớn tuổi rồi nên xách giùm bác cái giỏ đựng rượu.

Xách cái giỏ của bà lên tôi tái cả mặt, trời đất! Nó nặng quá! Tôi phải đưa bớt một cái giỏ nhẹ cho bác xách phụ vì hành lý của tôi khá nhiều. Tôi nói với bác:

- Sao bác mang chi nhiều rượu thế này, một mình làm sao tha nổi.

Bác cười trả lời:

- Mấy đứa cháu tới chơi nó cho mang về làm quà, con bác nó cần mà bác tiếc rẻ nên mang theo hết.

Tôi lắc đầu:

- Cháu đã tham lam rồi mà bác còn tham hơn, từ đây đến chỗ phòng đợi xa lắm, xuống một cái cầu thang dựng đứng rồi đi tiếp một chuyến xe điện ngầm, lại phải đi bộ một khúc xa mới tới nơi đó bác à.

- Cảm ơn cô, không có cô tôi chẳng biết xoay xở làm sao nữa!

Tôi một tay kéo vali nhỏ trên đế giỏ đựng rượu của bà già, một tay xách cái giỏ của mình nặng cỡ 7 ký lô, khoác bên vai cái túi xách đựng giấy tờ, tiền bạc, mỹ phẩm... đi về hướng mũi tên chỉ dẫn nơi có số cổng (gate) ra máy bay ghi trên vé. Bà già lẻo đẻo theo phía sau. Đến chỗ cầu thang cuốn đi xuống dưới để lên xe điện ngầm, tôi khựng lại, nhìn nó muốn chóng cả mặt. Cầu thang dựng đứng, dài cỡ 30 mét, đi chuyển liên tục làm tôi sợ. Lần nào đến chỗ này tôi cũng có cảm giác sợ vì mang quá nhiều hành lý, lỡ té một cái là tiêu đời... Tôi kêu bà già xuống trước, đứng đón hành lý ở bên dưới, để tôi thả từng thứ xuống một.

Sau khi đến được phòng chờ, tôi mới thở phào nhẹ nhõm. Tôi tự nhủ lần sau không tham lam nữa, mệt muốn đứt cả hơi! Nhưng lần nào tôi cũng tự nói như vậy rồi thì đâu lại vào đấy. Cái tật tham không bỏ được, nó thấm vào tận trong máu rồi!

Trong phòng chờ cũng có khá nhiều người Việt Nam, một số chuyển chuyển

bay từ Mỹ, một số là dân Việt Nam tại Nhật. Họ cười nói rôm rả. Đúng là dân Việt Nam có khác đi đến đâu cũng ồn ào náo nhiệt. Tôi làm quen được với một cô gái còn khá trẻ, nhà ở Củ Chi, có mẹ ruột sang đây nuôi đẻ. Cô ta khoảng chừng 25 tuổi là cùng, thế mà một nách ba đứa con, đứa lớn khoảng 4 tuổi, đứa 2 tuổi còn đứa út chỉ vài tháng. Chồng cô ta là người Hàn Quốc sinh sống tại Nhật. Tôi nhìn cô không khỏi ngao ngán. Ở Nhật, một đứa con đã nuôi gần chết, vậy mà cô đẻ một hơi ba đứa, làm sao có thể chăm sóc lo lắng cho chúng đầy đủ được. Chính phủ Nhật đâu có trợ cấp gì cho con nít, nếu lợi tức của bạn ít (vào diện nghèo) thì chính phủ chỉ trợ cấp 10000 yên cho đứa đầu, và 5000 yên cho đứa sau. Số tiền ấy chả thấm vào đâu. Làm sao so sánh được với bên Mỹ có chính sách trợ cấp con nhỏ, có khi mẹ còn được hưởng lương theo con. Đến lúc chúng nó trưởng thành, vào đại học còn khiếp sợ nữa, đủ các loại tiền. Cha mẹ nào cũng méo mặt. Bởi vậy ngày nay người Nhật họ không muốn đẻ con, càng ngày dân số càng giảm. Tôi có đứa bạn có con nhỏ, cô kể về sự khó khăn khi xin học cho con ở trường mẫu giáo. Có trường chỉ nhận vài trăm học sinh, nhờ vào may rủi, có phụ huynh phải sắp hàng trước cổng trường từ 10 giờ tối hôm trước để 10 giờ sáng hôm sau sẽ là người đầu tiên bước vào trường, hầu có được một lớp học cho con mình. Nghe cứ y như là bịa nhưng có thật 100% ở Nhật.

Bà bác níu tay tôi, thì thầm bên tai chỉ về hướng người thanh niên ngồi bên hàng ghế khá xa chỗ tôi:

- Cái cậu kia cũng ở gần chỗ con bác sống. Nhưng mà người ta độc lắm cô ơi! Hôm qua bác biết cậu ta cũng về Việt Nam bác nhờ cho đi theo mà cậu làm lơ. Lúc sáng nay bác cũng gặp ở chỗ check in, bác bảo cho bác theo với vì bác không rành đường. Cậu ta ờ ờ rồi lên đi một mình.

Tôi nhìn sang hướng đó thấy người thanh niên cũng còn trẻ, vì hơi xa nên không nhìn rõ mặt lắm, tôi cũng chẳng để ý tới làm gì, chuyện của người ta.

Tôi không lạ những chuyện như thế này. Tôi nghe mấy người Việt Nam ở nước ngoài về kể họ cứ phải làm bộ là người Nhật hay người Trung Quốc gì đó để tránh sự phiền phức của mấy bà già không biết tiếng nhờ vả. Đâu phải ai cũng sẵn lòng giúp người khác. Trách họ sao được! Hồi qua đây tiếng Nhật không rành đi xe điện ngầm, tôi cứ phải mang theo bản đồ, nhiều khi đi lạc phải hỏi đường tùm lum nên thông cảm với những người không rành đường đi nước bước. Lần nào về Việt Nam cũng hân hạnh được người ta gửi gắm khi thì ông bố, khi thì bà mẹ, có lần còn gửi cả hai ông bà già nhờ tôi hướng dẫn giúp.

Lên máy bay, tôi và bà ngồi khác dãy ghế. Khi đã ổn định chỗ ngồi, tôi thấy khách vắng teo, chỗ trống nhiều quá nên lên chỗ bà rủ xuống ngồi cạnh ghế tôi đang có người thủ thi đỡ buồn. Sáu tiếng đồng hồ trên máy bay mà ngồi có một mình thì buồn chết! Bác cháu tôi nói đủ thứ chuyện trên trời dưới biển...đôi khi còn cười hí hí với nhau. Qua lời bác kể tôi biết bác ở tuốt Trà Vinh, qua thăm con gái lấy chồng bên Nhật. Cô con gái định cư tại Nhật năm 1997, có được hai đứa con, chồng làm công nhân ở một nhà máy nào đó gần Yokohama, cô ở nhà làm nội trợ. Nghe vậy thì tôi biết chắc cũng chẳng khá giả gì. Bác còn kể tôi nghe hồi xưa bác cũng ham đi Mỹ lắm bỏ mấy cây vàng ra mua một chàng con lai Mỹ, hy vọng cả nhà sẽ được đi theo diện con lai. Nhưng khi phỏng vấn chỉ có bác và một đứa con nữa được chấp thuận, còn bác trai và các anh chị thì bị gạt lại. Bác chán nản ở lại Việt Nam luôn, để anh con lai đi một mình. Anh này đã có vợ con bên Mỹ nhưng cũng nghèo không giúp gì cho gia đình bác, được cái thỉnh thoảng cũng thư về thăm hỏi an ủi phần nào.

Khi gần đến phi trường Tân Sơn Nhất, bác nhờ tôi viết giùm tờ khai quan thuế, đến phần tiền bạc, tôi hỏi bác mang về được bao nhiêu, trên 3000 đô la thì phải khai báo, còn dưới 3000 đô la thì thôi. Bác nói chỉ có dăm bảy tờ

(khoảng 500 hoặc 600 đô la Mỹ). Tôi hỏi bác:

- Sao ít thế, bộ con gái không cho bác thêm tí nào hả?

Bác cười cười vỗ vai tôi:

- Nó có cho bác thêm mười mấy tờ mà bác hồng có lấy con à! Vợ chồng nó có giàu có gì đâu mà mình ngửa tay lấy tiền của con, tội chết! Thằng chồng nó đi làm hàn ở nhà máy, hai tay lúc nào cũng đỏ lôm thương lắm con ơi! Tiền này là tiền của bác qua đó cố gắng làm thêm đấy! Ở bên nhà bác không thiếu thốn gì mấy, tới mùa trái cây thu hoạch cũng bộn rồi, lấy tiền của con cái làm gì.

- Bác làm thêm việc gì vậy? Chỉ con với, mai mốt con cũng muốn kiếm việc làm thêm cho đỡ buồn.

- Thôi... thôi..mấy cái việc đó con không làm được đâu. Chủ cả người ta la lối dữ lắm, bác già rồi bác chịu được chứ bây nổi nóng rồi gây lộn um xùm.

- Con chỉ hỏi vậy thôi chứ chồng con ảnh đâu cho đi làm.

- Con thiệt có phước đó ghen! Đúng là số để bợ điều!

Tôi phì cười về câu ví von của bà. Số tôi để bợ điều cái nỗi gì không biết! Ngày còn nhỏ tôi cực khổ thấy mồ, có việc gì mà không đến tay đâu. Buổi sáng đi học, buổi trưa về, sau bữa cơm thì phải lên rừng lấy củi hoặc chặt chuối về nuôi heo, có khi phải leo qua mấy quả núi dốc dựng đứng, lở mà trượt chân một cái chỉ có nước chết. Chiều nào cũng phải gánh vại chục gánh nước đổ đầy hai cái thùng phuy to dùng và tưới thêm hai vườn rau, một ná thờ. Ngoài ra còn phải làm nương rẫy, trồng ngô trồng sắn, trồng củ dong..gì gì gì cái gì cũng phải làm hết. Vậy thì số để bợ điều ở chỗ nào đây? Bà già này thật là dễ thương, chứ tôi thấy có nhiều bà mẹ mê tiền phải biết. Cứ tưởng con gái đi lấy chồng nước ngoài là sung sướng lắm, về thăm không có tiền cho thì mặt xung mày xia, mắng chó chửi mèo. Đâu có biết là tụi nó ở nước ngoài cũng khổ thấy mồ.

- Có ai đón bác ở sân bay không?
- Bác trai đón bác rồi đi về Trà Vinh luôn con à.
- Trời đất! Vậy là phải ngồi xe suốt đêm luôn hả?
- Bao xe tốc hành mà con, họ chạy đêm luôn.
- Vậy thì mệt chết!

Tôi rùng mình nghĩ chặng đường mà bà già còn phải tiếp tục đi. Tôi tính toán, sáng nay bà từ nhà tới Phi trường ít nhất phải mất hơn ba tiếng đồng hồ, chờ ở sân bay hai tiếng nữa, sáu tiếng bay về Sài Gòn, rồi mười mấy tiếng nữa mới về đến Trà Vinh. Khiếp quá! Bà già chịu giỏi thật! Tôi thì chắc gục rồi.

- Tại bác mượn xe rồi chứ không thôi lại đăng nhà con nghỉ một vài bữa lấy sức, mai mốt về cũng có sao đâu, đi liền như vậy mệt chết!
- Cám ơn con! Bác trai bao xe rồi, bác phải về liền thôi!

Máy bay đã hạ cánh xuống phi trường Tân Sơn Nhất an toàn, tôi cùng bác ra cửa làm thủ tục nhập cảnh, và đến chỗ lấy hành lý. Chết hành lý lên xe cho bà già, cả hai chúng tôi đi ra phía ngoài cửa quan thuế, ở đây chúng tôi phải thêm một lần trình giấy khai hàng hóa, và đưa hành lý qua máy soi rồi mới an tâm bỏ lên xe, đẩy ra ngoài, nơi thân nhân nhón nháo đứng chờ như cái chợ đang họp.

Ngay tại đó, tôi chia tay bác, hẹn khi nào có dịp qua Nhật thì mời bác lên nhà tôi chơi.

Hướng mắt ra phía ngoài, người đầu tiên tôi nhìn thấy là chị Vân giang, em gái tôi và con nó. Tôi lên tiếng hỏi chị Vân Giang:

- Ủa bà đi đón ai vậy?
- Thì đi đón mày chứ đón ai, con nhỏ này hỏi vô duyên!

Tôi cười toe toét, chọc chị vậy thôi chứ lần nào tôi về mà chị không ra đón.

Tôi đưa mắt nhìn xung quanh rồi hỏi:

- Cục vàng của tui đâu rồi?

Em gái tôi xách đầu thằng nhỏ kéo lên phía trước nói:

- Đây! Con trai cưng của chị đây nè! Gớm! Nhõng nhẽo phải biết.

Tôi ôm con vào lòng, hít hít cái mùi khét lẹt trên tóc của nó.

- Mèn ơi! Con tui lớn quá! Sắp cao bằng mẹ rồi còn đâu.

Tất cả chúng tôi lên hai chiếc taxi về nhà. Trong sân bay, chỉ có một hãng taxi duy nhất được quyền hoạt động, đó là hãng Airpost Taxi. Tôi ghét đi xe của hãng này nhất, tài xế trong sân bay phần lớn là lũ mất dạy, vô văn hóa.

Bạn kêu xe hãng này mà đi gần trong thành phố là chúng lảng hết. Còn nếu có người chịu chạy thì lên xe chúng sẽ xin tiền mình trắng trợn, trơ chèn.

Bực mình lắm nhưng không đi thì không có xe về nhà. Có lần cái vali nặng quá tôi nhờ anh tài xế khiêng lên giúp trên lầu một, vì toàn đàn bà con gái.

Anh ta trả lời tỉnh queo nhiệm vụ chỉ đưa khách tới đây thôi, không phải là phu khuân vác, rồi bỏ vào xe đóng cửa phóng vù đi, làm tôi tức muốn điên lên. Biết vậy chỉ trả đúng số tiền ghi trên đồng hồ trong xe, cho thêm bọn này làm gì phí cả của giờ! Từ sân bay về nhà tôi chỉ có 50 ngàn tiền Việt Nam, tôi hào phóng đưa hẳn 10 đô la, gấp ba lần số tiền chính thức.

Tối hôm đấy cả nhà tôi thức nói chuyện đến hơn ba giờ sáng, đủ thứ chuyện trên đời mang ra tán gẫu. Mười một giờ đêm em trai tôi mới đi làm về, cũng nhảy vào góp chuyện. Nó hỏi tôi:

- Chùng nào chị ra Bắc họp lớp?

- Trưa ngày 11 bay ra Hà Nội.

- Có cho em đi theo không?

Em gái tôi chỗ miệng vào:

- Mà mới học hết cấp hai, bạn bè ở đâu ra mà đòi về họp lớp với họp trường!

Thằng em tôi mặt chùng hửng, tức lắm mà không nói gì được. Tôi khoái chí

cười ha hả, vỗ vai nó bảo:

- Thôi em chịu khó ở nhà vậy. Các chị đi hết thì phải có một đứa ở lại trông coi nhà hàng chứ. Giao cho con mập nhà mày chắc trở về là sập tiệm.

Thằng Út liếc nhìn sang bà chị, bĩu môi:

- Xì...bà đi theo hai chị ham vui chứ bạn bè ở đâu ra mà đòi gặp mặt.

- Tao học hết lớp mười một rồi mà mà mày lại bảo tao không có bạn, thằng này vô duyên!

Vân Giang cũng tham gia:

- Phải chi chị không mắc công chuyện thì đi chung với mấy đứa, vui phải biết! Tiếc thật!

Đồ đạc tôi mang mang về túi nó lục tung cả lên, đứa dành cái này, đứa chọn cái kia, chẳng mấy hồi là sạch bách, còn hơn lũ ăn cướp!

Cả nhà tôi kể chuyện cho nhau nghe rồi cứ ôm bụng mà cười, đứa này chọc ghẹo đứa kia cho tới gần sáng thì mọi người cùng ngủ thiếp đi.

Quê hương ngày trở lại

Chương 2

Nghỉ lại Sài Gòn thêm một ngày, 12 giờ trưa ngày 11 tháng 11 năm 2003. Ba chị em tôi cùng thằng nhóc con bà chị lên đường ra sân bay. Giỏ xách, vali kéo tùm lum tà la y như đi cứu trợ đồng bào lũ lụt. Trước đó chị Hai tôi còn ở ngoài quê gọi điện thoại báo mang nhiều đồ lạnh vào vì ngoài đó đang

có gió mùa Đông Bắc.

Ra đến sân bay tụi tôi vào làm thủ tục, vì ra hơi trễ nên mấy chị em không được ngồi gần nhau, cũng chẳng sao, Sài Gòn - Hà Nội bay có một tiếng bốn lăm phút nhắm mắt ngủ một giấc là đến nơi.

Máy bay hạ cánh, tụi tôi lục tục kéo nhau ra bên ngoài nơi lấy hành lý. Lúc đẩy hành lý chưa được mang ra, thằng bé láu cá cháu tôi nhảy vào trong giữa chỗ lấy hành lý, ngay lúc đấy vòng quay bắt đầu xoay chuyển, cu cậu đứng chính giữa trở mặt ra nhìn. Mọi người ai cũng cười ồ cả lên. Một người đàn ông đưa tay kêu nó nắm lấy rồi bảo nó gan dạ dẫm chân lên bục nhảy ra ngoài. Thằng bé lì thật! Vậy mà không biết sợ. Lấy hành lý xong chị em tôi kéo nhau ra ngoài cổng nơi có hai người bạn chị tôi đi đón.

Anh Quý và chị Hạ là bạn học cùng lớp của chị Tư tôi. Anh Quý mới từ nước Nga trở về Việt Nam sinh sống được vài năm, anh không cao nhưng thân hình vạm vỡ, nước da trắng hồng mịn màng như làn da con gái. Anh không thay đổi là bao so với hồi xưa, quá trẻ! Thấy tụi tôi ra anh cười hề hề, vẫn y như hồi đó chẳng khác tí nào, chúng tôi thường chọc anh có cái giọng thuốc Lào. Anh nói với tôi:

- Trên đường ra đây, chị Hạ cứ băn khoăn không biết mấy đứa bây giờ ra sao? Mình có nhận ra chúng nó không nữa? Lúc này đứng ở đây nhìn vào anh nhận ra em liền! Em vẫn còn trẻ và có phần xinh hơn hồi trước đấy.

Tôi toét miệng ra cười giả lả:

- Ui da...! Lâu quá mới có người khen, hôm nay em đãi anh ăn cơm nhá!

Tiếc là không có tiền lẻ.

- Anh không ăn cơm đâu, lấy tiền chặn cũng được mà.

Cả đám cùng cười vui vẻ. Chị Hạ cứ ôm hôn mãi thằng cháu tôi khen ngợi rồi rít: "Thằng bé đã quá". Lúc này tôi mới ngó qua chị sừng sốt nhìn chị, tôi không tin ở cặp mắt mình nữa. Trời ơi! trông chị như một bà lão sáu chục

tuổi, người gầy đét, da dẻ đen đui nhẵn dums đó, thật tội nghiệp! Chị chỉ lớn hơn tôi có một tuổi chứ bao nhiêu. Ngày tôi còn ở quê chị là một cô gái duyên dáng dễ thương, lại là con nhà giàu có máu mặt ở phố huyện. Chị có biết bao nhiêu anh đeo đuôi tán tỉnh. Tôi nhớ có một buổi tối đến nhà chị học nhóm ôn thi, em trai của chị học cùng lớp với tôi. Đêm đã khuya, chị lên đi chơi với anh người yêu về. Anh chàng vừa đỗ xích cái xe đạp ở trước cổng để cô bạn gái xuống đi vào nhà, liền bị ông bố cầm đèn lồng quát tới. Hóa ra ông đã rình trước cổng từ lúc nào không biết, báo hại anh chàng người yêu của chị vớt xe đạp co giò chạy thực mạng. Tội tôi mặt đũa nào đũa nấy xanh như ớt nhái vội thu dọn xách vở, chuồn thẳng. Mười mấy năm qua chẳng biết chị sống như thế nào, chồng con ra sao mà trông chị tàn tạ, tang thương quá mức!

Thấy tôi cứ đứng lăm lăm nhìn chị, chị ngượng ngùng hỏi:

- Trông chị già quá hả em?

Tôi lảng tránh câu hỏi của chị, lái qua đề tài khác:

- Cường dạo này sao rồi? Nó làm ăn có khá không chị?

- Cường cũng bình thường thôi! Nó đang bệnh! Bây giờ em gặp nó em không nhận ra đâu. Nó còn già hơn chị nữa!

Trời ơi! Cường lại còn già hơn cả chị nó nữa. Tôi không hình dung ra được gương mặt của nó như thế nào.

Xe taxi đã xà tới, chúng tôi chất hành lý lên sau xe rồi ngồi vào trong ghế. Một mùi hôi nồng nặc cùng cái nóng hừng hực trong xe tỏa ra làm tôi khó chịu lợm giọng. Mọi người đã ổn định chỗ ngồi, trả tiền đầy đủ, xe bắt đầu lăn bánh hướng về thủ đô Hà Nội. Đoạn đường từ sân bay Nội Bài về Hà Nội khá đẹp, xe cứ chạy vù vù làm tôi chóng cả mặt. Tên tài xế này chạy thật ẩu, lạng lách cứ như đang đua xe tốc độ, chốc chốc lại thắng cái kít làm tôi lao đầu về phía trước. Hết hồn, tôi phải la lên:

- Ông chạy từ từ thôi! Tôi đang còn yêu đời lắm, chưa muốn chết đâu!

- Bà chị cứ yên tâm! Em tay "nái nua" mà!

- Nua mới chả nẹ! Chạy cứ như ăn cướp!

Trên đoạn đường về Hà Nội, tụi tôi cười nói râm ran, nhắc lại bao kỷ niệm cũ. Tôi thì uống nước liên tục, cổ lúc nào cũng khát khô cháy cả họng chỉ vì viên thuốc chống say xe của Nhật. Chẳng biết họ làm bằng những thành phần gì mà lần nào uống nó vào tôi cũng khát nước gần chết, báo hại tôi ra vào toilet không biết bao nhiêu lần trên máy bay. Nhưng được cái thuốc này làm tôi không biết mệt mỏi và không bị ới mửa bao giờ dù phải ngồi máy bay hay ngồi xe đò cả ngày trời. Tôi chợt nhớ ra quay lại hỏi anh Quý:

- Bà Hà toét đạo này ra sao rồi anh?

- Bà hết toét mười năm nay rồi! Mẹ anh khỏe lắm! Bà cứ nay ở nhà đứa này, mai ở với đứa kia. Anh dụ mãi mà bà không chịu về Hà nội sống với anh. Bà than Hà Nội buồn!

- Thế còn thằng Chiến?

- Chiến bây giờ đang thầu làm đường quốc lộ số 6. Vợ chồng nó khá lắm!

Chiến là em ruột của anh Quý, cũng là bạn học cùng lớp với tôi, nhát như thỏ để nên tôi đặt cho nó biệt danh "Chiến Thỏ ". Tôi còn nhớ nhà nó ở tuốt trong xóm Ba Tư, đó là xóm của những người lên lao động khai hoang, không phải là dân thị trấn, nên bị tụi tôi coi thường, chẳng thèm chơi thân với. Có một lần nhà tôi mần thịt con lợn (heo). Mẹ tôi sai tôi đem biếu cho bác Hà mấy ký lô thịt vì bác Hà và mẹ tôi thân thiết như chị em, cùng là đồng hương dân Thanh Hóa. Tôi chạy xe đạp vào nhà bác lúc còn sớm. Nhà bác đi làm đầy hết, chỉ còn có mình thằng Chiến Thỏ ở nhà. Tôi giao thịt cho nó rồi đi vòng ra phía sau bờ ao, mon men đến bên cây lựu đang vào mùa quả nặng trĩu cành đỏ ối. Tôi mê lựu nhà nó lắm! Lần nào cũng canh me đến mùa lựu chín là tôi mò đến ăn cho đã thèm. Nhà tôi không trồng thứ trái

cây này. Bữa đó tôi ăn liền một lúc hai trái rỗ bự. Vì sáng chưa ăn gì lót bụng nên tôi bị say lợu bí tỉ, cái cảm giác khó chịu đó làm tôi còn ớn đến tận bây giờ. Hơn hai chục năm rồi tôi không một lần dám ăn trái lợu nữa. Bố Chiến Thỏ đã mất từ lâu, nghe đâu khi nó mới được vài tuổi. Nhà nó có tất cả bốn anh chị em, hai anh trai và một chị gái. Nó là con út. Bác Hà ở vậy nuôi con cho đến giờ này, nhất định không chịu đi bước nữa.

Chẳng mấy hồi xe đã đến bãi đỗ. Tất cả chúng tôi đều xuống xe và chuyển tiếp sang một chiếc taxi khác. Tôi đảo mắt nhìn xung quanh xem có nhà vệ sinh công cộng nào không vì tôi uống nước nhiều quá, giờ muốn... xả bót.

Tôi hỏi anh Quý:

- Ở gần đây có nhà vệ sinh công cộng không?
- Làm gì có nhà vệ sinh công cộng.
- Thế đoạn đường từ đây về nhà còn xa không?
- Gần lắm! Khoảng sáu cây số thôi!

Tôi nghĩ khoảng sáu cây số thì cũng gần nếu chạy lẹ thì chừng mười lăm phút, cố nhịn về đến nhà cũng được. Tụi tôi leo tuột vào trong xe ngồi.

Thằng nhỏ nhìn thấy taxi thì mặt tái xanh tái ngoét, nó bám chặt lấy cánh cửa nhất định không chịu lên xe. Thằng bé này sợ đi xe taxi. Em gái tôi phải ẵm nó đi bằng xe honda ôm, chạy về hướng khu Định Công.

Xe của tụi tôi đi trước. Ngồi mãi mà sao chẳng thấy đến nhà anh ta. Tôi sốt ruột hỏi:

- Sắp đến nhà anh chưa?
- Gần rồi! Tí nữa thôi. Chỉ có sáu cây số ấy mà!

Nhưng mà sáu cây số của anh ta nó dài đằng đặc, gần bốn chục phút rồi mà vẫn chưa thấy đâu. Tôi nhấp nhòm chịu không nổi cứ hướng mắt nhìn ra ngoài xem có quán cà phê nào tiện đường không để kêu tài xế tấp vào cho tôi đi xả. Nhưng chẳng thấy quán nào cả chỉ thấy toàn những ngôi nhà đang

xây dang dở. Đúng lúc ấy thì đường lại bị kẹt, xe hàng, xe gắn máy, xe taxi, xe đạp, xe xích lô cứ chen chúc nhau mạnh ai nấy chạy. Chẳng ai chịu nhường đường ai hết. Công an thì biến đâu mất. Xe của chúng tôi bị kẹt cứng cửa không nhúc nhích được. Tôi lại hỏi anh Quý:

- Sắp tới nhà anh chưa?

- Qua cái cầu này một tí là tới rồi. Em cố chịu thêm một tí thôi!

- Mình đi bộ được không? Nếu gần thì mình trả tiền taxi, xách hành lý đi bộ chứ kẹt xe thế này, chờ đến bao giờ. Em nói thật đấy, em sắp sửa bể bụng đại rồi, chịu không nổi nữa đâu!

Anh Quý lưỡng lự. Anh nhìn quanh quẩn xung quanh rồi thở dài ngao ngán, nói nhỏ với tôi:

- Em cố nhịn một lát nữa được không? Ở đây nguy hiểm lắm! Mình xách đồ đi khơi khơi ngoài đường, tội nghiệp nó giật đấy! Tôi nghe thấy ớn ớn. Thủ đô gì đâu mà trộm cướp trắng trợn như vậy. Chẳng có cái nhà vệ sinh cộng cộng nào cả. Sài gòn đầy đấy, chỗ nào cũng có, chỉ sợ bẩn thôi. Tôi cố nhịn thêm hai chục phút nữa mà xe cũng chỉ nhích lên được có tí xíu. Hết chịu nổi tôi nhìn ráo rác và lao đại vào một cái nhà đang xây dở dang bên đường, nhìn thấy hai anh chàng thợ hồ còn trẻ măng, tôi ngượng ngùng lên tiếng hỏi xin đi nhờ phòng vệ sinh. Một anh chàng tùm tùm cười chỉ về phía bên trong. Tôi đi thẳng xuống nhà dưới, thấy lỗ nhỏ thêm vài anh chàng thợ hồ khác, có một cô gái đang ngồi vo gạo bên cạnh vòi nước. Tôi bước đến bên cô hỏi xin:

- Em ơi, làm ơn cho chị đi vệ sinh nhờ một chút!

Cô ta đưa tay chỉ về một túp lều quây bằng cót tranh ở góc cuối phía bên tay phải nói:

- Chị chỉ đi tiêu được thôi nghe chị!

Tôi cảm ơn rồi rít và lao ngay vào. Bên trong chẳng có gì cả ngoài nền nhà

đổ lổn nhổn gạch ngói được đập vỡ ra, cục nào cục nấy to như nắm tay, không có nước cũng không có bàn cầu, mùi khai nồng của nước đái bốc lên sặc sụa làm tôi nhớ đến lời chị Vân Giang kể cho tôi nghe đợt chị theo cô cháu gái và mấy đứa con đi về quê thăm người nhà. Nhà quê ở miền Bắc quá lạc hậu, họ vẫn còn sử dụng cầu tiêu tiểu theo kiểu cổ điển ngày xưa, bồn kinh hồn khiếp vía. Cô cháu gái Việt Kiều Mỹ chui vào trong đó thì không làm sao chịu được, tuông trở ra ngay, la làng la xóm. Con không đi được! Con không thể đi được! Làm sao con có thể đi bằng kiểu cái toilet này được! Mọi người cứ phải đỡ dành cô bé mãi vì nếu không sẽ bị bể bọng đái, sẽ nguy hiểm tính mạng. Tôi thì không sao, hồi nhỏ đã từng đi quen rồi nên nhắm mắt, bịt mũi làm đại cho nó xong. Giải quyết xong nỗi buồn, tôi khoan khoái bước ra với bộ mặt tươi tỉnh. Cảm ơn chủ nhà và đi ra phía bên ngoài xe đang đậu. Mọi người thấy tôi thì cười ồ cả lên. Anh Quí nói:

- Hồi này đến phiên xe mình tới lượt qua cầu thì phải nhường cho xe khác vì chờ em. Bọn này cứ bảo cái Hân vào trong đấy mặc cả mua sắt hay sao mà lâu thế!

- Em mà nhịn tí nữa chắc bể bọng đái thật!

Cũng may tôi không phải chờ bao lâu nữa vì đã có công an ra dẹp đường, khoảng mười phút sau, xe tôi tới lượt vượt qua một cái cầu nhỏ. Cầu chỉ đi lọt được một xe mà ở hai bên cầu không ai chịu nhường ai thành ra mới bị kẹt cứng. Nếu người dân nào cũng có ý thức thì đâu mất thời gian như thế này. Trình độ dân trí của Việt nam thật quá tệ! Ai cũng tự hào là con Rồng cháu Tiên, Có bốn ngàn năm lịch sử gìn giữ đất nước...học giỏi, thông minh.. Vậy mà chỉ có chuyện đi đúng luật lệ giao thông thôi mà có ai chịu tuân theo! Mấy ngày ở Hà Nội, tôi thấy dân Hà nội chạy xe bát nháo, tá lả âm binh, chẳng theo một cái luật nào cả. Dù sao Dân Sài Gòn còn có ý thức hơn nhiều.

Về tới nhà anh Quý đã hơn sáu giờ tối. Ngôi nhà anh ở khá đẹp với ba tầng lầu. Đây là khu phố mới nên xây nhà phải theo qui định của chính phủ, rộng, dài và cao mấy tầng trở lên mới được cấp giấy phép. Anh mở lớp cửa sắt bên ngoài, mở thêm lớp cửa kiếng bên trong cho rộng để tui tôi rinh hành lý vào. Tầng trệt căn nhà có kê một bộ ghế sa lông bằng gỗ quý cẩn xà cừ sáng lấp lánh. Một cái tủ kiếng đựng chén đĩa kiểu và đủ thứ hằm bà lằng. Trên cao đặt bàn thờ Chúa. Bên trong là nhà bếp, có một cái tủ lạnh nhỏ, một dàn tủ gỗ treo tường, kệ đựng bếp ga, chỗ rửa chén...Phía bên phải thì có một phòng toilet nằm dưới chân cầu thang dẫn lên lầu trên. Trần nhà nham nhở xi măng trét không đều. Tôi lên tiếng hỏi:

- Cái nhà đẹp thế này sao anh làm trần gì kỳ vậy?
- Anh mới dỡ bỏ trần cũ để thay bằng gỗ đấy! Bây giờ trần nhà bằng gỗ đang là một mới ở đây.

Tôi định ngồi xuống ghế thì khựng lại, một lớp bụi phủ trên ghế dày mấy li. Ông này chắc cả năm chưa quét nhà thì phải! Nhà cửa bẩn thấy sợ! Có khách khứa mà chẳng chịu dọn dẹp trước gì. Ly, tách, bình pha trà bụi bám đầy đen xỉn, thấy mà ón! Tôi vào bên trong bếp rửa mặt mũi chân tay, nước lạnh cóng. Anh Quý bảo:

- Tắm rửa lên lầu trên mà tắm, ở trên phòng anh có nước nóng.

Rồi anh lật đật đi đón con về. Anh bảo tí nữa ra ngoài quán ăn cơm khỏi nấu mất công. Tôi lấy sấp khăn giấy lau chùi cẩn thận mấy cái ghế trước khi ngồi xuống. Đồ tôi mặc toàn là thứ giặt khô lại màu trắng nên dễ bị bẩn. Chị tôi vào trong tủ lạnh mở ra xem có gì ăn được không. Chị vớ được mấy trái cam ngọt, gọt vỏ, xẻ là nhiều miếng nhỏ bỏ lên đĩa rồi mang ra cho tui tôi ăn chơi. Cam ngọt lịm thấm vào khứu giác của tôi làm nước miếng cứ ứa ra thềm thường. Tôi thấy bụng đói cồn cào vì giờ này bên Nhật đã gần chín giờ tối. Chờ một lúc anh Quý đón con về. Chúng tôi kéo nhau đi bộ ra ngoài

quán ở cách đó một đoạn đường ăn cơm tối.

Nguyên khúc đường đó là các hàng quán mọc lên như nấm. Anh Quý dẫn tụi tôi vào một quán quen của anh. Trong quán có hai nhân viên, một cô gái trẻ và một chị sồn sồn, chỉ có một dãy bàn duy nhất, bàn ghế đều bằng gỗ thấp lè tè. Phía bên trái tường có treo bảng thực đơn, khá nhiều món ăn. Nhìn tới nhìn lui tôi kêu món rau bí xào tỏi, gà luộc chấm muối tiêu chanh, cơm trắng, canh măng chua hầm thịt gà. Anh Quý thì đòi ăn ngan (vịt xiêm) luộc. Em tôi và chị tôi thì mỗi người gọi thêm món ruột của mình.

Trong lúc chờ đợi tôi kêu chị nhân viên mang cho tụi tôi mấy xôi nem chua ra ăn trước. Món nem chua ở đây ngon tuyệt, ngon hơn cả thứ nem chua Thủ Đức mà tôi đã từng ăn, tôi xơi một lúc gần chục cái. Chị Hạ phải cản tôi lại chị bảo thứ nem này ăn nhiều nặng bụng không tốt, tôi nghe thấy cũng sợ nên ngừng lại mặc dù vẫn còn thòm thèm.

Các món ăn lần lượt được đem ra, đầu tiên là món thịt gà, chắc là họ đã luộc sẵn chỉ chặt, xếp ra đĩa rồi bung ra thôi. Tiếp theo là món rau bí xào tỏi và thêm vài món nữa. Chị nhân viên xin lỗi chúng tôi món canh măng hầm gà đã hết, kêu đổi món khác. Tôi bảo còn canh gì thì mang ra cũng được và kêu chị chiên cho thằng nhỏ một quả trứng gà cho nó ăn cơm. Vài phút sau chị bê ra một đĩa trứng thật bự đen xì, tôi đoán chắc chị ta chiên nó bằng dầu cặn nên nhìn thấy ớn. Tôi hỏi:

- Sao chị chiên trứng gì nhiều vậy, tôi gọi có một cái thôi mà.
- Còn mấy cái chị chiên hết.

Tôi lắc đầu hết ý kiến, đúng là dân Hà Nội! Chị quay trở vào bếp thêm tô canh bồ ngót ra, hai bàn tay bọ đít tôi còn hai ngón tay cái thì thò hẳn vào trong nhúng xuống tô canh, chị đặt phịch cái tô đó xuống trước mặt tôi giống như dẫn mặt tôi vì cái tội chê chị chiên trứng cháy khét... Tôi nhìn hai bàn tay móng cau bẩn của chị thì phát khiếp không dám động đến thức ăn nữa.

Thằng nhóc cháu tôi đói quá ăn tới tấp, mẹ nó chan canh vào, nó húp xì xụp, còn khen ngon rồi rít. Nhìn tô canh một màu đen xì, tôi thầm nghĩ trong bụng: canh rau bồ ngót mà đen như thế này chắc là đồ nấu từ hôm qua còn dư lại. Tôi chưa kịp nói lên suy nghĩ của mình thì thằng nhỏ ói ra đầy bàn. Mùi bốc lên tanh ngòm lợm giọng. Tôi gớm quá đứng lên đi ra phía ngoài cửa ngò. Đói cách mấy tôi cũng chẳng dám ăn nữa.

Hà Nội đã vào đông, buổi tối trời lạnh cóng, gió từ ngoài đường thổi vào làm tôi rùng mình kéo cao cái cổ áo khoác lên. Đám trong kia vẫn ngồi ăn tỉnh queo, chẳng biết gớm là gì. Ngày xưa lúc chưa ra nước ngoài tôi vẫn cứ bĩu môi mỗi khi thấy người sống ở nước ngoài về chê dân Việt Nam ăn ở bẩn, nhìn soi mói từng cái tô, cái chén, cái ly uống nước... Nhưng khi qua Nhật sống quen rồi, về tới Việt Nam mới nhận thấy đúng là bẩn thật. Ngay cả gia đình tôi cũng vậy, mấy đứa em, đứa cháu tôi tội nó rửa chén bát làm sao mà dầu mỡ cứ nhờn nhờn, ly tách cái bẩn bám đầy, nhìn không dám uống nước. Tôi la mắng ỉ xèo chỉ dẫn cho chúng nó biết thế nào là sạch là dơ. Nhưng khi có mặt tôi thì không sao hề tôi đi rồi thì đâu lại vào đó. Biết tôi sắp về là tội nó rủ nhau lau dọn nhà cửa sạch sẽ, ly tách chén bát sáng trưng không thôi "Bà chẳng lừa" mà thấy bẩn bà rửa cho thúi đầu.

Lúc tính tiền, tôi lượm thêm vài chục nem chua và mấy gói mì ăn liền đặt tôi có đói thì nấu ăn tạm. Ra khỏi quán tôi hỏi nhỏ anh Quý:

- Bộ hết quán ăn rồi hay sao mà anh dẫn tội em đến chỗ này, nhìn ghê quá.

Anh cười trả lời:

- Đây là quán nấu ăn ngon nhất khu này rồi đấy! Muốn ăn ngon mai anh dẫn lên phố tha hồ mà chọn lựa.

- Sáng mai tội em đi rồi, tranh thủ lên trên nhà cho sớm.

- Ở đây chơi vài ngày đã, thăm viếng Hà Nội cho biết, lên trên đó làm gì sớm, bụi bẩn lắm!

- Hà Nội của ông thì có gì cho tụi tôi thăm viếng. Ngày xưa chẳng đi mòn mắt mấy đôi dép rồi hay sao.

Anh lại cười hề hề. Tôi tiếp:

- Mai anh có lên chung với tụi em không?

- Anh chưa đi được đâu! Còn phải gửi cháu cái đã. Chắc ngày 14 anh mới lên.

Về tới nhà, tụi tôi mang hành lý lên tuốt lầu hai, bỏ trong phòng, rồi xuống dưới lầu một tán gẫu. Nhà anh rộng thật nhưng xây cái kiểu gì tôi cũng không hiểu nổi. Nhà có ba lầu một trệt mà chỉ có hai phòng vệ sinh và phòng tắm, một cái trên lầu một, một cái dưới tầng trệt. Tôi thấy kỳ cục quá nên hỏi anh:

- Sao anh không xây mỗi lầu một toilet cho tiện?

- Xây làm gì nhiều, hai cái đủ rồi.

- Thế ai ở trên lầu hai, ba, nửa đêm đau bụng, phải chạy tuốt xuống dưới nhà à? Hay vào gõ cửa phòng anh?

Mặt anh đực ra không trả lời. Tôi lại tiếp:

- Đi "Nga ngổ " bao nhiêu năm trời mà chẳng mở mang đầu óc được gì cả vẫn cứ nhà quê một cục.

Anh lại cười hề hề. Em gái tôi thì cứ bấm máy gọi điện thoại liên tục cho người này người kia. Tôi thì chẳng biết gọi cho ai vì cuốn sổ ghi số điện thoại thì quên bằng bên Nhật, bây giờ chịu chết. Tôi hỏi anh Quý có số điện thoại của Hưng bạn học chung lớp với tôi không. Bọn tôi đã có hẹn nhau từ trước, khi ra Hà Nội tới gọi cho nó tới chơi nhưng không có sổ điện thoại tôi đành thua. Anh Quý tuy không biết nhưng cũng sốt sắng tìm giúp tôi bằng cách gọi tứ tung hỏi thăm mọi người quen cũ. Chị Hạ cũng gọi cho Cường, em chị, hỏi thăm. Chị đưa máy điện thoại cho tôi nói chuyện với nó. Đầu giây bên kia nó hỏi tôi:

- Ai vậy?

- Hân đây!

- Hân nào?

- Ta ngồi kể bên mi ba năm trung học, nhà người không nhớ ta à.

- Nhớ rồi! nhớ rồi! Lê Mỹ Hân phải không? Ồi giời ơi! Lâu lắm mới nghe tiếng của bạn. Sao rồi khoẻ không? Chồng con gì chưa? Làm ăn như thế nào? Bạn ra họp lớp à...?

- Hỏi từ từ thôi. Hỏi dồn dập như vậy ma nào trả lời cho kịp!

Tiếng nó cười khanh khách bên kia đầu giây. Tôi lần lượt trả lời nó từng câu nó hỏi. Nó rủ mai lên nhà nó chơi, nhưng tôi từ chối vì sáng sớm mai phải về quê rồi. Tôi hỏi nó có số điện thoại của Hưng không, nhưng nó cũng không có. Tôi chào từ biệt nó hẹn ngày 15 tới gặp nhau trên trường. Chị Hạ chợt nhớ ra anh rể của Hưng cũng là thầy giáo dạy môn toán của chúng tôi hồi trước. Cuối cùng chúng tôi cũng kiếm ra số điện thoại của Hưng. Tôi gọi cho nó và hẹn sáng mai gặp nhau ở bến xe, cũng là chỗ gần nơi nó sống.

Chúng tôi lần lượt sắp hàng chờ đi tắm vì nhà chỉ có duy nhất một phòng có máy nước nóng. Đến lượt, tôi bước vào trong. Phòng tắm khá rộng, phía bên tay phải là nơi đặt bồn rửa mặt, xịch lại một chút là cái bồn cầu và bên trái đặt bồn tắm hình vòng cung có bậc thang đi lên trông khá sang trọng. Nhưng lúc bước vào trong bồn tắm tôi mới giật mình vì thấy nó bẩn ghê nơi, màng ô vàng đóng từng lớp từng lớp, chắc có lẽ từ ngày xây nhà đến nay anh Quý không cọ bồn tắm thì phải. Tôi lấy xà bông và bàn chải chà mạnh mà chúng vẫn không sạch, phải dùng thuốc tẩy mới được. Tôi tắm qua loa rồi bước ra ngoài. Vừa nhìn thấy tôi anh lại cười hề hề:

- Đừng có chê anh ở bẩn nữa nhá!

Vừa lau tóc tôi vừa hỏi:

- Sao anh không kiếm lấy một bà Oshin về giúp việc cho khoẻ? Nhà cửa đẹp

thế này mà không dọn dẹp lau chùi nó mau hư lắm, phí cả đi!

- Tin ai đâu mà thuê! Vớ vẩn mình đi vắng, nó kêu hẫ xe vận tải vào khuôn hết đồ đạc của mình thì chết!

- Ủ' nhỉ! Phải chi "Bà Hà toét " chịu xuống trông nhà cho anh thì hay biết mấy.

Chị tôi chêm vào:

- Bà hết toét mười năm nay rồi mà! Cứ gọi bà Hà toét mãi!

- Trời ơi! Thì tui quên mà, làm gì dữ vậy?

Em gái tôi đang mở cửa tiếp khách dưới nhà. Máy người hàng xóm của nó cũng có mặt ở Hà Nội, đến rủ nó đi ăn tối ngoài phố. Tôi bước xuống bếp kiểm con dao gọt cam. Bên trong bếp tôi còn nghe văng tiếng ông hàng xóm nhà nó nói với mấy người bạn:

- Cô em gái tôi mới bay ra hồi tối, đang còn mệt mỏi, chứ mà phấn son...lên đồ coi cũng còn "chiến" lắm.

Tôi không nhịn được cười. Chắc ông này hồi nãy khoe nhặng xì với mấy người bạn là em gái tôi xinh lắm đây mà. Nhưng khi đến nơi thấy mặt nó tái nhợt, lông mày lông mi lợt nhợt, trông như "xác chết trên cao nguyên " nên ổng chống chế cho đỡ quê. Tôi đi ngang qua phòng khách để lên lầu, em gái tôi gọi lại giới thiệu tôi với mọi người. Tôi gật đầu chào nói vài câu xã giao rồi rút lui.

Mười giờ tối tụi tôi chui vào phòng ngủ, căn phòng lâu ngày không có người ở, thoang thoảng mùi mốc tỏa ra, lạnh lẽo như căn nhà ma. Vì lạ nhà tôi khó ngủ, cứ trằn trọc mãi. Bụng thì đói cồn cào, nhưng chẳng lẽ lại mò dậy đánh thức anh Quý nấu mì gói cho tôi ăn. Hôm nay là sinh nhật của tôi, giờ này chắc chồng tôi đã ngủ quên nên mãi không thấy gọi điện thoại chúc mừng sinh nhật vợ.

Những năm trước, đến ngày này thì tôi tha hồ mè nheo chồng đòi hỏi đủ thứ,

nào là quà cáp, nào là đặt tiệc ở nhà hàng, rồi thì bánh sinh nhật mua ở đâu cho ngon... Còn năm nay thì nằm chèo queo trong căn phòng lạnh lẽo. Bên cạnh cô em gái ngủ say sưa hơi thở phì phò. Ngoài kia, gió thổi mạnh rít lên từng hồi, thỉnh thoảng đập vào khung cửa kiếng thành thành. Giống y như cảnh trong phim kinh dị, nghe rợn tóc gáy. Trong phòng tắt đèn tối thui chỉ có tí ánh sáng mờ mờ từ ô cửa sổ hắt xuống. Tôi nằm im lặng, hai tay vòng qua gáy, bỗng nghe tiếng kẹt nhẹ nhẹ rồi thì cánh cửa mở tung ra làm tôi hét hồn choàng dậy la lớn:

- Ai đấy!

Không nghe tiếng trả lời. Tôi ngồi im lẳng nghe xem có tiếng bước chân không. Hoàn toàn yên tĩnh, tôi bước xuống rón rén đi ra ngoài ngó trước ngó sau xem chuyện gì xảy ra, tay còn xách theo một chiếc guốc gót nhọn hoắt. Thằng kẻ trộm nào mò vào đây gặp phải tôi thì chắc chắn sẽ bị lãnh một cú gõ vào đầu xịt máu cho coi! Chẳng có ma nào cả, đứng ngoài một hồi tôi lại quay vào phòng đóng cửa gài chốt cẩn thận. Tôi nhớ hồi nãy tôi cũng gài chốt rồi mà sao tự nhiên cửa lại tự động mở được nhỉ? Bất giác tôi nghĩ tới...căn nhà này có ma chẳng? Chắc không đâu! Nếu có thì nãy giờ ma phải xuất hiện dọa tôi rồi. Tôi nghe nhiều những câu chuyện kể về ma quỷ, tôi không tin lắm nên cứ mong được gặp một lần cho tởn. Nằm mãi cũng không thấy gì khác hơn, tôi ngủ thiếp đi lúc nào không hay.

Ngày hôm sau, tôi giật mình thức giấc vì có tiếng gõ cửa. Chị tôi lên đánh thức tụi tôi dậy để chuẩn bị ra bến xe về quê. Tôi uể oải ngồi lên, lay luôn cả em gái bên cạnh. Con bé này ngủ như chết! Tối qua lúc cửa mở tôi hét to vậy mà nó không hề biết gì.

Cả hai đứa tôi cùng xuống dưới lầu một, ngồi đợi ở bộ ghế sa lông ngoài phòng anh Quý. Con gái anh cũng đã thức dậy, đang đứng chải tóc trước bàn học, tự tay thắt bím mái tóc của mình. Cô bé nay được 9 tuổi, đang học lớp

ba ở trường gần nhà. Theo lời anh Quý kể thì cô bé này được sanh ở Nga, gần đến tuổi đi học bố mẹ gửi về Việt Nam sống với bà nội. Lúc mới về, nó không biết nói tiếng Việt, xỏ toàn tiếng Nga làm bà Nội và mọi người chẳng hiểu gì. Nay cô bé đã rành tiếng Việt và học rất giỏi. Mới có tí tuổi mà cũng ghê gớm lắm! Thấy nhà có khách, lại toàn khách đàn bà thì tỏ vẻ mặt khó chịu. Thằng cháu tôi tới qua cầm đồ chơi của chị trong tay, đi học về nhìn thấy chị đổi sắc mặt liền, ra điều không đồng ý. Tôi phải kêu thằng nhỏ lại dỗ khéo con trả đồ chơi cho chị đi kẻo thôi chị giận đấy! Xong công việc, cô bé đeo cặp sách và chào tụi tôi đi học. Lúc đó tụi tôi mới kéo vào trong phòng để làm vệ sinh cá nhân. Rồi lôi hộp đựng mỹ phẩm ra xí xọn. Tôi chỉ vẽ tí chân mày và tô ít son lên môi, đường xá xa xôi đầy bụi bặm, đẹp với ai mà cần phải trang điểm kỹ. Lúc này cũng đã hơn bảy giờ sáng, tôi hỏi anh Quý kêu taxi để ra bến xe cho sớm, từ Hà Nội lên nhà tôi phải đi đường vòng hết cả mười tiếng đồng hồ vì Quốc Lộ Sáu đang được moi ra sửa chữa, đất đá ngổn ngang, mìn nổ liên hồi rất nguy hiểm.

Ngồi trên taxi tôi bấm máy gọi điện thoại cho Hưng. Hưng bảo với tôi cứ ra bến xe đi và Hưng hẹn gặp tôi ở đó. Từ nhà anh Quý đến bến xe Thanh Xuân khá gần, chạy độ 15 phút thì tới nơi. Bến xe nhỏ xíu nhưng ồn ào náo nhiệt không khác gì cái chợ. Trả tiền taxi, tụi tôi kéo hành lý vào trong bến tìm đến xe chạy tuyến quê tôi. Xe lên quê tôi ở đây mỗi tiếng có một chuyến, vì tụi tôi đến hơi trễ giờ nên chuyến tám giờ sáng đã đầy khách và bắt đầu chuyển bánh. Tụi tôi phải đợi chuyến sau đến cả tiếng đồng hồ. Chết hành lý lên xe xí chỗ trước, tôi ngồi lại trông coi không thôi bị mất trộm. Chị và em gái tôi cùng thằng nhóc ra quán nước phía đầu cổng ngồi chờ. Tôi có thể bao xe riêng từ Hà Nội lên quê nhưng lại không dám vì tài xế Hà Nội đâu có kinh nghiệm chạy đường đèo núi, dễ gây tai nạn. Đường xá lại đang sửa chữa nguy hiểm vô cùng, đi xe đồ thì tốt hơn vì họ chạy hàng ngày có nhiều

kinh nghiệm làm mình an tâm hơn. Chiếc xe này có 25 chỗ ngồi, là loại xe của Hàn Quốc, mùi xăng dầu làm tôi nôn nao trong người mặc dù đã uống thuốc chống say từ lúc còn ở nhà anh Quí. Ngồi đợi chừng hơn hai chục phút thì em gái tôi leo lên xe gọi:

- Chị Hân ơi! Có ai kiếm chị nè!

Tôi ngó xuống, thấy một người đàn ông cao lớn, đầu hói sọc, mặt bự như cái mâm, cặp mắt nhỏ ti hí, mặc bộ đồ vét tông màu xám tro, tay xách cái samsonite, trông không khác gì một cán bộ cao cấp của nhà nước. Ông ta ngó lên nhìn tôi nở một nụ cười thật tươi rồi chỉ chỉ vào mình hỏi:

- Nhớ ai đây không?

Tôi bước xuống gần đứng ngẩn tò te, đoán mãi mà không nhận ra là ai. Ông thấy vậy liền tiếp lời:

- Hung đây! Hung trưởng lớp đây! Dở thế!

Tôi nghe thấy tiếng "Hung" mà thẳng thốt muốn xỉu. Mèng đéc ơi! Hung ngày xưa đây hay sao? Chàng bạch mã hoàng tử của tôi thời xa xưa đây hay sao? Tôi đưa tay dụi mắt để nhìn Hung cho thật kỹ, cố tìm lại bóng hình quen thuộc ngày xưa...! Nhưng hoàn toàn không còn một tí gì lưu lại trên gương mặt người đàn ông đang đứng sừng sững đối diện với tôi bây giờ. Hung đã thay đổi! Nếu vô tình tôi gặp Hung ngoài đường chắc là tôi sẽ không nhận ra cậu ta nữa.

Hung và tôi học chung một lớp từ những năm cấp một đến lên tuốt tận cấp ba. Trong những năm học chung, tôi và nó thay nhau làm trưởng lớp. Tôi lúc nào cũng học giỏi hơn nó, trong tất cả các môn chính như văn, toán, lý, hóa. Nhưng tôi bị bệnh lười, ít khi nào được điểm tổng kết cao. Những môn học thuộc bao giờ tôi cũng thua nó. Tôi xấu xí đen đui lại đánh đá cá cày, đùa nào lạng quạng là tôi... wính liền tại chỗ, chẳng sợ một ai. Bạn bè trong lớp phần lớn đều ngán tôi. Thầy cô giáo nào hay để tâm thù vật, đi học sinh là

tôi sức lại liền. Báo hại mẹ tôi năm lần bảy lượt phải lên năn nỉ thầy hiệu trưởng xin cho tôi đừng ở lại lớp vì hạnh kiểm yếu. Tôi cứ bị mẹ chửi hoài là "thứ du côn du đảng lộn vào nhà này". Tuy nhiên, tôi học giỏi lại hát hay nổi tiếng khắp phố huyện nên mọi việc đều được du di, tôi chỉ bị phạt kỷ luật vài tháng hè rồi việc học hành trở lại bình thường.

Hung ngoan hơn tôi nhiều, lại đẹp trai nhất trường. Bố Hung còn là giám đốc một ty nào đó trên tỉnh. Đẹp trai, học giỏi, con nhà giàu. Hung là đối tượng được nhiều em xinh đẹp trong trường mê tít thò lò. Tôi cũng biết thân phận của mình nên chỉ dám thương thầm nhớ trộm, không dám thổ lộ cho ai biết.

Sau khi tai họa bất ngờ đổ ập xuống gia đình, tôi phải theo bố vào miền Nam sinh sống, ôm theo mối tình thầm kín tuổi học trò. Cho đến tận bây giờ, thỉnh thoảng trong những giấc ngủ chập chờn mơ về thời cấp sách, tôi vẫn gặp Hưng và các bạn cùng với những cảm giác y như thuở ban đầu, một tình cảm thơ ngây trong trắng còn nguyên vẹn ở trong tôi, cho đến khi giật mình tỉnh giấc, ngơ ngác trong đêm tối, biết chỉ là giấc mơ, tôi ngậm ngùi nuối tiếc.

Mười tám năm qua, tôi không một lần gặp lại. Không ngờ Hưng bây giờ khác xưa nhiều quá, biết phải tả nó như thế nào cho đúng, gương mặt nó giống y hệt như mấy tên quan nịnh thần trong phim cổ trang Hồng Kông mà tôi đã từng coi ở Sài Gòn. Nghe anh Quý nói, Hưng dạo này giàu lắm, cũng là giám đốc một công ty nào đó ở Hà Nội. Thấy vậy, tôi cũng mừng cho bạn. Nhưng ở đời cũng có lắm điều không ngờ tới... Tôi sẽ viết tiếp về Hưng ở những đoạn sau.

Em gái tôi ở lại trông hành lý, tôi và Hưng ra quán nước gần cổng kiểm gi uống. Chị tôi và thằng cháu cũng đang ngồi nói chuyện vui vẻ với mấy người quen. Thấy tôi ra chị tôi chỉ vào một chú lớn tuổi hỏi tôi còn nhớ chú

là ai không. Tôi lắc đầu chịu thua. Chị tôi nói tên chú, còn bảo nhà chú ở xóm trên nhưng tôi cũng không thể nhớ ra là ai, đành nhận đại.

Quán xá trống rỗng chỉ có một cái bàn dài và cái ghế băng cho khách ngồi. Bán lèo tèo vài bịch kẹo, vài bao thuốc lá, vài sấp bánh gai và một bình trà nóng. Tôi kêu chị chủ quán cho tôi tách trà, nhưng khi đưa tách trà lên miệng hớp một ngụm, tôi vội nhổ ra ngay vì nó đắng còn hơn thuốc ký ninh. Tôi thăm phực Dân Bắc uống trà giỏi thật, đắng như thế mà họ uống tỉnh queo, tôi thì chịu. Ngồi nói chuyện một hồi, Hưng xin phép về công ty làm. Tôi đứng dậy tiễn nó ra tuốt ngoài cổng, hẹn gặp lại vào ngày họp lớp. Nhìn cái bóng dáng nó đi từ đằng sau, tôi lắc đầu cười thầm trong bụng. Sao ngày xưa mình lại mê mẩn anh chàng này nhỉ...?

Đường dẫn vào cổng bến xe có mấy chị xe thồ bày bán trái cây đủ thứ. Tôi xà vào hàng quýt đỏ mọng tươi roi rói hỏi giá:

- Chị ơi! Quýt này bao nhiêu tiền một ký lô?

- 14 ngàn một cân đây chị ạ. Mua mở hàng cho em đi, quýt Hà Giang ngon lắm.

Nói rồi chị bóc cho tôi một trái ăn thử, mùi quýt thơm lừng dòn dốt ngọt.

Tôi hỏi cân của chị có chính xác không. Còn bao nhiêu tôi mua cho hết. Chị cân cả rồi được hơn bảy ký lô. Tôi nhắc lên ước lượng rồi nói với chị:

- Tôi không trả giá, nhưng tôi biết nhiều đây chừng hơn năm ký lô là cùng.

- Không! Cân của em đúng lắm! Không sai một li nào đâu!

- Thôi đi! mấy bà mồm mép cứ leo lên, tôi đi guốc trong bụng mấy bà. Tôi là dân buôn bán, nhắc lên là tôi biết liền.

Chị ta nở một nụ cười ngượng ngạo đồng ý tính chỗ đó năm ký lô, nhưng mà miệng thì cứ xít xoa bị lỗ vốn. Tôi trả tiền rồi trở lại quán nước ngồi, khoe với chị tôi là mua được mấy ký lô quýt ngon lắm. Chị chủ quán hỏi tôi:

- Bao nhiêu tiền một ký lô vậy em?
- Dạ, em mua 14 ngàn đồng.
- Em mua mắc rồi, chỉ có bảy ngàn đồng một ký thôi. Sao không hỏi giá trước.
- Thôi! Không sao chị à. Hôm nay cho bà trúng mảnh một bữa!

Quê hương ngày trở lại

Chương 3

Anh phụ xe ra thông báo sắp đến giờ xe chạy, chị em tôi lật đật tính tiền rồi đi về hướng chiếc xe đang nổ máy khói phun đen xì, mùi xăng dầu hôi nồng nặc. Hành khách cũng đang rủ nhau kéo lên xe. Chị tôi cùng thằng nhóc ngồi ở băng ghế trước, tôi và em gái ngồi ở băng sau cùng với một người đàn ông trung niên. Xe từ từ lăn bánh chạy qua phố phường Hà Nội. Hai bên đường nhà cửa thấp lè tè, cũ kỹ, đường phố thì bẩn, bụi mù mịt. Xe vẫn tiếp tục đón thêm khách dọc đường mặc dù hành khách chật nít, ngồi chen chúc với nhau. Xe dừng lại đón thêm một người khác nữa. Anh lơ xe bảo chị tôi:

- Chị ngồi xích vào nhường chỗ cho người mới, băng ghế này có bốn người mà.
- Thế không bốn người thì mấy người đây! Không tính thằng nhỏ à?
- Thì chị ẵm nó lên!

- Ông ngon vào đây ông ẵm nó đi! Ngồi gần cả chục tiếng mà bảo người ta ẵm! Chỉ được cái tham lam. Chỗ đâu mà nhét nữa!

Tôi thấy vậy, lên tiếng:

- Tội tôi trả tiền bốn vé rồi mà!

Anh Phụ xe lẳng lặng kiểm chỗ khác cho khách. Chắc trong bụng đang rửa thảm gặp phải mấy bà chằng! Ra khỏi thành phố, xe cộ thưa dần. Tôi đưa mắt nhìn ra hai bên đường, những người nông dân đang lúi húi cuốc xới, cánh đồng rộng mênh mông bát ngát. Tôi cũng chẳng nhìn rõ đang trồng loại hoa màu gì, hình như cà chua thì phải. Cả bắp cải nữa, từng hàng từng lối thẳng tắp. Hồi còn ở quê nhà tôi cũng từng phải làm vườn. Cuốc đất, đánh luống, lót phân ở dưới trước một vài ngày rồi mới reo hột cải, hột rau muống, reo ngò, trồng hành, trồng tỏi, trồng bắp cải, xu hào...Mùa nào thứ nấy. Rồi mỗi chiều còn phải gánh nước tưới rau. Sau này qua Nhật, thấy nông dân ở đây họ sướng thật. Làm gì cũng bằng máy, từ reo hạt cho đến trồng cây rồi làm cỏ tưới nước...tất cả đều bằng máy. Tôi cứ trộm nghĩ không biết đến bao giờ nông dân nước mình mới hết cơ cực. Tôi thở dài ngao ngán. Hai cái loa ở cuối xe đang phát ra những điệu nhạc quen thuộc. Thằng nhóc cháu tôi quay xuống nói với tôi:

- Mẹ ơi! Mỹ Tâm của con đang hát đấy!

Tôi quay sang nhìn em gái tôi, nó gật đầu xác nhận đúng. Thằng nhóc giỏi thật, mới có bốn tuổi đầu mà đã nhận được giọng hát của ca sĩ Mỹ Tâm. Tôi thì chẳng biết gì về mấy ca sĩ trẻ sau này. Tôi hỏi nó:

- Thế con còn yêu Mỹ Tâm không?

Nó gật đầu còn nheo mắt đá lông nheo tôi một cái. Làm mấy người khách ngồi xung quanh cười ầm cả lên. Anh ta cũng biết mắc cỡ úp mặt vào lòng mẹ nó. Tôi nhớ lần trước về thăm nhà, nó mon men đến ngồi bên cạnh tôi hỏi:

- Mẹ ơi! Mẹ có tiền không?

- Có.

- Mẹ có nhiều tiền không?

- Nhiều tiền để làm gì?

- Con muốn...cưới Mỹ Tâm làm vợ!

Tôi khoái trí cười ha ha. Con nít bây giờ ghê gớm thật! Mới nhiều đó tuổi biết cái gì đâu mà cũng đòi cưới vợ, lại còn đòi cưới cô Mỹ Tâm nữa chứ. Bằng lứa tuổi như nó, tụi tôi ngu thấy mồ, chỉ biết ăn và ra ngoài đường nghịch bần đất cát. Về nhà bị chị đánh cho quần đít...

Hết ca nhạc ở đài FM, chuyển sang phần thời sự tin tức, rồi thì quốc hội Cộng Sản họp, các đại biểu chất vấn Bộ Trưởng Y Tế Trần Chung Chiến um xùm, hết chuyện này đến chuyện nọ, loa thì nói oang oang nghe mà phát mệt. Tôi phải lên tiếng kêu bác tài:

- Ông tài xế ơi! Có nhạc thì mở nghe chơi, không thì thôi. Tắt cái đài đi giùm cái. Nhức đầu quá! Giờ này mà còn nghe quốc hội chất vấn nhau nữa. Thiệt là rõ chán!

- Dân ở đây người ta đòi nghe tin tức thời sự không đó cô ơi!

Nói vậy nhưng ông cũng tắt đài để trả lại cho hành khách sự yên tĩnh. Xe chạy hướng về Phú Thọ. Đường xá khá rộng và đẹp, không còn ổ gà ổ vịt như thời xưa. Đến 12 giờ trưa, xe ngừng lại ở một dãy quán bên đường phố cho hành khách vào ăn cơm trưa và đi vệ sinh. Tôi đưa tay vuốt mặt mình, hai bàn tay dính đầy bụi đất đỏ quạch, tôi nhìn xuống áo khoác màu đen, phẩy một cái, bụi bay ra mù mịt.

Mấy chị em tôi đi xuống vào trong quán chọn một bàn ngay đầu. Trời buổi trưa nắng ấm. Tôi cởi áo khoác đưa cho em tôi giữ rồi theo mấy hành khách khác qua nhà bếp vào bên trong đi vệ sinh. Con đường mòn nhỏ dẫn ra nhà vệ sinh bằng đất đỏ có lót gạch vỡ lên trên, đi lạo xạo. Tôi lại xí xọn mang

đôi giày cao gót cả tắc, để nhọn hoắt nên hơi khó đi. Nhà vệ sinh cách quán ăn hơn ba chục thước dẫn lên gần chân núi, chia làm hai, một bên cho Nam và một bên cho nữ. Tôi đứng ngoài chờ đợi đến lượt mình. Vẫn là kiểu cũ, chủ quán đóng bốn cái cọc rồi quây xung quanh bằng cỏ tranh đan kết với nhau, bên trên trần hờ hốc. Tôi bước vào trong, một mùi khai nồng hôi thối bốc ra. Trong nhà vệ sinh cũng chỉ rải những mảnh gạch ngói cũ đập vụn lên trên, không có bồn cầu và cũng không có miếng nước để dội rửa. Hành khách nào vào cũng nhắm mắt bịt mũi xả đại rồi mau thoát thân không thôi chết ngộp mất! Có những quý bà mặc quá không nhìn nổi cũng xả đại ra đấy chứ biết làm sao? Kinh khiếp quá! Thật không thể tưởng tượng được dân Miền Bắc Xã Hội Chủ Nghĩa sau ba mươi năm "giải phóng" mà vẫn còn lạc hậu và bẩn thỉu như thế này! Hơn nữa đây lại là quán ăn, một ngày có biết bao nhiêu hành khách ghé vào thăm viếng. Tôi vội vàng quay ngược trở ra, đến bên phuy nước múc nước rửa tay, rửa mặt, súc miệng. Nước lạnh buốt làm hai bàn tay tôi tê cứng.

Ra đến bàn ngồi, tôi lắc đầu nói với em gái tôi:

- Thôi nhá! Chỉ lần này thôi! Đừng bao giờ rủ rê tao về quê nữa nghe chưa! Kinh khủng quá! Bẩn khiếp luôn!

- Ủa chị nhí? Sao mà dân Bắc Kỳ bẩn thế! Còn lạc hậu quá!

Chị tôi mặt mày tái mét, tóc tai bù xù, mệt mỏi cũng lắc đầu nguây nguậy.

Mô Phật! May mà tao không uống nước nhiều, chứ mà phải đi mấy lần ở cái nhà vệ sinh kiểu này. Chết còn sướng hơn!

Cả ba chị em tôi cùng méo mặt cười. Chúng tôi bắt đầu gọi thức ăn. Quán kiếc gì mà chỉ lèo tèo vài ba món. Gà luộc, gà rang, thịt heo kho, dưa cải chua, rau bí xào và phở, không có canh. Tụi tôi kêu hai đĩa gà luộc chấm muối tiêu chanh, một đĩa rau bí xào và hai đĩa dưa muối chua cùng cơm trắng. Bồi bàn mang ra liền, đầu bếp chặt gà liên tục. Vì đói bụng tụi tôi ăn

uống ngon lành, loáng một cái hai đĩa thịt gà đã hết sạch tôi gọi bồi kêu thêm một đĩa nữa. Cô ta đứng trở mặt nhìn chị em tôi tưởng nghe lộn rồi hỏi lại thêm một đĩa nữa hả chị. Chắc cô ta nghĩ ba mẹ này sao mà ăn như hạm. Tôi trả lời:

- Ủ! Cho chị thêm đĩa nữa và thêm chén nước mắm chấm cải chua, không lẽ ăn dưa chua chấm muối tiêu chanh à!

Cô ta nói "vâng" rồi chạy đi ngay, vài phút sau bê ra một đĩa thịt gà luộc và một chén đựng nước chấm, màu trắng nhợt. Tôi gấp dưa chua chấm thử đưa lên miệng ăn, chẳng có mùi vị nước mắm gì cả. Chị tôi nhìn kỹ rồi lên tiếng:

- Nước muối pha mày ơi!

Trời đất! Cả quán ăn mà không có lấy một chai nước mắm! Họ pha nước chấm cho khách hàng bằng muối trời ạ! Chị tôi xin bồi tô nước lèo nấu phở, bỏ đĩa dưa chua vào làm canh vậy mà mà ăn ngon đáo để. Ăn xong tôi kêu tính tiền, vẫn cô bồi cũ nhanh như cắt lăm nhăm vài câu trong miệng rồi nói:

- Tất cả 55 ngàn đồng (gần 4 đô la)

- Em có tính lộn không? Ba đĩa gà lộn đấy!

- Không sai đâu! Em tính đúng rồi!

Tôi trả tiền và rủ nhau qua hàng nước bên cạnh uống trà. Tôi mua vài trái quýt bóc ăn, không dám uống nước sợ gặp phải nhà vệ sinh như thế này nữa, thì chết sướng hơn thật.

Nghỉ ngơi một chút, bác tài xé ra hô hào bà con lên xe tiếp tục cuộc hành trình hướng về bến phà Vạn Yên. Đây không phải là quốc lộ chính nên đường xá vắng ngoe, xe cứ chạy vù vù. Tôi nhắm mắt cố ngủ một giấc, lần này thằng nhỏ chen xuống đòi ngồi với tôi, nó cũng ngủ gục, tôi phải ẵm cho nó nằm dài ra, gác chân lên đùi ông khách bên cạnh. Hai tiếng đồng hồ sau xe tới bến phà Vạn Yên. Tất cả hành khách lục tục kéo nhau xuống nghỉ

ngôi chèo phà. Bờ sông bên này cũng có vài quán nước bán trà nóng và bánh kẹo, thuốc lá linh tinh. Ngôi chèo không bao lâu thì phà sang tới. Hành khách lại kéo nhau lên phà. Cái phà nhỏ tí xíu, ngay đầu đặt những thanh sắt chồng lên nhau làm tôi sợ lợt cái đế guốc nhỏ của tôi xuống đó thì té đập mặt, tôi phải tháo ra xách tay. Nhân viên soát vé là bạn học cũ của chị tôi. Hai người đứng nói chuyện có vẻ thân mật lắm. Tôi thì đứng canh me chụp mấy cảnh đẹp bằng chiếc máy ảnh Camera Digital. Phong cảnh ở đây thật là tuyệt, con sông nước trong vắt, vài chiếc thuyền nhỏ đang chèo ở tuốt đằng xa, núi rừng trùng điệp. Thật giống như cảnh thần tiên! Thằng cháu tôi đang bắt chuyện với một cô bé gái nhỏ gần đó, con nít có khác, thấy có bạn là nhào tới làm quen, Nó chia cho cô bé vài cái bánh đang cầm ở trên tay, hỏi han đủ điều. Nhưng cô bé này không hiểu gì cả vì cháu tôi nói giọng Sài Gòn. Rồi thì nó quay ra líu lô nói chuyện với tôi. Mấy người xung quanh cũng không hiểu nó nói gì cứ chỉ trỏ bảo thằng nhỏ nói tiếng nước ngoài, họ còn chỉ tôi là mẹ nó ở Nhật về, làm tôi mắc cười.

Từ bến phà Vạn Yên đến quê nhà tôi còn phải hai tiếng đồng hồ nữa. Tổng cộng mất có bảy tiếng đồng hồ, vậy mà hôm qua anh Quý cứ hù phải ngồi trên xe hết mười tiếng, làm tôi ngán ngẩm muốn quay ngược trở lại Sài Gòn cho rồi. Đoạn đường này cũng khá đẹp, những quả đồi trọc cứ xếp tầng tầng lớp lớp, con đường thì chạy vòng dưới chân đồi. Tôi ngồi ngay cửa sổ thấy cảnh nào đẹp là chụp lia lịa.

Đến đây là thuộc địa phận tỉnh Sơn La của tôi. Nhưng nếu muốn lên thẳng thị xã thì phải đi hướng khác qua ngã Phù Yên, nơi có nhà tù nổi tiếng chuyên giam giữ tù nhân Việt Nam Cộng Hòa trước kia, còn nơi tôi sinh sống thửa nhỏ là huyện Mộc Châu cũng thuộc tỉnh Sơn La, nhưng phải rẽ qua ngã khác mới lên được thị trấn. Nếu con đường quốc lộ 6 không bị moi móc ra sửa nham nhở để chuẩn bị cho năm tới kỷ niệm năm mươi năm chiến

thắng Điện Biên Phủ, thì từ Hà Nội cứ chạy xe theo dọc đường quốc lộ 6, qua tỉnh Hòa Bình đến Mộc Châu rồi thẳng lên nữa sẽ tới thị xã Sơn La và tiếp tục đi qua Thuận Châu, Tuần Giáo là sẽ đến Điện Biên Phủ.

Quê tôi là một vùng rừng núi hẻo lánh giáp ranh với Lào. Mùa đông lạnh cắt da cắt thịt, mùa hè nắng như thiêu như đốt, nhưng không gì đáng sợ bằng mùa Gió Lào. Gió Lào thổi mạnh vào dịp qua Tết, cát bụi bay mù mịt, hanh khô gây cho con người một cảm giác khó chịu vô cùng. Và mùa này cũng là mùa dân địa phương đốt rẫy làm nương, nên dễ dàng gây ra hàng loạt vụ cháy rừng triền miên, có khi huyện phải huy động học sinh các trường đi dập lửa. Hồi đó chúng tôi cũng tham gia, đi chữa cháy mà kéo hàng đoàn vui như mở hội, được nghỉ học không thích sao được!

Vì là vùng cao nguyên nên mùa đông ở đây thường đến sớm và lạnh hơn vùng đồng bằng, nhất là khi trời có sương muối, lạnh cóng, có lúc tay không cầm viết nổi. Vào những tháng ngày giá lạnh, trong lớp học luôn phải có một đồng lửa cháy đỏ để sưởi ấm, hoặc mỗi đứa mang theo lon sữa bò, trong để vài cục than hồng hơ tay cho ấm. Chúng tôi ra đường mặc năm bảy cái áo mùa đông dày cộp mà sao vẫn cứ thấy lạnh cóng. Khác hẳn với cái lạnh ở Tokyo, mặc dù ngay cả ngày có tuyết rơi tôi cũng chỉ cần mặc một cái áo mỏng bên trong, một cái áo len và thêm cái áo khoác ngoài là đủ rồi, ôm đồm nhiều quá lên xe điện ngầm hoặc vào trong siêu thị phải cởi ra bớt không thôi chết ngột.

Xe đã chạy qua xã Chiềng Sại ra đến gần vùng cây số 64, tức là chỉ còn khoảng chừng hơn chục cây nữa sẽ về đến thị trấn. Cây số 64 là một cái cột mốc bên đường, ở ngay đó là cái ngã ba đường rẽ đi Hà Nội, một đường đi Chiềng Sại còn một đường rẽ xuống Mường Khoa chạy thẳng qua Tô Múa, vượt Mường Tè và ra tới Sông Đà. Xe chạy tới đây tôi thấy lòng mình nôn nao khó tả. Kỷ niệm xưa chợt ào về rõ mồn một. Ngày ấy, tôi còn nhỏ lắm,

mới chỉ học có lớp ba trường làng. Tôi con bé 9 tuổi đầu cùng với người chị Năm lúc ấy 12 tuổi đã đi bộ một quãng đường dài hơn 50 km từ nhà ở huyện lỵ đến thăm mẹ đang làm cấp dưỡng (nấu nướng) cho bếp ăn tập thể của Xưởng Chè Tô Múa (Xưởng trà). Mẹ tôi ngày trước làm công nhân ở xưởng bánh kẹo ngoài thị trấn, nhưng vào hè năm 1976, bố tôi từ miền Nam về tuyên bố đưa cả nhà vào đó sinh sống, nên mẹ đã nghỉ làm việc để chuyển vùng vào Nam

Hồi đấy nhà tôi vui như tết, bọn trẻ tụi tôi thích lắm vì sắp được đi miền Nam. Bán nhà bán cửa, bán đồ bán đặc gom hết tiền bạc. Cả gia đình tôi gồm chín người, già trẻ gái trai lục tục kéo nhau về Hà Nội, rồi từ đó đi tàu hỏa vào đến Vinh. Từ Vinh phải đi xe đò chuyển tiếp bao nhiêu chặng mới tới được Sài Gòn. Vì tôi còn nhỏ quá không nhớ gì được nhiều, chỉ nhớ không ăn cơm được do thức ăn người miền Nam bỏ ớt cay xè, ăn vào khóc như cha chết. Tôi vào đó đi học được hai năm, lớp hai và lớp ba. Cô giáo chủ nhiệm là người miền Nam, nói giọng Nam làm tôi nghe không hiểu gì cả, cứ ngơ ngơ ngáo ngáo. Cô đọc chính tả tôi viết sai tùm lum, cô đọc dấu "phẩy" là "phót", lúc đầu tôi không biết cứ ghi đại chữ "phót" vào trong vở. Cô kiểm tra thấy vậy nhìn tôi cười, chỉ dẫn cho tôi biết "phót" tức là dấu phẩy. Đến giờ học hát cô hỏi có em nào biết hát không thì đứng lên hát một bản cho cả lớp nghe. Tôi mạnh dạn giơ tay lên liền, gì chứ hát thì tôi thuộc thiếu gì bài, toàn bài của người lớn! Cô giáo chỉ tôi là tôi đứng lên liền hát ngay bản "*Một Khúc Tâm Tình Của Người Hà Tĩnh*",

"Đi mô rồi cũng nhớ về Hà Tĩnh.

Nhớ núi Hồng Lĩnh,

Nhớ dòng sông Lam.

Nhớ biển rộng mà quê..., ta...õ ơ..ơ ờ!..."

Hát từ đầu tới cuối bằng giọng "chợ chợ" đàng hoàng. Bài này tôi học lóm từ

cái loa phát ra mỗi ngày ở đầu xóm nhà tôi ngoài Bắc. Vài ngày sau chẳng biết nghe đồn ở đâu mà các anh chị lớn ở lớp trên còn tìm đến tận nhà tôi nhờ tôi chép và dạy cho cách hát đúng giọng bài này.

Nhưng vì tôi là con bé Bắc Kỳ nên bị bạn bè trong lớp ghét bỏ, chẳng đứa nào chịu chơi với tôi, tôi tới lớp học mà cứ thui thủi một mình. Chúng nó lâu lâu lại chọc ghẹo tôi, bảo tôi là: "*Bắc Kỳ ăn cá rô cây, ăn nhằm lựu đạn chết cha Bắc Kỳ*", đuổi tôi về miền Bắc. Tôi tức lắm nhưng không biết phải làm gì. Có một lần tôi về nhà tức tưởi meo meo máo máo nói với bố:

"Con không thèm đi học nữa đâu! Cho con về Bắc đi! Con không muốn ở đây nữa đâu...hu hu... trong lớp đứa nào cũng chửi con là Bắc Kỳ. Con không chịu nổi nữa rồi...!".

Bố tôi trầm ngâm không nói gì, còn mẹ tôi thì buồn bã thở dài thườn thượt. Có lẽ có quá nhiều cách biệt giữa đời sống chốn thành thị miền Nam và vùng quê ngoài Bắc, lại vào lúc đất nước gặp nhiều khó khăn, tiền lương hai ông bà không đủ nuôi một bầy con, rồi thi kỳ thi Bắc - Nam, nên Mẹ tôi quyết định đem lũ con bầy đưa trở lại quê nhà sinh sống, chỉ còn lại mình bố tôi ở Nam.

Ra ngoài Bắc, nhà cửa đã bán hết. Mẹ tôi gửi lũ con tá túc tại nhà Dì tôi ở ngay thị trấn, còn mẹ tôi xin được một chân nấu cơm tại xưởng chè Tô Múa, cách xa thị trấn hơn 50 km. Vì đang còn nhỏ, nhớ mẹ nên vào hè năm lớp ba tôi cùng chị tôi đi bộ vào Tô Múa thăm mẹ.

Chúng tôi bắt đầu đi từ sáng sớm, mang theo mỗi đứa một bộ quần áo, cơm nắm ăn dọc đường, và không quên xách vài quả dưa leo, vài quả cà chua hái từ vườn nhà bà Dì làm quà cho mẹ. Tất cả đựng trong một cái cặp sách đi học đã cũ. Đi bộ được chừng mười cây số, qua 64, tụi tôi hỏi đường và rẽ về hướng Mường Khoa, hai bên đường toàn là rừng núi hoang vu, thỉnh thoảng mới gặp một làng bản người dân tộc Thái. Tôi bắt đầu thấm mệt, hai cẳng

mỏi rã rời. Cái cặp sách lúc đầu nhẹ tênh mà bây giờ nặng không thể tả nổi. Chị tôi phải nhặt cái que củi thông vào chính giữa mỗi đĩa khiêng một đầu. Đói bụng chị em tôi tấp vào lề đường dỡ cơm nắm chấm muối vùng ra ăn, khát nước thì lấy dừa leo dùng tạm, chị tôi nói chờ đến khúc nào có suối chảy ngang thì tha hồ mà uống! Chị em tôi thật xui xẻo đi gần đến Mường Khoa mà chẳng có một chiếc xe nào chạy ngang để xin quá giang.

Tô Múa là một xã hẻo lánh nên năm thì mười họa mới có một chiếc xe vận tải chở hàng ghé đến đó, hên thì xin được đi nhờ còn không thì cứ việc cuốc bộ. Đường rừng núi âm u hoang vắng, hai con nhãi ranh cứ thất thểu bước đi, lâu lâu mới gặp được một vài người đi ngược chiều làm chúng tôi bớt sợ hãi. Thấy ai chị tôi cũng hỏi đường xem hướng mình đi có chính xác không. Đến Mường Khoa, chúng tôi không đi theo con lộ chính nữa mà đi vào con đường tắt, gần hơn được một khúc. Nhưng cũng nguy hiểm vô cùng. Đó là một con đường mòn nhỏ cỏ mọc um tùm. Phải đi ngang một bãi tha ma của người dân tộc Thái. Người Thái họ có tục lệ riêng, mỗi khi thân nhân chết, họ chôn cất người nhà rồi dựng một căn chòi ngay trên mộ, trang trí loè lẹt và treo cờ tua đủ sắc màu, trông thật kinh dị! Tôi thì vốn nhát gan lại sợ ma, đi ngang qua đó cứ rùng mình nhắm tịt cả mắt lại. Tội tôi vừa đi vừa chạy theo chân mấy người dân tộc khác đang đi phía trước. Họ quen rồi nên bước chân cứ thoăn thoắt, hai đứa phần sợ lạc, phần sợ ma cứ phải lẻo đẻo chạy theo mặc dù chân bước không muốn nổi. Đường mòn nhỏ xíu, không khí ẩm ướt các chú vắt tha hồ làm mưa làm gió bò vào tận trong quần tôi cắn.

Trong cuộc đời, tôi chưa thấy gì khủng khiếp hơn là bị mấy con vắt làm tình làm tội. Lũ vắt nhỏ xíu dài hơn một phân tây, lầy nhầy mềm xèo bám vào da thịt mình hút máu. Lần đầu tiên tôi bị vắt bám vào hút máu thì nhẩy cà tăng la khóc rầm trời, vách núi treo leo hoang vắng, tiếng hét của tôi đập vào

vách đá vọng lại nghe cứ như có ma quỷ. Chị tôi bình tĩnh hơn dừng lại bảo tôi đứng yên để chị gỡ vắt ra cho, nhưng tôi sợ quá cứ nhẩy tâng tâng lên làm chị tôi bực bội đưa tay tát cho một cái đau điếng bắt phải đứng im, gỡ được con này ra thì máu chảy tanh ngòm, các con khác hửi mùi máu càng mò tới lạ, con nào con nấy hút máu no tròn giống như đốt ngón tay út. Sợ thì chúng tôi cũng phải tiếp tục lên đường, mau mau vượt qua đoạn này. Ngoài vắt còn có muỗi rừng, từng đàn muỗi đói đuổi bám theo tụi tôi đốt lia lịa. Cái thứ muỗi trời đánh này đốt ngứa không thể tả được. Mấy quả cà chua và mấy trái dưa leo mang làm quà cho mẹ bị vứt bỏ hết dọc đường vì nặng quá không mang nổi.

Cuối cùng chúng tôi đã thoát ra được con đường chính đến đoạn dốc Ba Tầng, đó là đoạn dốc chạy dọc theo chân núi leo qua ba quả đồi. Từ trên cao nhìn xuống thấy có ba tầng trông thật đẹp. Đây cũng chính là một khúc đường nguy hiểm, đã xảy ra rất nhiều tai nạn lật xe chết người. Chị tôi bảo qua khỏi dốc Ba Tầng và đi thêm một đoạn ngắn nữa là tới chỗ mẹ ở.

Bấy giờ trời đã tối sập, bóng đêm bao phủ làm quang cảnh rừng núi như con ngáo ộp khổng lồ nhe nanh trợn mắt lăm le muốn nuốt chửng chúng tôi vào lòng. Tiếng giun, dế, tiếng côn trùng kêu la rả rích làm tăng thêm nỗi sợ hãi. Hai chân tôi tê cứng, đầu óc mụ đi, chỉ còn bước theo quán tính.

Đúng tám giờ tối, chị em tôi mới lê lét tới được phòng tập thể nơi mẹ cư ngụ. Nhìn thấy chúng tôi, mẹ tôi hết hồn ôm cả hai đứa vào lòng nói trong nước mắt:

"Trời ơi! Hai con ranh này dám cả gan vượt đèo lội suối nguy hiểm như vậy đi thăm mẹ. Lỡ dọc đường cọp beo tha mất xác thì mẹ biết phải tính làm sao...?"

Tôi chẳng còn hơi sức đâu mà khóc lóc nữa, hai chân tôi sưng tím tái, mẹ tôi phải đi hái lá ngải cứu về nướng lên đắp cho bớt đau. Tôi ở lại với mẹ cả

tháng rồi sau đó mẹ tôi đón xe vận tải xin đi nhờ về thị trấn thăm các con, mang tôi về theo luôn. Còn chị tôi ở lại chơi có vài ngày thì có nhiệm vụ mang gạo tiêu chuẩn về nhà cứu đói. Mẹ tôi là cấp dưỡng nên gia đình không đến nỗi thiếu ăn. Thời đó đã có câu về: "*Giàu thủ kho, no nhà bếp*". Một năm sau, mẹ tôi bán vàng mua một căn nhà gần trung tâm thị trấn cho tôi ở. Căn nhà ba gian được dựng bằng cột gỗ, mái lợp cỏ tranh đan thành từng miếng, xếp chồng lên nhau và vách thì được quây lại bằng phen tre, căn nhà nằm giữa khu vườn khá rộng. Lúc chúng tôi dọn về căn nhà rộng tươm, chỉ còn được cái bàn thờ treo tấm hình "cụ Hồ" bụi chẳng được vẽ bằng sơn màu trên tấm vải, ông chủ nhà cũ cho lại làm kỷ niệm. Tấm ảnh này do con trai ông làm họa sĩ vẽ. Bên hông nhà phía bên tay phải có trồng một cây xoài mà ông bảo rằng đó là giống muỗm tròn Yên Châu. Đằng sau nhà có rất nhiều cây đu đủ, vì hạp đất nên đu đủ nhà tôi trái nào trái nấy ăn ngọt lịm. Phía trước ngay cổng vào nhà là một dãy cả chục cây đào non lá xanh mơn mớn. Mẹ tôi bảo rằng phải tốn cả một lượng hai chỉ vàng mới mua được toàn bộ khu này. Sau khi mẹ tôi dọn về đây sống, bà kiếm nhiều giống mơn về trồng, đến lúc mẹ mất nhà tôi có khoảng hơn chục gốc mơn mỗi năm ra trái trĩu quả, bán đi tăng thêm thu nhập cho gia đình.

Xe đã ra tới đường quốc lộ 6, bụi đỏ bay mù mịt, đất đá lổn nhổn, xe không dám chạy lẹ, tất cả các cửa kiếng đều được quay lên. Xe chạy qua nông trường Mộc Châu, tôi đưa mắt nhìn sang bên đường tìm về kỷ niệm cũ. Đây là ngôi chợ chính của nông trường mà tôi vẫn thường bỏ mỗi thuốc lá cho bà mặt giỗ bán quán nước trong đó. Kia là đường rẽ xuống Trường Vừa Học Vừa Làm... trường này là trường cấp ba dành cho học sinh con em của công nhân nông trường và những học sinh trên thị trấn thi ít điểm bị đánh rớt vào Trường Cấp ba Mộc Ly. Tiếp nữa là Nhà Nghỉ Mát Công Đoàn của huyện,

hồi đó được xây cao mấy tầng lầu hướng mắt nhìn sang cái bãi tha ma rộng lớn được sơn quét màu trắng xóa. Tôi không hiểu cái ông thiết kế khu nhà này ngu dốt hay cố tình chơi đùa, mà lại xây dựng ngay khu nhà nghỉ mát dành cho các cụ cán bộ sắp nghỉ hưu đến an dưỡng tọa lạc nơi một khu đất, đối diện là bãi tha ma rộng lớn của Nông Trường. Chắc ông muốn các cụ đến an dưỡng xong rồi qua bên đó An Nghỉ Ngàn Thu luôn!

Qua khu dốc 73, tôi thấy nhà cửa mọc lên san sát. Khu này ngày xưa là vùng hoang vắng chỉ dùng làm nương rẫy, chẳng hề có nhà người dân nào cư ngụ vì mùa khô không có nước, thế mà bây giờ đông đúc náo nhiệt. Đến dốc 75 làm tôi ớn lạnh. Con dốc này dựng đứng với 75 độ là nơi đã có biết bao nhiêu người bỏ mạng vì tai nạn. Trường học của tôi nằm bên phía tay trái từ khu dốc chạy xuống. Ba năm cấp ba, chúng tôi đã chứng kiến biết bao lần tai nạn lật xe ở đây, xe đứt thắng cứ lao vù vù, những người ngồi trên xe la hét om tó, nhưng tai nạn là tai nạn không ai cứu được họ. Xe dần lên dần xuống vì đất đá đổ tùm lum, xe nghiêng bên này, ngã bên nọ làm tôi đứng tim hồi hộp, chỉ sợ chết!

Trên đỉnh dốc 75 này có một cây đa cổ thụ rất lớn cành là xum xuê, tỏa bóng che mát cho những người khách bộ hành có việc phải đi qua đây. Tôi cũng đã từng ngồi dưới gốc cây đa này biết bao nhiêu lần. Khi tôi sinh ra thì cây đa đã hiện hữu ở đó từ lúc nào, chắc nó có mặt từ thời xưa thời xưa, cách đây cả mấy trăm năm. Và nghe đồn rằng cây đa này đã thành tinh, chẳng vậy mà mỗi năm con dốc này phải cống nạp cho nó vài ba người. Khi người ta xẻ núi làm đường để hạ con dốc này xuống cho thấp xuống thì một quyết định được đưa ra là phải chặt bỏ cây đa đi. Rất nhiều người xung phong đón hạ do được trả công hậu hĩnh. Có cha con nhà nọ mà tôi không nhớ tên đã trúng thầu, nhưng thường khi đón hạ một cây nào đó thì người ta

phải chặt được 2/3 gốc, thế nhưng cha con nọ thay nhau cưa chặt chưa được bao lâu là cây đa đổ xụp đè chết tươi cả hai cha con một cách bất thường. Câu chuyện được lan truyền nhanh chóng rằng cây đa có ma, cả đơn vị bộ đội lẫn thầu khúc đường đó không một ai dám xung phong đào nốt gốc cây vì sợ. Cắt cử ai cũng không được, có hai vị chỉ huy đơn vị bộ đội, nghe đâu một là cấp úy còn một là cấp tá không tin vào sự linh thiêng của cây đa liền đứng ra nhận nhiệm vụ. Và chẳng biết cây đa linh thiêng thật hay chỉ là sự vô tình mà cả hai ông đều gặp tai nạn chết liền ngay sau đó. Gốc cây đa này vẫn còn tồn tại trên đỉnh dốc 75 cho đến tận ngày hôm nay, không một ai dám bén mảng đến nó.

Quê hương ngày trở lại

Chương 4

Xe dừng lại trước cổng nhà chị tôi. Thời buổi "*kinh tế thị trường*" có khác, các nhà xe cạnh tranh nhau ác liệt, xe đón khách tận nhà và cũng trả khách tận nhà. Ngày xưa, tụi tôi tha hồ lợi bộ.

Chị Hai ra tận cổng đón các em, chị mặc áo vest màu xanh dương, cái váy bằng vải nhung đen, dài lưng đầu gối có xẻ hai tà, đi đôi guốc cao cả tấc lại xỏ thêm đôi vớ ngắn ngang cổ chân, quần khăn len trùm lên đến tận mang tai. Trông chị tôi nửa tỉnh nửa quê, chẳng con giáp nào ra con giáp nào cả, nhìn thật tức cười!

Chị vẫn sống trong căn nhà cũ kỹ nhỏ xíu xây năm trước 1985 bằng gạch tự đóng và mái ngói đỏ tươi nay đã ngả sang màu xin xỉn, rêu xanh phủ đầy. Căn nhà được chia làm ba gian, gian giữa đặt một bộ ghế xa lông màu vàng lông bò đóng theo kiểu ghế ở mấy nhà hàng karaoke, một cái tủ kiểu đựng tivi màu mè to tổ chẳng có cần xà cừ sáng lấp loáng. Nó to quá cỡ không hợp với căn phòng nhỏ tí xíu này. Bên góc phía tay trái căn nhà kê một cái giường ngủ khá lớn, nhìn đối diện giường ngủ là bàn học bài của con bé cháu, bên cạnh kê cái tủ đựng đựng quần áo. Phía bên tay phải của căn nhà cũng kê một cái giường lớn dùng cho khách khứa đến chơi nghỉ lại, sau chân giường là cái tủ lạnh hiệu National mà tôi cho chị tiền mua hồi năm ngoái khi chị vào Sài Gòn thăm tôi nhân tiện chữa bệnh trĩ, căn bệnh đã làm tình làm tội chị tôi hơn hai chục năm qua.

Chị Hai tôi năm nay hơn bốn chục tuổi, làm giáo viên dạy văn cấp hai trường làng. Mười mấy năm rồi chị tôi luôn là giáo viên dạy giỏi. Chẳng biết hệ thống giáo dục của Việt Nam đánh giá giáo viên dạy giỏi ra làm sao, chứ chị tôi lúc còn học phổ thông thì không phải nói điều: chị học dốt hơn bò! Giờ đây làm cô giáo, lại là "*giáo viên dạy giỏi*", tụi tôi nghe cứ cười khúc khích mãi.

...Nhìn chị trong bộ quần áo kỳ dị tôi hỏi:

- Bộ chị lạnh lắm hả?

Chị đứng xoa hai bàn tay vào nhau rồi xít xoa...

- Lạnh lắm, lạnh buốt vào trong tận óc, chịu không nổi!

- Chắc chị bị cảm rồi, em thấy bình thường có lạnh gì lắm đâu!

- Chị già rồi! Đâu còn mạnh khỏe như các Di!

- Mới có hơn bốn chục tuổi đầu mà già cái nỗi gì không biết!

Tôi nhìn chị từ đầu đến chân rồi bật cười nói tiếp:

- Cái váy này là để mặc mùa hè cho mát, ai bảo mùa đông đến chị còn mặc

làm chi rồi than lạnh!

Tôi kéo chị tôi ra trước tấm gương to nằm trên cánh cửa tủ đựng quần áo, chỉ vào trong đó rồi bảo chị:

- Chị ngó lại mình đi! Coi có giống hệt mẹ Côi điên không kia!

Côi là tên của một người đàn bà bị bệnh tâm thần thời tôi còn sống ở đó, lúc nào bà ta cũng ăn mặc rách rưới bẩn thỉu, đầu tóc bù xù nên hẳn có người nào ăn mặc bê bối là tụi tôi lại ví ngay với Mẹ Côi điên.

- Ở nhà mặc gì chẳng được em! Đi dạy học thì phải khác, còn "*diện*" chán!

Nhắc đến Mẹ Côi làm tôi sực nhớ và hỏi luôn chị:

- Mẹ Côi điên còn sống không chị?

- Bà chết lâu rồi! Không phải chỉ mình bà chết mà dân tình hồi đó cũng chết gần hết!

- Sao thế chị?

- Thì hút sách, thuốc phiện với heroin, không chết vì vương bệnh Sida thì cũng chết vì bị dựa cột (tử hình). Đứa nào hên đang ngồi tù may ra còn sống.

- Sao cái gì mà nghe thê thảm quá vậy chị?

- Em ở đây vài ngày rồi sẽ thấy!

Chị tôi quay đi với lấy bình trà mang ra ngoài súc rửa. Nhìn theo bóng chị tôi cứ lắc đầu tùm tùm cười một mình. Chị tôi ngày xưa đẹp gái nổi tiếng cả vùng. Với mái tóc dài đen óng mượt hơi quăn tự nhiên xỏa trên gương mặt trái xoan, nước da trắng hồng, cái lỗ mũi thon nhỏ cao nghều nghệu. tụi tôi cứ chọc là chị có cái mũi "*ngoại*". Dáng người nhỏ nhắn đầy đặn, chị tôi chỉ cần cao thêm chừng một tấc nữa thôi thì có thể được gọi là hoàn hảo, thế nhưng chị tôi lại lùn xị, cao đúng 1m 44 nên lúc nào cũng phải tha đôi guốc cao hơn tấc. Chị tôi là con gái đầu nên mẹ tôi cưng chiều nhất nhà, ít khi nào chị phải làm việc nặng nhọc. Quần áo toàn được mặc thứ "*chiến*" mà ở thị trấn này không ai có. Bố tôi thường mua ở miền Nam rồi gửi bằng bưu điện

ra cho chị. Mùa đông chị mặc áo dạ màu đen, quần xa teng ủi bóng mượt, chạy chiếc xe đạp Phượng Hoàng màu xanh dương của Trung Quốc sản xuất, làm các bạn đương thời thêm rõ rãi. Tôi rất tự hào vì được làm em gái của chị. Mỗi khi chị chạy ngang qua đám học trò tụi tôi, bạn bè chúng nó hay chỉ trỏ, chị nào mà xinh thế nhỉ? Tôi liền nhanh nhẩu trả lời "*Chị tao đấy!*".

Lập tức tụi nó ồ lên chế diễu:

" *Mày điêu vừa vừa thôi! mày xấu bỏ mẹ, làm gì có chị đẹp thế*".

Rồi thì chúng ủa bỏ chạy, tôi tức muốn điên lên, chộp đá sỏi bên đường ném theo lũ chúng nó, tụi nó biết thừa đấy là chị tôi nhưng vì ghét tôi vừa xấu xí vừa đánh đá nên tụi nó chọc cho tôi tức thêm rồi bỏ chạy.

Sau khi tốt nghiệp cấp ba, chị tôi xin được một chân công nhân ở Xí Nghiệp Liên Hiệp Chè Việt Nam, gọi tắt là "*Nhà Máy Chè Đen*". Chẳng vì nhà tôi có ông bác họ bán đại bác bấy đời chưa tới làm Phó Giám Đốc ở nhà máy này, đã ưu tiên một suất cho chị tôi vào làm trong đó. Ông bác họ tôi oai lắm, đầu hói, bụng phệ, thỉnh thoảng lên nhà thăm mẹ tôi có hẳn xe com măng ca đưa lên đậu đầu ngõ. Tụi trẻ con hàng xóm thấy xe là xum vào mò mẫm, chỉ trỏ, xit xoa... Tôi mặt vênh như cái bánh đa nướng khoe khoang: "*Xe bác tao đấy, bác tao làm Phó Giám Đốc cơ đấy!*". Nhưng dù bác họ tôi có làm Phó Giám Đốc thì chị tôi cũng vẫn phải tay lấm chân bùn đi rửa đá, trộn vữa đổ bê tông thấy mồ, làm gì có chuyện được ngồi văn phòng làm thư ký. Đường đường là một tiểu thư đài các, ăn trắng mặc trơn, bây giờ bị đẩy đi lao động cực nhọc, chị tôi đâm ra chán nản. Sau hơn một năm trời chờ đợi để ông bác họ cho lên làm việc trên văn phòng không được, chị tôi bỏ về nhà, nộp đơn xin đi học Trường Cao Đẳng Sư Phạm Tây Bắc ba năm trên huyện Thuận Châu. Thời đấy, chỉ có dân học dốt mới xin vào trường sư phạm làm giáo viên, chứ thời nay, thi vào sư phạm khó hơn, lấy điểm rất

cao.

Những năm chị học trên đó, thỉnh thoảng tới mùa nghỉ hè tôi cũng được mẹ gửi xe lên tận trường thăm chị. Tôi nhớ có một lần tôi lên thăm chị, nhưng gặp đúng lúc cả lớp chị phải đi "*lao động cải thiện*" cách trường mấy chục cây số. Sáng hôm sau tôi cũng theo mấy sinh viên trong trường đi bộ vào thăm chị, và ở lại chơi với chị cả tuần. Vùng rừng núi hẻo lánh hoang dã, chỉ nghe duy nhất tiếng côn trùng kêu rả rích. Sau mỗi buổi cơm chiều, các anh chị tập chung lại một phòng ngồi đàn hát, tôi cũng hằng hái tham gia, hát triển miên bài này qua bài khác. Chỉ có bài hát tên "*Mưa Rừng*", mà các chị cứ bắt tôi hát đi hát lại vài lần. Kể cũng lạ, tôi hát hò cả mấy tiếng đồng hồ mà sao không hề biết mệt mỏi. Lần đấy lên thăm chị tôi không gặp may gặp phải mùa các chị đang bị bệnh ghê ngứa, tôi đã bị lây và mang theo căn bệnh khốn kiếp này về tận nhà. Mẹ tôi phải đi bẻ lá cây coi về đun nước cho tôi tắm, xin đủ các loại thuốc chữa ghê về cho tôi bôi mà đến mấy tháng sau tôi mới khỏi hẳn. Báo hại tôi phải ngủ riêng một chỗ, cái gì cũng phải cách ly vì sợ lây cho người khác.

- Bệnh trĩ của chị đã khỏi hẳn chưa?

- Khỏi tiệt luôn rồi! Ông thầy đó trị hay thật!

Chị tôi bị bệnh trĩ đã hơn hai mươi năm, nhưng không đi thầy chữa trị, chỉ nghe ai mách bảo sao thì làm theo nên càng ngày bệnh càng nặng. Tôi không biết những người có căn bệnh này có cảm giác như thế nào chứ riêng chị tôi thì ghê rợn lắm. Chị tôi đau mặt mày tái mét, không ăn, không ngủ, không ngồi dậy nổi. Tôi có người bạn làm cùng sở, chồng nó cũng mắc căn bệnh này, còn nặng hơn chị tôi nữa, được bạn bè chỉ dẫn, anh đến trị bệnh nơi ông Thầy Thành có phòng mạch gần chợ Nguyễn Thái Bình. Qua lời kể của đứa bạn, hè năm 2002, khi về thăm con, tôi nhắn chị vào Sài Gòn để trị bệnh. Vì bệnh để quá lâu chị tôi phải tới phòng mạch của thầy mỗi ngày trong vòng

hơn một tháng thì chữa dứt căn bệnh.

Chị pha trà rồi rót nước ra từng tách nhỏ cho tụi tôi uống, vị trà đắng nghét chát lè làm tôi phải chạy vội ra ngoài nhổ toẹt xuống đất la lớn:

- Trời ơi! Chị pha trà gì đắng thế! Đắng hơn cả thuốc cò lo lo xít nữa!
- Bọn chị uống quen rồi! Để chị pha thêm nước sôi vào cho đỡ đắng!
- Hôm nay có gì ăn cơm không chị? Em đói bụng rồi đây!
- Để chị bảo cháu thịt con gà, nhốt từ hôm qua để dành chờ các Di đây!
- Thế thì em đi tắm rửa gội đầu trước đã, bụi đường bẩn quá! Mà ở đây họ làm đường kỳ cục thật! Cứ bơi mỗi nơi một tí ra làm, nham nhở khiếp chết lên được. Cứ cái kiểu này thì làm sao dân giàu nước mạnh được đây! Bên Nhật đường xá đẹp lắm! Làm đâu ra đó, tính toán chi li từng chút một. Chị làm hộ chiếu sẵn đi, sang năm em bảo chồng em bảo lãnh qua chơi một tháng cho biết với người ta. Ở đây riết thành "*ngó rùng*" mất
- Thôi đi tắm đi cho khoẻ em!

Tôi mở giỏ lấy đồ mang ra nhà tắm, căn phòng tắm được xây bằng gạch, quét vôi trắng trông nhem nhuốc, nền được tráng bằng xi măng láng o, cũ xì, cánh cửa bằng sắt. Tôi bước vào trong, vừa đưa tay chạm vào thì cánh cửa sập lại làm tôi giật cả mình. Trời đã chập choạng tối, gió lạnh tràn về, căn phòng hờ hoác làm tôi lạnh nổi gai ốc. Cái máy nước nóng chỉ hơi âm ấm, chỉnh mãi cũng vậy. Tôi xối nước gội đầu, làn nước đỏ ngầu chảy xuống nền làm tôi thấy rợn. Mới có một ngày mà đầu tóc tôi bẩn khiếp quá! Xong xuôi, tôi vội mặc quần áo để vào trong nhà xây cho tóc khô. Nhưng cái cửa chết tiệt lại kẹt cứng không tài nào mở được. Tôi phải kêu cứu ầm ĩ. Cháu gái tôi chạy ra lựa thế đẩy mãi mới được. Tôi bước vào trong nhà miệng còn lẩm bẩm: "*Phòng tắm gì đâu mà y hệt như cái bể hổ của anh Bảy*" làm mọi người cười rộ lên.

Tôi mở tủ lục tìm máy xấy tóc, ghim điện vào cái ổ cắm trên tường, nó lỏng

lẻo quá cứ tuột ra hoài làm tôi bực bội chửi toáng lên: *"Mẹ cha cái bọn công nhân Việt Nam ăn hại đái nát. Chỉ được cái ăn cắp thì không ai bằng! Có mỗi cái ổ cắm điện làm cũng không nên thân, từ nãy đến giờ cắm hoài mà không ăn điện"*

- Dì ơi! Thôi đừng chửi nữa! Dì cứ so sánh ở đây với Nhật sao được? Bây giờ là khá lắm rồi đấy, gấp cả tỉ lần hồi Dì còn ở đây!

Nghe chị tôi nói, tôi cứ ghệt mặt ra. Kể thì cũng đúng, so với thời tôi còn sống ở đây, bây giờ khá hơn nhiều! Điện xài thoải mái, nước máy về tận nhà, mua bán cái gì cũng dễ dàng. Đâu giống ngày xưa, tôi cứ phải oằn lưng gánh nước, còn điện chỉ được một bóng đèn thấp sáng từ 6 giờ chiều đến 10 giờ tối thì tự động tắt ngúm. Những ngày ôn thi tụi tôi phải thắp đèn dầu tù mù. Thời đó là thời bao cấp, muốn mua gì cũng phải có tem phiếu, người lớn một tháng được mua 1,5 ký thịt, trẻ con được nửa ký. Nếu không có thịt của hàng thực phẩm sẽ bán bù cho đậu phụ (đậu hũ) hoặc cá khô mà chủ yếu là cá chuồn mặn chát chẳng có mùi vị gì. Nhà ai có chăn nuôi thêm lợn, bò...thì phải bán cho nhà nước, sau đó nhà nước giết thịt bán lại cho dân theo chế độ tem phiếu. Còn muốn giết thịt thì phải rủ vài gia đình hùn vô vì không có tủ lạnh không để thịt lâu được, mà mổ nguyên cả con thì nhiều quá ăn không hết. Tôi nhớ nhà tôi nuôi thêm khá nhiều gà, thê nhưng mẹ tôi chẳng chịu cho bắt gà làm thịt bao giờ, cứ đợi khi nào có đợt gà toi (gà bị cúm) đứng lù dù một góc vườn thì mới chịu bắt vào mổ thịt. Có nhiều đợt gà dù gần hết, tụi tôi được ăn gà một xiu. Vậy mà ngày đó chẳng bao giờ bị lây cúm gà. Thời bao cấp cái gì cũng thiếu thốn, thiếu gạo, thiếu vải vóc quần áo, thiếu thịt cá, thiếu xà bông giặt đồ, thiếu tùm lum...và còn thiếu cả muối nữa. Đúng là muối quý hơn vàng! Có lúc cửa hàng thực phẩm không có đến một ký lô muối bán cho dân, làm sôn sao cả một vùng rộng lớn.

Chị tôi phải đứng giữ ổ điện cho tôi xấy tóc. Máy chạy rè rè tỏa hơi nóng có mùi khen khét, tôi hất tung mái tóc của mình hong cho mau khô. Tôi quay về hướng em gái tôi đang nằm trên giường coi ti vi gọi nó:

- Này cưng! Xuống bếp coi cháu nấu nướng ra sao! Để nó "*chém to kho mặn*" thì hồi nữa làm sao mà nuốt cho trôi đây!

Em gái tôi uể oải đứng dậy, đi xuống bếp. Tôi lại tiếp tục nói chuyện với chị tôi:

- Thôi chị chuyển vào Nam sống cho rồi, ở cái xứ khí ho cò gáy này làm gì nữa?

- Chị chờ về hưu đã, bỏ ngang hông bây giờ thì tiếc lắm! Dù sao cũng đi dạy học được hơn hai chục năm rồi còn gì.

- Chừng nào chị mới được về hưu?

- Chắc cũng cả chục năm nữa!

- Chị tính sao thì tính, Cún con (tên gọi thân mật của đứa con gái út) đã học lên cấp ba rồi, coi chừng ở đây lại vớ phải thằng nghiện thì khổ một đời!

Chị tôi chép miệng thờ dãi:

- Chị sợ lắm chứ! Nhưng mà chuyển công tác vào trong đây đâu phải dễ. Chị chờ nó tốt nghiệp cấp ba. Nếu thi trượt đại học thì cũng gửi cháu vào đây với các Dì cho nó học lấy một cái nghề. Để ở đây chắc không ổn rồi!

Chị tôi sanh được hai đứa con gái, đứa đầu đã được tôi mang vào Sài Gòn nuôi cho ăn học từ năm 1995, nay đang là sinh viên năm thứ hai học về ngành Marketing. Ngày nó sinh ra đời tôi mới 16 tuổi, mẹ tôi giao nhiệm vụ xuống bệnh viện nông trường nuôi đẻ chị tôi. Nhà tôi ở ngay tại thị trấn, đạp xe xuống nông trường cũng mất đứt tiếng rưỡi đồng hồ cho quãng đường 7 km vì toàn phải lên dốc. Cứ sau buổi tan học, về nhà, cơm nước xong, tôi lại đạp xe mang thức ăn, quần áo, tã lót... sách vở xuống thăm chị. Có khi tôi ở

đó cả đêm chăm sóc cho chị và cháu, sáng sớm lại đạp xe về đi học. Cứ như thế cả hơn tuần lễ. Con bé sinh ra đỏ hồng hồng, y như khi, lâu lâu lại cất tiếng khóc như mèo kêu. Một tháng sau ngày sanh con, chị tôi phát bệnh phải nằm nhà thương mấy tháng. Mẹ tôi đón cháu ngoại về nuôi, lúc này con bé đã phồng phao xỏ sữa, thật là dễ thương! Ngày mẹ tôi gặp tai nạn mất, con bé chỉ được tuổi rưỡi, chập chững biết đi. Cháu tôi xinh gái lắm, mắt đen tròn, lông mi cong vút, khuôn mặt bụ bẫm, mái tóc loăn xoăn. Ai nhìn thấy cũng mê tít thò lò khen ngợi rồi rít. Tôi vào Nam sinh sống không có dịp trở về thăm nhà, trong đầu tôi vẫn còn đọng lại hình ảnh nàng công chúa diễm kiều mà tôi chăm bẵm từ thuở lọt lòng. Cuối tháng 8 năm 1995, tôi ra Ga Sài Gòn đón cháu gái được chị tôi gửi người thân mang vào nhờ tôi nuôi dưỡng. Ở ngoài đó, đời sống khó khăn, chị tôi một nách hai đứa con không kham nổi. Còn anh rể tôi thì buồn lòng vì chị tôi chỉ sinh cho anh được hai con thì mệt, nên bỏ nhà đi biệt, không ngó ngang gì đến vợ con.

Tàu cặp Ga Sài Gòn, hành khách lục tục kéo ra. Tôi đưa mắt đảo đảo tìm kiếm thân nhân. Anh Ba tôi cùng vợ và hai đứa bé gái đi ra, tôi nhìn thấy mừng rỡ nhào tới, anh em lâu ngày gặp nhau mừng mừng tủi tủi. Anh Ba già đi trông thấy, gương mặt khắc khổ, chị dâu tôi thì phốp pháp hơn nhiều. Anh chỉ đưa gái bé hơn giới thiệu là con, còn con bé lớn là con của chị Hai. Tôi nhìn nó không chớp mắt. Trời ơi! Cháu tôi ốm như ma đói, đen thui đen thui như vừa chui từ mộ than Quảng Ninh ra, miệng thì rộng ngoác, mấy cái răng cửa rụng sạch, đầu tóc rũ rượi, quần áo bẩn thỉu, xơ xác sau mấy ngày ngồi tàu hỏa. Cháu gái tôi trông chẳng khác gì con ma lem. Sau một thời gian sống với tôi chỉ có mỗi việc học, nó thay da đổi thịt hoàn toàn, bây giờ đã trở thành một thiếu nữ xuân, xinh đẹp nhiều anh đang ngấp nghé.

Trái với chị, con bé em lúc mới sinh ra đã xấu xí giống hệt bên nội, mặt lúc nào cũng bí xị. Trông chán chết! Hai chị em nó hoàn toàn khác hẳn nhau.

Thỉnh thoảng chị Hai tôi đưa con em vào Nam thăm bố và gia đình, chúng tôi cũng có dịp được gặp nó. Tôi thường vuốt mái tóc của nó mà nựng nịu:

"Cháu gái Dì xí thế này, mai mốt có lấy được chồng không vậy cà..." .

Nó liếc cặp mắt sắc lẹm ném cái nhìn bực bội sang tôi ra điều ghét cái bà Dì lắm chuyện lúc nào cũng dẫu mỏ lên chê bai người khác. Những lúc ấy, tôi khoái chí cười nắc nẻ.

Cơm đã chín, cháu gái tôi cúi cúi bụng mâm cơm đặt trên bàn, mùi thịt gà luộc thơm lừng bốc lên làm tôi thêm đói bụng. Cháu gái tôi nay ra dáng thiếu nữ, tóc đen, mắt ướn, hai má luôn ửng hồng. Trông không đến nỗi tệ như hồi còn nhỏ. Tội nghiệp con bé! Sinh nhằm ngôi sao xấu nên phải vất vả quanh năm, việc gì cũng đến tay, từ giặt quần áo đến nấu cơm rửa chén. Có một mình, nó phải giúp mẹ hết mọi việc mà mẹ nó thì lười hơn trâu chữa. Chị Hai tôi lương giáo viên nhà nước chắc chẳng được bao nhiêu, phải dè xẻn lắm mới đủ sống. Tôi cũng biết vậy nên thỉnh thoảng phải gửi tiền ra cứu trợ.

Vừa lúc ấy thì tiếng Dì tôi oang oang ngoài đầu cổng:

- Mấy đứa đã lên chưa?

Chị Hai tôi mau mắn trả lời:

- Lên hết rồi Dì ơi! Dì vào ăn cơm luôn!

Dì tôi lạch bạch bước vào, Dì mặc cái áo bành tô màu đen cổ quần khăn len che gần hết mặt, nhìn y như cái nấm di động. Dì tôi năm nay đã ngoài năm chục tuổi, dáng người to mập. Không phải khoe khoang chứ hồi còn trẻ Dì tôi cũng khá đẹp gái và ăn diện có tiếng ở thị trấn nhỏ bé này. Dì tôi làm giáo viên dạy vỡ lòng một thời gian, rồi thì bỏ nghề ở nhà chồng nuôi. Chú tôi cưng Dì lắm chẳng cho làm gì cả, Dì sướng như tiên. Sau này Dì dựng một quán bán nước ở ven đường quốc lộ 6. Mấy năm nay Dì tôi còn có thêm nghề coi bói, Chẳng biết Dì tôi coi bói có đúng không, nhưng khách khứa

đông ra trò, tôi định bụng mai mốt xuống nhà thăm Chú Dì thì sẽ nhờ Dì xử một quẻ xem số phận mình ra sao.

Dì tôi có giọng hát khá hay và ngâm thơ rất giỏi, ngay cả bây giờ Dì vẫn thường được mời đi ngâm thơ ở mấy lễ hội do huyện tổ chức. Ở những buổi lễ như vậy khi có người nào lên hát hoặc ngâm thơ đều được các cháu nhỏ mang tặng hoa, xong rồi khi xuống mang hoa để lại chỗ cũ cho các cháu mang tặng người khác. Thế nhưng Dì tôi được tặng thì ôm luôn về nhà, làm các cháu chung hững không có hoa tặng người khác. Mấy lần như vậy, Dì tôi không được các cháu tặng hoa nữa. Nghe chị tôi kể chuyện Bà Dì, tụi tôi cười đau cả bụng. Còn hơn cả chuyện cười tiếu lâm.

Hồi còn đi học, tôi hát khá hay và là giọng ca chính của trường cũng như của huyện. Mỗi lần có tổ chức văn nghệ hay đại hội gì đó tôi đều được mời đi tham dự, Và lần nào cũng đoạt giải nhất. Tiếng hát của tôi được thu băng rồi phát lên loa phóng thanh của huyện mỗi buổi chiều. Dì tôi rất tự hào về cô cháu gái của mình. Dì bảo với mọi người rằng cả nhà tôi chỉ có mình tôi là giống "*họ ngoại* ", vì câu này mà tôi bị các anh chị châm chọc cho tới phát khóc, lúc nào cũng gọi tôi là "*con họ ngoại*". Làm tôi ghét cay ghét đắng bà Dì.

Mọi người vẫn tưởng tôi sau này theo con đường nghệ thuật, sẽ trở thành ca sĩ nổi tiếng... Và cũng gần như vậy khi tôi thi đậu vào khoa thanh nhạc của trường nghệ thuật quốc gia, nhưng vì giấy gọi nhập học gửi về nhà lại là lúc tôi theo bố vào miền Nam sinh sống. Chị tôi bỏ trong bao thư gửi Vào Nam cho tôi theo địa chỉ của bố, ông nhận được liền vứt ngay vào thùng rác, không cho tôi biết, ông không muốn tôi theo nghề ca sĩ, ông bảo đó là cái nghề "*sướng ca vô loài*". Đến khi phát giác ra thì đã quá trễ, tôi nhảy đong đong lên khóc lóc âm ỉ, ăn vạ ông cả tháng trời. Bố tôi phải gom tiền mua hũn cho tôi một chiếc nhẫn năm phân vàng hăm bốn hột lộ, tôi mới chịu...

câm hòng.

Vào thập niên 90 tôi có thử thời vận bằng cách ghi danh cho cuộc thi Tiếng Hát Truyền Hình ở Sài Gòn. Tôi không còn nhớ rõ là năm nào nhưng trong đợt thi ấy, người đoạt giải nhất (không có giải đặc biệt) là cô Nguyễn Đắc Quỳnh Như tức là ca sĩ Như Quỳnh đang làm mưa làm gió ở Little Saigon bây giờ. Cô Quỳnh Như đoạt giải nhất nhờ bài hát "*Mùa Xuân Trên Thành Phố Hồ Chí Minh*". Còn tôi thì giật "*Giải Rút*", bỏ mộng làm ca sĩ. Sau này phong trào tự mình làm ca sĩ nở rộ ở Sài Gòn, tôi cũng đến phòng thu, tự thu tiếng hát của mình vào một CD mang về Nhật định bụng khoe với chồng. Chồng tôi ngồi vênh tai lắng nghe tiếng hát của tôi phát ra từ cái máy CD rồi buông tiếng hỏi: "*Đây là ca sĩ nổi tiếng của Việt Nam đấy hả?*". Tôi im lặng không trả lời. Anh lại lẩm bẩm nói tiếp: "*Nghe âm thanh kỳ quá, cứ giống như đang hát karaoke*" làm tôi không nhịn được cười, quê quá dấu biệt không bao giờ mang ra nghe lại nữa.

Xong bữa cơm tối, cả nhà quây quần ngồi kể chuyện vui. Dì tôi ngồi chơi thêm nửa tiếng nữa rồi từ biệt ra về để tụi tôi đi ngủ sớm cho đỡ mệt. Dì còn dặn với lại mai mốt xuống nhà dì ăn cơm.

Thời tiết ở Mộc Châu về đêm lạnh thật, nằm trên giường nệm, đắp chăn bông dày cộp mà vẫn thấy lạnh buốt vào trong xương. Tôi trơ mắt nhìn trần nhà mà không sao ngủ được, bên cạnh thằng nhóc và mẹ nó đã ngáy khò khò, phía bên kia cũng vang lên tiếng ngáy. Nhà toàn đàn bà con gái mà ngủ cất tiếng ngáy khò khò, hòa lại với nhau như một điệu nhạc kinh dị làm tôi càng thêm khó ngủ. Nằm miên man nghĩ ngợi, bao ký ức xưa cứ tràn về như nước lũ.

Mộc Châu Sơn La thuộc khu tự trị Tây Bắc, đa phần là người sắc tộc thiểu số như Thái, Mèo (H Mông), Dao, Mường, Mán.

Những vùng ngoại ô quanh thị trấn là các bản làng của người Thái. Người dân tộc Thái có những nét đặc biệt dễ phân biệt với người dân tộc khác là do kiểu áo quần mặc và họ tên. Người Thái thường mang họ Lò, Hà, Hoàng... Trong lớp tôi cũng có vài người là dân tộc Thái. Con gái Thái xinh đẹp có tiếng, da trắng hồng, dáng người thon thả. Họ thường mặc áo Cóm là loại áo may bó sát thân người, lưng đến lưng rốn, hai tay áo may phồng trên vai và dài xuống tận cổ tay, hai mảnh thân trước gài với nhau bằng hàng khuy có hình con bướm. Dưới thì mặc váy màu đen dài xuống tận gót, váy của họ may rất đơn giản, chỉ là một tấm vải đen may thành hình ống tròn, sau đó quấn lại thật chặt và cột bằng sợi dây màu xanh cổ vịt dệt bằng thổ cẩm. Cô gái nào giàu có thì quấn theo sợi dây xà tích bằng bạc ngang bụng. Đầu tóc thường bới cao và cài trâm, đội khăn piêu trên đầu. Khăn này thường có màu đen, thêu thùa rất công phu. Đàn ông thì mặc đồ dệt bằng sợi gai nhuộm củ nâu. Người dân tộc Thái họ ở nhà sàn, phần bên dưới sàn nhà họ dùng làm nơi nuôi lợn, gà, vịt và trâu, bò. Nhà nào cũng có cối giã gạo đập bằng chân. Hồi đó lúc thị trấn tôi ở chưa có máy xay xát lúa, chị em, tôi vẫn thường mang lúa hột vào trong nhà người quen để giã gạo nhờ. Người dân tộc Thái bao giờ cũng để chính giữa nhà cái bếp lửa. Bếp lửa này mùa đông luôn luôn cháy rực đỏ dùng để nấu nướng và sưởi ấm, bên trên bếp là một gác nhỏ treo đầy thức ăn như măng khô, thịt trâu, thịt bò khô, lúa giống, ngô giống, đủ các thứ bà lần được chất lên đó cho ám oi khói, để giữ được lâu hơn. Nệm nằm của họ được làm bằng bông lau, cứng, chắc và ấm. Chăn mền được làm bằng vải thổ cẩm và thêu thùa rất công phu và đẹp. Người Thái họ có món măng chua nấu thịt gà ăn ngon tuyệt. Nhưng mà dân bản họ ở bản khiếp! Mùi oi khói, mùi phân trâu bò, gia súc dưới nhà bốc lên quện với mùi măng chua ám vào da thịt, quần áo, đầu tóc họ một mùi khó chịu. Đó là mùi đặc biệt của dân tộc Thái mà những người ngoài thị trấn chúng tôi gọi là mùi

"Bổ bản". Người Thái họ ăn xôi, không ăn gạo tẻ. Xôi họ đồ dẻo và thơm ngon, khi đồ xôi họ bỏ thêm một loại lá rừng có mùi thơm nếp vào trong đó. Tôi rất thích được vào các làng bản để ăn xôi.

Người dân tộc Mèo thì ở xa hơn và thường ở cheo leo trên những triền đồi cao tít. Mỗi khi có dịp xuống phố họ phải trèo đèo lội suối có khi cả hai ngày đường. Thường thì họ đi bộ hoặc đi ngựa. Người dân tộc Mèo ăn mặc khá diêm dúa, đàn ông mặc áo không cổ, tay thêu các đường vân, còn quần may theo kiểu "chân què" (loại quần cho mấy bà già ngoài Bắc) ống rộng và lửng trên mắt cá chân. Đàn bà thì mặc váy xoè rộng thêu thùa công phu sắc sỡ.

Có những bộ váy họ tự may thêu đến hơn năm trời mới hoàn thành. Đeo những cái kiềng bằng bạc ở cổ và bông tai cũng bằng bạc. Người Mèo không ở cố định một nơi, chỗ nào đất tốt thì họ rời bản đến đó. Nghề thu nhập chính của họ là thuốc phiện. Thuốc phiện được lấy từ nhựa cây hoa anh túc có màu tím cà rất đẹp. Đến mùa thu hoạch họ cắt đài hoa về khía cho nhựa chảy ra, cô lại thành thuốc phiện (gọi là thuốc sống). Thuốc phiện có mùi hăng hắc khó chịu nhưng khi được nấu, gạn lọc thuốc phiện trở nên thơm hơn (gọi là thuốc chín) và từ đó được bào chế thành heroin. Người dân tộc này đa phần đều nghiện thuốc phiện, nhà nào cũng có bàn đèn để hút, mùi thuốc phiện bay lên thơm lừng. Hàng nông phẩm, trái cây, rau quả của họ thứ nào cũng to và ngon. Những trái đào mèo to gấp ba trái trái đào thường của người dân tộc khác. Cải mèo to và cao như cây ngô, luộc ăn ngọt lịm, đến mùa thu hoạch cải, họ mang xuống bán dọc theo đường quốc lộ. Nhưng ngày nay thuốc phiện đã bị chính phủ cấm trồng, bắt chặt bỏ sạch nên loại cải này ăn không ngon nữa. Còn người Mèo thì có lẽ họ đã chuyển nghề sang đi buôn heroin ráo trọi. Ngày nay, các anh Mèo không còn đi ngựa mà phóng xe máy vèo vèo, hút thuốc lá, ăn chơi y như người Kinh. Mỗi khi đọc báo về tin tức bắt được bọn buôn ma túy thì y rằng có vài tên Mèo ở quê tôi

dính chầu. Bây giờ thì tôi không biết chứ ngày xưa dân này ở bản khiếp lắm, nghe đâu mùa đông, sáu tháng họ không thêm tắm rửa, đi ngang qua toàn bốc mùi hôi ngựa, mà chúng tôi vẫn gọi là mùi "Cu Tỉ". Tôi có nhiều mẫu chuyện vui về người người dân tộc Mèo, mà đến giờ này nhớ lại vẫn còn buồn cười. Người Mèo họ sống thật thà. Mẹ tôi kể ngày xưa họ muốn bán thứ gì cứ việc dựng một cái lán ven đường, để hàng ở đó và có thêm một cái rổ nhỏ bên cạnh, ai mua gì chỉ việc bỏ tiền vào rổ và lấy hàng đi, không có người trông coi. Đây là thời xa xưa thôi còn khi chúng tôi sinh sống thì đã khác rồi, bán buôn kiểu đó có mà mất sạch.

Tết của người Mèo cũng là dịp lễ quốc khánh của Việt nam 2 tháng 9, họ mặc quần áo đẹp đi xuống phố cả bày. Có hai anh "Cu Tỉ" chui vào cửa hàng tổng hợp xem hàng hóa thấy cục xà bông màu nâu vàng liền hỏi chị nhân viên đó là gì. Được chị trả lời là "bánh xà phòng", hai ông mua mỗi người một bánh mang ra ngoài gặm ăn, hai ông nhăn mặt nhăn mũi chửi um xùm bằng tiếng địa phương mang vào đòi trả lại. Khi được giải thích cặn kẽ hai ông mới ớ ra bảo không biết, ta nghe nói là bánh thì tưởng là ăn được.

Tôi còn nhớ có một lần theo giúp bạn đi làm cỏ lúa trong khu Ba Tư hướng về đường về Bản Cóc. Tôi cũng chỉ nghe tiếng Bản Cóc thôi chứ chưa bao giờ tới đó. Lúc trên đường trở về nhà, vì phải leo con dốc khá cao nên ba đứa tôi xuống cuộc bộ đẩy xe đi. Ngay lúc ấy gặp hai người dân tộc Mèo, một thanh niên và một thằng con nít. Chờ chúng đi một đoạn khá xa, tụi tôi to họng lên tiếng chọc ghẹo: "Cu tỉ chi mùa... chi rùa...!". Vừa dứt lời, cả hai thằng đều quay ngoắt lại, thằng lớn rút ngay con dao mèo thường dắt bên hông, sáng loáng, nhọn hoắt, giơ lên hướng về phía chúng tôi chửi bằng tiếng kinh giọng ngọng lú lù: "Bố mày ăn l... á, Mẹ mà ăn l... á!". Thằng lớn với cặp mắt giận dữ long sòng sọc, lăm lăm con dao đuổi theo hướng tụi tôi. Cả ba con nhãi vút xe đạp chông chơ ù té chạy bạt mạng. Con dao đó mà

vô phước bị thằng Mèo kia lụi cho một cái thì mất mạng như chơi. Đợi cho hai thằng quay đi thật xa, ba đưa tôi mới lò mò quay lại lấy xe đạp, mặt xanh như tàu lá chuối. Thật đúng là không có cái đại nào bằng cái đại này. Sau này chúng tôi mới dò hỏi được ý nghĩa của câu chọc ghẹo đó, thì ra là câu chửi tục tĩu của người Mèo. Hèn gì bọn họ nổi điên đòi lụi tụi tôi.

Bây giờ người Mèo khôn như ranh, những làng bản xa xưa nghèo nhất, lạc hậu nhất thì giờ đây lại là nơi sầm uất nhất của phố huyện, nhà nào cũng có xe gắn máy đời mới, máy lạnh, ti vi... đủ thứ đủ kiểu. Có khi cả bản cả làng đi buôn lậu ma túy mà công an không làm gì được, đến bao vây thì họ bỏ chốn lên rừng, khi công an rút đi thì họ lại lục tục kéo về. Tôi nghe kể rằng có một ông trùm buôn lậu ma túy bị công an truy nã nhưng lại được dân bản bao bọc, ông này nhiều tiền lắm của, ông bao cả bản, bất cứ cư dân nào trong bản có việc hệ trọng như cưới xin, ma chay, bệnh tật ông đều cho tiền. Ông bảo trợ cho cả con em của dân bản đi học dưới miền xuôi, từ trung cấp đến đại học ông đều cũng chu cấp đầy đủ, nên dù sống sờ sờ giữa bản làng đó mà công an không tài nào bắt được ông.

Chị Hai tôi còn kể cho tụi tôi nghe một câu chuyện cười chảy nước mắt về một anh Cu tử sinh viên trường sư phạm Tây Bắc về trường chị thực tập.

Trong một lần lên tập giảng, bên dưới ngoài học sinh còn rất đông giáo viên ở trường dự giờ để đánh giá cho điểm. Nói tiếng kinh bằng giọng lơ lớ như người nước ngoài anh ta mở đề: "

- Các em có biết cái này là cái gì không? - anh ta đưa cái cặp sách lên cao hỏi học sinh

Cả lớp đồng thanh nói:

- Cái cặp sách.

- À đúng rồi, đại là cá cặc sếch của thời (đây là cái cặp sách của thầy) thế chong cặc sếch thì có đựng cá gì nào? (trong cặp sách đựng cái gì nào)

- Sách, vở, bút.

- Đúng rồi, chong cặc của thời có séc này, có vợ này có pút này (trong cặp của thầy có sách này, có vở này có bút này)

Bên dưới dù đã quen với giọng nói ngọng lú ngọng lô của người dân tộc nhưng các em học sinh và cả các thầy cô giáo dự thính đều không nhin được cứ khúc khích cười làm anh giáo trẻ hoảng quá đứng khóc hu hu không thể tiếp tục giảng trên lớp được. Người ta mời anh chàng xuống dưới phòng hội đồng cho trấn tĩnh lại để có thể tiếp tục đứng giảng lần sau. Nhưng vì anh chàng sợ bị đánh rớt điểm nên ngay lập tức tối hôm ấy anh ta đến từng nhà các giáo viên dự giờ để mua chuộc hối lộ. Người đầu tiên là nhà cô giáo Thanh bạn chị Hai tôi. Chị Thanh kể lại:" thằng Mèo khôn lắm chị ơi, nó bảo đừng gọi nó là Mèo mà phải gọi là H Mông, gọi là Mèo xấu hổ lắm. Nó mang táo, lê nhưng vì trái cây của Trung Quốc nên em không nhận, em bảo với nó rằng trái cây Trung Quốc được ngâm bằng thuốc độc cho tươi lâu, ăn vào nguy hiểm lắm, thôi em mang về đi. Vậy mà nó lại trả lời: nếu cô không ăn thì cô để mà tiếp khách. Nó bảo, nếu mà em không làm thời giáo được, lên lớp mà em cứ khóc thì em sẽ làm chủ tịch xã (nếu em không làm được thầy giáo, lên lớp mà em cứ khóc thì em sẽ làm chủ tịch xã) Có chỉ tiêu cả rồi, ở xã em chỉ có mình em được đi học như thế này. Trước khi về, nó sợ em vứt bỏ bịch trái cây, nó còn quay lại nhắc: "Cô giá ơi, ợ chong ới có đỏi!"(ở trong ấy có đấy). Em chẳng hiểu gì cả, hai bữa sau mang bịch trái cây mở ra xem thấy có cái phong bì đựng năm chục ngàn đồng, thì ra nó ám chỉ có tiền ở trong mà mình không hiểu. Mẹ cha thằng Mèo khôn thế! Cả trường mới có mình thằng Mèo học cao nên sở cũng gọi điện thoại về gửi gắm, phòng giáo dục huyện cũng có chỉ thị phải nâng đỡ nó. Cỡ như thằng này mai một lên chủ tịch Huyện, chủ tịch Tỉnh dễ như chơi chứ chẳng phải đùa. Chị còn nhớ bà Hà Thị Phóng không, cái bà mà có câu nói bất hủ: "

Nghị quyết của đảng nhiều như cái lông bò không đếm được, cứ nghị quyết này ra chưa thực hiện xong thì lại đến nghị quyết khác". Ấy vậy mà bây giờ lúc nào cũng kè kè bên cạnh tổng bí thư Nông Đức Mạnh đấy. Thét ra lửa!"

Lần sau thầy giáo Mèo lại tiếp tục bài giảng của mình:

- Trong cặp của thầy có bút này, có vở này, có sách này.

Thầy giáo hỏi tiếp học trò:

- Vậy tài sản này là của ai?

- Tài sản của thầy.

- Đúng rồi, là tài sản của thầy. Vậy hôm nay chúng ta sẽ học bài "Tài sản công dân"

Tôi nghe chị tôi kể thì xen vào hỏi:

- Thầy Mèo đó dạy môn gì chị?

- Giáo dục công dân.

- Giáo dục công dân là cái môn gì, hồi xưa mình đâu có môn này.

- Thì ngày xưa là môn đạo đức đó mà.

- Thầy Mèo này có hỏi lộ chị cái gì không?

- Có, nó mua cho chị sắp vải may đồ.

- Mèo bây giờ khôn nhỉ, biết mua chuộc nữa đấy!

- Khôn như ranh toàn xin điểm 9 thôi, dốt mà lại đòi điểm xuất sắc chứ khá cũng không chịu.

Người Mường cũng gần giống như người Thái, họ cũng ở nhà sàn ăn cơm nếp. Còn người Mán và người Dao thì ăn mặc gần giống nhau. Người Mán và người Dao này tôi ít gặp vì họ ở xa quá. Thường thì người Mèo, người Mán, Người Dao không cho con học lên cấp ba nên tụi tôi ít tiếp xúc như người Thái và người Mường.

Sáng hôm sau tôi thức dậy sớm vì tiếng động trong nhà, chị Hai tôi đang lục

đọc sửa soạn đi dạy học. Chị tôi mở banh cửa sổ cho ánh sáng lọt vào và bắt đầu trang điểm, nhìn cái dáng chị từ phía sau lưng, tôi phải thốt lên:

- Trời ơi! Sao mà chị giống mẹ quá! Em cứ tưởng mẹ hiện hồn về.

Chị quay lại hướng tôi rồi cười trả lời:

- Năm ngoái lúc vào thăm bố, ông cũng nói y chang như thế, ông bảo: "Con này về già sao lại giống hệt mẹ mà thế nhỉ?"

- Nhưng mà cái miệng chị giống bố thấy mờ! Coi mờ nhọn hoắt y chang bố kìa!

Chị tôi soi kiếng, rờ rẫm cái mỏ nhọn của mình rồi cắn nhằn:

- Ủ nhỉ! Sao mà giống thế không biết!

Chị tôi trang điểm rồi mở tủ lựa quần áo mặc. Tôi đi ra ngoài vườn vai hít thở không khí trong lành. Nhưng mà trời ơi! Một chiếc xe vận tải chạy ngang qua, bụi đỏ bay mù mịt, lan tỏa vào tận trong sân nhà. Cổ họng tôi đã bắt đầu hơi rát, hai lỗ mũi nghẹt cứng, tôi ra ngoài trận nước khạc nhổ, cục đàm to bằng ngón tay cái xanh lè, lớn cỡ toàn bụi đất, tanh tưởi nằm trên nền xi măng. Tôi góm quá vội dội nước cho trôi đi, tay tôi chạm phải làn nước lạnh cóng, tôi vội vàng chạy vào trong nhà lấy bình thủy nước nóng ra pha cho ấm để rửa mặt, đánh răng. Bắt đầu từ lúc đó tôi ho liên tục, ho đến trào nước mắt, hai lỗ mũi không thở được, phải dùng chai thuốc xịt thông mũi tôi mang theo từ bên Nhật. Chị tôi bảo có lẽ tôi đã bị cảm cúm. Tôi không nghĩ vậy vì tôi đã chích thuốc ngừa cúm cách nay cả tháng. Chắc chỉ bị viêm họng, tôi dặn chị đi dạy học về nhớ ghé nhà thuốc mua cho tôi mấy liều kháng sinh để uống kèm.

Ngoài cổng, tiếng cô bạn chị gọi í ới rủ đến trường. Chị tôi vội đi ra quá giang xe của người bạn, để xe của mình ở lại nhà cho tụi tôi lấy chân đi. Ngó chị tôi sửa soạn lên đồ coi cũng còn duyên dáng, không còn giống Mụ Côi điên như hôm qua.

Cả nhà đã thức dậy, người nào cũng ho khục khặc. Bụi đất bản thể này không bệnh sao được! Tôi bảo đưa em gái rửa mặt cho lẹ rồi còn đi ra phố ăn phở, và mua ít bánh kẹo mang về làm quà cho bạn bè chòm xóm.

Em tôi chạy xe chở tôi ra ngoài ngã ba "Pa Háng" ăn sang. Đây là cái ngã ba chia quốc lộ 6 thành ba đường, một hướng lên thị xã Sơn La, một hướng quay ngược về Hà nội và hướng còn lại rẽ vào Chiềng Ve, ráp ranh với Lào, chỉ cách thị trấn tôi ở 30 cây số. Cũng tại ngã ba này, xịch vào trong một tí có dựng một tấm bia lớn bằng đá màu đen, khắc chữ nổi kể về "Tội ác Mỹ Ngụy" trong cuộc chiến tranh huynh đệ tương tàn dài cả ngàn chữ mà tôi chưa bao giờ đọc hết, đó là tấm "Bia Căm Thù".

Mấy quán phở nằm dọc theo đường quốc lộ sáu, nghèo nàn xơ xác. Em tôi dựng xe dưới lề đường rồi leo lên quán gọi hai tô phở bò tái. Máy người chủ quán này lạ hoắc tôi chẳng biết là ai, Em tôi có vẻ thân quen hơn vì thỉnh thoảng nó vẫn về thăm quê, chỉ có mình tôi ra đi biệt không quay trở lại. Tôi ngồi xuống cái bàn nhỏ đưa mắt nhìn mông lung, cô chủ quán đang chụm bánh phở bỏ vào hai cái tô, lấy thịt bò thái mỏng bỏ trong một cái muông lớn, đưa vào ngoáy đều trong thùng nước lèo đang sôi sùng sục, cho thịt bò tái đi rồi bỏ đều ra hai tô, rắc hành ngò và không quên múc thêm cả nửa muông cà phê bột ngọt bỏ trực tiếp vào trong tô phở. Tôi phải la lên:

- Chị đừng có cho bột ngọt như thế, em không ăn bột ngọt nhiều đâu!

Cô ta nhìn tôi ngạc nhiên, rồi đưa tay gạt bỏ phần bột ngọt mà cô ta đã lỡ rắc lên hồi nãy ra ngoài, mức nước lèo chan ngập tô phở và bùng ra cho tụi tôi. Mùi phở bốc lên thơm lừng làm tôi nuốt nước miếng ừng ực. Vừa lúc đấy, vài chiếc xe hàng chạy qua, bụi bay mù mịt. Tôi hít phải bụi bặm ho lên sặc sụa. Bàn bên cạnh, mấy vị khách vẫn hì hục ăn uống tỉnh queo, họ coi bụi bặm chẳng là gì cả, họ đã quen như thế này rồi.

Chị chủ quán cầm vòi nước xịt thẳng ra ngoài đường lộ, chị bảo rằng làm

như vậy sẽ bớt bụi hơn. Tôi cầm đĩa lên bắt đầu ăn phở, tô phở ngon đậm đà hương vị, tôi nghĩ trong bụng chắc nồi nước lèo này chị chủ quán bỏ cả nửa bịch bột ngọt là ít. Thôi thì khuất mắt trông coi, cứ ăn đại. Đã có ai chết vì ăn phải bột ngọt đâu mà sợ. Ăn sáng xong tui tôi ghé tiệm tạp hóa bên đường mua thêm nhiều các loại bánh kẹo mang về nhà để chiều nay xuống mấy nhà quen ở gần chợ thăm viếng.

Mặt trời đã lên cao, chiếu rọi những tia nắng yếu ớt xuống thung lũng nơi chúng tôi đang sống. Thời tiết không còn lạnh như buổi sáng sớm, chỉ cần mặc một cái áo len mỏng là đủ ấm. Chị Tư tôi đang ngồi giặt quần áo bên bể nước, thấy tôi về chị hỏi có đồ dơ mang ra đây chị giặt luôn cho, có nước mưa ngâm với xà bông sẽ làm quần áo sạch bóng. Tôi nhìn chị tôi giặt đồ bằng nước lạnh, hai bàn tay đỏ lửng chuyển dần sang màu tím tái. Tôi rung mình nhớ lại cảnh ngày xưa ngồi cả buổi vò quần áo bằng xà bông trước, hai bên cổ tay rộp. lên vì bị xà bông ăn, đau rát lên tận óc, rồi sau đó lại khệ nệ bê thau đồ treo cả xương sườn ra suối xả cho sạch. Giờ nghĩ thương đứa cháu gái vẫn phải làm công việc này suốt bao năm nay. Tôi định chiều nay xuống chợ, xem cái máy giặt nào coi được thì mua một cái về mà xài cho đỡ cực, cao lắm thì cũng khoảng ba, bốn trăm đô la là cùng.

Sau giờ cơm trưa, tôi mang chuyện mua máy giặt ra bàn với chị Hai tôi. Mắt chị ánh lên một niềm vui khó tả:

- Thế thì còn gì bằng nữa! con Cún đỡ phải vất vả!
- Chị định đặt máy ở đâu?
- Chắc phải để dưới bếp rồi, để bên ngoài cho bọn nghiện nó bê mất sao!
- Chị để trong bếp rồi nước ở đâu ra mà lắp vào đây? Nhà xây theo cái kiểu kỳ cục, bếp một nơi, chỗ để nước một nơi, cách nhau cả cây số! Rồi mỗi lần trời mưa, vo gạo nấu cơm, rửa rau phải mặc áo mưa chạy ra ngoài hả? Thật là bất tiện!

- Anh rẽ mầy xây đấy! Chả tính toán gì cả, biết làm sao bây giờ?

Tôi suy nghĩ một hồi rồi quyết định:

- Thôi thế này, tạm thời mình để nó dưới chân giường ngủ của tụi em, bên cạnh cái tủ lạnh, đục một lỗ ngay dưới bức tường bên hông đưa ống nước vào cho tiện. Để trong nhà yên tâm hơn, khỏi sợ bị trộm rình măt. Mai mốt chị sửa lại nhà rồi tính sau! Chị đi qua nhà Dì kêu "Công Tử" lên làm cho, nó có học về nghề điện lạnh.

"Công tử" là con trai út của bà Dì tôi thuộc diện "đầu bò" học hoài không không lên lớp, nhờ có bà chị họ làm giáo viên, xin xỏ mãi, đi đệt mãi cũng chồm chệ leo được lên lớp 9 ngồi làm kiểng. "Công tử" cao hơn các bạn ở trong lớp cả cái đầu nhưng mà tôi bảo đảm chàng không đánh vắn nổi chọn tờ báo, dốt quá Dì tôi cho nghỉ học gửi vào Nam theo anh học nghề điện lạnh, vừa mới trở về Bắc được vài tháng. Thằng này chẳng biết giống ai mà cao lớn hơn người, đen thùi lùi, bản như hủi. Hồi đó Ti Vi Sài Gòn cho trình chiếu một đoạn quảng cáo bột giặt, cảnh một cậu bé bụi con mặc đồ võ trắng tinh múa may quay cuồng, kèm lời bình của một giọng phụ nữ: "Công tử nhà tôi chẳng sợ gì cả, chỉ sợ bẩn ". Tụi tôi đổi ngược lại câu này chọc ghẹo nó là "Công tử nhà tôi chẳng sợ gì cả chỉ sợ sạch". Từ đó nó chết tên "công tử nhà tôi".

Đầu giờ chiều, chị tôi đi họp hội đồng nhà trường. Còn tụi tôi thì kêu thêm một chiếc xe hon đa ôm chở xuống chợ thị trấn. Đường xágập ghềnh, đất đá đổ tura lura, từng đoạn cứ moi ra làm nham nhở như cóc gặm. Dọc theo quốc lộ sáu, nhà cửa mọc lên san sát. Mỗi lần có một chiếc xe đi ngang thì bụi bay mù mịt, tôi phải bịt tới hai chiếc khẩu trang, quần khăn che kín mặt chỉ chừa có hai con mắt đeo cái mắt kiểng dỏm mượn tạm của đứa cháu gái, vì mắt kiểng của tôi thì bỏ lại Sài Gòn không mang theo.

Mọi thứ đã thay đổi, tôi không còn nhận ra được đường phố cũ.

Xuống đến chợ, chị tôi dắt thằng con nhỏ đi vào trong tìm mua mấy thứ cần thiết, tôi thì đứng ngoài dòm chừng chiếc xe sợ bị mất trộm, quê tôi bây giờ kẻ trộm như rươi. Ngôi chợ này được xây dựng trên nền đất thuộc Xí nghiệp Thương Nghiệp ngày xưa. Thời đó tôi đi học, thường hay đi tắt qua khu này rồi mới ra đường quốc lộ đến trường. Xí nghiệp thương nghiệp thuộc lãnh vực nhà nước làm ăn thua lỗ đã bị giải thể từ lâu. Phía đầu cổng chợ có một căn phòng nhỏ dành làm phòng bảo vệ. Trong đó có hai anh chàng đang nhìn ra hướng tôi đứng rồi chỉ trỏ... Một anh chàng đi ra phía gần chỗ tôi rồi cất tiếng gọi:

- Hân ơi! Phải là Hân không?

Tôi nheo mắt nhìn lại, cố nhớ trong đầu xem anh chàng này là ai.

- Sơn đây! Nhớ không?

- A...! nhớ rồi...! Sơn lớp C phải không?

- Thấy bạn đứng nãy giờ, mình cứ ngờ ngợ! Bạn ra họp lớp hả?

- Ủ, ra họp lớp rồi thăm quê luôn.

- Vào đây uống miếng trà đã! Dắt xe vào đây luôn!

Tôi đẩy chiếc xe vào tận trước cửa phòng, leo lên bậc tam cấp, bước vào trong kéo cái ghế đầu ra ngồi. Một chàng trai khác nhìn tôi cười cười hỏi:

- Chị Hân nhớ em không?

Mặt tôi ngây ra, không nhớ là ai cả?

- Em Cương đây! Là hàng xóm của chị đấy mà!

Tôi chợt à lên:

- Tụi bay lớn quá rồi! Làm sao chị nhận ra được. Chị nhớ lúc chị vô miền Nam, tụi bay còn nhỏ xíu, đang mặc quần lửng đít cả lũ...!

- Chút nữa chị ghé nhà em chơi nghen. Bố em nay già lắm rồi, cụ đã lần thân.

- Ủa. Chị cũng đang tính tí nữa vào xóm cũ thăm mọi người trong đó- tôi

ngần ngừng một một chút rồi lại cất tiếng hỏi nhỏ nhẹ - hỏi thật, hai đứa nay có thằng nào dính thuốc phiện thuốc phiếc gì không đó?

Cương đỏ mặt, gãi tai nói giọng nhỏ lại:

- Thì... hồi đó em cũng vướng mắt mấy năm. Nay thì em cai hẳn rồi...
- Cai được là tốt, ghiền thứ đó chỉ có con đường chết chết mà còn gây liên lụy cho bao người khác.

Cương đang châm bình trà nóng, thấy vậy tôi bảo Cương bỏ ít trà, tôi không uống được đắng. Ngồi nói chuyện một hồi, chị tôi dẫn cháu đi ra, tôi xin phép đi vào xóm cũ thăm bạn bè.

Em tôi lái xe tổng bốn người chạy ngược lại một khúc và quẹo vào đường bên xe cũ, qua Ngân Hàng đi thẳng vào trong. Con đường đất đỏ lầy lội ngày xưa nay được tráng xi măng láng coóng. Nhà cửa mọc lên san sát khiến tôi ngỡ ngàng không còn xác định được nhà cũ mình nằm ở khúc nào. Tôi ngồi im đằng sau để cô em gái muốn đưa đi đâu thì đi, xe dừng lại tận cửa nhà cô Mai, là hàng xóm cũ đối diện với nhà tôi xưa kia, gặp đúng lúc cô chú đang tiễn khách ra cửa, thấy chúng tôi cô ngỡ ngàng kêu lên:

- Trời đất ơi! Chị em tụi mày ra hồi nào vậy cháu? Cái Thùy nó vừa mới ở đây về được một lúc.

- Tụi cháu mới lên chiều tối hôm qua! Thùy bây giờ ở đâu cô?

- Nó lấy chồng ở tuốt trên 90 ấy, còn gửi thằng con ở đây cho đi học này.

Cô nhìn tụi tôi từ đầu đến chân rồi ca thán:

- Mấy chị em tụi bây trẻ giai nhi? Cái Hân này trẻ nhất! Thùy nó mà biết có mày về nó mừng lắm đấy cháu ạ! Nó cứ nhắc mày mãi.

Cô Mai trước làm kế toán trưởng ở xí nghiệp thương nghiệp, bao năm rồi cô không già đi chút nào chỉ khác là mái tóc nay đã ngả màu bạc trắng. Chồng của cô vẫn còn mặc cái áo đại cán bộ đội cũ đứng hấp háy mắt nhìn tụi tôi, chú trông có vẻ yếu. Bên cạnh chú một người đàn ông khác cũng nhìn tôi

cười rồi nói:

- Cái Hân còn nhớ chú không?

Tôi mỉm cười lắc đầu:

- Chịu thôi! Cháu chẳng nhớ gì cả.

- Ngày tụi cháu còn nhỏ, hay lên hát mừng lễ thành lập quân đội 22 tháng 12 trên huyện đội, chú còn thổi băng để lại nghe mãi đấy thôi!

- Chú ơi! Đã hơn 20 năm rồi còn gì nữa. Lúc đấy cháu còn bé tí bé teo.

- Nhanh nhì! quay đi quẩn lại, các chú sắp xuống lỗ hết rồi còn đâu! Thôi mấy đứa ở lại chơi, chú về trước.

Chú đi rồi, tôi còn nhìn mãi theo bóng dáng của chú. Nhà cô Mai cũng không thay đổi là bao, vẫn căn nhà cũ ba gian làm bằng gỗ và lợp ngói, gian chính giữa kê một bộ ghế sa lông dùng để tiếp khách, chỉ có khác một chút là trên bàn thờ, tấm hình "Cụ" Hồ to chằng dằng ngày xưa đã được mang đi đâu mất.

Cô Mai kể cho tôi nghe nhiều về những chuyện xảy ra ở đây sau ngày tôi đi vào Nam. Cô cứ ngồi vuốt ve mái tóc của tôi rồi than thở:

- Phải chi hồi đó cô cho cái Thùy theo cháu vào Nam thì chắc giờ này nó không đến nỗi khổ. Nhìn cháu, cô cứ tội cho con mình. Cái Hân không nhận ra nó đâu. Nó già và xấu lắm!

Nghe cô nói tôi không hình dung ra gương mặt của Thùy thay đổi như thế nào. Lúc xưa Thùy xinh gái có tiếng ở trường tôi.

Quê hương ngày trở lại

Chương 5

Tôi bước ra ngoài, đi thẳng sang bên phía căn nhà cũ của mình, dừng lại ngay cổng tần ngần đứng nhìn vào bên trong. Căn nhà cũ thừa xưa đã bị dỡ bỏ thay vào đó là một ngôi nhà mới xây khang trang hơn, nằm quay ngang lại hướng căn nhà cũ của gia đình tôi thừa trước. Người chủ nhân mới của ngôi nhà này bước ra cửa nhìn thấy tôi liền đưa tay ngoắc vào:

- Vào đây các cháu.

Tôi quay lại, thấy chị Tư và cô em gái đứng ở sau lưng lúc nào không hay.

Chị Tư lên tiếng:

- Cô khoẻ không cô?

- Cô khoẻ! Chị em mới ra hả?

- Vâng! Chị em cháu mới ra hôm qua.

Cả ba đứa chúng tôi theo cô vào nhà. Cô Y là bạn cũ của bố mẹ tôi làm việc ở phòng dược huyện. Cô vẫn vậy cũng không già đi bao nhiêu so với hồi đó, nước da cô đen giòn mái tóc đã lốm đốm bạc. Chồng cô hy sinh trong chiến trường miền Nam thời kháng chiến "chống Mỹ cứu nước", để lại cho cô hai đứa con trai và cô ở vậy nuôi con cho đến giờ. Cô vỗ vai tôi rồi nói:

- mấy năm trước cô đi du lịch theo đoàn đến Huế, ở đó cô thấy một đứa con gái mặc áo dài giống cháu lắm, cô không dám hỏi thăm sợ lỡ không phải thì

quê mặt. Nhưng về tới đây thì cô lại khẳng định là cháu.

- Cháu ở tuốt bên Nhật, có về thì cũng về Sài Gòn chứ lang thang ra Huế hỏi nào đâu mà cô gặp. Người giống người cô ạ!

Cô vui vẻ cười mời chúng tôi vào uống nước. Cô kể cho tụi tôi nghe sau khi anh Ba cắt bán căn nhà cũ và mảnh đất này cho người khác. Anh tôi xây thêm một căn gần đấy để ở. Chủ mới về sống được chục năm lại muốn bán dọn đi nơi khác, cô thấy tiếc rẻ công lao mẹ tôi vun đắp cho khu đất này nên mua lại phần để ở, phần giữ làm kỷ niệm để mai ngày chúng tôi có về thì còn chỗ mà thăm viếng. Tôi xin phép cô đi xung quanh khu nhà thăm lại kỷ niệm xưa. Tôi vòng ra hiên bên trái đứng nhìn một hồi, xác định đâu là cái nền bếp cũ. Chỗ nọ là gốc cây xoài mà ông chủ cũ bảo nó thuộc giống muỗm tròn Yên Châu cho trái ngọt, thế nhưng thực ra nó chính là cây xoài mút quả nhỏ xíu, chín vàng rực nhưng toàn là hột ăn chua loét chua loè mà dân tôi gọi là quả "mắc cọc". Cách chừng vài mét phía bên tay phải chỗ gốc xoài là cây cam chính tay anh Ba xin giống về trồng, cây cam mới chỉ ra trái được vài mùa thì mẹ tôi gặp tai nạn mất, bây giờ không còn thấy bóng dáng nó đâu nữa. Bên cạnh cây cam là bụi hồng nhưng đỏ thắm do tôi đi bẻ trộm về trồng. Loại hồng nhung này ở quê tôi quý hiếm nên họ không cho người khác giống, tôi phải canh me rình mò mãi mới chặt trộm được một cành mang về ươm trong vườn hoa nhà mình. Vườn nhà tôi trồng đủ loại hoa như hoa hồng, hoa cúc, hoa đồng tiền, hoa thược dược, hoa lay ơn, hoa huệ, hoa tóc tiên, hoa mười giờ, hoa violet và đặc biệt có cả hoa thượng đình hồng xin giống từ miền Nam mang ra. Thời đó quê tôi chưa biết trồng hoa để kinh doanh, chỉ trồng để thưởng thức cái đẹp và cho người khác khi gia đình họ có đám cưới đám hỏi, lễ tiệc...

Xung quanh đó là vai góc cây Mơ, bên cạnh cổng Mẹ tôi trồng một hàng đào thẳng tắp. Mùa xuân sang hoa đào, hoa mơ, hoa cam, hoa xoài cộng thêm cả

vườn hoa nhà tôi đua nhau khoe sắc dưới ánh nắng vàng yếu ớt chưa xóa tan nỗi làn sương mù bao phủ, trông nó mờ mờ ảo ảo chẳng khác gì cảnh thần tiên. Phía dưới nữa là vườn rau do chị Năm và tôi vun xới, chăm bón... Tôi và bà chị này cãi nhau như mổ bò, có bữa đánh nhau quần nát cả vườn rau, tôi về bị mẹ tôi tẩn thêm cho một trận thừa sống thiếu chết vì hai con ranh can tội phá hoại. Bà khóc bù lu bù loa kêu réo bố tôi về mà dạy lũ quỷ sống của ông. Mỗi lần bà khóc như vậy là chị em tụi tôi sợ tái cả mặt, mỗi đứa lén đi một góc len lén nhìn nhau.

Mẹ tôi sinh được bảy người con, trên tôi có ba chị gái và một anh trai. Lúc các chị tôi thành thiếu nữ thì tôi vẫn còn là một con bé đen thùi vắt mũi chưa sạch. Chị Hai tôi đi học ở xa, chị Tư, chị Năm như hai bông hoa Ban nở giữa núi rừng Tây Bắc. Các anh trai xóm chiều tôi nào cũng lảng vảng trước cổng nhà tôi để rủ rê hai chị gái của tôi đi chơi. Không dám gọi tên vì sợ mẹ tôi biết sẽ la mắng nên làm bộ huýt sáo hoặc giả giọng cóc nhái ếch ương kêu ộp oạp ngoài cổng. Tôi còn ngồi trong bếp băm rau lợn, tôi biết thừa ra nên cau mặt bực bội, vì các chị mà trốn mẹ đi chơi thì mọi việc lại dồn hết sang cho tôi. Cứ mỗi lần nghe tiếng cóc nhái kêu ngoài cổng là tôi sịt chó ra đuổi, con chó cưng nhà tôi sủa lên là cả đàn sẽ sủa theo, và rồi chó từ đầu trên xóm dưới cũng đồng thanh sủa ầm ỹ làm náo loạn cả xóm. Các anh này không ưa ôi chút nào, bảo rằng tôi vừa xấu người lại vừa xấu nét. Mặc kệ, tôi chẳng quan tâm, mỗi lần đến nhà chơi là tôi lại đưa mắt lườm nguýt.

Cây đào ngay sân nhà có một cành chìa vào bếp bị mẹ tôi bắt chặt khúc đó nên nó chìa ra một cái chạc. Cũng cái chạc này là nơi kết liễu bao đời nhà chó. Ở quê tôi, gia đình nào cũng nuôi chó để trông nhà và giết thịt. Nhà tôi nuôi cả bảy, tôi nhớ mãi một con chó lông trắng tuyết, mũi đỏ và cặp mắt huyền xinh đẹp, tôi đặt cho nó cái tên rất Tây đó là Benla. Nó là con chó cái nhỏ nhắn dễ thương khôn ngoan nhất trong bảy. Tôi đã phải hy sinh chuỗi

vòng cườm nhựa màu đỏ, cùng cái chuông nhỏ xíu đeo vào cổ cho nó. Tôi đi đâu nó cũng lẻo đẻo đi theo, những ngày đi học cũng vậy, Sáng nào cũng phải la hét mãi nó mới chịu quay trở về nhà. Thế mà lúc nó được hơn sáu tháng tuổi, anh Ba tôi đành lòng mang nó ra giết thịt. Tôi còn nhớ buổi chiều hôm đó đi học về, con Benla bị trói gô treo ngược lên cái chạc đào trước sân nhà, mõm nó còn bị cột mấy vòng dây lạt. Nhìn thấy tôi nó rên lên ư ử, quẫy cái đuôi với cặp mắt ướt nhẹp như van xin tôi cứu mạng. Tôi liền quăng cặp sách, vớ ngay thanh củi lăm le đòi đập kẻ nào dám động vào con Benla yêu quý của tôi. Nhưng cho dù tôi có dữ dằn hung tợn đến đâu thì con Benla cũng bị mang ra chộc tiết. Tôi đã khóc òa lên rồi bỏ sang nhà bạn ở mấy ngày không chịu về nhà, mẹ tôi phải đi tìm năn nỉ mãi tôi mới chịu về. Nhưng tôi giận anh Ba đến cả năm trời không thềm nói chuyện.

Cắt ngang khu vườn trước cửa là một con suối cạn, mùa đông khô queo nhưng mùa mưa thì có một dòng suối nước trong vắt chảy qua đấy. Những ngày ấy tôi thích lắm vì không phải đi gánh nước xa nhà. Nhưng khi trời mưa lớn, nước ở trên núi đổ về ào ào, con suối trở nên hung dữ muốn cuốn phăng đi mọi thứ, không lội qua được. Lúc ấy tụi tôi phải đi nhờ qua nhà ông cụ Thành ra xí nghiệp thương nghiệp, đi ngang một khu nhà trẻ, mấy phòng làm việc và hội trường lớn rồi mới ra cổng đến đường quốc lộ 6. Nhưng hai ông bà này dở nắng dở mưa, thích thì cho đi nhờ không thích thì rào tịt lại. Gặp lúc như vậy tụi tôi phải đi đường vòng qua ngã sau Huyện Công An ra ngoài bãi chiếu phim. Ngã này thì tôi không thích mấy vì có nhiều đàn chó dữ làm tôi sợ chết khiếp. Con đường mòn nhỏ phải đi ngang qua một cái phòng nhốt tội phạm tạm thời. Thỉnh thoảng đi xem phim qua tụi tôi vẫn nghe tiếng đám đá huỳnh huých ở trong phòng, tiếng thở hỏn hển, tiếng kêu rên nho nhỏ phát ra, Chắc là lúc đến giờ công an tra tấn phạm nhân.

Tôi vòng sang phía hông phải căn nhà, xác định chỗ cái chuồng lợn lúc trước. Bên cạnh chuồng lợn là cái nhà cầu do bố tôi dựng lên mà lũ con chúng tôi cứ gọi đó là cái "bẫy hổ của anh Bẫy". Góc cuối vườn kia có cây ổi cho quả thơm lừng. Vườn sau nhà, mẹ tôi trồng mấy cây đu đủ, mấy cây mơ và cả hai cây chanh thấp tè cho trái trĩu cành. Bên dưới, mẹ tôi bắt trồng xen kẽ khoai lang để lấy rau nuôi lợn. Ngay cạnh chuồng lợn, bên kia vườn nhà ông cụ Thành là cây đào Mèo quả to như nắm tay, có một cành chia sang mái chuồng lợn nhà tôi. Đến mùa quả chín, tụi tôi hay leo lên nóc chuồng hái trộm mang về nhà ăn. Ông cụ biết được giận lắm mắng vồn mẹ tôi hoài. Mẹ tôi cấm tiệt không cho ăn trộm nhưng tụi tôi rình mò hễ không có ai canh chừng là lại leo lên hái trộm. Ông cụ nói mãi không được tức quá đem chặt ngay cái cành chia sang phía nhà tôi. Ông cụ đã mất cách đây vài năm, bà cụ vẫn còn sống nhưng đã nằm liệt một chỗ. Cụ bà dễ đã gần trăm tuổi, tôi có ghé vô thăm nhưng cụ bà chẳng còn nhận ra tôi là ai. Tôi còn nhớ lúc tôi học ở trường cấp hai, cụ bà bị bệnh tưởng đi trước, người nhà đã đóng cho cụ bà cái quan tài. Thế nhưng cụ bà qua khỏi và sống đến ngày nay. Cái quan tài chưa dùng tới mang để tạm bên hiên nhà, mỗi lần tôi đi học ngang qua nhìn thấy là muốn rợn tóc gáy vì sợ.

Đối diện khu vườn phía sau là nhà của chú Giáo Bơ. Ông này làm nghề thợ may và nổi tiếng có máu dê xồm. Các cháu gái của vợ chồng ông mang từ quê lên nuôi trong nhà đều bị ông xoi tái mà không đứa nào dám hé miệng nói nửa lời. Các bà các cô đến may đồ đều bị ông xâm sỡ. Ông này thuộc diện "trẻ không tha, già không thương". Hồi đấy, tôi cũng bị ông dụ một lần, đang nhỏ cỏ ở vườn sau thì ông lên tiếng gọi: "*Hân ơi! Sang đây chú nhờ một tí.*" Tưởng có chuyện gì quan trọng, tôi chạy vòng sang cổng trước nhà ông. Ông nhờ tôi làm mẫu để ông đo đạc may chiếc quần tây cho ai đó, tay ông cầm thước dây đo chiều dài cái quần rồi vòng qua bụng, đến phần đo

mông, ông đưa tay bóp mạnh một cái làm tôi điên tiết vớ cái thước may bằng gỗ lát, dày cộp để trên bàn phạng cho ông một cái đau điếng, cho chừa cái tật xàm sỡ không đúng đối tượng. Chiều hôm ấy mẹ đi làm về tôi đem chuyện ra mách với mẹ. Mẹ liền kéo tôi qua nhà ông chửi cho một trận, mẹ tôi hăm dọa ông: *"Mày mà còn động tới con gái bà thì bà cho mày đi tù rục xương"*. Từ đó trở đi ông mắc cỡ không dám bén mảng sang nhà tôi chơi nữa.

Tôi quay qua hỏi cô Y:

- Cô ơi! Ông Giáo còn ở chỗ cũ không?

- Khu đó ông bán lâu rồi cháu à . Ừ, mà thằng Nam mới chết rồi đấy, mấy đứa có nghe không?

- Thằng Nam chết rồi hả cô? Sao nó chết vậy?

- Thì nó ghiền rồi vương bệnh sida! Thằng đẹp trai thế mà chết uổng thật!

Nam là con trai đầu của chú Giáo, cô chú sinh được ba đứa con, hai trai một gái nhưng thằng út đã chết từ lúc mới được mấy tháng tuổi. Khi tôi tốt nghiệp cấp ba thằng Nam đang còn nhỏ xíu, chỉ học lớp hai hay lớp ba gì đó. Hồi còn nhỏ nó vốn khôi ngô tuấn tú, sau này lớn lên tôi nghe đồn nó đẹp trai còn hơn cả tài tử xi nê nhưng chưa một lần thấy mặt. Nhìn qua căn nhà cũ của Nam, tôi thấy lòng mình chùng xuống. Ngày còn nhỏ tụi nó vẫn thường quần quýt bên tôi chơi trò trẻ con. Vào năm 1985, sở văn hóa tỉnh Sơn La mới có được hai bộ đầu máy ti vi chiếu Video. Họ mang đi chiếu khắp các huyện trong tỉnh mỗi đợt chiếu cả tháng trời. Đến tận ngày ấy người dân huyện tôi mới được biết đến phim ảnh của Mỹ, Anh, Pháp, Ý... mới biết chuyện tình chàng Romeo và nàng Ruliet. Tôi mê tít phim này nên ngày nào cũng mò đi xem, kéo theo cả tụi thằng Nam và đàn con nít xóm mình, xin mấy anh soát vé cho vào coi chùa vì thời điểm đó có tiền đâu mà mua vé. Chẳng là trong đoàn chiếu phim này có một anh đề ý đến tôi, tôi lợi

dụng xin cho bọn trẻ con xóm tôi được đi xem miễn phí. Anh ta hẹn hò rủ rê tôi đi chơi nhưng hề phim chiếu gần đoạn chót là tôi lĩnh ra ngoài về trước cho anh ta leo cây dài dài... bị gạt nhiều lần, anh ta ghét tôi không cho tụi tôi vào coi chùa nữa. Mới hôm nào đó mà nay gần hai mươi năm rồi. Giờ đây Nam đã nằm yên dưới lòng đất lạnh, cho dù em tôi có đáng trách hay đáng thương thì tôi cũng cầu xin cho linh hồn Nam được ngậm cười nơi chín suối. Cũng tại chú Giáo, tại xã hội rối loạn đã đẩy Nam vào con đường nghiện hút để rồi phải chết thảm khi tuổi đời còn quá trẻ.

Tôi quay qua hỏi cô Y:

- Thế chú Giáo bây giờ ra sao hả cô?
- Ông nghiện nặng lắm, nghiện nên mới phải bán nhà bán cửa dọn đi chỗ khác đấy!
- Tội vợ chú nhỉ? Cô ấy hiền khô.

Chị Tư chêm vào:

- Hồi nãy chị gặp cô ngoài chợ. Mặt cô cứ tỉnh bơ, không hề nói gì đến thằng Nam.

Tôi im lặng thờ dài...

- Anh gì con của cô nay làm nghề gì hả cô?
- Anh Tuấn, cả tên anh mà mày cũng quên nữa. Thì anh đang chạy xe ôm.
- Sao lại chạy xe ôm?
- Không chạy xe ôm lấy gì sống hả cháu? Chúng nó thất nghiệp cả lũ! Cô thì cứ phải quanh quẩn trong nhà không dám đi đâu cả.
- Sao vậy cô?
- Đi vắng để cho tụi nghiện nó vào nó bê hết đồ hả. Cả xóm này nghiện hút gần hết, khổ lắm cháu ơi, hờ ra nó chôm, hờ ra nó chộp...

Tôi lắc đầu ngán ngẩm. Ở Sài Gòn cũng vậy, nghiện hút đầy đường, khu phố nào mà không có bọn nghiện. Nhưng cũng còn đỡ hơn ở đây nhiều.

Chị em tôi xin phép cô qua nhà thăm bác Lâm bố của Cương. Tụi tôi đi ra cổng, theo con đường lộ nhỏ băng ngang qua nhà anh chị hàng xóm cũ, tôi lại cất tiếng hỏi băng quơ:

- Anh Bì còn sống ở đây không hén?

- Dọn đi lâu rồi, khu này bán lại cho anh Thùy đấy.

Anh Thùy là con trai lớn của bác Lâm, làm ở viện kiểm sát Huyện. Khu đất này trước của gia đình anh chị Hòa Bì, rất rộng lớn. Thời tôi còn ở đó anh chị cất một khúc phía sau bán cho bố con một ông già ở quê lên, ông già cao lêu khêu tụi tôi đặt tên ông là "Đông ki sót", ông chỉ có một đứa con gái duy nhất. Ông mất đã lâu còn cô con gái thì tôi không nghe tin tức nữa. Phần còn lại anh chị bán cho anh Thùy. Tụi tôi định ghé vào chơi nhưng nhà vắng ngoe không có người nên cả mấy chị em đi thẳng qua nhà bố anh gần ngay đấy.

Căn nhà của bác Lâm đã được xây lại trên nền đất cũ. Ngày xưa mỗi lần mẹ tôi sai qua nhà bác có công chuyện là tôi thót tim lại sợ vì nhà bác có nuôi một đàn chó dữ dẫn hung tợn. Bác Lâm lúc trước làm Giám Đốc Công Ty Cấp 2 trực thuộc Ty Thương Nghiệp Tỉnh, oai lắm! Vợ bác thì làm Cửa Hàng Trưởng Cửa Hàng Lương Thực huyện nhà. Gia đình bác cũng thuộc diện tai to mặt lớn ở thị trấn tôi. Hồi còn học phổ thông, chị Tư tôi yêu anh con trai thứ của bác, anh này học cùng một lớp với anh Ba tôi có tên Mân. Gia đình bác không đồng ý cho chị Tư yêu anh con trai của họ nên sau khi học song cấp ba, chị Tư được bác Lâm đưa lên làm công nhân trong công ty của mình trên thị xã nhằm chia duyên rẽ thúy hai người. Hai bác chê gia đình nhà tôi không môn đăng hộ đối, mẹ tôi chỉ là con mụ bán phở ở cửa hàng ăn uống. Chị Tư lúc đầu phải đi giã giấy làm nón cối dỏm, sau được chuyển ra bán hàng ở cửa hàng Bách Hóa Tổng Hợp Bồ Ấn và rồi được gởi đi học lớp Trung Cấp Kế Hoạch. Sau khi học ra trường, chị tôi bị đi vào làm

việc ở huyện Sông Mã, một huyện hẻo lánh vùng xa nên chị tôi chán nản bỏ về nhà làm thợ may. Chị Tư bị đi vì một câu chuyện khá nực cười, số là chị được công ty cho đi học cảm tình Đảng 10 ngày, trong một lần nói chuyện phiếm với bạn, chị đã phát ngôn bừa bãi nói xấu Đảng rằng thì chị đi L.. vào đảng, chẳng qua đi học được nghỉ 10 ngày khỏi phải làm việc, vô tình lọt vào tai ông trưởng phòng tổ chức, ông xạc cho chị một trận bắt làm bản kiểm điểm và cuộc họp nào chị cũng bị nêu tên. Ông này một lần vào Sài Gòn đi họp cùng với một ông bạn khác ra ngoài bến Bạch Đằng hóng gió, nhìn bức tượng Trần Hưng Đạo ngay trung tâm bùng binh bến Bạch Đằng, ông thắc mắc không biết vị này là ai (?) Ông bạn chơi xỏ nói rằng đó là tượng ông Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu. Chẳng biết gì cũng gật đầu đồng tình: "hèn gì nhìn giống giống!". Chuyện được đồn đãi lan về tận công ty, nhân viên của ông xì xào sau lưng ông mãi. Có anh còn làm bài về gheo ông:

"Một đời làm cách mạng.

Đi lang thang trong rừng.

Tổ chức thì không biết.

Mà đời làm trưởng phòng".

Sau vài năm làm nghề thợ may chị chuyển vào Sài Gòn sống với tụi tôi cho đến bây giờ. Anh Mân đã cưới vợ sau khi chị Tư đi làm công nhân được vài tháng, cô vợ lớn hơn anh vài tuổi mà hồi đó tôi có đi dự đám cưới. Nghe nói anh chị sống không hạnh phúc, cô vợ đi ngoại tình như cơm bữa. Tôi nghĩ thâm trong bụng, không khéo có ngày vướng sida chết cả lũ...

Bước vào cái sân được tráng xi măng láng bóng, tôi thấy bác Lâm đang chống gậy đi lại phía tụi tôi, bác trông già đi nhiều người nhỏ bé yếu ớt. Chị Tư lên tiếng hỏi:

- Bác ơi! Bác còn nhớ cháu không?

Bác hấp háy cặp mắt nhìn một hồi rồi chậm rãi trả lời:

- Bác chả nhớ đứa nào cả, bác lẫn rồi các cháu ơi!

Cương lúc này đã đi làm về liền chạy ra đỡ lời bác:

- Bố em không nhớ gì đâu. Cụ lẫn thần rồi! Mời các chị vào nhà uống nước. Ngồi nói chuyện một hồi rồi tụi tôi lại xin phép đi nơi khác. Chẳng có gì lưu luyến ở căn nhà này mà vốn trước kia tôi đã không ưa mấy vì cung cách coi thường người khác. Tôi nghĩ đến câu: "quả báo nhãn tiền" không biết có linh nghiệm vào gia đình nhà này chẳng? Đầu tiên là cô con gái duy nhất tên Xuân chết khi chưa kịp nhận mảnh bằng tốt nghiệp cấp ba, chị mắc căn bệnh ung thư vú. Tôi còn nhớ năm tôi học lớp 10, chị Xuân học lớp 12 cùng khối với chị Năm tôi. Trong một lần trường tổ chức văn nghệ, tôi hát đơn ca bản "Dáng Đứng bên Tre" phải cần có quần xa tanh và áo bà ba. Thời đó quần xa tanh là một mặt hàng xa xỉ, vì không có nên chị Năm qua mượn chị Xuân. Trong phòng của cô giáo dạy thể dục có cái bàn ủi do Liên Xô sản xuất nhưng đã bị hư mất nút tự động, tôi cầm bàn ủi để ủi quần cho khỏi nhăn, vì không biết nên vừa đặt bàn ủi xuống, chày dính nguyên một mảng hình bàn ủi trên quần, tôi sợ tái mặt. Nhân lúc đó không có ai ở trong phòng, tôi xếp lại để trên giường và lẫn trốn. Sau khi phát hiện quần bị cháy một mảng, chị Năm hét toáng lên điều tra ai là thủ phạm. Tôi sợ chết khiếp không dám nhận tội vì nhận thì lấy gì mà đền. Cuối cùng cả lớp chị Năm mỗi người hùn lại một ít mua quần khác đền cho chủ nhân, tôi thoát tội. Đến lúc chị Xuân chết tôi vẫn không dám khai nhận và dấu vết cho đến tận ngày hôm nay mới dám khai ra.

Anh con trai đầu của bác vướng vào tội bắn chết người và vụ án này xử thiên vị cho anh, nên dẫn đến thảm họa làm thằng em vợ người bị chết nổi điên sáng mòng một Tết vác lựu đạn đến nhà bác cho nổ tung trả thù. Và

người hứng tội lại là anh rể chồng chị Năm tôi sang can ngăn chết vì trúng lựu đạn. Ngoài anh Mân còn một người em trai nữa đang nghiện ma túy nặng. Gia đình này đang vào thời mạt vận...

Chị em tôi quay ngược trở lại nhà cô Mai đón thằng nhỏ đang nằm ngủ nhờ ở đó. Thằng nhỏ đang ngủ say bị đánh thức dậy nổi quạu khóc um xùm. Tôi nắm tay cô Mai nói nhỏ nhỏ cô cố gắng nhấn cái Thùy về gặp tôi vì tôi chỉ ở đây hết tuần này là phải đi. Lần này thôi biết đến bao giờ mới có dịp trở lại thăm quê nữa.

Tụi tôi chia tay cô chú và dự định sang thăm nhà bác sui bên kia con suối. Lối mòn nhỏ dẫn ra suối nay cũng được tráng xi măng láng o, cũng lối này ngày xưa đã in lằn bao dấu chân tôi mỗi chiều gánh nước qua đây. Tôi tần ngần đứng lặng nhìn dòng suối trong vắt ngày nào, cái cầu gỗ bắc ngang con suối đã được thay thế bằng cây cầu xi măng vững chắc. Nhớ hồi xưa mỗi lần lũ lụt đổ về, dòng suối hung dữ cuốn phăng luôn cả cây cầu gỗ duy nhất, nước đỏ ngầu cuồn cuộn trông khiếp sợ. Con suối này vốn to lớn, nước trong vắt, có thể thấy từng đàn cá diếc, cá trắng, cá dòng đong bơi lội tung tăng mà sao bây giờ nước cạn queo. Cái mỏm đá vắt vẻo cheo leo ngày trước tôi cứ phải khốn đốn bám chặt đầu ngón chân vào đó để gánh đôi thùng nước từ dưới lên, nay sao trông bé tí tẹo. Người dân đổ bê tông làm bờ kè đã lấn chiếm gần hết cả lòng suối rồi... Nhớ lại thời trẻ thơ, cứ mỗi khi hè về, lũ trẻ con xóm tôi rủ nhau í ới đi tắm truồng, đứng trên cành đa cụt ngọn nhẩy ùm ùm xuống la hét, bơi lội thỏa thích. Cây đa đó đến mùa ra búp là tụi tôi xúm nhau bẻ xuống chấm muối ớt ăn, búp đa có vị chua và chát lè nhưng sao lại thấy ngon như cao lương mỹ vị.

Qua cầu một khúc, em tôi đang đứng chờ tôi đi tới, nó chờ tôi chạy thẳng vào nhà bác sui. Bác sui trai đang lúi húi làm cỏ ngoài vườn. Nghe tiếng xe chạy vào sân bác ngừng đầu lên ngó khách, nhận ra chúng tôi bác mừng rỡ

reo lên:

- Ai như chị em cái Hân hả? Các cháu ra hỏi nào?

- Tụi cháu mới ra hôm qua thôi. Hôm nay đến thăm hai bác.

Bác bỏ dở vườn rau theo chúng tôi vào nhà gọi vợ ẵm ẵm. Bác sui gái từ trong phòng chạy ra thấy tụi tôi thì nước mắt lưng tròng, hỏi dồn dập:

- Cháu gái nội bà đâu? Có cho nó ra theo các cháu không?

Tôi nhìn bác ngại ngần trả lời:

- Con bé không ra theo tụi cháu, tháng sau nó sẽ đi cùng với bố cháu ra thăm mẹ nó luôn.

Mặt bác sui gái xịu xuống thất vọng, đưa tay mời tụi tôi ngồi uống nước. Tôi nhìn lên trên bàn thờ, hình anh rể tôi còn nằm trên đó, bên cạnh là đứa em trai của anh. Tôi thấy hối hận khi không cho con gái anh về cùng đợt này thăm ông bà nội. Bác gái nay đã thành một bà già, đầu bạc trắng. Bác trai người ốm nhom, lưng còng xuống trông thấy tôi làm sao. Hai vợ chồng bác sinh được sáu người con, năm trai, một gái. Hai anh con trai đầu mất khi vừa tới tuổi trưởng thành. Đứa con gái duy nhất cũng là bạn học thân thiết của tôi đang bị tù đầy. Thằng con trai thứ tư bị công an bắt nhốt vì ngồi châu rìa đám đánh bạc cho vay lấy lãi, chưa được thả. Đứa con trai thứ năm thì được gửi đi cai nghiện. Chỉ còn một thằng con út duy nhất và hai đứa con dâu cùng lũ cháu nội ở với ông bà. Bằng này tuổi đầu vẫn cứ phải còng lưng làm lụng vất vả nuôi con cháu. Tôi thấy thương hai bác vô cùng. Bác gái nhìn tôi buồn bã nói:

- Cái Hiền...

Vừa nhắc đến tên Hiền là bác òa lên khóc nức nở:

- Hai đứa mày chơi thân với nhau, lại cùng một tuổi với nhau mà... Cái Hiền nhà bác khổ quá! bây giờ lãnh cái án tù 15 năm... Biết có còn sống đến ngày ra không cháu?

Tôi nhìn bác mà không biết phải trả lời làm sao. Mỗi người mỗi hoàn cảnh không ai giống ai cả. Những lúc Hiền được sống trong vòng tay thương yêu của bố mẹ, của gia đình, thì là lúc tôi phải bươn chải một mình kiếm sống, cô đơn lạc lõng giữa nơi đất khách quê người. Cũng có sung sướng gì đâu! Hiền và tôi học chung với nhau từ hồi cấp một, cùng một xóm nên thân thiết với nhau như ruột thịt. Hiền cũng là một trong số hoa khôi của trường, xinh đẹp, giỏi giang. Trong khi tôi đang còn là một đứa con nít ranh, thích đánh chuyen, nhảy dây, chơi trò ô ăn quan... thì Hiền đã biết yêu và người yêu đầu đời của nó chính là anh Ba tôi. Ngày đó nó cứ kiếm cơ sang nhà tôi học nhóm rồi nhờ anh Ba tôi đưa về dùm, tôi chẳng biết gì cả cho đến một ngày chuyện bùng nổ khi mà chị Năm của tôi cùng lúc lại yêu anh Hai nó. Thật là trở trêu, một trong hai cặp bắt buộc phải rẽ đám. Rốt cuộc Hiền và anh Ba tôi chia tay nhau nhường cho cặp kia làm đám cưới.

Vợ chồng chị Năm tôi sống với nhau được vài tháng thì anh gặp tai nạn bất ngờ mất mạng oan uổng chỉ sau tang mẹ tôi có đúng mười lăm ngày. Một lúc mất hai người thân chị Năm tôi như trở thành điên loạn đòi tự vận năm lần bảy lượt, nhưng lần nào cũng có người phát giác cứu cấp kịp thời. Hiền lấy chồng sau ngày tôi đi vào Nam, chồng nó là thầy giáo trẻ dạy toán ở trường cấp ba nơi tụi tôi học. Sau khi sanh được một đứa con trai, hai vợ chồng sống không hợp nên mang nhau ra tòa ly dị. Hiền đem con trở về nhà cha mẹ ruột. Vài năm sau đi bước nữa lấy một anh chồng cùng xóm và anh này chính là nguyên nhân dẫn Hiền đến con đường phạm tội buôn bán ma túy. Tôi không bênh vực cho Hiền cũng không bênh vực kẻ nào hám tiền đánh mất lương tâm reo rắc những cái chết thương tâm cho lớp trẻ ở quê hương tôi.

Tôi theo bác gái ra sau nhà thăm mộ hai anh. Bác gái không cho tụi tôi thắp hương vì bác bảo chiều tối thắp hương các oan hồn ưa về phá phách. Nhìn

hai nắm mộ tôi thấy lòng mình chùng xuống, nước mắt bỗng trào ra mặn chát trên môi. Trước mắt tôi, hình ảnh cũ lại hiện về... Vào buổi sáng mùng một Tết định mệnh ấy, nghe tiếng lựu đạn nổ và tiếp theo là tiếng la hét ồn ào náo loạn, chị Năm mặc cái áo thung cổ cao màu xanh nhạt đang rửa chén ngoài trạn nước, vút bỏ đó chạy vội ra hướng nhà bác Lâm. Anh rể người đẫm máu được mọi người khênh ra ngoài lộ. Chị Năm lao đến gào thét kêu cứu chồng mình, tôi lẽo đẽo chạy theo sau mặt xám ngoét, cời phăng tấm khăn tang trắng đang quấn trên đầu để băng vết thương cho anh rể mình. Lập tức anh được mọi người chở thẳng xuống bệnh viện Nông Trường, tại tôi một đám lẽo đẽo đạp xe tốc hành theo sau. Xuống đến nơi đã nghe tin anh chết, anh tắt thở sau khi mang xuống bệnh viện được ít phút. Tôi nhìn chị Năm gào thét điên loạn bên xác chồng. Trời hôm ấy bỗng dưng đổ mưa như trút nước, bầu trời xám xịt, sấm chớp nổi ùng ùng. Cảnh tang tóc nặng nề bao trùm lên gia đình trong ngày tết. Cũng ngay trong chiều hôm đó, anh rể được mang an táng. Mọi người khóc tức tưởi, còn riêng tôi cứ đứng chết lặng nhìn từng xẻng đất lấp xuống nắm mộ của anh.

Song song bên cạnh là nắm mộ người em trai nhỏ hơn anh một tuổi. Anh này là bạn cùng lớp với anh Ba tôi. Sau khi tốt nghiệp cấp 3, anh xuống Hà Nội học lớp trung cấp về cơ điện. Thế nhưng không hiểu sao sau một lần về nghỉ hè, trông anh đờ đẫn rồi lên cơn nói lảm nhảm. Gia đình có đưa anh đi chữa bệnh nhưng không thuyên giảm. Nghe nói, trong một lần sắp hàng mua vé xe, anh gây lộn với nhân viên bán vé rồi bị công an bắt nhốt, đánh đập tra tấn vào đầu nên khi trở về nhà phát điên. Vài tháng sau trong một đêm tôi anh treo cổ tự tử ngay trước hiên nhà. Tôi còn nhớ rõ buổi sáng mùa đông năm ấy, tiếng cái Hiền khóc lóc như mèo kêu đến đập cửa rầm rầm gọi anh Hai nó đang ngủ ở nhà tôi báo tin. Cả nhà tôi bật dậy ngỡ ngàng. Trời còn tối mờ, anh Hai cái Hiền, anh Ba, chị Năm, tôi và cả cái Hiền lao chạy

ngược về nhà nó. Xác anh được mấy người hàng xóm hạ xuống từ nãy, thân thể đã lạnh cóng, mặt anh sưng vù tụ máu tím bầm, mắt trợn ngược, lưỡi lè ra. Tôi nhìn chết khiếp! Mẹ của Hiền khóc ngất lên ngất xuống. Tôi cũng không ngờ chỉ hai năm sau chính anh rể tôi cũng chết thảm như vậy. Bao nhiêu năm qua rồi nhưng cảnh hãi hùng đó vẫn còn mãi ám ảnh tôi đến tận ngày hôm nay.

Chị em tôi chào từ giã hai bác và các em để ra về, nhưng cả hai bác đều giữ lại ăn cơm. Bác trai bắt con gà làm thịt từ khi nào tôi không biết, bác bảo các em đang làm cơm rồi đừng làm bác buồn. Chị em tôi nhìn nhau không đành lòng từ chối. Trong lúc chờ cơm chín, tôi xin phép chạy ra ngoài đầu xóm thăm đứa bạn cùng lớp trước kia và cũng là bạn thân của Hiền, rồi sẽ trở lại ăn cơm sau.

Cô em gái chở tôi chạy ngược ra phía đầu cổng quẹo tay mặt một khúc ngắn. Tôi xác định coi căn nhà cũ của nó nằm ở đâu, lâu ngày rồi tôi chỉ nhớ mải mại. Em gái tôi thì có vẻ rành hơn tôi nhiều, nó dừng xe lại ngay cổng, chỉ tôi đi bộ vào.

Căn nhà nhỏ xíu nằm trên miếng đất trước kia là con suối cạn, nền nhà đắp cao cỡ một mét, cửa mở toang hoác nhưng không thấy bóng người. Tôi đứng lớ xớ trước cửa nhà chưa biết tính sao thì bạn tôi xuất hiện. Nó nhìn tôi ngỡ ngàng rồi la lên:

- Hân! Trời ơi con quỷ! Mà ra khi nào đấy?

Chúng tôi ôm chầm lấy nhau trong giây lát. Hồng kéo tôi lên nhà, ấn tôi ngồi xuống ghế, hỏi dồn dập:

- Mà ở đây lâu không? Chồng con ra sao? Ở bên Nhật có sướng không? Đi đâu là đi mất biệt chẳng thư từ cho bạn bè gì cả.

Tôi không trả lời những câu hỏi của nó mà đưa mắt nhìn căn nhà, căn nhà nhỏ bé được chia làm hai phòng, phòng ngoài dùng làm nơi tiếp khách có

đặt bộ bàn ghế sa lông, đối diện là cái tủ ti vi có đầu máy và cả dàn karaoke. Phòng bên trong dùng làm chỗ ngủ, kê hai cái giường đối diện nhau, một cái lớn cho hai vợ chồng, một cái nhỏ hơn cho thằng con trai đang học lớp chín. Vòng ra ngoài cửa chính, bên cạnh phòng ngủ là nhà bếp và phòng vệ sinh, khá rộng rãi. Tôi thắc mắc với bạn sao không xây nhà cho lớn thêm một chút để có thể làm riêng cho thằng con trai một phòng ngủ biệt lập, lại để nó ngủ chung với bố mẹ thật bất tiện. Bạn tôi thở dài... hồi đó đâu có nghĩ ra, đang đợi xây nhà mới. Hồng có mua được miếng đất ngoài mặt lộ rồi chờ đường xá xong xuôi sẽ tính tới.

Ngồi nói chuyện với nó một hồi, tôi phải quay trở lại nhà bác sui trai ăn cơm tối không sợ bác chờ. Hồng mời tôi trưa ngày mai xuống ăn cơm với nó để bạn bè có dịp tâm sự. Tôi đồng ý liền vì dù nó không mời thì ngày mai tôi cũng mò xuống nhà nó chơi cả buổi.

Chị em tôi trở lại nhà bác sui cũng vừa kịp lúc cơm chín. Bác hỏi mấy đứa nhỏ dọn cơm lên để cả nhà cùng ăn. Bữa cơm khá thịnh soạn có gà luộc, có chả giò chiên, có sườn heo kho mặn, rau bí xào tỏi và thêm nước luộc gà làm canh. Thằng nhóc cháu ăn gần hết đĩa chả giò, mồm khen ngon rồi rít. Lâu lắm tôi mới được ăn một bữa cơm gia đình thân thiết như thế này. Chỉ tiếc là vắng mặt nhiều người quá.

Trời đã chập choạng tối tôi nhìn ra ngoài trước cửa, cái ao nuôi cá vẫn còn đầy, cây đào thừa trước đứng lù lù ở chỗ cũ không thay đổi. Tôi nhớ lại thời tôi với cái Hiền hay leo lên ngòi vắt vẻo trên cây hái đào gọt ăn, có một lần tôi rờ phải con sâu to dùng nhào nhẹt, sợ quá hét toáng lên rồi buông mình rơi tòm xuống ao ướt như chuột lột, tôi phải vào mượn đồ quần áo của Hiền mặc về. May mà bên dưới là ao cá không thôi tôi có thể bị gãy tay chặt chân. Giờ đây tại tôi mỗi đứa một ngả, kẻ kẹt ở trong tù còn người lang bạt qua tạn Nhật. Biết có còn được gặp nhau chăng...?

Trời đã tối, cả thị trấn chìm trong màn đêm, chỉ leo lét ánh sáng từ các căn nhà tỏa ra mờ mờ. Thấy đã khuya, chị em tôi xin phép hai bác về vì sợ trễ.

*

Càng về khuya, thời tiết Mộc Châu càng trở nên lạnh buốt, nhà không có máy sưởi nên tụi tôi đành lên giường kéo mền đắp cho ấm rồi nằm nói chuyện qua lại. Tôi hỏi chị về những người quen thân xưa nay xem ai còn ai mất. Chợt nhớ tới mấy người đẹp xứ Mộc tôi lên tiếng:

- Chị ơi! Vân Như dạo này sao rồi chị?

- Vân nó buôn heroin bị bắt dưới Thanh Hóa rồi em ơi! Còn bị nhiễm Sida nữa! Chẳng biết sống hay chết?

Nghe xong tôi hoảng hốt kêu lên:

- Trời ơi! Cái gì mà nghe ghê vậy! Thật là uổng phí cuộc đời của một người con gái đẹp như chị.

Chị Vân là con bác Như bán quán nước ngoài bến xe khách của huyện vốn nổi tiếng xinh đẹp nhất vùng. Chị trước kia đi học trường nhạc nhưng không hiểu sao lại bỏ giữa chừng về bán quán nước cho mẹ, rồi bây giờ thì ra nông nổi này... Nhắc đến chị Vân Như thì không thể quên được chị Vân "hàng ăn", chị này ngày trước làm y tá ở cửa hàng ăn uống chung một chỗ với mẹ tôi. Chị đẹp lắm, từ đó tới giờ tôi chưa thấy một người con gái Việt Nam nào đẹp như chị, kể cả mấy cô hoa hậu thời này cũng không thể sánh với chị được. Tôi vốn khát khe trong nhận xét về cái đẹp, ít khi nào khen ai ra mặt, nhưng với chị Vân thì tôi phải công nhận chị thật tuyệt vời. Chị có một thân hình cân đối đều đặn, eo thon nhỏ, nước da trắng hồng, tóc đen óng mượt, chị thường bôi cao để lộ cái cổ trắng ngần, miệng cười tươi như hoa điểm thêm chiếc răng khênh duyên dáng. Mẹ tôi vẫn ví chị như nàng Thúy Kiều của Nguyễn Du và thường bảo: "Cô Vân đit lương thực, ngực hàng ăn" để ám chỉ cái đường cong của cơ thể chị, chẳng vì cửa hàng lương thực đối diện

với cửa hàng ăn uống nơi mẹ tôi làm việc chỉ cách nhau một con lộ. Chị đẹp lắm nên có nhiều anh đeo đuổi. Tôi không hiểu sao chị lại lấy chồng làm tài xế cho ông bác họ Phó Giám Đốc của nhà tôi, chắc chị muốn chuyển về Hà Nội theo chồng vì anh này dân Hà Nội.

- Thế còn chị Vân Hàng Ăn thì sao? Chị có tin tức gì của chị Vân không?

- Chị ấy về Hà Nội lâu rồi! Chị Vân còn trẻ và đẹp lắm nhưng không có con nên bên chồng không ưa, cũng khổ lắm!

- Thật đúng là hồng nhan thì bạc phận!

Tôi không biết có phải là vì khí hậu, phong thủy... gì gì đó mà mảnh đất nghèo nàn quê tôi lại sản sinh ra không những rất nhiều cô gái xinh đẹp nõn nà, mà đồng thời còn có quá nhiều người học dốt. Trong lớp học của tôi dốt chiếm đến 60% điển hình nhất là hai nàng, hai nàng này tuổi ngang với chị Hai, cũng đi học từ thời đó nhưng vì dốt quá nên rớt từ từ xuống học chung với lớp đàn em tụi tôi. Một chị tên Liên còn một chị tên Huệ.

Chị Huệ này nhà ở gần khu rừng ma nơi ngày xưa tôi cất tiếng chào đời ở đó. Chị học dốt tới mức không đánh vần nổi hết một bài học. Tôi còn nhớ rõ buổi học giảng văn từ hồi cấp hai, cô giáo gọi chị đọc bài thơ:

"Phước Oì!.

Thế là hết chiều ni em đi mãi.

Còn mong chi ngày trở lại Phước ơi!.

Quên làm sao những lúc chia phôi.

Bởi khác cảnh hai đứa mình ghen nói.

Em len lén cúi đầu tay xách gói.

Áo quần dơ cặp chiếc nón le te...

..Thâm trao nhau giọt nước mắt ly sầu..".

Chị đọc sai bét cả chính tả, lúc đầu tụi tôi còn cười khúc khích, nhưng sau

cái câu "*Thầm trao nhau giọt nước mắt ly sầu*" chỉ đọc thành "*Thầm trao nhau giọt nước mắt xì dầu*" thì tui tôi không nhin nổi nữa, cả lớp cười toáng lên, cười đến chảy nước mắt. Tôi nghiệp chỉ đứng nghệt ra mà mặt thì đỏ bừng. Sau khi rớt kỳ thi tốt nghiệp cấp hai chị bỏ học luôn và tôi không còn tin tức của chị nữa.

Còn chị Liên con ông Xoan ở gần xóm cũ tôi. Nhà ông này nghèo lắm, nghèo nhất vùng thị trấn tôi ở, bởi vậy hễ chúng tôi phàn nàn điều gì là mẹ tôi lại mang ra ví:

"Tui bay qua làm con nhà ông Xoan đi rồi biết".

Tôi ghét ông này vì nghèo mà lại ra điều tưởng giả, ông không bao giờ ăn chung cơm với vợ con, bữa cơm dọn ra ông là người ăn trước, có gì ngon ông xơi láng, còn dư thừa mới tới lượt vợ con mình. Nhưng tôi lại thương cô Xoan và chị Liên, tôi vẫn thường đánh cắp gạo, nước mắm, bột ngọt cá khô ở nhà lén mẹ mang cho gia đình cô. Chị Liên tuy học dốt nhưng là người tốt bụng, tôi thích đi lấy củi hoặc chặt chuối chung với chị, chị khỏe mạnh lại còn siêng năng, ngoài phần của mình chị bao giờ cũng giúp đỡ tui tôi những lúc bị kiệt sức vì mệt. Chị học hết cấp hai rồi nghỉ ở nhà phụ mẹ làm nương rẫy. Chị Hai tôi bảo:

- Cái Liên vẫn còn nghèo lắm! Ông bà thì chết lâu rồi.

- Sao cái gia đình ấy nghèo lâu thế nhỉ? Đến giờ mà vẫn còn nghèo!

Chị tôi bật cười khanh khách:

- Cái con bé này nói chuyện hay nhỉ! Nghèo mà lại còn có chuyện nghèo lâu với nghèo mau nữa. Thôi ngủ đi em, khuya rồi đấy! Chị nghe cái giọng của em khào lắm! mai mua ít giá sống về trần lấy nước uống cho bớt khản tiếng đi.

Tôi nằm im lặng cố nhắm mắt ngủ nhưng mà từng đợt ho kéo dài như xé cuống họng tôi ra, đau, rất không thể chịu nổi. Uống nhiều thuốc kháng sinh

người cứ ngầy ngật khó chịu. Ho quá tôi phải mò dậy xuống bếp lấy ít muối ngâm xem có đỡ chút nào không. Hồi còn nhỏ mỗi lần đau họng, mẹ tôi thường bắt phải súc miệng bằng nước muối, còn bây giờ tôi lấy muối hột bỏ vào miệng ngâm cho hạt muối tan ra mặn chát rồi nuốt từ từ. Con ho cũng nguội dần tôi ngủ thiếp đi lúc nào không biết.

*

Sáng hôm sau tỉnh giấc tôi nằm nường ở trên giường mãi đến gần mười giờ mới chịu ngồi dậy. Cô em gái đã đi chơi từ lâu, bạn bè nó đến đón sớm làm tôi tủm tỉm cười. Chị Tư tôi thì bảo:

"Cứ chê nó không có bạn đi, bây giờ bạn nó lại đến sớm nhất nhé".

Anh "Công Tử" cũng vừa chạy xe vào tận cửa, thấy tôi nó toét miệng cười chào hỏi:

- Chị mới ngủ dậy à? Dậy trễ thế?
- Sao mà biết chị mới ngủ dậy? Chị được cái đoán mò.
- Chị định đặt máy giặt ở đâu?

Tôi chỉ vào góc trong nhà rồi bảo nó:

- Ở đây. Em xem đục tường bắc vòi nước vào nhé, rồi kê cửa hàng chở máy lên cho mình, nhớ lấy máy 6 ký lô đó nghen nhỏ quá không giặt mền được đâu.
- Dạ! Em làm liền. À, chị ơi, mẹ em dặn chiều nay mấy chị xuống ăn cơm.
- Biết rồi!

Tôi sửa soạn để chuẩn bị xuống dưới nhà Hồng chơi. Từng cơn ho nối liên tiếp làm cổ họng tôi đau rát, ngán ngẩm nhìn ra ngoài đường quốc lộ bụi bay mù mịt, công nhân đập đá nghe chan chát vọng lại. Ở đây cả tuần mà phải hít bụi thế này thì làm sao khỏi ho cho được. Tôi vươn vai ngáp ngắn ngáp dài, vừa mới thức dậy xong lại buồn ngủ. Thằng em công tử đang lo đục đục khoét khoét, đo đo đếm đếm, nhìn cái thân nó đằng sau y như con trâu lăn

làm tôi bật cười. Người gì đâu mà vụng về, chiếc xe gắn máy nào giao cho nó coi như đi đứt chiếc ấy, người ta không đụng nó vậy mà nó cứ lao vào người ta hoặc tự té, mặt mũi tay chân lúc nào cũng trầy trụa, chiếc xe trông thấy tang thương.

Khoảng mười một giờ trưa cô em gái quay về nhà đón tôi chờ xuống dưới chợ thị trấn. Tôi kêu nó chạy thẳng vô nhà của Hồng, xe dừng lại trước cổng nhà cũ của nó, em tôi quay đầu xe còn tôi thì đi bộ ngược lại một tí, gặp hai thằng nhóc con miệng còn hơi sữa đứng lơ rờ gần đó, khi tôi đi ngang chúng nó chặc lưỡi đá lông nheo với tôi một cái còn nói với theo tôi: "Em nào mà trông mướt thế !" Làm tôi bật cười một mình. Mấy thằng nhóc này chẳng biết con cái nhà ai nhìn gà hóa cuốc, tưởng tôi trẻ lắm chắc.

Hồng tươi cười đón tôi trước cửa. Trong nhà còn có hai người nữa tôi nhìn hơi quen mà không nhớ tên. Ngồi xuống nói chuyện một hồi tôi mới nhớ ra là chị Mến học chung lớp với anh Ba tôi. Chị làm con dâu ông Huỳnh đổi diện với nhà của Hồng nên thường xuyên qua đây chơi. Tôi chợt nhớ tới thằng bạn nói khó thừa trước liền hỏi chị.

- Chị ơi! Thằng Hải có nhà không? Nó...

Tôi chưa kịp cất tiếng hỏi thêm thì chị đã mau lẹ trả lời tôi:

- Thằng Hải đi cai nghiện trên trường rồi em.

Tôi giật mình kinh ngạc. Mèn ơi...! Cái thằng hiền như cục bột xưa kia mà nay cũng nghiện ngập, hèn chi dân Mộc Châu tôi kéo nhau nghiện cả nút. Hải là thằng bạn thân của nhóm tụi tôi, nó học lớp B còn tụi tôi thì học lớp A, nhưng chung xóm nên ngày nào cũng đi đến trường cùng nhau. Tôi còn nhớ mỗi kỳ ôn thi nó hay qua học với tụi tôi, buổi trưa nóng nực, bọn tôi rủ nhau ra ngoài bờ suối kiếm mấy phiên đá có bóng mát để ôn bài. Nhà Hải trồng nhiều dưa leo và cà chua, mỗi lần hẹn nhau ra bờ suối học bài là nó lại ra vườn hái trộm dưa leo nhét đầy hai túi quần mang theo, còn tôi thì không

quên lấy thêm dùm muối ớt và con dao nhỏ để gọt vỏ. Học hành đâu không thấy chỉ đàn đúm tán dóc với nhau, bây giờ ăn uống rồi ôm sách về nhà. Có những bữa ôn thi quá khuya, Hải ngủ luôn lại nhà tôi, giường thì nhỏ, cả lũ chen chúc, Hải phải chui xuống ngủ dưới chân tôi. Sáng ra kêu la chỉ choé: "Con Hân này mày ngủ hỗn bỏ mẹ lên, cứ nhắm lung tào mà đạp...!" . Tôi cãi sống cãi chết : "Bao nhiêu đứa chứ có phải mình tao đâu mà đòi thừa, thằng này điều ngoa vừa thôi nhá!". Chúng tôi thân thiết với nhau như người trong một nhà. Cả nhóm bạn, chỉ có mình nó là trai mà cứ lê lét theo tôi quậy phá. Năm lớp mười hai, các bạn tôi đứa nào cũng có cặp có đôi, chỉ mình tôi còn ôm mối tình câm nên thờ ơ lãnh đạm với các chàng khác. Tôi sán theo thằng Hải hỏi tới: "Mày có người yêu chưa? Nói tao biết với?". Hải chối đay đay: "Tao chưa có ai cả, mà có cũng ngu sao nói cho mày nghe để mày la làng lên à! Cái mồm mày y như loa phóng thanh của huyện, ai mà không biết!". Tôi quê quá không dám hỏi thêm. Nhưng thấy nó cứ lẻo đẻo theo tôi tôi tối ngày nên tôi quay qua dỗ ngọt: "Thế mày thích đứa nào thì nói đi tao làm làm mai cho?" Nó nhìn tôi rồi ngập ngừng trả lời: "Tao thích mày đấy!" Tôi lè lưỡi nhạo nó: "Thằng điên!". Thế rồi tôi để ý thấy nó thích tôi thật, tôi từ từ tránh mặt nó vì lòng tôi có người khác rồi!

Sau khi rớt đại học, Hải bị nhập ngũ ra tuyến đầu phía Bắc. Tôi rất lo lắng sợ nó bị bọn lính Trung Quốc tĩa lúc nào không hay. Thời gian đầu Hải còn hay viết thư về, sau thì mất dạng. Và rồi tôi theo bố đi vào Nam chúng tôi không còn liên lạc nữa. Mười mấy năm qua tôi không gặp lại nó. Lần này định kiểm nó tâm sự chuyện xưa thì có ai ngờ bạn tôi lại phải đi cai nghiện...

Hồng dọn cơm lên bốc mùi thơm phức. Trời ơi toàn là gà! Kính thưa các loại gà, gà luộc, gà chiên, gà kho, gà nấu canh...chỉ có thêm một đĩa dưa cải chua. Tôi nhìn ngao ngán. Từ hôm ra Bắc đến nay, ngày nào tôi cũng phải ăn gà, nhìn thấy là sợ, đã vậy tôi lại đang ho nặng, cứ tổng gà vào tôi về ho

cả đêm. Nhưng tất cả thức ăn đều bằng gà, không ăn thì nhịn đói. Ở ngoài quê tôi, toàn dân chém to kho mặn, chẳng có ai biết nấu ăn gì cả. Ra đây mở nhà hàng chắc sẽ hót bạc, nhưng ai mà thèm về cái xứ khí ho cò gáy này để mở nhà hàng. Cả người ở đây một khi ra đi còn chẳng muốn về.

Cơm nước xong, các chị chuyển sang hát karaoke. Tôi ngồi châu rìa hóng hớt, cổ tôi khản đặc nói không thành lời lấy gì hát với hò. Thằng con trai của Hồng mân mê cái máy chụp hình điện tử của tôi. Thằng nhỏ thật kháu khỉnh giống bố như tạc. Anh chồng của Hồng tôi cũng biết mặt, thật ra anh chàng này tán tỉnh mấy chị gái của Hồng trước, sau này không hiểu sao Hồng lại ưng chịu làm vợ anh. Tôi không nhắc lại chuyện cũ vì sợ Hồng ngượng. Lúc còn ở Sài Gòn nghe tin Hồng và anh làm đám cưới tôi cười thầm trong bụng, cha này thấy "mía ngọt muốn đánh cả cụm". Chồng của Hồng bây giờ làm tài xế xe chở hàng bỏ mối cho khách. Hồng lo chạy thu mua lúa, ngô, sắn... bận rộn tới ngày. Hồng hơn tôi hai tuổi, gương mặt không thay đổi nhiều, nhìn là nhận ra liền. Ai như thằng Hưng lớp trưởng trông cứ như ông lão. Các chị hát chán chê đứng lên xin phép về nhà. Em gái tôi đi theo bạn từ nãy. Chỉ còn lại tôi, Hồng và thằng con trai. Chúng tôi tha hồ tâm sự, mang chuyện cũ ra hàn huyên với nhau. Khi nhắc đến Hiền, cả hai cùng im lặng, tôi đọc trong mắt Hồng một nỗi buồn mênh mang. Nhóm bạn năm đứa thân nhất lớp nay rã đám. Mai chết khi vừa tốt nghiệp cấp ba được vài tháng, Hiền đang bị tù đầy, Hà nghe nói nghiền nặng đang vật vờ dưới Hà Nội. Chỉ còn lại tôi và Hồng, mà tôi thì lại trôi dạt tuốt bên xứ hoa anh đào xa xăm ngàn dặm. Hồng bảo với tôi nhân chuyến này đi thăm Hiền một thể, biết nó còn sống đến ngày hết án không. Tôi nghe thấy cay cay nơi sống mũi, và càng hải hùng hơn khi được Hồng cho biết chồng Hiền đang bị nhiễm sida thời kỳ thứ hai. Thế là xong một cuộc đời. Bạn của tôi ơi!

Toàn những chuyện buồn quá đỗi, Hồng đứng lên rủ tôi ra nhà Hoài chơi.

Hoài cũng là bạn học chung lớp nhà đầu xóm. Tôi đồng ý liền. Hồng lấy xe chở tôi ra hướng chợ.

Xe dừng trước cửa nhà Hoài, Căn nhà mặt tiền ngay chợ khá rộng, đắp nền cao cả thước. Nhà của Hoài bán tạp hóa đủ thứ, trong nhà lổ nhổ vài vị khách đứng xem hàng. Nhìn thấy tôi Hoài ngỡ ngàng giây lát rồi ôm chầm lấy tôi la lên:

- Trời ơi! Hân!

Nó xoay tôi một vòng ngắm nhìn kỹ rồi cười khanh khách.

- Mày ăn cái gì sao trẻ dai thế?

- Tao ăn ấy!

Cả lũ chúng tôi phá lên cười, tôi quay sang người đàn bà bệ vệ đứng bên cạnh Hoài từ nãy cất tiếng chào:

- Cháu chào cô ạ!

Người đàn bà đó chỉ chờ có thể là lao ngay vào tôi đâm thùm thụp hét lên:

- Con quỷ này nó không nhận ra tao, nó chào tao bằng cô chúng mày ơi!

Tôi đứng nghệt mặt nhìn nó, gương mặt quen quen mà không nhớ được là ai.

Hoài đổ tôi xem nhận ra ai không, Hoài bảo hồi trước tụi mày hay đi tắm trường với nhau mà bây giờ quên à! Quả thật tôi không nhớ nổi, tôi tưởng đó là mẹ của Hoài. Chờ một lúc lâu mà tôi không đoán ra, Hồng nói:

- Đây là cái Thảo con bà Bồng bán me học lớp C, nhớ chưa?

Tôi à lên một cái. Bây giờ thì nhớ rồi. Nó đúng là bản sao của mẹ nó hồi trước không sai một ly, làm sao tôi có thể nhận ra được. Tiếng một đứa con gái ở ngoài vọng vào:

- Đâu đâu! Cái Hân đâu? Nó gọi mày bằng cô thì nó phải gọi tao bằng bác.

Tôi nhìn ra ngoài cửa thấy Liên đang đi vào, Liên học cùng khối với tôi nhưng khác lớp. Hồi đấy trường chỉ có ba lớp mười hai nên học sinh tụi tôi ai cũng biết nhau. Liên rủ tôi bữa nào vào nhà Liên chơi rồi thì mắc công

việc đi trước. Thảo nói với tôi:

- Hôm qua tao thấy mày ngay cổng chợ nhưng tao chờ xem mày có nhận ra tao không. Mày không nhận ra thật. Tao già lắm hả Hân?

Tôi cười không trả lời nó. Chẳng lẽ tôi lại bảo ừ. Khách hàng đã dạt đi hết, chỉ còn tôi, Hoài và Hồng.

Hoài vừa sinh đứa con thứ hai được vài tháng, trông cũng còn đẹp gái, mặt mày sang láng. Hoài nhỏ tuổi nhất lớp tôi và cũng thuộc diện học... dốt nhất lớp, tụi tôi đặt tên cho nó là Hoài hân (hầm khoai) gương mặt khờ khờ, lúc nào cũng lú rú một góc. Ấy vậy mà khi trở mã lại đẹp gái ra trò. Tôi không gặp Hoài từ lâu, chỉ nghe chị Năm tôi vào Nam thăm tụi tôi nói lại. Tôi hỏi:

- Chồng con mày ra sao? Mà chồng mày là ai vậy?

- Hân biết anh ấy mà! Nhà anh hồi ấy ở trên Cầu Trắng!

Rồi Hoài lấy cuốn abum đưa hình chồng cho tôi coi. Nhìn mãi tôi cũng không nhận ra được là anh chàng nào thừa ấy. Chắc phải coi tận mặt thì may ra...

Một người đàn bà ló mặt vào gọi Hoài xuống đón con. Hồng cũng gật đầu chào chị. Tôi nhìn ngờ ngợ rồi hỏi Hồng:

- Ai như cô Định phải không?

- Ừ! Đúng rồi.

Cô Định là chị dâu họ của Hồng, cô lấy chồng là chú Kiên con ông Tựu trước ngõ nhà tôi. Hồi đó ngày nào tôi cũng đi gánh nước qua ngang vườn nhà chú. Cô Định làm chung xí nghiệp với mẹ tôi ngày trước. Ông Tựu còn có một người con trai bị bệnh sút môi, lại có tánh dờ hơi. Anh Tâm lớn hơn tôi vài tuổi, không đi học chỉ ở nhà làm vườn phụ bố mẹ. Vườn rau nhà anh rộng lớn bao la, anh có nhiệm vụ chăm sóc tưới tiêu mỗi ngày. Vì anh dờ người nên tụi tôi vẫn mang anh ra chọc ghẹo, mà tôi lại là con bé trầy bữa dai dẳng nhất. Mỗi lần đi ngang qua trước cổng nhà anh, thấy anh ngồi ngoài

cửa tôi hay gọi tên anh.

- Anh Tâm ơi.. ời!

Anh ngược mắt lên nhìn ra là tôi hét toáng.

- Anh Tâm hút thuốc không cần há miệng!

Rồi ù té chạy. Vẳng theo sau là tiếng quát tháo giận dữ của anh. Tôi đâu có sợ, chộc ghẹo xong là tôi bỏ chạy anh làm sao đuổi theo kịp. Anh ta tuy dở người nhưng đến tuổi cũng biết thích chộc gái. Tôi còn nhớ lúc tôi học lớp mười một thì anh cưới vợ. Vợ của anh nhà ở dưới Nông Trường, cách xa thị trấn của tôi ở chừng hơn chục cây số. Chắc vì ở xa nên không biết chữ ai đại gì chịu lấy ông chồng sút môi mà lại còn dở hăm dở hấp. Vợ anh ta trông cũng xinh gái, hiền lành chất phát. Thời đấy con gái dưới nông trường đông bạt ngàn, toàn là gái lỡ thì. Những cô gái đi thanh niên xung phong chiến trường miền Nam về làng, đàn ông thanh niên chết ráo trội, chẳng lấy được chồng đành xin đi nông trường làm công nhân nuôi bò sữa hoặc trồng chè. Ế cả nút! Nhiều vô số kể. Tự nhiên bây giờ tôi lại muốn biết tin tức về anh Tâm. Tôi quay sang hỏi Hồng:

- Tâm sút đạo này sao rồi mày?

- Thì vẫn vậy. Ôi cái thằng dở hơi! Hồi vợ mới đẻ con gái, nghe mọi người chộc ghẹo bảo đứa con không phải là của hấn, thế là về hấn đóng cửa lại bóp cổ con bé gần chết, may được phát giác kịp thời không thôi con bé tiêu đời. Tôi cười ré lên, lấy phải thằng chồng dở hơi có ngày oan mạng... Vừa lúc ấy một anh chàng mặc bộ đồ công nhân màu xanh đậm, đầu đội mũ lưỡi trai sùm sụp che hết cả mặt, dựng xe trước cửa bước lên nhà Hoài. Hấn mở nón ra tươi cười với Hoài, móc bóp lấy hai tờ xanh đưa cho Hoài rồi nói:

- Mình đóng tiền học lớp!

Cùng lúc đấy hấn nhìn thấy tôi, nhíu mày một cái rồi đưa ngón tay trở dí dí vào mặt tôi nói:

- A...! Bà chẳng! Ra khi nào đấy?

Tôi ngoác miệng ra cười:

- Đạo này sao rồi?

- Thì cũng hòm hòm!

- Vợ con gì chưa?

Hồng ngồi gần đó cướp lời:

- Nó mà vợ con gì! Cà lơ thất thểu, ma nó thềm!

Nó quay qua liếc Hồng rồi nói:

- Ể mẹ nó rồi. Chả em nào chịu ưng tao. Sao mày không làm mai cho tao, còn nói.

- Lớp mình còn ba thằng đấy Hân ơi! Thằng này, Hồng chỉ vào Hiễn, thằng Đào, thằng Trung. Ba thằng năm chèo queo.

Hiễn nhắc ghế ngồi cạnh tôi. Hiễn nhà ở xóm ngoại thương, ngồi ở bàn thứ ba gần cửa sổ. Hiễn học khá trong lớp, hiễn như cục bột ít khi giao tiếp với bạn bè, ai nói sao nghe vậy. Tôi cũng không thân thiết gì với nó mấy. Thấy mọi người đóng tiền học lớp tôi cũng móc bóp lấy tiền ra góp chung, tôi ngắt ra một sấp đưa cho Hoài nhưng nó chỉ lấy có hai tờ rồi trả lại bảo:

- Nhiều đây đủ rồi! Hân ở xa về tốn kém lắm! Về chung vui với lớp là được rồi tiền bạc gì chứ.

Tôi chưa kịp nói gì thì Hiễn lên tiếng:

- Đúng đấy Hân ạ. Tụi tao sao, mày vậy đừng chơi ngông giống thằng Hưng coi lỗ bịch, tụi tao không thích.

Hồng cũng chêm vào khuyên tôi như vậy là đủ rồi. Thấy vậy tôi cũng chấp nhận sợ bạn bè buồn. Tụi tôi nói với nhau đủ thứ, đủ chuyện. Hiễn liền thoáng cái miệng không ngưng nghỉ. Tôi trở mắt ngạc nhiên ngồi nghe nó kể chuyện. Thấy nó nói nhiều quá tôi phải chặn lại:

- Sao đạo này lắm môn thế! Mày uống rượu à? Tao hửi thấy mùi rượu nồng

nặc.

- Ủ, làm có vài chén nhỏ ấy mà.

- Hèn gì mà mồm mép như tép nhảy.

Hiền hỏi tôi ở đâu, có thể tối nay nó rủ thêm mấy đứa bạn ghé thăm tôi. Tôi dặn nó có lên thì sau bảy giờ tối vì hôm nay tôi đi ăn cơm dưới Dì tôi về hơi trễ. Nó đứng lên xin phép về tiệm. Hiền bây giờ làm chủ tiệm sửa chữa cơ khí.

Ngồi thêm một hồi, tôi và Hồng cũng xin phép đi về hẹn tối mai gặp lại để tới trường dự lễ văn nghệ do trường tổ chức. Hồng chở tôi thẳng về nhà chị Hai. Chia tay nhau ở ngoài cổng, tôi bảo nó tối mai gặp nhau tại nhà Hoài.

Quê hương ngày trở lại

Chương 6

Nhà vắng ngoe, chỉ còn đứa cháu gái đang tưới rau ngoài vườn. Thấy tôi về nó bảo Bà gọi điện nhắn Dì xuống dưới ăn cơm, để cháu chở dì xuống nhà.

- Xe đâu mà đi?

- Cháu chở Dì bằng xe đạp của cháu!

- Thôi, chờ chút xem có ai về thì đi luôn.

Tôi bước vào trong nhà, vút giở xách lên giường cái bị, tháo giày thả mình xuống giường nằm thẳng cẳng. Từ trưa tới giờ bị ngồi mãi nhức mỏi hết cả

thân thể. Hai lỗ mũi nghẹt cứng, cổ thì khản đặc, khắc ra đờm dất cát lợn cợn, tanh ngòm. Cái chai thuốc xịt mũi tôi mang theo là cái đồ thô tả, mỗi lần hít vào đau rát mũi gần chết, Không có thứ khác thì phải xài tạm. Nằm một hồi, cô em gái chạy xe về, tôi nhóm dậy bảo nó chở tôi xuống nhà Dì ăn cơm. Tụi tôi khóa cửa tổng ba đi luôn.

Từ đây xuống nhà Dì chưa đầy năm phút. Khu này, mọi thứ đều đã thay đổi. Cái bảo tàng cũ ngày xưa làm trường học tạm nay đã được phá hủy, thay vào đó là những căn nhà tầng khang trang đẹp đẽ. Đoạn đường từ ngã ba "Cắm Thù" đi vào rộng lớn và được đổ hắc ín láng mịn. Lúc trước, con đường này được rải đá rậm, đi lạo xạo dễ gây tai nạn. Tôi chẳng còn nhận được một tí gì khung cảnh của ngày xưa.

Nhà Dì của tôi nay được chuyển ra gần mặt lộ, trước ngõ dựng một cái quán nhỏ để bán nước, bánh trái, và ba đồ lật vặt, trông thật nghèo nàn. Trong quán lèo tèo vài người khách đang ngồi ăn trứng gà luộc và uống rượu đế. Tôi đi ngang qua quán và tiến thẳng vào trong nhà. Chú tôi đang lúi húi nấu nướng trong bếp, trông chú gầy đi nhiều và lưng còng hẳn xuống. Thấy tôi chú tươi cười hỏi:

- Cái Hân mới ra đây hả? Khỏe không cháu?

- Dạ cháu khỏe!

Chú mời tôi lên trên nhà, chân chú đi tập tễch. Tôi nhìn chú thương cảm, rượu đã tàn phá con người của chú tôi, buồn vợ, buồn con, giận cuộc đời chú tìm đến men rượu, lúc nào cũng ngật ngưỡng. Chú tôi ngày xưa là "con nhà địa chủ" giàu có dưới vùng Hà Bắc. Hồi nhỏ chú đã được gửi ra Hà Nội học hành. Nhưng trong đợt cải cách ruộng đất, cha mẹ Chú bị mang ra đấu tố tới chết, Chú thì bỏ trốn lên vùng rừng núi hẻo lánh này khai hoang và dấu biệt tung tích. Mãi sau này Dì tôi mới biết và hiểu lý do tại sao Chú không bao giờ cho Dì về thăm quê. Chú Dì có bốn người con, ba trai, một gái nhưng

chẳng đứa nào ra hồn, toàn làm khổ bố mẹ. Thằng đầu không theo nổi cấp ba nghỉ học giữa chừng rồi thì nghiện hút, đi đến đâu ai cũng sợ. Sau này cai nghiện vào Nam được bố tôi lo lắng cho theo học nghề điện lạnh, và gả vợ cho. Tưởng nên thân ai ngờ có tí tiền thì lại đàn đúm nghiện ngập. Lần nào nghe tin tôi về cũng mò lên xin tiền nhưng tôi đuối thẳng tay, thứ nghiện ngập tôi không chấp nhận được. Nay đã cai nghiện nhưng không biết cai được mấy ngày. Đứa thứ hai thì khá hơn một chút, biết tu chí làm ăn, nhưng cũng lại nát rượu. Còn đứa con gái là giáo viên thì nghe nói dờ dờ ương ương, lâu lắm rồi tôi chưa gặp mặt. Anh công tử có vẻ tử tế hơn, mong rằng em tôi đừng vướng vào con đường ma túy.

Tôi dúm tiền vào tay chú bảo cất đi, tôi không muốn Dì tôi nhìn thấy, bà lại moi hết. Biết rằng có tiền chú tôi sẽ lại mua rượu uống, nhưng chẳng lẽ tôi lại không cho. Chú tôi nấu ăn ngon có tiếng trong vùng, lúc còn khoẻ hàng xóm có tiệc cưới hay đám ma gì một mình chú tôi đứng bếp nấu mấy chục mâm cỗ. Đám cưới anh tôi đều một tay chú lo lắng. Không ngờ cuối đời chú lại thành một người tàn phế.

Tôi nhìn xung quanh nhà, mấy tấm hình tôi chụp thừa trước được lồng trong kiếng treo trên tường. Cạnh đó là ảnh Dì tôi chụp hồi còn trẻ. Dì tôi giữ kỹ thật, hình tôi chụp ngày xưa tôi chẳng còn tấm nào.

Khách khứa đã về hết, quán vắng tanh. Tôi ra ngoài đó nói chuyện với Dì. Dì pha ly chanh nóng bảo tôi uống cho bớt đau họng. Nhìn cái ly cái bần, loang lổ vết ố vàng làm tôi ngần ngừ cầm lên rồi đặt xuống. Hình như hiểu ý tôi Dì mang đồng ly đi rửa lại. Tôi nói với Dì rằng làm hàng quán thì phải sạch sẽ, gọn gàng, trông bần thiu thê thì ai dám uống.

- Dì buôn bán như vậy lấy gì đủ sống?

Dì tôi buồn bã thở dài:

- Buôn bán này chỉ là phụ thôi, cái chính trông chờ vào vụ mùa trái cây,

nhưng ba năm nay mất mùa liên tiếp, thu hoạch chẳng được bao nhiêu. Chủ mầy thì tối ngày rượu chè, say bét nhè rồi gây lộn um xùm cả xóm. Chán lắm thôi cháu ơi! Sao cái số Dì nó khổ!

Nhắc đến con cái mắt Dì rơm lệ. Tôi hiểu lòng Dì tôi, mẹ nào mà không thương con. Tôi cũng thương tụi nó bởi "một giọt máu đào hơn ao nước lã", tôi cũng đâu bỏ chúng nó được. Nhưng tiền bạc thì cũng có hạn, tôi đâu thể bao đồng mãi được... Dì tôi mái tóc đã điểm bạc, đuôi mắt đã hằn những vết chân chim. Nhìn Dì tôi lại nhớ đến mẹ mình, Tôi cứ thăm ao ước giờ này mẹ còn sống.

Bà ngoại tôi sanh được sáu người con, một trai, năm gái. Mẹ tôi là con gái thứ hai, theo sau là bốn em gái, một Dì mất lúc được năm tuổi, một Dì kế đang ở Sài Gòn, một Dì ở Đà Nẵng và một Dì thì ở đây. Trên mẹ còn một anh trai mới mất năm ngoái, ngày bác mất tôi không về được, chỉ có Dì tôi và chị Tư thay mặt mọi người đi Hà Nội dự đám tang. Bác tôi lúc trước làm bác sĩ ở bệnh viện Bạch Mai, đã nghỉ hưu và bị bệnh bại liệt, nằm một chỗ mấy năm trời mới mất. Nhìn Dì tôi lại bật cười nhớ đến chuyện chị tôi kể về đám tang. Bác tôi cưng Dì tôi nhất, ai mà nói xấu em gái ông là chết với ông liền. Các con, các cháu không được phép nói động gì tới em gái bác hết. Ngày tang lễ, Dì tôi khóc to nhất kể lẽ: "Ồi anh ơi là anh ơi...! Hồi trẻ anh đẹp trai, về già anh đẹp lão. Bây giờ anh nằm đây như con chim bị vật trụ lông...".

Các con, các cháu nghe bà Dì khóc cứ cúi mặt cười khúc khích. Chị họ tôi, con gái ruột của bác thì lẩm bẩm: "O không được khóc như thế! O khóc như thế là hại con hại cháu! Ai đời bố chết mà con cháu lại cười..."

Chuyện được mang đi kể tùm lum, ai thấy Dì tôi cũng che miệng cười, bà lại la toáng lên:

"Bay cười cái chi? Lại cái con Hai đi kể xấu tao chứ gì?"

Trời đã chập choạng tối, cơm nước đã chuẩn bị xong, bụng tôi đói cồn cào mà chờ mãi chị Hai tôi chưa xuống. Tôi phải dục thằng em công tử chạy lên trường chị xem sao. Nó đi được vài phút rồi quay lại cùng chị tôi. Chị tôi mắc bận họp hội đồng nên không bỏ được.

Cơm dọn ra, lại cũng thịt gà. Trời ơi! đi đâu cũng thịt gà! Chắc tôi chết mất! Lần này thì tôi không dám ăn nữa, chỉ gấp chảo chiên và dưa chua. Có đĩa trái su luộc thì tôi lại không dám ăn, tôi bị dị ứng với su su, cà pháo, và mận, hễ cứ ăn vào là y rằng xong bữa chạy vào toilet ối gần chết. Nhìn thèm nhỏ rãi cũng chẳng dám động đến. Cơm nước xong xuôi, cả nhà ngồi uống trà nói chuyện phiếm. Nhìn đồng hồ hơn bảy giờ, tôi vội vã cáo từ đi về, sợ đám thằng Hiền kéo đến chơi.

Về nhà ngồi chờ mãi tới tám rưỡi không thấy chúng nó đâu, tôi đi tắm, rửa mặt, thay đồ rồi leo lên giường đi ngủ. Thằng nhóc cháu thì xuất cả ngày cứ đòi chị mở bản nhạc "SeaGame" cho nó coi, nghe riết tôi cũng muốn thuộc. Cô ca sĩ hát bản này khá hay, giọng khỏe. Vì gần tới ngày lễ hội Sea Game 22, nhạc sĩ đang chọn tìm người hát thế cô ta. Báo chí đang um xùm, bàn tán người này, kẻ nọ tá lả. Cô ca sĩ dở hơi này sắp đến ngày lễ hội thì lại đẻ với đá, để lỡ hết cả việc. Tìm kiếm mãi không có ai hát được như cô.

Hơn chín giờ một chút, chuông điện thoại đổ dồn, chị Hai tôi ngồi gần đó nhấc máy rồi ngoắc tôi lại nghe.

- A lô!

- Hân ơi! Mày ở đâu?

- Đang ở nhà chị tao chứ ở đâu! Chờ tụi bay mãi không thấy, tao lên giường đi ngủ rồi!

- Tụi tao đang ở dưới nhà Dì mày này. Tụi tao lên trên đây nhá?

- Ủ, lên đi. Để Hân ra đường đợi!

Chị tôi mở đèn ngoài cổng cho sáng. Khoảng hơn năm phút sau, tiếng ló nhó

ở phía đằng xa, chắc chúng nó đi lộn nhà, tôi phải lên tiếng gọi. Một toán đầu cỡ bảy tám thằng chạy xe ào ào tới. Đi đầu là Bành Tổ, rồi thằng Hiền, Thanh Ung, Trung Chột và vài thằng nữa tôi không nhận ra mặt. Tôi bảo chúng nó chạy thẳng xe vào trong nhà nhưng chúng nó cứ dừng ngay ngoài cổng. Tôi la lên lờ mấy thằng nghiến nó dắt đi thì phải làm sao, mất vui hết. Bành trâng tráo trả lời:

- Em gái đừng lo! Thằng nào mà dám lấy xe của anh?

- Chắc mấy thằng nghiến sợ mày lắm đấy hả?

Chẳng đứa nào nghe lời tôi, tụi nó hùng hục sộc vào trong nhà y như lũ ăn cướp. Thằng Hiền to mồm nhất, nói liến thoắng. Trung Chột thì hỏi tôi:

- Hân đã đi được đâu rồi?

- Mới xuống được nhà cái Hồng và mấy người lối xóm thôi.

- Tao biết ngay... mà... Thế nào mày cũng xuống nhà cái Hồng trước!

Chúng mày thân nhau thế kia mà!

Giọng nó kéo dài ra làm tôi bật cười. Thằng này cũng là một trong ba thằng đang ế vợ. Nhà ở gần cửa hàng ăn nơi mẹ tôi làm việc thừa xừa. Hồi còn đi học, tôi hay ăn hiếp nó, hơi tí là xông vào đánh nhau chí choé. Tôi nhớ có một lần hai đứa tôi đánh lộn, tự nhiên nó dừng lại lúi húi cúi xuống đất mò mò. Tôi hỏi:

- Mày tìm cái gì đấy?

- Tao tìm con mắt của tao

Trung bị hư một mắt từ nhỏ. Được lắp cục bi ve vào một bên mắt trái. Lúc đánh nhau với tôi, con mắt đó văng ra. Khi nó tìm được, nó lau vội vào vạt áo rồi nhét tọt vào trong mắt. Từ đấy tôi không đánh nhau với nó nữa.

Tôi điểm mặt từng thằng, Bành Tổ, Sa Trọng Bành, lớn nhất lớp tôi và là học sinh cá biệt, quậy phá không ai bằng. Bành người dân tộc Thái, đẹp trai, lực học hơi yếu. Bành hơn tôi ba tuổi, nhưng vì học chung nên chúng tôi cứ

mày tao chí tớ hết. Bành không già đi chút nào, chỉ khác có hàng ria mép trông có vẻ người lớn. Thanh Ung cũng là người dân tộc Thái, đi học đủ các trường nhưng bây giờ lại ở nhà làm rẫy. Thanh gầy đi nhiều trông già dặn hẳn lên. Nghe Hưng nói, vợ chồng Thanh không có con. Nguyễn Văn Hiễn, Hiễn này nhà ở Hát Hai, lù dù như con gà dù, lúc nào cũng giống ngủ gật. Giờ thì trông như ông cụ non. Dũng Nhỏ, nhà cạnh Hiễn. Đi làm công nhân tuốt ở xa, mới về chịu tang Bố. Tư, hồi trước học chung lớp, sau đổi sang lớp khác. Làm công an một thời gian sau đó nghiện xì ke bị đuổi việc, bây giờ ở nhà ăn bám vợ. Tôi chợt nhớ tới người bạn ảo lả cả dạo lúc trước khá than thiết, nên lên tiếng hỏi tụi nó:

- Bạn Hồng Chiềng Sại của mình có lên không?

Nghe thấy tôi hỏi vậy, cả đám cười râm râm. Một anh chàng núp mình vào người Thanh, e thẹn. Bành tỏ chỉ vào nó nói:

- Chính hần.

- Ô! Nghe bảo bạn nay về làm trưởng bản hả?

Hồng chưa kịp trả lời, Bành đã vội lên tiếng:

- Cái thằng ngu này, học cho đã rồi đi về bản làm rẫy!

Vừa nói vừa lắc đầu làm tôi bật cười. Thằng Hiễn qua lải nhải:

- Hần! Tao tức lắm!

Tôi nhìn chăm vào nó, lắng nghe.

- Mày ngày xưa hát hay như thế mà bây giờ để con Hồng Nhung nó dành hát bản nhạc "Sea Game" mất. Vậy mà mày bảo mày hát hay hơn cả Mỹ Tâm!

- Thằng mắc dịch mắc gió, tao bảo tao hát hay hơn Mỹ Tâm hồi nào? Từ chiều đến giờ mày chọc ghẹo tao hơi nhiều rồi đấy nhá.

Hồng Nhung nó nhắc trên tức là ca sĩ Hồng Nhung một thời nổi tiếng ở Việt Nam, nay thì đang chìm dần theo năm tháng. Cô bé này tôi biết từ lúc đi hát theo đoàn nhạc nhẹ Hà Nội năm mười mấy tuổi. Nhỏ xiu, loi cha loi chơi,

mặc bộ đồ trắng giống cái hòng hát bản "Papa, người Cha Yêu Dấu ", phát âm tiếng Anh theo kiểu người Hà Nội nghe thật kỳ cục. Thường thì đoàn nhạc nhẹ Hà Nội vô Sài Gòn biểu diễn hay ngụ tại khách sạn Sài Gòn, kể sát quán cà phê nhà Dì tôi, ban ngày hoặc buổi tối sau khi đi hát về, các em lại tíu tít qua bên quán, đàn đúm với mấy anh khách mới quen nhà tôi, trong đám đó có cả ca sĩ Thanh Lam. Mấy cha Bắc kỳ o bé hai em này dữ lắm, suốt ngày cứ Bống ơi! Bống à! (Bống là biệt danh của cô ca sĩ nhí Hồng Nhung). Rồi thì mỗi buổi chiều trước giờ biểu diễn mấy cha lại nặng xị lo chạy đi mua hoa để tối đến mang tặng các em trên sân khấu. Tôi nhìn ngứa cả mắt. Thanh Lam trông xinh gái hơn, cắt cái đầu ngắn kiểu con trai, mặc đồ giống bụi đời nhìn bản bản. Hồi đó Thanh Lam còn nghèo rớt mùng tơi, làm gì có tiền ăn diện. Nhưng so ra thì Thanh Lam có giọng hát hay hơn em Bống nhiều. Giọng hát ấm, khỏe, và rất có hồn. Tôi thích nghe Thanh Lam hát, tôi vẫn nghĩ thềm sau này Thanh Lam sẽ nổi tiếng. Thời đó ông khách quen nhà tôi mê Thanh Lam như điên đảo, dẫn cô nàng đi mua sắm tùm lum. Một năm sau em lấy chồng, anh ta thất tình ngồi cù rử một chỗ, trông thật tội nghiệp! Khi Thanh Lam nổi đình nổi đám, lên sân khấu cạo cái đầu trọc lóc, mặc đồ dị hợm, hát thì cứ rên ư ử ư ử. Tôi bỏ chẳng bao giờ đi xem cô ta hát nữa. Hồng Nhung nổi tiếng ở Hà Nội, nhưng khi chuyển vào Sài Gòn thì chẳng có ma nào biết đến. Sau này cặp bồ với ông già nhạc sĩ Trịnh Công Sơn, được ông lăng xê lên mới có tiếng tăm. Tôi thì không thích giọng hát của cô này. Cô ta chỉ hát được nhạc đỏ nhạc đen, còn nhạc tình cảm nghe kỳ kỳ. Tôi phì cười khi nghe cô ta hát Hạ Trắng (gọi nắng...trên vai em gầy, đường xưa áo bay...). Có một thời cô nàng chẳng biết đi học múa ở đâu về mà mỗi lần lên sân khấu biểu diễn cứ giơ tay lên như chim đang bay, cào cào bỏ xuống nhìn trông thật chẳng giống ai, sau này bị khán giả và báo chí phản đối nhiều quá, nên cô nàng đã bỏ không múa nữa.

Vào thời điểm đó, Hồng Nhung và Thanh Lam chỉ là dân đi hát phụ họa thôi còn người hát chính của đoàn vẫn là ca sĩ Ái Vân xinh đẹp khả ái. Cô Ái Vân hát không hay lắm nhưng có một nhan sắc mỹ miều, giọng nói Hà Nội ngọt như mía lùi và phong cách biểu diễn tuyệt diệu! Tôi thích xem cô hát bản nhạc "Triệu Đóa Hoa Hồng", cô mặc bộ xòa rê màu xanh lam nhạt, phủ khăn voan choàng cùng màu gắn kim tuyết lóng lánh. Cô vừa hát vừa nhảy theo điệu nhạc cùng người chồng cũ là diễn viên múa tên Trần Bình, nhìn cứ mê li rụng rốn. Anh Bình vẫn thường xuống quán tôi uống cà phê, thỉnh thoảng cô Ái Vân cũng xuống tìm chồng. Tôi cứ lân la lại gần ngắm nhìn cô cho thỏa thích. Người đâu mà đẹp như tiên nữ giáng trần!

Các bạn tôi thi nhau kể chuyện, Thăng Bành vẫn cứ liến thoắng nói không ngưng nghỉ, nào là mấy ông bà già sung lắm, tóc bạc trắng, nắm tay nhau đi đầy dưới phố huyện rồi. Bành còn đòi tôi may kiếm cô Nghị "ngủ giao lưu". Cô Nghị là cô giáo dạy văn tại tôi hồi lớp 10 và lớp 11. Cô xinh gái và hát cũng khá hay. Cô vốn phụ trách đội văn nghệ của trường tôi. Mấy thằng này thật hết biết, đến cô giáo cũ mà nó còn đòi "ngủ giao lưu". Tôi thắc mắc thầy Dũng dạy môn Hóa chẳng biết có lên không. Bành trả lời tỉnh queo: "*Anh mình không bao giờ dám lên Mộc Châu nữa đâu!*". Tôi liếc nhìn Bành rồi điếm mặt nó hỏi:

- Mày là thủ phạm cái môi sứt khâu mấy mũi của thầy phải không?

Bành cười:

- Em gái cứ nghi bậy bạ!

- Còn không nữa! Khai thật đi! Mười mấy năm qua rồi còn gì!

- Ai bảo bố lão bố toét!

- Thế mà hồi đấy cứ cãi sòng cãi chết!

- Hồi đấy bố bảo tao cũng không dám khai thật!

Cả đám cười rộ lên. Tôi thì nhấp nhòm ngó không yên, vừa nói chuyện mà

mắt cứ phải liếc ra ngoài ngõ nơi mấy chiếc xe còn dựng ở đấy, chỉ sợ thằng nghiện nào mượn tạm thì khốn nạn. Thấy cũng đã muộn, Bành rủ tụi bạn đi về và hẹn ngày mai 5 giờ chiều chạy xe lên đón tôi. Tôi đưa tiễn các bạn ra tận đường lộ rồi quay về leo lên giường đi ngủ.

Sáng hôm sau giật mình thức giấc vì tiếng ồn ào. Tôi nằm hé mắt nhìn ra bàn khách, anh Quý đang nói chuyện với một cô gái lạ hoắc. Chắc anh từ Hà Nội mới lên. Cô gái mặc cái áo vét màu xanh đậm nhưng lại mặc cái quần bông hoa màu sáng, thứ đồ bộ hay mặc trong nhà, mặt mũi xấu xí, răng cửa sún hết tron. Thấy tôi mở mắt, cô gái đó tiến lại phía tôi cất tiếng chào:

- Chị Hân mới ra! Chị có khoẻ không?

- Ủ! Chị mới ra, bệnh mấy bữa nay rồi!

- Thế à! Chị nằm nghỉ nhé, em về, lúc nào rảnh em chạy lên chơi!

Tôi chưa kịp hỏi han gì thì cô gái te te đi thẳng ra cửa, nổ máy xe, lao vụt đi. Chị Tư tôi đang ngồi trang điểm. Anh Quý thì ngả người trên ghế sa lông, lim dim đôi mắt. Tôi vẫn còn nằm trên giường, mền đắp lút cổ, thò mặt ra ngoài:

- Anh Quý ơi! Em gái anh đấy hả?

Anh Quý giật mình quay sang hướng tôi, ngơ ngác hỏi:

- Ai cơ?

- Thì con bé hồi nãy nói chuyện với anh đấy!

Chị Tư tôi liền cất ngang trả lời:

- Em gái mày đấy!

- Em nào?

- Cái Giang con nhà Dì mình chứ em anh Quý nào!

Anh Quý cười hề hề:

Tôi bật cười ha hả... tiếng cười của tôi chắc nghe khủng khiếp quá nên làm thằng nhóc cháu đang ngủ bên cạnh giật mình bật dậy ngơ ngác hỏi:

- Cái gì vậy?

Tôi xoa đầu ấn nó xuống ngủ tiếp mà vẫn còn cười khùng khục ở trong hòng. Má ơi...! Giòng họ nhà tôi sao lại lọt vào cái con nhỏ xấu chi mà xấu tệ, khiếp! xấu không để ai xấu với! Tôi nhớ lúc rời quê hương, nó còn nhỏ đâu có đến nỗi nào.

Nằm thêm một hồi, tôi bật dậy pha trà uống. Chị Tư trang điểm đã xong, xuống nhà dưới thay đồ, dặn tôi đánh thức thằng nhỏ cho nó tỉnh ngủ để đi học lớp. Tôi nhìn anh Quý rồi phá lên cười:

- Cười cái gì thế?

- Cười em gái anh chứ cười cái gì!

Anh Quý lại cười hề hề:

- Quái mình làm gì có đứa em nào xấu vậy!

- Anh lên hồi nào đấy?

- Tối hôm qua!

- Vậy tính bữa nào mình về?

- Thưa thả chơi vài bữa đã! Anh còn phải lên trên 90 đón bà già nữa! Ngại quá! Đường xá trên đó ghê lắm!

Chị Tư đã trở lên nhà, chị mặc áo len mỏng màu trắng ngà, mặc váy ngắn trên đầu gối bằng vải tuyết nhưng màu đen, mang vớ tiếp với màu da người, đi đôi giày cao cổ cũng màu đen. Tóc chị uốn dợn sóng, vuốt mát bóng lộn. Trông cũng còn trẻ trung xinh gái ra phết ở lứa tuổi bốn mươi một này! Em gái tôi lảng vảng bên cạnh, tôi ghé vào tai nó nói thầm:

- Ê! Coi chị gái mày kia! Đang cưa sừng làm nghề!

- Chị bà thì có!

Tôi cười khanh khách, chị tôi cứ làm như còn trẻ lắm không bằng! Diện đồ y như gái mười tám! Nhưng nghĩ lại thì tôi cũng vậy thôi. Mỗi lần đi Shibuya mua đồ, chồng tôi cứ ghé tai bảo: "Mấy cô bán hàng mà biết rõ tuổi của em,

các cô đó sẽ giật mình vì cái bà già này sao lại đi lạc vào đây...!"

Mọi người đã đi chơi hết, chỉ còn lại mình tôi ở nhà. Tôi khóa cửa qua nhà hàng xóm tán dóc. Từ chỗ tôi đi vòng sang cổng chính nhà chị Ảnh cũng khoảng chừng 50 thước. Chị Ảnh đang ngồi trước cửa lật rau, thấy tôi sang, chị ngược lên nhìn tôi cười thật tươi:

- Chúng nó đi hết rồi hả?

- Dạ! Đi hết trơn rồi!

Chị Ảnh năm nay đã hơn năm chục tuổi nhưng trông còn trẻ, Vẻ nước da trắng hồng, đôi môi đỏ chót không cần đánh son, mái tóc óng vàng lòa xòa vương trên trán. Chị không đẹp nhưng có duyên, đặc biệt chị có cái mũi to tướng và đỏ chót như quả cà chua đặt lên trên mặt. Anh chồng chị thấy ai có lỗ mũi to cũng đều ví: " to như mũi cô Ảnh nhà tôi...". Vợ chồng chị là dân Thanh Hóa, còn nói giọng quê đặc sệt. Anh chị sinh được bốn người con, ba trai, một gái. Ba đứa nhỏ đang học nghề ở xa còn thằng lớn thì lãnh án tù 12 năm, với chuyện không đáng. Chồng chị làm nghề buôn bán nông sản, cả thú rừng... anh đi vào các làng bản xa xôi mua hàng bán lại cho con buôn kiếm lời. Ông bạn hàng xóm ganh ghét chơi đều ưa rình mò để báo công an hoặc kiểm lâm bắt giữ tịch thu hàng hóa của anh chị. Bị nhiều lần tay trắng, mất miếng cơm, thằng con trai bực bội lắm, lúc nào cũng hăm hè vác dao sang xin ông hàng xóm tí huyết. Thế rồi một lần gây lộn, nó xách dao sang thật và lụi thẳng con ông hàng xóm một nhát vào mông. Chuyện thật cứ như đùa, người ta lụi vào tim hay bụng có khi còn được cứu sống, đằng này nó chỉ lụi một nhát vào mông mà thằng nhỏ kia chết queo, chết do mẹ nó ngu. Thay vì đưa con vào bệnh viện huyện băng bó vết thương cầm máu, bà lại mướn xe chở thẳng con về bệnh viện dưới Hà Nội, mục đích là để ăn vạ tiền bồi thường. Vô tình hại chết con mình! Từ Mộc Châu về Hà Nội quá xa, vết thương chảy máu không ngừng, thằng bé chết trên đường đi. Một nhà thì

mất con, một nhà thì con đi tù.

Chị Ảnh rất tốt bụng, nhưng có cái miệng hỗn nên bị chồng đánh như com bữa, đánh cho tơi bời hoa lá hẹ. Vì là hàng xóm với nhau, chị Hai tôi đã chứng kiến bao lần chị bị chồng đánh tới đổ máu. Chị tôi kể lại: " Chị đi dạy học về đến nhà, vừa bắc nồi com lên bếp thì nghe tiếng ạch ạch, tiếng la hét ở bên nhà chị Ảnh vọng qua, chị vội bỏ tất cả rồi chạy ngay sang ngay bên đó. Tới cổng, thấy ông túm đầu bà đập vào trong tường nhà như quả bóng, mâm com đổ tung toé bên cạnh. Bà vẫn đang bù lu bù loa:

" Mày đánh tao như mày đánh con Tám nhà mày..." "Này thì con Tám này..." vừa nói ông vừa đưa tay tát vào mặt bà túi bụi. Chị lao vào đẩy ông ra, hét lên:

" Thôi. Vợ chồng với nhau, sao lại càn tàu giáo máng thế!" Ông xô chị té nhào và bảo *" Cô đi ra đi, chuyện vợ chồng tôi để tôi giải quyết".*

Chị lại xông tới, liền bị ông quay lại thúi cho một quả đấm vào ngực, bay sang bên cạnh ngồi bệt xuống ôm ngực không thở nổi. Bà thấy có người sang can ngăn lại được nước gào lên:

" Trong nhà tao với mày là vợ chồng, ra ngoài xã hội thì tao hơn tuổi mày, mày phải gọi tao bằng chị. Mày mang giấy khai sinh ra xem có đúng không nào? Mày muốn đánh nhau thì tao với mày ra kia đánh tay bo" .

Nghe vậy, ông chồng lại túm lấy tóc chị giật ngược ra:

" Này thì tay bo...này thì chị...này thì con Tám...Cô là vợ mà cô hỗn hào" .

Mỗi một câu nói là một cái tát nảy lửa, chị Ảnh máu mồm máu miệng trào ra trông thật khiếp đảm. Ngày hôm sau, mọi việc đã qua đi, chị sang bên thì thấy chị Ảnh hai mắt tím bầm, môi xưng tấy như hai quả chuối mẫn, trông thật tang thương! Chị chỉ bị ông tổng có một quả mà ngực còn tím bầm đến mấy tuần mới hết huồng hồ gì cứ đầu bà ông động vào tường như thế. Chị ngồi tí tê hỏi: " Thế con Tám là ai hả chị? " Chị Ảnh gượng cười trả lời: "

Thì là con...mẹ đẻ ra thằng Chứ đó ai vào đây nữa mà hỏi". " Ôi giời! mẹ chồng mà chị gọi là con Tám, cái miệng hỗn như thế ông đánh cho là phải. Chỉ được cái miệng hại cái thân!"

Ngày xưa, anh lên bản mua được một con chim yểng biết nói tiếng người mang về nhà nuôi. Nhưng vì chị hay nói bậy nên con chim cũng bắt chước nói theo. Bốn đứa con của chị lần lượt có tên: Bằng, Biền, Chuyên, Quyên. Chị gọi con về ăn cơm giọng Thanh Hóa thành: "Bằng Bìn Chuyn quin ơi về mà hốc!", con yểng cũng nhái lại y như vậy với cái giọng ồm ồm như ông già. Chị hút thuốc Lào sòng sọc, con yểng cũng bắt chước tiếng thuốc Lào rít, và đặc biệt cũng chửi bậy y như chị. Hai vợ chồng chị lấy làm thích thú lắm vì con yểng này. Thế nhưng có một lần, anh đi xa về, trời gió Lào bụi bay mù mịt, thời tiết khó chịu muốn khô héo cả người, vậy mà vừa bước vào cửa chưa kịp uống miếng nước, con yểng la lên: " Chứ ăn L..., Ảnh ăn L..." tức muốn điên cả mình. Anh quyết định kêu người đến bán. Mãi mới có một người khách đến coi chim để mua, Vợ chồng anh cứ canh cánh lo nó lại nói bậy thì chẳng ai mà dám mua, chờ cả buổi con chim chẳng nói lời nào, cứ chỗ mắt nghiêng đầu nhìn chủ, nhìn người khách lạ, dù mãi nó cũng chẳng nói. Người khách lạ chán nản tính đi về thì nó la lên: "Chứ ăn L...Ảnh ăn L..." vợ chồng anh chị ngượng đỏ cả mặt. Nhưng ông khách thấy con yểng nói bậy thì thích qua đồng ý mua liền.

Chị Ảnh hỏi tôi có thích ăn thịt cây hương không. Nhà chị còn hai con đang nhốt đằng sau, chị đứng dậy kéo tay tôi ra phía sau chỉ vào cái chuồng lợn cũ, xếp đầy củi phía bên ngoài nói:

- Nó ở trong ấy.

Tôi ngó mãi mà chẳng thấy gì cả, bèn hỏi lại:

- Có thấy cái gì đâu?

- Trời ơi! Nó kia kia!

Lần này thì tôi đã nhìn thấy, con cây hương giống như một con chó nhỏ lông màu xám nhạt. Tôi nghe nói Cây Hương là nguyên nhân gây ra bệnh SARS hồi năm ngoái chết mất mấy chục người, tò mò muốn coi cho biết. Tôi và chị quay trở lại nhà trên ngòi nói chuyện. Chị rót một chén rượu để đưa lên miệng uống cái ực rồi thò tay bốc miếng cơm nguội, nhai ngon lành. Chị nói với tôi:

- Cứ sáng ra là chị mày "lau miệng" vài chén rượu với bát cơm nguội thế là xong!

Chị xuống giọng nói nho nhỏ về gia đình chị Hai của tôi cho tôi nghe rồi thì thầm:

- Con Hai nó dặn tao đừng nói gì cho bây nghe! Cứ uống rượu vào rồi thì nói bậy nói bạ. Nhưng bây giờ tao chưa say, tao nói trước. Hồi nữa say, tao khỏi nói!

Tôi nghe cười rinh rích, vỗ vỗ nhẹ sau lưng chị rồi khen nịnh:

- Chị trẻ lâu nhỉ! Da lúc nào cũng trắng hồng như con gái...

Chị hứ lên một hơi dài rồi trề mồm có vẻ đắc ý:

- Úa...trời ơi! Hồi trẻ chị đẹp gái lắm...da trắng như trứng gà bóc này...tóc đen dài tới gót chun...mấy ông giám đốc hã... theo tao như ri...phải cỡ giám đốc trở lên chứ phó giám đốc tao có mà thêm vào...!

- Thế sao bà lại lấy ông Chú?

- Ờ..ờ..! Thì tại duyên số đó em..!

- Chỉ được cái phét lác là giỏi!

Hai chị em tôi lại phá lên cười giòn giã.

Ngồi nói chuyện với chị gần hết cả buổi sáng, tôi đứng lên về bên nhà để nấu cơm.

Cả buổi chiều hôm ấy tôi cứ lẩn quẩn trong nhà, hết nằm xuống rồi lại ngồi

dậy, chẳng biết làm cái gì. Chị tôi bắt đầu mang phấn son ra ngồi trang điểm. Hôm nay các bạn của chị đã có hẹn gặp nhau từ sớm, chị hỏi tôi có muốn đi thì chị chở xuống chợ luôn, vì tôi có hẹn với Bành rồi nên ngần ngừ không chịu đi. Thế là tôi lại ở nhà một mình!

Tôi trang điểm, thay đồ ngồi chờ sẵn ở ghế. Hôm nay tôi mặc áo thun mỏng ở bên trong, áo lạnh màu đen bên ngoài, chiếc váy ngắn sọc ca rô đen trắng, đi đôi giày boot cũng màu đen, tóc thả dài ngang lưng được vuốt thẳng bằng. Nhìn mình trong kiếng tôi bật cười, cứ làm như mình đang ở Tokyo không bằng! Thời trang mùa đông mới nhất ở Tokyo đem đi khoe với xứ khi ho cò gáy này thật không giống ai! Nhưng áo quần tôi mang theo toàn những thứ như vậy, biết mặc cái gì bây giờ! Mấy cái quần tây thì màu trắng bóc, mặc vào đi ra đường một vòng bảo đảm thành màu cháo lòng ngay. Tôi đâu có dại! Hơn năm giờ chiều mà chẳng thấy bóng dáng Bành Tổ đâu, tôi đâm ra lo lắng, sợ nó quên bằng tôi mất. Cứ đi ra rồi lại đi vô, ruột nóng như lửa đốt. Biết thế hồi nãy ké theo xe chị tôi xuống dưới nhà Hoài trước cho rồi.

Tiếng chó sủa ồn ào làm tôi ngó ra cửa, một chiếc xe gắn máy chạy vào tận nhà. Tôi nhìn kỹ thì không phải là Bành, Người đàn ông lạ hoắc nào đó. Anh dừng xe hỏi chị Hai tôi có nhà không. Tôi trả lời anh chị tôi đi từ nãy rồi.

Anh nheo mắt nhìn tôi ngỡ ngàng rồi reo lên:

- Hân hả? Phải Hân không?

Tôi nhú mày nhìn anh. Anh tiếp:

- Còn nhận ra anh không?

Quả thật tôi không nhận ra được anh dù nhìn cứ ngờ ngợ. Anh cười nhe cái răng sứt ở ngay cửa rồi nói:

- Anh Hải Chụp Hình đây!

Tôi thở phào ra:

- Trời ơi! Anh Hải!

Anh Hải là con bác Khánh sửa đồng hồ nhà gần bến xe cũ. Anh làm thợ chụp hình ở huyện. Anh này ngày xưa chơi ác cứ nhằm lúc tôi xấu nhất mà chụp, nên tôi ghét lắm. Hồi tôi đi thi hát ở huyện, anh chụp hình cho phòng văn hóa thông tin. Có nhiệm vụ đưa tin tức. Tôi nhớ anh đã chụp tôi khi đang hát bản "Dáng Đứng Bến Tre", mặc áo bà ba, mang khăn rằn, cổ ngửa ra, mắt nhắm tịt, miệng há hốc như đang chuẩn bị đớp cái microphone. Tôi lúc đó vốn rất xấu xí, lại còn chụp ở tư thế ngửa mồm thật trông chẳng giống ai! Hình được mang treo trên phòng truyền thống của Huyện. Bạn bè trong trường thấy được cứ nhìn tôi là chúng nó khúc khích cười làm tôi quê gần chết. Tôi lên lên đó gỡ trộm bị ông trưởng phòng bắt gập la cho một trận.

- Em tôi nó đi Tây có khác! Ăn cơm của Tây trông xinh gái hẳn lên!

- Anh còn giữ tấm hình "cười" của em ngày xưa không?

- Tấm hình nào?

- Tấm hình thấy ghê chụp em cười ngoác cái miệng ra đó. Nếu anh còn giữ cho em đi em mang về nhát ma chồng em chơi!

- Anh bỏ lâu rồi! Còn ở lại đây thì bữa nào ghé xuống nhà anh chơi nhé!

Thôi anh phải đi đây không bạn bè chờ, tính rủ chị Hai em đi chung mà nó lại đi trước rồi.

Anh quay xe, rồ máy phóng đi. Tôi lại quay vào nhà ngồi chờ bạn tới đón. Khoảng mười phút sau Bành tới thật. Tôi khóa cửa, khóa cổng cẩn thận, mang chìa khóa sang gửi bên nhà chị Anh rồi leo lên xe Bành chở đi. Dọc đường, gặp xe vận tải chạy ngang là bụi đất lại bay mù mịt. Bành chở tôi ghé nhà Tư, mấy đứa bạn cũng đang ngồi đó chờ sẵn. Cả đám lại lên đường xuống nhà Hoài.

Trong nhà của Hoài, lồ nhố vài đứa bạn đã ở đó. Tôi leo lên trước, thấy có

Hồng, Hoài, Hậu Lùn, Hoa, và một số đứa nữa tôi chưa kịp nhận ra mặt. Hậu mặt trông già căng, lùn được một mẩu le te nhắc ghế cho tôi ngồi rồi hỏi tới tấp:

- Hân, mày ở đây chơi lâu không? Mày đã gặp thằng Hưng chưa? Mày thấy tụi tao làm sao...? Kỳ trước họp lớp sao mày không về? Hồi đấy vui ời là vui!

Tôi nhìn nó, rồi đảo quanh nhìn tất cả các bạn, chậm rãi trả lời:

- Hân chỉ ở đây có một tuần thôi. Gặp thằng Hưng ở Hà Nội rồi. Khiếp! Nó bây giờ nhìn ghê quá! Kỳ trước họp lớp không về được Hân cứ tiếc mãi nhưng mà nói thật, hồi đó tiền đâu mà về! Thằng Hưng có gọi điện thoại vào rủ, bảo sẽ bao tiền vé nhưng không lẽ Hân ngửa tay lấy tiền của nó. Coi sao được! Lớp mình còn được bao nhiêu đứa tụi bay?

- Còn nhiều, gần đầy đủ!

Hoài vòng tay ôm ngang lưng rồi chỉ về phía mấy đứa bạn khác nói:

- Đồ mày nhận ra được từng đứa một đấy Hân?

Tôi nhìn từng đứa, cố gắng tìm những nét quen thuộc để đoán nhận ra bạn cũ của mình. Ngoài Hồng và Hoài, có Hậu nhà ở gần khu rừng ma Bản Mòn, Hoa gần khu cửa hàng bách hóa cũ, Hà Sẹo ở khu xưởng kẹo, Hái Tì kế nhà tôi, còn một đứa con gái nữa mà tôi chưa nhận ra được, nhưng cứ làm bộ lơ đi. Mấy đứa con trai thì hôm qua đã có mặt ở nhà tôi rồi, chưa có thêm tên nào mới xuất hiện. Nhà Hoài ghé chỉ có mấy cái, tụi tôi trải chiếu ra chính giữa ngôi tạm, tha hồ nhắc lại chuyện cũ, cười nói rôm rả, và chờ đợi những đứa khác tới sau. Bành Tổ có vẻ nóng ruột, cứ đi ra đi vô, ngóng nhìn về phía đường quốc lộ, miệng thì lẩm bẩm:

"Bọn lớp mình chán thật! Dặn đi dặn lại sáu giờ tối có mặt ở đây, thế mà giờ này chưa thấy đến. Không biết ở nhà thêm một hai giờ đồng hồ thì làm thêm được cái gì cóc khô gì! Em tao ở xa mãi tận bên Nhật mà còn về được,

tụi nó lại tiếc rỏ mấy tiếng đồng hồ! Bọn chó chết!".

Nghe nó lảm nhảm nhiều quá, tôi và Hậu khúc khích cười. Được một lát, Tân chở vợ đến. Tân ở sau khu nhà xác bệnh viện huyện, người Thái. Ngày trước học cũng khá, bây giờ làm Hiệu Phó trường cấp 2 trên tuốt cây số 90. Tân cũng được lên làm Hiệu Trưởng một thời gian nhưng vì không phải là đảng viên nên bị xuống chức Hiệu Phó. Vợ Tân cũng là người ở bản gần đó, trông dễ thương. Tân mặc bộ đồ vét màu xanh đậm ra dáng cán bộ ra phết! Nói năng như ông cụ non làm Hậu ngứa mắt cứ đốp đốp, chát chát. Hậu quay sang tôi nói nhỏ:

- Mẹ kiếp! Đi họp lớp mà bày đặt mang theo vợ... Định khoe vợ đẹp đấy mà!

- Thì người ta có vợ đẹp cho người ta khoe một tí đi! Sao mà khó tính thế!

- Nhưng mà tao ghét...!

Tân chở vợ lên trường trước bảo sẽ quay lại sau. Đã gần bảy giờ tối, tôi đói meo bụng, nhấp nhồm nhìn ngó đồng hồ. Bành Tổ còn nóng ruột hơn tôi, bắt đầu chửi thề. Vừa lúc ấy Hưng gọi điện thoại tới nó bảo đang ở dốc 75, chờ cho mình nổ xong mới đi được. Thêm vài thằng chạy xe tới. Bành la lên:

- Chúng mày ở nhà úm vợ à? Sao giờ này mới tới!

- Ông anh cứ nóng tính! Bận tí thôi mà!

Đúng lúc một cái xe gắn máy chạy ngang qua. Bành nhìn thấy gọi với theo:

- Chiến ơi! Tụi tao ở đây này!

Chiến nhà ở khu gần trường Bồ Túc Văn Hóa, cao nhất lớp, ngồi ngay cửa sổ, có nhiệm vụ gõ keng khi hết giờ học. Nay đang sống ở Hà Nội, nghe nói giàu có lắm và đang làm Giám Đốc một công ty nào đó. Mấy đứa trong lớp bảo vợ của nó xấu xí lại hay ghen nên nó dấu biệt không cho tụi tôi ngó mặt. Lần này nó chở vợ cùng lên nhưng lại dừng xe khá xa nhà Hoài trong khi trời đã lem nhem tối, tụi tôi không nhìn được mặt. Mấy đứa con gái không ai

bảo ai đồng thanh gọi vọng ra:

- Anh Chiến ơi! Em đây nè! Anh chờ vợ về nhà, rồi ra đây với tụi em nhá!

Mấy thằng con trai thì cầu nhau:

- Chúng mày đã biết vợ nó ghen rồi mà cứ chọc ghẹo nó làm gì!

- Ghen thì mới chọc, không ghen ai thêm chọc!

Bành, Hiền, Đào, Trung ra tận ngoài chỗ Chiến đậu xe đứng nói chuyện.

Hậu chỉ vào cô gái mà tôi chưa nhận ra mặt nói:

- Con này bây giờ là chị dâu nó đấy!

- Ai?

- Cái Dung chứ còn ai!

Rồi Hậu ghé vào tai tôi thì thảo:

"Dung nó khổ lắm! Anh chồng đang nghiện hút, có cái gì cũng mang bán. Tôi lắm mày ơi!".

Tôi hỏi lại Hậu: "Mày nói anh thằng Chiến là ai, nó có mấy ông anh lận mà?

" *"Anh Tuấn, học cùng lớp với mày chị mày đấy! Nhớ không?"* .

À...! bây giờ thì tôi nhớ rồi. Anh Tuấn đi bộ đội bên Lào, bạn của chị Năm.

Anh hỏi đó hiền lắm sao bây giờ ra nông nổi này... Tôi cũng nhận ra được

Dung, Dung nhà trong xóm lò mổ, bé tí teo được lớp đặt cho biệt danh là

Dung Nhỏ. Hồi đấy Dung khá xinh gái, có mái tóc quăn tự nhiên, hiền

dịu...thế mà bây giờ tàn tạ tới nỗi tôi không nhận ra được.

Mấy thằng con trai đã trở vào nhà, Bành bảo tí nữa Chiến sẽ ra nhập hội. Tôi bĩu môi:

- Chúng mày cứ ở đó mà chờ đi! Vợ nó thả cho đi khỏi đấy!

Tôi giật áo thằng Bành năn nỉ:

- Thôi mình đi kiếm cái gì ăn đi! Tao đói quá! Chịu hết nỗi rồi!

Hoài lên tiếng:

- Chờ thằng Hưng một tí!

Tôi quay lại dí dí ngón tay về phía Hoài nói:

- Vậy Hoài ở nhà chờ nó nhá! Tụi này đi trước à!

Hồng chêm vào:

- Hai đứa chúng mày có cái gì với nhau? Khai ngay...? Đạo sau này thằng Hưng lên đến nơi là chui tọt vào nhà cái Hoài thôi đấy nhá! Cái gì cũng em Hoài, em Hoài! Hai đứa mày...tao nghi lắm!

Cả đám cười rộ lên, Hoài đỏ mặt tía tai chối bai bãi:

- Em có gì đâu! Cái chị Hồng này...!

Mấy đứa ăn cơm chiều rồi thì ngồi lại nhà Hoài, còn cả đám theo Hồng đi tìm quán ăn. Hồng chở tôi lên hướng cửa hàng ăn uống, dừng lại trước một quán ăn và bảo:

- Quán này của chị dâu thằng Chiến Hùng, Mày nhớ không Hân?

- Nhớ! Thằng Chiến đạo này sao rồi mày?

- Đang chờ chết!

- Cái gì?

- Thì ghìen xì ke chứ cái gì! Còn vương sida nữa! Ông anh nó cũng thế! Sắp chết hết rồi!

Tự nhiên tôi nghe lạnh xương sống. Chiến là bạn thân của tôi nhà ở chân dốc 75, cao lớn, đẹp trai, hiền lành chất phát. Chiến học lớp B, nhưng nó vẫn thường lui tới nhà tôi chơi thời tôi còn đi học. Anh trai nó ngày xưa là mối tình đầu của chị Tư tôi, nhưng không biết lý do gì hai người chia tay nhau. Tôi còn nhớ có một lần anh nó đi bỏ phiếu bầu cử Quốc Hội, lúc ấy anh đang học lớp 12, còn tôi vừa vào lớp 10. Anh đến phòng phiếu, thay vì gạch bỏ tên của hai trong số ứng cử viên Quốc Hội, anh đem gạch chéo rồi ghi thêm bên dưới dòng chữ "*Không xứng đáng*". Vừa bước ra khỏi phòng phiếu anh bị công an tóm gáy đưa ngay về đồn xét hỏi cái tội phản động. Ở đó anh phải viết bản kiểm điểm cả buổi và bị phạt vì cảnh đi làm cỏ về mất ba

ngày. Trong trường học đồn um xùm làm tụi tôi cứ nhìn thấy anh là cười khúc khích.

Tôi cũng không hiểu thuốc phiện có gì quyến rũ mà dân lành quê tôi cứ lao đầu vào nghiện ngập. Lúc tôi còn ở quê, mọi người sống lương thiện, hiền hòa, đùm bọc thương yêu nhau như ruột thịt. Chỉ có mười mấy năm thôi... vậy mà nạn ma túy, nạn sida, nạn đề đóm đã tàn phá quê hương tôi tanh bành, gia đình ly tán, lớp chết, lớp ngắc ngoải chờ chết, lớp rủ nhau lũ lượt vào tù, lớp ở ngoài thì nghèo xơ xác. Anh Ba tôi cũng là nạn nhân, nếu không được kịp thời mang vào Nam, chắc giờ này anh tôi cũng đã bỏ xác mất rồi.

Tôi ngồi trong quán ăn, thẩn thờ nhìn ra ngoài, tự nhiên chẳng thấy đói nữa. Bọn con trai kêu mang ra rượu đế, chân gà làm mồi. Mấy đứa con gái đứa gọi phở, đứa gọi miến gà. Thấy vậy tôi cũng kêu tô miến, nhưng ăn vài miếng thì bỏ. Trong lúc cả nhóm đang ăn thì Hưng đánh xe tới mang theo cả đứa con gái và cháu gái nhỏ. Không khí lại trở nên náo nhiệt. Hậu vẫn cứ to mồm nhất. Con bé này ngày xưa ít nói ngồi ở bàn đầu tiên vì nhỏ con, nay cứ liên thoảng chọc đứa này, ghẹo đứa kia. Làm tôi phì cười tí bị sặc miến. Hái tí thì luôn mồm thúc dục tụi tôi ăn nhanh lên để tới trường xem văn nghệ. Hôm nay cái Nhung lớp mình làm MC, còn chồng Hái thì "*ghép*" nhạc cho đội văn nghệ của trường. Hái là đứa duy nhất bị rớt trong kỳ thi tốt nghiệp cấp ba năm ấy. Nó có gương mặt giống như người dân tộc Mèo nên tụi tôi đặt tên cho là Hái Tí. Nghe từ ghép nhạc thấy lạ tai tôi quay sang hỏi Hồng:

- Ghép nhạc là gì mà?

- Thì là chơi nhạc, đánh đàn đánh diệc gì đó!

Tính tiền xong, tụi tôi rủ nhau lên trường xem văn nghệ. Đường dẫn vào trường đông như kiến cỏ, phải gửi xe tuốt bên ngoài rồi đi bộ vào. Ngồi

trường nay được rời xuống sân đá banh cũ, xây cao mấy tầng lầu, không còn là những căn nhà lắp ghép bằng ván mùn cưa ép, lợp tôn, nằm chổng chơ trên sườn quả đồi mà chúng tôi mỗi lần tập thể dục giữa giờ xong, phải bò lên lớp trở lại. Tối quá tôi không nhìn rõ được nhiều.

Sân khấu được làm trên nền đất hồi xưa dựng hai cái cột làm cổng trường, trên đó Nhung bạn học cũ của tôi mặc áo dài, tóc thả ngang lưng đang làm người hướng dẫn chương trình phỏng vấn các thầy cô và các cựu học sinh. Người trả lời phỏng vấn là chú Vinh gần xóm nhà tôi, đang kể lại quá trình đi học hồi trước. Bên dưới học sinh nhiều vô kể đứng há hốc mồm nhìn lên sân khấu. Mấy đứa lớp tôi rủ nhau vào phòng truyền thống xem lại hình ảnh cũ của trường. Phòng truyền thống không to lắm treo đủ hình ảnh chụp các thầy cô giáo từng khóa và học sinh các lớp từ đời thừa xa xưa. Trong đó có cả hình ảnh chụp tập thể lớp tôi, nhìn tấm hình tụi nó cứ cười ré lên chỉ trỏ:

- Hân ơi! Mày đây này! Cả thằng Hưng nữa! Thằng Hưng hồi đấy đẹp trai nhỉ!

Tôi kéo Hưng lại gần tấm hình, dí mặt nó gần vào đấy nói:

- Mày nhìn cho kỹ rồi ngắm lại mình đi nhé! Mày thay đổi không thể tưởng tượng nổi.

Hưng cười:

- Gì mà chê nhau mãi thế!

Chúng tôi kéo nhau trở ra ngoài sân trường. Cuộc phỏng vấn đã kết thúc.

Chương trình văn nghệ bắt đầu. Mở màn là tốp ca nữ hát cái bài khi ho gì đó tôi không biết. Tiếp theo là một vài tiết mục đơn ca. Mấy đứa lớp tôi quay lại nói:

- Hân! Mày lên trên sân khấu hát cho bạn bè nghe đi! Tụi này hát chán quá!

- Tao nói còn chẳng nổi, lấy gì hát với hò! Nếu không bị khản tiếng, tao cướp đài phát thanh cho mà coi!

Đang bị đau cổ họng, tiếng thì khàn khàn như vịt đực nên tôi mới mạnh miệng như vậy, chứ nếu còn khoẻ mạnh thì cũng chẳng dám to họng vì lâu nay không tập luyện hơi hám biến sạch, hát một bài thở không ra hơi, đòi gì chiếm đài phát thanh! Đứng mỗi chân quá, hát hò thì dở ẹc, tôi chỉ muốn kiếm chỗ nào đó ngồi nghỉ. Thăng Hưng đứng trên hè phòng hội đồng nhà trường ngoắc tôi lại. Chúng tôi đi về phía nó, nó rủ về nhà Hoài rồi sau đó kiếm phòng karaoke hát cho vui. Tôi đồng ý liền vì đứng mỗi chân quá rồi.

Tụi tôi gọi nhau ý ới rồi kéo ra ngoài đường lấy xe. Bành chở tôi về nhà Hoài trước tiên. Ở đây, tôi đã gặp mặt chồng Hoài, tưởng ai xa lạ hóa ra người quen cả. Anh Tuấn học chung lớp với chị Năm tôi nhà ở khu Cầu Trắng. Anh Tuấn nay làm tài xế chạy xe chở khách tuyến Mộc Châu Hà nội. Hôm qua nhìn hình tôi lại không nhận ra.

Các bạn đã kéo về đông đủ, đưa kéo ghế, đưa ngồi chiếu nói chuyện um xùm. Hưng xin phép đưa con về đi ngủ rồi quay lại sau. Tụi tôi chờ cả tiếng đồng hồ mà chẳng thấy nó đâu, sốt ruột Thanh gọi điện thoại lại cho nó thì nghe nó bảo chờ nó ru cái "*Cún*" ngủ, Cún là biệt danh của đứa con gái mười một tuổi cao nghều nghệu gần bằng tôi, thế mà bố phải ru ngủ. Tôi trề môi nói lớn:

- Thăng Hưng này coi không được! Đi họp lớp mà mang theo con cái, mất cả vui!

Cái Hậu đã thêm vào:

- Còn Thăng Tân nữa, mang vợ đẹp theo khoe! Tao ấy hả, chồng con tao bỏ nhà hết!

Hà sẹo thì bảo:

- Cái Cún nhà thăng Hưng nói mẹ nó cử đi theo dóm chừng bố. Sợ các cô cuỗm mất! bé tí mà ghê gớm thật!

- Ma nó thềm bố nó! Vậy thì mình có chương trình gì không? Chẳng lẽ ngồi đây?

Bành đang nhấn điện thoại gọi cho Chiến. Tôi chặn lại:

- Thôi đi! Nó mới từ Hà Nội lên để cho nó nghỉ ngơi. Vớ lại sức mấy vợ cho đi giờ này! Mai gặp cũng được!

Nhìn đồng hồ đã 10 giờ tối. Tôi kêu giải tán sáng mai đúng 8 giờ gặp mặt tại đây. Các bạn tôi lục tục kéo về, chỉ còn Bành, Hiền Nguyễn, Đào, Hậu và tôi. Cả đám đưa Hậu về nhà tuốt trên khu 82. Đường tối thui, gập ghềnh đất đá, thỉnh thoảng gặp phải xe chở hàng bụi tung mù mịt. Xe chạy ngang qua nhà chị Hai tôi thẳng lên hướng 82. Tối quá tôi không nhìn được cảnh vật, chỉ nhớ khu này ngày xưa một bên là bãi đất trồng ngô của nông trường, một bên là nghĩa địa, nơi mẹ tôi nằm yên nghỉ hồi trước. Bây giờ đang được giải tỏa để xây thị xã mới. Nhà của Hậu nằm phía bên tay phải, gọi là nhà thì hơi quá đáng, phải gọi là túp lều của chị Dậu trong tác phẩm "*Tắt Đèn*" thì đúng hơn. Có lẽ đây là túp lều dựng tạm bợ trước khi khu phố được qui hoạch xong. Hậu gõ cửa rầm rầm kêu chồng, tôi nghe tiếng lục đục bên trong rồi một gương mặt ngái ngủ lộ đầu ra. Thấy tụi tôi, anh mở cửa lớn mời vào trong. Tôi nhìn thấy anh quen mặt mà không nhớ anh ở khu nào hồi trước. Anh rót trà mời tụi tôi uống. Bành lại gạ gẫm uống rượu. Bọn này đi đâu cũng uống rượu. Anh làm việc ở bưu điện còn Hậu thì bán hàng tạp hóa ở nhà. Hai vợ chồng sinh được hai đứa con gái, đứa lớn đang học lớp mười, thấy tấm hình chụp treo trên tường cũng xinh xắn. Tôi quay qua chọc thẳng Đào:

- Này Đào! Mà làm con rể cái Hậu được đấy! "*Dú*" con gái nó đi là vừa!

Đào đỏ mặt tía tai liếc tôi:

- Mà chỉ được cái nói vớ vẩn! Cháu nó đang còn nhỏ!

Anh chồng Hậu mang ra chai rượu, rót vào cái cốc nhỏ rồi đưa cho từng

người uống xoay vòng. Tôi không biết uống rượu nên ngồi nhìn lắc đầu nói:

- Bành! Uống vừa thôi! Tao còn đang yêu đời lắm đấy nhé!

- Em gái yên tâm! Anh không bao giờ biết say!

- Ngồi sau lưng mày sợ bỏ mẹ lên! Tao không muốn giao trứng cho ác đâu nghe chưa!

Bành cười xởi lởi:

- Ừ thôi không uống nữa!

Đã hơn mười một giờ đêm, tôi rủ tụi bạn đi về, mai còn dậy sớm lên trường dự lễ, với lại còn để cho anh chồng cái Hậu nghỉ ngơi sớm.

Chúng tôi bước ra ngoài. Gió thổi mạnh, lạnh dớn cả người. Bành quay ngược đầu xe lại, tôi leo lên ngồi. Tất cả nổ máy phóng đi. Từ nhà Hậu xuống chỗ chị Hai tôi chưa đầy mười phút. Bành thả tôi ngay ngoài cổng và dặn tôi sáng mai dậy sớm để Bành lên đón rồi vù xe đi.

Quê hương ngày trở lại

Chương 7

Tôi mở cổng đi vào nhà. Trong nhà đèn điện vẫn còn sáng trưng, mọi người chưa ai ngủ. Chị Hai nhìn thấy tôi nói liền:

- Cái Thùy nó đến tìm em, chờ mãi em không về vợ chồng nó lại đi rồi!

Tôi tiếc ngẩn ngơ, hỏi dồn dập:

- Nó đến đây lúc mấy giờ? Nó có bảo trở lại nữa không chị?

- Cũng khoảng hơn chín giờ tối, Nó bảo mai trở lại đây!
- Sao chị không giữ nó ngủ lại đây một đêm!
- Chị có nói mà nó sợ chồng nên phải về theo!

Tôi buồn bã xách cái bình thủy nước nóng ra ngoài sân sau rửa mặt rồi leo lên giường đi ngủ.

Sáng ngày 16 tháng 11 năm 2003, cả nhà tôi ai cũng dậy sớm chuẩn bị để đến trường. Đứa cháu đi đầu tiên, tiếp đến là cô em gái rồi chị Hai. Anh Quý lên đón chị Tư và thằng nhóc. Chỉ còn lại mình tôi ở nhà chờ Bành Tổ. Tôi sửa soạn thay đồ rồi ngóng ra cửa chờ. Đúng 7 giờ, Bành có mặt chờ tôi chạy thẳng xuống nhà Hoài.

Trong nhà Hoài, các bạn đứng ngồi lố nhố, thấy tôi bước ra khỏi xe đi lên mấy bậc tam cấp, Hồng đã cười nói oang oang:

- A...! Con Hân nó mặc quần rồi tụi bay ơi! Tao tưởng hôm nay mày còn mặc váy định cử Hậu với Hằng ra nâng váy cho mày!

Tôi cười toe toét:

- Vừa phải thôi bà!

Tụi tôi đã có chương trình sẵn, sáng lên trường gặp bạn bè thầy cô giáo, dự buổi lễ kỷ niệm thành lập trường, đến trưa có bữa tiệc ăn nhẹ do nhà trường đãi thọ. Sau đó tụi tôi sẽ ghé thăm viếng nhà Dũng Nhỏ, hôm nay là 49 ngày bố nó mất. Tiếp theo đi thăm mộ Phạm Tuyết Mai con bạn xấu số của tụi tôi. Thời gian còn lại kiếm gì đó vui chơi chờ đến chiều tối ăn tiệc do lớp đặt tại quán nhà ông Rứa. Đi vào rừng ma thăm mộ bạn mà bạn váy coi không tiện tôi phải mượn tạm cái quần jean của đứa cô em mặc vào cho lịch sự.

Để các bạn ngồi lại nhà Hoài, Hồng, tôi Bành và Đào đảo ngược về nhà Hồng lấy thêm vài thứ cần thiết nhân tiện ăn sáng luôn. Tôi dặn các bạn đúng giờ cứ lên trường trước đừng chờ tụi tôi làm gì, tụi tôi ra đây không

thấy sẽ lên thẳng trường luôn. Quán ăn sáng nằm trên phần đất nhà Hồng này xưa, chủ nhân lạ hoắc tôi không biết. Quán bán cháo lòng, Bành hỏi:

- Ăn tiết canh không em gái?

- Thôi, sáng ra mà ăn tiết canh cái nổi gì! Ăn nhè nhẹ được rồi!

Bốn tô cháo lòng được mang ra, tụi tôi vừa ăn vừa nói chuyện. Hồng chỉ sang căn nhà đối diện chỉ:

- Nhà của Trần Hà kia!

- Trần Hà nào?

- Hà em Sơn Nghiện đó, không nhớ à!

- À...! Nhớ rồi, con bé nhỏ tí chứ gì?

- Ủ. Bây giờ Hà là giáo viên, hình như dạy học chung trường với chị Hai Hân đấy!

Mấy bữa nay Hà không đến với lớp nên tôi quên mất tiêu. Hồng hỏi tôi còn muốn ăn gì thêm không. Tôi nói thôi no rồi, tụi mình lên trường đi kéo mấy đứa bạn chờ. Khi trở lại nhà Hoài, các bạn đã đi hết, chúng tôi chạy thẳng lên trường.

Hôm nay là ban ngày, tôi có thể nhìn thấy rõ mọi thứ. Hồi trước khu này chỉ có mỗi trường học, không có nhà của dân, thế mà bây giờ nhà cửa mọc như nấm. Tôi không còn nhận ra đâu là phòng giáo dục cũ, đâu là trường cấp 1, 2. Chỉ biết đi thẳng vào là đụng cổng trường cấp 3 trường mới được xây lại, các phòng ốc còn thơm mùi vôi mới. Cũng trên sân khấu tối qua, một ông già đang kể chuyện thời xưa, tôi không biết ông này, tôi chỉ nghe ông đang nói về thời chiến tranh, trường phải đi sơ tán rồi thì ...máy bay Mỹ bắn phá dữ dội, rồi thì... "*chúng ta phải nhớ ơn Đảng, nhớ ơn Bác*" (sic)... tùm lum tà la.

Đám bạn cũ của chúng tôi đang ngồi bên cánh tay phải của khán đài, dưới nữa là học sinh các khối ngồi theo từng dãy. Mấy đứa bạn thấy tụi tôi thì đưa

tay vẫy gọi, tụi tôi men theo những hàng ghế lên ngồi chung với các bạn. Tại đó tôi gặp lại vô số các bạn cùng khối. Thu quất nhà ở gần kho B1, Lan gần nhà tôi, Chiến Lý nhà trong khu xưởng kẹo, Hằng ở khu Hạt Hai, Quế cháu cô Tơ, thủ trưởng của mẹ tôi, anh em Đào, Hùng... còn nhiều nữa. Thảo chỉ tôi nói với mấy đứa lớp nó:

- Con Hân này hôm kia nó chào tao bằng cô đấy chúng mày ạ!

Tôi chỉ cười không nói gì thêm, chui vào đám bạn lớp mình ngồi nhìn ra hướng khán đài. Ngồi nghe được hơn nửa tiếng, thằng Hưng nháy tụi lớp tôi đi ra quán cà phê ngồi chơi, bàn công việc.

Xuống tới trước cửa phòng hội đồng tụi tôi gặp cô Nghĩa dạy Văn lớp 12 khi trước, cô nay đã chuyển lên thị xã Sơn La dạy học, nghe nói cô đang bị bệnh thận, không cứu chữa được, chẳng biết đi ngày nào. Nước da cô xanh xao, tay chân mặt mũi xung lên giống như bị phù thủng. Tôi chào cô rồi hỏi:

- Cô ơi! Cô nhớ em không?

Cô nhìn tôi một thoáng rồi nói liền:

- Hân! Phải Hân không nào! Em không thay đổi mấy! Hiện giờ em ở đâu?

- Dạ! Em ở Tokyo ạ!

- Trời ơi! Sao mà em bay đi xa thế! Thôi cô mừng cho em!

Vừa lúc đấy cô Bình dạy thể dục đi lại cô mặc cái áo dài màu xanh nhạt, mái tóc bới cao. Cô vẫn trẻ như thời tôi còn đi học. Cô nhận ra tôi ngay dù mười mấy năm qua tôi không gặp lại cô nữa. Chợt nhìn thấy thầy Dũng dạy Hóa, tôi liền sấn bước tới hỏi:

- Thầy nhớ em không?

Thầy nhìn tôi thật lâu, Thời gian qua đi vài ba phút nhưng thầy vẫn còn chưa nhớ nổi. Đứng sau lưng tôi là Hưng, Bành, Hồng và vài đứa nữa, chúng nó cũng lặng im chăm chú xem thầy có nhận ra tôi không. Thầy trẻ giai thật, không già đi chút nào. Khi chuyển vùng về Hà Nội thầy đã bỏ dạy học làm

nghề khác. Tôi còn nhớ mỗi lần có dịp về Hà Nội, thỉnh thoảng tôi vẫn ghé thăm thầy, nhà thầy ở phường Cầu Đất, Phố Đội Bay, tôi phải đạp xe đi rất lâu mới tìm ra đúng địa chỉ. Hồi đó, Thầy còn dắt tôi ra ngoài nhà hàng Thủy Tạ ăn kem. Thầy cũng ở trong đội văn nghệ của trường, thầy có biệt tài biểu diễn kịch câm, đã từng hát song ca với tôi trong các chương trình văn nghệ được tổ chức, thế mà mãi thật lâu thầy mới nhớ ra tôi là ai. Nhìn cái vết sẹo mờ mờ còn in trên nhân trung của thầy, tôi quay qua phía Bành, nó lảng ngay đi chỗ khác, chắc nó sợ tôi méc thầy nó chính là thủ phạm. Cô Nghị dậy văn tụi tôi hồi hai năm đầu cũng đứng gần đó, tụi tôi tới chào cô. Cô mặc áo dài màu vàng nhạt, không già lắm nhưng gầy đi nhiều. Cô Nghị lấy chồng là anh của Thanh Hằng, đứa bạn học cùng lớp với tụi tôi, mà anh của Hằng lại học chung một lớp với chị Hai tôi. Năm tôi học lớp 11, cô và anh nó làm đám cưới, tụi tôi có đến phụ giúp. Vợ chồng sống với nhau nhiều năm nhưng không có con. Một lần hai người đưa nhau vào bệnh viện Từ Dũ ở Sài Gòn khám vô sinh. Nhưng xe đến đèo Hải Vân thì gặp tai nạn, chồng cô chết tại chỗ còn cô thì bị thương nặng, gãy đùi, chấn thương sọ não...phải nằm điều trị tại bệnh viện Đà Nẵng mất sáu tháng, tưởng không qua nổi. Nhưng ơn trời, cô đã lành vết thương và trở về trường dạy học. Gia đình chồng chì chiết vì cho rằng cô là nguyên nhân gây cái chết cho con trai họ. Cô dọn ra ngoài sống và đi thêm bước nữa. Người chồng sau này là anh học trò cũ của cô và cũng là bạn cùng lớp với chị Tư tôi. Cô đã sanh được hai đứa con, anh chồng hiện giờ vướng vào nghiện hút, gia đình lâm vào túng quẫn, cô khổ trăm đường nhưng lại không dám kêu than vì sợ mất cỡ, đường đường là giáo viên cấp ba, lại xinh đẹp, dịu hiền mà sao cuộc đời cô...tang thương đến như vậy!

Tụi tôi í ới rủ nhau ra quán cà phê gần đó, cả đám đi theo Hưng ra khỏi cổng trường quẹo tay mặt. Tôi nhớ khu này hồi xưa là bãi trồng khoai lang của

các thầy cô, vậy mà bây giờ nhà cửa mọc san sát.

Quán cà phê khá thơ mộng, trong quán đã có mấy bàn khách. Tụi tôi chọn một góc rồi xúm xít nhau ngồi chung. Cả lớp tôi đúng 42 đứa, nay có mặt ở đây chỉ có hai mươi, tôi điểm mặt từng đứa vắng, về phía nữ có: Mai (đã chết), Hiền đang ở tù, Trịnh Hà ghiền xì ke đang lê lét dưới Hà Nội không dám lên gặp bạn bè, Trần Hà bạn con nhỏ, Vương Hương đang ở cũ, Sông Hương mới sanh con ở tuốt Phan Rang Phan Thiết, không về được, Liên vàng không có lý do, Hà Chung dưới Mường Khoa không thấy lên dự, Kim và Sang cháu thầy Mân thì không có tin tức. Nhưng đang bận việc trong trường. Về nam có Dũng nhỏ bạn làm 49 ngày cho bố, Cường cáo bệnh không lên, anh em Hoàng, Hiệp không có lý do, Chiến Thỏ bận việc không về được. Tính đi tính lại vẫn còn thiếu 2 đứa mà nhớ mãi không ra là đứa nào. Cả lớp lao xao, Hồng lên tiếng:

- Còn thằng Sơn Sông Khùa, mày tính chưa Hân?
- Ờ... Đúng rồi! Còn thằng Sơn nữa! bây giờ nó ở đâu rồi chúng mày?
- Chẳng biết nó phiêu bạt chốn nào!

Hưng cũng tham gia kể cho chúng tôi nghe:

"Mình nhớ hồi năm kia có việc xuống dưới chợ Nông Trường, gặp thằng Sơn ở đấy. Mình hỏi nó có nhớ mình là ai không. Hắn ta nhìn mãi rồi bảo - Em nhìn anh quen lắm! Mà em không nhớ gặp anh ở đâu! - Bố khỉ, nó không nhận ra mình..."

- Đến tao còn không nhận ra mày nữa là thằng Sơn!

Vẫn còn một đứa nữa chưa nhớ ra. Tôi cứ phân vân nghĩ mãi... không biết còn đứa nào nữa...! Chợt nhớ đến Thằng Póm ở Bản Búa tôi la lên:

- Còn thằng Póm! Đúng rồi còn "đồng chí" Póm nữa chúng mày ơi!

Rồi tôi quay sang Hiền chỉ mặt nó hỏi:

- Mày dẫu anh Póm ở đâu rồi Hiền?

Cả lớp hướng về phía Hiền cười rồ lên. Hiền nhà ở Bản Mòn. Hồi trước tụi tôi hay ghép đôi nó với Póm nên nó có biệt danh là Hiền Póm. Hiền cười cái miệng móm xòm trả lời:

- Lâu lắm rồi mình có nghe tin gì của nó đâu!

Bành và Phóng cùng đồng thanh nói:

- Thằng Póm bị bắt mấy năm nay rồi, nghe đâu gần chục cân thuốc phiện.

Chẳng biết xét xử gì chưa nữa!

Tôi lắc đầu thở dài...lại thuốc phiện...gần chục ký thì chắc tử hình rồi còn gì. Chán quá...! Lúc này Hưng mới lên tiếng:

- Các bạn ơi! Cô giáo mình không lên được, hoàn cảnh tội nghiệp quá...!

Vừa nói nó vừa lắc lắc cái đầu để diễn tả. Nó mang thư của cô ra đọc cho cả lớp nghe. Chúng tôi im lặng, không khí nặng nề...

Cô giáo chủ nhiệm của tôi dạy môn Lịch Sử, cô là thanh niên xung phong "*Chống Mỹ Cứu Nước*" trên đường Trường Sơn năm xưa. Sau khi "*Miền Nam Giải Phóng*" tức là *Sài Gòn thất thủ*, cô trở về trường sư phạm học tiếp, và cô được điều lên vùng rừng núi, xứ khi ho của tôi dạy học. Năm đầu tiên lên nhận việc, cô chủ nhiệm lớp tôi. Cô có vóc người trung bình, nhan sắc tầm thường có thể coi là hơi xấu gái. Đôi môi cô thâm xỉ giống y như con đĩa vắt ngang miệng trông ngồ ngổ, nước da tái mét vì mắc bệnh sốt rét từ thời còn ở Trường Sơn. Mùa hè đến, cô hay mặc áo sơ mi màu hồng hoặc màu trắng. Nhưng cái áo ngực bên trong may bằng vải thường, không có thun như bây giờ nên thường bị tuột và lòi cả đầu ngực đen xỉ khi đứng giảng bài trước lớp. Bị một lần thôi thì không sao đáng này cô bị hoài mà không chịu thay áo khác. Cứ mỗi lần như vậy Thằng Bành Tổ lại đưa hai tay làm loa chỗ miệng xuống dưới la nhỏ nhỏ: "*đứt dây đàn rồi! đứt dây đàn rồi*", bọn con trai khúc khích cười, bọn con gái tụi tôi thì mặt đỏ tía tai ngượng ngập cúi gằm xuống. Hết ba năm điều lên vùng sâu vùng xa, cô xin

chuyển vùng về quê và lấy một ông chồng mới góa vợ. Cô sanh được một đứa con gái nay cũng khoảng 13 tuổi. Chồng cô bị bệnh ung thư bao tử thời kỳ thứ ba, đang nằm chờ chết. Chú không ăn không uống được gì và lại không thể dùng mocphin vì cơ thể chú yếu quá, chích vào bị sốc liền, chỉ có thuốc phiện đốt lên hòa với nước uống thì giảm đau được vài giờ, còn không có thì đau đớn chịu không nổi. Cô hỏi các bạn ở trên này ai còn tí thuốc phiện nào thì cho cô xin làm thuốc giảm đau cho chú trong những ngày còn lại.

Cả lớp im phăng phắc nghe Hưng đọc hết thư. Hưng nói với chúng tôi:

- Lớp mình nên đóng góp mỗi người một ít giúp đỡ cô trong lúc khó khăn! Chiến đứng dậy móc bóp lấy một triệu đồng (khoảng 70 đô la Mỹ đưa ra rồi nói:

- Đứa nào có lòng thì giúp cô với "*một miếng khi đói bằng một gói khi no*" của ít lòng nhiều, tùy chúng mày nhá! Tao góp với lớp nhiều đây, khi nào có dịp tao đến thăm cô sau.

Tôi đưa tay cầm lấy tiền của chiến liền sợ nó đổi ý. Tôi nói với cả lớp:

- Hân thay mặt lớp giữ tiền của Chiến, ai có lòng thì đóng góp đưa cho Hân luôn, đứa nào túng thiếu quá thì thôi không ép buộc. Tụi mình trích quỹ lớp một ít giúp cho cô và riêng Hân sẽ góp thêm.

Rồi tôi quay qua nói với Hưng:

- Bữa nào về Hà Nội mình sẽ gọi điện thoại cho bạn, tụi mình tới thăm cô luôn!

Hưng trả lời:

- Của lớp thì ghi là của lớp, riêng cá nhân đứa nào cho cô thì ghi tên đứa đó ra cho rõ ràng.

Chiến phản đối:

- Không được! Hân, mày cứ để chung vào với lớp, riêng với tụi cái gì!

- Thôi được rồi! Tao biết cách cư xử mà.

Việc của cô giáo chấm dứt, tụi tôi quay sang nói chuyện khác. Tôi mang máy chụp hình của mình ra chụp búa xua, từng nhóm, từng nhóm, nam riêng, nữ riêng, rồi chụp chung tá lả... Cũng khá lâu, tụi tôi lại kéo nhau về trường chuẩn bị ăn tiệc.

Chúng tôi quay trở lại trường học thì cũng vừa lúc buổi lễ kết thúc. Các lớp, các khối đang lố nhố đứng chờ chụp hình lưu niệm. Trên sân khấu là tập thể lớp của chị hai tôi đang đứng thành hai hàng, chị chụp hình thì ra hiệu cho mấy người phía trước ngồi hẳn xuống. Cô Thủy giáo viên dạy Nga văn của tôi cũng đang đứng trong đó, cười toe toét. Cô không mặc áo dài như các giáo viên khác mà mặc áo dài Thượng Hải phũ xuống tận gót chân và xẻ lên ngang đùi, tóc cô bới cao, khiêu gợi một tấm thân đồ xộ, cô vốn to con nên có biệt danh Thủy Tóp (Thủy Tây). Nhìn thấy cô, mấy đứa bạn nhìn tôi cười khúc khích, húych tôi:

- Hân, Hân... Thủy Tóp kìa! Bạn mày kìa!

Chiến trề môi nói:

- Trông y như con ca ve, không khác tí nào.

Tôi cười cười lảng đi chỗ khác. Các lớp cứ thay phiên nhau vào chụp hình lưu niệm, tụi tôi vòng qua phía bên kia khán đài, mon men tới khu vực ăn trưa để ngắm coi hôm nay nhà trường đãi tụi tôi ăn những món gì.

Bữa tiệc bắt đầu. Một cái lán được dựng tạm thời và đặt ba dãy bàn dài trên chứa đầy thức ăn nhẹ, không có ghế, chúng tôi phải đứng ăn bốc. Thức ăn gồm một chỗ xôi nhỏ, một bó nem chua, thịt gà luộc, bánh mì... và thêm một chai rượu trắng với vài cái tách nho nhỏ. Tụi tôi vừa ăn uống vừa cười đùa thoải mái, tôi thích nhất món xôi vì lâu lắm mới được ăn xôi đồ theo kiểu người dân tộc Thái khi xưa.

Tiệc tan, cả đám kéo nhau về nhà Dững nhỏ, căn nhà nằm dọc theo đường

Quốc Lộ 6, khúc đầu dốc Hạt Hai. Tôi nhớ khúc này ngày xưa là gò đất cao, nay được san bằng để xây dựng nhà cửa. Trong nhà đã có vài bàn khách, chúng tôi bước vào thay nhau thắp hương cho bác trai. Chúng tôi chỉ định thắp hương khẩn vái bác xong là sẽ đi về nhưng bác gái và Dũng cứ giữ lại ăn cơm trưa với gia đình. Ngại quá! Đi cũng dờ mà ở cũng dờ, đi liền thì sợ gia đình Dũng buồn mà ở thì bụng đau mà chứa nổi nữa. Cả đám ngồi lại một lúc, ăn nhẹ vài thứ rồi lại xin phép ra đi.

Chúng tôi chạy xe quay lại nhà Hoài để vòng ra chợ mua ít hoa cúc trắng và nhang đèn mang lên mộ thăm Mai, lúc này xe thiếu một chỗ mà xe của Hái thì đứa nào cũng chê không chịu ngồi. Tôi đành... hy sinh thân mình leo lên đằng sau xe của Hái, xe chạy ngược vào đường đến nhà Hồng, quẹo tay phải đi tắt qua rừng ma cũ đến khu Bản Mòn. Chỉ có tí đoạn đường ngay thị trấn là còn được thay đổi làm mới lại chứ đến khúc trong này thì vẫn y chang thời tôi còn ở đó, vẫn con đường đá cục lổn nhổn, gập ghềnh, ổ vẹt, ổ gà thấp thoáng. Xe của Mụ Hái Tỉ là loại xe thô chuyên chở hàng rượu bỏ mối cho các quán ăn quanh thị trấn nên không có nệm, dập lên, dập xuống làm tôi tê hết cả mông, la như cha chết! Đến đoạn đường rẽ vào bản, tụi tôi dừng xe lại chờ các bạn khác đến đông đủ để có người dẫn đường vì bản thân tôi không biết mộ được nằm ở đâu nữa. Cả lũ đi theo Hà đến một khu rừng đầy cây chớ để, cây cỏ may và cả cây cứt lợn, mà có ai đó gọi là Cỏ Cự Hồ. Tụi tôi rẽ cây luôn vào đứng trước một ngôi mộ được đắp bằng đất đỏ, hình tròn vo, to hơn cái nia phơi lúa, chính giữa đặt một cục đá vôi to cỡ quả banh đá. Tôi hỏi Hà:

- Đây có chính xác là mộ của Mai không?

Hà nhìn xung quanh như để xác định lại vị trí ngôi mộ rồi khẳng định:

- Đúng rồi!

Cả đám im lặng không nói tiếng nào. Tôi nhìn ngôi mộ lăm lăm, tôi như

thấy Mai đang đứng ở đó, vẫn mái tóc dài tới tận ngang hông đen mượt mà, vẫn thân hình thon nhỏ tràn đầy nhựa sống. Đôi mắt mở to đen lay láy, mũi dọc dừa, khuôn mặt xinh đẹp và làn da trắng mịn màng. Mai vốn xinh gái nhất lớp tôi nên có nhiều anh chàng để ý. Mai học không giỏi nhưng có năng khiếu về thể dục, chạy xa, nhảy cao và đánh bóng chuyền thứ nào cũng khá. Tôi nhớ hồi trước đội bóng chuyền lớp tôi thi đấu với các lớp khác, tôi cũng là thành viên trong đội nhưng mà chơi dở ẹc, toàn phát bóng ra ngoài mà khi thấy bóng thì nhát chỉ sợ bóng tương trúng mặt. Thằng Hưng và đám con trai ngồi ngoài ủng hộ tức lắm. Sau buổi đấu nó bảo tôi là thứ đồ chết nhất: *"Người gì dâu mà thấy bóng thì mắt đỏ lên, dít tím lại, đánh đấm cái nỗi gì"* tôi tức bầm gan tím ruột nhưng không cãi lại được vì nó nói đúng. Chỉ có Mai với Hiền chơi bóng giỏi đỡ giùm tôi.

Sau khi tốt nghiệp cấp ba, Mai xin vào làm công nhân trong xưởng bánh kẹo thuộc xí nghiệp thương nghiệp huyện mà bố Mai làm trưởng phòng tổ chức ở đó. Thời gian này có rất nhiều anh theo đuổi Mai trong đó có cả Thanh lớp tôi. Tôi không biết chính xác Mai yêu ai nhưng khi tôi đang lang thang trên trường Sư Phạm Thuận Châu thăm Trịnh Hà thì nghe tin dưới huyện nhà có một vụ án đang làm xôn xao dư luận. Một người thanh niên mang súng vào phòng tập thể của người yêu bắn cô và tự bắn mình, cả hai cùng chết. Nghe tả lại tôi và Hà giật mình hoảng hốt nghĩ tới Mai, nhưng trong lòng cứ mong là không phải. Khi trở về nhà thì tôi mới biết chính xác người con gái xấu số đó chính là Mai. Lúc đó tôi chỉ còn biết đến ôm mộ Mai khóc lóc thảm thiết. Giờ đây đã mười tám năm qua đi tôi mới lại được đứng trước mộ Mai để tưởng nhớ đến hình bóng của nó. Hưng kể lại rằng ngay đêm Mai bị bắn chết, Hưng và Thanh có hẹn nhau đến thăm Mai, bữa đó trời mưa tầm tã, hai đứa đạp xe tới Cầu Treo, rồi không hiểu vì lý do gì cản bước mà hai đứa lại quyết định quay trở về. Từ Cầu Treo đến chỗ Mai ở chỉ khoảng hơn trăm

thước... Sáng hôm sau nghe tin Mai chết, Hưng và Thanh điếng hồn. Nghe Hưng kể, tôi quay sang Thanh nói:

- Chúng mày hên đấy! Bữa đó mà lạng quạng vào gặp cái Mai, cha Dũng vô bắt gặp đoàn cho mỗi đứa một phát thì giờ này tụi bay cũng nằm chung với nó ở đây rồi!

- Dám lắm chứ! Có khi chúng mình hên thật đấy Thanh nhỉ?

Cả lớp nhao nhao:

- Thôi Hân ơi! Mày thay mặt lớp nói với Mai vài lời đi!

Tôi lấy bó nhang xé vỏ ngoài rồi châm lửa đốt, cầm bó nhang, đặt bó hoa lên mộ Mai, tôi quỳ gối khấn:

"Mai ơi! Hôm nay sau bao nhiêu năm xa cách Hân mới có dịp về đây thăm viếng bạn. Còn cả các bạn trong lớp nữa. Mai sống khôn chết thiêng nhớ về phù hộ độ trì cho các bạn nghe! Bọn mình vẫn luôn nhớ về bạn".

Chỉ nói được đến đây là nước mắt tôi trào ra nghẹn cả lời. Mấy đứa con gái cũng rom róm quay đi lau nước mắt. Mấy thằng con trai im lặng. Tôi đứng lên chia nhang cho các bạn thắp lên mộ Mai, còn dư lại vài cây, chúng tôi chia nhau cắm trên các ngôi mộ ở rải rác quanh đó. Rồi lại quay về nhà Hoài.

Vừa về đến cửa nhà Hoài, tụi tôi gặp Hà Chung đi ngang qua đó. Chung nay là Hiệu Trưởng trường tiểu học tốt dưới Mường Khoa, vì lên trễ nên không kịp gặp bạn bè. Gương mặt của Chung không thay đổi, nhưng già đi nhiều, nếu không phải là bạn bè dám tôi chào nó bằng cô. Chung chỉ nói chuyện với tụi tôi một lúc rồi lại vội vã đi ngay. Cả lũ lại kéo lên nhà Hoài bàn chuyện kế tiếp phải làm gì. Hưng đề nghị đi hát karaoke, thế là cả đám lại kéo đi tìm quán Karaoke, chui vào trong đó. Chúng tôi chọn phòng lớn nhất, tụi bạn hát hò inh ỏi, tôi chỉ ngồi lắng nghe. Hưng hát nhiều nhất, bài nào cũng đòi hát mà giọng thì chẳng khác gì bò rống nghe nhức cả đầu.

Hai giờ chiều Hưng phải về Hà Nội không dự buổi tiệc cùng lớp được, Hưng nhắc tôi khi về Hà nội nhớ gọi điện thoại cho nó để hai đứa tới thăm cô giáo chủ nhiệm cũ. Chia tay nhau ngay tại quán karaoke, Hưng lên xe xuôi về Hà Nội. Tụi tôi ghé thăm nhà của mấy đứa trong nhóm. Đầu tiên vào khu xưởng kẹo thăm nhà Hà, tiếp theo kéo tới nhà Hiền. Nhà Hiền ngay đường quốc lộ tiện việc buôn bán, căn nhà khang trang, sạch sẽ, cửa kiếng đóng kín tránh được bụi. Vô nhà Hiền, tôi sộc ngay vào xem toilet rồi gật gù nói với Hiền: *"Thằng này trông lù đù mà có mắt thẩm mỹ ra phết! Nhìn toilet nhà mày là tao ưng rồi! Nói thật nhá, về đây tao chỉ sợ mấy cái chuyện toilet thôi, bản khiếp lên được...!"*

Hiền cười tùm tùm, rót nước trà mời tụi tôi uống. Sau đó tụi tôi chạy xuống khu Mường Sang thăm nhà của Đinh Hùng đang xây dở dang. Quay trở về nhà Hồng chờ đến bữa cơm tối.

Bữa tiệc lớp đặt đúng sáu giờ chiều. Từ nhà Hồng qua đó chỉ đi bộ một khúc là tới. Bữa tiệc này vắng Hưng nhưng lại có thêm Hà, Nhung, Chung, lớp vui như mở hội. Thức ăn được mang lên từng món một, toàn những món lạ lẫm đối với tôi, chẳng có rau củ gì cả ngoài đĩa rau xà lách. Các bạn tôi uống rượu để như nước lã, làm tôi nhìn khiếp sợ. Tôi không biết uống rượu, chỉ cần một chum nhỏ là tôi say bí tỉ rồi, thế mà đứa nào cũng mang rượu tới bắt tôi cạn ly. Tôi ngửa cổ nhả mặt uống như thật, nhưng tôi lại ngậm rượu trong miệng, có cơ hội là nhổ toẹt xuống đất, rượu cay xè đắng nghét làm tôi khó chịu. Rồi thì mảnh này cũng bị lòi tẩy, Tân cảnh cáo với các bạn:

- Đứa nào mời cái Hân uống rượu thì nhớ phải bắt nó há miệng ra không thôi nó nhổ hết đây!

Tôi không cãi lại chỉ cười. Lâu lắm mới có một bữa tiệc vui như thế này, biết bao giờ gặp lại bạn bè nữa.

Tiệc tàn, cả đám lại kéo vào nhà Hồng hát karaoke, nhà Hồng thì nhỏ chỉ có một bộ ghế, các bạn tôi trải chiếu ngồi dưới đất, mấy thằng con trai thì đứng lảng vảng bên ngoài cửa. Tiếng hát, tiếng nói chuyện, tiếng cười đùa rồi tiếng cãi nhau um xùm cả lên. Tôi ngồi kế bên Chiến nói chuyện, Nhung thì đang hí hoáy ngồi viết thư cho cô giáo cũ, Đào đang hát một bản nhạc quen thuộc, giọng của Đào khỏe, cao và khá hay. Bài hát kết thúc, tôi vỗ vai nó la lớn:

- Không ngờ bạn tôi hát hay quá trời! Sao hồi đó không ai phát hiện ra nhỉ, biết là cho vào đội văn nghệ của lớp rồi!

Chiến vỗ vỗ tay nói lớn:

- Thôi dẹp karaoke qua một bên để tụi mình nói chuyện đi, nhạc ồn ào quá!

Tất cả im lặng nghe Chiến nói:

- Công việc của tao bận rộn lắm nhưng cũng cố thu xếp để lên đây gặp chúng mày. Ngày 18/11 là tao phải bay vào Nha Trang có công việc rồi. Lâu quá mới được một ngày như hôm nay, hãy vui vẻ với nhau đi nhé. Tao nói thật về đây chỉ mong được nghe cái Hân hát một bản.

Rồi nó quay qua tôi nói tiếp:

- Hân mày biết không? Lúc tụi tao đóng quân bên Lào buồn không thể tả được, chỉ nghe tiếng giun đế kêu làm tao nhớ đến lớp, tao nhớ chúng mày, tao cứ nhớ mãi bữa liên hoan chia tay cuối cấp mày hát tặng bản "*Nỗi Buồn Hoa Phượng*". Hôm cuối cùng trước khi nhập ngũ, tao còn gặp mày đẩy cái xe cải tiến trên dốc Hạt Hai, mày mặc cái áo màu xanh chàm bi trắng, đúng không nào?

Mười mấy năm qua đã qua rồi mà giờ này nó còn hỏi tôi còn nhớ đến cái hôm tôi mặc áo chàm bi đẩy chiếc xe cải tiến trên dốc Hạt Hai nữa hay không. Ông nội tôi cũng nhớ không nổi! Tôi phì cười khi nghe nó nhắc lại chuyện cũ. Hồi đấy nhà tôi có chiếc xe cải tiến thật, xe cải tiến là một loại xe

đóng bằng cây tương tự như xe bò nhưng lại kéo bằng sức người. Xe cải tiến dùng để chở củi, chở bắp ngô, chở củ sắn (mì), củ dong...dùng loại xe này phải có ít nhất hai người, một người cầm càng, một người đẩy phụ đằng sau nếu lên dốc còn khi xuống dốc thì người đằng sau có nhiệm vụ thắng cho xe đi chậm lại. Vùng tôi ở là một thung lũng xung quanh đồi núi bao phủ, đường đi thì cứ lên dốc xuống dốc lắt léo gập ghềnh, rất nguy hiểm, kéo xe cải tiến mà không biết cách có ngày mất mạng như chơi, tội tôi lúc nào cũng phải mang theo một khúc cây to bằng cổ tay, dài chừng hơn thước để làm thắng, lúc xuống dốc, thọc cây đó vào sườn xe lấy đà ghi khúc cây đó vào bánh xe để hãm cho xe đi chậm lại. Nghĩ đến thời ấy, dân miền núi quê tôi sao mà khổ vậy, và bây giờ đa số cũng chẳng khá hơn

Nghe Chiến nói, đứa nào cũng nhao nhao đòi nghe tôi hát, chúng nó bảo hát không hay cũng được, miễn sao được nghe lại để nhớ về thời học sinh. Tôi không thể từ chối, miễn cưỡng hát tặng cho các bạn một bài dù tiếng nói đang còn khàn khàn như vịt đẻ. Máy đĩa nhạc karaoke nhà Hồng thì tôi không thuộc giọng, lâu quá có nghe nhạc nhĩc gì đâu mà biết những bài hát mới, đành chọn bản cũ xì đã hơn mười năm qua tôi còn nhớ được. Tôi hỏi Bành có biết bản "*Chia Tay Hoàng Hôn* " không. Nếu biết thì Bành có thể đệm ghi-ta cho tôi hát.

Em phải về thôi xa anh thôi.

Hàng cây yên lặng cũng theo về.

Giọt nắng cuối ngày rơi trên tóc.

Mà lời hò hẹn chẳng lên ngôi.

Em phải về thôi xa anh thôi.

Xa hàng cây nơi hò hẹn ta ngồi.

Hoa sữa rụng tím đầy lối nhỏ.

Để mãi lòng ta sao xuyên bồi hồi...
Chia tay anh chia tay hoàng hôn.
Chia tay anh chia tay hoàng hôn.
Em mang theo về tình yêu và nỗi nhớ.
Em mang theo về con tim cô đơn...
Chia tay anh chia tay hoàng hôn.
Chia tay anh chia tay hoàng hôn.
Gửi lại cho anh chiếc hôn cháy bỏng.
Gửi lại cho anh...một nửa vầng trăng...!.

Chẳng biết tôi hát hò ra làm sao mà các bạn tôi cứ há hốc miệng ra ngồi nghe, chắc chúng nó đang mơ về thời đi học. Cả tuần vật vờ nơi quê nhà, tôi theo các bạn đi chơi miệt mài, nay chỗ này, mai chỗ khác, tôi quên tiệt tất cả, chồng con gì không thèm ngó tới. Chắc chồng tôi ở nhà đang lo lắng lắm đây vì không cách nào liên lạc được với tôi.

Nhưng đã ghi xong bức thư, đưa cho tôi kèm theo một bao thơ tiền quĩ lớp. Nhưng còn đưa riêng cho tôi một gói nhỏ xíu trong chứa thuốc phiện, dặn tôi mang về cho cô. Tôi cầm tất cả bỏ trong giỏ xách. Nói với các bạn:

- Hãy yên tâm, Hân sẽ mang đến tận tay cho cô! Nhưng mà nói trước nhá lỡ tao bị bắt chúng mày phải đi thăm nuôi đấy!

Hiền đứng ngoài chỗ vào:

- Hân ơi! Bạn bè tao nói thật, mày đem vứt của nợ ấy đi không thôi công an tóm được là tàn đời đó nghe con!

Chiến cũng cười cười:

- Đúng đấy Hân ạ! Đừng mạo hiểm! Mày cứ về nói với cô thông cảm..! Phải khôn như thằng Hưng ấy!

Chúng nó cứ nhao nhao, đưa khuyên tôi thế này, đưa bảo tôi thế nọ. Cười

nói râm ran. Thăng Chiến la lên:

- Bọn con gái chúng mày to hòng quá! Mà tao nói thật đấy, con gái lớp mình sao chóng già thế! Trông cứ như mấy mẹ mướp!

Tôi nghe nó nói mà phì cười. Còn Hậu lùn thì đốp lại:

- Xấu cũng còn hơn vợ mày! Thử mang vợ mày lại đây khoe coi? Dám không?

Hiện lại chỗ mở vào nói tiếp:

- Nhưng mà tao phải công nhận trong tụi con gái chúng mày tao chỉ phục có mình cái Hân, Thật đấy! Cái Hân với thằng Hưng, lười chúng nó có đóm! Không tin chúng mày bảo nó há miệng ra coi!

Cả đám cười râm râm. Còn tôi tức xám mặt. Thằng chó chết! Từ bữa hôm gặp tôi đến nay cứ mang tôi ra chọc ghẹo, hết chuyện này đến chuyện khác. Bây giờ còn ví tôi khôn như chó đóm lười. Cái thằng thiệt tình... Ngày xưa nó lù đù như con gà dù ngồi một góc chẳng nói năng động chạm gì đến ai, thế mà sao giờ đây mồn mép cứ như tép nhảy. Tức quá tôi chỉ mặt nó:

- Này cái thằng kia! Tao hẹn cho đến 2005 mà ba thằng mày chưa lấy vợ là tụi tao đề ra khám xem tụi bay có thiếu cái gì không đấy nhá! Ở đó mà nói nhảm.

Nó cười nhăn nhở rồi lỉnh ra phía ngoài. Nhưng chêm vào:

- Thằng này lù đù như vậy mà phán được một câu "hay".

Hân huyền thêm một hồi tụi tôi chia tay nhau ai về nhà nấy. Bành chở Hậu, Nhung chở tôi, rồi Đào, Hùng và thêm vài đứa nữa cùng đường chạy tà tà. Nhung vừa chạy xe vừa nói chuyện với tôi. Nhung thi đậu đại học khối C vào trường sư phạm, nay làm cô giáo dạy văn ở trường cũ. Nhung nói với tôi là tôi chẳng thay đổi tí nào, vẫn y như ngày xưa, vẫn... láu cá láu tôm giống như đang còn là một đứa trẻ. Tôi thì cười bảo đầu sắp hai thứ tóc rồi còn trẻ cái nỗi gì (?). Chẳng mấy hồi đến nhà chị tôi, chúng tôi chia tay nhau hẹn sẽ

còn gặp lại. Bây giờ cũng đã 11 giờ đêm. Tôi mở cổng đi vào nhà.

Vừa bước vào cửa tôi đụng ngay mặt một người đàn bà đang ngồi trên ghế, định chào cô thì em gái tôi liền nói:

- Đố chị nhận ra ai đây?

Tôi khựng lại nhìn cô ta chăm chú, hoàn toàn xa lạ, tôi chưa gặp người này bao giờ. Nhưng em gái tôi hỏi như vậy có nghĩa người này phải là thân quen với tôi từ trước. Ai mà chờ tôi đến giờ này, chỉ có...thôi đúng rồi...

- Thùy phải không?

- Hân!

Tôi buông giỏ nhào đến ôm lấy bạn. Trời ơi..! Tôi không thể ngờ bạn tôi ra nông nỗi này, hèn gì hôm nọ cô Mai mẹ nó bảo tôi sẽ không nhận ra nó đâu, vừa già vừa xấu. Tôi không thể tưởng tượng nó tàn tạ như vậy.

Thùy ngày xưa xinh gái ra trò, mới học cấp hai thôi là các anh đến tìm kiếm đầy ngõ. Hồi đấy tôi là bạn thân của nó nhưng xấu xí đen đui chả ai thèm ngó ngang gì đến, tôi làm liên lạc chuyên chuyển thư từ và những lời nhắc hẹn hò của nó với các chàng. Vậy mà giờ này nó xấu và già không thể tả nổi, miệng thì vều ra, răng cửa thừa thốc, da dẻ nhăn nheo coi như không còn một tí bóng dáng nào của con bé Thùy năm xưa. Thùy nói với tôi:

- Tao già quá Hân nhỉ?

Tôi im lặng không trả lời. Thùy lại tiếp

- Xảy thai tới tám lần không già xấu sao được!

Tôi nghe lòng bùng lỗ tai, cái gì mà xảy thai tới tám lần? Thôi chết rồi chắc bạn tôi bị nhiễm chất độc màu da cam mất rồi! Chẳng thể mà báo đài của nhà nước cứ ra rả đưa tin mỗi ngày đó sao. Nhiễm chất độc da cam ưa bị xảy thai lắm. Nhưng nó suốt đời ở cái xó rừng Tây Bắc này có đi vào Nam đâu mà bị nhiễm da cam. Hay là nó hửi mùi da cam từ bố nó! Chẳng gì bố nó cũng có thời làm bộ đội Cụ Hồ "*chống Mỹ cứu nước*" đó sao?...Nhưng khi

bố nó vào chiến trường B thì nó đã được sinh ra đời rồi mà, sao mà nhể nổi.

Tôi còn nhớ hồi bé tẹo, khi hết chiến tranh, bố nó trở về từ chiến trường miền Nam, vai đeo ba lô, lưng lẳng bên hông là con búp bê xinh đẹp, mặc váy hồng có viền đăng ten màu trắng, hai mắt xanh biếc biết nhắm mở, khác hẳn hoàn toàn mấy con búp bê bằng gỗ của tôi. Tôi mê lắm, cứ mò sang nhà cái Thùy năn nỉ cho bế em một tí. Rồi thì không hiểu sao, bố mẹ nó ly dị, nó sống với mẹ còn bố nó theo đơn vị bộ đội chuyển lên phía Bắc, chẳng còn thăm viếng nó nữa. Những năm tôi học cấp ba, nhân kỳ nghỉ hè, cô Mai cho Thùy theo một người bạn cùng đơn vị với bố Thùy lên thăm bố, ở lại đó một tuần. Khi trở về Thùy buồn lắm, cứ lủi thủi trong nhà một mình không hồn nhiên như trước đây. Tôi tò tò đi theo gặng hỏi mãi nó mới chịu nói thật là bố nó tệ lắm, nó ngủ trong phòng riêng, gài chốt cẩn thận thế mà đêm nào bố nó cũng mò vào phòng đòi tình tự với con gái ruột của mình. Nó phản đối quyết liệt, nhưng bố nó mạnh hơn... Thùy khóc sụt sùi, còn tôi thì nổi điên chửi um xùm "*Cái thứ bố chó đẻ!*". Tôi nói với nó: "*Sao mày không mách mẹ để bà lên xé xác ông ra!*" Thùy cản lại, nó không muốn làm mẹ nó buồn, nó sẽ không bao giờ coi ông là bố nó nữa. Thùy dặn tôi không được tiết lộ việc này ra cho bất cứ ai biết. Tôi đã giữ lời hứa với nó đến nay tròn đúng hai mươi năm. Giờ Thùy đang ở trước mặt tôi, trông như một bà lão. Đứa con nhỏ hơn hai tuổi bên cạnh cứ khóc lóc đòi về, tôi phải mang kẹo ra dụ dỗ. Thùy kể, lúc trước nó bị hư thai nhiều lần định bụng sẽ đi Sài Gòn khám bệnh, nhưng sau khi uống thuốc của bà thầy lang người Mèo thì giữ được thai sanh hai đứa con, một trai, một gái. Chồng nó cũng nghiện xì ke, bởi vậy nhà cứ thiếu trước hụt sau, khổ lắm. Tôi hỏi Thùy bây giờ làm gì thì nó bảo làm nương rẫy, chăn nuôi chứ biết làm gì. Nhìn bạn, tôi thấy xót xa vô cùng, ngày nhỏ nó sừng sững như tiên, đâu phải làm gì cực nhọc giống tui tôi.

Nó là con một, mẹ nó lại là kế toán trưởng bên thương nghiệp, có chức, có quyền, muốn gì thì nhờ nhân viên đến làm giúp, Thùy chỉ việc ở nhà nấu cơm, rửa chén, trồng rau ở mảnh vườn con con trước mặt và học hành.

Tụi tôi đang tâm sự thì anh Quý chở thằng nhóc cháu về, thằng nhóc mắt lờ lờ buồn ngủ, vậy mà cứ bám riết lấy anh Quý không chịu buông ra. Mấy bữa nay cu cậu lại gọi anh Quý bằng Ba nghe mới mắc cười. Anh Quý kể thằng nhóc này khôn thấy sợ, chiều nay cu cậu ghé sát tai anh thì thầm: "*Ba ơi con thương ba quá à!*". Tôi trề môi chọc nó:

- Eo ơi...! Thấy chú Quý nhà giàu lại nhào vô gọi bằng ba kìa! Mắc cỡ quá! Thằng nhóc không thèm trả lời cứ ngồi sát bên anh Quý. Thấy đã khuya anh Quý tính đứng lên đi về, nhưng cu cậu nhào ra bám lấy chân anh Quý khóc toáng lên. Tôi đỡ dành thế nào cũng không chịu, bực mình quá tôi phệt cho vài cái vào mông đau quắn đít, càng gào to hơn. Thùy cũng xin quá giang anh Quý về dưới bà ngoại, tôi giữ nó lại ngủ nhưng nó bảo vương con bé không ở nhà lạ được, Thùy nói sáng mai sẽ lên tôi sớm để trưa trở về nhà trên 90. Tôi không giữ Thùy nữa chỉ dặn nó mai nhớ lên tôi còn nhiều chuyện muốn nói với nó.

Anh Quý và Thùy đi khỏi, thằng nhóc vẫn còn ngồi lẩn dưới đất khóc ầm ỹ, biết cái tật của nó tôi làm lơ, cứ để khóc chán chê rồi thôi, càng đỡ dành càng nhõng nhẽo. Khóc được một lúc cu cậu thấm mệt, chị Hai tôi dắt ra ngoài rửa mặt là nó đứng dậy liền. Một hồi quay trở vào đã tỉnh như sáo coi như không có chuyện gì xảy ra, leo lên nằm cạnh bên tôi nín nọt, mẹ mẹ, con con ngọt xớt, một hồi lẩn ra ngủ như chết.

Nằm trên giường, nhớ đến Thùy là tôi lại thờ dài não ruột. Nếu như hồi đó nó chịu theo tôi vào Nam thì biết đâu bây giờ cuộc đời nó đã khác, biết đâu vẫn còn trẻ trung xinh đẹp... chứ có phải như bây giờ... trông y như Thị Nở của anh Chí Phèo. Thật là tội nghiệp!

Vừa lúc ấy chị Tư tôi cũng về tới. Bà này già rồi mà ham vui thật! Con thì không giữ để cù ba cù bắt, gặp lại người yêu cũ dính chùm như cặp con sam, tôi nhìn ngửa cả mắt. Nhớ lại hồi xưa anh chàng quay lưng bỏ đi lấy vợ, buồn khóc rung rức cả tháng, thế mà bây giờ cứ anh anh em em ngọt như mía lùi. Phải tay tôi là tôi đập ra khỏi cửa!

Chị Tư xách bình thủy nước nóng ra phía ngoài rửa mặt. Tôi quay lại nhìn thằng bé ngủ bên cạnh, nét mặt hồn nhiên trẻ thơ làm tôi ước được trở về thời thơ ấu... Trong nhà, tôi thương nó nhất, có bố cũng như không nên hình như cu cậu thêm một người bố lắm, hề thấy ai tỏ ra cưng là cu cậu nhào vô gọi Ba liền. Khi bắt đầu được sáu tháng tuổi thì cu cậu hay bị bệnh, cứ mỗi lần sốt là lên cơn co giật thấy mà thương. Thường thì tôi không được biết, chỉ nghe người nhà nói lại nó vừa mới bị động kinh. Sau mỗi lần như vậy, cháu tôi trông đại người hằn đi và thêm phần hung dữ lên. Có một lần trong đợt về thăm nhà, tôi đã chứng kiến cảnh thằng bé bị lên cơn co giật, nghe tiếng chị tôi la hét chúng tôi lao lại, thằng bé hai mắt trợn ngược chỉ thấy tròn trắng, miệng thì sùi bọt mép. Tôi hoảng quá lính qua lính quỳnh chẳng biết làm gì. Cháu gái tôi lấy cái muông cổ đút vào miệng chặn lại sợ thằng nhỏ cắn đứt lưỡi, chị Tư thì đang thò hẳn cả mấy ngón tay vào mồm cho thằng nhỏ cắn, miệng thì hét em trai tôi mở vòi nước nóng xịt vào đầu cho cháu hạ cơn co giật. Thằng em trai tôi cứ nhè vào mắt đứa cháu mà xịt nước làm chị tôi tức quá chửi um xùm. Chỉ khoảng một phút sau thằng nhỏ hết cơn co giật, nằm đứ đừ trên tay mẹ. Vết răng của nó trên mấy ngón tay chị tôi sâu hoắm trông phát khiếp. Lần đầu tiên trực tiếp chứng kiến nó bị sốt co giật, tôi càng thương nó hơn. Cả nhà ai cũng gọi nó là "*thằng thần kinh*". Thần kinh gì đâu mà khôn như ma ranh! Bao nhiêu lần đưa đi nhà thương nhưng chỉ tốn công vô ích, cứ vài tháng thằng nhỏ lại bị co giật một đợt, càng ngày càng ốm tong teo. Nhưng may nhờ gặp đúng thầy giỏi, uống hơn

một tháng thuốc gia truyền từ đó đến nay khỏi tiết, cho dù có bị sốt cao cũng không bị co giật nữa.

Chị tôi đã trở vào nhà, leo lên giường nằm kế bên thằng nhỏ. Khúc khích cười kể chuyện lớp cho tôi nghe. Đầu tiên là anh Sơn nghiện, hình như mới đi tù về. Người thứ hai là Tuân chồng cô giáo Nghị, cả lớp tập chung vào tra hỏi anh làm thế nào mà tán được cả cô giáo. Tuân cười hì hì trả lời thì... cứ tán đại gọi em một thời gian thì cua được hết! Hai anh chàng này ngồi chơi với lớp, thỉnh thoảng lại xin phép đi đây một chút. Một người bạn bảo đến cửa của tụi nó rồi đấy, chắc là lên núi kiếm chỗ vắng để hít heroin.

Chị Hai tôi thì kể chuyện cả lớp đóng góp tiền, tính mua tặng cho nhà trường một tấm hình Bác Hồ lớn bằng tranh sơn dầu làm kỷ niệm, còn dư lại thì tặng cho nhà trường đóng góp vào quỹ. Thế nhưng khi đưa ra đề nghị này với thầy hiệu trưởng thì thầy nói liền:

"Cảm ơn các anh chị có lòng, nhưng nhà trường nghèo quá thiếu kinh phí trầm trọng, chỉ xin các anh chị ủng hộ tiền mặt, còn... anh em nhà bác Hồ thì chúng tôi có nhiều lắm rồi, phòng truyền thống nhỏ quá chẳng còn chỗ nào để mà treo, mong các anh chị thông cảm!".

Nghe chị tôi kể tôi cười đau quặn cả bụng. Nhớ lúc còn học sinh, tụi tôi tin vào đảng vào ông Hồ sái cổ. Cả một chương trình văn học lẫn lịch sử, sách nào mà không đề cao ông Hồ, tâng bốc hơn thần thánh, toàn được dạy dỗ phải yêu kính bác Hồ phải nhớ công ơn của Đảng. Loa đài thì cũng chỉ tuyên truyền "Bác Hồ vĩ đại, Đảng Cộng Sản muôn năm". Tôi không biết học sinh thời nay thì sao chứ riêng thời tụi tôi đi học, mỗi khi làm bài tập làm văn phân kết luận bao giờ cũng viết thế này: *"Là học sinh dưới mái trường xã hội chủ nghĩa. Sau này trưởng thành, em nguyện đi bất cứ nơi đâu, làm bất cứ điều gì khi tổ quốc cần theo đúng phương châm "Đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên" để luôn xứng đáng là trò giỏi, là cháu ngoan của*

Bác Hồ vĩ đại...!".

Những năm học cấp hai tôi được giữ chức trưởng lớp, cứ mỗi lần lễ lạc đến bọn nhóc học sinh chúng tôi thường phải tập chung đi mít tinh ở sân vận động huyện. Hoặc đi cổ động, tức là các lớp xếp làm hàng đôi, đưa mang theo cờ đỏ sao vàng, đưa mang theo hình ông Hồ, đi vòng vòng quanh thị trấn. Miệng tôi hô to

"Đảng Cộng Sản Việt Nam quang vinh muôn năm", các bạn phía sau đồng loạt hô theo "muôn năm, muôn năm, muôn năm". "Chủ tịch Hồ Chí Minh sống mãi trong quần chúng", đám phía sau lại nhao nhao "sống mãi, sống mãi, sống mãi", "lao động là vinh quang"...

Cứ thế mà tiếp diễn. Đi đầu là một đoàn trống ếch gõ từng xèng. Giờ nằm nghĩ lại cứ thấy buồn cười. Trên đời chắc chỉ có những nước theo Cộng sản mới có cái trò hề này. Ngay cả Nhật bản cũng vậy, Đảng Cộng Sản ở đâu cũng giống hệt nhau. Có lần đi mua sắm với chồng, tôi thấy một đám người mặc áo đỏ choét, trời thì mưa lâm râm, họ mang dù đứng trước cửa siêu thị, một ông cầm loa nói cái gì đó, đám còn lại giơ nắm tay đồng loạt hô theo.

Tôi ngạc nhiên đứng lại ngó rồi hỏi chồng mình "Họ đang làm cái gì vậy? " Chồng tôi bảo: *"Lũ khùng Cộng Sản đấy mà! Thôi đi em để ý đến làm gì!"*.

Chồng tôi kể những lần anh đi công tác bên Bắc Hàn, từ Tokyo bay qua Bắc Kinh, sau đó xin visa bên đại sứ quán Bắc Hàn ở Bắc Kinh, rồi mới bay qua Bình Nhưỡng. Công ty đối tác làm ăn gì đó cử người đi đón, nhưng không đưa về khách sạn liền mà chờ thẳng đến quảng trường nơi có bức tượng ông Kim Nhật Thành. Chồng tôi bảo rằng tất cả những du khách ngoại quốc đến Bình Nhưỡng đều phải ra đó thăm viếng đặt hoa dưới chân bức tượng cho dù trời đổ mưa tầm tã, trước khi được đưa đến khách sạn nghỉ ngơi. Nghe cứ như chuyện đùa, chỉ có mấy nước Cộng Sản mới làm như vậy.

Thời học sinh tôi học hành cũng khá, năm nào mà chẳng lãnh vài cái giấy

khen học sinh giỏi, học sinh tiên tiến và giấy chứng nhận "*Cháu Ngoan Bác Hồ*", mặc dù tôi... không ngoan cho lắm, còn có thể gọi là thứ bố lão bố lếu, nếu là học sinh nam dám tôi bị xếp vào danh sách học sinh cá biệt.

Năm lớp 8 và năm lớp 11 nhém tí nữa tôi bị ở lại lớp vì hạnh kiểm yếu.

Chẳng là vào gần cuối năm học lớp tám, tôi cùng đám bạn tùm tùm nói xấu cô giáo dạy môn văn, tôi to mồm nhất hét lên "*Xi ca vâu mồm vâu cán chổi*" chẳng vì cô giáo tôi có cái hàm răng hô chìa ra phía trước. Nhưng không ngờ lúc đấy cô lại đứng sau lưng mà chúng tôi không biết. Thế là tôi lãnh cái hạnh kiểm yếu, bị cảnh cáo toàn trường, tỳ phải ở lại lớp. Lần thứ hai cũng vào những ngày cuối cùng lớp 11. Trong giờ tiếng Nga, cô giáo trả bài kiểm tra chất lượng học kỳ hai. Tôi được 7 điểm, thằng Cường ngồi bên cạnh cũng bằng điểm tôi, nó xé phần giấy trắng còn lại của tờ giấy đôi rồi nói: "*Tiết kiệm là quốc sách*". Tôi cũng bắt chước nó xé bài kiểm tra của mình làm đôi, nhưng tôi không khéo tay nên tờ giấy nham nhở như cóc gặm. Cô giáo phát hiện được liền la mắng tôi bằng những từ ngữ thô tục, khó nghe, Cô còn bảo rằng tôi học giỏi rồi đâm ra kiêu ngạo, không coi ai ra cái thá gì. Tôi đã biết lỗi của mình nên đứng lên xin lỗi cô thế nhưng cô vẫn cứ lải nhải mãi khiến tôi nổi máu... du côn. Cô giáo dạy tiếng Nga này ngày trước học cùng lớp với chị Hai tôi, nhà lại ở đầu xóm, học hành như thế nào tụi tôi đều biết cả. Sau khi tốt nghiệp cấp ba xin đi học Trường Cao Đẳng Ngoại Ngữ hai năm khoa tiếng Nga. Chẳng biết học hành ra làm sao về được làm giáo viên cấp ba cứ mở miệng ra là ti toe xô tiếng Nga thấy mà ghét! Nào là người Nga thế này, người Nga thế kia... chả biết cô ta đã được gặp được người Nga chưa nữa? Tôi cay cú lắm vì chưa có thầy cô nào mạt sát tôi như vậy, chỉ có tờ giấy kiểm tra mà cô làm thấy ghê. Khi cô đứng gần bàn tôi, mặt hướng lên trên bảng, tôi quay qua nói với Cường, cố tình nói lớn để cô nghe: "*Ngày xưa học chung với chị tao, dốt hơn bò, bi giờ nghi*

ngoe!". Cô liền quay ngoắt lại quát lên: "*Hân! Em vừa nói gì?*". Tôi mặt tỉnh bơ nhắc lại lời nói vừa nãy. Mặt cô chuyển dần từ màu đỏ sang tím tái giận dữ khóc bù lu bù loa đòi kêu giáo viên chủ nhiệm lên giải quyết. Chuyện của tôi được đưa ra hội đồng nhà trường họp ba ngày liên tiếp. Cô nhất định đòi đuổi học tôi, nhưng các thầy cô trong trường cũng chẳng ai ưa gì cô, không ai đồng tình. Cuối cùng tôi bị xét hạnh kiểm yếu, khai trừ khỏi đoàn và tu dưỡng trong ba tháng hè. Nhém tí nữa nữa phải ở lại lớp.

Quê hương ngày trở lại

Chương 8

Vào trước thời điểm ấy có vài tuần, cũng vì cái miệng hỗn hào nói năng bậy bạ mà tôi đã bị ông trưởng ban văn hóa khai trừ ra khỏi đội văn nghệ của Huyện đi dự thi trên tỉnh, mặc dù tiết mục đơn ca nữ của tôi đoạt giải nhất, vì tôi dám bảo ông rằng: "Cái lão Tư thọt thì biết quái gì về nghệ thuật mà cũng đòi làm trưởng phòng văn hóa!". Chẳng biết đứa nào theo lẻo đến tai ông, làm ông nổi giận lôi đình mắng vồn lên tận thầy hiệu trưởng của tôi. Thầy kêu tôi vào phòng hội đồng quạt cho một trận toi bời hoa lá. Vậy mà không hiểu sao tôi vẫn được nhận giấy khen "cháu ngoan của bác Hồ vĩ đại" mới là lạ!

Tôi nằm ngẫm nghĩ coi còn thiếu ai mà mình chưa hỏi thăm đến. Thời gian qua đi lâu quá rồi. trong tâm trí tôi chỉ còn là những hình ảnh mơ hồ, không

rõ. Bất chợt nhớ đến Oanh nhà ở gần khu bến xe cũ, bạn học cùng lớp của chị tư và chị Năm, đồng thời rất thân với tôi, tôi hỏi liền:

- Chị Oanh Sỹ ra sao rồi? Bữa hôm trên trường em không thấy bà.
- Bây giờ nó mập lắm! Trông giống y như bà Minh Vương điệu hài trên tivi. Uống rượu như nước lã, cờ bạc hơn đàn ông!
- Lẽ ra bà đó phải là đàn ông mới đúng! À... còn chị Hải nữa?
- Cái Hải thì vẫn ở chỗ cũ, bây giờ là cô giáo cấp một.
- Mẹ kiếp, toàn mấy bà học dốt đi sư phạm về làm cô giáo, hèn gì học sinh dốt theo cả lũ!
- À! Thằng Hà, em cái Hải chết rồi đấy, em biết chưa?

Tôi giật mình ngồi nhồm dậy hỏi dồn dập:

- Nó chết hồi nào? Tại sao chết? Ôi mẹ ơi! Cứ nhắc đến đứa nào là y rằng chết với ngắc ngoải chờ chết...khiếp quá!
- Nó chết được mấy tháng rồi, thì nghiến nặng rồi thất cô tự tử!
- Thằng Hà chết, ông Hiền chắc cũng cũng sắp rồi. Đã ghiền còn vương sida sống sao nổi. May mà anh Hưng chuyển vào Nam không thôi ở ngoài này dám cũng chết queo từ kiếp nào rồi!

Nhắc tới gia đình này tôi lại nhớ đến câu chuyện chị Năm tôi kể lại khi vào Sài Gòn thăm tụi tôi hồi mấy năm về trước. Anh Hiền và anh Ba tôi là bạn thân, một lần hai ông mãnh đạp xe đi vào khu Chiềng Ve đòi nợ. Đến nhà người quen gửi xe đạp dặn dò chủ nhà đợi chút rồi mới đi qua gia đình thiếu nợ nói chuyện. Anh chủ nhà kêu con bắt gà làm thịt chờ hai chú đi đòi nợ về rồi ăn cơm. Nhưng quá 1 giờ chiều mà hai chú vẫn chưa về nên anh sai con qua đó coi tình hình ra sao. Thằng con qua nhìn thấy hai chú đang nằm chèo queo giữa nhà thì ba hồn bầy vía chạy vội về báo cho bố biết là hai chú bị đầu độc chết rồi. Ông bố nghe vậy hoảng quá, chẳng kiểm chứng gì hết, phóng xe đạp gần ba chục cây số ra tận thị trấn báo tin cho mẹ anh Hiền biết.

Cô Lan mẹ anh Hiền chạy sộc vào tận nhà chị Hai tôi kêu gào thảm thiết: "Hai thằng bị đầu độc chết rồi!" Chị Hai tôi giật mình ngỡ ngác hỏi "Hai thằng nào?" cô vừa kể vừa khóc nức nở kêu anh rể tôi lấy xe chở hàng chạy vào đó coi tình hình ra sao. Nếu còn sống thì mang đi cấp cứu, còn nếu chết thì mang xác hai thằng về. Chị tôi tả cô Lan đầu tóc rũ rượi, quần áo lệch xệch, xe đạp thì không đi mà cũng chẳng kêu ai chở lên lại chạy bộ hơn ba cây số. Cả xóm trên xôn xao. Anh rể tôi không có nhà, tất cả thanh niên quen biết được tập chung lại đưa có xe máy thì đi xe máy, đưa có xe đạp thì đi xe đạp, hùng hổ kéo nhau vào trả thù cho người anh em. Đi được nửa đoạn đường, xe anh rể tôi cũng bắt kịp đoàn. Đi thêm được một khúc nữa thì thấy hai thằng bị "đầu độc chết" đang lóp ngóp đạp xe trở ngược ra. Thấy nguyên bầu đoàn thể tử thì ngạc nhiên hỏi đi đâu? Làm cả xóm được một bữa cười bể bụng. Thì ra hai anh chàng này đi qua đòi nợ, được con nợ đãi ăn cơm và uống rượu, quá chén say bí tỉ nằm lăn quay ra ngủ, thằng nhóc con sang xem chừng không biết tưởng là bị đầu độc chết, chạy vội ra báo tin mới ra cơ sự này. Tội tôi nghe kể cười gần chết.

Chán quá tôi chẳng muốn hỏi nữa, vì cứ hỏi tới ai quen cũ thì không chết cũng đang ghìền xì ke hoặc ngồi tù. Tôi cố nhắm mắt quên đi mọi chuyện, và rồi từ từ chìm vào giấc ngủ.

Sáng hôm sau tỉnh dậy, vừa bước xuống giường định ra ngoài rửa mặt thì Nhung tới:

- Khiếp! Giờ này mới thức!
- Đi đâu mà sớm thế hả nàng?
- Trưa nay xuống dưới tao ăn cơm nhé! Khoảng 11 giờ sẽ cho người lên đón. Nhớ nhé! Tao phải đi đây. Bận lắm!

Nói rồi Nhung quay bước đi liền như sợ tôi từ chối. Sáng nay chị em tôi lại

mua con cây hương tía làm món rửa mặt, chị Ảnh bên nhà giờ này chắc thịt mất tiêu rồi còn đâu! Tôi nghĩ bụng, thôi để đến chiều về ăn cũng được. Một lúc sau, Thùy dắt con lên chơi, chúng tôi lại tha hồ nhắc chuyện cũ. Tôi hỏi Thùy về những anh chàng ngày xưa của nó, nó cười cái miệng méo xẹo lắc đầu nguầy nguậy. Phúc thì lấy vợ, nghiện thuốc phiện bị vợ bỏ, bây giờ vẫn còn vật vờ. Anh Toàn thì cũng rửa, sắp chết rồi vì mắc bệnh sida. Đám bạn ngày xưa chơi chung với nhau một toán như anh Châu Giai đã chết, anh Hưng Phi đang nghiện, anh Toàn anh Tuấn anh Toàn gì ghìen sạch mày ời! Chán lắm! Thôi đừng nhắc tới nữa!

Tại tôi đổi qua đề tài khác, tôi dụ Thùy bỏ quách thằng chồng ghìen vào Sài Gòn sống cho rồi, ở ngoài này làm gì cho khổ cả một đời. Vào Sài Gòn có chị có em, khó khăn gì tôi sẽ giúp nó. Thùy ngồi trầm tư không nói năng gì, tay cứ vuốt mái tóc đưa con gái. Tôi hiểu nó còn nặng nợ với gia đình. Nhưng cứ sống mãi với thằng chồng ghìen có ngày lây sida, chết bỏ con lại ai nuôi? Bây giờ có giúp vốn cho nó thì cũng chỉ như gió vào nhà trống. Nếu đưa được nó đi khỏi nơi đây thì may ra các con nó mới có tí tương lai. Tôi không ép buộc gì Thùy, chỉ có lời khuyên, kêu nó về suy nghĩ lại.

Dưới bếp mùi thịt cây hương nấu bốc lên thơm lừng, tôi mò xuống gấp một miếng ăn thử. Thịt dai nhất! Chắc con cây này cũng thuộc diện... có chất ngoại! Hầm tới chiều chưa chắc đã ăn nổi.

Nhìn đồng hồ đã gần 11 giờ, tôi sửa soạn thay đồ chờ Nhung lên đón. Tôi mở giỏ xách của Thùy nhét ít tiền vào trong đó, làm nó giấy nẩy lên không chịu lấy. Nó bảo hôm trước tôi đã cho con nó dưới bà ngoại rồi, tôi về đây nó không có gì cho tôi làm áy náy lắm, vậy mà bây giờ... Tôi đưa tay lên miệng suy... ra hiệu cho nó đừng nói gì, tôi không thích người nhà tôi nghe thấy.

- Tao cho con mày chứ không phải cho mày, giữ lấy đi có lúc cần đến - rồi

phì cười nói thêm - Đừng có mang đi mua heroin cho chồng mày là được rồi!

Thùy im lặng, rơm rớm nước mắt. Tôi ôm lấy vai bạn mình an ủi, sướng hay khổ đều có số cả. Nếu Thùy không chịu vào Sài Gòn thì cố gắng khuyên nhủ chồng bỏ xì ke đi, xin với mẹ dọn về sống chung với bà rồi kiếm cái gì buôn bán làm ăn cho đỡ vất vả Thùy nhé. Tôi đưa địa chỉ, số điện thoại, bảo Thùy cần gì cứ nhắn cho tôi. Nhưng cả năm nay không thấy tin gì của nó. Tôi rủ Thùy ở lại thêm ngày mai vì một là tôi lên đường về Hà Nội rồi, nhưng Thùy không nấn ná thêm được, nó còn vướng nhà cửa, vườn tược và cả bầy lợn, gà cùng thằng chồng ghiền đang chờ ở nhà.

Chúng tôi nói chuyện thêm được nửa tiếng thì Nhung kêu Hùng mang xe lên đón tôi. Tôi còn dặn dò Thùy thêm một lần nữa rồi theo Hùng xuống dưới nhà Nhung ở gần đầu đó.

Hùng chở tôi vào tận cửa nhà Nhung, một căn nhà lá, vách phen, cửa bằng gỗ trông nghèo nàn lạc hậu như từ cái thời tôi còn sống ở đó. Nhung đang lui húi trong bếp, phụ với Nhung còn có cả Đào em của Hùng. Đào bây giờ là giáo viên mẫu giáo, dạy học ngay đối diện cửa nhà Nhung, hôm nay Đào nghỉ việc. Thấy tôi bước vào, Nhung đơn đả mời ngồi uống nước trà, Nhung với tay lấy bình trà mang ra sau bếp súc rửa nhưng tôi chặn lại. Mới ở nhà xuống nước nói cái gì! Tôi hỏi Nhung:

- Còn khách nào nữa không hay chỉ có tôi và hai đứa kia?
- Còn tụi thằng Bành thằng Hiến nữa, chắc tụi nó sắp tới rồi!

Nhìn căn nhà Nhung, tôi thấy ái ngại cho bạn. Hình như hiểu được tâm trạng của tôi, Nhung lên tiếng:

- Tao đang xin hợp thức hóa khu đất này để xây nhà mới chứ mày thấy đấy, trông có khác gì túp lều của nhà "chị Dậu" đâu! Nhưng mà khó quá, cứ bị dọa đuổi đi hoài!

Nhung kéo tôi ra ngoài, chỉ lên ngọn đồi ngay sau nhà, nơi có mấy cái lô cốt của Pháp thời xa xưa nói tiếp:

- Phòng văn hóa huyện tính mở rộng con đường dẫn vào khu du lịch nên chắc phần đất nhà tao sẽ bị tịch thu mất! Chẳng biết phải làm sao nữa.

Tôi nhìn lên quả đồi bật cười khanh khách. Khu này tôi thuộc như lòng bàn tay, hồi còn nhỏ hay thường theo anh Ba tôi lên trên đó chơi, mấy cái lô cốt cũ là nơi các anh hay vào đó "thả bom" (ị bậy). Thế mà bây giờ đã được dọn dẹp sạch sẽ làm khu du lịch. Cũng như cái Hang Dơi đổi diện Bru Điện cũ, nay người ta cũng sửa sang lại cho sạch đẹp, bắc đèn điện, xây bậc đi lên tận nơi để làm khu du lịch có bán vé dàng hoàng. Hôm trước cháu gái tôi có xúi tôi lên đó thăm viếng cho biết, còn xuýt xoa khen ngợi "Đẹp lắm Dì ạ!". Tôi cười cười nói với cháu: "Mày làm như Dì mày chưa lên đó bao giờ í! Ngày còn bé, tụi Dì đóng đô ở trên ấy hàng ngày, chui vào tận bên trong rồi đi luôn sang cửa khác. Trong đó có cả vũng nước trong vắt, chảy róc rách, tụi Dì lấy nước rửa mặt, nước mát rượi, mấy hôm sau về mặt tróc da nhìn trông như cùi hủi! Ở trong đó có nhiều thạch nhũ đẹp lắm, óng ánh như kim tuyến, Dì Năm còn đập lấy mang về nhà chơi, rồi gửi tận vào Nam cho bạn.". Cháu tôi mặt chưng hửng: "Thế mà cháu tưởng dì không biết!". Ngoài mấy cái này tụi tôi còn biết nhiều nơi phong cảnh đẹp tuyệt vời, những cánh đồng hoa cỏ đại mệnh mông bát ngát, muôn màu, còn đẹp hơn cả tranh vẽ...

Bọn thằng Bành chạy xe tới kéo tôi về thực tại, không còn đứng ngơ ngẩn mơ mộng về thời xa xưa nữa. Bành, Hiền, Đào, Hậu cùng kéo nhau vào nhà. Bữa cơm đã được dọn ra, lại cũng thịt gà luộc chấm muối tiêu chanh, sườn heo kho, chả giò, gỏi đu đủ trộn đậu phộng mà ngoài Bắc gọi là nộm và thêm một rổ trái su luộc. Vừa lúc ấy Tân và Thanh lên tới. Tất cả cời dếp ngồi vào chiếu ăn cơm. Anh chồng của Nhung mang ra một chai rượu đế, tự tay rót vào mấy cái chum nhỏ rồi mời mọi người cạn ly. Tôi không biết uống

rượu nhưng vẫn bị ép uống, cái vị rượu vừa đắng nghét vừa cay nồng thật khó chịu mà sao tụi này thích uống thế! Tụi tôi vừa ăn vừa nói chuyện thoải mái cười nói rôm rả. Nhưng với Đào cũng uống rượu tí tí không kém gì lũ con trai. Tôi ngạc nhiên vì hồi xưa có thấy mấy đứa này uống rượu bao giờ đâu! Tôi hỏi Nhung:

- Đạo này tiến bộ nhỉ! Uống rượu như nước lã, mà này thế lên lớp mày dạy học trò ra sao? Chúng nó có sợ mày không?

- Sợ một phép! Loạng quạng tao xách tai lên liền!

(Quả là Nhung nói đúng thật, học sinh trong trường sợ nó một phép. Và chẳng biết nó dạy dỗ kiểu gì mà học sinh cả trường ai cũng ghét nó, đợt bình chọn giáo viên lên làm hiệu phó, Nhung bị rớt, mặc dù dạy rất giỏi. Hơn thế nữa Nhung lại bị biệt phái đẩy sang Huyện làm thư ký cho một ông xếp nào đó mà tôi không biết. Nghe chị Hai tôi kể, Nhung khóc suốt mướt... nó đâu muốn bỏ trường bỏ lớp. Nhưng đây là lệnh không cãi được.)

Tôi cười cười hỏi thêm:

- Thế có đứa học sinh nào láo bằng tao hồi đó không?

- Thôi mày ơi! Học sinh bây giờ láo hơn hồi xưa nhiều! Mày với thằng Bành mà nhằm nhò gì!

- Ôi mẹ ơi! Lại còn láo hơn tao với thằng Bành nữa hả?

Nhung nhắc lại chuyện ngày xưa giữa tôi và cô giáo dạy tiếng Nga. Thằng Bành cười lên tiếng:

- Bà Thủy tốp (tên này có từ thời đi học) bây giờ trông khiếp bỏ mẹ!

Nhung tiếp lời:

- Bà bây giờ uống rượu hơn cái hũ mèm! Có bữa đến trường mặt đỏ như gấc, bị hiệu trưởng cảnh cáo mấy lần!

Tôi hỏi tiếp:

- Nghe nói bà có hai đứa con gái xinh lắm phải không?

- Ừ đúng rồi! Xinh lắm! Nghe kể lại, hồi xưa bà hay viết thư cho chồng đã theo vài câu tiếng Nga, ông chồng nhận được tức quá xé bỏ vứt vào xọt rác, lại còn hằm hè lần sau viết kiểu đấy ông không thèm nhận thư nữa, tiếng Việt học còn dốt mà cứ ti toe tiếng Nga!

Tụi tôi nghe cười nghiêng ngả, tôi hỏi tiếp:

- Bây giờ các trường đa phần đã bỏ tiếng Nga, vậy Bà Thủy dạy gì ở trường?

- Dạy tiếng Anh!

- Hả? Bà đi học tiếng Anh hồi nào mà bây giờ dạy tiếng Anh?

- Thì cứ mỗi kỳ nghỉ hè xuống học hàm thụ vài tháng chứ có gì đâu! Nghe bà dạy học sinh: "Chỉ cần biết một tiếng ngoại ngữ thì việc học thêm một ngoại ngữ khác dễ lắm! Nó cũng gần tương tự như nhau thôi mà!"

- Chỉ được phét lác! Cái tật không bỏ! hèn gì học sinh của trường mà thi ngoại ngữ toàn được điểm "liệt"!

Bọn tôi lại chuyển qua đề tài khác, nhắc lại chuyện thằng Chiến và cái đồng hồ. Chiến ngồi ngay cạnh cửa sổ gần keng của trường nên được giao cho nhiệm vụ gõ keng sau mỗi tiết học. Giờ toán hôm ấy gồm hai tiết, lại mệt mỏi, Chiến gõ ra chơi sớm mất năm phút. Thầy dạy môn Toán lớp tôi là Hải còng chéo (thầy giống hệt Lý Cai, một nhân vật trong mấy phim của Sài Gòn, mà động một tí thì bị cảnh sát còng chéo tay nằm úp xuống. Nên các lớp trên đặt chết tên thầy là "Còng chéo"). Thầy ngó đồng hồ riêng rồi lên tiếng thắc mắc, nhưng thằng chiến gân cổ lên cãi lại. Thầy xứng cò với nó, thì nó vác ngay cái đồng hồ bàn lên dí vào mặt thầy, để thầy nhìn cho rõ, nó bảo: "đây là đồng hồ của nhà trường, không phải riêng của em! Thầy có thắc mắc gì thì xuống mà phản ánh với Hiệu trưởng, em không biết!". Chuyện đấy làm tụi tôi cứ cười khúc khích bên dưới. Tôi biết thừa thằng Chiến vặn đồng hồ sớm hơn năm phút, nhưng thầy giáo không làm gì được nó. Cũng vì chuyện này thằng Chiến đâm ra bực mình ghét ông thầy dạy Toán lắm. Nó

rấp tâm trả thù bằng cách rắc lông quả mắc mèo vào ghế ngồi của giáo viên và khăn lau bảng. Nhưng người lãnh đạn đầu tiên là cái Nhung, lên bảng giải bài tập ở nhà, dùng khăn lau bảng một hồi ngứa ngáy bàn tay không chịu nổi. Rồi thì tiếp theo là thầy Hải, ông nhồm dậy từ cái ghế, gãi lấy gãi để. Sau phải xin lỗi tội tôi về phòng thay đồ. Nhưng cái giống mắc mèo này dính vào thì phải vài ngày sau mới hết. Tội tôi hỏi Chiến nhưng nó cứ chối bai bãi. Thằng đó tầm ngấm mà chơi ác phải biết! Máy cây mơ, cây mận nhà thầy hiệu trưởng quả còn non nớt mà nó, Hiền, Đào chui vào vườn vật sạch quả non ném dưới gốc phá hoại. Đúng là cái lũ học sinh trời đánh! Nhắc đến Chiến, Nhung quay qua hỏi nhỏ tôi:

- Hân! Tôi qua thấy thằng Chiến nó nói chuyện ra về...tự hào quá. Mà nghĩ nó nói đúng không?

- Chẳng biết nữa! Thấy ông "nổ" quá, tao tính chọt vài câu, nhưng mà bạn bè lâu năm mới gặp lại không lẽ cứ nhẩy vào trong họng người ta ngồi. Thôi kệ cho nó "nổ" một bữa đi, nếu quả thật nó khá như vậy thì tội mình mừng cho nó!

- Nó với thằng Hưng có vẻ kình nhau quá nhỉ?

- Ủ! Chẳng biết sao nữa? Máy thằng con trai lớp mình cứ thậm thà thập thụt với nhau, bàn chuyện gì ấy. Tao hỏi tội nó cứ lảng sang chuyện khác. Hình như tội nó cũng không ưa gì thằng Hưng.

- Ở bên Nhật có sướng không mày?

Tôi gật đầu, không biết phải nói làm sao. Các bạn tôi đang còn phải sống cơ cực nơi đây, không lẽ tôi lại đi khoe khoang cuộc sống tiện nghi ở xứ người. Tôi chỉ nói gấp nhiều lần ở đây lắm. Sống đời vật chất sung sướng ở quê người nhưng tôi lúc nào cũng ngóng về Việt Nam, mong rằng quê hương của mình một ngày không xa sẽ có tự do dân chủ, thoát cảnh nghèo khổ.

Nhung gắp vào chén tôi miếng trái su nhưng tôi cản lại vì tôi không ăn được

món này làm Nhung tiếc rẻ. Nhung bảo "Vậy mà cứ để dành trái su non để luộc mời mày ăn".

Phía góc kia, tụi con trai cứ chạm ly liên tục, mặt đỏ gay gắt. Bên ngoài cửa đưa con gái Tân thập thò gọi bố ra có công việc. Tân bước ra gặp con, Tân có hai đứa con gái tuổi 14, 15 xinh như mộng. Tôi bảo với Tân rằng tiếc là con trai tôi còn quá nhỏ nếu không sẽ "dù" một đứa làm con dâu, để tụi mình làm sui với nhau. Tân trở vô ngồi xuống chiếu. Tôi hỏi:

- Có việc gì đấy! Vợ sai con lên gọi về à?

- Ủ! Nhà đang có tang, bà chị họ hôm qua bị lật xe chết trên gần khu 90, Vợ mình nhẩn về qua thấp hương!

- Thành thật chia buồn với bạn!

- Ba giờ chiều nay, mình có cuộc họp hội đồng trên trường. Chắc ngồi đây chơi với các bạn một tí rồi phải về.

- Vậy thì uống ít thôi, tao thấy tụi mày uống nhiều quá. Nhất là cái Thăng Bành này này...đi đâu cũng gạ gẫm uống rượu.

Tôi quay sang hướng Bành ngồi dí dí ngón tay về phía nó nói tiếp:

- Tao hỏi thật, mày có nghiện thuốc phiện không hả Bành?

Bành cười nhẩn mặt:

- Có! Nghiện mất ba năm! Sau nghĩ tới khổ vợ con quá nên tao bỏ!

- Dứt hẳn chưa?

- Rồi! May mà thuốc phiện dễ bỏ, chứ heroin thì khó hơn!

- Mày còn nghĩ đến vợ con như vậy là tốt! Cứ nghiện mãi coi như tàn đời!

Hồi xưa trong Nam tao nghe tin mày cưới cái Nga lớp B làm vợ, điều đó làm tao buồn cười nhất.

- Thế mới là sự đời! Bành này ngày xưa, toàn quen mấy em "chiến", có bao giờ để ý đến em Nga đâu! Thật là không thể nói trước được.

- Tao nhớ hồi đó mày còn yêu được cả Thủy Hoạt, học cùng lớp với chị Tư

tao mà.

- Em Thủy dạo nay sao rồi?

Nhắc đến Thủy, mặt Bành sầm xuống, buồn bã:

- Nó mới bị bắt năm ngoái, đang ngồi tù cỡ lịch 18 cuốn!

- Thủy cũng đi buôn ma túy à?

Tất cả im lặng, tôi không muốn nhắc tới bất cứ ai nữa, toàn tin buồn thấm làm cho không khí trở nên nặng nề. Vợ Tân lại thập thò ngoài cửa ngoắc chồng ra. Tân có vẻ bức bối đứng lên miệng làu bàu "Ăn cũng không yên thân! ".

Bữa tiệc tàn, tôi thu dọn cùng Nhung xông vào bếp rửa chén. Nhung đuổi tôi lên nhà trên uống nước với mấy đứa bạn. Bành mời anh chồng của Nhung tới mai rảnh xuống nhà Bành ăn cơm chung với tụi tôi cho vui. Bành bảo: "Cái Hân sáng ngày kia nó đi sớm rồi, làm bữa cơm mời em gái không thôi biết đến bao giờ mới gặp lại!" Rồi thì cả đám lại chia tay nhau, tôi theo Bành và mấy đứa về nhà. Bành thả tôi ngay cổng còn dặn với lại: "Tối mai nhá, nhớ đấy!"

Tôi đi vào nhà, vừa bước đến cửa đã nghe tiếng Dì tôi đang nói chuyện um xùm. Tôi nhìn vào bên trong, thấy cả bác Hà mẹ anh Quý đang ngồi trên ghế quay mặt ra ngoài. Bác hấp háy cặp mắt nhìn tôi, tuy rằng mắt bác đã hết toét mười năm nay nhưng vòng trắng quanh mắt vẫn còn đấy. Nhìn bác tôi lại bật cười nhớ lại câu chọc ghẹo thằng Chiến Thỏ, em rể anh Quý: " Chẳng tham nhà ngói ba gian, chỉ ham đôi mắt em tung...được ruồi", đây là câu ám chỉ mẹ nó bị toét mắt, hay đồ ghen ruồi thường tới bu vào. Câu chọc ghẹo này làm Chiến tức lắm.

Bác Hà mặc áo véc màu xanh dương, tóc đã điểm bạc, những vết nhăn đang ngày một dày thêm. Tôi nắm lấy tay bác, tự nhiên nước mắt rơi lã chã. Nếu mẹ tôi còn sống chắc cũng cỡ tuổi với bác. Vậy mà mẹ tôi lại sớm bỏ con cái

để ra đi không ngày trở lại. Bác hỏi han tôi đủ điều.

Tôi nhìn ra ngoài, xe honda của anh Quí lấm lem bùn đất đỏ. Anh Quí đang nằm trên giường nói vọng với tôi là hôm qua lúc anh lên trên 90 đón mẹ thấy một chiếc xe lao xuống vực, hình như có người chết. Tôi nói với anh là người bị nạn có bà con với Tân học lớp tôi. Anh Quí còn kể thêm có một đoàn mấy ông bà Giám Đốc, Phó Giám Đốc từ Sài Gòn lên Điện Biên Phủ thăm viếng trước khi về hưu, bị tai nạn trên đóc Pha Đin, hình như chết hết. Tôi vênh tai lắng nghe mà không khỏi bật cười. Nghe tiếng tôi cười, bác Hà ngạc nhiên hỏi:

- Ô... cái con này! Sao người ta chết mà mày cười?

- Cháu buồn cười là vì mấy ông bà này hồi còn nằm trong R trốn chui trốn nhủi dưới hầm thì thảo cho nhau nghe câu tuyên truyền "đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào", không bị chết. Về thành ngồi mát ăn bát vàng sướng thấy bà, không dừng dừng mỡ rú nhau đi du lịch Điện Biên Phủ làm chi để rồi khi trở về, bị con ma "anh hùng" Tô Vĩnh Diện kéo chân xuống dưới làm bạn cho vui. Không mắc cười sao được bác!

- Ủ nhỉ! Mấy ông bà đó đi đâu không đi, đi lên Điện Biên làm cái giống gì? Lên thăm mồ mả mấy thằng Tây hả?

Bác Hà lại quay sang nói chuyện với Dì tôi. Ui dào! Các bà lại đem chuyện Phật với Chúa ra bàn. Bác Hà bảo rằng có Mẫu Mẹ dưới Hoàng Hóa linh lắm, ai muốn cầu xin gì cứ về đó xin, Mẹ cho hết, bị bệnh gì Mẹ cũng chữa khỏi. Rồi bác kể ra đã dẫn cái Ái về chữa bệnh mà cái Ái không tuân theo lời chỉ dẫn của Mẹ nên chết thê thảm. Cái Ái này là bạn học cùng lớp với chị Tư tôi và anh Quí, bị bệnh suy thận quá nặng nhưng được chuẩn đoán sai, uống thuốc bậy bạ. Đến lúc biết ra thì quá muộn, thầy nào chữa nổi! Người thứ hai bác nói đến là Châu Giai, cũng được bác chỉ về cúng Mẹ, chữa bệnh. Nhưng vì không tuân lệnh Mẹ nên bị Mẹ phạt chết rồi đấy! Anh Châu ghiền

xì ke nặng lại vương bệnh nan y. Trời cứu! Thế mà Bác cứ một hai khen ngợi Mẫu Mẹ làm tôi che miệng cười. Cả Dì tôi cũng vậy.

Bác Hà ngồi nói chuyện thêm một hồi rồi giã từ Dì tôi, cùng anh Quý chở về nhà dưới thị trấn. Chỉ còn lại Dì tôi ngồi trên ghế thờ dài. Tôi hỏi dì:

- Dì ơi! Cái Giang nhà mình...

Chưa kịp nói tiếp thì Dì tôi nhồm dậy chặn ngang lời tôi, trề môi nói:

- Ôi giờ ơi! Cái con Giang vừa xấu người vừa xấu nét lại dờ hăm dờ hấp!

Tối qua khoảng mười giờ tối mấy đứa chung trường gọi điện ra bảo chị Giang gây lộn ở đây rồi đòi tự tử kìa! Cô vào liền đi. Nửa đêm nửa hôm Dì phải sai em chạy vào xem sao?

- Nó có sao không Dì?

- Thằng em vào đến nơi, thấy bà chị ngồi trong góc tối, tay lăm lăm cái dây thừng đòi tự tử. Nhưng mà chỉ để dọa thôi! Mặt nó mà dám chết!

Tôi nghe phì cả cười. Đúng là cái đồ dờ hơi thật! Dì tôi ca thán thêm một tràng dài nghe nảo cả ruột. Nhân tiện tôi cũng nói luôn với Dì về chuyến đi thăm chị Năm tôi còn kẹt trong tù. Mấy hôm trước tôi có rủ Dì tôi cùng đi nhưng nay thấy Dì không được khỏe. Tôi nói với Dì:

- Dì ơi! Thôi Dì không cần đi thăm chị Năm cháu nữa đâu, đường xá bây giờ nguy hiểm lắm, tội cháu về Hà Nội rồi ghé đó luôn cũng được. Để cháu biểu Dì ít Tiên mua thuốc uống.

- Ủ! Dì cũng đang định nói với cháu như vậy, dạo này Dì yếu lắm, đi xa không tiện.

Bữa nọ sau khi khơi mào rủ Dì tôi đi chung, em gái tôi cần nhắc bảo tôi sao nhiều chuyện. Dì đang bệnh hoạn mà cứ thích rủ bà đi lỡ có chuyện gì rồi lại ân hận, nó còn hù thêm, Bà mà đi cùng là cho chị ngủ chung với bà đấy! Tôi nghe hết hồn chối liền: "Thôi cho tao xin, Dì mình ngủ ngáy còn hơn bò rống, nghe phát khiếp! Tao sợ lắm!". Tôi đã nhiều lần mất ngủ vì tiếng ngáy

của Dì tôi. Có một lần về Hà Nội chung với Dì, nhà bác tôi chật hẹp, lại bẩn thỉu, mùi hôi khai nồng nặc làm tôi khó chịu. Dì rủ tôi qua nhà người quen là đồng hương của Dì ngủ nhờ. Tôi cũng theo Dì qua đó một đêm, Dì cháu nói chuyện mãi và rồi thì tôi ngủ thiếp đi lúc nào không hay. Nửa đêm khuya vắng, tôi giật mình thức giấc vì tiếng ngáy khùng khiếp của Dì. Nghe y như tiếng khùng long thời tiền sử xuất hiện làm tôi không sao ngủ lại được. Thật là tội nghiệp cho chú tôi phải chịu đựng tiếng ngáy của vợ mình trong mấy chục năm qua. Hôm sau Dì rủ tôi đi nữa, tôi từ chối liền, làm Dì cười hỏi: "Mi sợ Dì khò làm mi ngủ không được răng..."

Nhìn Dì tôi lại phì cười nhớ đến câu chuyện chị Hai tôi kể lại bữa bố tôi ra Bắc lấy cốt mẹ tôi đưa về Nam. Dì tôi lắng lắng lo việc đọc kinh và cúng bái, dì khóc lóc mẹ tôi thương: " Ôi chị ơi là chị ơi..! Chị có linh thiêng thì chị về phù hộ độ trì cho em nhé... bây giờ em khổ lắm... ông chồng thì rượu chè be bét, xay xín tới ngày. Có mấy thằng con trai thằng thì trộm cắp, đánh lộn đánh lạo, thằng thì xì ke ma túy rồi nay tù mai tội, thằng thì siêng ăn nhác làm. Còn đứa con gái duy nhất thì xấu ma chê quỷ hờn lại đánh đá chua ngoa chửi giã lại cả bố mẹ. Hu..hu..hu...Em nhớ khi xưa chị thương em nhất nhà, cơm độn khoai độn sắn chị nhường em cơm trắng, có thịt con gà chị dành em hai cái đùi to... Ôi chị ơi là chị..." Bố tôi với bà sui nghe Dì tôi than thở bật cười khúc khích làm Dì tôi bực bội chửi toáng lên chẳng nể nang gì ông anh rể. Đang khóc lóc như vậy bỗng Dì chỉ tay lên bàn thờ sực sùi nói: " Có mấy quả xoài ngon thế sao không gọt mà ăn..." Trên bàn thờ chỉ có ba quả, chị Hai tôi đành hạ xuống gọt cho Dì tôi ... xơi láng hai quả. Nghe chị Hai tôi kể cùng diễn tả điệu bộ của bà Dì làm tội tôi không nhịn được cười. Tôi lên tiếng " Chị cứ kể xấu Dì đi nhá bà mà nghe được bà chửi cho thú vị đâu". " Tao kể thật chứ có nói xấu bà đâu mà sợ. Còn mày đấy, hồi xưa Dì ngồi gặm hai cái đùi gà, mày chính là con xấu nét cứ ngồi bên cạnh

lườn với nguyệt "

Đi tôi đứng dậy để trở về quán, cả nhà đi đâu hết chỉ còn lại mình tôi, tôi mò xuống bếp, mở nồi thịt cày ra ăn vụng với cơm nguội, chẳng thấy ngon lành gì cả, thế mà chị Hai tôi với chị Ảnh cứ khen ngợi rồi rít, thịt rừng ngon lắm...!

Buổi tối hôm ấy, tôi ở nhà không đi đâu chơi. Ở đây ban ngày thì nắng ấm chỉ cần mặc một cái áo mỏng cũng được nhưng tối về thì lạnh buốt đến tận xương tủy. Thời tôi còn nhỏ dưới bếp lúc nào cũng đốt củi để sưởi ấm, nay dân tình chuyển qua nấu bằng bếp gas, nên nhà cửa lúc nào cũng lạnh lẽo. Chị tôi lương giáo viên miền núi tương đối cao nhưng cũng chỉ được hơn một triệu đồng Việt Nam(gần 100 đô la Mỹ), mà nay bị trừ tiền cứu đói giảm nghèo, mai bị trừ cứu trợ lũ lụt, rồi cả tiền ủng hộ những người bị nhiễm chất độc màu da cam...hầm bà lẩn thứ gì cũng trừ thẳng vào lương. Nếu mua máy sưởi bằng điện về xài thì tiền đâu mà trả phí mỗi tháng. Lạnh quá tôi chui lên giường đắp mền kín mít, chỉ hở mỗi cặp mắt xem tivi. Tivi địa phương chẳng có gì, tôi chuyển qua tivi Hà Nội lại gặp đúng lúc nữ ca sĩ xấu như ma đang hát, cô mặc bộ áo váy bằng vải thổ cẩm trông chả giống ai, cô này có giọng hát khá hay hình như tên trần Thu Hà (cháu của nhạc sĩ Trần Tiến). Đã xấu lại không biết cách ăn mặc mà ngày nào cũng chường mặt lên tivi nhìn ngứa mắt, bực mình tôi tắt máy cái rụp, không coi cũng không nghe.

Bên phía góc kia, cháu tôi đang học bài. Chị Hai thì ngồi ở ghế sa lông kể chuyện trường lớp. Rồi bất ngờ chị hỏi tôi:

- Cái Hân còn nhớ thằng Chung không nhỉ?
- Chung nào? Bao nhiêu Chung làm sao em nhớ!
- Thằng Chung ngày xưa mà em chê mặt nó xấu như bàn chum đó!

Nghe chị tôi nhắc, tôi giật mình, mười mấy năm qua tôi cố quên đi không muốn nhớ đến gương mặt mốc của một gã đàn ông bản tiện mà tôi ghét cay ghét đắng, ngày đó cứ tò tò theo thả dê tôi, đeo đuổi mãi không được gã đòi tự giết chết. Một bữa gã đến nhà tôi ăn vạ, tay lăm lăm con dao lam dứ dứ ở cổ đòi cắt mạnh máu. Tôi trề môi cong cớn lên tiếng thách đố: "Dám! Cắt thử đi xem có chết không! " Thế mà gã ta cắt thật, máu phún ra thành tia làm tôi sợ quá ù té chạy một mạch sang nhà bạn trốn biệt cả mấy ngày không dám mò về. Sau khi tôi bỏ chạy, anh Ba tôi bẻ điều thuốc rịt vào vết thương cầm máu cho gã, khuyên nhủ gã đừng theo "Con bò hóng" (ngày xưa tôi đen nhẻm xấu xí nên có biệt danh là bò hóng)đó là gì chết uổng mạng! Gã hơn tôi mười tuổi, nhà đâu ở miệt dưới ngoại thành Hà Nội. Ồm nom, đen xì mặt xấu xí. Mỗi lần ở Hà Nội lên hay ghé nhà tôi, mua đủ thứ cho tôi hồng lầy tình cảm, tôi không thèm lấy gã bỏ đại ở đó, tôi xếp lại để riêng trong góc tủ của mình. Sau khi biết không lay chuyển được tôi, một hôm gã đến nhà đòi hết lại tất cả những gì gã đã mua tặng cho tôi. May phước là tôi chưa mang đi cho người khác nên vào trong tủ ôm ra một đồng vút vào mặt gã nói: "Kiểm lại xem có đủ không nhé. Xong rồi xéo ngay, đừng bao giờ quay trở lại đây nữa. Đồ bản tiện!". Tuần sau tôi theo bố vào Nam chẳng còn bao giờ gặp lại gã. Khi tôi đi khỏi hẳn vẫn mò vào nhà tôi hỏi thăm mãi, còn xin cả địa chỉ của tôi ở Sài Gòn để vào thăm nhưng chị Năm tôi không cho. Giờ nghe chị Hai nhắc đến gã, tôi tò mò hỏi:

- Ông ấy dạo này sao rồi chị?
- Có vợ và hai đứa con trai ở dưới quê rồi. Thịnh thoảng lên thị xã vẫn ghé qua đây thăm chị, hỏi em suốt đây chứ!
- Ý trời ơi! Vẫn còn nhớ em Hân hả?
- Ủ! Cả thằng Thuận nữa, thằng này ngộ ghê, gọi cái Tư, cái Năm bằng chị ngọt sớt mà cứ chị thì nó lại xưng mình mình tở tở.

- Thì tại anh học chung lớp với chị mà! Anh bây giờ ở đâu?
- Chuyển lên thị xã rồi! Thằng đó nó ghê gớm lắm! Từ ngày nó cưới cái Yến, chưa bao giờ về thăm bố mẹ vợ. Hễ vợ dính bầu là bắt đi phá thai liền!
- Sao lại có hạng người khốn nạn như vậy nhỉ? Em mà là cái Yến em bỏ quách cho rồi! Chồng với chẳng con...!

Kể ra thì mẹ tôi cũng có mắt nhìn người thật. Hồi đấy, thấy tôi hay đi chơi với anh Mẹ tôi cấm tiệt, Mẹ tôi bảo nhìn mặt thằng gian tà, anh học cùng lớp với chị Hai tôi, học giỏi thi đậu vào một trường đại học nhưng không hiểu vì lý do gì anh bị nhà trường đuổi học. Vậy mà mẹ tôi cứ khẳng khẳng nói là anh đi ăn cướp nên mới bị nhà trường đuổi. Anh trông rất thư sinh và đẹp trai như tài tử xi nê. Tôi vốn ngang ngạnh, mẹ tôi càng cấm thì tôi lại càng trốn mẹ đi chơi với anh. Tôi vẫn còn nhớ như in bữa nọ đi chung với anh bị mẹ bắt gặp, bà nắm đầu kéo về nhà đánh cho một trận, vừa đánh vừa khóc lóc vừa la mắng rầm trời: " Ôi ông ơi là ông ơi...Ông về đây mà dạy con gái ông đi này... cả hai con..con chị theo thằng ăn cắp...còn con em thì mê thằng ăn cướp..." Tôi và chị Năm tôi đứng thập thò đầu hiên nhà lấm lét che miệng cười khúc khích. Thực ra tôi cũng chẳng có tình cảm gì với anh, nhưng để trả thù thằng Hưng có bạn gái, tôi đã nhận lời đi chơi với anh, cho nó biết tôi cũng thiếu ỏi gì người theo đuổi. Thời gian này tôi đã thành thiếu nữ, đã biết đứng hàng giờ trước gương ngắm vuốt, biết cột lại mái tóc cho gọn ghẽ, biết chọn những bộ quần áo vừa vặn với mình chứ không phải như trước kia, toàn mặc đồ kín của chị, quần lủng đít, áo vá vai, đôi dép nhựa tiền phong cũ xì dán đi dán lại đến nỗi không còn chỗ nào để dán nữa mới chịu vứt. Thời đấy tôi còn khờ lắm có biết gì đâu, đi chơi với anh tôi ngồi cách xa nghe anh kể chuyện, mỗi lần cho anh nắm tay, tôi về lo lắng cả đêm chỉ sợ... dính bầu. Có một lần anh đưa tôi về nhà sau bữa tiệc sinh nhật của người bạn, gần đến đầu xóm tụi tôi dừng lại nói chuyện với nhau khá lâu.

Trắng hôm đấy sáng vàng vạc, gió thổi nhẹ làm tôi rùng mình vì lạnh anh đứng sát bên tôi bỗng thì thầm nói nhỏ với tôi: "Hân! Đưa tay đây anh cho cái này!". Tôi đưa bàn tay mình ra cho anh nắm, tưởng anh sẽ đeo vào ngón tay tôi cái nhẫn cỏ mà anh vẫn đeo này giờ, nhưng không ngờ anh dí bàn tay tôi vào ngay "của quý" của anh làm tôi giật vội ra, ù té chạy, không dám quay đầu nhìn lại. Cả mấy tháng sau tôi tránh mặt anh. Ra đường hề thấy bóng dáng anh là tôi lủi mất. Tôi mang chuyện này ra kể cho cái Hồng nghe, bảo nó giữ bí mật nhưng nó lại đi rỉ tai cho nhiều đứa biết thế là tụi nó xúm vào chọc ghẹo tôi. Nhất là thằng Hưng, cứ thấy mặt tôi đâu là nó lại gọi: "Hân! Đưa tay đây anh cho cái này!". Làm tôi quê gần chết. Tôi giận Hồng mấy tháng không thèm nói chuyện.

Năm tôi thi vào trường Đại Học Bách Khoa, anh cũng thi vào trường Đại Học Luật. Tuy mang tiếng là học giỏi nhưng khi bước vào phòng thi, đọc đề bài tôi đã tá hỏa tam tinh cứ giống như người ở trên trời rơi xuống, chẳng hiểu gì sất. Tôi nhận thấy với sự hiểu biết của mình chưa chắc tôi đã làm nổi nửa câu hỏi trong đó. Nhận tờ giấy báo kết quả, tôi chỉ được có 7,5 điểm, nghĩa là thiếu tới 10 điểm mới đủ tiêu chuẩn vào bước vào cổng trường Đại Học Bách Khoa Hà Nội. Tôi rớt cái bịch dù được ưu tiên thêm 2 điểm vì là học sinh miền núi. Anh đậu vào trường Luật, tháng 9 năm ấy anh về Hà Nội đi học. Tôi ở lại quê nhà, không thư từ liên lạc. Dịp anh về nghỉ tết cũng là ngày gia đình tôi có tang mẹ, anh tới chia buồn với tôi. Tôi nhìn anh hờ hững, chẳng còn một chút tình cảm vì tôi nhớ mãi lời mẹ. Ngày mẹ vào Nam thăm bố, mẹ đem chuyện của tôi và anh nói cho bố nghe và mẹ bắt buộc bố: "Ông làm sao đó thì làm, tôi không muốn con gái tôi lấy phải thằng ăn cướp làm chồng". Mẹ tôi không còn nữa, những lời cuối mẹ dặn bố giống như một lời trấn trối. Tôi không thể phụ lòng mẹ được, phân thì tôi cũng chẳng lưu luyến gì với anh.

Một năm sau, cũng vào dịp Tết, tôi từ Sài Gòn trở về thăm quê nhà, gặp lại anh. Anh vẫn ân cần sẵn đón tôi như ngày trước. Hết phép, tôi lại theo bố vào Nam, về Hà Nội tôi đã đến tận trường Luật tìm anh, muốn nói thẳng với anh một lời dứt khoát để anh đừng chờ đợi tôi nữa. Tôi mượn xe đạp của người bác đạp đi từ phố Bạch Mai, qua ngã Tư Sở, sang đường Láng...hỏi thăm trường Đại Học Luật, cuối cùng tôi đã tìm được anh. Hai đứa tôi lang thang bên ngoài cổng trường, anh rủ tôi ra ngoài công viên nói chuyện. Tại tôi ngồi bên nhau trên một băng ghế đá, anh nói với tôi về những dự định tương lai. Tôi thấy mù mờ quá, tôi ở tuốt tận trời Nam còn anh đang học tại đất Bắc, xa cách cả ngàn dặm, xa mặt cách lòng, ai mà biết được. Với lại mục đích của tôi hôm nay là muốn nói lời chia tay với anh, nhưng thấy anh quá hăng say, nồng nhiệt, tôi ngậm ngừng không nỡ mở lời, im lặng ngồi bên anh. Trời đã sập tối, bóng đêm phủ mờ lên cả mấy hàng cây, đèn điện được bật sáng, cái áo len tôi cởi ra để bên cạnh, chẳng đáng giá gì vậy mà không ngờ có một tên trộm mò tới từ đằng sau nhón lấy rồi vụt bỏ chạy làm tôi giật mình ú ớ không nói lên lời. Thật đúng là Hà Nội! Trộm cắp như rươi, cái áo len có đáng gì mà cũng rình lấy trộm. Chán nản tôi rủ anh về sớm. Tôi đưa anh đến cổng trường, và một mình đạp xe về nhà. Chiều hôm sau tôi theo bố ra ga Hàng cỏ lên tàu hoả vào Sài Gòn.

Về đến nơi đến chốn, tôi liền viết cho anh một lá thư nói lời từ giã. Hai tuần lễ sau tôi nhận được hồi âm của anh. Chà! Một lá thư tình dài kín bốn mặt giấy với lời lẽ yêu thương nồng cháy và...thất vọng bẽ bàng khi nhận được lời chia tay của tôi. Lá thư đó tôi đã đọc đi đọc lại nhiều lần và thực sự có lúc nó đã làm tôi xúc động. Cuộc đời tôi trải qua vài mối tình vất vai nhưng chưa có ai viết cho tôi một bức thư mà lại hay được như vậy. Mười mấy năm trôi qua, bụi thời gian cũng đã xóa nhòa đi bao kỷ niệm nhưng những dòng chữ trong thư anh tôi vẫn còn nhớ như in trong đầu mình:

"... Hân ơi, Em đi rồi, anh mong tin em từng giây từng phút. Anh khắc khoải lo âu một ngày nào đó em sẽ nói lời chia tay. Hôm mình ngồi bên nhau ở công viên, anh hỏi em có còn yêu anh không, anh thấy em im lặng. Anh đã cố nhìn vào tận mắt em để tìm câu trả lời, nhưng có lẽ do trời tối quá anh không nhận ra được. Hôm nay đọc những gì em viết, anh sững sờ thảng thốt tưởng như mình bước phải một bước hụt mà không sao gượng dậy được...". Nhiều lúc tôi muốn siêu lòng, nhưng nhớ lời "trối" của mẹ tôi lại gạt đi ngay. Có lẽ nhờ cá tánh cương quyết nên tôi đã có đủ nghị lực để vượt qua tất cả những khó khăn của cuộc đời mà một cô gái 19 tuổi như tôi bắt đầu phải gánh chịu.

Tiếng chó sủa ngoài sân làm tôi giật mình nhô dậy. Chị Thanh, bạn đồng nghiệp của chị Hai sang chơi. Chị này cũng là dân Thanh Hoá có chồng và hai đứa con trai, nhưng vợ chồng chị đã li dị. Chị là giáo viên dạy môn sinh vật ở trường. Chị có dáng người cao ráo, ốm tong teo nhưng không được đẹp gái cho lắm. Tuy nhiên chị có khiếu kể chuyện làm tôi nghe mà cười muốn lọt xuống giường. Hai chị nói về nghề giáo của mình, về lũ học sinh khó bảo, về các thầy cô đồng nghiệp và nhiều thứ khác... Chị Hai tôi cứ bảo chị là đồ gàn dở, làm theo ý mình nên không bao giờ được "Giáo Viên Tiên Tiến". Chị Thanh thì phản bác lại rằng "học sinh dốt quá mà phòng chỉ đạo nâng điểm lên cho đủ trung bình, em nâng 1, 2 điểm thì còn được chứ bài thi đáng có 1 điểm mà bảo em nâng lên 5 thì sao mà chịu được. Trường nào cũng muốn thi đua, cứ nâng điểm lên cho đủ chỉ tiêu phòng giáo dục đưa ra, học sinh thì dốt hơn củ khoai. Làm vậy chỉ khuyến khích chúng lười học thêm chứ được cái gì!"

Lớp học cũ của tôi có cả hơn chục đứa theo nghề giáo viên, vì là phố huyện nghèo nàn, ngoài cái nông trường trồng chè, nuôi bò sữa không có một nhà

máy nào cả để giúp dân tình có công ăn việc làm, nên sau khi tốt nghiệp trung học đa phần lũ con gái đều ghi danh học sư phạm. Ra trường về làm giáo viên nơi huyện nhà, nhưng vì gia đình nào cũng có người làm giáo viên nên các trường gần nhà đã đủ cả, muốn có việc phải đi vào vùng sâu vùng xa hơn. Có khi toàn phải đi bộ leo vài chục quả đồi. Dậy học trong đó được vài năm rồi lại xin ra gần nhà. Muốn được một chân dậy học gần nhà, không là con ông cháu cha thì phải hối lộ. Cán bộ ngoài Bắc ăn hối lộ tàn sát hơn trong Nam nhiều. Không có tiền thì đừng mơ kiếm được chỗ làm ngon lành. Trong Nam thì khác hơn, nếu có tài rất dễ xin việc lương cao. Nói chung đời sống trong Nam dễ thở hơn ngoài Bắc gấp nhiều lần.

Hết chuyện trường lớp, chị chuyển qua chuyện nhà, chị có ông anh đi du học Nga và ở lại đó lập nghiệp. Chẳng biết có khá giả gì không nhưng khi về nước chưa giúp được ai cái gì. Một hôm mấy ông xã đến nhà rủ gây bàn nhậu, rồi thì gợi ý xin xỏ tiền cho xã. Trong lúc bốc đồng rượu, anh hứa tặng xã vài ngàn đô. Bà mẹ trong nhà nghe được, nhảy cẫng tung lên tru tréo: "Lũ em mày đói như sớ mướp mày không giúp được gì, bây giờ lại ti toe đòi đóng góp cho bọn cướp ngày mấy ngàn hử? Dẹp ngay cho mẹ nhờ con ời!". Sáng hôm sau tỉnh rượu, anh hoảng hồn lên xe vù về Hà Nội một mạch.

- Thế anh ấy có cho chị được cái gì không?

- Có! Cái bàn ủi Liên Xô. Còn cái nhà dột nát ca mãi để ông cho tiền sửa mà ông làm lơ không em à!

- Nhiều khi anh ấy không có tiền. Bên Nga cũng bết bát lắm chị ời! Qua Mỹ thì đỡ hơn.

Cơn ho lại dồn dập tới, tôi phải chạy xuống bếp lấy ít muối ngâm cho bớt đau họng. Khi trở lên nhà tôi nghe tiếng chị Thanh vừa nói vừa cười:

" Gia đình Bà Phong Sắc là Gia Đình Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng"

Tôi không tin ở tai mình bèn hỏi lại chị:

- Ui...! Bà có công gì mà được tặng danh hiệu Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng hả chị?

- Còn không à! Này nhé, bà từng là cô giáo, chồng làm trưởng phòng giáo dục huyện đã về hưu, một lũ con từ con trai, con gái, con dâu, con rể kéo nhau vào tù cả nút, lại có một án tử hình. Vậy không xứng đáng là "Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng" chứ là cái gì?

Tôi nghe khoái chí cười tít cả mắt hỏi dồn dập:

- Nhà Bà Lương thì sao?

- Nhà bà đó thì được là "Gia Đình Có Công Với Cách Mạng" mới có một thằng con trai và một thằng con rể vào tù, ăn nhằm gì.

- Thế còn nhà em?

- Nhà em hả, nhà em là "Gia Đình Văn Hóa"

- Ừ nhỉ! Nhà em cũng đóng góp hai chiến sĩ nhờ Đảng, nhờ Chính Phủ nuôi giùm có... 20 năm thôi mà!

Quê hương ngày trở lại

Chương 9

Nói là nhờ đảng, nhờ nhà nước nuôi giùm chứ tháng nào gia đình tôi không phải gửi tiền tiếp tế. Tù mà không được tiếp tế cứ gọi là đói về mả ra cho coi. Cách đây vài năm tôi từ Sài Gòn ra trại tù Thanh Xuân thăm chị, tôi được ông anh họ chở đi bằng xe gắn máy, qua bao đường phố chính đến

vùng ngoại ô xa xôi, từ những tòa nhà cao ngất ngưỡng đến những dãy phố cũ xì, lụp xụp, nghèo nàn.

Anh họ tôi dừng xe trước một quán nước dọc hai bên đường dẫn vào trại giam.

Người chủ quán là một chị phụ nữ khá duyên dáng khoảng ngoài 30 tuổi, tươi cười mời tôi uống nước. Chị hát hàm hỏi anh tôi muốn thăm đợt đầu hay đợt sau, chị nhìn đồng hồ rồi nói:

- Đợt đầu chỉ còn chừng hai mươi phút nữa là đến giờ, muốn nhanh thì đưa sổ liền để chị còn đi nộp.

Anh tôi quay hỏi tôi thích gặp chị Năm đợt đầu hay đợt sau. Dĩ nhiên là tôi muốn gặp ngay đợt đầu và luôn cả đợt sau. Anh tôi móc cuốn sổ thăm nuôi, kẹp vài chục ngàn đồng đưa cho chị chủ quán. Ở Hà Nội việc thăm nuôi tù nhân dễ hơn trong Nam nhiều, chỉ cần có tiền thì muốn gặp lúc nào cũng được. Mua một cuốn sổ, thời "chứng minh nhân dân" ra, chịu khó chờ đợi thì sẽ được gặp. Không giống như trong Nam phải có giấy xác nhận của công an phường nơi mình cư ngụ mới được vào cổng trại tù.

Sau khi nhận sổ, chị ta đội nón và te te đi ra ngoài, hướng về phía trại giam.

Chỉ khoảng mười phút, chị ta trở lại, đưa ngón tay cái lên ra hiệu xong rồi!

Tôi ngồi nhìn ra phía ngoài đường, trời nắng chang chang. Mấy quán bên cạnh, các bà, các ông cũng đang ngồi chờ đợi tới giờ vào thăm thân nhân của họ, mấy bà ngả nón ra quạt phành phạch, nét mặt mệt mỏi, lo âu.

Còn khoảng ít phút nữa, chị chủ quán thúc dục tôi đi vào đó trước để dành chỗ ngon lành hầu để nói chuyện với người nhà mình. Anh em tôi dắt nhau vào phòng chờ cách đó một quãng ngắn. Trong phòng chờ có cả căng tin bày bán đủ thứ để mình mua gửi vào trong cho người nhà, họ không cho mang thức ăn ở ngoài vào để bán được hàng, ngoại trừ quần áo, chăn mền.

Đến giờ gặp mặt, một ông công an đọc to tên danh sách phạm nhân được

dẫn ra đợt đầu, ai nghe tên thân nhân của mình thì phải dạ thật to rồi bước ra phía trước, nhận lại cuốn sổ và đi vào một cái cửa khác dẫn tới chỗ gặp mặt phạm nhân. Chị tôi cũng có trong danh sách đợt đầu, anh em tôi nhanh nhẹn tìm một chỗ tốt để nhìn cho rõ mặt.

Khoảng vài phút sau, phạm nhân được công an dẫn ra, họ ào đi tìm người thân của mình, tiếng gọi nhau í ới. Chị tôi mặc bộ quần áo tù màu trắng sọc đen đã cũ mèn trông xộc xệch. Nhìn thấy tôi, chị lao lại miệng mếu máo, nước mắt lưng tròng, thò bàn tay lên trên lưới sắt để tôi có thể chạm được tay chị. Chỉ mới hơn năm bị tạm giam nơi đây mà chị tôi trông tàn tạ, mặt nám đen xì từng mảng thấy mà thương, khóc khóc, mếu mếu kể lể mọi điều, than thân, trách phận... Tôi đưa ngón tay trở lên ngang mặt và ra lệnh:

- Nín! Không được khóc! Tự mình làm thì tự mình chịu chứ còn than thân trách phận gì nữa. Oan uổng lắm sao? Bảo mãi không nghe. Ở Sài Gòn ăn không ngồi rồi được tôi nuôi sướng gần chết, không chịu, hám tiền về cái xứ khí ho đó lao đầu vào con đường chết, còn khóc cái nỗi gì!

Chị tôi im re, lau nước mắt không dám khóc nữa, bắt đầu qua bài ca con cá. Khi trở về lại quê nhà, tôi đã cảnh cáo chị, đừng có hám tiền làm chuyện đại dột lỡ bị bắt tội tôi không có thời gian đi thăm nuôi, xa xôi lắm, ai mà ra tận ngoài Bắc thăm được. Chị tôi còn ngoan cố: "Mặc kệ tao, lỡ có bề gì tao tự vận chết để khỏi liên lụy đến ai...". Chị to họng vậy, chứ đến lúc bị bắt thì có dám đâu, miệng kêu gào oan uổng, nhưng tôi tin chuyện đó chị tôi làm thật. Mặc dù tôi tuyên bố từ bỏ chị, thế mà khi chị bị bắt tôi lại là người lo lắng nhất, đích thân bay từ Sài Gòn ra Hà Nội thăm viếng. Còn thì gửi tiền ra nhờ người thân thay mình tiếp tế cho chị từ mấy năm qua.

Chị tôi lên công an đưa cho tôi hai bức thư viết sẵn nhờ chuyển vào cho anh chồng hờ bị bắt trước đó mấy tháng, còn dặn dò tôi:

- Em thăm nuôi anh cho cho chị với nhé, gia đình anh nghèo lắm, khổ

lắm...!

Tôi bực mình gắt lên:

- Thân mình lo chưa xong, còn lo cho người khác! Làm như tôi giàu có lắm ấy! Cấm lần sau không được nhắc đến tên đó nữa! Đàn ông mà hèn!

Tôi không trực tiếp tham dự phiên tòa xử chị, nhưng anh và chị họ tôi có đến, kể lại rằng chị tôi không nhận tội nhưng anh chồng hờ hèn nhất đích thân chỉ vào mặt chị tôi đòi thừa là chủ mưu. Dù không bắt được quả tang, không bằng chứng thuyết phục nhưng tòa vẫn xử chị tôi 20 năm tù giam, còn anh chồng hờ ngồi gở 18 cuốn lịch. Vợ chồng với nhau còn cạn tàu ráo máng như vậy...thế mà còn dặn dò tôi phải đi thăm nuôi thì thật là...rõ khùng! Chị dặn tôi đủ thứ mua gửi vào cho chị, thức ăn, thuốc uống, quần áo, son phấn, giày dép...hầm bà lằng đủ thứ đủ loại. Nghe nhắc đến son phấn tôi bật cười hỏi lại:

- Trong tù mà cũng còn điệu nữa! Làm đẹp cho ai ngó?

- Thì cũng phải ăn diện chứ, còn có cả văn nghệ hát hò này nọ... không thôi sẽ chết dần chết mòn mất!

Tôi nhìn xung quanh thấy mấy cô phạm nhân nữ khác cũng điệu ra trò, cũng mắt xanh, mỏ đỏ, chân mày vẽ cong tón. Có cô tô cặp môi màu đen xì theo kiểu mô-đen Hàn Quốc, làm tôi lắc đầu buồn cười.

Thời gian thăm nuôi đã hết, tôi cúi tiền vào tay chị để hối lộ cho công an hòng xin thêm một xuất thứ hai, nhưng hôm đó gã công an dõ chứng không nhận bắt phải đi vào hết. Chị em tôi đành ngậm ngùi chia tay nhau, tôi nói với chị tôi sẽ tới thăm chị nữa trước khi trở về Sài Gòn. Chị kêu tôi mua cơm trắng, một con gà luộc, rau xào và thêm thức ăn gửi vào cho chị liền để hôm nay được một bữa tươi sống. Tôi nghe theo lời chị mua đầy đủ những thứ chị dặn ký tên gửi vào tận phòng cho chị. Tôi và ông anh họ ra về.

Tới nhà, tôi mang hai lá thư ra đọc, vừa đọc vừa bật cười vì cái tính lằng

mạn của bà chị, với lời lẽ yêu đương nồng thắm, nhớ nhung vời vọi một kẻ ôm ấp gọi là chồng mà khi đứng trước tòa đành đoạn chỉ mặt đố thừa vợ mình làm chủ mưu. Chuyện này chẳng có gì là lạ, thói đời là vậy! Tôi đã từng chứng kiến cảnh mấy cụ nhà giàu ở quê tôi đi chợ, bất cứ con cá hay miếng thịt nào tươi ngon mà họ lỡ tay làm rớt xuống đất, họ liền vứt bỏ, không thèm lấy nhưng vẫn thanh toán tiền bạc đầy đủ. Nhà xây cho to cho đẹp, lắp camera xung quanh đằng trước đằng sau... đến lúc công an ập vào nhà khám xét, cả mấy chục bánh heroin bị lôi ra, rồi thì vợ tố chồng, con tố cha, bên sui gái tố bên sui trai, thế là cả hai going họ lần lượt kéo nhau vào tù ráo tội.

Khi về đến Sài Gòn, tôi quẳng hai lá thư cho chị Tư tôi rồi bảo: Coi em gái chị viết thư này. Sau khi chị Tư đọc xong. Tôi liền nói: " Chắc tôi phải mang đăng báo Bức thư tình hay nhất trong năm" quá!" Chị Tư tôi cười rũ rượi và nhắc đến lá thư trước viết về địa chỉ nhà tôi ở Sài Gòn có đoạn: " Chị, em và các cháu chưa được nếm mùi tù đầy nên không hiểu được đâu. Đúng như lời bác Hồ nói: Một ngày tù nghìn thu ở ngoài..." Má ơi...! Mới bị nhà nước nhốt có hơn năm mà sao chị tôi đã trở nên hâm hấp thế này không biết! Mỗi lần nhớ đến chị là tôi vừa tức, vừa thương, vừa buồn cười.

Cháu gái tôi học bài đã xong, ra ngồi cạnh mẹ hóng hớt nói leo. Con bé này giống hệt bố nó ở cái tánh "Ăn tục, nói phét" thành thần. Nó kể chuyện tiếu lâm mà tụi tôi không sao nhịn được cười, cũng chỉ quanh quẩn mấy nhà hàng xóm. Hè vừa rồi cô bé được theo mẹ vào Sài Gòn thăm Di và các em. Nhưng vì mẹ bị bệnh phải chờ chữa dứt nên cô bé về lại ngoài Bắc trước để chuẩn bị cho cuộc thi chuyển cấp. Bác hàng xóm vừa mới xây xong cái nhà rõ đẹp, mời hẳn thợ dưới Hà Nội lên thiết kế và xây dựng. Một hôm cháu tôi sang chơi ngắm căn nhà mới, nó sộc vào trong toilet xem xét coi thợ Hà Nội

xây có đẹp bằng ở Sài Gòn không, nó hết hồn khi thấy trong bồn cầu chứa toàn phân mà không ai chịu dội, vội vàng đóng nắp bồn cầu lại chạy ra hỏi bác:

- Bác ơi! Ai đi cầu ở trong đấy mà sao nhiều thế? Lại không chịu dội gôm quá!

- Cả nhà chúng nó đi chứ ai vào đó! Chỉ tội cho "con già" phải hầu đồ bỏ cho chúng nó!

- Bác nói gì cháu chẳng hiểu! Sao bác lại phải đi đồ bỏ!

Nghe con bé hỏi, bác nhảy đơng đơng lên chửi mấy thằng thợ xây Hà Nội khốn nạn, chúng điều ngoa dụ dỗ bác xây "cầu tiêu tự hoại", "tự hoại cái mả cha nhà chúng nó, cứ mấy ngày lại phải lấy xẻng xúc phân ra mang đào hố chôn!". Cháu gái tôi nghe vậy thì lăn ra cười, rồi nó chỉ dẫn cho bác biết cách dội cầu. Khi mọi việc ngã ngũ, bác cứ xoa đầu con bé khen giỏi rồi rít: "Đấy! nhờ nó đi miền Nam ra, cái gì nó cũng biết hết! Con này giỏi thật!".

Thì ra mấy ông thợ xây Hà nội khi bàn giao căn nhà mới cho chủ không chỉ dạy cách dội cầu, hoặc là có chỉ dẫn mà người nhà không để ý đến, vì quanh năm suốt tháng chẳng đi đâu, cứ quanh quẩn xó nhà nên chưa bao giờ được sử dụng "cầu tiêu tự hoại", Mới ra cơ sự này.

Tôi nằm nghe nó kể chuyện mà phải ngồi bật dậy ôm bụng cười rũ rượi:

- Mày có xạo không đấy! Làm gì mà đến giờ này (năm 2003) rồi còn không biết cách dội cầu!

- Ô...! Không! Thật mà, cháu nói thật đấy!

- Ai mà tin mày cho được?

Chị Hai nói thêm:

- Thật chứ đùa cái gì! Từ đó đến giờ cứ toàn đi bậy không à, làm gì biết vụ "cầu tiêu tự hoại" để mà dội.

Con bé lại kể qua chuyện khác nhưng tôi bảo nó đi ngủ để ngày mai còn đi

học. Chị Thanh cũng đứng lên về nhà. Chị Hai tôi đóng cửa tắt đèn đi ngủ. Đêm yên tĩnh, thỉnh thoảng tiếng chó sủa từ xa vọng lại, tiếng côn trùng vẫn kêu rả rích.

Tôi nằm đó, cố nhắm mắt dỗ giấc ngủ nhưng vẫn trần trọc mãi không sao ngủ được. Giờ này tôi mới sực nhớ đến con mình, từ hôm ra Bắc đến nay tôi quên bằng mắt nó, cứ bảo gọi điện thoại về nhà cho con mà khi nhớ tới thì là lúc cu cậu ngủ mất tiêu rồi. Nhớ lúc trước mỗi lần có việc đi công tác xa nhà vài ngày, tôi thường phải đi lén con vì sợ nó khóc đòi theo, mỗi lần gọi điện về hỏi thăm chị tôi cứ bảo: "về lẹ lẹ lên, con mày nó hỏi mẹ một ngày mấy chục lần, ai mà chịu cho nổi!" Có bữa tôi trở về nhà, nhìn thấy tôi cu cậu đứng chống nạnh hách dịch bảo tôi: "Đi đâu mà bỏ con bỏ cái mấy ngày trời!", trông điệu bộ cứ y như ông cụ non làm tôi không nhịn cười được. Tôi là chúa lười học bây giờ đã có hậu bối, Không giống mẹ điếm gì chỉ giống tính lười học. Mỗi lần đến giờ học bài là cu cậu xụi xụi, mếu máo, tốn hết nửa hộp khăn giấy để lau nước mắt nước mũi, rồi cứ tí một lại xin phép đi vệ sinh...dậy cho con học mà tôi đâm ra quạu cọ, nổi điên lên chỉ muốn quát cho vài roi. Tôi biết mình nóng tánh "Bụt nhà không thiêng" nên mượn thầy cô về dạy riêng thêm cho cháu. Nhưng cũng chẳng thầy cô nào chịu nổi nó được vài tháng. Lần sửa nhà kỳ trước, tôi phải dọn qua nhà đứa em gái ở tạm một tháng. Bên phòng khách, má chồng em gái tôi cùng đứa con gái ngồi xem ti vi. Bên này tôi dạy con làm toán, một bài toán đơn giản mà giảng mãi nó không hiểu, bực quá tôi quát lên: "Con dốt như vậy mai này sao làm bác sĩ!" Cu cậu mếu máo trả lời: "Thấy máu sợ gần chết đi mà bắt người ta làm bác sĩ cái nỗi gì!" "con mà không chịu khó học bài, cứ lười biếng thế này mai một có nước đập xích lô, hay mẹ cho con nghỉ học đi bán vé số ngen. Bán vé số thì khỏi học bài, chịu không cho nghỉ liền ngày mai...?". Bên phòng khách, má chồng em gái tôi cười khúc khích khi nghe tôi quát nạt

thằng nhỏ hù cho nghỉ học đi bán vé số.

Bị mẹ hù hoài cu cậu rất sợ học dốt, những câu la mắng của tôi hình như đã ám vào trong đầu óc non nớt của nó, để nhiều lúc chính nó gây ra khó xử cho chính tôi. Một lần dẫn con đi ăn nghêu, sò nướng ở đầu phố, bất thành linh nó hỏi tôi cô bán hàng này ngày xưa học có giỏi không mẹ. Tôi trả lời con là cô học giỏi, nó hỏi ngược lại học giỏi sao lại đi bán nghêu, sò...Làm tôi phải giải thích với con là tại gia đình cô nghèo không có tiền đi học tiếp nên phải lấy việc bán nghêu, sò làm kế sinh nhai. Tôi chỉ các em bé đi bán vé số dạo và nói: "Con thấy chưa! Mấy đứa đó cũng bằng tuổi con mà chúng nó phải vất vả lội ngược xuôi bán vé số kiếm tiền nuôi thân, có bữa còn bị cướp sạch tiền nữa, những hôm không bán được vé số sẽ bị nhin đói. Con có sợ không?". Cu cậu gật gật đầu. "Vậy thì con phải cố gắng học nghen!". Cũng một lần khác, vào cửa hàng bán máy điện tử, trước mặt người chủ cửa hàng đó nó hỏi tôi: "Mẹ ơi mẹ! Chú này ngày xưa học dốt lắm hả mẹ?" Nó làm tôi què gằn chết vội chống chế: "Sao con lại nói như vậy?" "Vì chú không phải là kỹ sư, bác sĩ!" Tôi lại phải tốn thời gian giải thích thêm cho con hiểu.

Cu cậu là con trai mà ăn quà vặt như mỗ khoét. Mỗi lần đón con tan trường, tôi thường đến trễ một chút vì giờ cao điểm không có chỗ chen chân, tới nơi, lần nào cũng thấy nó đứng chổng mông, khum người chìa bàn tay cầm tiền trước mặt người bán quà vặt trước cổng trường mà học sinh đang vây chung quanh chờ tới lượt, nhìn tụi nó, tôi không nhin được cười. Có lần mê coi bói, tôi đã bỏ con đứng trước cổng trường chờ gần hai tiếng đồng hồ, khi sức nhớ tới con tôi vội quay xe chạy về trường đón, thấy nó đang úp mặt vào bờ tường khóc, tôi chỉ biết ôm con vào lòng xin lỗi rồi rít.

Biết được mẹ cung, cu cậu đâm ra làm lũng. Nó dám tuyên bố với mấy người hàng xóm nó là tướng ở trong nhà. Khi mọi người hỏi bộ không sợ mẹ wánh đòn hay sao mà dám nói vậy. Nó trả lời: "Mẹ con đánh cái kiêu Cung,

nhằm nhò gì!" Một lần nó cứ đứng ở trên giường rồi nhảy xuống đất quạ phá, tôi nói với con đừng nhảy như vậy lỡ đụng nhằm cây quạt, đổ bể, mẹ đánh chết. Thế mà nó không nghe lời, cứ nhảy bùm bùm làm cây quạt đổ, gãy cánh thật. Tôi điên quá la hét rồi quát cho một trận quần dít. Khi tôi ngồi nghỉ mệt, cu cậu mới bắt đầu mếu máo nói trong nước mắt: "Mẹ ác quá! Mẹ đánh con chảy máu luôn đi!". Đang bực tức mà tôi cũng phải bật cười: "Đánh cái kiêu cung mà!". Chị tôi thì bảo: "Dạy con kiêu đó, làm sao mà nó sợ!"

Tôi vẫn nhớ mãi lúc nó khoảng ba tuổi, nói chưa rành nhưng lại mê hát. Nhà hàng xóm bên cạnh có mở một phòng Karaoke kiếm thêm thu nhập, cu cậu lúc nào cũng thập thò ở bên đó, nhìn trắng trẻo sạch sẽ nên mấy người khách đến hát karaoke rất quý mến. Cu cậu thường được các cô các chú kéo luôn vào trong phòng hát chung cho vui. Một bữa đi làm về tôi được cô chủ nhà gọi sang mắng vồn: "Chị coi, khách kêu coca em vừa rót đầy cho khách, người ta mãi mê lựa bài hát, thế là anh chàng thò miệng vào ống hút, hút một hơi cạn luôn cả ly cô ca..làm em cứ nghệt mặt chẳng nói được câu nào". Tôi phải nạt nộ cấm con không cho sang bên đó nữa. Thời đấy đang thịnh hành bản nhạc "Đàn bà" nên nó suốt ngày nghêu ngao: "Ôi đàn bà...ôi đàn bà", bản nhạc "Trái tim mùa đông" có đoạn "suốt đời anh mãi mãi là người đến sau, nên đành ôm trọn một mối tình câm" thì nó đổi thành "suốt đời anh mãi mãi là người đến trước" đến trước chứ không chịu đến sau.

...Buổi sáng hôm sau mấy chị em tôi quanh quẩn ở nhà lo sắp xếp hành lý chuẩn bị ngày mai về Hà nội, tưởng rằng lúc trở về sẽ không có gì để mang thế nhưng giỏ xách nào cũng đầy ắp hàng hóa mà chủ yếu là trà và các loại thuốc lấy từ cây rừng trị bệnh gan, thận, bổ máu...cả những thùng nước quả mơ ngâm đường dùng uống giải nhiệt.

Đầu giờ chiều, tôi cùng em tôi xuống nhà anh Hùng chào từ biệt. Anh Hùng

trước đây cũng có một thời sống trong miền Nam, bố anh là dân tập kết và nhận nơi này làm quê hương không trở lại quê nhà sau ngày "miền Nam giải phóng". Trên anh Hùng còn có một anh trai năm nay gần 50 tuổi vừa mới cưới vợ. Hồi đó tụi tôi nghe anh kể chuyện đi miền Nam của anh mà cười nghiêng ngả. Anh đi xe đi xe vào tới Bình Định thấy người ta bày bán vú sữa, mua liền cả chục nhưng lại không biết cách ăn cứ ngậm luôn vỏ, chát lè, mồm lảm bảm chửi: "vú với chả sữa, nghe thì hấp dẫn mà ăn có ngon lành gì đâu!". Anh ra chợ được mấy bà bán hàng mời mua trái măng cụt, nhìn chằm chằm rồi cười ngất, bấy lâu nay tưởng là trái măng cụt giống hình cây măng bị cụt ngọn không ngờ quả cũng tròn xoe, vậy mà gọi là măng cụt. Nhà anh Hùng ở khu bảo tàng cũ, ngôi nhà hai tầng khang trang đẹp mắt, tầng trệt dùng làm cửa hàng buôn bán quần áo đủ loại. Anh có cô vợ khá xinh, tôi không quen biết vì khi tôi rời quê hương chắc cô bé chỉ mới biết bò. Anh Hùng không già đi bao nhiêu nhưng có vẻ ồm hơn nhiều so với vài năm trước anh ghé Sài Gòn thăm tụi tôi. Anh rót trà mời tụi tôi uống và kể chuyện. Đầu anh lắc lắc thở dài thườn thượt...

- Anh ngu quá..lao đầu vào cờ bạc, mất sạch...bị thằng Hiền nó luộc hết. Bây giờ phải làm lại từ đầu.

- Ai bảo đại! Ông Hiền là dân cờ bạc bịp, anh chơi kiểu gì cũng chết.

Anh lại chếp miệng:

- Thế mới nói!

Anh hỏi tôi về cuộc sống bên Nhật, về chồng, con tôi và rồi như chợt nhớ ra điều gì đó anh vỗ tay cái bộp nói với tôi:

- Cái Hân còn nhớ Thuận không? Anh chàng áo đỏ của em ngày xưa đó?

Tôi cười không trả lời.

- Cũng may em không phải là vợ nó đấy, chứ không thì đời em cũng khổ.

Cái thằng thật chẳng ra gì...

- Thôi anh đừng nhắc tới hấn nữa. Em nghe đầy lỗ tai rồi!

- Chiều nay anh mời mấy đứa đi ăn cơm, xuống nông trường nhá?

Tôi nghĩ tới đoạn đường từ đây xuống dưới nông trường mà ái ngại. Đường xá đang boi móc ra sửa chữa, gập ghềnh, khắp khểnh, bụi bay mù mịt, ngồi trên xe còn sờn gai ốc thì ăn uống cái nổi gì. Tôi từ chối khéo:

- Em tới đây thăm anh và gia đình, rồi chào anh luôn vì tối nay em có hẹn trước với mấy đứa trong lớp. Anh đi ăn chung với con nhỏ này đi, nó rảnh đấy!

- Để anh gọi điện cho Hợp rủ đi chung luôn. Khoảng 5 giờ chiều anh ghé đón nhé?

- Dạ!

Tụi tôi chia tay anh trở về nhà. Chị Tư tôi đang chuẩn bị hành lý đi nhờ xe anh bạn cũ về Hà Nội trước, mang theo cả thằng con. Tôi thấy khó chịu nhưng không có ý kiến, chị tôi lớn rồi tôi không muốn xía vào chuyện riêng tư của chị, chỉ nhắc khéo nhớ cho thằng bé uống thuốc chống say xe.

Tôi đứng ở cửa nhìn theo chiếc xe vận tải cho đến khi nó biến mất sau khúc đường quẹo. Chị tôi và thằng nhỏ đi rồi, căn nhà như vắng hấn đi. Chỉ ngày mai thôi khi tôi cùng em gái đi nốt thì căn nhà này còn buồn hơn nữa.

Đúng 5 giờ chiều anh Hùng và anh Hợp có mặt ở nhà chị tôi. Anh Hợp là bạn cùng trang lứa với các anh chị tôi, hồi đó anh coi tôi chỉ là đứa con nít ranh. Anh trông già đi nhiều, cổ rút lại, vai như gù thêm ra. Trong phố huyện của tôi, có lẽ anh là người thành đạt nhất, có cửa ăn của để. Nhưng tôi không biết rõ là anh có làm ăn lương thiện không, hay cũng chỉ là dân buôn lậu?

Vùng này cứ nhà nào ngoi lên, xây nhà to cửa rộng, mua xe đẹp...thì chém chết cũng là dân buôn lậu ma túy. Tôi không dám khẳng định 100% nhưng ít ra thì cũng đến 90%. Từ ngày tôi về thăm quê cho đến nay chỉ khoảng hơn một năm trời nhưng đã có thêm vài chục mạng bị tóm cổ, trong đó có Hà

bạn học của tôi và chị ruột nó. Ngay cả anh Hùng cũng đang bị truy nã, và còn nhiều người bỏ trốn không biết phiêu bạt nơi nào. Nghĩ tới là tôi cảm thấy ngao ngán.

Mọi người đi được một lúc thì Bành chạy xe lên đón tôi xuống nhà. Nhà Bành vẫn ở khu bờ hồ, chỉ khác một chút là đã di chuyển ra gần đường hơn để mở cửa hàng buôn bán tạp hóa. Vợ Bành còn kiêm thêm nghề bán thịt heo. Tôi bước vào nhà thì thấy các bạn đã lố nhố ở trong đó. Đào đang băm thịt vịt để làm tiết canh. Hồng và Hoa đang chiên chả giò. Nga, vợ của Bành đang lúi húi rót rượu vào chai. Thấy tôi bước vào nó ngẩng lên nhìn rồi cười thật tươi. Vừa lúc đó có tiếng con nít khóc ré lên, Nga vội đứng dậy chạy vào trong phòng dỗ cho con ngủ, tôi cũng bước vào theo. Vợ chồng Bành sanh được hai đứa con trai rất kháu khỉnh, trông cũng du côn du đảng y như bố. Tôi cứ tưởng tượng thằng nhỏ ngồi sau xe bố nó chở đi học, miệng phì phèo điều thuốc lá như lời Hậu kể là tôi lại lắc đầu cười. Còn đứa bé gái này được vợ chồng Bành xin ở đâu đó về nuôi thêm.

Tôi đến được một lúc thì Hậu cũng xuống tới, Con nhỏ này coi vậy mà chịu chơi ghê, chỗ nào cũng có mặt. Và tiếp theo là Chiến chạy xe tới. Các bạn có mặt đầy đủ, tụi tôi chải chiếu ra giữa nhà và dọn mâm lên. Bạn bè quây quần, cười nói râm ran. Chiến vẫn cứ bám theo ngồi cạnh tôi để khoe khoang về sự thành đạt của mình. Anh chàng cứ mở miệng ra là thao thao bất tuyệt về những dự án lớn của công ty nó, rồi thì sẽ mở một chi nhánh trên này cho bạn bè có công ăn việc làm...và trước khi về Hà Nội để lại ít tiền cho quỹ lớp...Tôi ngửa "mỏ" tính đập cho vài câu nhưng rồi lại thôi vì dù sao nó cũng có lòng gửi cho cô giáo cả triệu đồng tôi còn đang giữ ở trong túi. Tôi nói với nó:

- Mày có điều kiện thì giúp bạn bè với, đừng giống như thằng Hưng, coi không đẹp chút nào cả.

Tôi và Chiến không ai bảo ai cùng đưa mắt nhìn về phía Trung. Trung người ốm yếu không khéo, một mắt chột, một chân đi cà sắt cà sẹ, trông thật tội nghiệp. Ấy vậy mà cũng bị thằng Hưng lừa cho một quả mắt cả chì lẫn chài vì cái vụ xuất khẩu lao động sang Đài Loan, cả Bành, Đào và Hiền nghe đâu cũng dính chùm trong vụ đấy, mắt đưa nào đưa nấy cứ bạc cả ra. Bành còn kể cho tôi nghe em Hoài đang tẩm tức khi bị thằng Hưng ăn chặn tiền mua chiếc xe chở khách. Tôi thì bật cười vì cả lũ bị thằng Hưng lừa gạt mà không đứa nào dám lên tiếng. Khi có mặt nó ở đây đứa nào cũng cứ cụp mắt xuống, chỉ dám xì xào với nhau, tôi hỏi có chuyện gì chúng nó đều lảng đi cả. Chiến có vẻ ghét Hưng ra mặt.

- Thằng Hưng coi vậy mà bản tính nhĩ? Tính toán quá hời hợt nó cả đầu rồi còn đâu.

Bành đưa tay lên vuốt mái tóc mình, lên tiếng:

- Em gái đừng nói thế, đừng chạm tới anh.

Cả lũ chúng tôi nhìn nó rồi cùng phá lên cười. Tiếng cười rộ làm đứa bé đang ngủ giật mình khóc ré lên. Nga phải bỏ bát cơm chạy vào dỗ con. Bọn tôi vẫn tiếp tục bữa ăn. Hiền Póm gấp vào chén tôi miếng thịt gà luộc, tôi nhìn Hiền bỗng phì cười quay sang phía Hiền:

- Hiền! Tao biết tiệm của mày ở kế nhà cái Hiền. Tội mày có mò sang nhà nó gõ cửa không đấy?

Hiền mặt đỏ tía tai chối đay đay:

- Làm gì có, làm gì có.

- Thôi! Đi tìm vợ ở đâu cho xa! Bạn bè giúp đỡ giùm nhau đi mà...

Hiền cũng thêm vào:

- Mình bảo nhiều lần rồi, lấy ai cũng vậy, lấy mình đi mình cảm ơn.

Lại một tràng cười nữa phát ra như muốn vỡ tung căn nhà. Hiền coi vậy mà lặn lội chuyện chồng con, đã hai đời chồng nhưng vẫn phải ôm con nuôi

một mình. Hậu thì thảo bên tai tôi chỉ Đào rồi cười khúc khích:

- Hân, Mày nhớ bữa tối nọ mày chọc thẳng Đào làm con rể tao không?

Tôi nhìn Hậu lắng nghe.

- Con nhỏ chị nằm trong phòng nhưng chưa ngủ, chị nghe lén những gì tụi mình nói, chị ức lắm vì bị ghép đôi với chú.

Tôi cười vỗ vai Hậu rồi bảo:

- Nói với nó là mấy cô, mấy chú giỡn, không thôi nó tưởng thật nó lại ghét thẳng Đào đấy.

Bữa cơm đã tàn, chúng tôi mỗi đứa một tay thu dọn chén bát cho gọn để lấy chỗ ngồi uống trà, tán gẫu. Chiến có tí rượu vào thì mặt đỏ bừng khua chân múa tay nói huyên thuyên đủ chuyện, cứ nhắm nhe móc bóp ra để lại tiền cho quỹ lớp. Thấy vậy tôi lên tiếng:

- Ủ, mày để nhiều nhiều một tí, có đứa nào gặp khó khăn thì trích ra giúp cũng tốt.

Nhưng chỉ nghe nó nói mà không thấy nó để lại tiền. Lúc này đã hơn chín giờ tối, tụi tôi chia tay nhau ai về nhà nấy. Hiện nín tôi xin số điện thoại bên Nhật, nói bảo khi nào lên cơn hâm nó sẽ gọi cho tôi. Tôi tưởng nó nói chơi ai ngờ nó gọi cho tôi thật. Một buổi tối tôi đang ngồi coi ti vi thì điện thoại reo, chồng tôi nhắc máy nghe rồi chuyển sang cho tôi. Đầu giây bên kia là tiếng của Hiện, tôi giật mình vội bảo nó cúp máy đi tôi sẽ gọi lại. Nhưng nó nói đang ở bưu điện với lại "tao gọi mày trả tiền có sao đâu " làm tôi bật cười. Nó nói vậy chứ Nhật Bản làm gì có collect call. Mấy đứa khác cũng nhao lên xin địa chỉ, số điện thoại của nhau. Chúng nó nói với tôi nhớ thỉnh thoảng liên lạc về đừng có mất tâm mất tích như hồi trước nữa nhé. Tôi hứa với các bạn sẽ liên lạc thường xuyên nhưng rồi tôi lại chẳng thực hiện, mà toàn là tụi nó gọi sang cho tôi. Tôi nghĩ mình thật tệ.

Hồng chờ tôi về nhà giúp. Chia tay nhau trước cửa, Hồng dúi vào tay tôi

món quà nhỏ nói:

- Giữ lấy làm kỷ niệm, đừng quên mình nhé!

Tôi im lặng nắm chặt tay bạn không nói nên lời. Hồng thở dài:

- Rốt cuộc rồi không đi thăm Hiền được. Chẳng biết...

- Nếu có thời gian, Hồng nên thu xếp đi thăm nó một lần và cho Hân gửi lời hỏi thăm với nhé.

Hồng gạt đầu và quay xe ngược lại rồi chạy đi. Tôi nhìn theo cho đến khi chiếc xe khuất dạng rồi mới đi vào nhà

Trong nhà cháu gái tôi vẫn còn đang học bài. Chị Hai thì ngồi trên ghế xa lông xem tivi. Em gái tôi cũng đã về và đang nằm co ro trên giường trùm mền kín mít. Nghe tiếng tôi, nó thò đầu ra nhắc:

- Lo ngủ sớm đi chị ơi. Sáng mai 5 giờ xe đến đón rồi đấy!

Tôi xem lại hành lý một lượt, coi có bỏ quên thứ gì không rồi ra ngoài rửa mặt để còn đi ngủ sớm. Chỉ còn nốt tối nay thôi, sáng mai chị em tôi đi rồi, không biết có còn dịp trở lại thăm quê nữa không, hay lần này ra đi là mãi mãi xa cách. Tôi nằm im, nhắm mắt lại, cố dỗ giấc ngủ, nhưng mãi cũng không ngủ được. Trời đã về khuya, mọi thứ đều tĩnh lặng, chỉ nghe tiếng hơi thở đều đặn vang lên xung quanh và tiếng côn trùng kêu rả rích. Tôi bỗng nhớ Thùy quá, chẳng biết giờ này Thùy đã ngủ chưa? Và nó có thao thức nhớ tôi như tôi đang nghĩ về nó không. Ước gì thời gian quay ngược trở lại, tôi nhất định sẽ kéo nó vào Sài Gòn với tôi để cuộc đời của nó đỡ tang thương như vậy. Tôi không thể ngờ được một đứa con gái trước kia xinh đẹp như nó mà nay lại trở nên xấu xí đến tệ. Không thể hiểu nổi...?.

Rồi tôi lại nhớ đến Hiền, nhớ ngày nào ba đưa tôi đi làm cỏ lúa cho nhà Hiền, Hiền dắt theo cả con bò cho đi ăn cỏ. Hồng cứ đòi leo lên lưng bò cưỡi, nhưng cô nàng lại mặc cái áo màu đỏ, tôi còn nhớ cái áo màu đỏ ấy có thêu một cái nắm ở trước ngực trái, và cũng vì cái áo này mà cô giáo chủ

nhiệm đã gọi riêng Hồng nhắc nhở Hồng không nên mặc áo đỏ. Áo thuê gì kỳ cục, hết chỗ thuê rồi hay sao lại thuê ngay vào chỗ "ấy". Mỗi lần leo lên lưng bò là con bò lại lồng lên hất Hồng ngã xuống. Tôi bảo với Hồng đừng đại dốt, bò rất ghét màu đỏ, không tin thì cứ thử đứng trước mặt nó, coi chừng nó húc lòi ruột. Hồng có vẻ không tin cứ sấn sổ đòi leo lên lưng nó nữa. Lần này bị nó hất văng ra xa, lồm cồm bò dậy nhưng không lết đi được, chân đã bị gãy. Hiền cũng Hồng chạy phăng phăng qua cả những cái cầu khi nhỏ tí ra tận ngoài đường quốc lộ để xin nhờ xe đưa Hồng đi bệnh viện. Tôi lẻo đẻo ôm quần áo chạy theo sau, mệt muốn bỏ hơi tai. Tôi cũng không hiểu sao lúc ấy Hiền lại có sức mạnh đến như vậy. Hồng phải bó bột cái chân gãy mất sáu tháng mới bình phục. Những ngày Hồng nằm nhà, tôi thường sang chơi và kể chuyện cho Hồng nghe, lâu lâu còn giúp Hồng thọc cây dừa ngoáy vào bên trong chỗ chân bị bó bột vì Hồng kêu ngứa quá chịu không nổi.

Nhà tôi hồi đó cũng nuôi một con bò, thỉnh thoảng tôi có nhiệm vụ phải dẫn bò đi thả cho ăn cỏ. Trời nắng ấm thì không sao, chỉ việc dắt bò đến một bãi cỏ rộng, thả ở đó cho nó tự đi ăn rồi chui vào chỗ mát đọc truyện. Nhưng những ngày mưa thì việc chăn bò là cả một cực hình, chán không thể tưởng được. Vì con bò này mà mẹ tôi bị bố tôi lôi ra la mắng mất mấy tháng khi ông được về nghỉ phép, chẳng vì mẹ tôi đã bị bà Dì mang một ông tài xế quen xuống dụ bà bán sợi dây chuyền năm chỉ vàng hai bốn đeo ở cổ để mua bò về chăn nuôi thêm. Thế nhưng con bò mua hết năm chỉ và tốn hơn một năm chăm sóc mà khi bán ra chỉ đủ tiền mua lại có ba chỉ vàng. Mẹ tôi bỏ không kinh doanh bò nữa. Tôi đỡ phải tốn công đi giữ bò cho mẹ.

Tôi lại nhớ đến những ngày còn đi học, nhớ sáng nào cũng bị mẹ réo gọi từ khi đài tiếng nói Việt nam phát oang oang trên cái loa cột trên cây đa cổ thụ ở phía sau nhà cho đến chương trình phát thanh quân đội nhân dân Việt nam

thì tôi mới bật dậy, phóng ra ngoài trận nước, rửa mặt đánh răng và vợ vội mấy cuốn tập trên bàn rồi cong đuôi chạy tới trường cho kịp giờ học, đôi khi vội quá tôi không kịp chải đầu, cứ thế túm tóc cột gọn bằng chiếc kẹp ba lá mua của mấy bà buôn từ Hà Nội lên đi đổi dép nhựa cũ. Ngày còn đi học, tôi được mệnh danh là con rùa của thế kỷ vì cái tội chuyên đi học trễ. Năm này qua năm nọ, thứ hai đầu tuần nào tôi cũng bị nêu danh trước cột cờ vì đi học muộn. Có lần tôi đứng thập thò phía dưới, bị thầy hiệu trưởng phát giác, thầy nhéo tai đưa lên tận hàng trên nêu tên làm gương cho các bạn khác. Thế nhưng chứng nào tật ấy tôi không bỏ được...Miên man nhớ tới chuyện cũ, tôi ngủ thiếp đi lúc nào không hay.

Giật mình tỉnh giấc vì tiếng chuông đồng hồ báo thức. Chị em tôi lồm cồm bò dậy, xách thêm cái bình thủy nước nóng ra phía ngoài rửa mặt. Trời còn tờ mờ, gió thổi lạnh cắt da, rừng núi một màu đen sẫm. Tôi ngao ngán tiếc rẻ cái chỗ nằm ấm cúng hồi nãy, bụng thì rửa thắm cái bụng nhà xe sao lại chạy sớm thế. Đang ngủ ngon lành mà phải thức dậy thế này. Hơn 5 giờ sáng một tí, đã có tiếng Di tôi léo nhéo ngoài cổng:

- Hân ơi! Các cháu đi chưa?

Tôi chạy ra mở cổng:

- Lạnh thế này mà Di lên đây làm gì cho cực?

- Thì đưa tiền chị em bay đi.

Được một hồi, xe cũng lại đón. Tụi tôi xách hành lý chất lên xe rồi bịn rịn chia tay mọi người. Xe dừng lại trước khu cửa hàng ăn uống, nơi trước kia mẹ tôi công tác. Ở đây một người đàn ông đưa một chị phụ nữ lên xe. Tôi nhận ra anh Thùy, hàng xóm cũ, vội lên tiếng chào:

- Anh Thùy! Anh có khỏe không?

Anh Thùy khựng lại, nhìn tụi tôi rồi à lên:

- Chị em cái Hân hả? Ra đây sao không lên nhà anh chơi.
- Tụi em có tới nhưng hôm đó anh đi vắng.
- Đây là chị Thanh, bạn học ở Nha Trang ra đây. Chị em đi chung vui về nhé. Khi nào có điều kiện ra đây chơi.

Anh Thùy chia tay tụi tôi và xe lại đi chạy rước khách lòng vòng tới hơn sáu giờ mới chính thức hướng về Hà Nội. Vẫn theo đường cũ xe chạy bon bon, con đường này không phải là đường quốc lộ chính nên ít có làng mạc, chỉ thấy toàn là rừng núi. Lần này tôi không uống thuốc chống say vì chỉ còn có một viên tính để dành cho em tôi nhưng bên cạnh chỗ tôi ngồi có cô bé hành khách cứ ới liên tục làm tôi cũng chực ới theo, đành lòi ra uống nốt. Xe chạy chừng vài tiếng bỗng dừng lại ở chỗ đồng không mông quạnh, bác tài lên tiếng hỏi hành khách có nhu cầu gì thì nên xuống xe giải quyết cho lẹ. Tôi hiểu ý bác nên vọt xuống vội, tìm một khu vườn kín đáo giải quyết nỗi buồn muôn thủa. Dù sao thì nơi này còn sạch sẽ gấp bội hơn những căn nhà "vệ sinh thời mở cửa". Gần đến Hà Nội, xe dừng lại ở một quán gần cây xăng. Quán này không bán cơm, chỉ bán mấy thứ ăn nhẹ như bánh gai, nem chua và nước uống. Đã hơn 12 giờ trưa, tụi tôi bụng đói còn cào cào nhưng cũng chẳng có gì để ăn. Ngồi chung một bàn, chị Thanh nói chuyện với chúng tôi về quê mình:

- Khiếp thật! Sau bao nhiêu năm mà chẳng thay đổi gì em nhỉ? Vẫn nghèo nàn y như hồi đó.

Tôi chỉ mỉm cười không nói gì thêm. Chị chép miệng thở dài:

- Chị đi họp ở Hà Nội, tiện lên đó mấy ngày thăm bạn bè cũ. Nhưng như thế này thì chắc chẳng muốn về nữa đâu. Đường đi nguy hiểm quá. Tôi lái sang chuyện khác:

- Chị ở nha Trang có gặp anh Hưng không?
- Chị cũng nghe nói nhưng chị chưa gặp.

Anh Hưng cũng là hàng xóm của tôi hiện đang là giảng viên trường nhạc ở Nha Trang. Anh Hưng có giọng hát khá hay và anh cũng là ca sĩ chuyên hát nhạc dân tộc. Tôi có ra Nha Trang vài lần và gặp anh ở đấy. Sau khi nói lại được liên lạc, thỉnh thoảng có dịp vào Sài Gòn, anh vẫn thường đến nhà thăm tôi.

Xe lại tiếp tục lên đường, qua bao nhiêu cánh đồng, làng mạc, phố phường. Cuối cùng xe cũng dừng lại bến xe Thanh Xuân. Tôi và em gái kéo hành lý ra phía cổng đón taxi về nhà bác tôi ở Phố Bạch Mai. Căn nhà nằm trong khu tập thể ngõ Mai Hương cũ. Chị họ tôi đã về nhà trước để mở cửa. Chị họ tôi nay ngoài ba mươi tuổi nhưng vẫn còn độc thân, có mở tiệm uốn tóc ở gần chợ trời. Chị họ tôi đáng người nhỏ nhắn, cao ráo, nước da trắng hồng, xinh đẹp nổi tiếng cả khu phố vậy mà chẳng hiểu sao không lấy được chồng. Tôi chỉ sợ chị tôi bị ế, cứ dục chị mãi mà lần nào chị cũng nhe răng cười trù. Thật là rõ chán!

Vẫn căn nhà cũ, nhỏ xíu, được xây thêm một lầu. Từ ngày bác tôi mất, căn nhà được dọn lại gọn ghẽ hơn xưa. Không còn mùi xú uế khai nồng bốc lên như lần tôi về thăm chị tôi mấy năm trước. Bên phía tay phải đặt bàn thờ trên có hình bà ngoại và bác tôi. Tôi bước lại rút mấy cây nhang ra đốt rồi cắm lên bàn thờ, miệng khấn vái bà và bác có linh thiêng về phù hộ cho gia đình gặp nhiều may mắn. Bác gái tôi đang ở dưới Hải Phòng thăm bà con. Chị họ tôi vội gọi ngay điện thoại kêu mẹ về gấp. Chỉ vài tiếng đồng hồ sau, bác gái tôi đã có mặt ở nhà. Bác bảo với chúng tôi:

- Tưởng bác trai bay mất, bay không về đây nữa chứ.
- Sao lại không về. Bác nào chẳng là bác. Bà con dòng họ, tụi cháu còn ai nữa đâu.

Căn nhà này đối với tôi rất thân thuộc. Những ngày còn đi học, thỉnh thoảng hè đến tôi vẫn được mẹ cho về Hà Nội chơi. Tôi nhớ hồi đó bác tôi vốn làm

bác sĩ ở bệnh viện, còn mang cả condom về thổi lên làm bóng bay cho tụi tôi chơi. Tôi thích nhất là được ăn kem, trên rừng rú nơi tôi ở làm gì có kem mà biết ăn. Một lần được mẹ đưa cho năm xu ra ngoài đầu ngõ mua kem, mua được cây kem rồi, thấy nó bốc khói nghi ngút cứ chu mỏ ra thổi lấy thổi để. Thổi cho đến lúc cây kem tan mất thì lăn ra khóc bắt đền ông bán kem um xùm trời đất. Nhiều lúc nhớ lại, tôi cứ bật cười khúc khích vì sự ngu dốt của mình. Cũng tại khu nhà này, tôi còn có biết bao nhiêu kỷ niệm không thể nào quên được. Hồi đấy cả khu tập thể chỉ có duy nhất một căn nhà cầu công cộng chia làm bốn phòng. Mỗi lần phải vào đấy là tôi lại rợn hết cả tóc gáy vì mùi hôi thối bốc lên và cả lũ giòi ngo ngoe bên dưới. Ở Hà Nội, phân cũng có thể bán được, có hẳn một đội quân đi mua phân, mua tro bếp, mua lông vịt...hầm bà lằng thứ gì cũng mang bán. Nhưng cái đội ngũ đi mua phân người là ám ảnh tôi nhiều nhất. Tôi tò mò muốn xem họ mua phân ra sao nên theo bác tôi ra đó xem, eo ơi thật khủng khiếp khi thấy một ông thò cả cánh tay vào trong hố phân ngoắc để kiểm tra chất lượng loại phân mình mua, nhắc cánh tay lên tôi còn nhìn thấy vài con giòi bám ngo ngoe trên đó, ông ta gật đầu khen phân tốt, ông ta chỉ rửa cánh tay qua loa rồi cầm ổ bánh mì ăn ngay tại chỗ. Khiếp quá tôi chạy tọt vào trong nhà, trong bụng nghĩ thâm dân Hà Nội gì đâu mà bẩn thế.

Bây giờ đã tiến bộ vì nhà nào cũng có cầu tiêu riêng trong bếp, nhưng mỗi khi bước vào tôi vẫn có cảm giác ghê ghê.

Chị họ tôi đi chợ mua thức ăn, hôm nay chị đãi tụi tôi bữa lẩu hải sản. Cả nhà quây quần ăn uống vui vẻ. Tôi lại mang điện thoại ra gọi cho Hưng, nhưng nó vẫn khóa máy. Ngay từ lúc về đến Hà Nội, tôi gọi cho nó rất nhiều lần, tôi muốn tới nay nó đưa tôi đến thăm cô giáo cũ và giao luôn "của nợ" mà tôi vẫn giữ bên mình từ mấy ngày trước. Lòng tôi vẫn thấp thỏm lo sợ bị công an phát hiện thì oan gia, thế nhưng gọi hoài mà nó vẫn khóa máy. Tôi

nôn nóng đứng ngồi không yên, tôi đâu biết nhà của cô, làm sao có thể đến đó một mình được, chẳng lẽ lại ôm vào Sài Gòn. Cả ngày hôm sau tôi gọi mà máy của anh chàng vẫn cứ ò ỉ e ngoài vùng phủ sóng. Tôi quỳnh hết cả lên, ngày mai tôi phải lên tàu vào Thanh Hóa thăm chị Năm, vé tàu đã mua rồi không thể thay đổi được. Lòng dạ ngổn ngang thì anh Quí và chị Hạ tới, mắt tôi sáng lên hỏi anh, chị có biết nhà cô giáo tôi không. Nhưng cả hai đều lắc đầu làm tôi thất vọng. Bỗng chị Tư tôi có ý kiến là gọi điện hỏi thăm thầy giáo cũ, chắc thầy biết nhà của cô. Và thật may mắn thầy đã chỉ cho tôi tường tận đường đến nhà cô giáo tôi. Chúng tôi lên đường ngay lập tức vì lúc đó đã gần 9 giờ tối rồi.

Anh Quí chở tôi cùng thằng nhóc cháu, anh bạn chị Tư tổng ba cùng chị Hạ. Chúng tôi nhắm hướng trường đại học An Ninh chạy thẳng. Tôi giữ chặt chiếc giỏ sách trước ngực, trước khi đi bác tôi có dặn cẩn thận kéo bị giật. Đường phố vẫn còn đông người, xe chạy loạn xạ ngàu trên phố, mùi hôi khai từ cống rãnh bốc lên thoang thoảng. Đối với tôi Hà Nội chẳng có gì đẹp, chẳng có gì nên thơ trong những bài hát mà tôi đã từng nghe. Mùa xuân đến, mưa phùn lất phất, lạnh thấu xương nhưng đường phố lẹp nhẹp dơ bẩn phát khiếp. Thế mà có nhạc sĩ nào đó đã viết lên được khúc nhạc tuyệt vời: " Hà Nội mùa này vắng những cơn mưa, cái rét đầu đông khăn em bay điều hiu gió lạnh. Hoa sữa thôi rơi ta bên nhau một chiều tan lớp...Đường Cổ Ngư xưa chậm chậm bước ta về... Hà nội mùa này chiều không buông nắng phố vắng nghiêng nghiêng cành cây khô, quán cóc liu xiu một câu thơ, Hồ tây, hồ tay... tím mơ. Hà nội mùa này còn bao nỗi nhớ, ta nhớ đêm nao lạnh đôi tay, hơi ấm trao nhau tuổi thơ ngây...tưởng như, tưởng như... còn đây! "

Chạy được một khúc tụi tôi lạc nhau, tôi cứ ngoái đầu ra phía sau tìm kiếm xe chị Tư tôi nhưng không thấy, tôi giật áo anh Quí cho xe chạy chậm lại

nhưng mãi cũng chẳng thấy đâu. Tụi tôi tấp vào trước cửa trường Đại Học An Ninh chờ, Vừa lúc ấy điện thoại của tôi reo vang, tôi móc máy ra nghe thì đó là điện thoại của chồng tôi gọi về. Anh vốn lo lắng cho tôi vì hơn cả tuần không liên lạc. Anh Quí dựng xe chạy ra phía ngoài mua sắm luộc, mang vào đến nơi cười hề hề nói với tôi: "*Con bé bán hàng kia tưởng anh chạy xe ôm, nó hỏi hôm nay bác chạy có đắt khách không?*" Làm tôi phá ra cười. Chúng tôi đứng chờ độ hơn 15 phút thì xe chị Tư tới. Cả đám quẹo vào con hẻm lớn bên hông trường và chạy thẳng vào bên trong, đến khúc có mấy nhà cho thuê bi a, tụi tôi tấp đại vào một căn hỏi thăm và may mắn thay đúng là căn nhà của cô giáo tôi.

Cuối cùng tôi cũng gặp được cô. Bao năm xa cách, cô hôm nay trông già xạm hẳn đi, gương mặt vêu vao, quần áo xộc xệch. Bên cạnh bàn tiếp khách là một cái giường đơn, chồng cô đang nằm ở đó nhỏ thó như một em bé lên năm. Trông thật tội! Cô nói chuyện với tôi mà nước mắt lưng tròng, cô cứ phải quay đi lau nước mắt. Đời cô sao lại khổ thế...! Tôi tiện tay chụp một tấm ảnh cô rồi đưa cho cô coi trên màn hình máy camera. Cô nhìn hỏi:

- Mụ nào thế?

Thì cô chứ ai, em vừa chụp mà.

- Ôi giờ ơi, khiếp quá. Đây Cô còn không nhận ra mình nữa là...! Tưởng con mụ nào.

Chuyện trò khá lâu, đã hơn mười giờ tối rồi, tôi đứng lên từ giã cô về để cô nghỉ ngơi, sớm mai cô còn đi dạy học. Tôi móc trong giỏ một bao thơ đựng tiền, lá thư Nhung viết và gói nhỏ thuốc phiện đưa cho cô nói:

- Thay mặt cho các bạn, em mang ít tiền trích từ quỹ lớp cho cô, số tiền nhỏ nhoi mong cô đừng từ chối. Và tí thuốc phiện cho chú, Các bạn kiếm được sẽ gửi xuống sau.

Cô cầm gói thuốc phiện mắt sáng lên, cảm ơn rồi rít. Còn gói tiền thì cô dẩy

nảy lên:

- Nhiều tiền thế này cô không dám nhận đâu. Trời ơi! Lóp tan từ lâu rồi ở đâu còn quỹ nữa mà trích. Cô không nhận đâu.

- Cửa lớp thật mà. Cô không nhận, chẳng lẽ em mang luôn vào Sài gòn xài à. Thôi cô nhận đi cho em và các bạn vui.

Cô khóc òa lên ôm tôi thật chặt, nói trong nước mắt:

- Cô không biết phải nói sao nữa. Cô cảm ơn em và các bạn thật thật nhiều. "Một miếng khi đói bằng một gói khi no" em à. Hãy giữ gìn sức khoẻ nghe em. Sức khoẻ quan trọng lắm. Cho cô gửi lời hỏi thăm bố mẹ và chồng con em nữa, nhớ thỉnh thoảng viết thư cho cô nhé.

Tôi đi về mang một cảm giác buồn vời vợi. Hình ảnh chú nhỏ xiu nằm cong queo trên chiếc giường đơn độc làm tôi xót thương. Giá như tôi nhát chết vút cái gói thuốc phiện ấy đi thì chú sẽ phải chịu đau đớn thêm nhiều ngày lắm. Tôi không biết cái đau của người bị bệnh ung thư hành hạ như thế nào, nhưng nghe nói là khủng khiếp lắm.

Bây giờ chú đã an nghỉ ngàn thu. Cầu mong linh hồn chú được ngậm cười nơi chín suối. Qua điện thoại của Chiến tôi còn được biết sau ngày chú mất, đứa con trai riêng được toàn quyền thừa hưởng căn nhà đã nhả tâm đuôi cô giáo tôi đi, Tôi cố ý tìm lại cô nhưng không có địa chỉ. Chỉ hy vọng cô giáo tôi có can đảm vượt qua được mọi khó khăn.

Sáng hôm sau, chị họ rủ tôi đi ăn bún ốc, một quán bún ốc nổi tiếng ở Hà nội. Tôi ngồi sau xe, chị tôi chạy lòng vòng qua nhiều con phố, tôi cũng chẳng để ý gì đến. Cuối cùng chị dựng xe bên hè phố, khóa cổ cẩn thận, chỉ tôi vào ngồi ở cái bàn trong một hẻm nhỏ, hai tô bún ốc được bê ra, thơm phức, bốc hơi nghi ngút. Tôi gắp rau xà lách và rau kinh giới được cắt nhỏ bỏ vào trong tô, ăn ngon lành và xì xụp húp nước. Tô bún thật là ngon tuyệt, tôi ăn một lúc hai tô mà vẫn còn thòm thềm. Trả tiền xong, chị họ tôi chở tôi

đến tiệm của chị gọi đầu.

Tiệm của chị khá khang trang nằm ngay trên mặt tiền của phố. Tụi tôi vừa đến thì khách khứa kéo lại rất đông, chị tôi và mấy cô thợ làm không kịp nghỉ tay. Tôi ngồi đó chờ đợi gần trưa chị tôi mới có thời gian chở về. Ba giờ chiều hôm đó, chị em tôi cùng chị Hạ lên tàu hỏa vào Thanh Hóa để kịp sáng hôm sau đi thăm chị Năm đang bị giam giữ ở đó.

Quê hương ngày trở lại

Chương 10

Xe taxi dừng lại trước cửa Ga Hàng Cỏ, một toán vài gã đàn ông vội xúm đến xe tôi tự mở cửa rồi mời chào rồi rít, hỏi tụi tôi đi đâu, có vé chưa? Khi biết tụi tôi đã có vé, họ lảng đi hết. Tôi đứng tần ngần quan sát ga Hàng Cỏ, dẫu có hơn mười lăm năm rồi tôi mới có dịp trở lại nơi đây. Ga nay đổi mới trông khang trang và sạch sẽ hơn trước nhiều.

Đưa trình vé ở ngay cổng kiểm soát, tụi tôi đi thẳng vào tìm tới toa tàu ghi trên vé, sắp xếp hành lý và ngồi xuống chờ tàu chạy. Không bao lâu sau đó, tàu bắt đầu chuyển bánh, còi hú vang lanh lảnh, ống khói từ đầu tàu phun lên trời một làn hơi mầu đen kịt, thoang thoảng theo gió mùi khó chịu của dầu chạy máy. Tôi nhìn ra bên ngoài qua khung cửa sổ ngay bên cạnh, cửa sổ xe lửa ở Việt Nam được làm đặc biệt để chống trẻ con ném đá, tôi đã từng nghe có người bị ném trúng lỗ đầu đồ máu phải đi cấp cứu chỉ vì trò nghịch ngợm

ting quái của lũ con nít vô giáo dục dọc theo đường tàu Bắc Nam. Bên ngoài lớp cửa kiếng, họ làm một dàn cửa lưới sắt để bảo vệ kiếng bên trong không bị bể, thế nhưng tôi vẫn nhìn thấy vết dạn của miếng kiếng bên trong khi bị ném quá mạnh. Chị nhân viên tàu kể với chúng tôi rằng chuyện ném đá vẫn xảy ra thường ngày, chẳng cách nào ngăn chặn được.

Từ Hà Nội đi Thanh Hóa mất đúng 4 giờ đồng hồ, có nghĩa là 7 giờ tối chúng tôi sẽ có mặt ở đó. Tàu hôm nay vắng khách, mấy hàng ghế bên cạnh tôi chẳng có lấy một móng. Chị Hạ liền di chuyển sang đó cho rộng rãi và nằm xuống nghỉ ngơi. Tôi chưa buồn ngủ nên vẫn cứ ngồi nguyên chỗ cũ. Vì đi đoạn đường ngắn nên anh tôi mua vé "*ngồi cứng*" tức là ghế ngồi không có nệm làm bằng cây cứng ngắt. Chỉ khoảng độ nửa tiếng sau tôi bắt đầu thấy khó chịu, mông đau tê dại, nghiêng bên trái không được, nghiêng bên phải cũng không xong. Tôi liền kê cái giỏ xách lên đầu ghế và nằm xuống, thế nhưng chỉ được một lúc cả thân mình lại đau tê ảm không thể chịu nổi. Vậy mà bố tôi lần nào về Bắc thăm bà con cũng đề nghị tôi mua vé "*ngồi cứng*" cho ông. Tôi khuyên ông nên mua vé nằm cho khoẻ nhưng ông nhất định không chịu, còn luôn mồm khen nức nở: "*vừa rẻ, vừa thoải mái, sướng cả cuộc đời!*". Sướng đâu con gái ông không thấy chỉ thấy rõ là cực hình, ngồi không được, nằm cũng không xong mà đứng thì mỏi chân quá. Tôi cầu mong cho thời gian qua mau lẹ để xuống ga Thanh Hóa cho rồi. Mấy tiếng đồng hồ cực hình cũng đã qua đi. Tàu đang giảm tốc độ để vào ga Thanh Hóa. Khi tàu dừng bánh tại tôi nhanh chóng mang hành lý đi về phía cửa ga. Ra tới bên ngoài, tôi kêu em tôi và chị Hạ đi sát vào nhau để phòng tại lưu manh giật đồ, đứng nơi cột đèn gần sân ga tôi móc điện thoại gọi cho ông anh họ nhà ở gần ngay ga ra đón. Nhà của anh tôi đã đến vài lần cách đây mười mấy năm, bây giờ mọi thứ đều thay đổi, tôi không nhận được phương hướng. Điện thoại reo, chị dâu tôi bắt máy, chị dặn tại tôi đứng yên

một chỗ chị sẽ ra đón. Chỉ vài phút sau, tôi nghe tiếng chị léo nhéo gọi phía xa: "*Hân ơi...! Chị em bây đứng mô?*". Vì trời đã tối, tôi không nhìn rõ chị chỉ đi theo quán tính hướng về phía tiếng gọi, được khoảng vài bước tôi thấy chị đang nhìn đảo dác xung quanh, cách chỗ chúng tôi độ hơn hai chục thước. Tụi tôi đưa tay vẫy gọi rồi rít.

Tụi tôi theo chị về căn nhà ở gần đó. Căn nhà lụp xụp trông thấy mà tội nghiệp được che chắn bằng đủ thứ ván, liếp. Căn nhà này ngày xưa là khu tập thể đường sắt phân cho nhân viên tá túc, mỗi người được một phòng bé tí teo, nhưng các đồng nghiệp lần lượt có gia đình dọn đi nơi khác sinh sống, chị Dâu tôi lần chiếm từ từ nên mới có được một căn hộ rộng rãi như ngày nay. Nơi đây chị dùng làm cửa hàng bán đồ tạp hóa, từ bánh kẹo, thức ăn khô, kem đánh răng, xà bông... đủ thứ hằm bà lằng cái gì cũng bán. Tôi nhìn căn nhà một lượt bỗng phì cười với ý nghĩ vớ vẩn:

"Nhà vách nát thế này, kẻ trộm đập cho một cái thì có mà chúng vào vơ vét hết".

Anh họ tôi không có nhà, theo lời chị dâu tôi nói thì anh đi ăn cơm với khách, chút nữa mới về.

Anh chị tôi sinh được hai đứa con, một trai, một gái. Thằng con trai đầu đang theo du học tại Ấn Độ, còn đứa gái út thì học Kiến Trúc ngoài Hà Nội. Thằng con trai đầu lúc nó còn nhỏ tôi có tôi có gặp mấy lần khi theo bố về quê, thằng bé hồi đó đen nhẻm, thân thể mặt mày nổi đầy mụn nhọt, tanh ngòm tôi sợ không dám ẵm. Thế mà nhìn trong tấm hình chụp từ Ấn Độ gửi về trông bộ trai ra phết. Đứa con gái thì tôi không biết mặt ngang mũi dọc ra làm sao.

Đang đứng coi mấy tấm hình được treo trên vách nhà thì anh họ tôi chạy xe về. Anh tôi mặc áo ngắn tay màu trắng, quần tây đen sậm, tóc cắt ngắn để lộ ra gương mặt đen thui đầy trứng cá. Vừa nhìn thấy tụi tôi là miệng cười rộng

ngoác, nói năng liến thoắng bằng cái giọng Thanh Hóa chính tông:

- Bây tới lúc mấy giờ? Cơm nước chi chưa? Ra khách sạn ngủ nhá, nhà cửa đang sửa chữa, không có chỗ mô.

- Ngủ đâu mà không được. Em dặn anh lấy phòng ở khách sạn cho em rồi mà.

- Ủ. ở chơi tí đã rồi anh đưa qua đó nghỉ ngơi. Ở gần ngay đây chứ có xa mô.

Anh thò tay vào trong túi quần móc cái điện thoại di động hiệu Nokia nhỏ xíu vút lên trên bàn ý như muốn khoe khoang. Tôi đưa tay cầm lấy nó giơ lên xem rồi nói với anh:

- Cha! Dạo này chơi đồ xịn hén!

- Nhiều đó mà ăn thua cái chi với chị.

Rồi anh chỉ vào tấm hình thằng con trai lớn trên vách nhà nói với tôi:

- Thằng Hùng đó! Mi thấy cháu ra sao?

- Nó lớn lên cũng đẹp trai ra phết anh nhỉ? Hồi nhỏ nó xấu thấy mô.

- Thì lớn lên hẳn phải khác chứ. Thế mi tưởng hồi nhỏ mi đẹp lắm hả?

- Không đẹp thì cũng hơn ông. Từ ngày tui biết ông đến bây giờ có lúc nào tui thấy ông đẹp trai đâu à.

Anh tôi nhe răng cười khềnh khệch. Tôi chọc anh thêm:

- Người ta cho con đi du học bên Anh, bên Mỹ. Ông chơi nổi cho con du học tuốt bên Ấn Độ. Thế nó sang đó nó học cái gì? Học nấu cà ri dê hả?

- Chu choa cái con ni ăn nói kỳ cục. Tau nghèo tau cho con đi học Ấn Độ đó, mi nói móc nói ghéo chi tau. Đi qua đó cũng đóng tiền muốn lòi con mắt ra đây nè. Ở đó mà xiên mới xỏ.

- Ai mà thèm xiên với xỏ anh chứ. Anh cho nó qua đó học nghề gì.

- Thì học về Computer đó.

Tôi gật gật cái đầu. Dân Ấn Độ giỏi về Computer. Chỗ tôi ở xung quanh rất

nhiều người Ấn Độ được các công ty Nhật mượn sang làm việc. Nhưng tôi chẳng biết cháu tôi qua đó thì sẽ học thêm được gì ở đất nước Ấn Độ vốn cũng thuộc diện nghèo trên thế giới.

Anh họ tôi cầm tách nước trà nóng nhấm nháp rồi lại đặt nó xuống bàn hỏi tôi:

- Bay tính lúc mô đi thăm con Năm?
 - Sáng sớm ngày mai rồi chiều tối tụi em vào Sài Gòn luôn.
 - Đi chi gấp thế, ở chơi vài bữa đã!
 - Gớm! Cái đất Thanh Hóa "*ăn rau má phá đường tàu*" nhà ông thì có gì để cho tụi tui chơi. Với lại còn bao nhiêu việc phải giải quyết nữa, con em đang la làng ở trong đó kìa.
 - Hứ...! Chớ bay ở cái lỗ mô chui ra mà bày đặt chê dân Thanh Hóa?
 - Tui ở Sơn La chứ tui dân Thanh Hóa hồi nào.
 - Thôi.. tau cãi không lại mi. Thế mi tính mai mấy giờ đi?
 - Từ đây lên chỗ chị Năm xa không anh?
 - Khoảng 60 cây số.
 - Có xe honda ôm quen không? Có 60 cây thì đi xe honda cho khỏe.
 - Mi giàu sao mi kẻo rứa? Đi cái chi không đi lại đi bằng xe ôm? Ba đứa bay đi xe ôm cũng gần bằng tiền mượn chiếc xe du lịch rồi.
 - Không phải là tiếc tiền mà vì cái con bé kia kìa, nó say xe lắm
- Tôi đưa tay chỉ sang cô em gái đang ngồi củ rử ở góc bên kia nhà. Chị Dậu tôi vội góp tiếng:
- Say xe thì có thuốc chống say, thiếu chi mà sợ.
 - Vậy anh chị kêu giùm em một chiếc xe hén. Đi sớm để gặp xuất sớm đăng chiều tối còn kịp lên tàu. Nhân tiện, mai chị mua cho em ba vé giường nằm đi Đà Nẵng nghen chị.
 - Ủ, để mai chị chạy ra ga mua cho.

Và rồi anh chị tôi thi nhau kể công đi thăm nuôi chị Năm tôi ra sao, cực nhọc như thế nào... Tôi vẫn ngồi lặng im lắng nghe từng câu, từng chữ. Bản tánh vốn đa nghi Tào Tháo, tôi chẳng tin một ai cả, trừ khi tai nghe, mắt thấy. Gì chứ mấy vụ thăm nuôi tù này tôi đã có nhiều kinh nghiệm, để đến được tay chị Năm tôi thì ít nhất cũng bị cẩu véo hết hơn phân nửa. Vì xa xôi quá, thường thì gia đình tôi hay gửi tiền mặt ra nhờ bà con hoặc bạn bè đi tiếp tế cho chị, không quên trả thêm chút ít tiền công. Thế nhưng mỗi lần nhận được thư chị Năm, chị cứ ca thán là nhận được ít quá không đủ chi tiêu, nếu đúng như những gì chị viết thì quả thật tiền gia đình tôi tiếp tế bị ăn chặn quá nhiều. Trong tù, tù nhân không được nhận tiền mặt trực tiếp của gia đình gửi mà sẽ nhận bằng tiền phiếu, còn tiền mặt thì trại tù giữ giùm, muốn mua gì mang phiếu đó ra căng tin trong trại tù có sẵn, rồi họ mang phiếu đó đổi lấy tiền mặt. Nhưng ở trong tù thứ gì cũng bán mắc gấp hai lần bên ngoài. Tù nhân bị cấm tuyệt đối không được giữ tiền mặt. Thỉnh thoảng có đợt kiểm tra nếu phát hiện tù nhân nào đó giữ tiền mặt thì người tù đó bị phạt rất nặng. Họ sợ nếu tù nhân có tiền mặt sẽ hối lộ cho quản giáo, công an gác cửa làm tha hóa cán bộ nhà nước nên cấm tiệt. Đây cũng chỉ là hình thức do Bộ Công An đưa ra, chỉ khi nào có đoàn thanh tra đến thì họ mới thi hành nghiêm ngặt, bình thường cán bộ gác cửa, quản giáo vẫn làm ngơ. Vì nếu không làm ngơ thì tù nhân lấy gì mà hối lộ. Đồng lương ba cọc ba đồng không nhờ tiền hối lộ của tù nhân họ sẽ đói dài dài. Chẳng thế mà công an ở các trại giam ăn hối lộ vào bậc nhất. Thứ gì cũng vẽ ra để ăn tiền được. Bởi vậy càng nghiêm cấm bao nhiêu thì tù nhân càng tìm đủ mọi cách mang vào bấy nhiêu, thôi thì trăm phương ngàn kế để qua mặt công an. Gia đình tôi cũng đã tìm được cách gửi trực tiếp tiền vào cho chị mà không cần phải nhờ vả đến ai và chẳng tốn một xu teng nào cho ai cả. Riêng chuyện này không thể tiết lộ được vì thuộc vào diện "*bí mật quốc gia*". Biết

không còn "*chăm mút*" được gì từ việc thăm nuôi cô em họ, anh chị tôi chẳng còn vồn vã tiếp đón người nhà tôi như lúc ban đầu nữa. Hồi năm ngoái xe anh rẽ tôi gây tai nạn tại Thanh Hóa, gửi chị Hai tôi đang bệnh ở lại đó vài bữa để chờ công an giải quyết rồi sẽ trở lại đón đi sau, thế là anh họ tôi tỏ vẻ bức bối, mắng chửi chửi mèo, làm chị Hai tôi chịu không nổi đang bệnh mà dùng dùng xách hành lý lên tàu về Hà Nội. Sau khi nghe tiếng anh tôi than vãn:

- Cái con chị bây, hấn "*quấy*" lắm. Gọi điện thoại cho tau liên tục, đòi cái này, đòi cái nọ" (quấy ở đây tức là nhiều sự, hay làm phiền phức)

Tôi nghe thấy vô lý liền hỏi vặn lại:

- Ở trong tù, điện thoại đâu mà bà gọi cho anh?

- Vậy mà hấn giỏi lắm, kiếm được điện thoại gọi ra mãi đó thôi.

Tôi không nói gì thêm, để chờ mai vào gặp chị Năm sẽ hỏi cho rõ ràng vì tôi đã dặn chị nhiều lần, muốn gì cứ viết thư về nhà tụi tôi sẽ thu xếp gửi vào cho, cấm tuyệt đối xin xỏ người khác. Lúc này cũng đã mệt mỏi, tôi đề nghị anh tôi đưa tụi tôi ra khách sạn nghỉ ngơi.

Khách sạn nơi chúng tôi ngụ qua đêm mang cái tên Tây rất là thơ mộng "*Rose Hotel*" bên dưới dịch tên tiếng Việt là "*Khách Sạn Hoa Hồng*". Mang tiếng là khách sạn chứ thực chất ra chỉ đáng gọi là cái phòng trọ rẻ tiền. Anh tôi chạy vào phòng lễ tân ngay đầu cổng lấy chìa khóa rồi ngoắc tụi tôi đi theo mấy dãy nhà đến trước cửa một căn phòng nom tui tui. Anh tôi tra chìa khóa vào ổ rồi mở rộng cánh cửa ra cho chúng tôi đi vào. Anh dặn thêm:

- Máy đưa nghỉ cho sớm sáng mai 5 giờ tài xế lại rước đây.

Rồi anh quay bước trở ra ngoài cổng. Căn phòng có kê một cái giường đôi và một cái giường cá nhân nằm song song với nhau. Tôi đặt giỏ hành lý đựng quần áo và mấy thứ lặt vặt xuống góc sàn nhà và ném cái bóp xách tay lên đầu giường, rồi thả mình nằm lên trên giường duỗi thẳng chân cho

thoải mái. Mấy tiếng đồng hồ trên tàu hỏa và cộng thêm vài tiếng ngồi tán dóc bên nhà ông anh họ làm tôi mệt đứ đừ. Cái nệm mút rẻ tiền nằm tới đầu xếp lếp tới đó làm tôi buồn cười nghĩ: "*Thế mà cũng mang tên Tây tên Tàu...râu với chả ria*". Vừa lúc ấy em gái tôi la toáng lên:

- Trời đất ơi..! Nhân viên ở đây không chịu dọn phòng, lông, tóc còn vương trên nệm này.

Tôi ngồi bật dậy nhướng cổ sang bên nhìn cho rõ chứng tích, quả đúng là lông, tóc còn vương trên tấm khăn trải giường màu trắng đã ngả sang màu cháo lòng còn loang lổ vết ố vàng. Tôi bật cười ha hả... Đứng dậy mở giỏ lấy quần áo, khăn tắm, bàn chải đánh răng và nói với mọi người:

- Tôi đi tắm trước đây, tắm rồi đi ngủ cho sớm.

Tôi mở cửa phòng tắm bước vào, đối diện với cánh cửa là bồn rửa mặt có treo tấm gương đã cũ. Góc trong cùng là bồn cầu màu xanh nhạt. Chính giữa là vòi nước có kê bên dưới một cái xô nhựa màu đỏ, phía bên trên đầu là cái máy nước nóng không phải loại đun nóng trực tiếp. Muốn có nước nóng tắm phải bật công tắc và chờ đợi ít nhất năm phút đồng hồ. Tôi bật công tắc lên và ra bồn rửa mặt đánh răng trước, tôi làm mọi việc từ từ, miệng lẩm nhẩm hát theo một khúc nhạc vui. Thời gian đã đủ cho nước nóng, tôi cởi bỏ quần áo và mở vòi nước xịt lên mình, mặc dù tôi đã điều chỉnh độ nóng cao nhất nhưng nước chỉ vừa đủ ấm, mới chỉ có vài phút khi người tôi còn đang đầy bọt xà bông thì bình nước nóng dở chứng, phun vào người tôi một dòng nước lạnh buốt làm tôi giật nảy cả mình. Tôi tắt vòi nước đứng chờ một lúc nhưng không ăn thua gì, nước chẳng nóng lên được. Tôi bực mình lầu bầu mấy tiếng và xối đại nước lạnh cho sạch xà bông rồi vội vàng lau khô, mặc quần áo ấm chạy ra ngoài leo lên giường đắp mền, hai hàm răng tôi va vào nhau nghe lập cập. Tôi bảo chị Hạ và em gái tôi hôm nay chịu khó ở dơ một bữa, nước lạnh lắm coi chừng tắm vào bị cảm lạnh.

Tối hôm ấy, giấc ngủ đến với tôi thật dễ dàng vì có lẽ mấy ngày qua cứ phải thức sớm, dong duỗi trên quãng đường dài nên thân thể mệt rũ rời, ngủ như chết với một giấc mộng êm dịu... Tôi thấy mình đang nằm trong bồn tắm ở nhà, nước bốc hơi nghi ngút, làn khói nhẹ lan tỏa trong không khí một mùi thơm quyến rũ của loại bột tắm được bào chế từ các loại cây cỏ bỏ trong bồn tắm giúp cho tinh thần con người được sáng khoái sau một ngày làm việc cực nhọc. Đang sáng khoái vậy vùng trong bồn tắm thì bỗng giật mình vì tiếng đập cửa liên hồi phía bên ngoài:

- Các chị ơi..! Dậy đi. Dậy đi. Xe đang chờ kia.

Tôi ể oải hất tung tấm mền đang đắp trên mình, ngồi bật dậy, mắt nhắm mắt mở mò ra gần ngoài cửa tìm công tắc đèn bật cho sáng. Ánh sáng của ngọn đèn làm mắt tôi bị chói phải đưa tay lên che mắt một lúc mới nhìn quen được. Tôi bước nhanh vào trong phòng toilet làm vệ sinh buổi sáng, và ra ngoài lôi cái hộp nhỏ đựng mỹ phẩm ra bắt đầu vẽ cặp chân mày, tô son lên đôi môi vốn có màu tai tái. Tôi thay đồ, mặc thêm cái áo khoác lạnh và xếp mọi thứ bỏ gọn trong giỏ hành lý, ngồi chờ mọi người làm vệ sinh cá nhân xong là kéo nhau ra phía ngoài.

Đến trước cửa phòng "lễ tân" của khách sạn, tôi mở cửa bước vô, căn phòng để đèn sáng mờ mờ, trong quầy tính tiền, một anh chàng trực phòng đang ngồi ngủ gật, tôi gọi anh ta dậy để tính tiền, anh ta bật thêm ngọn đèn ngay bàn để nhìn cho rõ, nhưng có lẽ vì còn ngái ngủ, mãi anh ta mới mò ra phòng của tụi tôi. Trả tiền xong xuôi, tụi tôi đi thẳng ra bên ngoài cổng nơi có chiếc xe hơi nhỏ loại bốn chỗ màu nâu sậm đang đậu ở đó chờ.

Lúc này trời vẫn còn mờ tối. Anh tài xế xe trông còn trẻ vui vẻ chào tụi tôi. Tất cả chui vào trong xe, tôi nói anh tài xế chở tụi tôi về nhà ông anh họ trước để lấy thêm hành lý mà tụi tôi đã mua cho chị Năm ngoài Hà Nội. Chỉ vài phút sau, xe đã tới trước cửa nhà. Anh họ tôi ở đó chờ sẵn, thấy tôi anh

móc trong túi áo ngực hai tờ giấy xin thăm nuôi tù đưa cho tôi. Bà chị dâu khệ nệ bê ra xe một bao gạo chừng hai chục ký, thêm một bịch mỡ đựng bột ngọt, dầu ăn, nước mắm và vài món lặt vặt. Tôi đi vào trong nhà vớ thêm mấy hộp bánh Chocopie, vài bịch kẹo, thuốc đánh răng và bảo với chị nhớ ghi vào sổ tí nữa về tôi sẽ thanh toán tiền rồi đi ra xe. Chị dâu tôi chạy ra theo đưa cho em tôi vỉ thuốc chống say và một chai nước suối nhỏ. Em tôi gỡ viên thuốc ra uống liền tại chỗ và cất vỉ thuốc vào bóp. Tất cả ngồi vào xe và bắt đầu khởi hành.

Em gái tôi ngồi băng trước với tài xế. Tôi và chị Hạ ngồi phía sau. Tôi ngả người ra ghế, nhắm mắt ngủ tiếp. Chỉ độ mười lăm phút sau tôi nghe thấy tiếng em gái tôi hỏi xin anh tài xế cái bao mỡ, tôi biết cô nàng sắp sửa ới mưa rồi đây. Thứ thuốc chống say xe ở Việt Nam bán chẳng ăn thua gì, uống vào cũng như không chỉ tỏ buồn ngủ, khác hẳn thứ thuốc do Nhật sản xuất mà chồng tôi vẫn thường mua cho tôi, nhưng vì giá cả mắc quá chồng tôi tiếc tiền chỉ mua có hai hộp, mấy chị em tôi xài về đến Hà Nội là hết sạch sành sanh. Đã có người đề nghị tôi mua loại thuốc này về Việt Nam kinh doanh nhưng tôi còn đang ngại vì giá cả ở Nhật quá mắc, mang về bán bao nhiêu cho vừa?

Mùi ối mưa làm tôi lợm giọng, vội hạ cửa kiếng xuống cho thoáng, một luồng gió lạnh từ bên ngoài thổi vào làm tôi khẽ rùng mình. Trời vẫn còn mờ mờ tối, bên đường xe cộ đi lại khá nhộn nhịp, chủ yếu là những chiếc xe thô chở hàng ra chợ bán. Thanh Hóa đối với tôi thật xa lạ, thậm chí tôi còn không biết cả tên trại tù nơi giam giữ chị Năm, Anh họ tôi mượn xe và chắc là anh tài xế phải biết đường đến đó. Tôi ngồi co ro trên ghế, mắt riu lại vì buồn ngủ. Xe vẫn bon bon trên đường đưa tụi tôi xa dần thành phố.

Tôi giật mình vì cú dẫn khi xe chạy qua đoạn đường đầy ổ gà ổ vịt, tôi

choàng mở mắt, lúc này trời đã sáng rõ, hai bên đường là những đồng ruộng mênh mông. Xa xa bên lũy tre làng thấp thoáng những ngôi nhà ngói mờ ảo. Xe đã đưa tụi tôi ra khỏi địa phận thành phố và rẽ vào con đường đất đỏ, bỏ lại sau lưng bụi bay mịt mù. Tôi vội kéo sập cửa kiếng lại, bụng thầm nghĩ nếu hôm nay thuê xe ôm chắc tha hồ mà hít bụi. Khi xe đi ngang qua một ngôi chợ mọc ngay bên đường, tôi kêu tài xế dừng lại để mua thêm ít thức ăn cho chị Năm tôi được một bữa tươi sống. Chợ quê lèo tèo vài cái sạp bày bán rau quả, thịt cá... Tôi chọn được một tảng thịt heo mông trông ngon mắt, cân nặng khoảng 3 ký lô giá chỉ 17000 đồng ký lô, so với Sài Gòn rẻ hơn phân nửa, mua thêm bó hành lá tôi trở lại leo lên xe để tiếp tục cuộc hành trình

Xe dừng lại trước cổng trại giam vào độ khoảng hơn 7 giờ sáng. Vài anh công an nhân dân gọi nhau í ới đi ăn điểm tâm. Mấy chị em tôi xuống xe, tôi mang giấy tờ tùy thân vào trình ngay phòng trực đầu cổng. Người nhân viên ngó tờ giấy xin thăm nuôi mang tên tôi và đưa em gái cùng chúng mình nhân dân lăm lăm, rồi ghi nhận tên vào cuốn sổ trực kế bên. Chị Hạ bị gạt ra vì chị quên không mang theo giấy chứng minh thư, tụi tôi đứng năn nỉ một hồi không được bèn bỏ ra quán nước đối diện cổng trại ngồi chờ, vừa uống nước vừa bắt chuyện với chị chủ quán hầu thăm dò tù nhân ở đây sống ra sao. Chị chủ quán khoảng ngoài ba chục tuổi, trông khá xinh xắn với cặp mắt đen huyền và hàng lông mi cong vút, nói chuyện với chúng tôi rất vui vẻ, và rồi như sực nhớ ra điều gì chị hỏi tôi:

- Thế các cô đã trình giấy thăm nuôi chưa?
- Dạ rồi chị.
- Sao không đi vào bên trong kia mà lại ngồi đây?

Tôi ngơ ngác không hiểu chị nói vậy là ý gì, bèn hỏi lại:

- Hồi nãy em trình giấy ở kia rồi, họ đã ghi vào sổ.

- Không! Các cô phải mang giấy vào trong phòng thăm nuôi ở tuốt trong kia nữa kìa. Thôi đi nhanh lên kéo trể xuất đầu. Coi chừng đầu giờ chiều mới được gặp đây.

Nhìn đồng hồ lúc này đã gần 7:30 sáng, tụi tôi vội vã trả tiền nước rồi bước vội qua cổng chính đi thẳng vào phía bên trong. Cách cổng chính chừng hai trăm mét có hai khu nhà phía bên tay phải dùng làm nơi gặp mặt phạm nhân. Một bên dành cho phạm nhân nam và một bên dành cho phạm nhân nữ. Sau khi trình giấy bên ngoài cổng chính phải mang giấy thăm nuôi vào nộp trong này để quản giáo chiếu theo tên, tuổi phạm nhân thuộc tổ nào đội nào rồi đi vào tận trong trại thông báo cho phạm nhân được phép ra ngoài gặp gỡ thân nhân. Khi tụi tôi vào đến nơi thì thấy lố nhố vài người đang ngồi trước cửa phòng thăm nuôi dành cho nữ. Tôi đi thẳng vào trong nộp giấy lên bàn, trong phòng không có người nào cả. Tôi hỏi thăm thì được biết bà quản giáo đã nhận đơn đợt đầu và đi vào trong trại được ít phút. Tụi tôi chắc phải ngồi đây chờ đợt sau.

Khoảng 8 giờ sáng, tôi nhìn thấy bà quản giáo mặc đồ đồng phục công an dẫn một nữ phạm nhân tuổi còn khá trẻ từ phía trong đi ra. Sau khi người nhà cô ta được phép nói chuyện với nhau. Bà mới bắt đầu xem đến tờ đơn của tôi, bà hỏi sao mang tới trễ thế, phải chờ đợt này xong bà mới đi gọi chị tôi được. Thường mỗi đợt thăm viếng kéo dài 45 phút. Tụi tôi bỏ ra ngoài ngồi chờ đợi, hy vọng không quá trễ để phải bị chờ tới đầu giờ chiều. Tuy không phải nhiều chuyện nhưng tôi vẫn nghe rõ những đôi thoại giữa cô gái trẻ kia cùng gia đình, vì họ nói quá lớn. Tôi biết cô này cũng là án ma túy mới bị bắt chừng hai năm nay, chồng vừa bỏ đi lấy vợ khác, đứa con nhỏ đang được gia đình nuôi dưỡng. Cô gái khóc thút thít tỏ vẻ ta đây hối hận. Nhưng cho dù có hối hận thì cô ta cũng phải trả một cái giá quá đắt cho chính bản thân mình. Kiếm nhiều tiền để làm gì rồi khi bị bắt thì chồng bỏ đi

lấy vợ khác, con cái bơ vơ. Bao nhiêu gương trước mắt vậy mà mỗi ngày có biết bao người vẫn lao vào con đường kiếm tiền bất hợp pháp bằng cách mua bán ma túy. Với tôi, dù nghèo đói cỡ nào tôi cũng sẽ chẳng bao giờ làm chuyện phi pháp, tôi rất sợ dính vào pháp luật, vào công an này nọ... Bản thân tôi đã bị một lần rồi, công an phường nhốt tôi mất một đêm vì cái tội vô cùng to lớn đó là đi...ngủ lang. Tôi nhớ đâu vào năm 1988, tôi đến nhà một người chị bạn chơi, vì ham vui nhiều chuyện nên tối đấy tôi ngủ lại nhà chị,thỉnh thoảng tôi vẫn ngủ lại nhà chị. Vậy mà khuya hôm đó, tôi bị dựng đầu dậy vào lúc 2 giờ sáng, công an khu vực xét hậu khẩu, tôi không mang theo giấy tờ tùy thân nên bị điệu về công an phường nhốt trong nhà kho cho muỗi tha hồ làm thịt, chờ sáng hôm sau người nhà mang giấy tờ lên bảo lãnh. Tôi thật xui xẻo vì ngày hôm ấy bố tôi lại đi công tác chưa về, tôi cứ phải ngồi tại phường công an cho đến tận 4 giờ chiều mới thấy bố tôi đạp xe đạp đến bảo lãnh. Vừa nhìn thấy bố tôi, mấy thằng công an phường đã vội xum xoe:

" *Ủa chú Bẫy đi đâu vậy chú Bẫy?* " Bố tôi chỉ vào tôi rồi nói: " *Thì đi lãnh con gái tao, vừa về đến nhà nghe nói tụi bay nhốt nó từ hôm qua chứ đi đâu!*".

" *Cô này là con gái chú hả? Vậy chú ký vào đây rồi chở em về*". Quay sang tôi nó nói:

" *Nhỏ này cũng cứng đầu lắm nghen chú, nó chửi hết thấy mấy người trong phường này luôn. Ngán nó quá!*".

Chắc có lẽ vì sự lì lợm của tôi mà tôi bị chúng nó ghét nhốt cho đến tận chiều. Bố tôi chở tôi bằng chiếc xe đạp cọc cạch về nhà, vừa đi ông vừa la: " *Cho chừa cái tật thích ngủ lang, tao mà không về sớm, chúng nó nhốt mấy ngày cho biết mặt*".

Tôi im lặng không trả lời, nhưng trong lòng vẫn còn căm tức mấy thằng

công an chó đẻ, bắt người vô tội vạ.

Trại giam này là một vùng đất rộng lớn, ngay khu vực trước cổng đề tẩm bằng "*Khu vực cấm quay phim chụp hình*". Cách khu gặp phạm nhân là căng tin của trại, nơi đây bày bán đủ thứ hàng tạp hóa như nước mắm, nước tương, mì ăn liền các loại, gạo, dầu, bột ngọt, tiêu...nói chung có đủ thứ. Cạnh đó là một dãy phòng dành cho người nhà phạm nhân ở lại qua đêm. Có cả phạm nhân được ở lại ngay đó dọn dẹp, nấu nướng cho phục vụ cho người nhà phạm nhân lên thăm nuôi. Tôi đang ngồi trước cửa phòng thì một bác khá lớn tuổi đến gần bên hỏi:

- Cháu thăm người nhà à?

- Dạ

- Cháu đi thăm ai vậy?

- Chị cháu.

- Thế cháu có muốn thịt gà nấu cháo cho chị cháu ăn không? Các cô nấu liền rồi bung lên ngay để chị em ăn cho nóng.

Tôi mừng quá gật đầu lia lịa. Cho chị tôi ăn một bữa cháo gà thì còn gì bằng mà không đồng ý. Bác phạm nhân đi về phía bếp, tôi lót tờ báo trên nền gạch rồi ngồi đại xuống cho đỡ mỏi chân. Em gái tôi chạy lăng xăng đi lo lót để cho chị Hạ cũng được vào, thấy chị cứ đứng lấp ló ngoài cổng thật tội nghiệp, đã vào đến tận đây mà không được gặp mặt bạn thì quả là mất công toi. Từ đằng xa, tôi thấy em tôi đưa tay ngoắc ngoắc, tôi đứng dậy đi ra phía cổng, nó thì thầm với tôi cho tiền công an để làm đơn xin cho chị Hạ được vào, tôi gật đầu đồng ý. Người công an còn trẻ hướng dẫn tôi viết đơn xin bảo lãnh chị Hạ để cậu ta mang vào tận bên trong trại xin chữ ký của thủ trưởng. Cậu ta đi rồi, tụi tôi mới kêu anh tài xế mở thùng xe phía sau, chất gạo, giỏ quần áo, thức ăn và thuốc men lên đầy một chiếc xe cút kít đẩy vào bên trong. Tôi không quen đẩy xe cút kít nên chiếc xe cứ chòng chành muốn

đồ, em gái tôi giỏi hơn, nó đẩy xe chạy phẳng phẳng, nhìn trông thật tức cười.

Vào đến bên trong phòng chờ thì thời gian thăm nuôi đợt đầu đã hết. Cô nữ phạm nhân bịn rịn chia tay người nhà trong nước mắt. Cô xách trên tay một túi quà nhỏ người nhà mang đến, cúi mặt bước theo bà quản giáo đi ngược vào phía bên trong. Tôi nhìn theo bóng dáng nhỏ bé của cô rồi nhìn xuống đồng quà to tổ bố đặt ngay cạnh chiếc xe cút kít dành cho chị tôi, so sánh chị tôi vẫn còn sướng hơn nhiều! Cứ mỗi tháng tôi dành một khoản tiền 500 ngàn đồng để thăm nuôi chị, hai tháng gửi một lần không kể những lần đến tận trại thăm nuôi như thế này. Tính ra bằng lương công nhân thu nhập ở nhà máy. Vậy nhưng chị tôi vẫn cảm thấy ít ỏi, lần nào nhận được thư chị tôi cũng ngán ngẩm về danh sách những thứ chị cần đến giống như một cái sơ tảo quân dài cả trang giấy, nào là đồ vét dành cho công sở, quần jean loại hở rún, giày thì mua hai đôi, một đôi thấp để đi làm còn một đôi cao gót để đi chơi, phấn, son, chì vẽ chân mày, màu mắt... và thức ăn thì đừng mua cá khô, nên mua thịt hộp các loại và nhớ xào mắm ruốc với thịt heo gửi ra cho chị. Ở tù mà chị tôi làm như đang đi công tác xa nhà, đòi hỏi đủ thứ giống như chuẩn bị cho một cuộc biểu diễn thời trang. Chị không biết rằng ở bên ngoài tụi tôi cũng đang mưa mặt chạy tiền cơm gạo từng bữa. Thế nhưng vì thương chị thân phận tù đầy, chị em tôi cố gắng đáp ứng mọi đòi hỏi của chị, cho chị trong tù bớt cảm thấy cô đơn, rằng mọi người trong gia đình vẫn còn nhớ tới chị.

Tôi đang ngồi bàn thần suy nghĩ thì em tôi đập nhẹ lên vai nói:

- Chị Năm mình kia!

Tôi giật mình ngó ra ngoài thì quả là chị Năm mình thật. Chị mặc bộ đồ tù sọc xanh đen nền vải trắng đã cũ xì, đi đôi dép lạch bạch chạy theo xe đạp của bà quản giáo. Vào đến nơi, chị đứng ôm ngực thở không ra hơi và chắc

vì phải chạy bộ mệt quá chị tôi không thể khóc được, bình thường thì chị tôi đã khóc toáng lên mỗi lần có người nhà đến thăm. Anh rể tôi kể lại hồi đầu năm anh chị đến đây thăm nuôi, vừa nhìn thấy anh rể tôi là chị đã gào lên:

- Ôi anh ơi! Sao anh già thế! Ôi chị ơi! Sao chị già thế!

Mấy ông anh họ tôi ghé thăm, chị cũng đều lặp lại điệp khúc cũ, và đó cũng là đề tài cho những câu chuyện hài hước về những lần đi thăm chị Năm tôi. Chị tôi trông trắng trẻo mập mập hơn hẳn lần tôi ra thăm chị năm 2000 ở trại tạm giam ngoài Hà Nội, Hồi đó trông chị tiêu tụy, mặt mày sạm xỉt, tóc tai bù xù. Nhưng lần này thì xinh xắn hơn, chị vẽ cặp chân mày cong tón, tô đôi môi đỏ chót giống như chuẩn bị lên sân khấu hát cải lương. Bước vào phòng thăm nuôi, chị tôi ngoan ngoãn vòng tay thưa với bà quản giáo:

- Thưa bà. Đây là các em con từ Sài gòn ra thăm.

Bà quản giáo gật đầu mỉm cười rồi ngồi vào bàn kê ở phía trong cùng. Tôi quay qua nói với chị:

- Chị Hạ cũng đến thăm chị nhưng quên không mang theo giấy chứng minh nên bị đứng ngoài cổng.

Chị tôi ngược cặp mắt cầu khẩn nhìn bà quản giáo van nài:

- Thưa bà. Bà giúp con với. Nó là đứa bạn thân học cùng lớp từ hồi còn nhỏ...

Bà quản giáo lắc đầu bảo:

- Ngoài cổng họ không cho vào thì bà chịu thôi. Bà quay qua phía tôi:

- Sao hồi nãy cháu không làm tờ giấy bảo lãnh cho cô ấy?

- Dạ cháu có làm rồi nhưng cậu công an xin giùm nói trề quá thủ trưởng đã đi vào trong trại, không xin được chữ ký của ông ta ạ.

- Cô chỉ phụ trách trong này thôi. Cô không có quyền ngoài ấy.

Bà quản giáo có gương mặt hiền lành, dễ dãi hơn những người khác mà tôi đã từng gặp. Bà ngồi im lặng để chị em tôi tự do nói chuyện. Tôi hỏi chị tôi

về cuộc sống trong tù về những bạn bè cùng phòng, có "*đại bàng*" không? Có thường bị đánh đập không? Tiền bạc thăm nuôi có nhận đủ không? Nhân tiện gặp mặt lần này, tôi hỏi chị hết mọi chuyện, những ai đi thăm nuôi chị... Điều chủ yếu tôi muốn biết ông anh họ tôi đã vào thăm chị được bao nhiêu lần vì tôi nghe anh tôi kể công nhiều quá. Thế nhưng chị tôi trả lời từ khi chuyển về Thanh Hóa anh ta chỉ đi thăm có hai lần và một lần cho người làm lên gửi quà. Tôi nhú mày suy nghĩ trong giây lát rồi tiếp tục hỏi tiếp:

- Chị có hay gọi điện thoại về xin xỏ gì ông không?

- Không làm gì có.

- Sao ông bảo chị hay gọi điện về "*quá*" lắm. Tại sao có điện thoại không gọi về nhà. Đã dặn bao lần rồi đừng làm phiền người khác.

Chị tôi nổi quạu:

- Trong tù điện thoại ở đâu mà gọi. Cha đó chỉ được cái nói láo. Bữa nọ thấy ông lên đây thăm, không cho lấy một xu mà còn bày đặt kiếm chuyện nói láo.

Tôi nghe chị nói cũng có lý nên im lặng. Tôi khuyên chị ở trong tù nên bình tĩnh, cố chấp hành tốt mọi nội qui trại đưa ra, đừng gây gỗ đánh lộn mà mang thêm án, với nữa phải bỏ tính khùng đi, sao trong tù mà giám đánh cả quản giáo. Nghe tôi nói vậy, chị tôi nổi sùng lên:

- Ai bảo với em chị đánh cả quản giáo?

- Thì anh họ mình chứ ai? Ông gọi điện vào báo cho bố, bố lại gọi lên cho em.

- Bố lão bố toét. Tao đánh quản giáo hồi nào. Đánh để bị cùm à. Ở trong này sợ gần chết dám hó hé (lộn xộn).

Chị quay sang bà quản giáo nhờ thanh minh. Bà ta gật đầu đồng tình:

- Không có chuyện cô Năm này đánh quản giáo đâu. Anh cô nói bậy đấy.

Được sự đồng ý của bà quản giáo chị em tôi chuyển qua phòng bên cạnh nói

chuyện riêng, và bác phạm nhân lớn tuổi hồi nãy bê lên mâm đựng thố cháo gà bốc hơi nghi ngút cùng một đĩa to thịt gà luộc trên có rắc lá chanh sắt nhỏ. Tôi hỏi chị ăn cho nóng. Tôi hỏi chị có thể cầm tiền trực tiếp vào trong được không? Chị tôi lắc đầu nói gần đây kiểm tra gắt gao lắm, nếu phát hiện có tiền mặt sẽ bị phạt nặng, chị bảo để chị gửi mấy cô ngoài này giữ giùm. Nhìn chị tôi ngồi ăn cháo gà tôi bỗng thấy lòng mình chùng xuống, chẳng biết nghiệp chương nào đã dẫn dắt chị tôi vào con đường tội lỗi, để đến nông nỗi này. Chị nay đã 39 tuổi, ra được tù cũng đã ngoài 50, coi như gần hết cuộc đời, chẳng làm ăn gì được. Mà có còn sống đến ngày ra hay lại chết rục trong tù. Nhiều đêm tôi nằm ngủ mơ thấy chị tôi về xin tiền, xin quần áo. Giật mình tỉnh giấc, tôi lo sợ chị tôi gặp điều không lành, vội vàng gọi điện thoại về nhà hỏi thăm tình hình mặc dù lúc đấy là 2 hoặc 3 giờ sáng. Tôi sống nặng về tình cảm, nặng về gia đình nên chẳng lúc nào được thanh thản. Có đôi khi tôi muốn buông xuôi tất cả nhưng rồi lương tâm lại không cho phép. Cho dù chị tôi có làm tội gì tày đình thì gia đình chúng tôi vẫn phải lo lắng thăm nuôi chị.

Con gà luộc và nồi cháo đã được tụi tôi đánh chén sạch bách. Chị tôi cười hi hỏ, bắt đầu chuyển sang chuyện hài hước. Chị hỏi thăm chồng con tôi, và mọi người trong gia đình, chị khen khô mực mà em gái tôi gỏi ra kỳ trước ăn ngon, ai cũng thích, và rằng trong tù chỉ toàn ước có những món đặc sản để rồi thêm ứa nước miếng. Chị còn kể hôm qua nằm ngủ thấy thạch sùng kêu tạch tạch mấy lần, chị nghĩ có điềm gì đây, thường khi thạch sùng kêu một lần thì sẽ có quà, đằng này nó kêu tới ba lần thì chắc sẽ trúng mảnh lớn. Đến lúc bà quản giáo vào kêu tên, chị mừng muốn té xỉu. Chị nói chuyện mà mặt mày hớn hờ. Tôi cũng vui lây. Chị còn nói cho tôi nghe trong tù sợ nhất là vấn đề vệ sinh. Cả trại chỉ có một giếng nước chung đựng tất cả, bẩn và khủng khiếp lắm. Tù nhân ghẻ lở, sida cũng sinh hoạt lẫn lộn và điều chị sợ

nhất là bị lây bệnh, phải đi vớ và đi guốc thật cao để đừng chạm chân mình xuống đất sinh. Bây giờ thì tôi mới hiểu tại sao chị dặn là phải gửi hai đôi giày cho chị. Bệnh nhân sida ở trong tù không được thông báo cho các tù khác biết, sợ họ nổi loạn, nên vẫn cho sinh hoạt chung. Tôi rùng mình khi nghĩ đến điều đó.

Thời gian thăm tù đã gần hết. Bác phạm nhân già trở lại cùng với một giỏ bự đựng dầu ăn, nước tương, trà và nhiều thứ chị tôi dặn bác hỏi nấy. Bác chia cho tôi tờ hóa đơn thanh toán tiền. Chị tôi nói nhỏ có cho chị tiền thì đưa bây giờ để chị nhờ bác này giữ hộ. Tôi nháy mắt ra hiệu cho em gái tôi đưa tiền cho bác, bác cầm tiền nhét vội vào trong bụng, kéo cái áo ngoài ra che, lấm lét như sợ bà quản giáo nhìn thấy, bác bê mâm cháo đi ra ngoài. Tôi căn dặn chị về một số thuốc bổ vitamin mà chồng tôi đích thân mua gửi cho chị, về cách sử dụng mỹ phẩm, kem dưỡng da mà in toàn bằng chữ Nhật.

Bà quản giáo đã trở lại. Chị em tôi không ai bảo ai đều đứng lên, chất quà vào đầy chiếc xe cút kít. Ngoài đầu cổng chị Hạ gọi rồi rít, chị tôi quay lại hướng nhìn ra phía cổng đưa tay vẫy vẫy. Chị Hạ nói gì đó với người công an gác cổng và chị chạy nhanh về phía chị em tôi. Đến nơi, chị ôm chầm lấy chị Năm tôi, hai người khóc nức nở. Bà quản giáo đứng im lặng chờ để cho hai người nói chuyện được thêm vài phút. Biết không nấn ná được lâu hơn, chị em tôi vội vội chia tay nhau. Chị Năm đẩy chiếc xe cút kít đi theo bà quản giáo vào trong. Tôi đứng đó nhìn theo khi bóng chị khuất. Ở trại giam này người ta bắt phạm nhân gọi cán bộ là ông, bà và xưng con chứ không còn một điều thừa cán bộ hai điều thừa cán bộ như ở nơi khác. Tôi cảm thấy nóng mặt khi nghe các bác phạm nhân già gọi mấy thằng oắt con công an mặt non choẹt đáng tuổi con cháu mình bằng ông ông, con con. Ra đến ngoài cổng, anh tài xế đã nổ máy xe chờ sẵn. Nhưng em gái tôi nhất định không chịu lên xe hơi đi về mà đòi kiếm xe ôm. Khuyên mãi không

được tụi tôi bực mình leo lên xe đi về trước. Nó ở lại mặc cả giá xe rồi về sau. Vậy mà khi bước chân vào trong nhà tôi đã thấy nó ngồi lù lù một đống trong phòng, nó nhe răng ra cười với tôi với ra vẻ đắc ý

Nghỉ ngơi một lúc, tôi lại theo anh họ về quê thăm hai bác tôi. Ông bà nội tôi sinh được năm người con, bác đầu đang sống ở Long Khánh, hai bác gái khác mất vì bệnh, chỉ còn bác trai là sống ở quê nhà. Quê tôi cách thị xã chừng năm cây số, tôi nhớ mỗi lần về quê đều đi ngang một quả núi có hình con voi nằm phục. Đến nhà bác tôi phải đi qua một cái cầu chòng chành bắc qua con sông nhỏ nước đục ngầu. Vẫn ngôi nhà ngói cũ ba gian được cất lên đúng năm Ất Dậu, là năm dân mình chết đói nhiều nhất. Căn nhà làm bằng gỗ và lát gạch tàu đỏ au, sân trước được láng xi măng dùng để phơi thóc. Bên góc vườn là cái giếng nước ngọt mà hồi trước tôi vẫn thích được thả gàu xuống dưới kéo nước lên. Ngày trước tôi sợ nhất về quê là phải nấu cơm bằng rơm, bằng dạ, không biết nấu, cơm cứ cháy khét lẹt và bị bác dậu tôi chửi là thứ "con gái ăn hại đái nát". Nhà vắng hoe, chỉ còn lại hai ông bà già bệnh hoạn. Hai bác ngồi tiếp tôi bên cái bàn uống nước cổ lỗ sĩ, ruồi nhặng bay loạn sà ngẫu đậu cả vào người tôi. Tôi quay qua nói với ông anh họ:

- Sao anh không mua thuốc diệt ruồi, muỗi về đây xịt cho ông bà già. Để ruồi bay ghê quá!

Anh họ tôi chặc lưỡi:

- Kệ nó, để cho nó bay, giết làm chi.
- Nói như anh mà cũng nói được, ruồi nó bu đầy vào đồ ăn thức uống, hai bác nuốt vô bụng, mắc bệnh, ai tốn tiền cho biết.

Anh tôi cười hề hề, không trả lời. Tôi quay sang nói chuyện với bác trai, thế nhưng những câu trả lời của bác chẳng ăn nhập gì với câu hỏi của tôi, hình như bác đã bị lãng tai. Bác tôi và bố tôi giống nhau như hai giọt nước, từ

mái tóc, dáng người cho đến khuôn mặt. Nhìn bác tôi lại nhớ đến chị Út, con gái bác. Chị được bố tôi đưa vào Nam cùng một ngày với tôi, thế nhưng tôi may mắn hơn được ở lại tại Sài Gòn phụ bán cà phê cho bà Dì, còn chị bị đẩy xuống tuốt miệt vườn Giồng Trôm Bến Tre học nghề may. Để học được nghề may, chị Út tôi đã phải làm việc không công cho gia đình chủ tiệm mất mấy năm mà khi tôi nhờ chị may cái áo, chị vẫn chưa biết cắt. Chị Út lại giống bố như lột nên mọi người cứ bảo chị là con ruột của bố tôi, còn tôi là cháu. Chị tôi xấu gái quá nên tụi tôi đặt cho chị biệt danh là "Hoa hậu Thanh Hóa".

Cuộc đời của chị Út thật tang thương khi vợ phải ông chồng cô hồn các đảng. Hơn ba chục tuổi đầu chị mới kiếm được tám chồng làm tụi tôi mừng như cha chết sống dậy. Lúc chị mang anh đến giới thiệu, thấy mặt mày cũng sáng sủa. Thế mà mới sau đám cưới ít tuần, anh ta đã lôi vợ ra đám đá như cái mền rách chỉ vì tội dám mang mười mấy triệu tiền gia đình nhà gái mừng đám cưới đến gửi tôi mà không đưa cho anh đi nhậu.

Dạo ấy anh chồng rất siêng năng lại nhà tôi chơi rồi ngồi kể xấu vợ. Lúc đầu tôi còn nhẫn nại lắng nghe, xong anh cứ nhai nhải nói mãi khiến tôi bực mình không chịu nổi, tìm đến chị Út hỏi cho ra lẽ, chị Út nước mắt ngăn nước mắt dài ngồi thút thít kể lại sự tình, còn dặn đi dặn lại giữ kỷ tiền cho chị. Mấy lần anh ta lên nhà đề nghị tôi đưa tiền cho anh nhưng tôi từ chối thẳng, chán nản anh bỏ nhà đi theo một cô gái khác sống chung. Chị Út lại đến gõ cửa nhà tôi nhờ các em can thiệp.

Tụi tôi kéo hẳn một đội quân, cử chị Vân Giang làm trưởng đoàn cho có người lớn, lên tận phòng trọ nơi cô bồ ông anh rể trú ngụ, thế nhưng cô ta đi vắng đành kéo nhau tới thẳng nhà cha mẹ ruột anh ở quận Ba. Vừa bước vào trong nhà, tôi đã giật nẩy mình vì cái đầu trọc lóc cùng với bộ mặt cô hồn của anh ta. Sau một hồi gây qua gây lại ông anh rể cầm ngay cái gạt tàn

thuốc lăm le đòi ném vào mặt chị Út tôi. Tôi hết hồn ngăn lại:

"Thôi...thôi... Vợ chồng với nhau, không sống được thì đường ai nấy đi, khua chân múa tay chẳng được lợi lộc gì...".

Ngay lúc ấy, mẹ ruột của anh ta ra phân bua:

"Con tôi, tôi biết tánh khí của nó. Tôi đã nói trước với cô Út rồi, nhưng cô không nghe, hậu quả như ngày nay cô gắng cô chịu. Thằng này nó ba búa lăm!"

Tôi biết gặp phải thứ dữ nên khuyên chị Út chia tay cho rồi. Tôi đề nghị ông anh rỏ ký tên vào tờ đơn ly dị đã được viết tốc ký. Sau khi anh đặt bút ký tên vào đó, tôi cầm tờ đơn đưa cho chị Út rồi ra hiệu mọi người rút về. Ra khỏi căn nhà mà vẫn còn mang cảm giác sờ sợ.

Băng đi một thời gian tôi không có tin tức gì của chị. Rồi chẳng hiểu được anh chồng dễ ngọt thế nào mà chị lại dọn về sống chung với anh và mang bầu. Có lẽ do mắc cỡ chuyện cũ, chị tránh mặt tôi cho đến khi chị được bác sĩ thông báo có thể đưa bé sinh ra sẽ bị bệnh não úng thủy. Tôi nghe thấy chỉ biết buồn giùm chị. Thế nhưng may mắn thay, đứa bé đã gần bốn tuổi nhưng chưa thấy hiện tượng gì. Tôi còn nhớ ngày đầy tháng, chị làm tiệc không mời tôi nhưng có bố tôi đến dự. Khi ông trở về tôi hỏi ông con chị có đẹp không. Ông tùm tùm cười rồi nói: "Ôi giỏi...! Một phần người mười phần khĩ..." làm tôi bò lăn ra cười. Đứa con gái ra đời được vài tháng, anh và chị lại chia tay nhau đường ai nấy đi. Nhìn chị Út một vất vả nuôi con một mình, tôi điên tiết la cho một trận: "Sao mà lại nhiều ngu thế! Đã biết nó là thằng lưu manh còn cứ dính vào cho khổ đời". Chị im lặng không một lời than thở.

Ngồi nói chuyện với Hai bác khá lâu, tôi móc túi lấy ít tiền ra biếu hai bác để từ giã ra về. Bác trai cầm mớ tiền la lên:

- Răng bay cho bác nhiều rứa, bác có xài cái chi mô!

- Có bao nhiêu đầu, bác giữ lấy ăn phở.
- Thôi. Bay cầm lấy đi đường mà tiêu pha. Bác đây có anh bay lo rồi. Bay lấy chồng Nhật thì phải khéo léo đó nghe con, quân Nhật hấn dã man lắm đó.

Tôi buồn cười khi nghe bác nói như vậy, chắc bác tôi vẫn nghĩ rằng tôi ở bên Nhật còn khổ hơn cả Việt Nam, và tưởng rằng Nhật vẫn còn trọng nam khinh nữ.

Anh tôi đưa tôi đi thăm một số bà con họ hàng xung quanh đó cho đến lúc tôi rí tai anh bảo rút thôi anh ơi, dòng họ nhà mình thăm đến ngày mai cũng chưa hết. Tôi nhớ hồi nhỏ theo bố về làng, đi đến đâu cũng nghe tiếng:

"Chào cậu, thưa cậu mới về". hỏi ra thì ở làng toàn là dòng họ bà con cả.

Gần 5 giờ chiều anh em tôi mới về đến nhà. Mọi người đã nấu cơm chờ sẵn, lúc này tôi mới cảm thấy đói meo ruột vì trưa nay ăn có tí cháo gà cùng với chị Năm trên trại tù, vì đói quá nên tôi ăn gì cũng thấy ngon miệng. Từ lúc tụi tôi đi thăm chị Năm về đến giờ, anh chị tôi im re không hề nhắc tới những lần thăm nuôi giống như tối hôm qua nữa. Tôi cũng không hỏi han điều gì thêm, chỉ thanh toán tiền mua hàng hồi sáng và chuẩn bị cho cuộc hành trình vào Đă Nẵng bắt đầu bảy giờ tối hôm nay.

Đang đứng trong sân ga chờ tàu đến thì điện thoại của tôi rung mạnh, thì ra Hưng gọi vào, nó hỏi tôi đang ở đâu. Tức quá tôi hét vào trong máy: "Ở cái đầu mày! Tao đã dặn ngày 19 tao về Hà Nội và chỉ ở đó có hai ngày thôi.

Sáng cũng gọi, trưa cũng gọi tối cũng gọi mà máy thì cứ ò í e. Mày sợ phải đến nhà cô à?". Hưng xin lỗi tôi rồi rít và rồi thì thanh minh thanh nga đủ lời. Chỉ có khùng mới đi tin nó. Tôi còn dặn thêm đến nhà cô lấy tiền tôi gửi lại bữa hôm nó mua hộ lớp lãng hoa tặng cho trường. Thằng ấy coi vậy mà bần tiện. Nó còn nói với tôi nhiều điều nhưng tôi cắt ngang lấy cớ tàu đã đến, tôi bảo sẽ gọi cho nó sau khi về đến Sài Gòn. Nhưng từ đó đến nay tôi

không hề gọi lại vì tôi thật sự không muốn có một người bạn như nó. Đoàn tàu chậm chậm vào đến sân ga rồi dừng lại hẳn. Khách từ các toa tàu túa xuống vội vã. Tụi tôi kéo hành lý đến đúng toa, khệ nệ khênh lên trên tàu và kéo lê vào trong phòng. Các ga tàu ở Việt Nam vẫn còn lạc hậu quá, tại sao người ta không chịu sửa chữa thiết kế lại sân lại ga cho thuận tiện để dễ dàng mang được hành lý vào bên trong toa giống như ở nước ngoài. Chúng kiến những người cao tuổi tay bám vào cây cọc sắt bên cánh cửa, khó nhọc leo được lên bậc thang thứ nhất của tàu mà không khỏi chạnh lòng. Nói ra thì cứ biện luận nước còn nghèo không đủ kinh phí, thế nhưng nhà hàng, khách sạn mọc lên như nấm.

Vào được đến trong phòng, tụi tôi xếp hành lý cho gọn gàng và ai nấy leo lên giường của mình nằm thẳng cẳng. Vì tàu có phòng lạnh nên các cửa đều gắn kiếng kín mít, giảm bớt được các tiếng động, chỉ thoảng nghe tiếng gió hú rít lên từng hồi ở phía bên ngoài. Trong phòng, chỉ nghe tiếng xình xịch, xình xịch êm ái đưa tôi vào giấc ngủ sau một ngày mệt nhọc.

Tôi tỉnh giấc khi vì tiếng loa khẹt khẹt phát ra ngay trong phòng khoang tàu, một giọng nữ cất lên trong treo: "Chào mừng hành khách đến với thành phố Huế!". Tôi chồm dậy ngó ra ngoài cửa sổ, trời vẫn còn tối mờ, hành khách lên xuống nhộn nhịp và chẳng còn cảnh mua bán tấp nập như ngày xưa. Sau lời chào mừng quý khách và giới thiệu sơ lược về thành phố Huế, một giọng nữ Huế ngân lên với điệu nhạc quen thuộc:

"Đã đôi lần đến với Huế mộng mơ.

Tôi ôm ấp một tình yêu dịu ngọt.

Vẻ đẹp Huế chẳng nơi nào có được.

Nét dịu dàng pha lẫn trầm tư...

Tình yêu từ chiếc nón bài thơ.

*Từ giọng nói ảm trầm sâu lắng lạ...
Ơi Huế của ta.
Ta có Huế tự hào vượt qua phong ba.
Huế đi lên kiên cường.
Cả nước yêu thương ôm Huế vào lòng,
Sẽ chia đắng cay gian khổ mặn nồng".*

Khúc nhạc này cứ được phát đi phát lại vào suốt chặng đường tàu chạy qua địa phận Huế. Tôi cố căng mắt nhìn coi tàu đã chạy đến sông Hương chưa. Những lần trước tàu đến Huế đều vào ban ngày nên tôi có thể nhìn thấy dòng sông Hương nước trong xanh lững lờ trôi uốn quanh thành phố Huế. Nhưng hôm nay tàu chạy qua đó vào lúc trời mờ sáng nên tôi không nhìn thấy gì ngoài một màu đen kịt. Và như vậy có lẽ còn hay hơn khi nhìn thấy sông Hương một màu đỏ quạch như báo chí vẫn đưa tin. Con tàu vẫn phóng ào ào trong đêm mờ ảo. Tôi nằm xuống, kéo mền lên tận cổ, gần sáng trời lạnh tê cóng.

Quê hương ngày trở lại

Chương 11

Tàu vượt đèo Hải Vân thì trời bắt đầu sáng rõ. Ông mặt trời đã chiếu những tia nắng yếu ớt đầu tiên của buổi sớm mai xuyên qua ngọn núi xuống

mấy thửa ruộng mạ non mơn mớn. Bên dưới là biển xanh đang vỗ sóng rì rào, xa xa mấy tầng mây trắng đang bay lững lờ che đỉnh núi. Một phong cảnh tuyệt đẹp hiện ra trước mắt. Tôi nhảy xuống khỏi giường đưa máy ảnh chụp lia lịa. Thế nhưng khi về đến Sài Gòn, tôi lóng ngóng xóa sạch tất cả gì mình chụp được trong những ngày qua. Và cứ tiếc mãi vì sự ngu dốt của mình, bao nhiêu hình bạn bè cũ hội ngộ, mặt sạch sành sanh.

Tụi tôi đến ga Đà Nẵng cũng đã xế trưa. Mướn taxi chở về nhà bà Dì nằm trên đường Trần Cao Vân, tụi tôi ở lại đó thăm gia đình Dì một đêm. Dì là em út của mẹ tôi làm nghề giáo viên, nay đã nghỉ hưu. Dì sinh được ba đứa con nay đều yên bề gia thất, đứa nào cũng có công ăn việc làm ổn định. Tôi thấy Dì tôi là người hạnh phúc nhất.

Đây là lần đầu tiên ghé thăm Đà Nẵng nên tôi không biết nó thay đổi như thế nào. Buổi tối hôm ấy mấy đứa em con Dì rủ tụi tôi đi phố uống cà phê.

Chúng nó chở chạy vòng vòng trên đường, tôi thì mù tịt chẳng biết gì mà nhận xét, chỉ thấy đường phố khá sạch sẽ và đẹp mắt. Phần thì mệt mỏi sau bao ngày dong duổi trên nhưng tuyến đường dài theo đất nước, phần thì chẳng có hứng thú gì để mà đi thăm phố phường. Tụi tôi đề nghị đi về nhà sớm.

Chiều hôm sau đúng 2 giờ cả ba chị em tôi lại có mặt ở sân ga Đà Nẵng để tiếp tục Nam tiến. Tại đây chúng tôi đã phải ngồi chờ tàu gần cả tiếng vì nghe thông báo tàu đang gặp tai nạn.

Phòng chờ đông nghẹt hành khách, khó khăn lắm tụi tôi mới tìm được ghế ngồi. Người đàn ông kế bên tôi chăm chú đọc báo, lâu lâu lại ngó đồng hồ coi giờ rồi nhíu mày ra điều đang sốt ruột. Vài cô gái còn trẻ ăn mặc mát mẻ đang tụm lại tán gẫu với nhau, lâu lâu lại rồ lên cười như một lũ điên. Mấy đứa con nít chạy lung tung nô đùa ầm ĩ. Phía đầu phòng đặt một cái tivi to tởm chẳng đang mở cho hành khách xem giải trí trong lúc chờ đợi. Tôi nhìn ra

ngoài cửa, nơi có mấy người nhân viên đường sắt đang thì thầm nói chuyện gì đó với nhau. Nhìn họ, tôi lại bật cười nhớ lại người đàn ông phu khuân vác hôm qua ở trong sân ga, chẳng vì lúc tàu dừng, tụi tôi chuyển hành lý xuống, đang chuẩn bị chia nhau xách ra ngoài kêu taxi thì một người đàn ông lùn tịt, nhỏ xíu nhào đến gần hỏi:

- Các chị có cần người mang giúp không?

Tôi ngược lên nhìn ông ta chưa kịp trả lời, thì ông ta nói tiếp:

- Để em mang hành lý ra ngoài hi? Các chị cho bao nhiêu thì cho.

Thấy ông ta nói vậy, tôi gật đầu đồng ý. Hình như chỉ chờ có nhiều đó, ông liền đưa hai tay tóm trọn đồ đạc hành lý của cả ba đứa chúng tôi, nhấc lên rồi bước đi thoăn thoắt, làm tụi tôi phải chạy vội theo sợ ông xách đi luôn. Từ trong ga ra bên ngoài phải đi qua một quãng đường khá dài, tụi ông ta xách nặng, tôi lên tiếng:

- Chú ơi! Bỏ bớt xuống tụi cháu xách giùm cho, nặng chết!

Ông vừa đi vừa trả lời:

- Không sao đâu, ăn nhằm gì với tôi.

Ra tới bên ngoài, ông đặt hành lý xuống và ngoắc taxi lại cho bọn tôi. Sau khi chuyển hành lý lên xe, tôi móc bóp trả tiền cho ông. Ông vui vẻ chào từ biệt rồi lủi mất sau đám đông hành khách. Nhìn theo ông tôi bỗng thấy ân hận vì chưa chi đã nghĩ xấu cho người ta.

Ngồi mãi mà tàu vẫn chưa đến, tôi đâm ra bực bội lắm lắm: "Biết thế này ở nhà ngủ một giấc cho khỏe, ra đây cứ phải chờ phải đợi.". Em gái tôi quay qua hỏi:

- Chị ăn chả bò không?

- Không. Chả bò Đà Nẵng vừa ngọt đường vừa mùi tôi ăn ghê thấy bà.

- Sao em nghe Dì mình khen ngon lắm mà?

- Ngon hay không mà ăn thử đi thì biết. Hồi sáng Dì đi chợ mua về làm quà

cho tội mình, không lẽ lại từ chối, sợ Di buồn.

Em tôi nghe thấy tôi nói vậy, nó cắt cây chả bò đang cầm trên tay vào lại trong giỏ về mặt tiu nghỉu. Nói đến quà tôi lại nhớ mấy năm trước Di vào Sài Gòn thăm tội tôi có mua hẳn một ký khô mực làm quà, Di còn bảo khô mực này đích thân Di mua của gia đình người hàng xóm có thuyền đi câu mực ngoài biển. Ngon lắm đó! Thế nhưng khi tội tôi mang ra nướng để ăn thì mèn ơi nó cứng còn hơn đá.

Rồi thì tàu cũng đến, trể đúng một tiếng đồng hồ. Mọi người nhón nháo cả lên, chen đẩy nhau ra trước. Tội tôi cũng nôi đuôi xách hành lý kéo nhau ra ngoài để lên tàu.

Phòng của tội tôi là phòng máy lạnh gồm có bốn giường được chồng lên nhau giống như loại giường tầng, chính giữa là lối đi và góc trong cùng gần cửa sổ có một cái bàn nhỏ dùng để ăn cơm. Bước vào trong phòng, một làn khí lạnh tỏa ra làm tôi thấy dễ chịu. Sắp xếp hành lý cho gọn gàng, tôi leo ngay lên giường nằm cho khỏe, gác tay lên trán, tôi mỉm cười nhớ lại câu ca dao: "Dài lưng tốn vải, ăn no lại nằm". Ờ! Mình đâu có dài lưng mà sao khỏi cần ăn no cũng muốn nằm thế này. Có tiếng động mở cửa, tôi nhòm dậy ngó ra, một người đàn ông trung niên lộ mặt vào ngơ ngác nhìn tội tôi hỏi:

- Phòng này toàn đàn bà không hả?

- Dạ, đàn bà không à anh ơi!

Ông ta bước hẳn vào bên trong, thấy chiếc samsonie màu nâu đậm lên cái giường tầng bên phía chị Hạ rồi cất tiếng:

- Thế là hôm nay được đồng hành cùng các người đẹp rồi.

Lúc này tôi đã ngồi dậy, em gái tôi đang gọt cam dưới cuối góc giường. chị Hạ cúi lục tìm gì đó trong giỏ xách. Thấy ông ta cứ đứng giữa phòng, tôi lên tiếng mời:

- Anh ngồi xuống đi, đừng làm gì cho mỏi chân.

Ông ta ngồi xuống giường bên cạnh, em gái tôi đưa trái cam đã bỏ làm tư mời ông, ông ta đưa tay đỡ lấy và miệng thì cảm ơn rồi rít. Tôi với tay lấy bóc nem chua nhờ bà chị dâu mua ở Thanh Hóa ra ăn thử, tôi chọn xâu mà chị tôi dặn đã chín bóc một cái cho vào mồm nhai. Chẳng ra gì! Còn thua nem ở Hà Nội xa lắc xa lơ. Thế mà bà chị dâu cứ khen ngợi mãi "Nem Thanh Hóa nhà tau là ngon nhứt nước ". Vậy mà tôi lại nhờ chị mua giùm tới mấy trăm cái vào làm quà, cái thứ này mà đem biếu người ta có ngày bị ăn chửi.

Ông bạn đồng hành chỉ ngồi được một lúc là vội đứng lên:

- Xin lỗi các cô nhé, tôi đi ngủ trước đây.

Vừa dứt lời ông leo ngay lên giường của mình, kéo cái gối ngược lại, kê đầu ở hướng cửa ra vào và nằm xuống. Thấy vậy, tôi cũng nằm xuống theo, để mặc chị Hạ và em tôi ngồi ăn vặt và tán dóc kể chuyện tiểu lâm rồi cười rôm rả. Em gái tôi kể chuyện rất có duyên, chẳng biết nó sưu tầm ở đâu ra cả bồ chuyện tiểu. Con tàu vẫn lao đi vùn vụt, tiếng máy cứ xình xịch vang đều bên tai, tôi vẫn nằm cười rúc rích nghe em tôi và chị Hạ kể chuyện, mắt nhìn ra bên ngoài cửa sổ. Ông khách nọ hình như chưa ngủ được, cũng nhồm dậm xoay nghiêng người rồi góp chuyện với tụi tôi:

- Các cô đã nghe chuyện "số 8 năm ngang" chưa?

Cả ba không ai bảo ai cùng đồng loạt kêu lên.

- Chưa!

- Thế thì tôi kể cho các cô nghe nhé.

Tụi tôi hướng về phía ông chờ đợi.

- Thời chiến tranh các bố đi bộ đội có học hành gì đâu, cứ bắn giỏi, đánh giỏi là được thăng cấp. Nhưng sau này thì khác, sĩ quan quân đội thì phải có học, ít nhất cũng tốt nghiệp phổ thông trung học cho đỡ quê với người ta. Học chính qui thì mấy bố không theo nổi, thôi thì mấy bố đi thi lấy bằng bỏ

túc văn hóa, bằng nào cũng được miễn có mảnh bằng là được rồi. Một hôm đến kỳ thi, thủ trưởng được tài xế đánh xe U-oát chở đến tận cổng trường, rồi đậu xe bên ngoài chờ thủ trưởng vào thi. Bước vào trong phòng, thủ trưởng móc ngay khẩu súng đeo bên hông đặt cái cộp lên mặt bàn làm các giám thị coi thi xanh xám cả mặt. Trong giờ thi, thủ trưởng mang hẳn tài liệu ra chép, không coi giám thị ra gì, và cũng chẳng ai dám lên tiếng nhắc nhở. Hết giờ, thủ trưởng dắt súng vào hông, khệnh khạng đi ra ngoài. Vừa thấy thủ trưởng ra, tên đàn em tài xế khúm núm chạy lại hỏi: "Thủ trưởng làm bài được không thủ trưởng?". Thủ trưởng cười với đàn em một cái thật tươi rồi nét mặt đanh lại: "Địt mẹ! mấy thằng ra đề thi dốt bỏ mẹ lên! Ăn học cho lắm vào, nay cái cách, mai cái cách, cái số 8 thì phải nằm đọc chứ, thế mà tụi nó cứ để số 8 nằm ngang. Tao... dựng nó lên hết! Còn nữa, chúng nó bắt tao phải chứng minh hai cái tam giác bằng nhau. Đến giặc Mỹ xâm lược kia kìa, tao còn đánh đuôi chúng cút khỏi đất nước, huống hồ gì hai cái tam giác". Đồng thời thủ trưởng đưa tay đánh mạnh vào không khí: "Tao bảo chúng nó bằng nhau là chúng nó phải bằng nhau!"

Nghe đến đây, cả đám tụi tôi phá lên cười, riêng tôi ôm bụng cười đến chảy nước mắt. Nhìn nét mặt ông khách đồng hành, nghĩ đến số 8 nằm ngang là lại rũ ra cười... dám lắm chứ! Ký hiệu toán học "cực đại", thủ trưởng nhà ta tưởng số 8 nằm ngang... Rồi tôi đem chuyện xứ tôi ra kể "Chuyện bà mẹ Việt Nam anh hùng", chuyện "Cái cầu tiêu tự hoại"... Và cả một loạt chuyện vui buồn ở quê tôi. Đang rôm rả thì nhân viên đến gõ cửa phát cơm tối. Câu chuyện vui được ngưng lại, ông khách đồng hành nháy xuống để dùng bữa tối chung với tôi.

Người nào cũng được phát một hộp cơm nóng hổi, một chai nước suối nhỏ và tất cả đã được tính trong vé, không phải trả tiền thêm. Tôi nhớ ngày xưa đi tàu không có dịch vụ này, đi từ Nam ra Bắc phải mất 3 ngày bốn đêm,

chậm như rùa bò vì ga nào cũng dừng. Ăn uống hành khách phải tự túc. Mỗi khi tàu dừng lại, dân bán dạo ào lên, nhộn nhịp như một cái chợ. Hành khách ai nấy phải lo giữ lấy hành lý của mình không thôi hờ ra là bị "chôm" liền.

Tôi nhớ trong một chuyến đi, tôi để cái giỏ xách ngay trên ghế của mình, đứng với lấy vài thứ trên giá đựng hành lý chỉ chừng một phút, thế mà quay xuống đã mất tiêu, may trong giỏ chỉ đựng giấy tờ và ít mỹ phẩm, tiền bạc thì đã dấu kỹ ở trong túi quần và còn cẩn thận gài thêm kim tây cho chắc ăn. Em gái tôi cũng một lần mất trộm trên tàu. Lúc đó nó chừng 17 tuổi, dắt theo thằng Út 13 tuổi vào tận Sài Gòn thăm tôi, trên tàu nó bị ai đó rình mất cái bị còi để dưới gầm ghế. Vào tới nơi, kể cho tôi nghe mà cứ tiếc hùi hụi vì mất quà của chị. Tôi hỏi bị mất những gì, nó bảo chỉ có cái "thớt" và một con "dao Mèo". Tôi nghe em mình kể khoái chí cười khanh khách, bộ nó tưởng trong Nam không có thớt với dao chắc? Thế mà nó phải tha tuốt tận xứ Mộc Châu vào cho tôi, lại còn bị mất cắp. Tôi bảo với nó: "Mấy thằng ăn trộm mà túm được tụi bây nó wánh cho thấy bà".

Cơm nước xong xuôi, tụi tôi thay phiên nhau ra ngoài để rửa mặt đánh răng, chỗ rửa mặt rộng rãi và khá sạch sẽ so với thời trước, nước chảy mạnh, nằm xéo nó một chút là cái phòng vệ sinh. Hệ thống đường sắt Việt Nam vẫn sử dụng loại cầu tiêu thả thẳng xuống đường ray, đến khi tàu chạy qua thành phố thì nhân viên tàu sẽ khóa cửa phòng vệ sinh lại, lúc đó ai có lỡ đau bụng thì cũng ráng mà nhịn.

Làm vệ sinh cá nhân xong, tôi quay gót trở về phòng mình, trên đường tôi đụng mặt một ông người ngoại quốc đang đứng tựa lưng trước cửa phòng số 1 nhìn ra bên ngoài. Thấy tôi, ông nở nụ cười xã giao chào tôi "hello", tôi cũng vui vẻ đứng lại và gợi chuyện với ông. Qua lời ông kể tôi biết ông đến từ Gia Nã Đại, ông đi du lịch vài nước Châu Á, đã qua Thái Lan, Mã Lai, Phi Luật Tân, Trung Quốc, và kết thúc là Việt Nam, sau đó ông sẽ trở về Gia

Nã Đại từ phi trường Tân Sơn Nhất. Ông ta vừa thăm viếng Hội An và có vẻ thích thú về phố cổ này. Tôi đứng nói chuyện với ông khá lâu làm mọi người trong phòng thắc mắc và chị Hạ bỏ đi tìm. Ra khỏi cửa, chị nhìn thấy tôi vội quay ngoắt lại, nói chớ vào bên trong: "Cái Hân đây này! Nó đang tán tỉnh ông Tây ở phòng bên". Tôi nghe chị nói bỗng phì cười rồi chào tạm biệt ông Tây đi về phòng mình. Vừa bước vào trong phòng, chị Hạ chỉ ngay vào tôi nói:

- Hỏi nó đi xem có đúng nó vừa tán tỉnh ông Tây ở phòng bên không?

Tôi cười trả lời:

- Vừa vừa phải phải thôi nghe má! Tôi đứng có đến "rún" ông thì tán tỉnh cái nỗi gì.

Ông khách đồng hành đã leo lên giường của mình nằm đọc tạp chí, nghe tôi đối đáp qua lại ông cứ tùm tùm cười. Lúc này trời đã tối hẳn, nhìn ra bên ngoài chỉ thấy một màu đen thui. Tôi cũng leo lên giường, kéo cái bóp lại gần mình và cố ru giấc ngủ.

Ánh nắng mặt trời chiếu xuyên qua khung cửa kiếng làm tôi chói mắt tỉnh giấc. Nhìn đồng hồ đã gần 8 giờ sáng, tôi nhòm dậy chăm chú nhìn ra ngoài để xác định coi tàu đang chạy tới đâu, chỉ thấy những hàng cao su thẳng tắp, cành lá xanh rờn. Tôi chẳng biết đây là địa phận tỉnh nào, nhưng nhìn rừng cao su bạt ngàn tôi lại nhớ ông hàng xóm nhà tôi thuộc dân "đại gia", bốn ông rủ nhau hùn tiền mua hẳn một vườn cây cao su rộng tới 50 mẫu để đầu tư làm ăn. Thế nhưng bỏ tiền tỉ vào đấy mướn công nhân chăm sóc, mướn bảo vệ này nọ mướn đủ thứ đủ trò mà ông nào cũng méo mặt vì thua lỗ.

Không phải thua lỗ vì mủ cao su không có giá mà thua lỗ vì bị ăn cắp, ông kể có cả buôn làng người dân tộc kéo vào ăn cắp tập thể, bảo vệ nhiều khi cũng phải chạy có cớ vì bọn chúng hăm dọa đánh, làm mạnh tay quá thì sợ họ trả thù bằng cách thả thuốc sâu vào gốc cây cao su, coi như ăn mày cả lút.

Ông ta than trời như bông, làm không có lời mà muốn bán đi thì không ai mua.

Tôi ngồi hẩn dầy với tay mở giỏ lấy bàn chải đánh răng trét kem vào rồi xỏ dép kéo lê đi ra ngoài rửa mặt. Làn nước mát lạnh làm tôi tỉnh cả ngủ. Tàu vẫn chạy xình xịch...xình xịch, quay trở lại phòng, tôi lôi "đồ nghề" ra trang điểm lại gương mặt. Cả hai tuần lễ lê lét dọc theo đất nước, trông tôi bệ rạc chẳng khác gì một cụ già nhăn nheo, gì chứ về đến Sài Gòn phải chỉnh đốn lại sao cho coi được một chút. Lúc đi thì trông như bà Hoàng, lúc về không thể như kẻ bại trận.

Trang điểm xong, tôi thu dọn tất cả cho vào hộp đựng mỹ phẩm và bỏ trong giỏ hành lý, kéo phեc mớ tuya lại. Tôi cũng lôi hết tất cả hành lý bỏ ra ngoài để chút nữa về đến ga chỉ việc xách ra. Theo đúng lịch trình, giờ này tàu đã nằm ở ga Sài Gòn rồi, nhưng vì hôm qua bị trễ mất đúng một tiếng đồng hồ nên tàu hôm nay về ga cũng trễ. Trong lúc chờ đợi tàu dừng bến, tôi nói lời chia tay với ông khách đồng hành vui tính trước kéo đến giờ vội quá lại quên. Tàu đang chạy trong nội thành, bỏ lại hai bên đường những dãy nhà bê bối lụp xụp. Tôi ngồi đó mất thần thờ nhìn ra ngoài cho đến khi tàu dừng lại hẳn.

Theo dòng khách hỗn độn, tụi tôi vội hể bước nhanh về phía cửa, xuống đến mặt đất, hơi nóng hừng hực phả vào mặt tôi, nhưng tôi vẫn cảm thấy dễ chịu và lòng bình yên khi về đến Sài Gòn. Tuy Sài Gòn không phải là nơi "chôn rau cắt rốn" của tôi, nhưng Sài Gòn với tôi có biết bao nhiêu kỷ niệm, vui cũng có, buồn cũng có. Từ những ngày ngơ ngáo như con ngó rừng ra thành phố xa hoa mỹ lệ, cho đến quăng đời tụi cực làm mướn nuôi thân. Cuộc đời của tôi đã trải qua nhiều thăng trầm, nhìn đói nhìn khát. Thế nhưng tôi chưa bao giờ chịu đầu hàng số phận, vẫn cố ngoi lên dù có lúc tưởng rằng phải ngã gục. Và cũng chính nơi đây tôi đã gặp gỡ chồng tôi, người đã chấp cánh

cho tôi bay xa với nhiều niềm mơ ước.

Ra khỏi cửa nhà ga, một đám người bu đến mời chào dồn dập: "Các cô về đâu, đi xe tôi đi, đi giùm đi mà, sáng giờ ế quá ". Họ là dân chạy xe honda ôm, là dân lái taxi, tranh dành khách hàng cãi nhau ỏm tỏi. Tôi kêu đại một chiếc taxi, anh tài xế chất hành lý vào cốp xe, tụi tôi mở cửa chui vào trong ngồi, xe chạy thẳng ra ngã Sáu, quẹo Lý Chính Thắng, rẽ Huỳnh Tịnh Của và dừng lại cuối đường Pasteur, thả em gái tôi về nhà nó. Sau đó tụi tôi mới chạy thẳng về nhà mình.

Ra mở cửa cho tôi là đứa em dâu Út. Cô nàng có thân hình vạm vỡ trong bộ đồ vải thung bông hoa sậm màu, lơ lửng nơi đầu gối. Em dâu tôi được chồng nó đặt chết tên "*Hà Mã*" vì thân hình quá khổ, mỗi bước đi của nó như muốn rung chuyển cả căn nhà, nói mãi cũng không thay đổi. Người ta bảo "*xấu người được nét*" thế nhưng với em dâu tôi, nó chẳng được điểm gì. Đàn bà con gái mà mặt mày lúc nào cũng nặng trĩu như cái bánh bao chiều ế, mắt điều hâu, mũi tẹt, mặt gầy, tóc lơ thơ cộng thêm tướng đi hai hàng và giọng nói eo éo. Trái ngược lại, em trai tôi mặt mày sáng sủa, khôi ngô tuấn tú. Ấy vậy mà lại chiều vợ chiều con ra phết. Má nhỏ tôi vẫn thường bảo: "*Tụi bây coi vậy chớ hồng có phúc như con Út đâu à ghen!*". Chồng tôi cũng vẫn lấy chuyện vợ chồng thằng Út ra thắc mắc và rồi lại tự trả lời một mình: "*Cả nhà em ai nhìn coi cũng xinh xắn nên thằng Út chán ngấm người đẹp, thằng Út kiếm vợ xấu cưới đó mà*". Những lúc chỉ có hai chị em ngồi tâm sự, tôi cũng mang chuyện này ra hỏi, Thằng Út tùm tùm cười: "*Em cũng không biết tại sao nữa?*".

Chuyện vợ chồng thằng Út vẫn là đề tài cho cả nhà tôi đem ra bàn tán trong lúc trà dư tửu hậu. Mỗi lần tôi về là lại có biết bao nhiêu chuyện hài hước của vợ chồng Út: "*Dì ơi! Mẹ Út hỏi cháu "nguyên quán" thì ghi như thế nào?"*" "*Dì à, khách hàng gọi đến kiếm anh Hùng Vĩ, vậy mà mẹ Út trả lời*

Hùng Vĩ đi học rồi. Làm cậu Út về chửi mợ quá trời Con này sao mà ngu nhiều thế, sống với toàn người khôn vậy mà chẳng khôn ra được tí nào ".

Chẳng vì thằng Út lấy tên con trai đặt làm tên của cửa tiệm. Khách hàng đâu có biết nên gọi điện kiếm anh Hùng Vĩ, chị vợ khờ khạo trả lời anh Hùng Vĩ đi học. Nghe các cháu kể tôi chỉ còn biết cười và lắc đầu tội nghiệp cho em mình.

Bước vào trong nhà, căn nhà vắng tanh, con trai tôi và mấy đứa cháu gái đã đi học, con thằng Út thì đi nhà trẻ, chỉ còn vợ nó lật rau sau nhà bếp. Tôi quãng hành lý vào một góc nhà, mở tủ lấy cái áo ngủ đi vào phòng tắm đóng cửa lại, tắm gội một cái cho khỏe. Từ ngày Bắc du đến giờ tôi chưa được tắm gội một cách thoải mái như ở nhà mình. Làn nước ấm áp từ cái vòi hoa sen của máy nước nóng hiệu Nationnal làm tôi dễ chịu. Bước ra ngoài, tôi lấy khăn lông lau cho xe mái tóc rồi cầm máy sấy, lấy tay hất bung mái tóc lên cho mau khô.

Chị Hạ vẫn ngồi trên ghế gọi chuyện với em dâu tôi. Tôi nói với chị:

- Chị đi tắm đi rồi nghỉ cho khỏe, em ngủ một giấc đây! Chiều em đưa chị qua nhà chị Tư chơi.

Tôi quay sang nói với đứa em dâu:

- Đừng đánh thức chị dậy nhen, có ai hỏi thì nói tao đi vắng rồi. Ngủ một giấc cho đã, mệt mỏi quá rồi!

Chẳng cần nghe ai trả lời, tôi chui tọt vào phòng mình đóng cửa lại, bật máy lạnh lên, thả mình xuống giường ngủ một giấc thẳng cẳng tới tận 3 giờ chiều mới thức giấc vì cái điện thoại của tôi reo um xùm mà tôi quên không tắt.

Quờ quạng, mắt nhắm mắt mở, giọng còn ngái ngủ tôi lên tiếng:

- A lô!

- Hân hả? Tao đây! Hương đây!

Tôi định thần lắng nghe tiếng nói từ đầu dây bên kia để cố nhớ coi Hương

nào (?) Phải mất đến mấy giây tôi mới nhận ra được Hương bạn học cũ của tôi đang ở Phan Thiết. Hương vừa sinh con nhỏ nên không có mặt tại buổi họp trường vừa rồi. Hôm còn ở Thanh Hóa, tôi thấy lưu lại trong máy mình mấy cuộc gọi nhờ mang cái sổ lạ hoắc, tôi không biết là ai nên không gọi ngược lại. Thì ra đó là sổ của nhà Hương.

- Hân ơi! Mày ra đây chơi đi, nhà tao gần biển đẹp lắm, ra đây đổi gió.

Tôi ngần ngừ một lúc rồi mới trả lời:

- Hương à! Thôi để lần sau đi, tao sẽ mang con ra tắm biển luôn. Hiện giờ còn quá nhiều việc phải giải quyết trước khi trở về Nhật, tao đâu có thời gian để ra mày. Hay là mày ẵm con vào đây chơi, vào đây cho biết Sài Gòn với người ta.

Bên đầu giây kia im lặng một lát, rồi tiếng Hương Lại vang lên:

- Để tao tính toán lại hén. Có gì tao gọi điện lại cho mày nghe Hân hử...

- Ủ! Nếu vào thì mua vé xe lửa, đừng đi xe đò Hương nhé. Vào đây đi tao bao mẹ con mày hết, đừng ngại gì nghe mày.

Hương ngập ngừng rồi nói với tôi:

- Tao sẽ quyết định rồi trả lời mày sau. Chào mày nghe Hân.

Tắt điện thoại, tôi cứ nghĩ mãi về Hương, chẳng biết bây giờ nó thay đổi như thế nào, và tôi có còn nhận ra nó nữa không sau đúng 18 năm xa cách.

Tôi vươn vai đứng dậy, bước đến mở tủ kiểm bộ đồ mặc. Lúc này tôi mới cảm thấy đói đến cồn cào ruột gan, từ sáng đến giờ chưa được hạt cơm nào vào bụng. Mở cửa bước ra ngoài tôi đụng mặt em dâu, nó tươi cười bảo với tôi phần đồ ăn của tôi vẫn để trên bàn, muốn ăn thì nó hâm lại cho nóng. Tôi gật đầu và chui tọt vào phòng tắm rửa mặt.

Vì đói tôi ăn gì cũng thấy ngon. Lúc này tôi mới để ý đến chị Hạ, tôi ngạc nhiên khi thấy chị vẫn mặc bộ đồ cũ. Tôi hỏi sao chị không tắm chị ngập ngừng... thì ra đồ của chị dơ hết mà giặt chưa kịp khô, tôi thấy mình thật vô

tâm liền đứng dậy vô phòng kiểm cho chị bộ đồ mới để chị thay đồ.

Năm giờ thiếu, tôi sửa soạn thay đồ để đích thân đến tận trường học đón con trai mình, không có thông báo trước cho cu cậu ngạc nhiên chơi. Tôi mặc cái quần màu trắng tinh mới mua chưa một lần diện, cái áo thun màu hồng nhạt không tay, kẹp tóc cho gọn rồi luồn cái nón Nike, loại chỉ có lưỡi trai thò ra phía trước mặt che nắng, còn bên trên đầu để trống dưới lọn tóc cho chắc ăn. Ở Sài Gòn loại nón này ưa bị giựt, con trai tôi đi học cứ thò nón nào ra là y rằng lại bị giựt cái đấy, đeo mắt kiếng đen thùi giống mấy thầy mù coi bói, khoác thêm áo gió mỏng để che cái cổ có đeo sợi giây chuyền không thôi ra ngoài đường bị giựt thì uổng. Ngắm lại mình một lượt trước tấm gương treo trên tường đối diện với chỗ nấu ăn, bạn bè tôi đến nhà chơi chúng nó cứ thắc mắc: "*Bộ nhà mày hết chỗ treo gương rồi hay sao lại đem treo ngay nhà bếp thế này?*" Tôi cười cười trả lời: "*Gương treo chỗ nào không được, với lại chỗ này có đỉnh máng sẵn rồi, mấy chỗ khác phải mượn máy khoan về khoan lỗ cực lắm*".

Xuống dưới đường cháu gái tôi đang dựng xe chờ sẵn, thấy tôi nó rút chìa khóa đưa tận tay tôi rồi đi lên lầu. Tôi mở khóa nhấn nút khởi động tiếng máy xe nổ rè rè, tôi rồ ga cho xe lao vút đi quẹo trái rồi lại quẹo phải chạy thẳng con đường Pasteur rợp bóng cây mát rượi, đến ngã tư Nguyễn Đình Chiểu tôi rẽ lên phía trên một đoạn rồi lại quẹo thêm một lần nữa mới dừng lại trước cổng trường. Lúc này đã có khá nhiều người dựng xe gần máy đứng nhắp nhòm ngóng về phía cổng trường, tôi cũng nhập hội để chờ con mình tan học. Đây là ngôi trường tư mang tên Huỳnh Thúc Kháng, vì con tôi thi không đủ điểm vào trường công Minh Đức nên bị gạt xuống trường bán công Đồng Khởi, trường này "tiếng tăm lưng lầy" nên tôi sợ không dám cho cháu học, đành gửi con mình vào trường tư cho chắc ăn. Trường cứ đứng tám giờ là khóa cửa kín mít chẳng có học sinh nào bèn mảng ra ngoài được

cho đến tận giờ tan trường. Trường trước kia mang tên "Trường đào tạo học sinh giỏi " nhưng sau khi hai ông cổ đông gây gỗ chia tay nhau thì trường được đổi tên "Huỳnh Thúc Kháng".

Đúng năm giờ cổng mở, từng đoàn học sinh túa ra như chim vỡ tổ. Tôi cố ngẩn cổ ngó xem trong đám ấy có con mình không, chờ mãi mà chẳng thấy cu cậu đâu cả, học sinh phần lớn đã được đón về, chỉ còn lại mình tôi đứng chơ vơ bên hè đường trong lòng bức bối. Tôi lẩm bẩm cái thằng nhãi ranh này làm gì trong đây mà lâu thế? Chắc lại bị phạt nữa rồi! Hồi trước cu cậu chuyên bị phạt ở lại lớp chép bài vì cái tội viết chậm, chữ viết cứ như chữ Miên lại còn cầm bút chống ngược lên nhìn ngửa cả mắt, tôi đã khò vào tay nó biết bao nhiêu lần vẫn không thay đổi được.

Cuối cùng rồi cũng thấy nó, thân nhỏ xíu, lưng thì lòng không đeo cái cặp sách muốn to hơn cả người, thất thủ lê bước ra phía cổng. Từ bên này ngó sang con tôi trông thật tội nghiệp. Ra đến ngoài, nó ngơ ngác nhìn xung quanh không nhận ra mẹ vì mẹ nó vẫn còn mang khẩu trang, đeo mắt kiếng che kín cả mặt. Tôi gỡ khẩu trang xuống và la lớn:

- Con ơi, mẹ ở đây mà!

Thấy tôi mắt nó sáng lên:

- A! Mẹ. Mẹ về hồi nào vậy mẹ?

- Hồi sáng. Con bị phạt hay sao mà lâu thế?

- Đâu có, con bị đau bụng.

Rồi nó lại ôm bụng nhăn nhó. Tôi hỏi con lên xe và chở thẳng nó tới bác sĩ.

Ngồi chờ tới lượt ở cửa phòng mạch tôi hỏi con:

- Con đau lâu chưa? Có ăn cái gì bây bạ không?

- Con đau từ buổi trưa lận, thì con chỉ ăn cơm trong trường thôi mà.

- Sao con không báo cô giáo biết, hoặc gọi điện thoại về nhà.

- Con sợ... mà điện thoại thì con không có tiền.

Tôi nhìn cu cậu nghi ngờ:

- Sao lại không có tiền? Đưa cặp đây kiểm tra coi?

Theo phản ứng tự nhiên, cu cậu ôm chặt cái cặp sách vào lòng mình không cho tôi sờ tới. Tôi biết nó giấu tiền trong đó nhưng kệ không dám bỏ 2000 đồng gọi điện thoại. Mẹ con tôi đang giằng nhau thì y tá gọi tới tên, tôi đứng lên dắt tay con đi vào trong phòng. Sau một hồi hỏi han, sờ sờ, nắn nắn, ông bác sĩ đưa cái ống khám vào bụng nó, và viết gì đó trong cuốn sổ khám bệnh, ông đọc tên thuốc cho cô y tá lấy ra bỏ trong bịch nylon màu trắng, ông viết thêm miếng giấy ghi hướng dẫn cách sử dụng ngày uống mấy lần, mỗi lần mấy viên xanh trắng, đỏ đen, trắng, xanh...tùm lum mà tôi không biết tên thuốc là gì. Bác sĩ ở Việt Nam là vậy đó vừa khám bệnh vừa bán thuốc luôn, bệnh nhân chẳng biết bị bệnh gì.

Về đến nhà cũng gần sáu giờ chiều. Mọi người đang đợi cơm, chị Tư tôi dắt thằng nhỏ sang từ lúc nào đang ngồi nói chuyện với chị Hạ. Chị Tư và thằng nhỏ không ghé Thanh Hóa thăm chị Năm mà bay thẳng vào Sài Gòn trước tôi mấy ngày. Thằng Út thì mắc trông coi nhà hàng nên không có mặt, tôi hỏi mọi người dùng cơm trước kéo đói bụng, tôi mới ăn lúc ba giờ chiều nên bụng còn ngang. Con trai tôi than mệt không chịu ăn uống gì chui vào phòng nằm nghỉ, tôi rót nước mang thuốc vào tận nơi bắt uống, rồi bảo:

- Nếu không hết đau bụng thì phải nói cho mẹ biết để mẹ mang vô bệnh viện ghen.

Nó "dạ" một tiếng thật ngoan và kéo mền lên ngang bụng, quay mặt vào trong nhắm mắt ngủ. Tôi tắt đèn, kéo cửa rồi đi ra ngoài.

Sau bữa cơm chiều, chị Tư kéo chị Hạ tới nay qua nhà chị ngủ, cháu gái tôi đi học thêm Anh ngữ ở trường, vợ thằng Út lên nhà hàng phụ với chồng, con trai tôi thì nằm ngủ trong phòng. Chỉ còn lại mình tôi với cu Tin, con trai

thằng Út vừa đúng tròn hai tuổi một tháng, giống mẹ như lột, từ gương mặt đến cả tướng đi hai hàng mà mỗi lần ngó thấy mặt nó là tôi lại bật cười, cu cậu mới chỉ bập bẹ biết nói nhưng lại thích nghe nhạc và đặc biệt chỉ thích nghe mỗi Ứng Hoàng Phúc hát bản "Thà Như Thế". Ở nhà tôi có đĩa DVD copy đủ mặt các các sĩ hát trong đó thế nhưng cứ nghe xong "Thà Như Thế" là cu cậu đòi tua lại mãi, tuy chưa nói được nhiều nhưng đứng coi cũng biết nhún nhảy theo điệu nhạc và miệng thì lẩm nhẩm hát theo. Nhìn thật tức cười.

Vì muốn yên tĩnh cho con trai ngủ, tôi không bật nhạc nên cu Tin lôi mấy món đồ ra chơi, vài con robot, mấy chiếc xe cảnh sát, tàu hỏa, xe tăng và cả những khẩu súng đen ngòm, nó tự chơi một mình miệng lẩm nhẩm những câu tôi không hiểu. Đến chín giờ tối thấy người mệt mỏi, tôi rủ nó vào phòng thủ thi kể chuyện cổ tích để dụ nó ngủ. Và rồi tôi ngủ lúc nào không hay, chẳng biết nó ngủ trước hay là tôi ngủ trước, nhưng lúc tỉnh dậy thì chỉ có một mình trong phòng. Con tôi lẩn cu Tin đều đi học.

Lúc này đã hơn tám giờ sáng, tôi sửa soạn đi ra quán cà phê "*chạy*" để tán gẫu mà tụi tôi vẫn gọi đùa là đi "*họp tổ dân phố*". Đó là cái quán cóc ở vỉa hè nằm đối diện căn nhà cũ của tôi khi xưa. Nó được mang tên "*chạy*" là vì do công an đuổi quá nên từ chủ quán cho lẫn khách hàng cứ mỗi lần nghe nói "*có công an*" thì đồng loạt đứng lên tay cầm ghế, tay cầm ly, mạnh ai nấy chạy, công an đi rồi thì lại đầu vào đấy, người uống cứ uống, người bán cứ bán, coi như không có chuyện gì xảy ra.

Quán này chỉ họp mặt có vài tiếng buổi sáng đến khoảng mười một giờ trưa là tan hàng vì chị chủ quán còn bận nhiều việc khác. Nơi đây là tổng hợp những tin tức sốt dẻo nhất do thông tấn xã vỉa hè đưa ra, từ tin quốc tế đến tin quốc nội, từ tin heo đang bệnh lở mồm long móng đến rau muống bị ngộ độc, rồi ở đâu có ông thầy bói coi hay đến tin tai nạn xe cộ...hầm bà lằng cái

gì cũng được lôi ra bàn loạn mỗ xẻ, vui ời là vui!

Lần nào về nước, rảnh rang là tôi lại mò ra đây tán chuyện, có những lúc quán vắng khách, tôi ngồi tựa lưng vào bờ tường nhìn sang căn nhà cũ tiếc hùi hụi vì bán bị hớ mất mấy chục cây vàng, cũng chỗ này đây tôi đã chứng kiến bao lần bọn cướp giựt đồ chạy lạng lách trên đường phố y như cảnh trong phim ảnh, và cả những người đến tìm mua lậu hóa đơn thuế giá trị gia tăng bị bọn côn đồ bóp chẹt như thế nào. Khúc đường này luôn rợp bóng mát nhờ những tàn cây cổ thụ xoè ra che bớt cái nắng cháy da cháy thịt ở Sài Gòn. Tôi không biết quán cà phê này mọc ở đây từ bao giờ, chỉ biết khi tôi dọn nhà về đây đã có nó. Cạnh lối rẽ vào sở giao thông công chánh cũ là nơi tập chung của cánh xe ôm. Nhiều khi nhà có chuyện gấp tôi hay chạy sang bên đó kêu đại một cái chở đi công chuyện, có khi chỉ là đi chợ mua đồ ăn, và ai chở cũng được. Có một lần tôi vừa bước xuống xe, chị chủ quán ngoắc lia ngoắc lia tôi sang rồi thì thầm vào tai tôi:

- Mày gan quá há Hân? Mày dám đi xe của ông Tư, có ngày chết oan đó con.

Tôi ngơ ngác không hiểu ý chị muốn nói gì liền hỏi ngược lại:

- Ủa...sao vậy...? ông Tư... làm sao hả chị?

- Trời...! Bộ mày không nhìn thấy hai cái đít chai ông mang dây cộc đó sao
Tôi phá lên cười, thì ra ông Tư bị cận thị đeo cặp mắt kiếng dây cộc, chị sợ tôi đi xe ông hoài có ngày gặp tai nạn, nên mới cảnh cáo tôi. Nghe chị nói tôi cũng "nhột" sau này ít dám đi xe của ông. Nói đến xe ôm tôi lại nhớ đến chú ngọng ở phía bên khu nhà tôi đang cư ngụ, chú cũng là dân xe ôm bị ngọng và cụt mất vài ngón tay. Hồi mới dọn về nhà mới, tôi cũng hay kêu xe của chú. Sau một thời gian phát hiện chú bị bệnh giật kinh phong, tôi sợ quá không dám kêu chú nữa mặc dù nhìn thấy tội nghiệp. Tôi nghe mấy người hàng xóm kể lại rằng đang chở khách trên đường bỗng nhiên chú ngã lăn

quay sùi bộp mép, giật đùng đùng. Bạn bè chú ở hải ngoại vẫn thường xuyên gửi tiền về trợ cấp, khuyên chú ở nhà tịnh dưỡng nhưng chỉ được một thời gian là chú lại mò ra đầu đường vì nhớ nghề chịu không nổi.

Tôi bước xuống đường ngó quanh quẩn tìm xe ôm nhưng chẳng còn ai ngoại trừ chú ngọng. Thấy tôi chú mừng rỡ đưa bàn tay cụt vài ngón ra hiệu hỏi tôi có đi đâu không. Tôi chần chờ giây lát rồi quyết định đi đại vì từ nhà tôi ra chỗ quán cà phê "chạy" chỉ có mấy phút đồng hồ. Đợi tôi yên vị đằng sau chiếc Honda Deam "dỏm" của Trung Quốc, chú nổ máy, rồ ga cho xe chạy chậm chậm.

Xe đỗ xịch trước mặt chị chủ quán, tôi bước xuống móc tiền trong túi quần ra trả tiền cho chú ngọng. Chị chủ quán nhìn tôi lăm lăm và khi nhận ra tôi thì la lên:

- A...! Việt Kiều, về hồi nào vậy mày?

- Hôm qua.

- Ra Bắc có vui không?

- Đang "*méo mó*" đây, vui cái gì má!

- Ủa...mà mày có đi thăm chị Năm mày không? Nó có khoẻ không? Ủa... nó có khóc không mày, nó có la toáng lên "*Ồi em ơi sao em già thế!*" không mày?

- Không. Lần này không có khóc, mà nói cho đúng ra bả mệt quá không khóc được. Từ từ... Bà làm cái gì mà hỏi dồn dập vậy sao tôi trả lời kịp. Bà đúng là nhiều chuyện thật đó!

Chín đen (tên chị chủ quán) nhe răng cười rồi đứng lên kéo cái ghế màu đỏ ra đưa cho tôi ngồi xuống. Vì là quán cà phê "*chạy*" nên chỉ lèo tèo có một cái rỗ hình vuông đựng vài chục cái ly, hồi xưa là một cái kệ nhỏ nhưng vì bị công an dí quá nay chuyển sang xài bằng rỗ cho gọn, thêm hũ đường cát, vài chai nước ngọt tượng trưng, hộp sữa, chai cà phê pha sẵn đen thùi lùi bỏ

trong thùng nước đá, và thêm hơn chục cái ghế đầu bằng mù lùn lộn màu xanh, đỏ, vàng, nâu. Đó là kết quả còn lại của những lần giằng co với công an đi thu gom mọi thứ vớt lên "xe cây" (loại xe chuyên đi bắt mấy người buôn bán chiếm lòng lề đường). Thứ gì có giá trị đều đem gởi trong nhà người quen, khi cần mới lấy ra. Rút kinh nghiệm những lần bị tịch thu trắng tay, mỗi khi khách đứng dậy chị lại xếp ghế chồng lên nhau cho gọn và ngồi lên trên, phòng khi công an tới chạy cho kịp.

- Chị cho em ly trà đá đi, sáng giờ khát nước quá.

- Ăn cái gì chưa? Chị kêu luôn?

- Em chưa ăn sáng nhưng mà không ăn đâu, cho uống nước trước đi đã.

Vừa lúc đấy điện thoại trong túi quần tôi rung mạnh, móc ra tôi bấm nút nghe, giọng em gái tôi lên tiếng hỏi dồn dập:

- Chị đang ở đâu đấy? Ra họp tổ dân phố nhá, tí em chạy thẳng lên đó.

Trời...hôm qua về ngủ một giấc đã thật!.

- Thì tao đang ngồi ngoài chị Chín Đen chứ đâu, ra lẹ lẹ đi.

- Vậy hả? Vậy thì em đi liền.

Đút cái điện thoại vào trong túi quần, tôi đưa tay đỡ ly trà đá từ tay chị Chín, uống một hơi rồi đặt xuống ghế trước mặt hỏi:

- Chị lấy nước ở đâu làm trà đá cho tôi uống đó? Đừng có nói lấy nước trong toilet ra làm nghe bà.

- Mà nói quá đáng! Tao vừa lấy nước suối bên con Út kia.

- Tôi nghe mấy người ở đây đồn như vậy đó, có thì khai thiệt đi?

- Bậy à. Không có đâu, chị bán ở đây mười mấy năm rồi, ai mà không biết.

- Tôm cua của chị ra sao rồi?

- Tính cuối tháng này xả nước mấy đĩa bắt tôm lên bán nè. Để chị thu gom tiền trả bớt lại cho em chứ nợ lâu quá rồi, ngại lắm.

- Em chỉ hỏi thăm vậy thôi, kẹt thì cứ để đó làm vốn, ai đòi đâu mà chưa chi

đã dấy nẩy lên như đĩa phải vôi.

Chị Chín im lặng không nói gì, càng ngày nước da chị càng đen sậm lại như cái tên của chị "Chín Đen". Sáng sớm chở con đến trường đi học, chị chạy thẳng ra đây bán cà phê kiếm tí tiền chợ. Hồi xưa không bị công an ruồng bỏ thì việc buôn bán cũng khá, từ khi ra luật dẹp vỉa hè, kiếm được đồng tiền ngày càng khó khăn hơn. Có bữa chạy không kịp bị tịch thu hết coi như đứt vốn, lại phải chạy đầu này vá chỗ nợ mượn nóng thêm mớ tiền mua ly, mua ghế đặng mai còn có cái buôn bán. Tôi vẫn cứ bảo với chị kiếm việc khác làm ăn đi coi bộ buôn bán thế này sao chị đủ sống. Nhưng chị lại than thở kiếm việc gì bây giờ? Cỡ tuổi như chị xin việc ai nhận, vả lại không có chuyên môn thì xin ở đâu đây. Nếu có cách làm ra tiền ai ra ngoài hè buôn bán chi cho cực. Vậy rồi có lần chị nói với tôi chị muốn nuôi tôm: "*Thấy người ta nuôi tôm có lời ham lắm mày ơi!*".

Tôi khuyến khích thêm: "*Thế thì chị nuôi đi, cần vốn em cho mượn một mớ*", "*Ừa hén Hân, chị có thiếu hụt em cho chị mượn với nhen?*"

- Nuôi tôm vất vả quá Hân ơi!

Giọng chị tiếp tục cất lên nghe sao thăm nào:

- Anh mày bây giờ ôm nhóm, đen thùi lùi vì phải thức khuya dậy sớm lo cho đĩa tôm, và còn sợ bị câu trộm nữa.

- Vậy hả, sao kỳ trước nghe chị nói ngon lành lắm mà?

- Đúng ngoài ngó tưởng ngon ăn nhưng khi vào cuộc rồi mới biết. Sinh ra đủ thứ chuyện em ơi! Lỗ sặc máu!

Tôi chưa bao giờ nuôi tôm nhưng Bố tôi cũng có nuôi vài đĩa dưới quê. Lúc bắt đầu nuôi ông cũng mạnh miệng nói này nọ lắm. Kêu tôi hùn tiền nuôi chung, ông bảo "*tôm ngon ăn lắm con à!*". Tôi thì không ham lắm vụ này nên tìm cách từ chối thẳng, tôi bảo với ông: "*Bố thích nuôi thì bố cứ nuôi, con có ở đây đâu mà tôm với chẳng cá.*". Thỉnh thoảng tôi gọi điện thoại về

hỏi thăm mấy đĩa tôm của ông ra sao, ông cười nói rồn rảng: "*Ừ ừ..! Tôm nay lớn lắm rồi, mai mốt bay về bố bắt tôm gửi lên Sài Gòn cho bay nướng ăn*". Thế nhưng khi tôi về thăm nhà, bố tôi im re không còn lên tiếng gì về vụ tôm nữa cả. Hỏi thăm mấy đứa em theo leo: "*Tháng trước bố thuê người tát nước bắt tôm, hình như chỉ được có mấy ký lô nên ông nản vụ tôm rồi*". Bố tôi rất mê làm kinh tế, lần nào về quê thăm bố là ông lại ngồi tỉ tê cả vài giờ đồng hồ về những kế hoạch sắp tới trong tương lai, về nông trại ông xây dựng để chăn nuôi gà đẻ trứng, về mấy mẫu cam trồng đang đến mùa thu hoạch...và còn nhiều dự định nữa ông sẽ thực hiện. Rồi ông đưa tôi qua thăm căn nhà mới xây cho vợ chồng thằng Út, thăm vườn cam cần cỗi quả chỉ bằng nắm tay, nghe đầu bán được vài trăm đồng một ký... Tôi nhìn bố tôi mà thấy tội nghiệp, thân ốm ròm, đen thui, mái tóc nhuộm đen nhưng dưới chân tóc lộ ra một màu trắng bạc, tôi lắc đầu ngao ngán: "*Bố! Hơn bảy chục tuổi rồi, sao bố không nghỉ đi cho khỏe. Nhà mình có thiếu thốn gì đâu mà bố cứ phải lao tâm lao lực. Các em đã có gia đình hết, mà tại nó có chịu dời thành phố về quê ở đâu, bố lại cho xây cái nhà bự chẳng thế này? Rồi ai ở? Hai ông bà lương hưu cũng đủ chi dùng trong nhà rồi, thiếu nhiều con bù. Đừng có làm kinh tế nữa bố à*".

Nghe tôi nói vậy ông nổi xung thiên lên: "*Tao không làm kinh tế, chúng mày về đây lấy củt mà ăn à*". "*Bố nói đấy nhá, mai mốt con cháu không về nữa. Buồn đừng có than !*" Ông lại cười giả lả.

- Cô Hân mới về hả.

Tôi giật bản mình cắt đứt dòng suy nghĩ ngược mặt lên nhìn xem ai mới hỏi thăm mình. Thì ra anh bỏ báo cho tôi khi trước. Tôi tươi cười trả lời:

- Dạ, tôi mới về.

- Trời! Có cô về tôi mừng quá. Cô có tiếp tục lấy báo nữa không để sáng tôi mang qua.

- Dạ. Thì anh cứ mang qua đi, còn không anh để ở đây tôi ra đọc cũng được. Vừa nói tôi vừa đưa tay với lấy hai tờ *Công An* và *Tuổi Trẻ*, cuộn lại bỏ trong góc rỗ chứa ly của chị Chín.

- Anh có khoẻ không? Làm ăn buôn bán ra sao?

- Cám ơn cô tôi vẫn khoẻ. Thì tôi vẫn lai rai bỏ báo kiếm sống. Má tôi mất rồi cô Hân ơi!

- Chia buồn với anh nghen.

- Cảm ơn cô. Vậy là sáng mai tôi mang báo qua nhà hén.

Tôi gạt đầu, anh ta ôm chầm báo đi lặc lè ra chiếc xe đạp cà tàng, dắt xuống đường đạp về hướng Hàm Nghi.

- Ông thấy mày về, ông mừng thấy mồ luôn đó Hân.

Ở Sài Gòn này có biết bao gia đình giàu nứt đổ vỡ vách nhưng cũng có biết bao người nghèo mặt hàng chạy cơm từng bữa. Xã hội nào cũng vậy thôi, nhưng xã hội thiên đường Chủ Nghĩa Cộng Sản Việt Nam thì sự cách biệt rộng lớn hơn nhiều. Có bữa tôi ngồi ở nơi đây chỉ vài tiếng đồng hồ nhưng đếm được khoảng vài chục người ăn mày đến xin tiền, chủ yếu là mấy bà già khom nghe tiếng tôi nhận được chính là đồng hương Thanh Hóa nhà mình. Sau này tôi còn được biết có hẳn một dịch vụ đưa người già từ Thanh Hóa vô đây đi ăn mày. Nhưng hôm nay thì không có ai cả, sắp đến Sea Game nên công an đã hốt hết hàng loạt người vô gia cư, xì ke ma túy, ăn xin ăn mày gì cũng gom vào trong trại sạch sẽ, lấy điểm với khách ngoại quốc là Việt Nam tiến bộ văn minh lắm, đâu còn ăn mày nghèo khó nữa! Một tốp khách kéo đến, chị Chín đứng lên đơn đả kéo ghế mời chào. Tôi xịch lại sát lại bờ tường, dựa lưng vào đó và lôi tờ báo *Tuổi Trẻ* ra đọc, tôi lật trang gần cuối chăm chú tìm mục tỉ giá ngoại tệ, đó chính là thói quen mỗi ngày của tôi. Tôi nhớ hồi mới qua Nhật, nhà chưa có internet, tiếng Nhật lại không rành, sợ tôi buồn chồng tôi thuê chương trình Sky Perfect

cho tôi giải trí. Anh rất ngạc nhiên khi thấy tôi lúc nào cũng chăm chú theo dõi tỉ giá ngoại tệ, anh cười chọc quê và bảo tôi rằng: "Em cứ làm như em là Thống Đốc ngân hàng không bằng, tiền có được bao nhiêu mà thấy ngồi theo dõi hoài vậy?". Tìm được mục mình cần, tôi lật qua trang khác xem tin tức, chẳng có gì đáng chú ý tôi cuốn tờ báo ném vào chỗ cũ. Báo Tuổi Trẻ lúc trước mỗi tuần chỉ ra hai số nay thì ra hàng ngày tin tức cũng chỉ bấy nhiêu giống hệt các tờ báo khác, cứ nhai đi nhai lại hoài, chán chẳng muốn đọc.

Nhìn chị Chín tay thoăn thoắt pha chế cà phê, tôi bỗng phì cười khi nhớ lại chuyện cũ, bà này ngày xưa ghen chồng một cây, ghen đến nỗi thành nói nhảm, tôi sợ chị ghen quá hoá khùng thì tội nghiệp nên cứ theo an ủi hoài. Xong công việc, chị lại ngồi kế bên tôi, tay ngó đồng hồ rồi lẩm bẩm:

- Nhỏ em mày làm gì mà lâu ra dữ hén?
- Ôi kệ nó. Không ra thì thôi. À... mà chồng chị dạo này còn bồ bịch nữa không?
- Ai mà biết. Thôi kệ thầy ông, ghen riết mệt quá!
- Thiệt không đó?

Chị cười cười:

- Mày có tưởng tượng không Hân? Ông cặp với con nhỏ đáng tuổi cháu ông, nó tới nhà nó gọi tao bằng cô, thế mà nó lấy chú nó hỏi nào tao không hay đó mày.

Tôi phá ra cười một cách sảng khoái, và cứ khích khích cười mãi.

- Bộ mày vui lắm hay sao mà cười hoài vậy mày?
- Bà làm tôi mắc cười quá, nín sao được. Pha cho tôi ly cà phê sữa đá đi.
- Bộ mày muốn về rồi hả?
- Tôi biểu bà pha cà phê chứ tôi nói muốn về hồi nào. Bà bị lãng tai hả?
- Không, tao nghe rõ mày rồi, nhưng mày uống cà phê không sợ "chạy" nữa

hay sao?

- Ôi... tôi hết bị dị ứng cà phê rồi, đừng có lo.

- Ủa thiệt hả? Mà uống thuốc gì hay vậy?

- Tùm lum hết bà ơi, tôi lên mạng đọc bài nào thấy có bệnh giống mình là "chôm" về mua thuốc y chang uống thử, uống riết khỏi mà không biết uống nhằm thuốc gì nữa.

Chẳng là ngày xưa tôi bị dị ứng với cà phê, hễ uống vào là y rằng mười phút sau phải cong đuôi chạy đi kiếm toilet liền, nên khi nghe tôi gọi cà phê chị tưởng tôi muốn về sớm. Chị nhanh tay múc sữa vào ly, đổ cà phê lên và dùng muỗng quậy đều. Tuy đây chỉ là quán cà phê cóc nhưng chưa có ai pha cà phê sữa đá ngon như chị kể cả nhà bà Di tôi ngày xưa cũng là một quán nổi tiếng ở ngay Sài Gòn này, ly cà phê thơm nức đậm đà tôi nhớ mãi không quên.

Cầm ly cà phê trên tay, tôi sóc sóc cho đá mau tan, hút một hơi nuốt xuống cổ họng, cái vị đắng đắng, ngọt ngọt, thơm thơm ngấm vào trong vị giác làm tôi gật gù:

- Cà phê chị pha ngon thật!

Tôi đặt ly cà phê uống dở xuống dưới cái ghế trước mặt rồi ngược lên nhìn chị chín hỏi:

- Anh Phước coi bói còn đi ngang qua đây nữa không chị?

- Thì ngày nào nó chẳng đi ngang qua đây, chừng mười giờ sáng, ngồi đây chờ một lát.

- Ủa còn cha Tiến xe ôm nay đi đâu rồi?

- Nó dạt xuống dưới kia làm ăn rồi mà ời.

Chị ghé sát tai tôi nói nhỏ như sợ người khác nghe thấy:

- Thằng coi vậy mà có vợ nhỏ bữa hôm vợ lớn ra đánh ghen quá trời quá đất.

- Thiệt hả? Chả thấy gớm mà cũng có vợ nhỏ nữa sao? Hèn chi chồng bà

lếng téng hoài...

Tôi và chị Chín cùng nhìn nhau cười típ cả mắt. Lúc mở mắt ra thì đã thấy "xe cây" đỗ xích ngay trước mặt, vài tên công an xộc tới. Theo phản ứng tự nhiên cả hai chị em tôi vội đứng dậy, chị Chín chụp lấy cái rổ đựng ly, còn tôi tay cầm ly cà phê, tay chụp cái ghế chạy. Một tên công an lao vào giằng lấy rổ ly của chị Chín, tên khác thì chặn tôi lại lên tiếng hách dịch:

- Còn chạy đi đâu nữa.

Hắn giật cái ghế làm ly cà phê trên tay tôi rơi xuống vỡ tanh bành, cà phê sữa bắn tung toé. Tất cả đều bị tịch thu thả hết lên xe cây, một tên quay lại chỉ mặt chị Chín nói:

- Bà là lì mặt nhất ở khu này đó ghen!

Chị Chín cứ đứng nghệt mặt, không trả lời câu nào. Thấy vậy tôi bực mình nói với theo:

- Còn mấy mụ đàn bà ở đây nữa nè. Thôi mang lên phường nuôi đẻ luôn đi.

Hắn liếc tôi một cái rồi quay đi leo lên xe. Tôi nhìn sang quán bên cạnh, con nhỏ Út vẫn đứng nguyên một chỗ, tay đặt lên ngực, miệng há hốc, mắt thì trợn ngược cứ như bị tụi công an bắt mất hồn. Tôi lên tiếng gọi:

- Út! Út, mày sao vậy Út?

Út giật mình quay lại nhìn tôi:

- Hú hồn!

- Hú cái gì mà hú, canh công an giỏi quá hén, nó đến trước mặt mà không biết.

- Trời ơi...! Em thấy mà...mà...mà em líu lưỡi là không được.

Tất cả bị tịch thu sạch, chỉ còn lại cái xô nhựa đỏ bể một góc nằm lẫn lóc nơi gốc cây mà tên công an hồi nãy tính thu đi luôn nhưng nghĩ sao vút trở lại.

Chị Chín mặt thất thần:

- Hôm nay coi như đứt vốn nữa rồi. Sắp đến Sea Game tụi nó làm dữ lắm.

Vừa lúc ấy em gái tôi chạy xe tới, thấy mọi người còn túm tụm nó hỏi:

- Có chuyện gì vậy?
- Mới bị công an hốt hết chứ gì nữa.
- Mất hết rồi hả Chín.
- Nhìn đây thì thấy rồi hỏi chi nữa mày.

Tôi đội nón, mặc áo khoác, thọc tay vào túi móc ra ít tiền dúi vào tay chị:

- Em trả tiền cà phê nè.
- Sao đưa chi nhiều vậy?
- Thì cầm lấy đi rồi chiều mua thêm ly với ghế đặng mai mới có chỗ ra "hộp" nữa chứ, không thôi ngày mai ra đây đứng ngó hả?

Vừa nói tôi vừa cười và bảo em tôi:

- Minh qua bên chị Tư một lát, đứng đây một hồi "xe cây" đến hốt xe mày luôn bây giờ.

Quê hương ngày trở lại

Chương 12

Từ quán cà phê qua nhà chị Tư tôi gần xẹt, quẹo ngay góc đường chừng một phút là tới. Chị Tư tôi cũng mở quán cà phê nhỏ kiếm sống nhưng tôi lại cứ thích tụ tập bên quán chị Chín tán dóc trước, khi nào chị Chín chuẩn bị về đón con thì tôi mới lại chạy qua đây nhiều chuyện tiếp. Em gái tôi chạy thẳng vào tận bên trong hẻm, dừng lại cho tôi xuống trước rồi

mới dắt xe vào trong góc dựng ngay ngắn. Chị Tư và chị Hạ đang ngồi ngay bàn ngoài, thấy tụi tôi cười toe toét hỏi:

- Không đi họp tổ dân phố hả?

- Rồi.

- Sao về sớm vậy?

- Bà mới bị công an hốt nên dạt sang đây.

Tôi kéo ghế ngồi sát cạnh chị Tư, hỏi:

- Ở đây còn cái gì ăn không chị? Đói quá!

- Mà muốn ăn cái gì?

- Cái gì cũng được, kêu bún bò đi cho em đi, nhỏ gì còn bán bún bò không?

- Còn.

Rồi chị đứng dậy chạy đi kêu bún cho tôi. Tôi quay qua chị Hạ hỏi:

- Sài Gòn sao chị? Có vui hơn Hà Nội không?

- Chị mới vào đây đã đi đến đâu mà biết.

- Từ từ sẽ thấy vui chị ạ. Hồi em mới vô, tối nhớ nhà không ngủ được, cứ đứng trên lầu ngó về hướng Bắc khóc thəm một mình, vậy mà khi quen rồi mười mấy năm chẳng thəm về thăm quê. Có sao đâu!

Chị Hạ im lặng không nói gì, chị thở dài, nhìn về hướng xa xăm với gương mặt buồn rười rượi. Tôi biết chị Hạ đang nhớ con mình. Vì cuộc sống vất vả thiếu trước hụt sau, chị không kham nổi phải gởi con về quê cho bà nội nuôi giúp. Chị không bao giờ nhắc đến nhưng anh Quý có kể cho tôi nghe căn nhà của chị nằm ở một khu phố nổi tiếng về tội phạm, bảo là căn nhà cho nó oai chứ thực ra chỉ là gầm cầu thang nhỏ xíu. Tôi chưa đến thăm lần nào nên không tưởng tượng được nó ra sao. Hiểu và thông cảm với hoàn cảnh của chị, tôi khuyên chị nên chuyển vào đây sinh sống, tạm thời ở nhà tôi hoặc ở đây với chị Tư, tìm việc làm cho ổn định rồi đón con vào sau. Chị bảo với tôi để suy nghĩ rồi sẽ quyết định sau.

Bún đã được bê tới, tôi bún nóng hổi bốc ra thơm lừng. Con nhỏ bán bún bò Huế này nấu rất khéo tay, tôi ăn thật vừa miệng. Tôi quay qua hỏi nhỏ em:

- Ăn sáng chưa? Có ăn thì kêu luôn đi.

Nó lắc đầu:

- Hồi nãy em mới ăn rồi.

Chẳng cần khách sáo, tôi cúi xuống ăn tô bún một cách ngon lành.

Ớt cay xè làm môi tôi bỏng rát, cứ hít hà liên tục. Con nhỏ nấu bún bò Huế này ngon tuyệt nhưng có tật quen tay bỏ nhiều ớt vào tô của khách làm tô bún của tôi cay xé lưỡi.

Bà Ba bán thuốc lá ngồi ở bàn bên kia nhìn tôi hít hà cứ típ mắt lại cười. Bà này người gốc Bắc, góa chồng đang sống chung cùng một lũ con cả trai lẫn gái trên lầu hai của khu chung cư này. Bà đã ngoài sáu chục tuổi nhưng trông vẫn còn trẻ chung yêu đời lắm, đôi chân mày xăm xanh lè, cong tí làm gương mặt bà thêm phần dữ, bà rất vui tính và lại ưa hờn mát. Những lúc nổi quạu bà thường mang nho ra xỏ, bà chửi có vắn có điệu làm tụi tôi khoái chí cứ thích theo ghẹo để bà chửi cho nghe hoài. Bà lại có thêm bệnh hoang tưởng, tiền vào tay bà cứ như gió vào nhà trống chỉ một loáng là hết sạch, mà lại toàn mua những thứ vớ vẩn. Bà có tủ thuốc lá và mấy thứ lật vật buôn bán kiếm sống, kiêm thêm giữ xe cho các hộ trên chung cư, thế nhưng lúc nào cũng thiếu trước hụt sau vì có bao nhiêu tiền bà đem nướng vào đề đóm hết. Hễ ai khuyên nhủ hoặc nói động tới bà là bà chửi cho vuốt mặt không kịp. Mấy người cùng xóm luôn tránh né bà. Chỉ có tôi là dân "điếc không sợ súng" hay chọc ghẹo bà nhất vì tôi thích nghe bà chửi, bụng bà chứa cả một bồ thơ mà tụi tôi nghe hoài không biết chán. Một lần tôi ngồi tỉ tê tâm sự với bà:

- Bà ơi...! Thôi đừng đề vớ với đóm nữa. Có ai giàu vì con ma đề đâu.

Đang tươi cười, bà sầm mặt lại, cong mồm lên:

- Ai bảo với cô là tôi chơi đề? Tôi...tôi...làm chó gì có tiền mà chơi. Tổ cha cái đứa nào ăn không nói có...

Tôi cúi mặt xuống khúc khích cười, chị Tư lẩm bẩm:

- Cái con này, cứ chọc cho bà chửi.

Bà Ba chửi đồng thêm một tràng nữa rồi quay lại nói với tôi:

- Cái dân ở đây nó nhiều chuyện lắm con ạ, cô già rồi, cô làm gì kệ cô, chúng nó cứ thích xía vào chuyện gia đình của cô. Rồi bà chặc lưỡi đọc thơ bằng cái giọng khàn khàn nghe ngồ ngộ:

"Vua Ngô có ba sáu cái tàn vàng

Chết xuống âm phủ chẳng mang được gì

Chúa Chôm uống rượu tì tì

Chết xuống âm phủ chẳng khác gì Vua Ngô".

Đấy! Thấy không? Giàu như Vua Ngô, nghèo như Chúa Chôm, chết là hết. được cái mẹ gì đâu! Vừa lúc ấy, một cô gái còn trẻ dắt xe đi ngang qua, cô mặc cái quần jean loại xệ "rún", cái áo thun hai dây hở nguyên một khúc bụng, lòi cả làn da đen thui mốc thối. Cô không xấu cũng không đẹp và cũng chẳng biết cô có ân oán gì với bà không mà khi nhìn thấy cô đi ngang, bà ngược lên liếc xéo theo xì...một hơi thật dài, trề miệng:

"Chuột chù đứng cạnh vườn hoa

Soi gương đánh phấn vẫn ra chuột chù"

Cả đám tụi tôi ngồi đó phá lên cười sặc sụa. Tôi nhớ có một lần tôi về thăm nhà vào dịp tết Nguyên Đán, tụi tôi qua đây gầy sòng đánh bài. Ở Việt Nam, tết vui nhất là đánh bài, đi đâu cũng thấy sòng bài mọc lên như nấm, đủ các loại, đủ các kiểu, từ bầu cua cá cộp đến tứ sắc, từ bài cào ba lá đến binh xập xám, từ lô tô đến xì dách, từ ka tê qua tiến lên...thứ nào cũng có.

Trong mấy món bài bạc này tôi mê nhất là chơi bài tiến lên mà tụi tôi vẫn gọi là "chặt hẻ". Bài này phải có đủ bốn tay chơi, mỗi người cầm mười ba

lá, nhỏ nhất con 3 Bích và lớn nhất con 2 Cơ, có ba đôi thông chặt hèo, tứ quý chặt ba đôi thông và nếu có bốn đôi thông thì chặt được luôn cả tứ quý. Chơi bài này giao kèo mọi điều khó, đánh không cần thận đền cho cả làng, thua cháy túi. Tụi tôi không phải là dân cờ bạc, đánh chơi vui là chính. Mỗi lần gầy sòng thế nào bà Ba cũng đòi tham gia, bà già cả lại có tính hay quên nên mỗi khi bài bà có "hàng" (tức là có tứ quý hoặc ba đôi thông) bà hay xếp gọn để qua một bên, tụi tôi đứa nào cũng biết nên chẳng đại gì ra heo cho bà chặt. Một lần bà đánh lũng bài bị mấy đứa nhỏ hô to: "Bà Ba úp mặt vào tường!", bà ngơ ngác không biết gì cãi sòng cãi chết, tới lúc được giải thích rõ ràng bà mới chịu ụp bài xuống và chửi đồng:

- Bà già rồi, bà đánh lũng thì bảo bà đánh lũng, chúng mày lại bảo bà úp mặt vào tường. Thế úp mặt vào tường là cái gì?

Chuông khánh còn chẳng ăn ai

Mảnh chum, mảnh chĩnh ném ngoài bờ tre

Mấy đứa nhỏ huých nhau: " Đấy! đấy... bà lại xô nho rồi ", và tụi nó khúc khích cười. Bà Ba còn âm ức nói mãi

Đánh bài tiến lên còn có nhiều thứ vui khác mà tôi khoái chí cứ ngồi cười từ đầu tới cuối. Có đứa trong sòng lâu lâu lại cất tiếng hát, rồi những đứa khác lại tiếp lời cứ y như liên khúc chiều mưa. Có đứa chặt được hèo thì hét toáng lên, đứng dậy ngoáy ngoáy cái mông như vũ điệu lambada, đứa bị chặt mặt mày xám ngoét, nổi cộc, cãi nhau như mổ bò, có lúc còn hằm hè muốn nhẩy vào choảng nhau nữa. Vui ời là vui! Để rồi khi trở lại Nhật, một mình ngồi trong căn nhà vắng lặng, tôi thêm khát ao ước mơ về những ngày đã qua.

Tôi nhìn bà Ba chăm chăm, mỉm cười rồi gạ gẫm rủ rê:

- Gầy sòng đi bà Ba ơi! Đủ bốn tay rồi nè.

- Không. Bà đi Chùa bây giờ.

- Vậy ngày mai hén, mai con qua.

Bà nheo mắt nhìn tôi gật gù. Nói vậy với bà cho vui chứ ngày hôm sau tôi phải về quê viếng mộ mẹ, mấy ngày sau mới trở lên.

Mỗi lần tôi về Việt Nam nhà tôi vui như mở hội, luôn đầy ắp tiếng cười, người người ra vào nhộn nhịp, điện thoại réo gọi liên tục. Nhất là mấy ngày cuối tuần khi bọn trẻ con được nghỉ học, mẹ chúng nó dẫn con cái tụ tập đến nhà tôi cả bầy y như trường mẫu giáo. Ba thằng nhãi ranh đùa giỡn cười nói inh ỏi, thằng con trai tôi tay chơi game, miệng thì la hét om xòm kêu các em giữ im lặng, thế nhưng mạnh ai nấy hét làm tôi váng hết cả đầu óc, không tìm được lấy một phút giây yên tĩnh. Bây giờ tôi mới hiểu được lý do chồng tôi mỗi lần về Việt Nam là nằng nặc đòi ra khách sạn ở, ồn ào quá anh chịu không nổi. Em dâu tôi bảo: "Có chị về nhà cửa mới đông vui như vậy chứ mai một chị đi, nhà lại vắng ngoe à".

Nhà tôi có hai cô cháu gái đến tuổi cập kê, điện thoại của các anh réo liên tục, mà quái ác một cái điện thoại lại đặt ngay trong phòng tôi, nửa đêm nửa hôm réo um xùm làm tôi ngủ không được. Cô con gái chị Năm làm phiền tôi nhiều nhất, lần đầu tiên tôi đánh thức nó dậy nghe điện thoại vào lúc 12:30 đêm, kiên nhẫn chờ nó nói chuyện với bạn xong tôi mới ôn tồn bảo nó: "Này cháu! dặn bạn bè có chuyện gì cần thiết lắm thì hẵng gọi điện thoại đến đây vào nửa đêm thế này, còn không thì để đến ban ngày. Sao lại mất lịch sự thế không biết!" Nó im lặng không nói gì rồi đi ra ngoài tiếp tục ngủ. Tưởng việc đó sẽ chấm dứt, không ngờ đám bạn nó lại gọi liên tục vào những đêm kế tiếp như khủng bố tinh thần tôi, càng nói càng làm tới khiến tôi hết kiên nhẫn. Cứ bắt được điện thoại mà hỏi thăm bạn Anh là y rằng tôi xỏ ra một chàng: "Kiếm bạn Anh làm gì? Biết giờ này mấy giờ không mà gọi? Nó ngủ rồi". và cúp máy cái rụp. Có bữa vừa cúp xong máy lại réo tiếp, nhắc lên không cần nghe đằng kia nói cái gì, tôi hét vào trong máy: "Đồ khủng điên

ba trợn...!" bỗng nghe loáng thoáng bên tai một giọng hoảng hốt " *Em ơi, anh đây mà. Có chuyện gì xảy ra mà em giận dữ vậy?*" Thì ra đó là điện thoại của chồng tôi gọi về, tôi dịu giọng lại và nói chuyện một cách nhỏ nhẹ. Bên ngoài, mấy đứa cháu tôi chưa ngủ đang cười khúc khích xì xầm: "Khiếp! nói chuyện với chồng sao mà ngọt thế!".

Cũng có lần nghe tiếng tôi trả lời máy, đầu giây bên kia vội lên tiếng: "Cô... cô..oi! cô...làm ơn cho con gặp bạn Anh, con ở quê mới lên không rành đường nhờ bạn Anh chỉ giùm..." và rồi những lần sau này về thăm nhà lại, tụi bạn gọi điện kiểm cháu tôi mà nghe tôi nhắc máy là y rằng điệp khúc cũ lại vang lên "Con ở quê mới lên nhờ bạn Anh chỉ đường..." làm tôi phải bật cười, mang chuyện này kể cho cả nhà nghe, thằng Út bảo: "*Bà dữ dần quá, thằng đó nghe thấy tiếng bà là nó quỳnh rồi không biết trả lời sao đành mang cái điệp khúc chỉ đường ra biện hộ "*

Sau ngày tôi về quê viếng mộ mẹ lên, tôi nhận được điện thoại của Hương báo tin sẽ vào Sài Gòn vào Chủ Nhật tới, tức chỉ còn ba ngày nữa. Tôi nôn nao mong gặp lại Hương, chẳng biết Hương của tôi đã thay đổi như thế nào? Ngay buổi chiều hôm đó chị bạn tôi ra nhà chơi và rủ tôi tới đi xem ca nhạc ở rạp hát Hòa Bình, đây là buổi lễ phát giải "Ngôi Sao Bạch Kim năm 2003", chị có đứa con tôi nay cũng tham gia hát trong buổi lễ này. Phần thì nể chị, phần vừa muốn xem con chị hát hò ra sao tôi đồng ý liền mặc dù trong người không được khoẻ lắm.

Sau bữa cơm chiều, tôi sửa soạn trang điểm để chuẩn bị đi coi ca nhạc, tôi mặc cái váy đầm màu đen rất trang nhã, ôm gọn thân mình và ngắn ngang đầu gối, sau lưng là hai miếng vải được cột lại giống như một chiếc nơ.

Dùng máy ép cho mái tóc thật thẳng và để xoã tự nhiên. Xong công việc, tôi ngồi chờ chị bạn đến đón. Hơn bảy giờ tối, chị đã có mặt tại nhà tôi, chị bảo mình nên có mặt ở đó lúc tám giờ. Ngồi nói chuyện một lúc tôi hỏi chị:

- Mình đi bằng gì đến đó hả chị?
- Chị có xe honda, để chị chở em.
- Sao mình không đi bằng taxi cho tiện?
- Thôi! Có xe mà em, đi taxi làm chi cho tốn tiền.

Nghe chị nói vậy, tôi im lặng, suy nghĩ một hồi tôi đứng dậy vào trong thay đồ khác, đi xe honda mặc đầm làm gì cho mệt, và lại sợ ngồi trong rạp hát muỗi chích thì khốn. Tôi quyết định mặc cái quần jean, cái áo thun màu đen có đính một hàng kim cương ở bầu cổ sáng chói, nhét ít tiền lẻ và ấn cái điện thoại vào tận đáy túi quần, tôi bước ra ngoài hồi chị lên đường. Chị nhìn tôi ngạc nhiên hỏi:

- Ủa? Hồi này mặc đồ đẹp quá trời sao lại thay rồi.
- Đi xe honda thì mặc quần jean cho tiện chị ơi, với lại mặc đầm phải mang theo bóp, sợ bị giật, té chết!

Tôi đứng trước kiếng chải tóc rồi cột lên cho gọn, chị bạn xuống trước lấy xe đứng trước cửa chờ. Ra tới nơi, tôi đòi chở chị vì tôi biết tay lái chị rất yếu. Tụi tôi băng qua nhiều con đường mới tới rạp hát Hòa Bình nằm trong khuôn viên Hồ Kỳ Hòa. Tôi đã đến đây một lần dự sinh nhật của người bạn, nhưng là bên vũ trường, không phải rạp hát. Tôi chạy xe vào thẳng bên hông gửi, lấy vé giữ xe xong, hai chị em tôi lững thững đi bộ quay ngược ra ngoài để vào cửa. Đến khu vực rạp hát, một đám phe vé chợ đen áo tối hỏi: "Các chị có vé chưa?" khi tụi tôi trả lời có rồi thì họ lại hỏi "Có bán vé lại không?" Tôi lẩm bẩm, cái bọn này hỏi vô duyên, người ta đi xem ca nhạc mà hỏi có bán lại vé không? Thoát khỏi đám phe vé thì một tốp bán hoa lại ào tới mời rồi rít: "Mua bông đi cô, mua giùm một bó đi cô". Tôi nhìn chị bạn hỏi:

- Hay mình mua một bó hoa tí nữa tặng cho con chị hén?

Chị ngần ngừ giây lát:

- Mua thì mua.
- Em mua chút nữa chị mang lên tặng đó ghen.
- Thôi kỳ lắm. Ai lại mẹ tặng con. Em mang lên tặng thì được.
- Không. Nếu chị lên tặng thì em mua, em không tặng đâu, quê thấy mò.
- Vậy thôi đừng mua, nó có thiếu gì "fan" lên tặng.

Hai chị em tôi bỏ ý định mua hoa, leo lên những bậc thang của rạp hát chìa vé vào cửa.

Vì là vé mời nên tôi được ngồi chỗ khá ngon lành, gần sân khấu. Lúc này đã hơn tám giờ tối nhưng vẫn chưa mở màn. Bên hông sân khấu đặt một màn hình ti vi thật lớn, trên đó đang chiếu cảnh các ca sĩ phô trương sự giàu có của mình bằng một cuộc đón rước với các loại xe hơi đủ kiểu được quay từ lúc nào tôi không biết. Chị bạn thì thầm bên tai tôi:

"Thấy người ta giàu có người ta bỏ tiền lãng xê cho con cái người ta, nghĩ lại con mình nghèo tội em hén".

Chị nhìn lên màn hình với một vẻ mặt buồn hiu, tôi thấy tội nghiệp, an ủi:

"Thôi chị à, thằng con chị được như vậy là có phước lắm rồi còn gì nữa. Chị thấy không có đĩa hát mấy trăm triệu mà có được hát trong những chương trình như thế này đâu. Con chị mới đi hát có hơn năm nay, vô được đây là mừng cho nó rồi. Sau này nổi tiếng tha hồ ngồi đếm bạc nhá!"

Ngồi chờ đợi gần cả tiếng đồng hồ, chương trình mới bắt đầu mở màn bằng tập ca nam với ca khúc đến con nít cũng thuộc "Vì Một Thế Giới Ngày Mai". Máy quay về Việt nam, đi đến đâu tôi cũng nghe họ hát bản này. Nghe riết tôi cũng thuộc luôn. Máy ca sĩ này lạ hoắc tôi chẳng biết ai là ai cả.

Ngồi phía bên cánh tay trái tôi là đám lau nhau lóc nhóc mà sau này tôi biết là người nhà của ca sĩ Đàm Vĩnh Hưng, phía bên tay trái là cặp vợ chồng khá lớn tuổi, sang trọng, cô vợ tóc uốn cao, mặc bộ váy đầm màu nhã, mang chiếc giỏ xách hiệu Louis Vuitton, tay và cổ đeo đầy hột xoàn chớp chớp,

hột nào hột nẩy ném muốn lũng đầu tôi. Tôi quay qua thì thảo với chị bạn: *"Chị ơi! bà ngồi bên cạnh mình bà đeo đồ thiệt hay giả mà sao em thấy hột nào hột nẩy bự không à."*

"Chị bạn tôi liếc sang nhìn rồi thì thảo lại: *"Chị cũng không biết nữa, chắc đồ giả quá! Thời này ai dám đeo đồ thiệt cho chúng cướp!"*, rồi chị ký đầu tôi: *"Ca nhạc người ta hay muốn chết không coi, cứ lo liếc hột xoàn hoài"* Trên sân khấu, tiếng nhạc, tiếng hát vẫn xập xình, tôi nghe lũng búng cả lỗ tai.

Hồi còn nhỏ tôi thích được xem ca nhạc trực tiếp như thế này lắm, xứ khi hò cò gáy như quê tôi năm thì mười họa mới có một đợt văn công ở Hà nội lên trình diễn, không thích sao được. Mới chập choạng tối là tụi tôi đã rủ nhau cấp ghê ra dành chỗ trước, nơi gần sát sân khấu để được nhìn rõ mặt ca sĩ. Có khi phải đợi mấy tiếng đồng hồ mới đến giờ mở màn.

Tiếng MC vẫn lanh lảnh vang lên giới thiệu cô ca sĩ này anh ca sĩ nọ nhưng toàn mấy cái tên mà tôi chưa bao giờ nghe tới. Lâu quá rồi tôi không ngó ngang gì tới làng ca nhạc ở Việt Nam nên giờ đây ngồi coi cứ như ngó Tàu, chẳng biết ai với ai. Bên nhà tôi cũng có một số DVD ca nhạc Việt Nam, nhạc (hải) ngoại cũng có mà nhạc nội cũng có. Nhạc nội do mấy đứa cháu sợ tôi buồn gửi từ bên nhà qua cho tôi giải trí, còn mấy đĩa nhạc hải ngoại do chồng tôi mua sẵn từ khi tôi chưa qua Nhật. Quả thật là tôi không thích nghe nhạc Việt mấy, thời gian rảnh dỗi tôi đều vùi đầu vào đọc truyện, xem tin tức trên mạng, "chát" với bạn bè. Tuy nhiên thỉnh thoảng tôi cũng ghé mắt vào mấy DVD các cháu gửi qua xem chơi nên cũng biết được vài ca sĩ nổi tiếng bên Việt Nam như Mỹ Tâm, Lam Trường, Mỹ Linh, Phương Thanh... còn mấy người mới mới sau này thì không biết đến. Trái lại, chồng tôi là người rất yêu nhạc, anh có cả một bộ sưu tập CD các ca sĩ danh tiếng trên thế giới chắt trong tủ. Anh thích đủ các loại nhạc và có cả vài cái máy "Turn

Table" và những thứ bậu sậu theo nó nhét dưới gầm giường. Tôi chẳng hiểu gì về giá trị của mấy món đó, mỗi lần dọn dẹp nhà cửa là tôi lại la lối om xòm đòi anh mang chúng ra thùng rác vứt bỏ, không xài đến để làm gì cho chật nhà. Một lần theo anh đến tiệm nhạc cụ, tôi nhìn thấy mấy cái máy giống y chang thứ nhét dưới gầm giường nhà mình, trợn mắt nhìn bằng giá rồi lại quay qua nhìn anh, tôi không nói thêm một lời nào, từ đó trở đi không đòi anh vứt bỏ chúng nữa, tôi tự động gói ghém cẩn thận cho vào hộp và xếp gọn trong góc tủ. Chồng tôi rất thích đọc truyện của Việt Nam dịch ra tiếng Nhật, anh tìm hiểu kỹ càng nền văn hóa của Việt nam cũng như phong tục tập quán của người Việt. Và nhưng tôi phát hiện ra một điều lý thú, anh không thích nghe nhạc Việt. Tôi biết được cái "thóp" đó của anh, mặc dù tôi cũng không thích thú gì nhưng tôi cứ canh me giờ anh đi làm về mang ngay DVD live Show của cô Mỹ Tâm ra mở để trả thù anh vì cái tội mở nhạc pop của Nhật um xùm vào sáng sớm khiến tôi không ngủ được. Anh tức lắm và có lần nói thẳng luôn với tôi: "Anh không thích nghe, làm ơn tắt giùm đi... làm ơn đi mà... Em muốn nghe sao không mở vào thời gian anh đi làm, cứ thoải mái chẳng ai cấm cản em cả". Mỗi lần vợ chồng tôi hục hặc với nhau, tôi vẫn thường dọa mang đĩa nhạc live show của MT ra mở, anh ta liền im re không dám gây với tôi nữa.

Trên sân khấu, ca sĩ chỉ được hát mỗi người một bản, có vài ca sĩ mới thì hình như chỉ được hát có nửa bản vì không có nhiều thời gian, xen kẽ vào đó là phần phát giải thưởng. Tôi không hứng thú mấy vì chương trình nhạc bị cắt đứt, thay vào đó là mấy ông lãnh đạo lên rút giấy ra đọc, tặng hoa, bằng khen tùm lum... Và rồi ca nhạc lại tiếp tục. Vài ca sĩ đạt giải thưởng như Nguyễn Phi Hùng, anh chàng này báo chí hay nhắc đến, cũng đã có mở live show, tôi thấy trong mấy cái poster quảng cáo, hình ảnh anh chàng trông cao lớn đẹp trai, thể mà trên sân khấu, thân thể ốm tong teo, mặc bộ đồ vest

giống như bơi ở trong đó. Tiếp theo nữa là nữa ca sĩ Đoan Trang, người được mệnh danh là thỏi sô cô la biết hát. Quả là đúng vậy, cô ta đen bóng lộn như người Việt gốc Miên, nhưng có giọng hát khá hay. Người gây cho tôi "ấn tượng" nhất là nữ ca sĩ Thu Minh, nghe đâu cô này đã có hơn mười năm trong nghề ca hát, tôi cũng chỉ vừa mới biết đến cô tháng trước khi xem DVD cô trình diễn ca khúc đưa tên tuổi cô lên hàng sao "Em nhẩn gió mây, đưa anh đến đây...". Lần này cô chơi nổi trong một tiết mục tương đối cầu kỳ, thoát đầu sân khấu tắt hết đèn tối thui, sau đó chỉ có le lói tí ánh sáng chiếu đoàn vũ nam khênh một người từ từ ra sân khấu, với tiếng nhạc rùng rợn. Người này được bịt kín mặt mũi và thân hình bằng một tấm vải, khi đặt xuống đất, tấm vải được gỡ ra lộ rõ một cô gái mặc quần lụa màu vàng ánh kim tuyến, cái áo lửng hở nguyên khúc bụng, cô lắc qua lắc lại y như cảnh trong phim "A Li Ba Ba Và Bốn Mươi Tên Cướp". Tưởng sao cô ta hát ngay một bản "sến" thiệt là "sến", làm tôi thấy vọng vô cùng thốt lên: "Hát dở thế này cũng bày đặt đi làm ca sĩ".

Tôi ngồi ngả lưng dựa vào ghế một cách mệt mỏi, chờ xem thằng cháu mình hát hò ra sao mà mãi chưa đến lượt. Tôi cứ mong nó ra hát mau mau để còn kiểm soát đòi về không thôi sợ chị bạn giận. Lại tiết mục trao giải thưởng, tôi quay qua nói với chị bạn:

- Từ này tới giờ toàn dân bake (Bắc kỳ) lên phát giải không hén?
- Ủa, tui nó vô đây chiếm mấy chức lớn hết rồi em ơi!

Rồi chị ghé tai tôi nói nhỏ:

- Thôi chị đi toilet đây, này giờ uống nước nhiều quá. Em có đi không?

Tôi lắc đầu trả lời:

- Chị đi một mình đi, lẹ lên không thôi con chị ra hát là chị khỏi được coi đó. Chị đứng lên, lần theo hàng ghế đi ra phía ngoài cửa. Miệng tôi nói thật linh thiêng, chị vừa đi được một tí thì thằng con chị nhảy xổ ra sân khấu, cu cậu

mặc cái áo thung màu xanh dương, hát được một khúc chẳng ra đầu ra đuôi, tôi nghe không hiểu gì cả. Hát xong cậu ta chui tọt ngay vào toa xe lửa đầu tiên trong đoàn tàu gồm năm toa đặt ngay trên sân khấu và đứng luôn trong đó. Năm toa xe lửa này dành cho năm chàng ca sĩ mỗi người hát một khúc và tới lượt ai hát xong thì chui vào đó đứng.

Tôi ngóng cổ nhìn ra phía ngoài mong chị bạn trở lại sớm. Bà này thiệt xui xẻo! Chị nói với tôi đây là lần đầu tiên chị đi đến rạp xem ca nhạc, mà cũng nhờ có con làm ca sĩ mới chịu đến coi, ấy vậy lại nhằm ngay lúc chị đi toilet thì thằng nhóc nhảy ra hát. Thế là chị mất luôn cơ hội được xem con mình trở tài.

Chị bạn tôi nay đã ngoài bốn chục tuổi, không còn trẻ lắm nhưng cũng chẳng gọi là già. Tôi cũng chỉ mới quen biết chị được vài năm nay khi thỉnh thoảng mang quà của người thân bên Nhật về cho chị. Chị có nước da vàng ạch giống như người bị mắc bệnh gan, và những vết nám đang loang dần bên hai gò má. Tuy vậy chị vẫn chưa đánh mất đi nét đẹp dịu dàng thời con gái. Tôi đã được coi tập abum hình chị chụp hồi còn trẻ, so ra cũng chẳng thua kém gì mấy cô hoa hậu thời nay. Chị chỉ có một đứa con duy nhất, còn chồng chị đã bỏ mẹ con chị ra đi trong một lần vượt biển từ thửa nào, tôi thấy rất ít khi chị nhắc đến tên anh ấy. Tôi đoán chị vẫn còn hận thù người chồng bội bạc này.

Những lần tôi về Việt Nam chị hay ghé nhà tôi chơi, chị thủ thỉ với tôi về cuộc đời bất hạnh của mình, chị bảo với tôi: *"Em thật là hạnh phúc! Được chồng nâng như nâng trứng, hứng như hứng hoa. Em đừng để đánh mất những gì mình đang có trong tay nhen Cung. Hãy nhìn tấm gương như chị nè, về già có một thân một mình buồn lắm em à, bạn bè đi nước ngoài hết. Chị sợ cô đơn lắm..."* Chị nói chuyện với tôi mà nước mắt lưng tròng. Tôi cứ để im cho chị khóc, khóc được sẽ làm chị vui bớt đi những nỗi gian truân

trong cuộc đời mà chị đã từng phải gánh chịu. Tôi lùa bàn tay mình vào mái tóc mây mượt mà của chị an ủi: "Thôi chị đừng có buồn, mỗi con người sinh ra đều có một ngôi sao chiếu mệnh, sướng khổ tùy vào số của mình. Chị bất hạnh trong tình trường nhưng bù lại chị còn có con an ủi. Thằng con chị vừa đẹp trai vừa có tài lại vừa có hiếu với mẹ. Chị còn muốn gì nữa?" Chị gạt nước mắt nhìn tôi nở một nụ cười mãn nguyện.

Chị đã trở lại chỗ ngồi ngay bên cạnh tôi. Tôi quay sang nói liền:

- Con chị hát mất tiêu rồi, chị có nghe không?

- Ủa vậy hả? Nó đi vô rồi hả? Thiệt tình...!

- Nó còn đứng kia kìa.

- Đâu... đâu, nó đứng ở đâu?

- Trong cái toa xe lửa đầu tiên kìa.

Tôi đưa tay chỉ lên hướng sân khấu. Con trai chị lúc đó đang lơ đãng bám hờ một tay vào ô cửa sổ, còn tay kia cầm điện thoại đưa lên gần tai như đang nói chuyện với ai đó.

Con trai chị năm nay hai mươi tuổi, trước khi trở thành ca sĩ cậu ta đã là diễn viên điện ảnh thủ vai chính vài bộ phim. Dáng người cân đối và gương mặt thật đẹp trai. Tuy chị bảo con mình giống bố nhưng tôi lại nhận thấy nó giống mẹ như lột. Có một lần tôi ghé thăm nhà chị, gặp lúc cả hai mẹ con đều ở nhà, thằng nhóc ngồi ngay trên bậc cầu thang dẫn lên lầu, tôi và chị ngồi cạnh bàn khách. Bất ngờ chị đưa tay chỉ về phía nó:

- Em coi phim nó đóng chưa? Mèng ơi...! Phim đóng kiểu gì mà khi chiếu lên chỉ có vài người tới rạp coi à.

Thằng nhóc nghe mẹ nói vậy thì mặt đỏ tía tai, chổng chề:

- Má nói quá đáng! Gì mà có mấy người đi coi?

Tôi nghe hai mẹ con đối đáp, cứ nhe răng ra cười ngặt nghẽo, mãi mới thốt lên lời:

- Bà vừa phải thôi! Người gì đâu mà cứ thích nói xấu con. Kỳ cục!
- Chị nói thiệt chứ chị nói xấu nó hồi nào.
- Ôi cô Hân đừng thèm nghe lời má con. Con tính đi hát nè...
- Làm ca sĩ hả? Được đấy! Coi bộ đi hát kiếm tiền bọn à ghen, chứ đóng phim ở Việt Nam này chắc nghèo mạt luôn.
- Cô thấy con làm ca sĩ được không?
- Giọng hát của con cũng được. Mà thôi, cần gì hát hay. Ở Việt Nam này đẹp trai như con khỏi cần hát hay cũng nổi tiếng. Máy đưa nhí nhí khoái đẹp trai lắm. Tin cô đi...!
- Vậy con đi làm ca sĩ cô hén.

Chỉ vài tháng sau tôi nhận được tin con trai chị chính thức trở thành ca sĩ. Đã thấy xuất hiện trên ti vi và chương trình ca nhạc ngoài tụ điểm. Tôi mừng cho chị.

Càng về cuối mấy ca sĩ tên tuổi mới bắt đầu xuất hiện. Mỹ Linh với giọng hát mượt mà điêu luyện. Trong số ca sĩ ở Việt Nam tôi chỉ chắm có mình cô này. Hôm nay trông cô mập ú, tròn núng nính trong chiếc áo dạ hội dài thượt. Mỹ Linh không đẹp lắm nhưng cũng sáng sân khấu ra trò. Chỉ tiếc là sau này cô toàn hát nhạc do chồng sáng tác, làm lu mờ cả tên tuổi của mình. Người tôi muốn nói đến nữa là nữ ca sĩ Mỹ Tâm. Ngôi sao sáng giá nhất hiện nay. Mỹ Tâm mặc đầm màu nhạt, không dài và cũng chẳng ngắn. Mái tóc uốn dợn xõa xuống ngang lưng, trông cô hình như càng ngày càng đẹp ra, nghe đồn cô qua tuốt bên xứ Hàn sửa sắc đẹp. Nhưng mà sửa như cô thì cũng nên sửa. Tôi có đưa bạn trông khá xinh xắn không đến nổi tệ, đi coi bói được bà thầy bói chê bai làm sao đó mà về nhà quyết định tới bác sĩ nâng sống mũi cho cao lên. Sửa xong rồi cô vẫn thấy chưa mãn nguyện. Hai năm sau bạn tôi tới bác sĩ khác chịu đau đớn để tháo sống mũi cũ ra, lắp cái mới vào cho cao hơn một tí. Và lần này lại được nghe lời dụ dỗ ngon ngọt của vị

bác sĩ "tài ba" kia, cô đồng ý cho ông cắt mí mắt để hợp với cái sống mũi vừa mới sửa lại. Và rồi "trâu lành thành trâu què", mắt bạn tôi cứ trợn ngược lên nhìn phát khiếp. Sửa sắc đẹp theo kiểu này thành ra tiền mất tật mang. Hối hận suốt đời. Mỹ Tâm kết thúc bài hát, tiếng vỗ tay vang lên như sấm gầm. Cô MC bước vội ra sân khấu phỏng vấn đôi điều. Đằng sau lưng tôi nghe tiếng bàn tán vọng đến: *"Hát thì hay vậy mà mở miệng nghe giọng 'Nẫu' chán quá!"*. Lập tức một đám đông nhao nhao lên: *"Cấm chê à ghen. Chê là wính chết mẹ à!"*. Tôi quay ngay về hướng đó và cười tít cả mắt. Chắc cái đám phản đối kia là fan của Mỹ tâm nên bênh cô nàng tối đa. Tôi cứ ngóng cổ ra hướng đó xem có chuyện gì xảy ra không, nhưng không thấy có cuộc xung đột nào cả.

Tôi nhớ lại hồi xưa có anh bạn xi mê nữ ca sĩ Phương Thảo. Cuối tuần nào anh chàng cũng tới phòng trà nơi Phương Thảo hát để ngắm nhìn nàng cho thỏa thích, khen cô ta hết lời nào là đẹp, nào là hát hay là... Một lần đi ăn tiệc, cũng ngà ngà xin, anh chàng đòi chở tôi về nhà giùm, đường thẳng không chạy mà leo ngay lên lễ đường tông vào cột điện làm tôi té văng ra một đoạn, chân tay trầy xước tùm lum. Tôi lồm cồm bò dậy lết đến bên anh ta đang nằm bất động, tôi hết hồn khi thấy mặt anh xám ngoét, máu me toé loe ướt đầm cả một bên đầu. Tôi hét lên kêu cứu um xùm. Anh được đưa ngay vào bệnh viện Sài Gòn gần đó. Các bác sĩ rửa vết thương và may mấy mũi trên chân mày bên trái, cho nhập viện. Ngày hôm sau tôi vào đó thăm anh, tôi hỏi: "Đường rộng thênh thang sao không đi mà lao lên lễ ôm cột điện vậy cha nội?" Anh gượng cười trả lời: "Tại anh thấy Phương Thảo đứng chỗ đó ngoắc anh vô". *"Chết tới đít rồi mà cũng còn em Phương Thảo. Lần sau nhớ dừng trước cho tôi xuống ghen"*. Chẳng biết bây giờ anh bạn có còn là fan của Phương Thảo không nữa?

Tôi quay đầu trở lại nhìn lên sân khấu, nơi Phương Thanh đang hát một ca

khúc gì đó tôi quên tựa, cô để cái microphone cách xa miệng cả thước, ngửa cổ, nhắm mắt cố giọng hòng để vượt lên câu hát quá cao, nhưng bất lực vì tiếng hát của cô đã bị bẻ. Cả rạp hát ồ lên. Mấy cô bé ngồi phía bên cạnh tôi la hét: "*Hát dở quá, xuống mẹ đi!*". Tôi thì lắc nhẹ đầu nói với chị bạn:

- Phương Thanh đã bị bẻ giọng, sao không giải nghệ cho rồi hén.
- Phương Thanh nó giải nghệ rồi mà em, bây giờ nó ở nhà may đồ, lâu lâu mới đi hát mà em.

Tôi đã quá mệt mỏi, muốn về sớm rồi mà cứ ngại chị bạn buồn. Mọi ngày cứ chín giờ tối là chị kêu buồn ngủ díp mắt, vậy mà hôm nay bà sung ghê, gần mười một giờ mà vẫn còn tỉnh như sáo sậu. Tôi chẳng hứng thú gì với chương trình ca nhạc này. Đạo diễn cũng dở mà ca sĩ chọn bài hát cũng dở. Nghe trong CD tút (touch) đi tút lại chỉnh sửa này nọ còn khá, nghe hát trực tiếp trên sân khấu thế này chán phèo, để tôi liếc mắt qua mấy cái nhẵn hột xoàn của bà khách bên cạnh còn hấp dẫn hơn nhiều.

Đến phần trình diễn của Đàm Vĩnh Hưng, mấy cô bé người nhà ngồi bên cạnh tôi hú lên như lũ điên, rồi lôi ra một cái khẩu hiệu ghi chữ sẵn Đàm Vĩnh Hưng to tổ bố, hai đứa trong đám cầm lấy hai đầu giơ cao lên. Trông thật chướng mắt. Tôi ngồi vắn vẹo trên ghế, hình như chị bạn biết tôi mệt nên quay sang hỏi nhỏ:

- Em mệt hả? Hay mình đi về đi.

Nghe được câu nói đó, tôi mừng còn hơn buồn ngủ vớ được chiếu manh vội vàng kéo chị đứng dậy đi về. Ra tới bên ngoài tôi bảo với chị:

- Ca nhạc hôm nay dở quá. Đi xem tôn cả tiền vé.
- Mình ngồi vé mời mà, có tốn tiền mua đâu em.
- Ồ há. Nhưng mà tốn thời gian.

Tôi ghé tai chị nói nhỏ:

- Biết vậy hồi nãy bán vé cho chợ đen lấy tiền đi ăn còn sướng hơn.

- Trời đất ơi! Ca sĩ mà gặp khán giả nào cũng như em, chắc tụi nó đói nhăn răng há miệng hết mắt.

Nghe chị nói câu đó làm tôi phì cười nhớ lại thằng nhóc lái taxi trở tôi đi ngang qua Bách Tùng Diệp cách đây vài bữa, thấy dân tình đứng tràn cả ra đường xem ké nhạc sống bên trong công viên làm nghẹt lối đi, thằng nhóc bực bội chửi thề rồi bảo với tôi cả đời nó chưa bao giờ đi xem ca nhạc, xem chi cho tốn tiền, mất thời gian, và cũng lặp lại câu nói y chang chị bạn nói với tôi hồi nãy "Khán giả nào mà cũng như em bọn ca sĩ hết "cửa" chị ạ!".

Khi xe chạy tới InterShop cũ anh chàng "nỏ" với tôi: "Hồi khu này cháy chị biết không? Chết cả ngàn người đấy!" Tôi vừa cười vừa trả lời: "Cậu nói chi mà quá đáng, cả cái shop đó chứa giới lắm khoảng 600 người, chết hơn 200 là hết cỡ, ở đâu ra mà chết cả ngàn hả ông cố? Bữa cháy tôi cũng đang ở đây chứ đâu" Nghe tôi nói vậy anh chàng cười hí hí không trả lời.

Tôi bảo chị bạn đứng chờ tôi ngoài cổng để tôi vô lấy xe. Cả một dãy xe dài dằng dặc tôi nhìn chóng cả mặt không nhớ hồi nãy dắt vào đâu, cầm tấm vé trên tay ngó tới ngó lui tìm chiếc xe vốn không phải của mình, thỉnh thoảng tôi lại liếc qua tấm vé nhìn số xe cho chính xác kéo lấy lộn. Ấy vậy mà cũng phải tốn hơn hai chục phút mới tìm ra nó. Trình vé cho người giữ cổng xem xét xong, tôi nỏ máy phóng ra hướng chị bạn đang đứng chờ. Tới nơi tôi dừng lại với cái túi bằng bao nylon chị bạn đang xách trên tay máng vào bên sườn xe cho chắc. Tôi bảo với chị:

- Đi ra đường chị đừng mang theo giỏ xách làm gì coi chừng bị giật té oan mạng đó ghen. Chị nhớ Lan không? Bữa nó bị giật giỏ té bầm dập hết cả mặt mũi tay chân, trong giỏ không có tiền, chỉ có cái điện thoại và hai tấm thẻ cào mới mua trị giá 600 ngàn đồng. Tiếc của cô nàng gọi điện thoại cho tụi cướp đó xin chuộc lại, chị biết không bị tụi nó chửi cho một táng "Trông mặt đẹp thế mà trong túi không có một xu teng!" còn bắt chuộc hai triệu

đồng. Lan tức quá chửi cho một chập rồi bỏ luôn.

- Ủa sao Lan nó không báo cho công an biết.

- Ôi ba cái chuyện vặt này công an hơi sức đâu tui nó làm. Muốn báo công an thì phải vụ án lớn kìa, công an mới có ăn chớ.

Chị bạn leo lên ngồi phía sau tôi, tôi rồ ga cho xe chạy quẹo vào đường Cao Thắng. Từ đằng sau chị giật giật áo tôi bảo đi chậm lại rẽ vào quán trước mặt ăn tối. Mặc dù tôi không đói nhưng cũng làm theo lời chị bảo.

Vừa dừng lại trước cửa thì có một người đàn ông chạy ra dắt xe lên lễ cho tôi. Cả hai chúng tôi bước vào bên trong tìm chỗ ngồi, chị bạn cầm thực đơn lên chọn món ăn, tôi vẫy tay ngoắc cô bồi kêu ly nước uống, tôi không ăn tối. Từ khi qua Nhật sống, tôi bị chồng cấm tiệt không cho ăn bất cứ thứ gì vào buổi tối trước khi đi ngủ, anh còn dí ngón tay vào trán tôi bảo ăn tối là một thói xấu nên bỏ đi, vừa đau bao tử vừa làm bụng bự, em mà mập như heo là tôi ly dị em đấy! Nghe lời hù dọa đó tôi sợ hết hồn rằm rắp tuân theo lệnh chàng. Lúc đầu không được ăn tối, bụng đói còn cào thật là khó ngủ, nhưng chỉ vài ngày sau thì quen dần và đến nay không bao giờ ăn tối nữa. Trong lúc chờ đợi thức ăn mang ra, tôi lại lôi chuyện hát hò ra bàn loạn với chị, tôi bảo:

- Thằng con chị có giọng hát khá lắm đấy, nhưng mà em chưa thấy nó chọn được một bài nên hồn. Muốn nổi tiếng phải tìm được một bài hát thật hay, được công chúng yêu chuộng thì mới thành công.

- Chị cũng chẳng biết nữa, tự nó lo cho sự nghiệp của nó, chị biết gì đâu mà xía vào.

Cô bồi bung ra tô hủ tiếu mì đặt trên bàn tỏa mùi thơm nức, tôi hỏi chị ăn cho nóng, còn mình thì ngó ra đường nhìn xe cộ chạy ngược xuôi. Trời đã về khuya, thời tiết bớt oi nồng, khách hàng vẫn kéo tới nườm nượp, chủ yếu là các cặp trai gái còn trẻ tuổi. Bàn bên cạnh tôi một cặp vợ chồng vừa bước

vào, cô vợ ẵm theo một con chó kiểng lông xù xinh đẹp, nhìn thấy tôi nó nhe cái răng khểnh ra gầm gừ, tôi cũng nhăn mặt, trợn mắt, dậm chân xì...nó một cái, thế là anh chàng sữa ong ồng lên làm tôi bật cười. Cô chủ vuốt ve con chó:

- Sao vậy con? Đừng có làm ồn để má kêu đồ ăn!

Và rồi cô ta đặt con chó ngồi sang một cái ghế khác, con chó nhồm dậy rũ mạnh thân mình. Tôi kéo ghế ngồi dạt lại phía bên kia ghé vào tai chị bạn nói nhỏ:

- Chị ăn lệ lên mình đi về, kéo lông chó bay đầy tởm chị bây giờ.

Ngày xưa lúc tôi còn ở nhà mướn, ông chủ nhà nuôi cả một bầy chó kinh doanh, con nào con nấy nhìn thật đã con mắt. Thế nhưng mỗi lần bước vào nhà là mùi hôi tanh tươi của chó sộc vào mũi, nhất là chó đẻ con, rồi lông chó bay tá lả mọi nơi, rờ chỗ nào cũng thấy, thậm chí bay cả vào trong chén cơm mình đang ăn. Tôi bức bối lắm nhưng không nói được vì lỡ đặt cọc cho ông một số tiền lớn, đòi lại thì ông bảo chờ có người mới đến mướn ứng tiền ông sẽ trả. Chờ mãi cũng chẳng ma nào tới mướn nhà ông nên tôi cứ đành phải ở cố. Thời gian đó mẹ con tôi luôn bị bệnh nhức đầu sổ mũi hành hạ, đi bác sĩ nào khám cùng bảo là bị viêm xoang, cho thuốc uống, nhưng cứ hết thuốc là y rằng bệnh tái phát. Sau này các bác sĩ Nhật xét nghiệm máu và chụp CT Scan mới kết luận rằng tôi không bị viêm xoang, chỉ bị dị ứng lông chó, mèo, phấn hoa...và các mùi lạ. Từ đó cứ thấy chó hoặc mèo là tôi lảng tránh vội.

Tính tiền xong xuôi, tụi tôi bước ra ngoài lấy xe để về nhà. Ngồi sau lưng tôi, chị bạn lên tiếng:

- Em sống ở nước ngoài lâu vậy rồi mà chạy xe còn xịn quá hén? Không run tay lái sao?

- Có gì đâu mà run, mình chạy quen bao nhiêu năm rồi.

Tôi tự mỉm cười nhớ lại chuyện cũ, cách đây cũng mười mấy năm rồi hồi tôi đi thi lấy bằng lái xe gắn máy. Vì phải đi làm tối ngày nên mọi việc lo thủ tục giấy tờ đều do anh Ba tôi đảm nhận, kể cả ngày đi học luật giao thông cũng anh Ba đi thế luôn. Sáng ngày đi thi tôi dậy sớm hơn để mang bài ra học thuộc, tám giờ sáng phải có mặt tập chung ở trường để thi lý thuyết, xong rồi phải thi thêm phần thực hành chạy vòng số ba, vòng số tám mà không được đập thắng. Sắp đến lượt mình, tôi thấy hồi hộp, trống ngực đập thình thình, ghé tai nói nhỏ với anh tôi:

- Sao em run quá!

- Gớm..! Tao thấy mày ra đường chạy cứ như "ngựa" mà run cái gì không biết!

Lúc loa phóng thanh gọi đến tên tôi, tôi nổ máy vào số rú ga cho xe chạy từ từ rồi tăng tốc là lướt mấy đường ở vòng số ba và vòng số tám. Cuộc thi chấm dứt, tôi đổ với điểm số cao, còn bà chị dâu phải đóng tiền thi lại mấy lần mới đậu. Thời đó tôi chạy xe rất "gầu", lạng lách chẳng thua kém đáng mảy râu, đã nhiều lần tôi bị cảnh sát giao thông thổi phạt vì cái tội chạy ẩu, đàn bà con gái mà bày đặt lạng lách. Rồi một lần về quê có công việc, tôi làm biếng đi xe đồ nên rủ chị Vân Giang chạy xe honda về chung cho đỡ buồn. Lần đó khi trở lại Sài Gòn tụi tôi đã chứng kiến một tai nạn giao thông khủng khiếp mà nạn nhân là cô gái đứng trước mặt tụi tôi trên cùng chuyến phà ở bắc Rạch Miễu. Khi phà cập bến, chị Vân Giang chở tôi tà tà theo quốc lộ 1 hướng về thành phố. Chạy được một đoạn ngắn tụi tôi thấy một đám đông bu lại phía trước, tôi và chị Vân Giang cùng ghé lại coi và hoảng hồn thấy cô gái đó bị xe cán bay mất cái đầu, bên cạnh đó chừng nửa thước, bộ óc văng ra nằm lù lù một đống, tanh ngòm, máu me be bét, chiếc xe gắn máy bẹp dúm bên cạnh. Cô gái đi cùng mặt tái xanh tái xám, đứng run lẩy bẩy không nói lên lời. Tôi và chị Vân Giang cũng không dám dừng lại ngó

lâu, chạy từ từ, nép bên lề đường về thành phố. Chị Vân Giang bảo với tôi rằng từ lúc thấy tai nạn, chị chạy cũng nhát tay lái hẳn luôn. Vụ tai nạn này ám ảnh tôi cả tuần trời không ăn được cơm, nhất là bộ óc, cứ nhắm mắt là hình ảnh đó hiện lên trước mặt. Gớm quá...! Ốc người sao lại nhiều thế, văng ra một đồng to, nhìn thật rùng rợn. Cả tháng trời tôi không dám chạy xe, và từ đó về sau không bao giờ chạy nhanh nữa.

Quê hương ngày trở lại

Chương 13

Buổi sáng sớm hôm sau tôi giật mình tỉnh giấc, mở mắt ra thấy thằng con trai đang đứng cạnh khều khều... Cu cậu mặc bộ đồ đồng phục áo trắng bỏ trong quần màu xanh đậm trông gọn gàng. Thấy tôi mở mắt cu cậu ti ti:

- Mẹ cho con tiền đi học đi...
- Thì con mở bóp mẹ mà lấy, lấy đúng tiêu chuẩn thôi nghen.
- Dạ.

Tôi xoay qua ngủ tiếp, nhưng cũng chỉ nhắm mắt nằm nường chứ không sao ngủ lại được. Nằm hoài cũng chán tôi nhồm dậy bật máy điện toán lên vào hộp thư xem có ai gửi gì cho tôi không, mấy hôm rồi tôi chưa mở hộp thư cũng không động gì đến Internet, phần vì máy bị hỏng gì đó đưa cháu tôi đưa đi bảo hành vừa mang về tối qua, phần thì ngại lội ra mấy quán cà phê Internet ngoài phố. Đọc và trả lời thư từ hàng loạt, tôi mới vào trang nhà

Thư Viện Việt Nam xem có gì mới lạ không. Đạo qua một lượt các phòng, tôi dừng lại ở phòng Nghị Luận Chính Trị và xám mặt khi đọc được bài đăng của nick thienha1 gọi tôi với chị Vân Giang bằng những ngôn ngữ đầu đường xó chợ, thô tục, bẩn thỉu. Mềng ời...! Người ta đẹp gái ngời ngời thế này mà hấn dám gọi là hai con đười cái, hộ lý... Tôi bật cười khà khà...
Thằng này chắc tới số rồi, đừng ai không đừng, đừng nhằm ngay "Su Tử Hà Đông". Lập tức tôi với tay lấy cái điện thoại gọi ngay cho chị Vân Giang.
Đang bên kia đầu giây, tôi nghe tiếng chị còn ngái ngủ:

- A lô...Ai đấy!

- Em đây.

- Cái gì vậy Hân? Có chuyện gì mà gọi chị sớm quá vậy?

- Chị vô Thư Viện chưa?

- Chưa? Mà có gì không?

- Vô đó đọc đi rồi biết.

Vừa lúc ấy cái điện thoại di động của tôi lại reo vang. Tôi cúp điện thoại và dặn với chị Vân Giang tôi sẽ gọi lại sau. Bật nút nghe bên này, tiếng em gái tôi vang lên:

- Chị đang ở đâu đấy?

- Ở nhà chứ ở đâu.

- Ra họp tổ dân phố đi, em đang ngồi ngoài này nè. Chị có cần em về đón không?

- Không. Tí tao ra bằng xe ôm được rồi.

Tắt máy điện toán, tôi vội vã sửa soạn, thay đồ và ra ngoài quán cà phê Chạy để gặp mọi người.

Cũng phải hai chục phút sau tôi mới ra đến quán cà phê, mọi người đã tụ họp đông đủ, đang cười nói um xùm. Thấy tôi ra tới, cả đám im bật, tôi đoán chắc đang nói lên gì tôi đây mà. Vừa lúc ấy tôi nghe tiếng nhỏ Út bên cạnh

hết lên: "Công an", ngay lập tức cả đám nháo nhào đứng dậy, tay cầm ly, tay cầm ghế. Chị Chín bê luôn rổ đựng ly tách nhắp nhồm muốn chạy, còn đứa em gái tôi lao ngay lên xe ngồi nổ máy sẵn, công an tới là vọt liền. Thế nhưng chỉ là mấy công an phường chạy ngang qua, không phải là bọn chuyên đi hút bàn ghế. Một lúc sau đâu lại vào đó, mọi người cười như pháo nổ. Em gái tôi lên tiếng:

- Uống ly cà phê cũng không yên thân, từ sáng tới giờ chạy ra chạy vào mấy lần rồi đấy.

Chị Chín buông tiếng thở dài:

- Kiếm được đồng tiền "chua" quá mày ơi!

Tôi nhìn quanh quẩn kiếm Thiện, bạn tôi nhưng không thấy đâu bèn hỏi:

- Ủa, Thiện không ra hả?

- Ảnh bận rồi, chắc chút mới ra.

- Bận gì vậy? Thằng đó nhong nhong xuất ngày bận gì nó?

- Ai mà biết. Ông gọi lại nói mắc chờ ông anh đi may đồ, ra trễ.

- Rồi...tao biết rồi, chắc chắn chờ ông anh ra Cao Minh may đồ rồi. Ông anh nó nói chuyện vui lắm, ông bảo từ đó tới giờ ông chỉ may đồ ở tiệm Cao Minh thôi vì vợ ông Cao Minh đẹp gái lắm, tới may không cần phải đo đạc gì cả, bà ồm anh một cái là may đúng y chang phọc không sai một li. Cả lũ lại được một trận cười rộ. Thiện là bạn của tôi chơi chung một nhóm, Thiện không đẹp trai, mặt đầy mụn bọc thâm xì mà tôi vẫn cứ bảo đó là những "mồ mả hận tình". Thiện lăm lăm lì lì nhưng được cái tốt bụng và nhiệt tình với bạn bè. Nhà cửa khang trang, công việc ổn định, mặt mũi trông cũng sáng sủa vậy mà tôi không hiểu vì sao nó chẳng kiếm được cô bồ nào, chắc vì tính kẹo. Tôi cứ chọc nó: "Mày không đổi tánh chỉ có mà ế vợ". Tụi tôi vẫn thường kéo lên nhà nó chơi, nhà rộng rãi, máy lạnh chạy 24/24, mát rượi. Tuy là nam giới nhưng đầu giường ngủ của nó chất đầy các chai

dầu thơm đủ loại trông hấp dẫn mê hồn, thế nhưng tôi năn nỉ ỉ ôi muốn gây lười biết bao nhiêu lần xin nó một chai mà nó rắn như đá không suy chuyển. Nó bảo đó là vật kỷ niệm bạn bè tặng không cho. Nó hứa hôm khác sẽ cho tôi một chai đặc biệt.

Một lần nó gọi cho tôi hẹn ra nhận quà, tôi hí hửng phóng xe ra liền nhưng ngỡ ngàng khi nó đưa cho tôi hẳn một chai dầu thơm Coco chanel nhỏ đúng bằng ngón tay út, loại hàng mẫu mà chẳng biết nó kiếm ở đâu ra. Tôi rửa thơm trong bụng "kẹo như mây ế là đáng!". Còn một điều đặc biệt nữa trong tủ lạnh nhà nó chứa đầy kẹo chocolate hải ngoại. Tôi không hảo thứ này nhưng Mai bạn tôi thì mê tí thò lò, nó vẫn rủ rê tôi lên nhà Thiện lấy mang về rí rùm ăn.

Lúc đầu mới quen nhau tôi không biết tuổi thật của nó nên gọi nó bằng anh sai cổ. Sau này phát hiện Thiện chỉ bằng tuổi mình tôi đẩy nẩy la lên: "Cha này ăn gian ghen! Bằng tuổi người ta mà cứ đòi làm anh hén". Thiện cười tít cả mắt, lại còn vênh mặt trả lời: "Khổ thân cái kiếp đàn bà, hơn dăm ba tuổi vẫn là đàn em ". Tôi chẳng biết nó làm nghề gì nhưng trong bóp lúc nào cũng chứa một cọc tiền dày cộp, có khi toàn những tờ 100\$ mới cứng cựa. Thấy nó cứ móc ra nhá tôi hoài tôi nói: "Này...! Đừng có thấy tao mê tiền mà rú rú trước mặt tao nhá. Coi chừng tao giựt đấy!"

Anh chàng này cù lủ như vậy nhưng cũng ghê gớm phải biết, gặp cô bạn nào cũng thả lời ong bướm, cô nào cũng rủ đi chơi riêng, tôi hẳn cũng không chừa. Hồi đám cưới tôi, tôi mang thiệp lại mời nó, nó thấy ngay thiệp lên mặt bàn hù dọa tôi: "Cha! Dám cả gan mời đi đám cưới nữa hén. Không sợ tui mang lựu đạn tới giữa đám cưới thả cho chết cả lũ sao?" "Thiện! Tao vừa thách vừa đồ vừa cho tiền mây nữa đó. Dám không?". Nó cười khà khà cầm tấm thiệp lên ngó, xoay tới xoay lui, rồi cất giọng: "Cũng đẹp đấy chứ!" rồi liếc xéo tôi mĩa mai: "Hám lấy chồng ngoại đi. Về bên nó wính cho hồng ai

binh ". Tôi bực bội đứng dậy nói: "Mày làm gì ghét tao quá vậy? Mày không muốn cho tao đi lấy chồng bộ để tao ở giá luôn sao?", nói rồi tôi bỏ đi không thèm quay đầu nhìn lại. Vài bữa sau không hiểu nó suy nghĩ gì tự động gọi điện thoại cho tôi: "Em muốn gì nói đi anh mua một món quà tặng cho em đi lấy chồng, anh không cho tiền đâu nha, kỳ lắm". Tôi bật cười trả lời: "Sao hôm nay tử tế thế? Tới dự đám cưới là được rồi không cần gì đâu". "Mẹ kiếp...! Lấy được chồng ngoại rồi chảnh hén!" hấn cúp điện thoại cái rụp. Tôi cũng chẳng thèm gọi lại. Ngày đám cưới tôi nó không đến. Tôi theo chồng về Nhật nó cũng chẳng thèm hỏi han gì, không liên lạc.

Lần về thăm nhà đầu tiên, tôi đang ngồi tán dóc nơi đây Thiện chạy ngang, thấy tôi nó ghé vào ra mặt mừng rỡ hỏi han tôi đủ điều. Sau này thỉnh thoảng về thăm nhà, tôi vẫn gọi nó rủ đi uống cà phê nhưng phải là tôi trả tiền, còn nếu để nó trả là nó sẽ la lên oai oái: "Ở nước ngoài về gì mà keo!". Nghe anh chàng bảo đã có tiệm buôn bán xe gắn máy ngay quận I. Một lần anh chàng cưới chiếc @ đến nhà đón tôi ra chỗ hẹn, tôi cứ lăm le cái xe nó mãi hỏi dồn: "Xe xịn hay xe của Trung Quốc đó mày? Tao nghi quá?" " Lên xe đi, chạy xe ôm không công còn đòi hỏi xịn với dỏm ".

Lần đấy tụi tôi tập trung tại Cafe Deli trong tòa nhà SaigonCenter, tôi, Thiện, thằng nhóc con tôi, cùng ba đứa bạn gái và chị bạn đi chung với một anh bồ người Mỹ, nghe đâu chị quen được qua chát chét gì đó trên mạng. Chị giới thiệu anh ở tiểu bang Texas, anh ta là nghệ sĩ có mang theo cả cây đàn ghi ta để trong khách sạn. Lãng mạn phải biết. Bữa đó một cô bạn của tôi ăn mặc rất là sexy, cô vốn có cặp ngực rất bự vậy mà chưa hài lòng còn đến thẩm mỹ viện đặt thêm túi ngực cho thêm phần đồ sộ, rồi mặc áo thật mỏng hở nguyên khúc lưng đằng sau. Hai anh chàng vừa Việt vừa Mỹ ngồi uống cà phê mà mắt cứ "địa" sang cô hoài. Tôi không nhịn được cười quay sang vỗ vai Thiện nói với cả đám: "Lan...! Thằng bạn tao nãy giờ mắt nó cứ

lé xệ đi à. Lan ơi...tội nghiệp...quá! Bên nội bên ngoại còn có mình nó đó, chưa vợ. Làm ơn để nó sống với..." Thiện tùm tùm ngồi cười mãi. Anh chàng Mỹ thì đỏ mặt không dám nhìn về hướng cô ta. Tôi quay qua nói chuyện với anh bạn Mỹ: "Ở bên Mỹ anh còn người bạn nào không?" "Có chứ, nhưng để làm gì?" Tôi cười cười: "Thì làm mai cho tôi". Anh ta trợn mắt hỏi "Nhưng mà cô có chồng rồi mà?" "Không sao... Tôi có chồng rồi nhưng muốn có thêm bạn trai nữa " rồi tôi phá lên cười vui vẻ. Anh ta biết tôi đùa nên cũng cười theo. Bữa tiệc kết thúc, tôi kêu bồi tính tiền, Thành cứ liếc mắt vào tờ "bill". Tôi thấy vậy dấu đi: "Mày không phải trả đâu mà liếc "

Tôi ngồi được một lúc thì Thiện gọi điện thoại cho tôi báo bận việc không ra được. Tôi hẹn khi nào rảnh thì gặp nhau sau. Và kêu chị Chín pha cà phê cho tôi.

Mặt trời lên cao, nắng đã rọi tới chỗ tụi tôi ngồi, ngoài đường xe chạy tấp nập, cái nóng hừng hực phả từ mặt đường lên khen khét mùi hắc ín. Tôi kéo ghế mình xích về hướng tàn cây cho mát, há miệng định nhắc tới anh Phước coi bói thì bất ngờ anh xuất hiện.

Anh Phước mặt mày bặm trợn, đeo mắt kiếng đen thui, bên má phải một vết sẹo sâu hoắm, chắc là kết quả của một cuộc chém lộn. Anh Phước này tôi đã biết cách đây mười mấy năm từ khi tôi còn phụ bán cà phê cho bà Di tôi lúc mới vào Nam. Anh Phước thực ra là một mù đàn bà nhưng vì anh là dân đồng tình luyến ái nên anh thích được mọi người gọi bằng "anh". Ngày tôi còn sống ở ngoài Bắc, chuyện đồng tình luyến ái không phổ biến như bây giờ, ai có bệnh cũng đều giấu giếm thật kỹ. Bởi vậy khi tôi thấy anh Phước sao giống đàn bà quá thì nghi ngờ và mang thắc mắc của mình ra nói với mấy đứa em bà con, tụi nó xúi tôi rình mò xem anh vô toilet đi đứng hay ngồi là biết liền. Lần đấy tôi nhìn trộm qua lỗ khóa của cánh cửa phòng vệ

sinh và xác định chắc chắn anh là đàn bà. Mấy chị em tôi cứ cười khúc khích mãi vì chuyện này mỗi khi nhìn thấy anh.

Anh ngồi xuống cái ghế bên cạnh tôi, đưa tay vỗ vỗ vào lưng tôi hỏi:

- Khoẻ không em?

- Dạ, khoẻ.

- Coi một quả chớ?

- Đang chờ anh này giờ nè.

Đợi có nhiều đó anh Phước nắm lấy bàn tay phải tôi đưa lên coi rồi nói:

- Năm nay em còn xui lắm, chưa ra đâu vào đâu cả. Hay nhưc mỗi thân người lắm phải không?

- Sao anh biết hay vậy?

- Bởi anh là thầy bói. Không hay sao ăn tiền được em, phải không? Chiều nay mua xả, gừng, rượu trắng về nấu nước xông đi nghen. Em sẽ thấy khoẻ người và xui xẻo đi hết.

Nói xong anh ta rút bộ bài tây trong túi áo trên ngực đưa tôi xào chín lần và bảo kinh làm hai. Sau những động tác đó, anh gom lại chia đều ra làm bốn hàng dọc, đếm những lá bài tính toán gì đó rồi nói với tôi:

- Em đang bực mình một người đàn ông lớn tuổi phải không?

- Dạ.

- Ông thiếu tiền em phải không?

Tôi gật đầu và hỏi thêm:

- Liệu em có bị mất không vậy?

- Không. Mất thì không mất nhưng có điều hơi chậm. Em phải ngọt ngào, phải vuốt... vuốt... vậy nè. Ông già ưa ngọt lắm.

Vậy cho em hỏi... Tôi chưa kịp lên tiếng thì anh Phước đã đổi giọng:

- Đặt tiền tổ ra em.

- Thì coi đi rồi chút nữa trả luôn.

- Không! Em phải đặt tiền tổ ra thì anh coi mới linh.

Tôi cười cười móc túi lấy sấp tiền rút ra một tờ năm chục ngàn xanh lè đưa cho anh. Anh ta lại nói tiếp:

- Thêm tờ nữa. Em thì phải hai tờ.

- Ủa sao kỳ vậy. Hồi tôi còn ở đây lấy có hai chục ngàn, mấy lần sau về tôi cho năm chục. Sao hôm nay đòi tới một trăm lặn. Bộ thấy tôi ở nước ngoài về rồi tăng giá sao cha?

Rồi tôi qua sang nói với mấy đứa bên cạnh:

- Tụi bay thấy chưa. Tụi bay cứ bày đặt gọi tao là "Việt Kiều" để đến thầy bói cũng đòi chặt đẹp tao kìa!

Tuy nói vậy, tôi vẫn rút thêm một tờ nữa đưa cho anh đàn hoàng, anh cười tủm tỉm. Anh Phước coi bói bằng bài Tây và coi luôn chỉ tay nhưng anh bảo với tôi rằng anh coi bằng tâm linh nên có rất nhiều người đặt anh coi. Tôi cũng phải công nhận một điều anh xem tương đối trúng, vậy thì tiền bạc đâu thành vấn đề, miễn sao người xem thấy vui vẻ. Tính ra anh xem vẫn còn rẻ chán so với ông thầy Lục ở rạp Văn Hoa. Ông này coi ít ra cũng phải gấp đôi thế này mà còn bị ông đuổi như đuổi tà. Tôi ghét lâu lắm rồi chẳng thèm lên coi nữa, hồi trước tôi hay lên ông coi và dẫn thêm nhiều bạn bè. Tụi nó còn đồn tôi chơi bùa ngải của ông nên mới mỗi chài được anh chồng "ngon cơm" như thế này, làm tôi tủm tỉm cười mãi.

Đút tiền vào trong bóp, anh Phước lên tiếng:

- Rồi em có hỏi gì thì hỏi đi?

- Anh coi về bốn mạng cho em.

Xào bài một hồi anh Phước ngẩng lên lắc lắc cái đầu phán:

- Bực mình lắm ghen em. Coi chừng nay mai có gây lộn đàn ông, đàn bà gì có cả. Cái gì cũng phải bình tĩnh, em mà nổi nóng lên là mất khôn à.

Anh ta nhìn thẳng vào mặt tôi rồi nói tiếp:

- Coi chừng đàn bà, bà nào đến mượn tiền đừng cho nhen, cho là mất đấy!
Năm nay em cũng đừng mua đất đai nhà cửa gì nhen, không tốt. Không lỗ nhưng cứ ghim tiền mình hoài.

Tôi cứ há mồm ngồi nghe anh nói. Anh Phước giọng vẫn đều đều:

- Anh thấy trong bài này tháng sau em có đi du lịch nè, vui vẻ lắm.

Trầm ngâm một lúc anh lại nói tiếp:

- Em với chồng em là hợp số rồi đấy. Chồng em coi vậy chứ khó tánh lắm à nhen. Em để cho ông đưa con gái đi, ông cung lắm đó. Mà con gái phải đẹp hơn em chứ xấu hơn là ông không chịu.

Tôi nghe đến khúc này là cười phá lên gật đầu lia lịa. Anh Phúc nắm lấy bàn tay tôi mân mê rồi ghé tai tôi thì thầm:

- Anh nói em nghe nè, cuộc đời em phải gặp hai người đàn ông, một người vắn T

và một người vắn H, thì em mới khá được.

Tôi phân vân, một người vắn T, một người vắn H. T thì trong đời tôi gặp quá nhiều rồi...T mà phải tên gì mới được chứ?.. Chồng tôi hiện giờ cũng vắn T.

Vậy là chỉ còn H. H là ai? Nói chung chung kiểu này ông nội tôi cũng không lần ra. H thì lúc trước cũng có vài chàng theo đuổi. Vậy có tính không hén?

Anh Phước bất ngờ hét tướng lên:

- Anh nói thiệt. Số em ngoại tình chồng không có bắt gặp... Em đừng lo.

Lúc này thì tôi không nhịn được cười, và cả đám bỗng cười rộ lên. Nhỏ Út bên kia chỗ mỏ sang hỏi:

- Chị ơi! Chị có bí quyết gì mà đi ngoại tình chồng không bắt gặp. Chỉ cho tụi em với.

- Vớ vẩn.

Tôi quay lại anh Phước tiếp tục:

- Đẹp ba cái vụ ngoại tình đi, nói ba xàm ba lạp. Giờ anh coi cho ông xã em

năm nay có tốt không nè?

- Ông xã em năm nay bình thường, giữa năm có món tiền nho nhỏ. Công việc tốt. Em đừng lo lắng gì.

Rồi anh ta xếp bộ bài lại, cát vào túi nói:

- Quê hết rồi. Anh không coi nữa.

Tôi xiu mặt, anh Phước là vậy đấy, anh đã nói hết quẻ thì đừng có hỏi thêm câu nào nữa. Anh uống hết ly trà đá và đứng lên chào tạm biệt mọi người đi ra hướng chợ Bến Thành.

Tôi nhìn theo cái dáng phục phịch của anh Phước, bước chân đi lạch bạch như vịt thả thoáng đằng xa, lẩm bẩm "Trông đàn bà như vậy thế mà cứ thích người khác gọi mình bằng anh!". Tôi cố nhớ lại những gì anh Phước vừa nói hồi nãy rằng bốn mạng em đang bực bội nhiều thứ, coi chừng có gây lộn này nọ... Chắc chắn điều đó xảy ra rồi vì tuy ngồi đây nói cười như vậy nhưng trong lòng tôi vẫn còn hăm hè cái vụ hồi sáng trong phòng Nghị Luận Chính Trị của Thư Viện Việt nam mà tôi chưa kịp ra tay, đợi chiều về sẽ cho "hắn" biết mặt. Tuy rằng trên diễn đàn chẳng ai biết ai nhưng quả thật tôi không ưa khi đọc những bài hấn đả với lời lẽ tục tĩu thô bỉ giống phường đầu đường xó chợ, ngọng lịu lô lại còn lấy hình avatar mặt khi đột đầu đội nón cối tay cầm cuốn sổ đỏ choé trông chẳng giống ai. Hầu như người nào cũng bị hấn chọc tức mà không ai thèm đếm xỉa đến hắn, chắc người ta nghĩ: "Tránh voi chẳng xấu mặt nào". Tôi thì không, phải dậy cho hắn một bài học để lần sau chừa thói cà chớn đó đi.

- Đàn bà mấy người sao khoái coi bói quá hén!

Tôi giật mình quay về hướng tiếng nói, không còn suy nghĩ vớ vẩn nữa. Tôi lên tiếng:

- Coi bói cũng là thứ đam mê quyền rũ chết người! Thử hỏi mấy bà ngồi quanh đây xem có ai không mê coi bói không nào? Coi bói là đam ghiền

thiệt đó! Không coi thấy nhớ nhớ làm sao ấy.

- Bên Nhật có thầy bói không chị?

- Đầy. Họ ngồi sau một cái bàn nhỏ, có thêm cái đèn và viết một bảng hiệu chữ Nhật chị không biết, giống y như trong phim tàu ấy.

- Thế chị đã coi thử chưa?

Tôi lắc đầu:

- Chưa. Biết tiếng đâu mà đòi coi bói.

- Sao không kêu chồng chị dịch cho.

- Bộ khùng hả? Lỡ cái tâm địa xấu xa của mình thầy nói trúng hết, chồng biết rồi tính sao?

- Ủ hén. Có vậy mà tui không nghĩ ra.

Cả đám lại cười rộ. Tôi cao hứng kể chuyện hồi xưa đi coi bói cho mọi người cùng nghe. Tôi là người mê coi bói số một, nghe tin đồn ở đâu có thầy nào coi hay là y rằng tôi tìm cách mò tới, hay dờ gì tôi cũng coi ráo trọi, coi rồi để đó chứ cũng chẳng tin gì cho lắm vì có tin thì cũng không thay đổi được gì, mỗi người đều có một số phận, ngay cả giày dép còn có số nữa là... Một lần cũng cách đây cả mười mấy năm, có chị bạn rủ tôi: "Ê Hân, đi coi bói không?". Nghe coi bói là mắt tôi sáng rực rỡ liền hỏi dồn dập: "Ở đâu? Ở đâu?" Chị bạn mặt mày tươi tỉnh trả lời: "Ở đường Lý Chính Thắng, gần Công Lý. Nghe đồn có Cậu Sơn coi hay lắm!" Nhắc tên cậu Sơn tôi xiu mặt xuống: "Thôi! Cha đó tôi coi rồi, xạo thấy bà!". Rồi tôi cười hí hí kể cho chị nghe tôi đã từng hù kêu công an bắt thầy chỉ vì cái tội tôi đến lượt tôi mà thầy không chịu coi cho trước, lại cứ coi cho đám khách ruột tới sau làm tôi bực bội nổi khùng. Thầy nhất công an nên thầy buộc lòng phải kêu tôi vào...nhưng chỉ là lời đồn đại, thầy toàn nói nhảm. Từ đó tôi không đến xem thầy nữa.

Ngừng một chút, tôi nâng ly trà đá hút một hơi thắm giọng rồi ngược lên hỏi

mọi người xung quanh:

- Trong đám mình đã có ai đi xem bói "Thủy bê đê" ở Cầu Bông chưa?

Tất cả đều lắc đầu. Tôi tiếp tục:

- Vui lắm để kể cho mà nghe.

Chị bạn dẫn tôi đến nhà cô Thủy vào một buổi sáng chủ nhật. Sau khi ngồi chờ gần nửa tiếng đồng hồ, tôi được cô Thủy gọi vào xem. Cô Thủy mặc bộ đồ màu xanh dương, với gương mặt bóng nhẫy, phấn kem từng bệt, mắt xanh lè, môi đỏ chót trông loè loẹt, mái tóc dài uốn rợn sóng được kẹp gọn sau lưng. Tuy ai cũng gọi cô Thủy bằng cô nhưng tôi biết cô chính tông là một gã đàn ông giả gái, vì cái cục nhòn nhọn ở chính cần cổ cô mách cho tôi điều đó. Nhà cô Thủy vẽ đầy bùa chú treo tùm lum trông rờn rợn. Cô xào bài nhanh thoăn thoắt, tay cô sắp bài theo từng cột dọc, miệng cô nói năng liên thoảng về những chuyện quá khứ mà tôi thấy khá đúng, nhưng những gì cô đoán tương lai thì trật lất, chả ra cái gì.

Vài ngày sau Hạnh bạn tôi gọi điện thoại nhờ tôi dắt nó đến chỗ cô coi một quẻ. Nể bạn tôi đồng ý vì văn phòng nơi tôi làm việc cách đó không xa mấy, tôi hẹn Hạnh đến văn phòng và cùng đi. Hạnh được cô Thủy xem cho một quẻ chẳng biết trúng trật gì mà một tuần sau, Hạnh bất ngờ đến tìm tôi rủ đến nhà cô Thủy cúng giải sao. Nhìn đồng hồ mới có gần mười một giờ sáng, đang còn trong giờ làm việc, tôi hơi ngần ngại. Nhưng rồi tôi cũng đóng cửa đi đại với Hạnh vì nơi tôi làm việc chỉ là một cái Showroom trưng bày hàng hóa, và duy nhất chỉ có mình tôi trông coi, thỉnh thoảng mới có người bên công ty sang xuất hàng hoặc nhập hàng.

Hai đứa tôi đến nhà cô Thủy vào đúng ngày Rằm, tức là ngày cô lên đồng lên cột. Cô thấy Hạnh liền bảo mang các thứ cúng kiếng ra bên ngoài sắp xếp, viết tên tuổi địa chỉ của mình để người cõi âm biết lòng thành... Cô dặn thêm nhiều thứ nữa phải làm và bảo Hạnh đợi cô lên đồng xong thì mới

cúng cho Hạnh được. Tôi ngồi chờ ở góc nhà, xung quanh tôi còn khá nhiều thân chủ cũng đang ngồi chờ được xem cô lên đồng. Cô Thủy hôm nay mặc bộ đồ trắng, móng tay sơn đỏ chót, cô ngồi trước bàn thờ xấp xếp đồ cúng, nhang đèn, giấy vàng mã... Cô với tay lấy chiếc khăn đỏ nhỏ treo gần nơi bàn thờ quán quanh đầu. Cô đốt nhang cắm lên bàn thờ, quì gối, chắp tay trước ngực, mắt nhắm nghiền, miệng lầm rầm khấn nguyện. Đúng 12 giờ trưa, tiếng mõ lóc cóc vang lên... tôi thấy cô khẽ rung mình vỗ đùi đệt một cái, mở to cặp mắt nhìn mọi người chùng chùng và bất thành linh xỏ ngay một tràng tiếng Huế mà chỉ vừa lúc này thôi tôi nghe rõ ràng cô nói bằng giọng Nam bộ: "Cậu Sáu đã về..." Cả đám xung quanh tôi nhao nhao lên hỏi đủ thứ chuyện. Nhìn cảnh tượng đấy tôi không nhịn được liền bật ra tiếng cười khục khục, ngay sau đó, biết mình vô duyên nên vội đưa tay che miệng, nhưng không kịp, tôi đã bị Cậu Sáu bắt quả tang tại chỗ. Cậu chỉ tay đuổi thẳng tôi ra ngoài. Máy người xung quanh xì xào... cậu Sáu hay chưa, làm cái gì cậu cũng biết, cô không cúng kiếng cẩn thận coi chừng cậu về "dật" chết!

Cả đám rồ lên nhao nhao hỏi:

- Rồi mày có cúng không Hân?
- Không!
- Mày không sợ Cậu Sáu về vật mày chết hả?
- Cậu Sáu không có "dật" mà bị xếp "dật" mới chết tôi chớ!
- Ủa sao ngộ vậy?
- Thì khi bị cậu Sáu tông cổ ra ngoài, tôi bảo với nhỏ bạn tôi chờ nó ngoài quán nước. Chờ lâu quá tôi đáo trở lại mà Cậu Sáu vẫn chưa thẳng nên Hạnh vẫn phải ngồi chờ. Tôi cáo lỗi xin phép Hạnh về trước. Về tới cửa thấy xếp lớn đang lù lù đứng ở đó chờ, ông tới không bằng xe hơi hay taxi như mọi bữa mà ông đi bằng chiếc xe đạp thể thao ông mới mua tuần trước Thấy tôi

về, ông chỉ thẳng mặt hỏi đi đâu? Mặt tôi xám ngoét lắp bắp không nói được câu nào vì đây là lần thứ ba tôi bị ông bắt quả tang khóa cửa đi ra ngoài trong giờ làm việc. Hết hợp đồng, tôi bị cho ngồi nhà xơi nước. Lại phải lơ mọ đi tìm việc khác. Đấy! Xếp "dật" chết là vậy đó!

Thực chất tôi không tin tưởng gì mấy ba cái chuyện coi bói lên đồng lên cốt này. Tôi tin ở tử vi nhiều hơn, ông thầy tử vi ở đường 3-2 còn đoán chính xác tháng nào tôi sẽ đi nước ngoài, và đi theo diện gì. Không những tôi mà đứa bạn nào tôi giới thiệu đến coi ông đều nói đúng cả. Ông có gương mặt đẹp phúc hậu và giọng nói truyền cảm giống y như mấy diễn viên lồng tiếng trong phim Tàu tôi vẫn thường coi. Mỗi năm tôi chỉ lên coi ông một lần, và ông cũng khuyên như vậy chứ không phải chiêu dụ khách hàng tới xem để ông lấy tiền giống như thấy khác. Ông có rất nhiều thân chủ, muốn coi phải đặt trước cả tuần, có khi cả tháng.

Thấy đã trưa, tụi tôi rẽ đám ra về, em gái tôi chở tôi chạy thẳng một lèo về nhà nó để gội đầu và làm móng, không ghé lại quán chi Tư.

Vào giữa trưa nắng, người qua lại ít hẳn đi. Mấy đại lộ chính hoa nở rục rở hai bên đường phố, cây xanh được tỉa lại cho gọn gàng. Sài Gòn như thay một lớp áo mới để chuẩn bị đón chào quý khách tới tham dự Sea Game lần thứ 22. Quả thực trông thành phố đẹp lộng lẫy hẳn lên, không còn cảnh bát nháo lũ trẻ bụi đời nín áo du khách ép mua hàng hoặc xin tiền và kiêm thêm nghề móc túi. Dân xì ke, ma túy, dĩ điểm đều bị tổng giam, bọn giựt dộc chắc bị công an cảnh cáo trước rồi nên cũng không dám lộng hành như trước. Em gái tôi bảo tôi không cần phải lột đồ trang sức trước khi ra ngoài như mọi khi nữa đâu, ít ra thì cũng qua đợt Sea Game này.

Mãi đến hơn ba giờ chiều tôi mới từ nhà em gái tôi trở về nhà. Vừa bước vào cửa, đụng ngay mặt chị Út tôi cùng đứa con gái nhỏ lên chơi.

- Ủa! Chị lên hỏi nào vậy?

- Từ trưa lận.

- Sao không gọi điện thoại kêu em về?

- Thôi để mi đi chơi, gọi về muộn chi, gặp lúc nào không được.

Chị Út tôi cười mặt rúm ró cứ như khi ăn trầu thuốc, chị vốn cao hơn tôi cả tấc, thân hình lại ốm tong teo, lưng không không xuống, càng nhìn chị càng giống bố tôi tệt. Chị mặc cái quần tây màu xám, mông teo nghèo dù đã được phủ bên ngoài một lớp áo sơ mi dài tay bông hoa màu nhạt. Mái tóc chị đen và dày cọng nào cọng nấy cứng đờ như rễ tre cột hờ bằng một sợi dây thung mà cứ lòa xòa hết cả ra mặt, chị cắt mái ngang trước trán, chẳng hiểu chị ra tiệm hay tự mình cắt lấy ở nhà mà tôi thấy nó nham nhở như cóc gặm. Chị Út tôi là thợ may nhưng lúc nào chị cũng ăn mặc tênh toàng, lam lũ...

Bước vào trong phòng mình, tôi tiện tay mở máy lạnh lên cho mát, rồi đồng thời lôi trong tủ bộ đồ mặc trong nhà ra thay cho thoải mái. Tôi mở vali lấy mấy cái áo đầm tôi mua cho con gái chị làm quà. Tôi vẫn thường ao ước có thêm một bé gái nên lúc nào đi mua sắm tôi cũng đều ghé lại gian hàng dành cho baby để ngắm quần áo con nít cho thỏa thích. Lúc các cháu tôi còn nhỏ xíu lần nào về cũng mua đầy quần áo cho tụi nó, nhưng toàn là mấy thằng con trai. Nay chúng nó đã lớn, qua gian hàng baby tôi chỉ đứng ngắm mà không mua được gì.

Tôi gọi với ra ngoài kêu chị Út dắt con bé vào để bắt thử tại chỗ. Con bé đen nhẻm, tóc lơ thơ lọt thỏm trong bộ áo đầm lộng lẫy, trông nó như con lật đật làm tôi lắc đầu tệt vào mông nó cái "bệt":

- Mày mặc làm xấu luôn cả mấy bộ đầm của người ta.

Chẳng biết con bé vì đau hay vì nghe tôi chê nó xấu mà cúi mặt xuống gầm gầm nhìn tôi bằng cặp mắt trắng dã, làm tôi giật mình nhớ tới bố gương mặt bố nó, ông anh rể cô hôn:

- Mới bây nhiêu đó mà bày đặt liếc liếc cái gì?

Con bé sợ xám mặt chạy lại nép bên mẹ. Chị Út tôi vuốt nhẹ mái tóc rối của con như để trấn an rồi mồm mỉm cười, nói với tôi:

- Tao như ri lấy chi để con đẹp mà mày cứ chê hoài

Tôi lên tiếng gọi:

- Cát Tường.

Con bé ló mắt ra nhìn tôi rồi lại núp vào người mẹ nó.

- Xấu như ma le mà đặt cái tên kêu như chuông vàng: Cát Tường...

Tôi dải cái miệng dài ra rồi quăng đôi giày tí xíu về hướng con nhỏ, bảo chị Út đi thử cho nó xem có vừa không? Chị bắt con nhỏ ngồi hẳn xuống để chị xỏ đôi giày vào cho nó. Tôi nhìn cả hai mẹ con chị bất giác bật cười.

Tôi nhớ hồi đám cưới chị Út trùng với ngày đám cưới của bạn chồng tôi, anh cũng đích thân bay từ Tokyo về tham dự. Buổi sáng bên đằng trai tới nhà tôi rước Dâu, chị mặc áo dài gấm màu đỏ, cổ đeo chiếc kiềng bằng vàng 24 sáng chói to cỡ đốt ngón tay út. Tóc bới cao trông cũng xinh lạ thường.

Hôm ấy chúng tôi theo xe đưa dâu qua bên nhà trai làm lễ, và sau đó trở về đợi tối ra nhà hàng ăn tiệc.

Khoảng năm giờ chiều, tôi thấy chị Út lù lù mở cửa bước vào nhà. Trông chị khác hẳn buổi sáng, gương mặt trang điểm lòe loẹt, đánh phấn trắng bệt, má đỏ chót như quả cà chua, tóc thì bới hai bên, đánh rối lên giống theo kiểu Natra Thái Tử. Chị Út tôi trông hết như mấy con rối nước mà tôi vẫn thường dẫn con đi xem trong sở thú. Tôi nghệt mặt đứng chơ mắt nhìn chị, thấy tội nghiệp vô cùng! Mỗi một lúc tôi nói hỏi chị:

- Chị đi trang điểm cô dâu ở đâu vậy?

- Thì trên Lê Nam đó, mượn áo cưới ở đó luôn.

- Trời ơi! Bộ hết người rồi hay sao chị lên chỗ Lê Nam, cha đó trang điểm thấy mà ớn. Mất mũi để đi đâu mà bới đầu bà y như con nít không bằng!

Tôi đề nghị chị vô trong rửa hết mặt đi, tôi sẽ trang điểm lại cho chị. Nhưng chị nhìn đồng hồ lắc đầu nói:

- Trễ quá rồi, không kịp đâu. Chị phải lên trên nhà hàng đón khách trước sáu giờ.

- Vậy thì chị ngồi xuống đây đi, em lau bột má hồng và tô lại màu son khác cho hợp với gương mặt chị. Để nhìn trông kinh dị quá! Hồi sáng coi đẹp quá trời mà?

Bố tôi ngồi uống nước bên bàn khách chặc lưỡi:

- Ôi..! Một phần người, mười phần khĩ, làm sao cho nó đẹp được!

Chị Út cười toe toét:

- Thì cháu giống chú đó!

Giờ này tôi cứ tưởng tượng đến gương mặt chị cùng với cái đầu bới theo kiểu Natra Thái tử là tôi lại bật cười.

Con bé con xúng xính trong bộ đầm và đôi giày mới vừa vặn, ú ớ níu tay mẹ ngóng lúu lô đòi về. Tôi phải dỗ ngọt:

- Ở đây chơi, mai hẵng về. Ra ngoài chơi với mấy em đi, ngoan đi mua kẹo cho ăn.

Nghe vậy nó kéo cửa đi ra, cái đầm lúc lắc theo nhịp bước. Tôi leo lên giường nằm còn chị Út ngồi dựa lưng vào cánh cửa tử ti tê tâm sự với tôi về đủ mọi chuyện trên trời dưới biển, về làng quê nơi chị sinh sống. Chị nhắc lại những lần tôi về thăm quê cứ đòi đi ăn bánh đúc chấm mắm tôm, rồi theo chị ra đồng thì không dám lội xuống ruộng phải bắt chị cõng vì sợ địa. Chị thương bố mẹ già ở quê mà không về phụng dưỡng được. Chị thở dài..., đôi mắt trũng sâu làm gương mặt như già thêm hơn. Trông thật khắc khổ.

Tôi thì nhắc với chị về thời gian mở quán cà phê ở dưới quê, khách hàng nườm nượp có khi bán tới tận hai giờ khuya mà khách chưa chịu về, phải đuổi, chỉ có mình chị phụ với tôi sau những giờ đi học may về. Hồi đấy chị

có bồ, anh bồ chị là một người nông dân chất phát, hiền lành, và làm đầu trong nhà máy nước đá. Một buổi tối khi tụi tôi đang say giấc nồng bỗng giật mình tỉnh giấc vì tiếng đập cửa rầm rầm. Tôi phải lên tiếng hỏi:

- Ai đấy?

- Anh đây!

- Anh là ai?

- Anh là Quýt đây!

- Anh Quýt hả? Anh đi đâu về mà khuya thế?

- Anh muốn kiểm chị Út em có việc!

Bên dưới nhà có tiếng lục đục và tiếng mở cửa sắt nghe rồn rỗng trong đêm khuya vắng. Chị Út tôi làm bầm hỏi:

- Đi đâu về mà khuya dữ? Có gì mai gặp làm phiền em út quá.

Và rồi những tiếng thì thảo to nhỏ mà tôi không nghe được. Tôi cũng ngủ thiếp đi lúc nào không biết. Mỗi lần nhắc tới anh Quýt là tụi tôi lại khúc khích cười. Tôi bảo vời chị:

- Hồi đấy chịu anh Quýt cho rồi thì giờ này đâu đến nỗi khổ?

Chị lại ngoác ra cười, miệng rộng đến mang tai. Nằm trong phòng máy lạnh mát rượi, lại được nghe lời thủ thỉ của chị Út cứ y như ai đang giót mật vào tai, tôi buồn ngủ đờ cả mắt. Mặc chị nói gì thì nói tôi chỉ còn cố...ờ ờ... rồi ngủ thiếp đi...

Tôi được mọi người đánh thức dậy vào giờ cơm chiều. Chị Út đã đi về từ lúc nào tôi không hay biết. Chắc thấy tôi ngủ ngon chị không nỡ đánh thức tôi dậy. Cơm nước xong xuôi, tôi vô phòng mở computer lên đọc thư từ, và vào Thư Viện Việt nam Online bắt đầu cuộc "chinh chiến điều linh" trong Diễn Đàn Nghị Luận Chính Trị. Đang gõ dở vài dòng thì điện thoại cầm tay của tôi rung mạnh, tôi cầm lên nhấn nút nghe thì ra là chị Vân Giang:

- Em đang ở đâu vậy?
- Em ở nhà.
- Sao điện thoại nhà bạn hoài vậy?
- Em đang vào internet mà.
- Tối nay em có đi đâu không?
- Dạ không.
- Vậy chị xuống nhà em chơi nhá.
- Ừa! Nhớ mang theo đồ, rồi ngủ lại một đêm nghen. Chơi cho đã đi. Mai mốt lên chức bà ngoại là khỏi đi đâu được hết đó nha.

Đầu giây bên kia vang lên tiếng cười giòn giã. Và chị cúp máy. Tôi tiếp tục gõ nốt phần trả lời của mình rồi qua các Diễn Đàn khác đọc tin tức.

Điện thoại của tôi rung liên tục, vừa trả lời dứt người này người khác lại gọi tới. Không còn tư tưởng tập trung vào bài đọc trên thư viện, tôi cắt internet và leo lên giường vừa nằm, vừa nói chuyện với bạn bè.

Con trai tôi đang ngồi học bài ngay gần đó, thấy tôi nói chuyện lớn tiếng, cười giỡn oang oang nó quay lại nhăn trán tỏ vẻ khó chịu ra điều bắt tôi im lặng để cho cu cậu học bài. Thấy vậy tôi lui ra khỏi phòng mình xuống dưới nhà bếp ngồi nói chuyện cho thoải mái, vừa nói, vừa bật ti vi lên xem tin thể giới.

Thằng nhóc cháu lân la đến gần nhìn tôi nhe răng ra cười nịnh, tôi biết nó đang tính dụ khị tôi mở DVD nhạc Ưng Hoàng Phúc cho nó coi, tôi xoa đầu cháu vỗ về:

- Ngoan nào! Chút nữa anh học bài xong bác mở cho Tin coi nghe?

Nó gật đầu rồi chạy lại phía góc nhà đồ nguyên căn xé đựng đồ chơi bới tìm những món nó thích.

- Lại bây bữa ra nữa đi. Hồi nữa bác khỏi mở nhạc cho nghe đâu à nha.

Tiếng quát làm thằng bé giật bắn mình châng mắt nhìn tôi sợ hãi. Thấy tội

nghệp tôi dễ dành:

- Con chơi xong nhớ xếp gọn vào trong cũi xe nhen, không thôi bác giận thật đó.

Thằng bé chưa biết nói nhiều, chỉ ngọng ngịu vài câu, nhưng tiếng "dạ" thì rõ nhất. Tôi ngưng không nói chuyện điện thoại với bạn bè, để nó xuống ghế bên cạnh, đưa mắt dõi theo màn ảnh tivi. Tuy vậy đầu óc lại đang ở tuốt lên chín tầng mây chẳng hiểu tivi đang chiếu cái gì. Chỉ đến khi thằng con tôi nhào vào lòng mẹ tôi mới giật mình không còn mơ mộng. Tôi hỏi:

- Học hành xong chưa mà đã ra đây rồi?

- Xong rồi mẹ ơi.

- Học gì được có tí xiu vậy con? Mang sách ra đây cho tôi kiểm tra ông mãnh? Ông là lười lắm đấy!

- Con học xong thiệt rồi mà. Mẹ lúc nào cũng bắt con học. Phải cho nghỉ ngơi một chút chứ.

- Có mỗi một việc học thôi mà lúc nào cũng cảm râm. Con thấy không nhiều bạn muốn đi học mà không được đi đấy!

- Thôi mẹ ơi mẹ ca bài đó hoài à, con nghe chán lắm rồi.

Cu cậu ôm lấy tôi nịnh nọt:

- Mẹ...ẹ..ẹ...!

- Gì nữa đây?

- Mẹ biết rồi còn cứ làm bộ hỏi.

- Con lại đòi mua đồ chơi nữa phải không? Ủa ngộ hén! Cứ thấy mặt tui là đòi mua đồ chơi là làm sao?

- Lâu lâu mẹ mới về chứ bộ.

- Vừa mới mua bộ siêu nhân "gao" cách đây vài bữa. Bây giờ muốn gì? Bộ mẹ mảy tiền nhiều lắm hả

- Mẹ không có tiền thì ai có tiền?

Nghe thằng nhỏ nói tôi giật mình, thì ra bấy lâu nay lúc nào trong đầu nó cũng luôn nghĩ tôi nhiều tiền lắm. Cứ tiếp tục như vậy thằng nhỏ sẽ hư mất, lớn lên lại thành du thủ du thực thì khổ. Tôi trợn mắt lên với nó:

- Ai biểu với con mẹ nhiều tiền? Con có biết ở bên Nhật mẹ làm gì không? Thằng bé không còn ngồi gọn lỏn trong lòng tôi nữa mà đã chuyển chỗ sang ngồi đối diện với tôi dương cặp mắt nhìn. Tôi nói tiếp:

- Mẹ làm "Oshin" đó con à, Thế con có biết từ Oshin là gì không? Là rửa chén, quét nhà, giặt đồ... là nấu ăn đó. Hiểu chưa? Không phải là thích gì cũng đòi cho bằng được đâu nghen. Coi chừng ăn đòn bây giờ!

- Mẹ không cho thì thôi, mẹ làm gì dữ vậy?

Rồi nó đứng dậy mở tủ lạnh rót một ly nước mang lại cho tôi, và nói:

- Mẹ uống đi cho thấm giọng.

Tôi đưa mắt lườm nó:

- Chỉ được cái nịnh nọt là giỏi thôi. Phải chi mà học cũng giỏi vậy cho tôi nhờ!

- Thôi mà mẹ. Sao mẹ nói dai quá!

Vừa lúc ấy chuông reo, tôi sai con ra mở cửa. Thấy nó la lên:

- A! Bác Vân Giang...Mẹ ơi bác Vân Giang xuống chơi nè!

Lê Mỹ Hân

Quê hương ngày trở lại

Chương 14

Chị Vân Giang xách cái giỏ te te đi thẳng xuống chỗ tôi đang ngồi. Chị mặc quần tây màu đen lưng ngang mắt cá có thêu thùa đàng dưới gấu, áo cộc tay cổ hình trái tim, và khoác ngoài cái áo jean màu bạc. Tóc chị cắt ngang vai xù lên trông cứ như Kim Mao Sư Vương Tạ Tốn trong phim Tàu mà tôi đã từng coi. Chắc vì chạy xe ngoài đường, gió thổi làm tóc chị dựng đứng như vậy. Chị Vân Giang là một phụ nữ khá lý tưởng, cao ráo, sang trọng, xinh đẹp và có phần trẻ hơn nhiều so với tuổi thật. Tuy chỉ là hàng xóm láng giềng như tình thân giữa tôi và chị còn hơn ruột thịt. Thấy chị tôi hỏi dồn:

- Làm gì mà lâu xuống vậy má?

- Thì ở nhà đọc xong bài em viết chị mới xuống.

Nói đến đây chị cứ múm mím cười lên:

- Khiếp..! Mà làm gì mà dữ thế em! Chị đọc mắc cười gần chết. Con gái chị nó bảo: "Bà này cho đi gây lộn chắc xui lắm mới huề".

Tôi cũng toét miệng ra cười. Chị Vân Giang lại tiếp;

- Trên đường chạy xe, chị cứ nghĩ đến là cười một mình như bà khùng, nhém tí nữa đụng người ta rồi.

- Ai biểu...trên Thư Viện Việt nam Online nó dám gọi em là cán cái hộ lý.

Đụng vào em, là em đập chết không tha.

Hai chị em tôi ngồi bàn loan đủ thứ chuyện trên trời dưới đất, rồi lại quay về đề tài trong Thư Viện. Tôi hỏi chị;

- Ông "Mun" (chữ gọi thân mật cho tên Sweetmoonlight) nhà ta làm cái gì bị đập tơi bời trong phòng Nghị Luận Chính Trị vậy bà?

- Ủa em không theo dõi mấy loạt bài trước hả?

- Không. Thời gian đâu mà coi, bài vở cả đống đọc sao xuể.

- Thì lúc nào em rảnh, tìm mấy bài cũ mà đọc lại.

Con tôi đang chơi game trong phòng, thằng nhỏ cháu không còn nghịch

đồng đồ chơi nữa mà chạy bịch bịch vào trong phòng đứng cạnh xem anh chơi game. Nhớ lời hứa với nó, tôi gọi với vào trong phòng bảo con trai tôi mở nhạc cho em nghe. Tôi và chị Vân Giang ngồi lại ngoài này vừa coi phim vừa nói chuyện phiếm. Phim hết, tụi tôi mới chịu đứng dậy vào phòng ngủ của mình.

Tôi nhắc con tắt game đi ngủ sớm để mai còn đi học. Bên cạnh, thằng cu Tin ngủ gục ghẹo đầu sang một bên, tôi ẵm nó lên giường đặt nằm tử tế, nhưng vì động mạnh thằng nhỏ giật mình ngồi dậy ngơ ngác xong lại nằm xuống ngủ tiếp. Chị Vân Giang mang đồ vào phòng tắm. Tôi dọn dẹp căn phòng và đặt thêm một tấm nệm xuống để có thêm chỗ nằm. Con tôi rí tai

- Mẹ ơi! Cho con ngủ ở trên này với mẹ nghen?

- Ủ, ngủ ở đâu cũng được. Mà con trai lớn rồi, sao cứ đòi ngủ với mẹ?

- Con còn nhỏ mà!

Nó cười cười ôm ngang bụng tôi. Tôi gỡ tay nó ra mắng yêu;

- Sao con cứ cản bước mẹ không vậy, để mẹ lòng vò gối nào!

Chị Vân Giang đã tắm xong, vắt bộ quần áo hôi nấy lên thành ghế rồi ngoắc thằng lại:

- Con mở kịch "Tám Cám" bữa hôm cho bác và mẹ coi chút đi con.

Chỉ nghe vậy là thằng nhỏ lao đến máy computer rút cái đĩa VCD hài kịch vô liền. Nó năn nỉ tôi coi hoài mà tôi không thềm để ý đến làm cu cậu chung hứng, nay được Bác Vân Giang mở lời, cu cậu mừng lắm vì quảng cáo với tôi bao nhiêu lần mà tôi cứ lơ đi. Màn hình hiện lên, tôi nằm xoay ngược đầu lại, kê thêm hai cái gối cho cao và thưởng thức vở hài kịch "Tám Cám thời hiện đại" do diễn viên người Bắc đóng. Chị Vân Giang ngồi dựa lưng vào bức tường chăm chú theo dõi lên màn ảnh nhỏ. Mở đầu vở hài kịch là tiếng nhạc vang lên sân khấu được dàn dựng khá đơn giản, rồi từ sau một cô gái từ phía sau sân khấu bước ra, vừa đi, vừa múa, vừa nói:

"Em là cô Tấm làng Mai, Một sương hai nắng sớm mai chuyên cần Đồng xa cho tới đồng gần, Mò cua bắt ốc nuôi thân qua ngày..."

Cô mặc áo tứ thân màu nâu sậm, bên trong là cái yếm đào đỏ thắm đính kim tuyến sáng lóng lánh. Giọng bắc kỳ nheo nhéo, và bàn tay múa thật dẻo. Cô diễn tả thêm một vài động tác nữa rồi từ giã khán giả đi vào trong bằng câu nói: "Thôi em phải ra đồng cho sớm lát nữa về còn giúp việc cho Dì. Thôi em đi đây kéo Dì em lại gọi..."

Chị Vân Giang hứ lên một câu:

- Cô Tấm gì mà diện thế!

Cô vừa đi khuất thì bên trong vọng ra một giọng đàn ông giả gái gọi eo éo:

"Tấm ơi... ơ tấm à..! Con tấm đâu rồi... Con tấm đâu?..."

Tấm ơi, tấm à...dậy đi con... bốn năm giờ sáng rồi, bánh mắt...rồi, gà đã gáy từ hôm qua rồi đấy!

Ô hay... dậy đi con ạ... con dậy thì khẽ mồm cho em Cám ngủ. Khổ thân con bé tối hôm qua đi học vì tính với bốn năm đứa bạn giai mà mãi tận 3 giờ sáng mới về...Thương quá cơ!

Một cụ già cũng mặc áo tứ thân màu đen, đội khăn mỏ quạ màu đen, mặt mày dữ tợn, điểm thêm một cái nốt ruồi bự chẳng ngay bên má đúng tông cụ Dì Ghẻ xuất hiện, tự giới thiệu mình với khán giả: "Ấy thưa bà con, em là cứ chuyện bé éo xé ra to, chuyện nhỏ em xay cho nó ra cám... Nên bà con ở làng này gọi em là con cụ Cám đấy ạ!" rồi cụ cười hí hí tiếp tục: "Em nằm lấm thì mồm lấm...làm lấm thì mồm tay..mà chửi nhau lấm thì mồm mồm..hí hí...Nói bà con đừng cười chứ hôm nào không đánh đập chửi bới con Tấm vài trận thì em thấy chân tay bứt dứt và bồn chồn khó chịu lắm ạ... Tới khúc này tôi và chị Vân Giang cười rộ lên, cười chảy cả nước mắt, cứ khúc khích cười mãi... Người đóng vai cụ dì ghẻ lại tiếp: "Con tấm đâu rồi nhi...Con Tấm đâu..!". Tiếng cô Tấm "ạ thưa dì con đây!" phía tuốt sau.

Mụ dì ghẻ chì chiết: "Mang cái dạ về đây...! Cô có biết là tôi gọi cô từ nửa đêm rồi không?". Cô Tám nhìn bà lấm lét sợ sệt: "dạ thưa dì, con mãi xúc nốt mẻ tép..và lại con bắt được con bóng xinh xinh..." Mụ nghe vậy vội hét lên:

" Thôi vứt con bóng ấy đi...Thì ra cô vẫn còn thù hằn mẹ con tôi vì chuyện con bóng đến tận bây giờ hả? Chẳng qua vì em Cám phải đi đêm về hôm, người cứ mệt lả đi như bị xảy thai, tôi phải bắt con bóng lên làm một bữa lẩu cho nó bồi dưỡng. Vậy mà cô thù hằn mẹ con tôi quá!" Bà ngoắc cô lại gần: " Giờ nghe tôi dặn đây. Chốc nữa tôi có việc lên phố chẳng may có lão dê già góa vợ bên gốc đề...(ôi thôi chết quên) có cái lão bán nước ở đầu dốc nó đến tỏ tình với dì...(khổ quá lại quên) nó đến để bàn công việc thì...thì cô mô bai cho tôi về Cô nhớ chưa!" và bà te te đi về phía sau sân khấu nhưng chợt nhớ ra điều gì, bà quay ngoắt lại, gọi Tám: "à con ơi ối giờ có cái này nữa dì lại quên, có hai gói mì chính (bột Ngọt) dì lỡ tay trộn chung với nhau, giờ con chịu khó nhặt cánh to con để sang một bên, cánh nhỏ con bỏ ra một góc, cái loại Arinomoto nó khác hẳn Miwon...Tôi về mà chưa xong là không được đâu! Dì nói lắm dì mang tiếng ác! Thôi bà đi đây, bà đi wánh mấy...con đề đây...!"

Vừa nói mặt bà vừa ghéch lên diễn tả điệu bộ làm tôi không nhận được cú khúc khích cười mãi.

Tôi quay qua khều thẳng con:

- Dĩa này của ai vậy con?
- Của Bi đó mẹ. Con mượn của Bi.
- Ngoài Huỳnh Thúc Kháng còn bán đĩa này không hén? Mai chạy ra đó mua cho mẹ đĩa này đặt mẹ mang qua Nhật lâu lâu buồn coi chơi.
- Dạ!

Trên ti vi, vẫn vang lên lạnh lạnh tiếng cô Tám:

"Các anh các chị ơi, em mồ côi thừa lên năm lên bảy, em biết dệt lụa nuôi tằm từ thừa mười một mười hai, vất vả quanh năm từ mờ sáng đến canh dài. Em tủi phận vì thương cha mất sớm. Nhưng các anh các chị ạ, em nào có lười biếng chi đâu...nhưng...dì ghê con chồng có thương nhau bao giờ...
Bỗng đâu xuất hiện một cô gái khác mặc áo tứ thân màu hồng, tóc vấn đuôi gà bước bạch bạch ra sân khấu, tay chống nạch hách dịch lên tiếng:

- Cái gì đấy...đang nguyên rửa gì mẹ con tôi đấy...? đang than thân trách phận gì đấy hả con kia?

cô Tấm vội vàng đơn đả:

- Kìa Cám..em đã dậy rồi hả, để chị ra phố mua cho em bát phở cho em ăn nhá.

- Thôi...thế phở không gì? không nghe người ta ướp xác chết vào bánh phở kia à...

- Thế chị biết em thèm ăn cái gì bây giờ...

- Thôi được, lát tôi có việc lên phố chị đi theo hộ tống xách giỏ cho tôi, nhân thế tạt qua cửa hàng rét tô ran tôi đãi chị món đĩa xào cóc...

- Món đấy làm sao mà ăn được...

- Sao mà không ăn được, cóc nhái quê mình người ta bắt tất đưa vào các tiệm cao lâu. Cứ đà này đĩa, vắt, sâu róm, bọ ngựa, giun đất sắp thành đặc sản rồi chị ơi.

- Em ơi nhưng mà chị bận lắm, mà dì còn dặn là nếu có ông cụ ở ngoài đề đến gọi thì phải mô bai cho dì về gấp.

- Thôi, mặc xác cái con mụ vừa già vừa xấu lại còn ngu.

- Sao em lại nói vậy, dì lúc nào cũng khen em ngoan, khen em đẹp, khen em giống dì như đúc.

- khen ngoan,

- ừ,

- Khen đẹp,
 - ừ,
 - Lại bảo giống Mụ...không dám đâu. Mụ trông như là yêu tinh như là một quả ô mai xấu nằm tận cuối lọ rồi. Tôi xinh đẹp long lanh như thế này lại cũng là con cá sấu à...hic hic...
 - Không nhưng em của chị thông minh và sắc sảo lắm.
 - Chứ gì nữa, đến mấy anh xe ôm làng bên còn biết nói như vậy...Cho nên chuyến này quyết định lên thành phố để dự thi người đẹp.
 - Em ơi, không lên thành phố được đâu. Lên thành phố là phải có trình độ, phải có ngoại ngữ, phải có vi tính.
 - Chị đừng lo, vi tính chẳng bằng vi tiền, ngoại ngữ chẳng bằng ngoại hình. Thôi dẹp tất cả để ta đi nào...đi lên hội nào
- Bây giờ vở hài kịch đã chuyển sang hồi khác. Tám và Cám đang đứng trước trung tâm thi sắc đẹp:
- " Ôi giờ ơi đẹp quá! thành phố đèn hoa lộng lẫy nom khác xa hẳn cách đây ba năm cái lúc xưa mình còn làm ca ve gái nhẩy tại nhà hàng.
- Trung tâm cuộc thi người đẹp...này, có phải chỗ này không?
- Đúng rồi đẹp quá chị ơi. Ra phố mua ngay cái gì về cho em ăn tạm để chuẩn bị vào thi cử nhá.
 - Thế này nhá, em ở đây, chị ra phố mua cho em một gói xôi đỗ đen.
 - Thôi...thì cử đến nơi cho người ta ăn xôi đỗ đen hả đồ ngu.
 - Chị quên, thế thì chị mua cho em gói xôi lạc nhá.
 - Thế để tí trả lời ứng xử lạc đề hết à...!
 - À thôi thì mấy quả chuối vậy.
 - Thôi xéo đi, cắt đi đồ con lợn,nó định cho mình trượt vở chuối đây mà. Con này nó xỏ mình... con Tám, về phải cho con này một trận. Trời ơi tức quá, sáng chả được ăn uống gì thì cử thế nào đây... tao về tao bám với dì cho

mày một trận đầy đồ con lợn...mà thôi...cũng may..may quá các bác ạ, không chừng con Tấm nó ở đây lại hỏng hết tất cả...ban giám khảo biết em thay tên đổi họ, thi cử gian lận nhiều lần thì chết. Ôi giờ ời may quá! Em sợ quá, em lo quá...em hãi quá...em hồi hộp em...run...à mà phải rồi ra mua ngay một liều thuốc Fucaca về uống cho đỡ run...

Vở hài kịch càng ngày càng hấp dẫn, tôi buồn ngủ mà cứ phải nhướng mắt lên coi. Tiếng cô Cám trả lời ban giám khảo cứ leo lên bằng những ngôn từ cười ra nước mắt:

- Mời thí sinh thứ nhất chị Võ Thị Hợi bán thịt lợn ở chợ Cóc.

- Dạ có Hợi đây ạ, em tới ngay ạ...em chào các bác em chào ban giám khảo..(bí mật đừng gọi em là Cám, em cảm ơn)

-Đề nghị chị bỏ khăn che mặt ra.

- Dạ bác cứ cho em che một tí cho đỡ thẹn

- Cô cho biết vai trò của người vợ và người chồng trong gia đình như thế nào?

- Ôi giờ... nghĩ đến làm gì cho nó oải người ra hả bác?

- Sao?

- Chồng người ta thì đảm đang tháo vát, chồng mình thì vừa dại vừa đàn vừa dốt vừa rát...chỉ chỉ loanh quanh ăn bám sau váy em thôi. Vất vả lắm bác ạ. Nhưng ở chợ chẳng ai bắt nạt được em. Nếu cần chửi nhau thì em lên bồng xuống trâm cứ như là ca sĩ

- Ấy.

- Em...cho cả lò nhà nó xoi đủ thứ trên đời. Còn đánh nhau đũa nào cũng hãi phải ráp la cà với em. Họ cứ bảo tài đức em trọn vẹn và văn võ em song toàn bác ạ.

- Thế cô Hợi có năng khiếu gì không?

- Em làm thơ đấy bác ạ.

- *Làm thơ à?*

- *Những lúc ngồi ế hàng ngáp ruồi ở chợ, em làm thơ...Bạn bè bảo thơ em buồn hơn thơ Hàn Mặc Tử và bằng khuâng như thơ của Xuân Diệu...bác để em đọc bác nghe bài thơ buồn.*

- *Ờ, cô đọc đi:*

Cô nói mà mắt cô lúng liếng, tay chân ngúng ngoáy và cô bắt đầu đọc thơ:

- *Buồn ơi, buồn hời, buồn hời..buồn hời buồn hời buồn hời buồn chi.Buồn chi buồn chi buồn chi buồn chi.. Buồn..."*

Bất ngờ giọng cô MC la lên: "

- *Thôi...cái này đâu phải là thơ mà chỉ là buồn "trĩ".*

Cô Cầm lại tiếp:

- *Thế thì bác để em đọc một bài thơ vui bác nghe vậy!"*

- *"Thôi! thôi không thơ vui thơ viếc gì nữa đề nghị cô cho biết sở thích của cô?*

- *Sở thích..thì em mê nhất sóc đĩa, tổ tôm.*

- *Hả...bây giờ cô cho biết thế nào là người phụ nữ thời mở cửa?*

- *Ồi giờ bác ơi...em rất chi là nhiều "bức xúc" bởi vì nhiều oan ức nên tức tối dồn lên trong em.*

- *Sao? cô bị dồn nén lắm hả?*

- *Vâng. ngày xưa nghèo túng thì còn thương yêu nhau. bây giờ nó coi mình không bằng con ở, nó thượng căng chân nó hạ căng tay, nó làm cho em quanh năm cứ chữa để lạo hút. Ba năm nay em cứ lang thang bệnh viện phụ sản Từ Dũ mà mệt rũ cả người bác ạ...*

Tôi và cả nhà cứ rú lên cười như một lũ điên, nước mắt nước mũi chảy dàn dụa. Tiếng đôi thoại vẫn cứ tiếp tục vang lên đều đều:

- *Sao? thế nó còn nói thế nào nữa?*

- *Bác ơi, nó chửi em*

- Nó chửi như thế nào?
- Nó dũa em
- Nó dũa sao?
- Nó ngọng lịu ngọng lô nó bảo em là: "Ăn thì nể, nằm thì nười, mặt núc nào cũng nằm nằm nì nì, động nói là nườm nom giống con mẹ như nột "
- Hả...
- Nóc một núc hết năm nạng thịt nợn nuộc thể nào cũng có ngày ho nao.
- Thế cơ à?
- Đi xe thì nạnh nách lắt néo hồng hết cả nóp níp (nóp níp là vỏ xe và bạc đạn)
- Ôi rồi ời...thế kia à?
- Mặt mũi thì nọ nem tính tình hay cộc nom giống con nợn nòi. Bác ời bây giờ nó già, nó rưng hết răng nó vẫn còn chửi em.
- Chửi thế nào nữa?
- Nó bảo em là: "Phánh phày phệt phứt phả phơi phiên phư phệt phỏ phệ "
- Thế là nghĩa là thế nào?
- Đây bác ời...câu này em không dám dịch đâu bởi nó không có tính văn học.
- Thôi đề nghị cô biểu diễn phần tài năng.
- Có ngay, em báo cáo bác, suốt ngày ngồi ở mẹt thịt lợn em có bảo bối này. Cô Cám vén ngay cái áo tứ thân lên rút ra một con dao bầu loại chặt thịt dừ dừ trước mặt cô MC và khán giả làm cô MC khiếp vía lùi lại phía sau hỏi: "Cái gì đấy?" Cô Cám trả lời tỉnh queo: dao bầu chọc tiết lợn và quay lại nói với MC:
- "Dạ thưa bác, em là người dân tộc Kinh hẳn hoi. Mà tổ cha bọn ngoài chợ nó bảo em là dân tộc Dao". Chẳng dẫu gì bác nhà em có môn võ bí truyền để em đi một đường cho bác coi,

Nói rồi cô lại vén áo tứ thân lòi nguyên bắp chân voi, hớ cả đôi giày bốt, lấy con dao liếc qua liếc lại vào bắp chân mình cho bén mới khiếp kinh. Rồi cô vung dao múa loạn xạ làm MC phải hét lên:

- *Ban giám khảo đâu? sao lại để thí sinh mang vũ khí vào phòng thi?*

- *Ơ hay bác này, dao chọc tiết mà bác bảo là vũ khí à?*

Và cuối cùng cô bị đuổi ra ngoài không cho dự thi tiếp. Còn thêm một thí sinh nữa dự thi nhưng tới 60 tuổi... và những tràng cười bất tận...

Chị Vân giang bảo với tôi: "*Mày cũng không thua kém gì cái con mụ Cám này đâu nghe Hân!*"

Tôi chỉ biết nhe răng ra cười. Dĩ hài còn thêm một vài kịch ngắn nữa do Hoài Linh và Hồng Vân diễn nhưng tôi không thích mấy, Hoài Linh về Việt Nam diễn vô duyên thấy mờ. Tôi thích Hoài Linh diễn hài trong băng của Vân Sơn hơn nhiều, dí dỏm và có duyên hết sức.

Cái VCD này đã cũ, chiếu được một đoạn là tắc tị. Chị Vân Giang kêu thằng nhỏ mở lại "Tám Cám" cho chị coi, còn tôi thì buồn ngủ quá coi ké thêm được tí xíu là khò mắt tiêu.

Ngày hôm sau tỉnh giấc, trời đã sáng bảnh từ lúc nào. Nhìn qua bên cạnh, thằng con trai tôi đang còn say giấc nồng, ôm cái gối dài thượt, mồm há hốc, bên khoé miệng còn đọng lại dòng nước dãi đã khô thành một vệt nhờ nhờ.

Ngó lên đồng hồ, hơn 7 rưỡi. Tôi giật mình đánh thức con dậy:

- Dậy! Dậy đi con. Chết rồi, trễ học rồi!

Thằng bé chồm dậy ngơ ngác, rồi sực hiểu ra sự việc, nó gạt tay tôi nằm xuống, giọng ngái ngủ:

- Trời ơi...! Hôm nay là thứ bảy mà mẹ.

- Ủ hén, mẹ quên, chẳng nhớ gì ngày tháng cả.

Nằm nướng thêm một lúc nữa tôi cũng lồm cồm bò dậy, bước qua người thằng nhỏ xuống khỏi giường. Chị Vân Giang thức dậy từ hồi nào không còn

ở trong phòng, tấm nệm đã được dựng lên gọn gàng. Tôi mở cửa đi xuống phía nhà bếp, thấy chị Vân Giang đang ngồi nói chuyện với em dâu tôi. Tôi vươn vai ngáp ngấn ngáp dài, vặn mình kêu răng rắc. Nhìn thấy tôi như vậy, chị Vân Giang hỏi:

- Mà làm cái gì vậy Hân?

Tôi vừa vặn vẹo vừa trả lời;

- Sáng nào ngủ dậy, em cũng nhúc mình nhúc mẩy quá!

- Tuổi già nó vậy đó mẹ!

Tội giật mình quay lại, thằng nhóc con đứng lù lù phía sau lưng, tóc bù xù che gần hết cả gương mặt vốn đã nhỏ thó, hai mắt còn đang đổ ghèn nheo lại vì chói ánh sáng.

- Đi rửa mặt đánh răng đi! Chỉ được cái nói leo là giỏi.

Nó cười nhe nhớn đi ngang qua mặt bác Vân Giang và tôi xuống dưới nhà vệ sinh, và đóng cửa cái rầm. Tôi quay qua hỏi chị Giang:

- Chị ăn sáng chưa?

- Chưa. Ở đây có cái gì ăn không?

- Thiếu gì đồ ăn ở bên dưới lầu, có cơm tấm nè, bún riêu nè, bột chiên nè, bánh mì ốp la nè, hủ tiếu nè, cả phở nữa... Thứ gì cũng có.

Tôi hất hàm hỏi thằng nhỏ đang đi tới:

- Con ăn gì? Mẹ kêu luôn.

- Con chưa ăn đâu mẹ. Mới ngủ dậy mà, tí con đói con tự kêu.

- Vậy cũng được.

Tôi đi xuống dưới lầu kêu một đĩa cơm tấm và một tô bún riêu. Cơm tấm ở đây khá ngon, miếng sườn cốt lết nướng vàng rộm bên trên trông đĩa cơm thật hấp dẫn. Nhưng tôi vẫn thấy ngại ngại về vấn đề vệ sinh của quán cơm vỉa hè, rửa chén đĩa chỉ có mỗi xô nước, ngoắc ngoắc vài cái rồi đưa lên lau khô để đó chút xới cơm bán cho người khác, trông bẩn bẩn làm tôi sợ.

Kêu xong tôi đi lên trên nhà, tí xíu nữa sẽ có người bung lên cho mình.

Ngang qua phòng thấy con tôi đang cúi đầu vào màn hình chơi game, hai ngón tay trở nhấp nhấp, vẻ mặt căng thẳng, người nghiêng bên này lúc nghiêng bên nọ theo hình ảnh mấy con rô bốt đang bắn loạn xạ ngẫu, trông thật tức cười:

- Đây...! Mới banh mắt ra là chơi game rồi. Tôi cho máy vào tủ khóa bây giờ đây.

- Thôi mà mẹ...Cho con chơi chút đi. Mẹ cứ bắt con học hoài...

- Con không chịu học hành, rồi sao mẹ đưa con đi nước ngoài được? Lười như con sang bên đó thành mù chữ thì chết!

Tôi buồn bực đi ra phía sau bếp. Chị Vân Giang cất tiếng:

- Mẹ con mày mới sáng ra đã cãi nhau chí choé rồi!

- Bực mình cái thằng này quá chị ơi. Nó không chịu học hành gì hết, tối ngày điện tử không à, sành mắt ra một cái là ôm lấy cái máy. Nói không nghe. Chẳng lẽ lâu lâu về thăm con lại cứ lòi ra wính hoài.

- Thì em phân tích cho nó biết, nó còn nhỏ mà, thằng nào không ham chơi.

- Thì cũng nói hoài đó chứ. Nói nhỏ nhẹ nó cũng không nghe, hăm dọa nó cũng không sợ, càng ngày càng lì cái mặt ra. Bực mình gần chết. Không có em nó còn biết sợ Di nó chứ mà cứ có mặt em về, nó chẳng coi ai ra gì. Đi họp phụ huynh, cô giáo bảo trong lớp nó không chú ý nghe giảng, chỉ thích nhìn trời nhìn đất nhìn mây, và ngong ngóng đến giờ ra chơi...Chẳng biết nó giống ai nữa?

Tôi thở dài, nhắm mắt ngả lưng vào thành ghế, rồi bật dậy ghé sát tai chị Vân Giang nói nhỏ:

- Chắc nó giống em quá, hồi nhỏ em cũng là chúa lười học. Nhưng mà đâu có dám nói ra, sợ nó nghe được là ảnh lý sự liền "thì con giống mẹ đó!"

Nghe đến đây, tôi và chị Vân Giang phá lên cười. Vừa lúc ấy, tiếng chuông

cửa vang lên, tôi gọi với ra "Cửa không khóa, vô đi". Cửa mở, thằng bé bung một cái mâm bước vào, tôi vẩy nó bung xuống chỗ tôi.

Chị Vân Giang ăn cơm tấm, còn tôi ăn bún riêu. Tô bún riêu nóng hổi đỏ quạch màu, bên trên có miếng đậu hũ chiên và thêm hai miếng huyết. Bún riêu của chị người Hoa nấu, ngọt lừ đường, lại tanh tanh mùi mắm tôm. Tôi húp miếng nước rồi bỏ. Thực ra tôi cũng không đói mấy, lâu lắm rồi tôi bỏ ăn sáng, chỉ ăn một ngày hai bữa, trưa và tối. Chị Vân Giang thấy tôi bỏ tô bún riêu liền nói:

- Em khánh ăn như vậy hèn gì ốm như ma cây!

- Không phải là em khánh ăn... mà vì em ăn không thấy ngon miệng. Hồi trước ở đây ăn tạp cái gì cũng chẳng sao. Nhưng bây giờ bụng yếu lắm ăn bậy bạ ngoài đường về là đau bụng chết. Lần trước, thèm ăn lẩu mắm, Chị Nguyễn với anh Tâm dắt lên tuốt trên đường Huỳnh Văn Bánh, cái quán gì trong hẻm sâu sâu ấy, cũng nổi tiếng lắm. Hồi còn ở đây em lên đó ăn nhiều lần rồi. Ăn xong, tôi đó về, khoảng 2, 3 giờ sáng gì đó bụng đau quặn, em lấy dầu xức mà không ăn thua. Sau đó chịu không nổi phải lao ngay xuống nhà cầu, trên thì ói mửa, dưới thì té re, bụng đau từng cơn như thắt ruột gan lại, mặt xám ngoét, mồ hôi túa ra như tắm không la nổi. Bữa đó tưởng đứt bóng từ bi rồi chứ.

Kể tới đó tôi ngưng lại cười khực khực... Rồi tiếp tục:

- Sáng hôm sau, em gọi điện thoại cho chị Nguyễn lẫn anh Tâm hỏi xem hai người có bị sao không. Nhưng cả hai đều bình an vô sự. Thế là em biết em bị ngộ độc thức ăn. Chẳng hiểu những người khác thì sao chứ chồng em mỗi lần đi Việt Nam về là anh lâm râm bụng cả tuần lễ chưa hết. Anh bảo thức ăn bên Việt Nam có nhiều chất độc anh không quen bụng nên bị vậy. Hồi xưa em còn hay mua đồ ăn khô sang Nhật chứ bây giờ thì khỏi, bên có một mình ăn bao nhiêu đâu mà mang đi cho mệt.

- Chị thấy lần nào em qua Nhật cũng mang một cái vali bụi chẳng, vậy chứ mày đựng cái gì trong đấy?
- Trái cây. Xoài không à chị. Má chồng em mê mỗi Xoài của Việt Nam, ngoài ra bà không cần gì hết.
- Ủa nước Nhật cho mang trái cây vào hả.
- Không, cấm toàn bộ, nhưng mà mình giấu. Họ xét thấy là bị hủy tại chỗ liền. Em hên chưa bị lần nào. Chị biết không mỗi lần qua cửa thuế quan, em đều làm bộ giả ngơ không biết tiếng Nhật, họ hỏi gì em cũng ớ ớ... Thấy em như con ngố Tàu họ khua tay đuổi đi cho rồi.
- Mình vào mở máy điện toán vô Thư Viện Việt Nam coi "thằng khi đột" có viết gì không đi?

Tôi và chị cùng đứng dậy vô trong phòng để máy điện toán. Thằng nhóc con nhìn thấy tôi tắt vội ti vi làm bộ nằm lăn ra giường giả ngủ. Tôi làm lơ cho nó đóng kịch. Nhấn nút khởi động máy điện toán, nối máy với mạng internet và bỏ đó cho chị Vân Giang muốn làm gì thì làm. Tôi đi ra ngoài lấy đồ trong máy giặt mang ra phơi cho khô. Xong công việc tôi trở vào ngồi kế bên chị, đọc ké những gì chị viết trả lời trong phòng chính trị chính em... Thấy chị viết khá tỉ mỉ, phân tích này nọ... tôi đâm ra mắc một chỗ miệng vào:

- Ôi..! Hơi sức đâu chị nói lời tử tế với cái thằng "đầu bò" này cho mệt. Gặp em là em cứ đốp, cứ chát...cho nó tổn, nó tử tế mình dùng lời tử tế, nó cà chớn thì mình cà chớn lại. "Đi với bụi mặc áo cà sa, đi với ma mặc áo giấy". Không việc gì phải nhân nhượng.

Tuy miệng nói vậy nhưng vẫn để tùy chị muốn viết gì thì viết. Tôi đứng dậy đi ra ngoài leo lên trên gác, tìm hộp chứa giấy tờ quan trọng của gia đình lục xục kiếm giấy khai sanh thằng nhỏ để bỏ tuc vào hồ sơ sáng thứ hai mang lên Nguyễn Du làm giấy hộ chiếu cho con tôi, đăng hè tới đưa cháu qua

Nhật thăm bố. Từ trong đồng hồ sơ đỏ bỗng rơi ra một phong bì màu xanh xám đã ố màu... Thư không đề tên người gửi, chỉ vồn vện vài hàng chữ tên và địa chỉ người nhận là tôi. Tò mò, tôi cầm bao thư lên nhìn kỹ nét chữ... tôi chợt nhận ra lá thư này là của ai... Tôi tần ngần móc cái ruột thư ra đọc lại:

Washington DC ngày...tháng...

Hân thương,

Anh về đây đã được gần một tuần lễ. Quá bận rộn với công việc anh đã không viết thư cho em được. Hân biết không, hôm anh đi về miền Tây, họ nói với anh chỉ hai ngày nhưng rồi đến mãi sáng ngày 26 tháng 3 anh mới về đến Sài Gòn. Về đến nhà anh vội vàng tắm rửa ra phi trường đi Thái Lan. Khi tới miền Tây, tụi anh dùng xe hơi của một anh giám đốc ở Sài Gòn, tới Châu Đốc xe bị hư hộp số, tụi anh bị kẹt lại đây gần một ngày rưỡi để sửa xe. Ở trong khách sạn, anh muốn gọi về cho em thì cuốn sổ ghi địa chỉ điện và số điện thoại của em và tất cả mọi người đã biến đâu mất. Anh cũng không nhớ là mất ở đâu, và mất khi nào. Bây giờ anh chỉ còn nhớ được địa chỉ của em (chẳng biết có đúng không nữa. Anh hy vọng không sai để thư này có thể đến được tay em)

Khi ở Thái Lan được 2 ngày, anh bị gọi về Mỹ gấp, nên anh phải bay về đây, tất cả đồ đạc của anh vẫn còn bị kẹt lại Việt Nam. Hân nhớ viết thư cho anh nhé, viết về địa chỉ dưới đây:

P. O. Box...

Vienna, VA...

USA.

P/s; Anh nhớ Sài Gòn thật nhiều, hy vọng anh sẽ quay về một ngày gần đây. Nhận được thư này nhớ viết cho anh ngay nhé, cho anh cả số phone của em. Kỳ này anh hứa sẽ không làm mất nữa đâu, không giận anh chứ?

Anh.

T D.

Đọc lại lá thư, tôi bỗng thần thờ ngồi bệt xuống nền ván, nhìn vào cỏi hư vô. Lá thư đã cũ mèn, màu mực cũng mờ dần theo thời gian. Vậy mà tôi vẫn cứ tưởng như chỉ vừa mới hôm qua thôi...

Kỷ niệm xưa bỗng ào tới, tôi như thấy anh vẫn đang còn ngồi bên tôi trên bãi biển Nha Trang ngấm hoàng hôn hôm nào. Gió biển lồng lộng, sóng từng đợt nhấp nhô đùa trên bãi cát. Mặt trời như cái mâm đỏ rực phía chân mây, những rặng núi xa xa một màu xanh mờ ảo, ẩn hiện sau những tầng mây trắng bay lững lờ. Hoàng hôn trên bãi biển Nha Trang thật tuyệt đẹp. Và nó còn tuyệt đẹp hơn nữa bởi vì tôi đang được ở bên anh, được tận hưởng vị ngọt của tình yêu mà anh dành trọn cho tôi...

Tụi tôi tình cờ quen biết nhau trên một chuyến xe lửa ra Nha Trang vào một dịp tết Nguyên Đán. Anh là người Việt định cư tại Mỹ từ những năm 1975, và đây là lần đầu tiên anh trở lại thăm quê nhà. Anh người gốc Bắc nhưng sinh ra và lớn lên ở Nha Trang. Lúc Sài Gòn thất thủ, anh đang học tại đó và tuân theo dòng người di tản, anh trôi dạt sang tận Mỹ.

Lúc đầu tôi không để ý gì tới anh bởi tôi không phải là người thích bắt chuyện làm quen trên tàu xe. Anh, tôi và chị Vân Giang ngồi chung một toa. Anh tâm sự với chị Vân Giang cởi mở hơn, còn tôi thì chỉ bắc ghế ngồi ngó ra bên ngoài cửa sổ, lơ đãng nhìn rừng núi đen thùi như con ngáo ộp. Và lắng nghe tiếng gió hú rợn người khi tàu đang lao vùn vụt với tốc độ khá nhanh giữa chốn đông không mông quạnh. Qua câu chuyện giữa hai người mà tôi loáng thoáng nghe được, thì hình như chị Vân Giang và anh có mối liên hệ thân quen gì đó từ trước.

Đêm đã khuya, tụi tôi chia tay nhau ai nấy lên giường của mình để ngủ. Căn phòng nhỏ được chia làm đôi, mỗi bên đặt ba giường xếp chồng lên nhau.

Tôi ở tầng thứ hai, chị Giang ở tầng cao nhất còn bên dưới là một bác khá lớn tuổi. Chị Vân Giang nằm bên trên nói vọng xuống: "Bác ơi! Lỡ tối nay giường sập, chị em cháu có đề lên bác thì bác cũng thông cảm nhé.". Bác cười khà khà trả lời lại; "Không sao đâu, giường này chắc lắm, sập sao được.". Anh ở phía đối diện với bên tôi, và anh cũng được ưu tiên tuốt trên tầng ba.

Khoảng hơn 4 giờ sáng, tôi đang ngủ ngon lành thì bị nhân viên tàu đánh thức dậy, đồng thời đèn bật sáng chói. Tất cả mọi người đều lồm cồm bò dậy. Tàu xấp sửa vào ga Nha Trang. Nhân viên đang đi thu lại hết những tấm mền mà tối hôm qua phát cho hành khách đắp cho đỡ lạnh. Trước khi tàu dừng bánh, họ phải thu lại hết phòng trường hợp có người tham lam xếp gọn, bỏ vào giỏ xách về nhà (hay nói đúng hơn là ăn cắp mang về nhà xài), ở Việt Nam gặp trường hợp này nhiều lắm. Đây là một vấn đề đáng xấu hổ.

Tàu dừng lại, tôi và chị Vân Giang xách hành lý theo dòng người xuống sân ga. Trời vẫn còn tối mịt, tiếng gọi nhau í ới. Tụi tôi đứng lơ ngơ chẳng biết đường nào mà đi. Máy gã xe ôm, xích lô nhào tới xung quanh mời chào vồn vã. Để chị Vân Giang trả giá, tôi đứng bên cạnh giữ khư khư bọc hành lý của mình. Khách sạn thì tụi tôi đã đặt trước. Ông xếp và mấy người trong công ty đã ra ở tại đó từ mấy bữa nay đi học lặn. Tụi tôi thuê một chiếc xe xích lô chở hai chị em về khách sạn Thắng Lợi. Đường vắng ngoe, không nhìn thấy mặt người. Cậu xích lô đạp đi theo ánh đèn nhỏ xíu phía trước, chị em tôi ngồi ngất ngưỡng bên trên, gió từ biển thổi vào lạnh buốt. Từ ga về khách sạn cũng hết gần hai chục phút. Đến nơi tôi mới thở phào nhẹ nhõm. Hú hồn! May mà gặp người đàng hoàng chứ nếu gặp phải thứ côn đồ chở đến chỗ vắng trấn lột hết tiền bạc thì có mà trắng mắt.

Làm thủ tục mượn phòng và lên nhận phòng thì trời cũng đã sáng rõ mặt. Tôi gọi điện thoại lên phòng cho xếp, ông đã thức thức lúc nào đang chuẩn

bị đi lặn. Ông dặn tôi chiều khoảng 6 giờ ông về sẽ cùng mọi người đi ăn tối, và kêu tôi cứ việc đi thăm viếng Nha Trang thoải mái. Nhưng đúng 6 giờ phải có mặt. Tôi yên tâm leo lên giường ngủ một giấc.

Tôi ngủ như chết chẳng hay biết gì mãi cho đến lúc chỉ vân Giang lay tôi dậy;

- Dậy đi em, dậy đi. Con gái gì mà ngủ khiếp thế!

Tôi hé mắt nhìn đồng hồ, cần nhần;

- Mới có 10 giờ mà. Để em ngủ tí xíu nữa.

- Thôi dậy đi, hồi nãy anh D có gọi điện thoại lại rủ chị em mình đi uống cà phê từ sáng lặn. Chị thấy em ngủ ngon quá nên hẹn ảnh buổi trưa 11 giờ.

Ảnh vừa gọi lại đây!

- Thì chị đi ăn sáng với ông đi, em ở nhà cũng được.

- Trời ơi...! Người ta mời đích danh cô mà cô lại bảo chị đi một mình đi thì còn ra cái thể thống gì nữa. Thôi dậy đi em! Rửa mặt đi cho nó tỉnh ngủ...

Chị còn ghé tai tôi nói khe khẽ:

- Anh chàng đang ly thân vợ đấy. Em thì còn độc thân. Trông anh ta cũng được, chắc là dân trí thức, còn không biết tấn công đòn dập nữa...may ra qua Mỹ đòi đời em ạ.

Tôi đang buồn ngủ nghe chị nói như vậy cũng phải phì cười;

- Má...! Biết người ta ra sao mà xúi tôi nhào vô. Bà điên thật đó!

- Duyên số em ạ. Biết đâu chừng...

Tôi uể oải ngồi dậy ngáp ngắn ngáp dài, lê bước vào trong phòng toilet rửa mặt. Ra ngoài tôi đã tỉnh ngủ, mở tủ lạnh lấy chai nước suối nhỏ rửa cổ tu ừng ực. Dòng nước mát lạnh thấm vào trong tận ruột gan. Tôi với lấy cái bóp ở đầu giường lôi cái hộp mỹ phẩm mang ra bắt đầu trang điểm. Xong xuôi, mở giỏ hành lý chọn đồ mặc. Quần áo để trong đó không còn phăng phiu nữa, tôi lựa cái áo thun cổ vuông màu xám có kẻ sọc li ti, cái quần

jean màu xanh biển, mang đôi giày thể thao cả tắc vừa mới tậu chưa kịp đi. Trông tôi cao hăn lên. Tôi đang đứng chải tóc trước gương thì anh tới gõ cửa. Chị Vân Giang mời anh vào trong phòng nhưng anh bảo sẽ đợi ở ngoài nhà xe. Sắp xếp mọi thứ bỏ gọn vào trong giỏ. Tôi đeo cái bóp qua vai và cùng chị Vân Giang đi ra ngoài cổng.

Anh đứng đợi tụi tôi ở nhà giữ xe với nụ cười hơn hờ. Hôm nay tôi mới để ý kỹ quả là anh thật đẹp trai, thân hình vạm vỡ với gương mặt thư sinh và nụ cười duyên kỳ lạ... Tôi nhìn ra ngoài chẳng thấy chiếc taxi nào bèn hỏi:

- Mình đi đâu và đi bằng gì hả anh?

Anh chỉ vào chiếc Dream II màu nho tím dựng bên cạnh. Tôi ái ngại:

- Ba người mà chỉ có một xe rồi làm sao đi?

- Thì tổng ba, hôm nay là mùng Hai Tết, chắc là công an không phạt đâu.

Chị Vân Giang nhanh nhẹn trả lời tôi.

- Vậy cũng được, tết nhất mà.

- Bây giờ mình đi đâu?

- Cho toàn quyền anh quyết định, anh là thổ công ở đây mà.

Đầu tiên, anh dành chỗ ba người nhưng tôi thấy anh chạy lạng quạng quá nên đề nghị đổi tay lái. Chị Vân Giang làm tài xế, còn anh thì chỉ đường, tôi thì ngồi giữa. Tụi tôi đi ăn bún chả Nha Trang, sau đó chạy lên chùa Bà trên núi. Từ ngôi chùa này có thể nhìn ra biển, nơi có hòn trống hòn mái nằm bên nhau. Ngôi chùa đông nghẹt khách thập phương. Tụi tôi đứng lú đú gần nhau, Chị Giang bỏ dép vào tận bên trong quỳ lạy, còn tôi và anh thì làm biếng tháo giày nên chỉ đứng ngoài lăm rằm cầu khẩn. Thấy khách xô đẩy mạnh quá anh nắm tay tôi kéo ra phía ngoài đứng chờ chị Vân Giang.

Cúng chùa xong, tụi tôi lại kéo nhau về khách sạn. Lúc này đã hơn một giờ chiều, anh nói với tôi có muốn đi đâu anh sẽ đưa đi. Thấy tôi ngần ngại chị Giang khuyến khích:

- Đi đi em, nhờ anh chở đi tìm nhà anh Hưng đi.

Thấy vậy, tôi lục bóp tìm tờ giấy ghi địa chỉ nhà anh Hưng đưa cho đọc để xem anh có biết đường đó không. Anh cầm lên chăm chú rồi nói:

- Nếu đường phố cũ không thay đổi thì anh biết chỗ đó.

Tôi leo lên ngồi phía sau anh chở tôi đi. Qua bao nhiêu dãy nhà, đường phố, chạy tới chạy lui. Cuối cùng chúng tôi cũng tìm được nhà anh Hưng. Anh Hưng mở cửa, ngõ ngàng vài giây mới nhận ra tôi, anh mừng rỡ khoác vai tôi kéo vào trong nhà gọi vợ ơi ới.

- Em ơi..! Có cái Hân ở Mộc châu vào thăm mình nè em.

Anh lại vỗ vai tôi bảo;

- Trời ơi! Em gái tôi lớn quá rồi nhìn không ra. Còn đi hát hò gì nữa không em?

- Dạ không. Bỏ từ khuya rồi anh Hai.

Rồi như sực nhớ còn ông bạn đứng bên ngoài, anh quay ra rồi rít xin lỗi mời vô nhà uống nước.

Tụi tôi ở lại nhà anh Hưng chơi cả tiếng đồng hồ rồi xin phép về lại khách sạn. Anh chở tôi đến trước cổng và dừng lại cho tôi xuống. Tôi cảm ơn anh rồi chào từ biệt đi vào. Tôi vừa quay bước chân thì anh nắm tay tôi kéo lại hỏi:

- Chiều nay anh lại chở em và chị Giang đi ăn tối nhen?

Tôi lắc đầu từ chối:

- Chiều nay không được rồi, em đã có hẹn với mấy đồng nghiệp. Thôi để bữa khác vậy.

Anh gạt đầu nhưng vẫn còn nắm chặt tôi không muốn buông ra. Anh nhìn tôi với ánh mắt chiu mến. Tôi ngại ngần rút bàn tay mình lại, nhưng nghe thấy trong lòng dậy lên một cảm xúc kỳ lạ... Nhớ tới lời chị Vân Giang nói hồi sáng tôi mỉm cười một mình. Thấy vậy anh hỏi:

- Em cười gì vậy?

- Không có gì. Thôi anh về đi kéo đứng đây trời nắng.

Và rồi tôi quay gót đi. Anh hỏi với theo:

- Mai anh mời em ăn sáng nhé?

Tôi quay lại gật đầu, và đưa tay ra dấu chào tạm biệt.

Tôi trở về phòng mình cũng đã gần 3 giờ chiều. Thấy tôi chị Vân Giang hỏi tới:

- Sao em? Có tìm được nhà anh Hưng không?

- Có chị à. Tụi em ở đó chơi bây giờ mới về.

- Anh D đâu rồi? Em thấy ảnh sao?

- Anh về nhà rồi. Mới gặp biết người ta ra sao đâu mà nhận xét. Có điều trông cũng lọt mắt em đấy!

Nói rồi tôi nhe răng ra cười típ cả mắt:

- Thôi, em đi tắm đây. Tắm xong rồi ngủ một giấc cho khỏe. Chị có đói cứ xuống nhà hàng ăn cơm trước đi hén, đừng chờ em làm gì. Tối nay em phải đi ăn cơm với xếp đấy.

Quê hương ngày trở lại

Chương 15

Đúng 6 giờ tối hôm đó. Tôi, xếp cùng mấy đồng nghiệp lên taxi ra nhà hàng Viễn Đông dùng cơm tối. Đây là một nhà hàng khá lớn có cả chương

trình ca múa nhạc dân tộc phục vụ cho khách nước ngoài yêu thích nền văn hóa cổ truyền Việt Nam. Anh Hưng tôi cũng là ca sĩ hát trong đoàn này. Chúng tôi chọn bàn gần ngay nơi sân khấu, để nhìn cho rõ. Đến lúc nhạc bắt đầu thổi dậy, tôi mới thấy là mình đại. Càng ngồi gần sân khấu tiếng nhạc càng lớn làm đinh tai nhức óc.

Thức ăn được mang lên khá nhanh, trông món nào cũng hấp dẫn. Tôi háu đói nhưng vẫn phải từ tốn để chứng tỏ ta đây là người lịch sự. Bên trên đàn hát, múa may quay cuồng, bên dưới tụi tôi đánh chén...ì xèo.

Anh Hưng tôi vẫn mặc bộ đồ cũ, ôm cây đàn ghitar điện và hát bản "Chiếc Khăn Piêu". Bài này tôi đã được nghe anh hát cách đây vài năm khi lần đầu tiên ra thăm Nha Trang. Hồi đó tôi không có địa chỉ chính xác, nên không tìm được anh.

Bữa tiệc kết thúc trong khi nhạc vẫn còn tiếp diễn. Chúng tôi tính tiền rồi ra về lại khách sạn mình cư ngụ. Xếp tôi bảo ông muốn về nghỉ ngơi sớm để mai còn đi lặn. Tôi biết lặn dưới nước cả ngày chắc ông mệt đừ đừ rồi.

Tôi về đến phòng mình, mở cửa nhưng không thấy chị Vân Giang đâu cả. Chỉ thấy tấm giấy viết vội để trên bàn vài hàng chữ "Hân ơi! Chị và anh D đi ăn cơm tối. Viết vài hàng để em rõ"

Tôi cởi giày, tháo sợi giây nịt lưng ném lên ghế và nằm lên giường bật ti vi coi, chờ chị Vân Giang về. Khoảng nửa tiếng đồng hồ sau điện thoại réo om xòm, tôi nhấc máy trả lời. Đầu giây bên kia anh Hưng bảo đang chờ tôi ở ngoài phòng khách, ra đó ngay anh mới đi uống cà phê. Tôi tụt vội xuống giường, xỏ đôi giày và sửa quần áo lại cho phẳng phiu, đang cột lại sợi dây giày thì anh D và chị Vân Giang về tới. Thấy tôi chị Vân Giang hỏi:

- Ủa em tính đi đâu vậy?
- Đi uống cà phê, anh Hưng đang chờ ngoài kia. Chị đi không?
- Đi thì đi, mình đi chung luôn anh D.

Thế là cả ba chúng tôi cùng kéo nhau ra ngoài phòng khách, nơi anh Hưng đang ngồi đợi. Tụi tôi cùng đi hát karaoke đến 12 giờ khuya mới về. Lúc này tôi mới biết anh D đã chuyển đến khách sạn chúng tôi ở thuê phòng. Tôi nhìn anh lăm lăm...thầm nghĩ: "Đúng là sức mạnh của tình yêu có khác! Anh chàng dám bỏ rớt đám đàn em bên kia để qua đây với mình. Khiếp thật!".

Cả ngày hôm sau anh chàng cứ bám riết lấy tôi và chị Vân Giang, tình nguyện đưa tụi tôi đi đây đó. Tối hôm đấy sau bữa cơm tối chị Vân Giang trở về phòng trước, để cho tôi và anh được tự nhiên. Anh mời tôi đi nhảy đầm. Tôi gãi đầu gãi tai...vì nhảy đầm thì tôi không thích cho lắm, vũ trường tối thui lại nhạc đập ình ình, tôi chịu không nổi. Nhưng không đi nhảy đầm thì cũng chẳng biết đi đâu, đành gật đầu đi đại.

Anh nắm tay tôi lò dò theo người bồi dẫn đến một cái bàn còn trống. Phòng tối quá tôi chả nhìn thấy gì, mãi một lúc sau quen mắt mới thấy những bóng người lơ mờ xung quanh. Tôi ngồi im lặng bên anh nhìn lên sân khấu. Đến một bản si lô anh ghé sát tai tôi nói nhỏ:

- Anh dìu em đi bản này nghe?

Và rồi anh dợm đứng lên, nhưng tôi lại kéo anh ngồi xuống bảo:

- Thôi đừng nhảy nữa anh. Ngồi đây được rồi.

- Em ngại hả?

- Không. Em chỉ muốn ngồi bên anh thôi.

Anh nắm tay tôi kéo sát vào mình, vuốt nhẹ mái tóc tôi. Tôi dựa vào anh lắng nghe từng nhịp tim đang đập thành thành trong lồng ngực. Không phải là tôi sợ để anh ôm mình nhảy si lô mùi mà... vì... tôi không biết phải để cái bốp của mình ở đâu. Vũ trường tối thui, hai đứa ôm nhau nhảy mùi mẫn lơ có đứa nào gian tà ôm cái bốp của tôi lĩnh mất thì khốn. Tiền bạc, giấy tờ tùy thân tôi đều để trong đấy hết, bỏ lại tại bàn thì sợ mất, không lẽ ôm anh nhảy

mà lại kè kè cái bóp bên cạnh thì kỳ cục quá nên tôi đánh bài lờ...Cái bóp này đối với tôi có nhiều kỷ niệm vui buồn, tiền bạc bên trong thì không đáng bao nhiêu nhưng cái bóp thì giá trị tới 1600 đô la Mỹ lận. Nó được một vị thương gia người Hồng Kông mua tặng cho hồi hơn năm về trước. Ông ta cũng đã từng bị hớp hồn vì tà áo dài phát phơ bay trong gió của tôi, và khi trở lại Việt Nam lần thứ hai ông mua tặng tôi món quà làm kỷ niệm. Cái bóp da màu đen nhìn cũng bình thường có hai chữ C lồng ngược với nhau, quai cũng bằng da màu đen và bên cạnh phía tay phải có một cục tua rua rủ xuống. Lúc đầu tôi đoán trị giá cái bóp chừng 100 \$ là cùng, ông cười cho tôi đoán lại. Suy nghĩ một hồi, tôi rút xuống còn 50\$. Ông cười, ký đầu đầu tôi và bảo ông mua tại Hồng Kông 13000 tiền bản địa, đổi ra tiền Mỹ vào khoảng 1600 \$. Tôi hiếng tai lắng nghe chẳng biết ông nói thật hay nói giỡn, chắc ông phóng đại, làm gì mà mắc thế! Quả là tôi không thể tưởng tượng nổi một cái bóp xách tay mà mắc tới 1600 \$. Tôi lè lưỡi lắc đầu nói với ông: "Vậy thì mai mốt tôi bị bệnh, tôi sẽ cắt một cái tua ở chỗ này, đem đốt tán thành than làm thuốc tể chữa bách bệnh...". Ông cười khà khà vì những lời nói bông đùa của tôi. Máy đưa trong chỗ tôi làm nhìn thấy tôi mang cái bóp dễ thương cứ hỏi chị mua ở đâu, khi nghe tôi nói về giá tiền của nó tụi nó trề môi bảo tôi "nổ" và đặt luôn cho tôi cái tên bà "Ngàn sáu", làm tôi tức điên cả lên. Thế nhưng cái bóp ấy dù mắc tiền đến ngàn sáu nhưng tôi chỉ xài được có hơn năm là đã bị nổ hết cả lớp da trên bề mặt, tôi dốt quá đem bóp giặt bằng nước lạnh với xà bông làm hư nó luôn. Sau này qua Nhật, tôi mới biết đích thực giá trị của nó, bóp hiệu Chanel ấy mắc tiền thật.

Tôi vẫn ngồi im lặng bên anh nhìn những cặp diu nhau trên sàn nhảy. Tuy là ngày tết nhưng vũ trường không đông khách mấy. Chán nản, tôi rủ anh đi về.

Anh vẫn chở tôi trên chiếc xe dream màu nho tím, tay lái anh nay có vẻ

vững hơn hôm trước. Anh cho xe chạy dọc qua bãi biển rủ tôi xuống đó chơi, nhưng tôi không chịu. Tôi nói với anh ra bãi biển về đêm nguy hiểm, tôi không muốn gặp bất chắc, với lại về nhà nói chuyện có chị Vân Giang vui hơn. Bụng anh chứa cả một pho truyện cười dài bất tận... anh kể cho tôi và chị Vân Giang nghe hoài không biết chán, anh kể chuyện còn tụi tôi thì cứ ôm bụng cười ngặt nghẽo. Hồi trẻ anh sống chung với gia đình ở nhà Trang, những lần ôn thi tốt nghiệp anh thường bị bà nội ngồi canh me không cho đi chơi, mặc dù bà đã bị mù cả hai mắt nhưng rất thính, hễ anh nhúc nhích là bà đều biết, lại cất tiếng hỏi "Cháu lại định bỏ trốn đi chơi phải không? học đi cháu, không học sau này lấy gì mà ăn?" rồi thì bà cất giọng đọc lên một đoạn thơ " Đời người cưỡi ngựa xem hoa, đời mình hốt cứt cũng qua một đời...đấy cháu ạ". Bà nội anh là người Bắc nên động một tí là bà lại mang thơ ra ví von. Bà hay so sánh anh với những người khác...bằng câu thơ:" Tắm gương tài liếp không soi, soi nồi nước đãi cho lòì mắt ra..". Tụi tôi nghe anh kể khoái chí quá cứ cười mãi không dứt. Anh vẫn đều đều kể tiếp: hồi anh mới biết yêu, lần đầu tiên dẫn bạn gái về nhà ra mắt. Bà nội mời cô gái bạn của anh ở lại dùng cơm với gia đình: " Mấy khi cô mới đến nhà chơi, thôi ở lại dùng bữa với gia đình, nhà mới mua được vài cân thịt chó, nấu dựa mạn ngon lắm cô ạ!" Anh quê dễ sợ luôn, lần sau không dám mời ai tới nhà.

Chúng tôi còn ở lại Nha Trang thêm hai ngày nữa và trở về Sài Gòn cũng chung một chuyến tàu mà chúng tôi gọi là "chuyến tàu bão táp"...cãi nhau loạn xì ngầu vì chuyện vé khứ hồi. Tại Sài Gòn bán vé khứ hồi nhưng ở ga Nha Trang nhân viên ga bán vé chui búa xua nên trùng vé rất nhiều. Nha Trang đổi thừa tại ga Sài Gòn bán mà không thông báo, họ không biết. Thế là hành khách mạnh ai lên trước thì có chỗ ngồi còn ai lên sau mà trùng vé thì ráng chịu khó kiếm chỗ ngồi tạm. Ai không có chỗ thì ngồi theo đúng vé

đã mua thì về Sài Gòn được thanh toán tiền lại. Thật đúng là dở khóc dở cười. Chắc chỉ có ở Việt Nam mới có trường hợp như vậy. Thế rồi thì đăng nào cũng về La Mã. Sáng hôm sau tại tôi có mặt tại Sài Gòn. Chia tay nhau ở ga tàu, mạnh ai về nhà nấy. Tôi còn được nghỉ nốt ngày hôm nay, mai mới bắt đầu chính thức đi làm.

Ra tết, Sài Gòn nóng như thiêu như đốt. Căn nhà tôi chỉ khóa cửa đi có mấy ngày mà trông cứ như căn nhà hoang. Các cháu tôi gửi lên trên nhà em gái ở tạm vài bữa, chị người làm được cho về quê ăn tết mãi qua mừng mới vào. Cành mai vàng cắm trong lọ đã khô nước héo queo, hoa rụng đầy nhà. Tôi phải ra tay quét dọn nhà cửa cho sạch sẽ.

Chiều hôm đấy, anh gọi điện thoại cho tôi hẹn sẽ xuống nhà chơi. Và anh xuống thật, anh cưỡi chiếc Chaly nhỏ xíu trông chả cân xứng với dáng người, chiếc xe lâu lâu lại dở quẻ chết máy giữa đường làm anh đạp gàn chết.

Chúng tôi đã có những ngày tháng êm đềm bên nhau, mặc dù thời gian quá ngắn ngủi. Anh đến với tôi bất ngờ... và lại ra đi một cách bất ngờ. Những ngày vắng anh tôi cảm thấy buồn vô hạn, không còn tiếng cười, không còn được nghe những lời thì thầm dịu ngọt bên tai tôi bỗng thấy nhớ anh da diết. Nhớ nhớ cuồng cuồng làm tôi thần thờ ngơ ngẩn. Tôi tỉnh từng ngày đếm từng phút... nhưng vẫn biệt tin anh. Hằng đêm tôi cứ phải cắn chặt hàm răng để không bật lên tiếng khóc, mặc cho nước mắt trào ra mặn chát... thấm đẫm cả gối nằm. Buồn. Thất vọng... Tôi tự an ủi mình "Tôi sẽ quên anh".

Hai tuần lễ sau bất ngờ tôi nhận được thư của anh, đây là lá thư đầu tiên anh viết cho tôi và cũng là lá thư cuối cùng. Nhận được thư tôi mừng như chết đi sống lại liền hồi âm cho anh theo địa chỉ anh viết. Khoảng hơn tuần sau vào lúc 9 giờ tối anh gọi điện thoại về cho tôi, để cho tôi thêm niềm hy vọng... Nhưng rồi thời gian cứ thế trôi đi, tôi không còn nhận được tin tức gì

của anh nữa, và niềm hy vọng cứ dần dần tắt ngúm ở trong tôi.

Hè đến, Thu sang Đông lại về, mà tin tức của anh thì vẫn cứ biến biệt... Với tôi anh chỉ còn là một kỷ niệm, Tình yêu như một giấc mơ tuyệt đẹp mà khi tỉnh dậy vẫn còn thấy nuối tiếc khôn nguôi. Tuy nhiên tôi không phải là một cô gái yếu đuối dễ chết gục vì một cuộc tình vớ vẩn nào đó. Cho dù có nhớ có thương có...thì tôi vẫn phải sống, vẫn phải đi làm và vẫn phải nở nụ cười cho đời thêm tươi đẹp.

Một năm sau anh bất ngờ quay trở lại thăm tôi. Anh có vẻ già đi nhiều nhưng tình cảm dành cho tôi vẫn nồng ấm như xưa. Anh cố phân trần với tôi đủ điều này nọ. Tôi im lặng, vui vẻ đi bên cạnh anh như ngày nào nhưng không còn mơ ước hão huyền nữa. Tôi cần một người đàn ông có đủ can đảm dang rộng vòng tay che chở cho tôi chứ không cần thứ đàn ông nhu nhược yếu đuối. Tôi vẫn nhớ mãi anh và những lời anh nói "Anh không biết trước được điều gì sẽ xảy ra vào ngày mai. Nhưng anh mong rằng em hãy hứa với anh một điều, đừng bao giờ bỏ lỡ bất cứ cơ hội trong cuộc đời nghe em!" Tôi ngược lên nhìn thẳng vào trong mắt anh và rồi lại nhìn ra hướng khác. Tôi hiểu những điều anh nói và tôi tin anh nói thật lòng. "Tôi sẽ quên anh! ".

Bao nhiêu năm qua rồi, anh đã bước ra khỏi cuộc đời của tôi. Thế mà bỗng nhiên hôm nay vì lá thư "chết tiệt" này lại khiến tôi nhớ anh da diết... Tôi bảo rằng quên anh nhưng hình như tôi vẫn dấu anh đâu đó trong trái tim bé nhỏ của mình. Tôi bỗng ước được gặp lại anh...dù chẳng biết gặp anh để làm gì (?) Có thể chỉ là một lời chào hỏi, hay là mời nhau một tách cà phê. Cuộc đời có nhiều cái thật trớ trêu mà tôi không hiểu nổi. Bỗng nhiên, tôi nghe văng vẳng tiếng hát ở đâu vọng lại:

"Ngày về bên nhau có anh người ơi.

*Ngày về ta xây hạnh phúc tuyệt vời.
Và dòng sông đó, nơi em hằng ước mơ.
Kỷ niệm ngày thơ cho em một trời thương nhớ.
Ngày về bên nhau có anh người ơi.
Ngày về yêu thương như mây cuối trời.
Này người yêu ơi, nếu anh tìm đến tôi.
Thì đành quên thôi dĩ vãng dấu yêu xa rồi!"*

Tôi thở dài rồi tự nói một mình: "Thôi...việc qua lâu rồi hãy để nó qua luôn đi. Nhớ lại cũng chẳng được ích lợi gì". xếp tờ thư cũ nhét vào bao và quăng nó sang bên cạnh. Kiểm được tám giấy khai sinh của thằng nhỏ, tôi đẩy hộp giấy tờ vào sâu trong góc tủ rồi đi xuống nhà.

Chị Vân Giang đã viết bài xong, đang nằm xem lại vở "Tám Cám". Thằng con tôi vẫn chơi game súng bắn đùng đùng..chéo chéo... Tuy vậy thỉnh thoảng mắt vẫn liếc sang bên cạnh và miệng thì cười khích khích khi nghe lóm được một câu khôi hài trong vở kịch. Trên màn hình, tiếng đối đáp qua lại giữa cô MC và thí sinh đang ì xèo náo nhiệt. Và đây cũng là gần đoạn chót của vở kịch:

- Xin mời thí sinh tiếp theo, chị Trương Thị Dám, giám đốc công ty sắp hết hạn

- Dạ có em đây, có Dám đây... Dạ công ty vẫn còn có hạn đấy bác ạ. Em chào bác em chào ban bánh khảo.

Tôi bật cười ha ha ha...ban giáo khảo mà mụ ta gọi là ban bánh khảo

- Chào cô.

- Ấy chết.

- Chào bác.

- Nhâm rồi.

- Chào bà.
 - Khổ quá!
 - Dạ cháu chào cụ ạ
 - Ôi chết.
 - Thưa cụ xin cụ cho biết rõ tuổi thật của cụ ạ.
 - Thế sao bảo đàn bà con gái tuổi từ 18 đến 70 tới để thử hài.
 - Dạ đúng là như vậy ạ, nhưng xin cụ cho biết rõ tuổi thật.
 - Thôi chết, bỏ mẹ rồi, khôn nạn rồi. Dạ báo cáo bác, nói chung...có thể.
 - Vậy cụ chưa đến bảy mươi.
 - Dạ... báo cáo bác em nay vừa tròn sáu mươi, nhưng bác yên tâm đi, khối đứa còn "vết đĩa" hơn em, mà nay đoạt hoa hậu áo dài, mai đoạt hoa khôi áo tắm, nghĩ lại em thấy mình còn tươi lắm. Bác thấy em có ổn không? (vết đĩa có ý chỉ những người ăn xin vào húp đồ thừa)
 - Tôi thấy cụ ổn lắm ạ.
 - Ấy vậy mà cái lũ trai già ở làng em, chúng cứ điếu em...chúng gọi em thì là... nữ hoàng Ê Ly da cóc.
 - Thưa cụ Trương Thị Dám.
 - Ấy chết bác ơi, em đổi tên rồi, bác cứ gọi em là Trương Huyền Thanh Nữ A Xít Thị Dương Xuân.
 - Sao lại là a xít?
 - Khổ quá! Thế dấm với a xít không phải là một à?
- Cả ba tụi tôi lại cười rồ lên, Chị Vân Giang nhại lại dấm với axit mới sợ chứ. Tiếng cô MC vẫn tiếp tục:
- Thế cụ có năng khiếu gì không?
 - Dạ có ạ, bởi không khí gia đình bất hòa nên em đã học võ vẽ được vài đường quyền, để em đi vài đường cho bác duyệt
 - vâng, mời cụ.

Bà cụ giờ chân giờ tay múa loạn xì ngầu, miệng thì gằm gừ ư...hự...làm cô MC phải hét lên:

- *Dừng chân, múa loạn xì cả lên. Mũi cụ bị làm sao mà tôi thấy cụ cứ lấy tay che mãi thế?*

- *Ấy chết không phải đâu bác ạ, chẳng qua mũi của em bị chó cắn.*

- *Sao? chó nó cắn vào mũi cụ?*

- *Ấy chết, bác ơi, để em tiết lộ cho bác cái tin này, con mụ hàng xóm nhà em ngang nhiên đưa tình nhân về nhà nhân lúc chồng đi vắng.*

- *Liều thế cơ à?*

- *Vâng, thế là em tò mò em mới vạch hàng rào nhìn sang, vừa lúc ấy thì con chó beg-dê nó đớp cho em một miếng*

- *Sao, cụ bị chó đớp vào mũi à.*

- *Vâng. Đau quá em mới sửa ầm lên.*

- *Cụ biết sửa giống chó.*

- *Ấy bác không biết tài của em. Em... sửa nghe còn hay hơn cả chó.*

Hình như biết bị lừa dối, bà cụ đưa tay lên che miệng len lén nhìn cô gái trẻ, tiếp tục:

- *Bác ơi con mụ ấy tệ lắm, không bắt đền nó lại còn bảo cho chết, đáng đời cái đứa hay chõ mõm vào việc của người khác. Bác bảo thế có nhục có uất cho em không hả...*

- *Thế bây giờ cái lỗ mũi của cụ sao rồi?*

- *Ồi giờ ời, em báo tin mừng cho bác biết, nó khỏi rồi, thở vô tư rồi, bình an vô sự rồi. Nhưng em cũng xin thưa với bác rằng cái con chó cắn em... vừa mới lặn đùng ra sùi bọt mép lên cơn điên rồi đấy!*

- *Bà này sắp điên rồi.*

Tôi, chị Vân Giang và luôn thằng nhỏ lặn đùng ra cười nghiêng ngả. Tiếng đối đáp vẫn vang bên tai:

- Để tránh nổi bất hòa trong gia đình cụ đã xử như thế nào ạ?
- Ôi giỏi bác ơi...nó là đồ lưu manh, là thằng lừa đảo, nó lừa em nó dụ dỗ em, nó rủ rê em, trước đây nó hứa nó cưới em về nó giao cho em tay hòm chìa khóa, em cứ tưởng là được quản lý tiền nong,
- đúng
- Tài sản, của cải vàng bạc nhà nó
- Đúng.
- Ừ..hự...h ự...Ai ngờ về nó giao cho em mỗi cái chìa khóa nhà vệ sinh.
- Hả (!)
- Chờ mỗi lần trong nhà có ai đi thì mở.
- O kìa...

- Chờ đi xong thì khóa chặt lại kéo hàng xóm sang đi bậy. Thế có nhục có uất cho em không cơ chứ...Ôi nhục quá bố mẹ ơi! ba má ơi... bà nội ơi!

Bing pong...tiếng chuông cửa vang lên báo hiệu nhà có khách, tôi uể oải đứng dậy ra mở cửa trong miệng còn lẩm bẩm: "Đang hay thì tự nhiên lại có khách. Ai không biết!". Tôi đứng bên trong ghé mắt nhìn vào cái lỗ tròn nhỏ xíu trên cánh cửa ra ngoài xem là ai đang gõ cửa nhà tôi. Từ lỗ nhỏ đó tôi nhìn thấy cô chủ nhà cũ ngày xưa, định bụng không tiếp, nhưng rồi nghĩ lại tôi mở cửa ra và đón đả mời cô vào nhà.

Cô Út năm nay đã ngoài năm chục tuổi nhưng trông cô vẫn còn khá hấp dẫn, với cái tướng sang trọng và gương mặt dễ nhìn. Cô sanh được ba đứa con gái, đứa út nay đã 16 tuổi, cao ráo xinh đẹp trông cứ như người mẫu thời trang. Cuộc đời của cô cũng khá gian truân vất vả. Chú Út suốt ngày nhậu nhẹt bê tha, chú không uống rượu thì hiền như cục đất, nhưng khi có rượu vào thì ôi thôi...ông quậy banh làng xóm, đánh lộn ì xèo, và rất nhiều lần ông bị hốt lên ngủ trên công an phường.

Ngày đầu tiên tôi dọn về mượn một phòng ở nhà ông, ông bụng nguyên

thùng bia vào nhà tôi đòi ăn mừng tân gia chung, nhưng vì gia đình tôi toàn là đàn bà con gái không ai biết uống bia nên ông giận, bảo khi để ông và ông bung bia về nhà nhậu một mình. Vừa nhậu, vừa hát karaoke cho tới hơn 3 giờ sáng, thậm chí ông mới chịu đi ngủ. Và từ đấy cứ lâu lâu, ông lại nhậu và hát karaoke để khùng bố tinh thần mọi người trong gia đình tôi, giọng hát nhừa nhựa hơi rượu thỉnh thoảng lại ré lên làm mấy con chó giật mình sủa um trời đất. Tôi cứ nhớ mãi mỗi lần ông xin là ông lại hát bài nhạc có đoạn: "Nhưng không chết người trai khói lửa, mà chết người gái nhỏ hậu phương..." Rồi ông gào lớn trong mircophone: "Chết con đi mẹ mày... Mỹ Linh ơi...! Anh yêu em..." - Mỹ Linh đây là vợ của ông, cô Út đang đứng trước mặt tôi bây giờ. - Tôi bực mình vì không ngủ được nhưng nghe ông hát vậy cũng phải bật cười, thằng con tôi thì thăm bên tai: " Mẹ ơi ông ngoại hát giống khùng long quá à ". Tôi phải bịt miệng con lại sợ ông nghe được lại giận, Sao trên đời có nhiều người rượu vô rồi khùng dễ sợ, ngay ngày đầu tiên tôi đã biết mình mướn lộn nhà rồi, nhưng vì đặt cọc cho ông một số tiền khá lớn, nên muốn rút về ông cũng chẳng có để mà trả lại cho mình. Tôi đành phải chịu cay nuốt đắng tiếp tục sống ở nhà ông tới hơn sáu năm trời mới dứt ra được.

Chú Út cao lớn nhưng có gương mặt "gà mái", tôi không ưa mấy, thứ người này chỉ biết lợi dụng và hơi bần tiện. Đàn ông như vậy coi như đồ bỏ. Cô Út thì dễ thương hơn nhưng lại có cái tật xài sang, nghèo, nhưng cô xài sang, sang như cái tướng của cô nên lúc nào cô cũng nhẩn túi. Cô lại mê đi du lịch, chùa chiền, hễ có ai rủ cô đi Chùa, đi lễ, hay đi chơi xa... Dù không có tiền cô cũng ráng vay mượn cho bằng được để đi chơi, và rồi khi về còn mua quà cáp cho người này người kia lấy thảo. Nợ như "chúa chôm" nhưng trong tủ lạnh nhà cô lúc nào cũng đầy thứ ngon vật lạ cho các con cô ăn thoải mái... Cô từng bảo với mấy người hàng xóm rằng "Tuy em nghèo nhưng con

cái em chưa để chúng khổ bao giờ". Tôi không thích cách sống của cô cho lắm. Trong đời, tôi sợ nhất là đi mượn nợ người khác, những lúc túng bấn, cũng có vài lần tôi đi mượn nợ. Thế nhưng hình như chẳng ai cho tôi mượn mà họ còn nói những lời nặng nề khiến tôi không dám ngẩng mặt lên. Cô Út vẫn thường hay mượn tiền tôi, có khi món tiền vài năm mới trả được, có khi thì tôi cho luôn.

Lần nào tôi về Việt Nam cô cũng ghé thăm, và ở lại tâm sự với tôi rất lâu. Cô cũng có người em ruột bên Mỹ vẫn thường chi viện cho cô hàng năm. Nhưng tiền vào tay cô cứ như "gió vào nhà trống" chỉ một loáng là hết sạch. Tôi cũng rất muốn giúp cô nhưng chưa biết giúp bằng cách nào, nếu giúp tiền mặt thì bảo đảm chỉ vài ngày là cô lại sạch vốn vì cái thói ăn xài sang trọng của mình. Và lại cô đang còn thiếu nợ nhiều quá, giúp cô trả nợ thì tôi không đủ khả năng. Nên lần nào cô đến tôi cũng phải móc bóp túi cho cô ít tiền về trả nợ nóng trước, còn thì tự cô xoay xở sau.

Tôi mời cô ngồi xuống ghế sa lông ngay phòng khách, và đi xuống bếp rót cho cô ly nước lạnh.

Cô Út lúc xưa để tóc dài và thường bới cao lên coi thật đẹp. Hôm nay cô cắt đầu ngắn, tóc lòa xòa trước mặt, dính bết mồ hôi. Cô đưa tay vuốt gọn lên hai mang tai. Ngồi nói chuyện với cô một hồi, tôi đứng dậy đi vào trong phòng mở tủ lấy cái bóp ra. Thấy vậy chị Vân Giang hỏi:

- Ai vậy em?

- Cô Út chủ nhà cũ đó mà.

Nói rồi, tôi lại bước trở ra bên ngoài, nơi cô Út đang ngồi chờ.

Sau khi cô Út đi về, tôi cầm ly nước uống dở đi thẳng xuống bếp. Chị Vân Giang không còn xem ti vi nữa mà đang ngồi lật rau cùng với em dâu tôi.

Thấy tôi, chị lại hỏi:

- Bà tới làm gì vậy?

- Bà tới thăm em.

- Thăm bóp tiền mày, chứ bà thăm gì mày.

Tôi cười miệng méo xệch:

- Biết rồi mà còn hỏi.

- Cứ móc, cứ xỉa hoài, thân mày như con cò đó nghe em.

- Vậy mà nghèo đó chị.

Em dẫu tôi vốn ít nói, nay cũng lên tiếng;

- Chị về, người quen tới thăm tấp nập, chớ chị đi rồi, nhà này vắng ngoe à, cả năm cả tháng không ai tới hết á...

- Tới thăm nó mới có tiền. Tới thăm chúng mày làm gì cho mất thời gian.

Vậy mà cũng nói.

- Đúng rồi đó bác Vân Giang.

- Lại là con nữa. Sao ưa có cái tật nói leo...

Tôi trợn mắt lên với thằng nhỏ. Tôi ghét con nít mà ưa chỗ miệng vào chuyện của người lớn. Thằng nhỏ xà đến ôm ngang lưng mẹ, nhõng nhẽo;

- Mẹ ơi...con đói rồi, mẹ mua cái gì cho con ăn đi.

- Tới giờ cơm rồi, chờ ăn cơm luôn con, dưới đó còn gì nữa đâu mà ăn.

Đưa tay vuốt nhẹ lên đầu thằng nhóc, tôi nhỏ nhẹ;

- Chiều mẹ đưa con đi cắt tóc ghen. Sao để cái đầu kỳ quá.

- Dạ.

Cơm nước xong, tôi trở lên phòng mình mở máy điện toán vào trong Thư Viện đọc bài, lướt qua một lượt các phòng tôi mới lần xuống dưới tìm mục nghị luận chính trị, mở ra đọc xem chị Vân Giang viết gì trong đó. Úi chà..! Bà này viết dài khiếp cũng dí dỏm ra trò. Còn tên kia thì hời ời...chỉ được cái chửi bậy là giỏi, còn thì không nói lại được một câu cho ra hồn. Tôi bồi thêm cho một bài rồi tắt máy. Chán, chả muốn đọc gì nữa.

Tôi bảo chị Vân Giang ở nhà nghỉ ngơi. Tôi dẫn con đi cắt tóc và nhân tiện

cắt luôn tóc cho mình.

Tiệm cắt tóc "Thời Trang Trẻ" nằm ở đường Lê Thánh Tôn gần chợ Bến Thành. Tiệm này thỉnh thoảng tôi hay ra cắt tóc mỗi khi có dịp về nên mấy đứa trong tiệm đều quen mặt. Thấy tôi, tụi nó ríu rít chào hỏi. Hai mẹ con tôi mỗi người chiếm một ghế, con tôi cắt tóc, còn tôi thì gội đầu rồi mới cắt sau. Khi tôi từ trong phòng gội bước ra, đầu thẳng nhỏ đã được cắt xong, cu cậu đang ngẩng mình trong gương, nghiêng qua nghiêng lại. Thấy tôi nó cười toe toét hỏi:

- Đầu con đẹp không mẹ?

- Đẹp. Con ngồi đó chờ mẹ cắt xong tóc rồi về

- Ủa...mẹ quên hả?

- Quên gì?

- Nhà...s.. ách...!

- Ủ, chút đi.

Mái tóc của tôi đang được cô nhân viên lấy khăn lau cho se lại. Người thợ chính đến bên cạnh nâng mái tóc tôi lên hỏi:

- Chị cắt kiểu gì chị?

- Kiểu cũ, cung cắt ngắn lên cho chị một chút xíu thôi, cỡ chừng 5 phân là được rồi.

- Dạ. Chị yên tâm, em sẽ cắt cho chị cái đầu đẹp mỹ mãn.

Nhanh như cắt, bàn tay cậu ta đưa lên đưa xuống, tôi nghe tiếng kéo cắt xẹt xẹt bên tai, tiếng tia tóc kêu lách cách. Mái tóc tôi được chải lại, rẽ ngôi giữa, cậu thợ giữ cái đầu cho tôi nhìn thẳng để canh xem mái tóc đã đều chưa, và rồi lại cắt, lại tia...khoảng chừng 15 phút sau, mái tóc đã hoàn chỉnh. Cậu kêu mấy thợ phụ lại xấy cho khô và dùng máy vuốt cho tóc tôi thẳng đứng. Xong cậu ta cầm một cái gương khá lớn, soi ở phía sau lưng lại để cho tôi nhìn mái tóc mình phản Chiếu từ phía tấm gương trước mặt.

- Em cắt tóc chị ngắn quá rồi.
- Không ngắn đâu, đẹp lắm chị ạ. Trông chị trẻ ra đến mấy tuổi đấy.
- Sao chị thấy nó ngắn quá, nhìn hơi kỳ kỳ.

Nói vậy thôi chứ tôi cũng tính tiền đầy đủ và không quên bỏ lại một số tiền thưởng nhiều hơn cả tiền công cắt gội của hai mẹ con. Và dắt xe vòng lại hướng nhà sách "Lê Lợi" nằm ngay góc ngã tư Nam Kỳ Khởi Nghĩa cắt ngang đường Lê Lợi, thả nó xuống đấy, và nói với con:

- Con muốn mua gì thì mua, đúng một tiếng nữa mẹ quay lại đón.

Thằng bé gật đầu và lao vào phía trong. Tôi quẹo trái và chạy thẳng tới quán cà phê của chị Tư.

Chị Tư tôi và chị Hạ đang ngồi trước cửa nhà, nói chuyện cười tít cả mắt.

Tôi dựng xe, đi lại và kéo ghế ngồi. Hình như nhà có khách, ngó vào bên trong tôi thấy một người đàn ông còn khá trẻ, đầu tóc lù xù, mắt đỏ kè. Bên cạnh đầu chùng chục vỏ chai bia Sài Gòn màu xanh đứng nằm lổng chổng.

- Đồ cái Hân nhận ra ai đấy?

Tôi nheo mắt nhìn một hồi rồi à lên một tiếng:

- Anh Nghĩa chứ ai. Anh mới ở Vũng Tàu vào hả?
- Ủ, anh mới vào hồi trưa. Nghe bảo em qua Nhật rồi hả?
- Anh không thay đổi bao nhiêu. Nhìn là nhận ra liền.

Anh Nghĩa ngày xưa học chung một lớp với chị Tư, chị Năm tôi và là bạn trai của chị Hạ, anh cũng chính là nhân vật bị bố chị Hạ cầm đòn gánh rượt chạy gần chết hồi mười mấy năm về trước. Sau khi học xong ngành dầu khí, anh chuyển vào Vũng Tàu lập nghiệp, và có vợ con ở ngoài đó luôn. Tôi nghe nói đã lâu, nhưng hôm nay mới được gặp lại. Anh rót một ly bia đầy đưa ra mời tôi uống, nhưng tôi từ chối:

- Em có biết uống đâu mà anh mời.
- Thì uống một miếng cho vui.

- Cán bộ cái quái gì đâu mà suốt ngày nhậu nhẹt, rở chán.

Tôi cầm ly bia lên, nhắm mắt hớp một miếng, bia đắng nghét, cay xè...tôi chỉ muốn nhổ ra. Ngon lành gì đâu mà sao mấy ông cứ thích uống. Tôi đưa tay vuốt nhẹ mái tóc mình rồi quay qua hỏi chị Tư:

- Em mới cắt tóc nè. Được không?

- Cũng được. Mái tóc cũ đang đẹp, sao lại cắt đi.

- Dài quá rồi, cắt đi cho nó nhẹ. Nhưng mà em thấy thằng này nó cắt hơi ngắn.

Lúc này khoảng 3 giờ chiều, trời vẫn còn nắng gắt. Ngoài góc cổng chung cư bên tay phải cũng có một quán cà phê cóc do một chị xồn xồn làm chủ, chị ta ăn mặc lè phè, lúc nào cũng xùm xụp cái nón lá trên đầu trông tối cả một góc đường. Chị lại có bệnh ếch chi ma, tôi để ý thấy chị ta cứ đưa tay xuống gãi chân sồn sột. Vậy mà có người khách gọi cam vắt, chị ta chẳng chịu rửa tay gì cả, chị lấy trái cam cắt làm đôi, vắt lấy nước đổ vào trong ly, bỏ đường, quậy lên và thò luôn bàn tay vào trong thùng đá, bốc nước đá bỏ vào ly cam rồi mang ra cho khách. Tôi nhìn ớn ớn...

Bà Ba hôm nay chắc đi chùa không thấy quanh quẩn nơi đây, tự nhiên tôi thấy nhớ bà ghê. Nếu có bà ở đây thế nào tôi cũng chộc cho bà chửi. Anh Nghĩa vẫn ngồi uống bia tì tì ở bên trong. Chị Tư ngả mình vào ghế nhìn có vẻ mệt mỏi. Chị Hạ thì đang mân mê con chó nhỏ trong cái sô-pha khóa.

Tôi cắt đứt sự im lặng;

- Chị Hạ tính chừng nào về lại ngoài đây?

- Tuần sau em.

- Có muốn vào đây ở luôn không chị?

- Để chị về thu xếp việc nhà đã.

- Tối nay có tiết mục gì không cả nhà?

- Chưa tính gì cả

- Hay tối đi hát karaoke hén? Có đi thì hú em.

Tôi đứng lên, đã tới giờ đón con để đưa nó về cho đi học thêm buổi tối. Tôi từ giã mọi người và phóng xe đi.

* * *

Tối hôm đó, tôi và chị Vân Giang nằm mãi ở nhà chờ mà không thấy ai gọi điện Thoại sang rủ đi đâu cả. Mãi cho đến tận 9 giờ tối chị Tư mới gọi sang rủ đi hát Karaoke. Tôi nhìn sang chị Vân Giang ái ngại hỏi:

- Đi không chị?

- Đi thì đi.

Thế là tụi tôi quyết định cùng đi. Lòng vòng mãi kiếm điểm, rốt cuộc rồi cũng phải quay trở về "Karaoke72". Quán này tôi không thích mấy vì nó cũ xì lại nhạc dờ, lâu lâu âm thanh cứ hú lên muốn váng hết cả đầu. Và đặc biệt, nhà vệ sinh ở đây bẩn khủng khiếp. Nhưng ở Sài Gòn loại karaoke dành cho gia đình đắt như tôm tươi, nên chỗ ngon lành đều đầy khách cả rồi. Đành phải tấp vào đây.

Sau khi yên vị, ai nấy dành nhau bấm bài hát lia lịa. Ngoài những người trong gia đình và anh Nghĩa, hôm nay còn có thêm Hải, cũng là dân Mộc Châu dạt vào Sài Gòn sinh sống. Nãy giờ tôi vẫn ngồi im lặng lắng nghe mọi người hát om xòm. Anh nghĩa vẫn tiếp tục uống bia, mặt anh tái nhợt, mắt đỏ sọc, miệng thì lè nhè. Tôi lắc đầu, người gì đâu mà uống khiếp quá. Em gái tôi đang ngoác mồm ra hát: "Tôi đi tìm trong tôi, tìm trong cơn men say, một hình bóng đã xa mãi tầm tay..." Chị Tư và chị Hạ cứ chúi đầu vào nhau thì thâm to nhỏ. Thằng bé con chị Tư cứ ghé vào tai tôi nói nhỏ; " Mẹ ơi...bấm cho con bài Vì một thế giới ngày mai đi, con muốn hát bài đó". Tôi hỏi lại "Có biết chữ không mà đòi hát?" "Con...con...thuộc mà".

Bài hát của em tôi kết thúc, nó đang chăm chăm trợn bài khác, trả lại micro..cho người tiếp theo. Tiếng nhạc dạo đầu nghe quen thuộc, một giọng

nữ trong trẻo vang lên "Người ta đã nói rằng đã yêu, người ta đã nói rằng...quá yêu...". Lời bài nhạc nhẹ nhàng dễ thương và giọng hát cũng không kém phần quyến rũ. Tôi im lặng lắng nghe từ đầu cho đến cuối, lúc bài hát kết thúc, tôi nghiêng qua tròn mắt nhìn chị Vân Giang chăm chú:

- Ư... ừ...hát hay nhỉ?

Em gái tôi thêm vào:

- Nghe cứ tưởng em nào mười tám đôi mươi chứ. Ai bảo là giọng bà già đâu.
- Thôi các nàng đừng cho tôi uống nước đường nữa. Để cho tôi yên.

Anh Nghĩa cứ lăm lăm chọn bài hát " Dáng đứng Bến Tre" và yêu cầu tôi hát. Anh bảo: " Hồi xưa Hân hát bản này hay lắm". Thế nhưng khi tôi đang hát anh lại cứ xen vào hát chung với cái giọng nhừa nhựa men rượu làm tôi dừng hẳn để mình anh tự biên tự diễn.

Thằng con trai tôi đi học về cũng được Di nó đưa lại đây ngồi bên cạnh tôi, mặt cứ xung xĩa quạu cộ ý muốn đi về. Nhìn đồng hồ đã hơn 11 giờ rồi.

Thấy anh Nghĩa cũng xin bê bát, tụi tôi kêu tính tiền đi về.

Chị Vân Giang và Hải mạnh ai về nhà nấy. Còn lại tụi tôi kêu một chiếc taxi chở về nhà mình.

Tối đấy tôi ngủ một giấc thật ngon, và giật mình tỉnh dậy khi tiếng chuông điện thoại đổ dồn. Mắt nhắm mắt mở tôi vớ ống nghe, đầu giây bên kia bạn tôi lên tiếng

- Hân ơi...tao đây, Hương đây!

- Mà đang ở đâu đấy?

- Tao đang ở Sài Gòn nè, tàu vừa đến ga nè.- Vậy Hương kêu taxi chở lại đây, đưa địa chỉ cho tài xế là họ biết đường chở lại đây à.

- Mà nhớ xuống đường đón tao Hân nhá. Nhớ chờ tao nhá.

Hương cúp điện thoại cái rụp không để tôi nói thêm lời nào. Bực mình tôi

gác máy điện thoại, ngó đồng hồ, mới có hơn 4 giờ sáng, tôi leo lên giường nằm tiếp. Tôi nghĩ từ ga lại nhà tôi chắc cũng cỡ hai chục phút, canh me chạy xuống là vừa. Nằm một hồi không yên tâm, tôi với cái áo khoác mặc ra ngoài bộ đồ ngủ và mở cửa nhẹ ra phía hành lang nhìn xuống xem có chiếc taxi nào đậu lại không. Tôi đứng ở ngoài cả nửa tiếng cũng không thấy đâu cả, tôi lại đi vào trong nhà. Đi ra đi vô mấy lần cũng không thấy bóng dáng Hương đâu, chờ mãi không được, tôi leo lên giường ngủ tiếp. Kệ...khi nào Hương tới nó bấm chuông mình ra mở cửa cũng được.

Tôi nằm mãi cũng không ngủ lại được, cứ lắng nghe xem có tiếng xe ngừng lại trước cửa nhà mình không? Trời dần dần sáng rõ, tiếng xe cộ đi lại và tiếng chân người bước... ì xèo, nhưng tuyệt nhiên không ai bấm chuông nhà tôi cả. Trong lòng tôi lo lắng, chẳng biết Hương có bị lạc đường không? Có chuyện gì xảy ra không? Bất giác tôi nghĩ đến tai nạn...Nhưng rồi lại rùng mình lắc đầu bỏ qua cái ý nghĩ đó. Tôi tự an ủi mình: "Không sao đâu, tí nữa Hương sẽ tới đây thôi mà"... Và tôi lại ngủ thiếp đi đến tận 9 giờ sáng mới lồm cồm bò dậy, trên người vẫn còn khoác cái áo lạnh, tôi cởi nó vứt ngay trên giường và bước ra phòng vệ sinh rửa mặt. Làn nước mát rượi làm tôi tỉnh cả ngủ, tôi giật mình chớp mắt vài cái như thể người con gái trong gương trước mặt không phải là mình, nguyên cái đầu xù ra, lồm cồm y như mắc bệnh đau Ban vừa khỏi, trông thật dị hợm. Tôi vội vàng lấy nước đắp lên đầu cho tóc xẹp xuống, cắm cái máy ép tóc vào trong ổ điện ngay bên cạnh, đợi đủ độ nóng mới đưa từng lọn tóc vào giữa, kẹp chặt lại, vuốt cho tóc thẳng ra. Nhưng dù tốn nhiều thời gian để làm đóm mà cái mái tóc của tôi vẫn chẳng giống ai. Nản quá, tôi lấy cọng dây thung cột túm nó lại, chỗ tóc nào ngắn quá rơi ra thì tôi lấy kẹp xia, xia tứ tung trên đầu mình. Bực quá, tôi lằm bằm chửi anh thợ cắt tóc: "Mẹ kiếp...! Thế mà cứ khoe nặng lên em vừa đoạt giải Cây Kéo Vàng với chả...Cây Kéo Bạc...Có mà đoạt

Cây Kéo Cùn thì đúng hơn!". Tôi thề sẽ không bao giờ về Việt Nam cắt tóc nữa, từ đó mỗi lần ra đường, không còn dám khoe mẽ mái tóc dài bay trong gió mà cứ phải cột túm nó lại.

Quê hương ngày trở lại

Chương 16

Đến tận mười rưỡi sáng Hương mới tới bấm chuông nhà tôi, tôi đích thân ra mở cửa. Hương ẵm đứa con nhỏ ba tháng rưỡi tuổi, đi cùng với bà chị chồng. Tôi nhận ra Hương liền vì trông Hương không khác gì mấy so với tấm hình tôi đã được Hoài cho xem cách đây vài tuần, tấm hình chụp Hương và mấy đứa bạn trong lớp nhân dịp ra thăm quê nhà năm 2000.

Hương cắt mái tóc ngắn đến mang tai, thân hình ốm tong teo trong cái quần tây và cái áo sơ mi đã cũ mềm. Nhìn thấy tôi Hương cười thật tươi, hai khoé mắt đã có đuôi, trông ra dáng thiếu phụ, không còn là con bé Hương nhí nhảnh hay mặc cái áo nhung màu đỏ và tết tóc đuôi sam như cái thời tụi tôi còn đang đi học.

Mới đầu, tôi chỉ muốn đá cho nó mấy cái vì cái tội bắt tôi thức dậy sớm và cứ ngong ngóng sợ nó đi lạc... Nhưng nhìn thấy hai mẹ con trông nheo nhóc bê tha, tôi lại thương cảm, kéo bạn vào nhà. Hương đẩy đứa con sang cho tôi ẵm rồi đi đi lại lại từ đầu tới cuối nhà ngắm nghía, bước về phía tôi Hương thốt lên:

- Hân ơi...nhà mày đẹp quá! Rộng nhỉ? Biết đến bao giờ tao mới có được căn nhà như thế này!

- Từ từ rồi có hết em ạ.

Tôi mỉm cười, đưa thằng nhỏ lên nựng.

- Thằng bé giống mày đó Hương.

Hương gật đầu:

- Ai cũng bảo thế.

- Ở đây chơi được bao lâu?

- Vài ngày thôi.

- Ở đây đến ngày tao về Nhật đã, mấy khi mới có dịp vào Sài Gòn.

- Để xem...

Rồi Hương lôi trong giỏ ra đến mấy ký nho màu xanh từng chùm từng chùm một quả nhỏ tí ti. Tôi đưa tay bứt một quả cho vào miệng thử, tôi gồng mình nhắm tịt cả mắt lại la lên:

- Má ơi...! Chua còn hơn át xít chanh. Nho nhà mày trông đầy hả?

- Đâu có. Tao đi mua đấy.

- Mua làm gì cái đồ quỷ này cho tốn tiền, chỉ được cái về chuyện.

Hương lại lôi ra một bịch mủ, bên trong đựng gì mà có gói cả lá chuối lôi ra phía ngoài, đưa cho tôi. Tôi hỏi:

- Gì thế?

- Chả Cá Phan Thiết đấy.

Tôi cầm bịch chả cá lên ngẩn ngừ:

- Mua chả cá có nguồn gốc không đấy má? Coi chừng họ làm bằng cá nóc, ăn vô cả nhà lẫn ra dây đành đạch thì...chết tía tao!

Hương đưa tay phạt tôi một cái thật mạnh:

- Cá nóc ở đâu ra mà cá nóc. Cứ ăn đi, không chết đâu mà sợ.

Tôi cười cầm bịch nho và chả cá bỏ vào trong tủ lạnh rồi quay qua nói với

Hương:

- Để tao pha nước cho em bé tắm, từ sáng đến giờ chưa tắm cho em phải không?

Hương gạt đầu. Tôi đi vào trong phòng tắm, mở vòi nước nóng để nước chảy vào trong thau bọt, khi nước được lưng thau tôi kêu Hương mang em bé vào để tắm. Tôi để mẹ con nó tự do ở trong đó, còn tôi đi vào phòng mình lấy tấm khăn lông lớn trải ra trên giường để sẵn đấy, tí nữa tắm xong cho con Hương mang bé vào đây lau mình cho nó.

Em bé được tắm rửa sạch sẽ thì mặt mày tươi tỉnh không còn càu nhàu như lúc nãy nữa, đã bắt đầu chu mỏ ê a...nói chuyện theo tôi, thỉnh thoảng còn toét miệng ra cười thật dễ thương. Hương mở giỏ lục tìm xấp hình cũ, đưa tận tay tôi. Tôi giở ra coi thấy có cả mấy tấm hình chụp lớp tôi hồi đó, và lẫn trong đó một tấm ảnh nhỏ bằng nửa bàn tay hình đen trắng chụp tôi đang đứng trước ngôi nhà cũ, ngôi nhà gỗ ba gian lợp ngói trông tiêu tụy, ngoài hàng hiên phía bên tay trái còn nhìn rõ cái dây thép buộc chặt vào hai góc cột dùng để phơi đồ, một cái áo vẫn còn treo tại đó. Tôi mặc cái áo màu đậm có chấm tròn nhỏ li ti màu trắng, đứng bên cạnh bụi hoa Thược Dược và bàn tay đang nâng cánh hoa lên. Tôi lật đằng sau, mấy hàng chữ viết bằng bút mực nay đã mờ mờ trên nền giấy ố vàng, nhưng vẫn còn đọc rõ và đúng là nét chữ của tôi "Nhớ mãi những ngày thân ái – Mỹ Hân". Nhìn lại kỹ tấm hình tôi vừa cười vừa nói với Hương.

- Hồi đấy, tao hay mặc cái áo này. Hèn gì thằng Chiến bảo lần cuối gặp tao thấy cái "xe cải tiến" trên dốc Hạt Hai, nó còn nhớ tao mặc cái áo chấm bi này.

Hương đang cho con bú, nghe tôi nhắc tới Chiến thì im lặng, mắt nhìn về phía xa xăm. Tôi liếc qua Hương rồi tùm tùm cười một mình, hồi còn đi học tôi không để ý đến nhưng đợt vừa rồi Chiến có tâm sự với tôi là thời ấy

Hương thích nó nhưng lại không dám nói ra. Sau khi tốt nghiệp cấp Ba, bạn tôi theo anh chị vào sinh sống tuốt Phan Thiết, có nhớ có yêu thì cũng chỉ để trong lòng... Nay nghe tôi nhắc tới người xưa, bạn tôi bồi hồi xúc động...

Thằng nhóc con thỉnh thoảng lại bỏ vú mẹ quay qua nhoẻn cười với tôi. Tôi mắng yêu:

- Bú đi, mới nhiều đó đã nhiều chuyện rồi.

Trưa hôm ấy, cơm nước xong, chúng tôi chui vào phòng tỉ tê tâm sự, nhắc đến chuyện cũ rồi cười khúc khích. Hương bảo với tôi:

- Mà ngày xưa quậy nhất lớp, chẳng coi ai ra gì. Mà nhớ Thầy Đồng dậy Hóa không Hân?

- Nhớ chứ sao không. Hôm về họp lớp tao không nhìn thấy thầy đâu mà ạ. Nghe bảo thầy bệnh nặng lắm.

Trước mắt tôi thầy như vẫn đang còn đâu đấy, cái áo bờ lu trắng đã ngả màu cháo lòng và những vết mực chòe chéo lên nhau đang phát phơ trước mặt tôi. Thầy Đồng dáng người nhỏ thó với cái đầu to bự và cặp mắt thông minh. Thầy là người miền trong nên giọng nói nặng nề khó nghe. Thấy có vợ cũng là cô giáo dậy Văn cấp hai xinh đẹp nổi tiếng trong vùng. Chẳng biết thầy làm cách nào mà vườn rau cũng như súc vật của thầy lúc nào cũng tươi tốt, mập mạp hơn của người khác. Thầy vẫn thường cười giỡn nói với lũ học sinh chúng tôi rằng thầy bón hoa màu bằng nước tiểu gà. Chúng tôi không tin vì có thấy gà đi tiểu bao giờ đâu! Cả trường, học sinh đứa nào cũng đùa thầy vì giỏi quá nên bị hâm hấp, miệng lúc nào cũng lẩm bẩm như tụng kinh, nhưng thật ra không phải vậy. Thầy lẩm bẩm tự học ngoại ngữ một mình. Tôi không hiểu thầy có duyên nợ gì với gia đình họ Lê nhà tôi mà bắt đầu từ chị Hai đến anh Ba, Chị Tư, chị Năm và tới tôi. Cứ đầu giờ học môn thầy là y rằng thầy gọi chị em họ Lê nhà tôi lên trả bài, làm tôi ghét cay ghét đắng. Tôi thì lại có tật lười học bài. Một lần, hai lần ba lần... dần dần tôi để ý thấy

thầy đặt câu hỏi xong là quay lưng lại nhìn xuống dưới lớp, tôi đứng trên cứ thể liếc mắt vào cuốn tập kế bên đọc vanh vách y như đã thuộc bài, thầy quay lại thì tôi lại đứng nghiêm chỉnh. Bên dưới cả lớp cứ khúch khích cười. Rồi quá mệt mỏi vì lần nào cũng bị gọi lên trả bài nên tôi bày trò khác, cứ đầu tiết thầy thì tôi chui xuống gầm bàn trốn, khi thầy gọi đến tên tôi là các bạn lại ào lên "Bạn Hân hôm nay nghỉ bệnh". Thầy sẽ gọi người khác và đến giờ học chính thì tôi lại mò lên bàn ngồi học bình thường. Thầy chẳng bao giờ để ý đến.

Mới đây mà mười tám năm đã qua đi... Tôi và Hương bây giờ mới gặp lại. Hai đứa tôi im lặng nằm bên nhau, mỗi đứa theo đuổi một ý nghĩ riêng. Bỗng nhiên cái điện thoại của tôi réo um xùm, nhìn thấy con số là lạ nhưng tôi vẫn đưa lên tai nghe:

- Hello...hello...

Tôi ra sức gào lên trên điện thoại mà bên kia chỉ nghe tiếng khếch khếch...bực mình tôi cắt máy, nói với Hương:

- Chắc chồng tao gọi về đây, điện thoại đường dài hay bị như vậy lắm.

Vừa nói đến đây điện thoại lại rung mạnh, tôi lại nhấc lên nghe. Lần này nghe rất rõ, thì ra không phải là chồng tôi mà là ông bạn già ở bên Nhật mới qua, biết tôi đang ở Sài Gòn nên gọi điện hỏi thăm. Ông nói với tôi từ giờ tới tôi rảnh công việc sẽ gọi lại mời tôi đi uống cà phê. Tôi cười và đồng ý.

Thấy tôi ngưng không nói chuyện điện thoại, Hương quay qua vỗ vai tôi hỏi:

- Ông xã mày thế nào? Đâu, mày có hình ông không cho tao xem mặt một tí.

Tôi thừ ra, hình đám cưới thì mang qua để hết bên Nhật, còn hình sót lại trong Camera thì bữa nọ vô tình xóa sạch sẽ rồi còn đâu. Tôi sực nhớ trong hộp thư yahoo của tôi còn mấy tấm hình dính chồng tôi trong đó, vội vã mở máy điện toán tìm hình ảnh chồng cho Hương xem mặt. Tôi nhấp con chuột để mở tấm hình to lên cho Hương nhìn rõ.

Hương thò lỗ cặp mắt chăm chú nhìn tấm hình chụp chồng tôi chung với bạn bè, và mở miệng định nói điều gì với tôi đó. Nhưng tôi xua tay chặn lại:

- Mày khỏi chê chồng tao mày...Tao biết chồng tao xấu trai...rồi

Tôi vừa cười vừa kể cho Hương nghe chuyện vợ chồng tôi:

- Mày biết không Hương? Tao nhiều khi cũng không ngờ là lấy thằng chồng xấu trai như vậy... duyên số cả đấy mày à. Thôi thì "củi tre dễ nấu, chồng xấu dễ xài" mày hén?

Hương vẫn im lặng lắng nghe. Tôi tiếp tục giọng đều đều:

- Trước khi tao quyết định lấy chồng cũng có vài chàng đang đeo đuổi

Tôi hạ giọng nói nho nhỏ:

- Anh nào ngó coi bộ cũng ngon lành lắm chứ, thế mà chẳng hiểu sao lại ưng ông này. Bạn bè chúng nó chê bai bài làm tao nhiều lúc cũng thấy nản. Thời đó làm gì đã có e meo e miết gì đâu, toàn gửi thư bằng bưu điện không à.

Tao nhớ có một lần tao đi coi bói, vừa bước chân xuống nhà thì gặp ngay ông bưu điện đưa lá thư anh chàng gửi về, chưa kịp đọc nên dứt ngay vào trong giỏ. Đến chỗ coi bói, trong lúc ngồi chờ lời ra đọc coi anh chàng viết cái gì...Anh chàng sợ mình quên mất nên gởi kèm theo một tấm hình khá lớn. Lúc tới lượt tao được thầy chỉ mặt coi bói, tao mang tấm hình nhờ thầy xem tướng cho ông chồng tương lai... Mày biết thầy nói gì không Hương? Nói đến đây, tôi ngưng lại cười khực khực...trong cổ họng. Hương thì hỏi dồn dập:

- Ông nói gì mày?

Ông cầm tấm ảnh lên ngắm nghía rồi phán một câu tỉnh queo làm tao xám cả mặt:

- Thằng này nó tưng tửng... con...Thằng này sáu tháng nắng sáu tháng mưa à ghen con...Nhưng không sao để thầy làm phép bắt nó phải cung phụng cho con suốt đời. Nói rồi ông lấy tay búng vào tấm hình chồng tao vài cái và

đưa trả tấm hình lại cho tao.

Nghe đến đây Hương khoái chí cười to lên ha ha ha...

- Cha thầy bói vui tính quá mày hả?.

- Cha nói vậy còn đỡ đấy. Thời gian sau lúc gần ngày cưới, có đứa bạn đến chơi cũng muốn biết mặt chồng tao, tao đưa cho xem tấm hình, nó la làng lên: "Trời...Sao ông giống khi đột quá vậy chị!" Mèng ơi...!...Chồng sắp cưới của tao mà nó ví giống như khi đột...quê dễ sợ luôn.

Lúc này cả tôi và Hương cùng ôm bụng cười rũ rượi.

- Nhưng bây giờ nhìn quen rồi mày. Thấy cũng đẹp trai như ai! Mà có từng gì đâu, khôn thấy bà luôn.

Điện thoại của tôi lại rung mạnh, tiện ở gần, Hương cầm nó đưa lại phía tôi. Tôi lẩm bẩm, Chắc "lão kẹo" gọi rồi. Thế nhưng khi nhắc máy thì giọng chị Nguyễn ở đầu giây bên kia vang lên:

- A lô..Hân hả?

- Dạ, em đây!

- Em có nhà không hay đang ở ngoài đường đấy?

- Em đang ở nhà. Có gì không chị?

- Có Mai và Trúc đang ở nhà chị chơi nè. Tụi nó nghe tin em về tụi nó đòi ghé lên trên ấy thăm em. Được không em?

- Chị kêu tụi nó lên đi. Em đang ở nhà nè.

- Được rồi. Em đừng đi đâu hén, tụi chị lên giờ đây.

Rồi chị cúp máy. Tôi quay qua nói với Hương:

- Có mấy đứa bạn cũ tí nữa lên đây chơi. Thôi mày ngủ đi một giấc, chắc mệt rồi phải không?

Hương gật đầu hỏi tôi ngủ ở đâu? Ngủ ở đây cũng được hoặc muốn ngủ đâu thì tùy ý vì nhà khá rộng. Nói rồi tôi cầm điện thoại đi ra ngoài kéo cửa lại cho Hương nằm nghỉ. Tôi bước ra phòng khách chờ đón các bạn lên chơi.

Chỉ một lúc sau có tiếng chuông gọi cửa, khỏi nói tôi cũng biết là mọi người đến nên đứng dậy mở cửa.

Trước mặt tôi là chị Nguyễn, Mai và sau cùng là Trúc, Trúc còn dắt theo cả đứa con trai nhỏ khoảng ba tuổi trông rất khôi ngô. Để có cả 5 năm rồi tôi không gặp lại Trúc, mới hôm nào nghe nói nó có bầu mà nay con đã được ba tuổi. Thời gian trôi qua nhanh thật. Tôi mời tất cả vào nhà, đưa tay xoa nhẹ mái tóc của thằng nhóc, âu yếm nói:

- Cháu của cô đẹp trai quá. Cháu tên gì?

Thằng bé ngược cặp mắt tròn xoe lên nhìn tôi rồi lại núp vào bên mẹ không trả lời. Trúc vỗ lưng thằng nhỏ dỗ dành:

- Con tên gì...Nói cho cô nghe đi con...ngoan nào...không thôi mẹ giận đó.

- Dạ con tên Tuấn.

- Giỏi quá! Con bao nhiêu tuổi?

Thằng bé đưa ba ngón tay lên, rồi lại núp vào mẹ cười khực khực.

- Trúc dạo này làm gì Trúc?

- Em ở nhà không à chị.

- Dạo này thấy trắng trẻo đẹp gái ra hén.

Trúc cười bẽn lèn hỏi lại:

- Thiệt hả chị. Nghe nói mừng quá.

Trúc mặc cái áo thun màu đen ôm sát người để lộ một thân hình tuyệt mỹ của "gái một con trông mòn con mắt". Sau khi sanh con Trúc vẫn giữ được dáng người thon gọn, và nước da thấy mịn màng hơn thời còn con gái. Tôi không thân thiết với Trúc lắm vì chỉ quen qua trung gian là Mai, Mai thì hay lại nhà tôi kiếm chị Tư mượn tiền. Nói chung tụi nó có lỡ kẹt gì thì hay lại kiếm chị Tư tôi chứ không phải là tôi vì chị Tư tôi có thêm nghề cho vay góp ở chợ. Mai thì có vẻ già đi nhiều, mái tóc nhuộm vàng choé, xơ xác và cứng ngắc như lông bò. Thấy tôi cứ nhìn chăm chăm vào mái tóc của nó, nó

đưa tay vuốt vuốt rồi nói với tôi:

- Thôi chị đừng có nhìn em như vậy. Mái tóc của em nhuộm hư rồi, bây giờ em phải chờ cho nó dài rồi cắt từ từ mới được.

Tôi lắc đầu không nói gì, chẳng lẽ tôi lại bảo nó... cạo trọc đi cho rồi. Tóc với tai nhìn thấy mắc ớn. Mai nhỏ hơn tôi 7 tuổi, khá xinh gái với cặp mắt đen tròn với hàng lông mi cong vút, làn da trắng mịn cùng cặp môi đỏ hồng. Tôi biết Mai từ cái thời tôi còn mượn nhà nó ở xóm Thị Nghè, và thời điểm ấy Mai đang dính vào đám đồng tình luyến ái, bị mẹ bắt về đánh cho gần chết. Bẵng đi một thời gian tôi không thấy Mai về nhà và không biết cô nàng biến đi đâu mất. Mãi cho đến một hôm mẹ nó gõ cửa phòng tôi khóc xụi xùi kể lể: "Cháu ơi...Con Mai nó bị người ta bán sang Campuchia làm gái rồi cháu". Tôi hoảng hốt hỏi lại: "Trời ơi...ai bán nó vậy cô?" " Cô có biết đâu...Nó gọi điện thoại nhắn cô mang tiền chuộc, mà cô đâu có tiền..." Tôi lúc ấy cũng nghèo rớt mùng tơi nhưng cố vét đến đồng bạc cuối cùng đưa cho má Mai đi đón nó về.

Nghe những gì Mai kể đã phải trải qua cuộc sống kinh hoàng bên cây số 11...làm tôi sợ muốn dựng cả tóc gáy. Mai bảo ở đó toàn là con gái Việt Nam...tội lắm chị ạ. Mai bị người quen gạt nói đưa đi bán cà phê nhưng chị ta dắt nó đến đó bán cho chủ động lấy tiền rồi biến mất. Lúc đầu Mai cũng gan lì không chịu tiếp khách, bị bà chủ cho đám cô hồn lôi ra tấn cho một trận thừa sống thiếu chết, Mai kể với tôi trong nước mắt... chúng nó đánh khôn lắm, không hề để lại thương tích. Chị biết không, một lần tiếp khách em chỉ được trả có vài đồng tiền Miên giá trị chỉ bằng một tô phở ở Việt Nam. Chị tính đi em phải tiếp bao nhiêu khách mới đủ tiền trả nợ chuộc mình. Tiền thì con mẹ kia lấy đi mất tiêu rồi, em có được xài đồng nào đâu. Một lần Mai gặp được một vị khách xộp cho Mai thêm tiền thưởng 10 đô la Mỹ, thế là Mai dẫu thật kỹ và tìm cách trốn khỏi nơi địa ngục này. Mai kể đã

phải đứng dưới sàn nhà kế bên cái hồ đi cầu cả mấy tiếng đồng hồ, rình mãi mới chui lên được, cắm đầu cắm cổ chạy miết. Đến gần sáng mới ra được cái chợ, gần đấy có bến xe đò, và chui lên đại một cái xe chuẩn bị chạy rồi nằm rạp xuống sàn trốn tụi giang hồ đang đi lòng bắt lại. Chỉ có 10 đô la trong túi Mai đã phải trả hết tiền xe, được người ta chỉ dẫn về đến biên giới, Mai bị bắt đóng phạt nhưng không có tiền. May nhờ ông công an biên phòng tốt bụng cho gọi nhờ điện thoại về hàng xóm nhằn má mang tiền xuống chuộc.

Tưởng bị phen này con bé đã tổn nhưng không ngờ một năm sau nó lại đi theo một gã đàn ông có vợ, anh ta là dân buôn bán ma túy. Anh ta muốn cho nó nguyên một căn nhà ở quận Ba và chung sống như vợ chồng, mua cho một chiếc xe Max để làm phương tiện đi lại... và hơn thế nữa anh ta còn dạy nó hít heroin cho đến ghiền. Và một hôm anh ta bị công an tóm, Mai chơi với không nơi nương tựa, không tiền trả tiền nhà và không thuốc để hút. Mỗi lần lên cơn đói thuốc Mai mò đến nhà mấy đứa bạn cũ để xin tí chút nhưng lúc ấy bạn bè trốn sạch. Mai đã phải bỏ lên trên Đà Lạt tự cai sống một mình. Thời điểm đấy tôi đã dọn khỏi nhà Mai nên không biết gì. Sau này gặp lại, Mai kể cho tôi nghe. Lúc đấy tôi chỉ muốn dọn cho nó vài cái vào mặt: "Người đâu sao lại ngu thế không biết!". Từ đó đến nay chẳng biết nó còn hút sách nữa hay không, tôi hỏi thì Mai bảo bỏ luôn rồi. Tôi tạm tin là nó nói thật. Hiện nay Mai đã có chồng, chồng làm nghề lái taxi..nghèo vẫn cứ hoàn nghèo.

- Số chị sướng quá Hân hén?

Tôi nhìn Mai cười, rồi hỏi:

- Dạo này còn hút nữa không mày?

- Bỏ lâu rồi chị ơi!

- Thiệt không đấy? Mà chị hỏi thật này. Có bao giờ mày nhớ thuốc không

Mai?

- Em bỏ thiết rồi mà chị. Thiết đó! Tuy nói là bỏ hẳn nhưng cái cảm giác phê thuốc vẫn còn mãi. Nếu không có ý trí mạnh thì không thể nào bỏ được ma túy. Cảm giác đó còn hoài hoài...

Tôi hiểu lời Mai nói, bởi vậy mấy đứa ghìen nặng đi cai nghiện về một thời gian lại càng ghìen nặng hơn.

Tụi tôi đang ngồi nói chuyện vui vẻ bỗng thằng nhóc con Trúc lẫn ra khóc đòi đồ chơi. Tôi phải đứng lên đi tìm trong đống đồ chơi của thằng cháu mãi mới thấy một chiếc xe hơi còn nguyên vẹn, mang dụ cho nó nín. Thằng bé nhấn nút "on" cho xe chạy kêu inh ỏi khắp cả nhà. Và rồi điện thoại của tôi lại rung mạnh, tôi cầm lên nghe. Ông bạn già Nhật gọi lại mời tôi đi uống cà phê. Ông già mắc dịch gọi đúng vào giờ này, bạn bè tôi đang ngồi đây ở đây bỏ đi sao được. Tính tới tính lui tôi rủ các bạn cùng đi chung. Tôi nói với ông hiện giờ tôi có mấy người bạn lên chơi, mời ông đi uống cà phê luôn, chừng 20 phút nữa tụi tôi sẽ ra khách sạn đón.

Tôi vội vã trang điểm qua loa và thay đồ nhanh chóng rồi kêu một chiếc taxi loại 7 chỗ ngồi, cùng các bạn chạy ra ngoài khách sạn New-Word đón ông già. Từ nhà tôi ra khách sạn chỉ chừng ba phút đồng hồ, anh lái taxi chắc không vui cho lắm. Xe ngừng trước cửa khách sạn, tôi dặn anh tài xế và các bạn ngồi chờ để tôi chạy vào trong kêu ông ra đi chung luôn. Bước vào tiền sảnh, ông nhìn thấy tôi trước và đứng lên đi về hướng tôi.

Doctor Kato là một người đàn ông tầm thước cao tới 1m 80 và nặng khoảng 75 kg. Tôi chỉ đứng đến mang tai ông ta mặc dù lê theo đôi guốc cao cả tấc. Ông làm giám đốc đối ngoại cho một công ty dầu khí của Nhật và thường xuyên đi công cán ra ngoại quốc. Ông mặc chiếc áo sơ mi trắng tinh được cắm thùng gọn gàng trong cái quần tây màu đậm, còn thắt thêm cả cái cà vạt cho tăng phần lịch lãm, Tôi không biết tuổi thật của ông, chỉ đoán khoảng

ngoài năm chục vì cái mái tóc "muối nhiều hơn tiêu" của ông để lòa xòa ở đằng trước. Có lẽ ông sợ người ta nhìn thấy cái đầu hói mất duyên nên ông chải tóc phía bên cạnh hất ngược lên đằng trước, nhìn trông kỳ kỳ. Ông còn có một đặc điểm tiêu biểu của người Nhật nữa đó là tánh "keo kiệt bủn xỉn". Nên tôi đặt cho ông tên riêng Doctor Kechi tức là "Tiến Sĩ kẹo" (vì chữ kechi tiếng Nhật có nghĩa là kẹo).

Tôi quen biết ông qua một người bạn thân thiết, chẳng hiểu nó gặp ông trong trường hợp nào, một hôm nó mang ông đến công ty nơi tôi làm việc giới thiệu và nhân tiện nhờ tôi làm phiên dịch cho cuộc tình của nó. Mỗi lần có dịp qua Việt nam công tác, ông đều gọi điện thoại cho cả hai đứa tôi.

Thỉnh thoảng rảnh rỗi tôi hay đưa ông đi mua sắm và thường thì ông chỉ ngó chứ ít khi nào mua. Làm phiên dịch không công cho ông và đưa bạn mấy năm trời, chưa bao giờ ông mua cho tôi được một cái kẹo. Ấy thế mà vào một hôm đẹp trời, ông gọi điện thoại kêu tôi ra ngoài tiền sảnh khách sạn New-Word uống cà phê và... tặng hẳn cho tôi một chiếc đồng hồ dây bằng da màu đen khá đẹp. Tối hôm ấy tôi gọi điện thoại báo tin cho bạn biết, hai đứa tôi cứ cười mãi. Bạn tôi bảo: " Mô Phật...chắc sắp có bão lớn".

Tuy ông keo kiệt nhưng là người sống có tình cảm. Mặc dù tụi tôi nay mỗi đứa một phương trời nhưng ông vẫn thường xuyên viết thư và thỉnh thoảng còn gọi điện thoại hỏi thăm cả hai đứa. Những lần đi Canada công tác ông cũng ghé lại thăm bạn tôi. Người Nhật như ông thật khó gặp. Sau ngày tôi theo chồng về Tokyo, thỉnh thoảng rảnh ông vẫn ghé nhà tôi chơi. Ông và tôi bàn luận về đủ thứ chuyện trên trời dưới đất, từ chuyện kinh tế đến chính trị, chuyện về Trung Quốc, Nhật, Mỹ, Nga cho đến cả chiến tranh Việt Nam và lan qua chiến tranh bên Irac, từ chuyện đảng cộng sản đến chế độ tư bản...cả chuyện tổng thống Bush cho đến trùm khủng bố Osama Binladin, hằm bà lằng cái gì cũng mang ra nói. Ông không ưa gì Mỹ và ông ghét Tổng

thống Bush, ông bảo Tổng thống Bush là tên ngu đần, không hiểu gì về người Ả Rập, ông đã từng qua Trung Đông rất nhiều lần và nhận thấy dân Trung Đông sống lập dị không thể hòa hợp với người Tây phương. Nghe ông nói như vậy tôi dở ngay lý sự cùn bảo ông: "Ngu mà người ta làm Tổng thống nước Mỹ. Còn ông khôn sao không ngon làm Thủ tướng nước Nhật thay thế ông Koizumi đi..." Ông nói với chồng tôi rằng tôi là kẻ cứng đầu. Tôi nhớ có một lần ông chửi chính phủ Việt Nam thậm tệ, ông bảo chưa thấy nhà cầm quyền nào ngu như đám lãnh đạo ở Việt Nam... Lúc đầu tôi ngỡ ngác chưa hiểu ông nói gì, nhưng sau một hồi giải thích cặn kẽ. Tôi mới biết ông đang bực mình về dự án nhà máy lọc dầu Dung Quất ở Quảng Ngãi mà ông phải thân chinh mò ra tuốt ngoài ấy cả tuần lễ, trong điều kiện khách sạn tồi tệ, đường xá xa xôi và cung cách làm ăn của người Việt Nam. Tôi nghe vậy chỉ biết cúi mặt xuống thở dài... Có lần ông nói với tôi tên của mấy vị lãnh đạo ngoài Hà Nội như Võ Văn Kiệt, Phan Văn Khải, và nheo mắt nghiêng đầu cố nhớ tên ai đó, mãi cũng không nhớ được ông đành hỏi tôi tên của người con trai Hồ Chí Minh san làm tôi bật cười hỏi ngược lại: "Sao ông biết được Hồ Chí Minh có con trai?" Ông bảo nghe nhiều người nói tới. Ông theo tôi leo lên chiếc taxi và chào các bạn tôi bằng tiếng Việt lơ lớ: "Xin chào". Tôi dặn anh tài xế chở tụi tôi lại nhà hàng Tàu khá nổi tiếng "Đông Hải" ở gần đường Ký Con. Lúc này vào tầm hơn 3 giờ chiều, tuy không đói lắm nhưng tụi tôi vẫn kêu đồ ăn ra, và vừa ăn vừa nói chuyện vui vẻ. Bữa tiệc tàn, đến màn tính tiền ra về, ông cầm tờ hóa đơn ngẫm tới ngẫm lui, móc túi bên này rồi lại móc túi bên nọ, dở bóp tiền ra đếm đếm rồi lại nhét tiền vào. Mấy đứa bạn tôi thấy vậy ngại thì thầm với tôi nhưng tôi gạt ngang đi: "Kệ ông đi, không sao đâu, tính kẹo của ông nổi lên vậy đấy. Ông thương tiền lắm nhưng khi mình đòi trả thì ông lại không cho đâu". Cuối cùng thì việc thanh toán tiền cũng xong xuôi, chúng tôi kéo nhau ra trước

cửa nhà hàng chờ Taxi. Tại đây tôi bảo chị Nguyễn dẫn các bạn đi bộ về nhà tôi trước, từ đây về nhà tôi chỉ cách có một con phố kêu taxi sợ bị tài xế chửi vào mặt cho. Tôi đưa ông Kato về khách sạn nhân tiện ghé chợ Bến Thành mua con gà về cúng mẹ và sẽ trở về nhà liền. Mọi người đều đồng ý, tôi và ông Kato cùng leo lên một chiếc taxi chạy thẳng về khách sạn nơi ông cư ngụ. Lúc gần đến cửa, ông Kato móc bóp lấy tờ 10 nghìn Việt Nam đồng đỏ choé chuyển xuống phía sau cho tôi ý để trả tiền taxi. Tôi cười ra hiệu ông cất tiền vào bóp, để tôi trả cũng được, tôi còn đùa với ông nếu có đưa thì đưa tờ 100\$ chứ tờ đỏ đỏ đầy trong bóp tôi thiếu gì, tôi còn đưa tay vỗ cái bóp để bên cạnh bộp bộp. Xe dừng lại, ông Kato tự mở cửa bước xuống, giơ tay chào tạm biệt tôi. Tôi ra hiệu cho anh tài xế tiếp tục chạy ra hướng chợ Bến Thành. Anh tài xế này giờ nghe tôi nói chuyện với ông Kato cứ tùm tùm cười:

- Chị cũng vui tính quá hén?

Tôi mỉm cười không trả lời. Anh ta cho xe ngừng lại ngay cửa Đông, tôi trả tiền rồi đi xuống, rẽ vào quầy bán gà tôi nhờ bà bán hàng chọn cho tôi một con to nhất, cân ký và dặn bà làm thịt chéo cánh tí xíu tôi quay lại lấy.

Thăng ra đó một chút là hàng rau quả, tôi bước lại mua nửa ký giá sống và nửa ký rau chuối bào, tôi đòi mua loại bào ngay tại chỗ chứ không chịu lấy loại rau bào sẵn ngâm thuốc tẩy trắng phau để đầy trên sạp, mua thêm chanh, ớt, dấm, hành bào và nhúm rau răm, đặt cúng mẹ tôi xong sẽ ra tay làm món gỏi gà đãi chị em Hương ăn một bữa. Xong tất cả mọi thứ, tôi chạy ra đầu chợ mua thêm chục Huệ, và quay lại chỗ bán gà hồi nãy, trả tiền, lấy gà rồi ra ngoài thuê xe ôm về nhà.

Tôi vừa bước vào nhà thì chị Nguyễn bảo hồi nãy khi tôi và ông Kato lên xe taxi, thằng nhóc con Trúc khóc quá trời đòi theo nên Trúc phải kêu chiếc taxi khác chạy về Bình Dương luôn rồi. Trúc gởi lời chào em.

Chị Nguyễn và Mai còn ở lại nói chuyện với tôi thêm cả tiếng nữa rồi xin phép về nhà. Đưa tiễn hai người ra ngoài cửa tôi nắm tay Mai nói nhỏ: "Có gì cần giúp đỡ thì cứ gọi cho chị nhé. Chị không giàu nhưng giúp em chút đỉnh thì được". Mai gật đầu và đưa tay tạm biệt tôi một lần nữa.

Tôi đứng trên lầu nhìn xuống cho đến lúc hai người leo lên xe đi khuất mới trở vào nhà. Hương đã tỉnh dậy đang ngồi cho bú trong nhà bếp. Thấy cảnh đó tôi mới sực nhớ ra nói với Hương:

- Hồi nãy ra chợ mà quên không hỏi con mày ăn dặm thêm bột gì để biết đường mua.

Hương tròn mắt nhìn tôi ngạc nhiên:

- Con tao đang bú sữa mẹ mà ăn dặm gì. Bên bà mẹ trẻ em họ dặn cho con bú sữa mẹ đến sáu tháng tuổi là tốt nhất.

- Bú thì bú nhưng ba tháng mày phải cho nó ăn dặm thêm bột chứ. Thân mày như con ma cây sữa đâu cho đủ. Nghe lời mấy mẹ đó làm gì, nghe tao đây nè, kinh nghiệm có thừa.

Hương bĩu môi rồi xì...một cái thật lớn. Nó không tin tôi thật, vẫn cho thẳng bé bú đều đều.

Sau bữa cơm tối, tôi ở nhà nói chuyện với Hương không đi đâu cả. Tụi tôi bắt đầu vẽ ra đủ thứ xem ngày mai sẽ làm món gì để ăn. Tính đi tính lại, bàn tới bàn lui...cuối cùng quyết định mai nấu lẩu hải sản cả nhà cùng ăn. Tôi lấy giấy ghi danh sách những thứ cần mua để đưa cho cô em dâu sáng mai đi chợ giùm. Tối đấy Hương và con ngủ lại trong phòng với tôi, hai đứa nói chuyện tới tận khuya, toàn nhắc về những kỷ niệm cũ. Hương ngần ngừ nói với tôi:

- Hân này, tao ở chơi với mày đến chiều mai thôi nhá. Khoảng 3 giờ tao qua bên thẳng em chồng rồi sáng sớm về sớm.

- Ở đây chơi vài ngày đã, mấy khi mới có dịp!

Tôi đưa tay dứ dứ về phía nó:

--Nhớ chồng rồi phải không?

- Nhớ cái gì mà nhớ. Tao lo cho thằng lớn không ai chăm sóc ở nhà kia.

- Chồng mày đâu?

- Anh đang đi học ngoài Nha Trang.

- Ủ..thôi thì tùy mày vậy. Mai ăn cơm chiều xong rồi hẵng về.

- Lần sau mày nhớ mang con ra tao chơi nghe Hân. Biển ngoài tao đẹp lắm.

- Được rồi, để tao thu xếp về vào mùa hè.

Tôi nằm đó, mắt nhìn lên trần nhà, kỷ niệm xưa thoáng hiện về như một cuốn phim chậm, làng quê, đồng ruộng, lũy tre, rừng núi trập trùng...và cả ngôi trường thân yêu nơi tôi đã trải qua quãng đời tuổi thơ...Tất cả chỉ còn là dĩ vãng. Thời đấy cuộc sống của tụi tôi thật êm đềm, sáng đi học, chiều về cả lũ rủ nhau lên rừng lấy củi... Tuy đói nghèo nhưng không giống như bây giờ thanh niên đàn ông trai tráng rủ nhau ghiền cà nút. Lốp chết, lốp gác ngoài chờ chết, số còn lại thì hầu hết ở trong tù, tháng nào cũng nghe tin vài người bị tóm, nhà nào cũng có thằng ghiền. Hết Nàng Tiên Nâu bây giờ lại chuyển sang Cái Chết Trắng...Quê hương ơi... sao mà tang thương quá. Nói ra chẳng ai tin được, nhưng có về thì mới biết. Càng biết càng thêm buồn.

Ngày hôm sau tôi dậy sớm hơn mọi bữa nhưng Hương còn dậy sớm hơn.

Hương đang ngồi cho con bú bên phòng ngoài. Con trai tôi đã đi học, em dâu Út thì đi chợ mua đồ ăn cho tươi. Thấy Hương, tôi mỉm cười hỏi:

- Tối qua ngủ được không mày?

- Lạ nhà hơi khó ngủ.

- Chứ không phải nhớ hơi chồng à?

Hương liếc xéo tôi một cái:

- Có muốn ăn gì không để tí tao xuống dưới kêu cho.

- Tao ăn rồi, ăn từ lúc mày còn ngủ cơ.
- Thế hả? Tao vào trong phòng đọc báo nhé, cần gì thì cứ gọi tao.

Nói rồi tôi đi vào trong phòng mở máy điện toán lên, ngồi chờ cho máy kết nối với mạng internet, và vào Thư Viện Việt Nam Online đọc bài. Nhưng khi tôi đánh tên và mã số vào phần login thì bị đá ra khỏi Thư Viện, thử thêm một lần nữa cũng không vào được, tôi phải ghi danh tên khác để vào đọc bài. Ở Việt Nam lúc này khó vào được các trang mạng hải ngoại, chậm như rùa bò, muốn đọc sang bài khác có khi phải chờ hơn 15 phút nên đôi khi hộp thư tôi cũng chẳng thèm ngó ngang gì tới. Không tạt qua đâu hết, tôi chỉ canh me vào đúng phòng chính trị, tôi quyết tâm diệt cho bằng được cái thằng "trời đánh thánh đâm" đó cho hả dạ, tôi nhớ là tốn cả chục cái "nick" chỉ để vào gây chuyện với nó, và cho đến khi chán nản nhận ra rằng hấn quá dốt, chẳng biết viết gì ngoài vài từ "hộ lý, cán cái...". đã vậy hấn còn đòi rủ rê tôi sang bên Mỹ đi chà cầu tiêu với hấn, hấn không phải là đối thủ của tôi, tôi từ già không bén mảng vào đó nữa.

Tắt máy điện toán, tôi bật tivi chiếu loạt phim 007 mà tôi mới mua được nguyên bộ 21 cuốn có phiên âm tiếng Việt, tôi rủ Hương vào coi chung. Tôi thích xem loại phim này vì những pha gay cấn hồi hộp và tập nào cũng có tài tử nữ xinh đẹp khả ái nhìn mướt mắt, vừa xem, vừa trầm trồ khen ngợi... và thỉnh thoảng hét lên "Xạo quá!". Xạo mà vẫn cứ thích xem.

Tôi nằm coi phim cho đến tận trưa khi đưa cháu vào gọi ra ăn cơm. Lúc này tôi mới giật mình nhớ đến nồi lẩu hôm qua tính toán. Bước vội ra ngoài nhà bếp, mọi người đã ngồi sẵn chờ tôi, nồi đựng lẩu được đặt chính giữa, xung quanh là những đĩa rau, bún, cá, tôm, mực, nghêu, thịt bò...nhìn thật hấp dẫn. Tôi ngạc nhiên hỏi:

- Ai nê nồi lẩu vậy?

Vừa hỏi tay tôi vừa mở nắp nồi lẩu đang bốc khói nghi ngút. Trước mắt tôi

nồi nước lợng bồng vài miếng cà chua băm nát nhừ. Đưa mắt lên nhìn mọi người, Hương vội vàng lên tiếng:

- Tao nấu đấy!

- Ủa mày nấu lẩu gì vậy Hương? Sao giống canh cà chua thế?

- Thì ở quê tao hay nấu như vậy đấy. Cứ ăn đi, ngon lắm!

Tôi nở một nụ cười méo xẹo, mời mọi người nhập tiệc. Nếu không phải là Hương mà là đứa nào ở trong nhà nấu cái kiểu này thì sẽ được một trận lên bờ xuống ruộng cho mà coi. Mọi người vui vẻ ngồi xuống, nhà đông người của không ngon cũng hết. Sau bữa cơm, lúc mọi người đi hết chỉ còn đứa cháu gái đứng rửa chén bên bồn nước, tôi cất tiếng hỏi nhỏ:

- Sao hồi nãy nấu lẩu không kêu Di?

- Tại cô Hương dành nấu mà, cháu đâu dám.

- Cô Hương là khách sao lại để cô ấy nấu, mà cô Hương mày thì chỉ biết chém to kho mặn thôi, hiểu chưa?

Cháu tôi mím miệng cười, tiếp tục rửa chén. Tôi bỏ đi lên nhà trên uống nước cùng với Hương. Nói chuyện qua lại một hồi, tôi bảo:

- Để thằng nhóc cho bà chị giữ, tí nữa hai đứa mình đi chợ Bến Thành nhé?

- Đi chợ Bến Thành làm gì?

- Thì đi mua ít quà cho mày, chẳng lẽ vào đây không có gì làm quà sao?

Hương trầm ngâm một lúc rồi trả lời:

- Thôi...thôi...nặng nề lắm, với lại sợ con tao khóc đòi ăn. Quà cáp gì chứ, khi nào mày ở Nhật về nhớ mua quà cho tao là được rồi.

Tôi nhú mày nhìn Hương chăm chăm, chẳng hiểu con này nghĩ cái gì, hay là ngại mình tốn tiền. Thôi thì tùy ý nó... Vì không ngờ là được gặp lại Hương nên kỳ này về tôi không mua quà gì cho nó cả tất cả mọi quà cáp tôi đã phân phát hết từ lâu, chỉ còn quần áo mới mua cho thằng con trai chưa mặc đến xếp đầy trong tủ, tôi mở ra lấy vài cái đưa cho Hương hy vọng

thằng con trai lớn nó sẽ mặc vừa.

Thời gian trôi qua thật nhanh, mới đó đã tới 4 giờ chiều. Hương chuẩn bị sắp xếp hành lý về bên nhà đưa em chồng ở quận Ba. Tôi ngần ngại dúi vào tay Hương một ít tiền lộ phí, Hương dẩy nẩy lên không chịu nhận:

- Thôi... tiền bạc gì chứ! Tao vào đây thăm mày, ai lại đi lấy tiền của mày.
- Tao cho con mày uống sữa chứ cho mày hồi nào đâu mà la hoảng lên vậy. Không lấy thì đưa đây.

Hình như sợ tôi giận Hương lúi đúi nhét tiền vào trong túi quần, rồi nói:

- Thế thì tao xin vậy. Nhớ nghe Hân, thỉnh thoảng liên lạc với tao nghe mày, đừng quên tao đấy.

Tôi gật đầu xiết chặt tay Hương trong giây lát, buông tay Hương ra tôi qua qua ẵm thằng nhỏ đang nằm đạp chân trên giường, nựng nịu:

- Về mạnh giỏi nghen con... mau ăn chóng lớn nghe con... không được không nhèo mẹ à nghen...

Tôi dúi đầu mình vào ngực thằng nhỏ cho nó nhột, nhưng hình như bé còn nhỏ quá chưa có cái cảm giác đó. Tôi hôn nhẹ vào hai bên má nó, cố hít lấy cái mùi thơm con nít của nó:

- Qua năm cô về chắc là biết đi rồi...

Thằng bé chẳng hiểu gì nhưng cũng toét miệng ra cười hở nguyên cả hai lợi chưa mọc cái răng nào. Tôi trao con lại cho Hương rồi bước về phía góc bàn đặt cái điện thoại, hỏi Hương:

- Xong hết chưa? Tao gọi taxi nhé?
- Ừ, gọi giùm tao đi.

Vài phút sau taxi đậu xịch trước cửa, tôi xách phụ hành lý cùng chị chồng Hương ra xe, Hương thì ẵm con theo sau. Xe chạy rồi, tôi còn đứng vẫy tay theo mãi cho đến khi chiếc xe khuất bóng ở khúc quẹo, tôi mới trở vô nhà.

Quê hương ngày trở lại

Chương Kết

Mẹ con Hương về rồi căn nhà trở nên vắng vẻ, chỉ còn lại có mình tôi, chẳng biết làm gì tôi cầm tờ báo lên đọc. Vừa liếc mắt vào mục tiền tệ thì có tiếng chuông vang lên, nhà có khách. Tôi đứng dậy ra mở cửa, thì ra chị bạn đến chơi. Hôm nay chị mặc cái áo thung màu đỏ hoa mười giờ, cái quần lửng qua đầu gối, ngang bụng đeo một cái bóp giống như thứ mấy người ở nước ngoài về hay đeo trước bụng mà tụi tôi vẫn gọi là bóp Việt Kiều. Đầu đội nón lưỡi trai, mang mắt kiếng đen thui, chị vẫn còn đeo khẩu trang che kín nửa khuôn mặt. Bước vào trong nhà chị than thở:

- Nóng quá... Hơn 4 giờ rồi mà trời vẫn còn nắng chang chang, em không đi đâu chơi hả? Sao cứ nằm nhà không vậy?

- Nhà có khách, đưa bạn học cũ vô đây thăm em hôm qua đó nên không đi đâu chơi được. Vội lại làm biếng đi đâu quá.

- À... cái chị hôm qua có con nhỏ đó hả. Ủa! Chị tưởng bà con của em ở ngoài Hà Nội vô chơi chứ.

Chị hạ giọng nói với tôi nho nhỏ;

- Bạn học gì đâu mà sao già dữ vậy em?

- Ở quê mà chị, lại mới sanh con nhỏ nữa... nếu em còn ở quê sợ còn già hơn nó nữa kìa... Bà ngoại có khoẻ không chị.

- Khoẻ. Má chị vừa ở quê lên hôm qua đó. Bà nhắc em hoài, khen em tốt bụng...trong đám bạn của chị bà nói chỉ có mình em tốt nhất...Em thấy không, mỗi lần em tới bà lẳng xẵng đi rót nước mời em chớ mấy đứa khác hả...còn khuya bà mới mời...

Tôi nhe răng ra cười:

- Cô Hân tốt vì lần nào về cô Hân cũng cho Ngoại tiền ăn trầu chứ gì.

- Ừa, đúng rồi đó em...sao mấy người già ham tiền ghê vậy đó, càng già càng mê tiền...

- Thì bố em cũng vậy nói gì ai xa cho một chị ơi!

Tôi kéo chị ngồi xuống ghế sa-lông còn mình thì đi xuống dưới bếp mở tủ lạnh rót cho chị ly nước mát, mang lên đặt trước mặt chị. Tôi thở thẽ tâm sự:

- Chị biết không hồi trước bố em được lắm kìa, lúc tụi em còn nhỏ chưa làm ra tiền ông lo lắng đủ thứ, ông nói nghe tội lắm: "Mình còn hay được khách khứa mời đi ăn nhà hàng này nọ...chứ các con... cả đời chúng nó có biết nhà hàng là cái gì đâu!". Sau này em làm có tiền, cho ông lần nào ông cũng từ chối. Ông nói "Làm cha mẹ, không cho con cái thì thôi...sao lại ngửa tay lấy tiền của các con". Vậy mà bây giờ, chỉ mấy năm trở lại đây thôi, ông mê tiền ra mặt luôn chị. Về mà chưa kịp đưa là ông bà nhắc khéo đó.

- Thì má chị cũng vậy...Chị nói rồi mấy người già mê tiền lắm!

Tôi và chị cùng cười, đột nhiên cả hai đều im lặng. Tôi ngược mắt lên nhìn tấm hình mẹ trên bàn thờ đặt ngay trước mặt. Mẹ như đang cười với tôi bằng đôi mắt hiền dịu, tôi bỗng thấy nhớ mẹ mình quá, liền đứng dậy lấy ba que nhang đốt rồi khấn vái và cắm lên bàn thờ bà. Tôi tần ngần đứng nhìn làn khói nghi ngút bốc lên cao... chỉ mới ngày nào đó thôi, mẹ tôi còn tươi cười... còn nắm đầu tôi đè xuống bắt chí, rồi có hôm bà cầm cái roi dài la hét buộc tôi phải leo xuống khi tôi tránh trận đòn của bà bằng cách leo tuốt lên ngọn cây đào ngay đầu ngõ... Thế mà bây giờ đã mười tám năm rồi,

mười tám năm bà nằm yên dưới lòng đất lạnh...

Tôi ngồi bệt xuống cầu thang dẫn lên gác lửng, đưa tay chống cằm, tôi như thấy lại hình ảnh mười tám năm về trước... Một mùa đông ảm đạm, một cái tết âm u... Căn nhà tôi đang sống trù lên một màu tang tóc, khói nhang nghi ngút trên "bàn thờ tổ quốc" (!), tám hình ông Hồ to đùng được đặt trang trọng chính giữa, xích sang góc phải đặt tám ảnh của mẹ tôi ở bên dưới, tám ảnh được lồng trong khung gỗ mà hồi năm trước mẹ tôi về Hà Nội thuê thợ vẽ truyền thần, vì tám ảnh này mẹ bị bác tôi mắng cho một trận: "O này thật dở hơi... đang sống sờ sờ ra đấy sao lại đi vẽ truyền thần...". Sau ngày mẹ mất, mọi người bảo rằng có lẽ đó là cũng là cái điềm xấu báo trước nên xui khiến mẹ tôi đi vẽ truyền thần lúc đang còn sống để sau này có hình mà thờ phượng. Quả đúng thật như vậy, tụi tôi lục tìm trong đồng hình cũ chụp chung cả nhà nhưng hoàn toàn không có một tấm hình nào của mẹ sót lại trừ tám ảnh vẽ truyền thần này. Sau bao nhiêu năm, tám ảnh đã bị ố vàng, bốn góc đều bị mục vì giấy vẽ dỏm quá. Tôi đã mang tám ảnh này ra thợ nhờ họ làm lại và in hẳn lên một tấm gỗ cho chắc chắn.

Mười tám năm qua, tôi lúc nào cũng nhớ như in hình ảnh bố tôi vào những ngày mẹ mất, ông mặc chiếc áo bành tô màu sậm, đầu quấn khăn tang trắng muốt, da mặt đen sạm, môi thâm sì, gương mặt ông ảm đạm như mùa đông năm ấy, trông giống hệt như chú cô Nết trong bộ phim "Đến Hẹn Lại Lên". Cả ngày ông chẳng nói năng gì, cứ lặng câm nhìn lên bàn thờ nơi đặt tám ảnh mẹ tôi mà mắt ứa lệ, thỉnh thoảng ông lại bước tới đốt vài cây nhang cắm lên đấy. Thằng Út em tôi chỉ mười hai tuổi, còm cõi như một đứa trẻ lên bảy ngày nay, mặc cái áo bông to xù xì, đầu quấn khăn tang lâu lâu nhớ mẹ lại khóc rống lên giật áo bố đòi ông trả lại mẹ cho nó. Nhìn sao mà tội. Lũ con gái tụi tôi thì xụi xụi lo nấu nướng dưới bếp để tiếp khách đến chia buồn. Có các cô, các bác khóc gào kêu tên mẹ tôi từ đầu cổng... Những hình

ảnh tang tóc đau thương ấy vẫn luôn luôn theo tôi cho đến tận ngày nay. Chỉ hai năm sau, bố tôi tục huyền. Người vợ mới của ông là một phụ nữ trung niên tuổi 47, sang trọng, xinh đẹp người miền Nam. Tôi nhớ lại hồi bà mới quen với bố, bà hay mặc cái áo bà ba xanh biển, cái quần xoa Pháp đen ống xéo, thân hình thon gọn và mái tóc dài óng ả. Bà thường ngồi uống sữa đậu nành bên sạp kế nhà tôi. Mỗi lần bà xuất hiện, mấy người hàng xóm ưa nháy mắt kêu tôi ra ngó mặt "má nhỏ". Tôi ghét bà lắm, tôi ghét tất cả những người đàn bà nào đến với bố tôi. Tôi ghen thay cho mẹ.

Trước khi về làm vợ bố tôi bà vẫn còn sống độc thân và đang là cán bộ ở công ty xuất nhập khẩu tỉnh, có cả chiếc xe gắn máy chạy vèo vèo. Thời đấy bà cũng thuộc loại dân khá giả. Tôi không hiểu sao bà lại ưng chịu bố tôi, một người đàn ông già nua, xấu xí lại có tới bảy đứa con riêng.

Ngày cưới bà cũng đến tiệm trang điểm cô dâu, cũng mặc áo dài nhung đỏ, đầu đội khăn đóng, cũng có đãi tiệc linh đình mời bà con, bè bạn. Tôi ngồi trong góc nhà nhìn bà với một đôi mắt căm thù toé lửa. Tôi chỉ muốn gào lên bà không được cướp bố tôi... bố tôi là chỉ của riêng mẹ tôi, của tụi tôi thôi... bà không có quyền... Thế nhưng tôi lại không nói được gì, cứ im lặng nuốt căm hờn vào bụng.

Sau ngày đám cưới, bố tôi dọn về sống với bà ở căn nhà riêng cách trung tâm thị xã vài cây số. Tôi ở lại căn nhà của bố với quán cà phê nho nhỏ, ngày nào bà cũng ghé ngang nhưng tôi không bao giờ nói chuyện với bà, bà đi xuống bếp thì tôi lên nhà, bà lên lầu thì tôi xuống dưới. Bữa cơm nào ăn chung có bà thì tôi bỏ lên đằng trước ngồi. Tôi gọi bà bằng cô và xưng là cháu, trong khi bà vẫn ngọt ngào gọi con và xưng là má. Tôi vẫn bị ám ảnh bởi câu nói từ ngàn xưa: "Mấy đời bánh đúc có xương, mấy đời mẹ ghẻ mà thương con chồng". Quả đúng như vậy, mồm miệng bà lúc nào cũng nói những lời ngọt ngào tử tế, nhưng thực ra trong thâm tâm bà luôn tìm cách

phá thói tụi tôi. Bà là tâm điểm gây ra mọi rắc rối xào xáo trong gia đình, đến nỗi tụi tôi không muốn về thăm bố nữa. Sống bên cạnh bố, bà cứ dúi dằng rỉ tai thủ thi để ông quên đi trách nhiệm làm bố đối với bầy con. Bà lại còn là một phụ nữ nói nhiều, nói giai như đĩa. Tuy rằng bà không tử tế gì với tụi tôi nhưng bà đã chăm sóc bố tôi theo đúng nghĩa vợ chồng. Dần dần tôi mới hiểu được câu "Con nuôi cha không bằng bà nuôi ông". Mặc dù không ưa bà nhưng tôi đã chuyển sang gọi bà là má.

Bà về làm vợ bố tôi nay đã được 16 năm, 16 năm qua đã biến bà từ một phụ nữ sang trọng, xinh đẹp trở thành một cụ già trông tàn tạ xác xơ, gương mặt hốc hác, nhăn nheo, mái tóc đen mượt óng ả ngày xưa nay đã được cắt ngắn và ngả màu bạc trắng. Vì thời chiến tranh, bà ngây thơ lý tưởng theo cách mạng sống trong rừng trong rú nên giờ đây bà mắc căn bệnh viêm gan siêu vi, căn bệnh đang hành hạ thân xác bà. Tôi cũng chẳng biết bà còn sống được bao lâu nữa. Những lần về thăm bố, nhìn bà tôi cũng thấy mũi lòng. Bao nhiêu thù hận... hình như trôi đi đâu tiệt. Dẫu gì bà cũng là vợ bố tôi, là má nhỏ của tụi tôi.

- Má em mất hồi nào vậy?

- Dạ, tháng 1 năm 1986, lúc 49 tuổi đó chị. Em nghe bố nói có mấy người đi chung chuyến xe cũng cùng tuổi mẹ em, tuổi hạn đó chị.

- Má em đẹp quá hén! Em giống má phải không?

- Được giống bà đã có phước. Hình mẹ em đó, chị thấy em có giống mẹ không?

Chị đứng lên đi gần về phía bàn bàn thờ, ngắm nhìn thật kỹ tấm hình mẹ tôi rồi lại quay sang nhìn tôi.

- Ủa hén, em không có giống má em mấy, mà chị cũng đâu thấy em giống bố em.

- Mọi người đều bảo vậy...chắc giống ông hàng xóm quá!

Nói xong tôi và chị cùng phá lên cười. Chị cũng đã gặp bố tôi vài lần khi theo tôi về quê chơi, chị nhận xét bố tôi là người đàn ông vui tính và ăn nói có duyên. Vì lẽ đó mà bố tôi tuy xấu và nghèo nhưng lại lắm "mè" theo, để má nhỏ tôi xuất ngày mè nheo ghen lồng ghen lộn. Bố tôi nay đã ngoài 70 tuổi nhưng vẫn còn khoẻ mạnh và minh mẫn, ông chạy xe honda chẳng khác gì thanh niên, tối nào ông cũng đi đến tận khuya mới về nhà, chẳng ai biết ông đi đâu, làm gì. Má nhỏ tôi thì kết tội ông đi "bò bịch", còn tụi tôi thì bảo "bố đi bán đất đêm" chẳng vì hai ông bà đang làm nghề có mồi đất đai dưới quê kiếm huê hồng. Bố tôi không nói năng gì cả chỉ cười hềnh hếch khi bị vợ và các con hạch hỏi. Mỗi lần nhìn thấy ông hoặc nghĩ về ông là tôi lại liên tưởng ra cái lần ông bị lừa gạt mất cả chục triệu đồng tiền mặt mà ông ông bà dành dụm bấy lâu nay. Số tiền không đáng là bao nhưng đối với đồng lương hưu trí như bố tôi thì có lẽ ông phải nhịn ăn, nhịn mặc đến cả chục năm trời mới tiết kiệm được nhiều đó. Lúc biết ông bị mất tiền, nhìn ông tôi vừa thương, vừa tức lại vừa buồn cười. Thân hình ông còm cõi, da mặt đen sạm ngời rít thuốc lão sòng sọc rồi thả khói từ từ cho bay lên trần nhà với cặp mắt già nua ươn ướt như muốn bật khóc. Trông ông thật tội nghiệp. Tôi biết bố tôi không tiếc tiền mà ông buồn vì thất vọng không cứu chị Năm tôi ra khỏi tù được. Nhiều lần về quê thăm ông, bố con tôi có thói quen trước khi ngủ hay nằm nói chuyện vọng qua với nhau, bữa nào nhắc tới chị Năm là y rằng tối đó ông trần trọc không ngủ được, tôi biết điều ấy vì không nghe tiếng ngáy quen thuộc của bố tôi. Tôi bực mình về chuyện ông dẫu tôi đưa tiền cho tên lừa đảo, nhưng lại không nở mở miệng trách ông.

Số là cách đây vài năm sau khi chị Năm tôi bị bắt bỏ tù, vợ chồng thằng Út ra Hà Nội thăm chị, trên đường trở về Sài Gòn đã gặp một người đàn ông trên cùng chuyến tàu hỏa. Anh ta tự xưng là cán bộ trong đoàn thanh tra đặc biệt của thủ tướng chính phủ vào Nam công tác. Qua những lần tiếp xúc trên

tàu, anh ta hứa khi rảnh sẽ ghé lại thăm em tôi và bàn việc cứu chị Năm tôi ra khỏi tù... Nghe em tôi nói vậy, tôi nửa tin nửa ngờ vì những chuyện đút lót chạy tội ở Việt nam là chuyện thường tình nếu mình biết đúng đường dây và biết đúng cách chạy. Nếu quả thật anh ta lo được chuyện ấy thì gia đình tôi sẽ huy động mỗi người góp một ít để giúp cho chị Năm được ra tù sớm một chút.

Giữ đúng lời hứa, vài ngày sau anh ta gọi điện tìm gặp thằng Út nhà tôi. Sau khi nghe thằng Út sơ qua về tội trạng của chị Năm anh ta phán một câu "chuyện nhỏ" để đẩy anh lo cho và tiền bạc thì không thành vấn đề. Cả nhà tôi mừng thầm trong bụng vì tự nhiên lại gặp được "quý nhơn". Tôi đích thân làm một bữa tiệc mời anh ta tới nhà ăn cơm tối. Bữa tiệc hôm đấy anh ta không đến một mình mà kéo theo một ông già được gọi là ông Trí người dẫu dưới Bạc Liêu cũng đang nhờ vả "thanh tra chính phủ" lo giúp đơn kiện chính quyền địa phương cướp đất của ông, kèm theo còn cả một anh tài xế lái taxi hãng Sài Gòn mà sau này anh ta cũng là nạn nhân của tên lừa đảo "thanh tra chính phủ". Hôm đó anh ta mặc áo sơ mi ngắn tay màu xanh nhạt (hòa bình), quần tây màu tàn thuốc lá, đeo mắt kiếng cận, tay xách theo cái cặp táp trông y như cán bộ thứ thiệt, giọng nói sang sảng lưu loát dễ thuyết phục người khác làm tội tôi ngồi há miệng lắng nghe. Anh ta rành rất nhiều chuyện về cán bộ cấp cao Hà Nội, từ Thủ tướng Phan Văn Khải cho đến ông Trương Tấn Sang em ruột của bà Trương Mỹ Hoa... cả công việc làm ăn nhem nhuốc của cựu Thủ tướng Võ văn Kiệt... Nói đến ai anh ta cũng biết và kể rành rọt y như người trong cuộc. Anh ta tự nhận tên Phạm Thế Lân con trai của ông Phạm Thế Duyệt. Lúc đầu tội tôi tin sái cổ chắc hẳn lần này chị Năm sẽ được cứu. Trong bữa tiệc đó anh ta có lời mời bố tôi ra Hà Nội đợt này cùng ông Trí để biết thêm về anh ta. Tội tôi lo lắng thu xếp cho bố ra chung với đoàn nhân thiện thăm chị năm cũng như bà con ở quê.

Vài ngày về Hà Nội, bố tôi gọi điện thoại vào báo tin: "Đúng anh Lân là con của ông Phạm Thế Duyệt thật, bố điều tra rồi. Bố đang nghỉ ở nhà khách chính phủ". Nghe bố tôi nói như vậy tôi cũng phần nào an tâm.

Ở Hà Nội được vài ngày, bố tôi lên đường về quê thăm bà con gần cả tháng sau mới trở lại Sài Gòn. Bố tôi vào được ít ngày thì anh Lân gọi điện thoại tới, anh đối xử thân thiện với tôi như người nhà. Anh thường ngủ lại nhà em gái tôi và đi xe taxi của một người duy nhất. Tôi bắt đầu để ý và nghi ngờ "thanh tra đặc biệt" gì mà lần nào cũng chỉ đọc nhất một bộ đồ trên người, mấy ngày không thấy tắm, hôi như cú, và xài điện thoại model cũ xì... Tôi mang chuyện này ra bàn bạc với mọi người trong gia đình... suy đi nghĩ lại cho cùng mình đâu có gì để nó lừa, có lừa thì cũng chỉ tốn vài bữa ăn không đáng là bao mà nếu nó quả là thanh tra thật thì vấn đề chị Năm sẽ được giải quyết gọn nhẹ. Tôi đã nhăm nhe nói với bố nhiều lần: "Bố không được đưa tiền bạc gì cho thằng đó nghe bố. Nếu nó lo được cho chị Năm thì bố phải hỏi thằng nó hết bao nhiêu. Chừng nào có quyết định ra tù thì mới chồng tiền. Đời bây giờ lọc lừa nhiều lắm". Bố tôi lúc nào cũng âm ừ cho qua chuyện, ông nói với tôi: "Con cứ yên tâm, bố đâu có ngu". Trong thời gian khoảng một tháng bố tôi và thằng Út luôn cặp kè theo đuôi anh "thanh tra chính phủ" nay đi nhà hàng này, mai đi gặp vị khách nọ, chẳng qua hẳn lợi dụng có nhiều người đi theo để dễ bề lừa gạt. Mấy người nhờ vả hẳn cứ tưởng thằng Út là nhân viên bảo vệ cho "thanh tra chính phủ", thế là lần lượt cúng tiền cho hẳn. Mỗi người vài triệu, có người hơn mười triệu và Ông Trí nghe đâu lên tới vài chục triệu. Một ngày "thanh tra chính phủ" biến mất, làm anh tài xế chạy đôn đáo kiếm tìm, chửi nhặng xị: "Mẹ kiếp thằng lừa đảo, còn mấy triệu tiền xe chưa thanh toán, lại chôm luôn cái điện thoại em mới mua...Đau hơn nữa là em vừa xin nghỉ lái ở công ty để ra Hà Nội làm tài xế cho nó nữa chứ". Ông Trí thì gọi điện liên tục hỏi thăm. Tôi cứ mắc

cười mọi người sao bị nó lừa nhiều thế, lên đến cả hơn chục mạng. Và tôi tái mặt khi biết được chính bố tôi cũng lên lút dấu tụi tôi đưa tiền cho hắn từ lúc nào. Thế là toi cả chục triệu bạc!

Má nhỏ tôi khi nghe tin bố tôi bị lừa thì lồng lộn lên, nguyên rửa um xùm dưới quê. Bà nói với chị hàng xóm: "Chú Bảy bay về đợt này, tao ly dị ông! Tao mà không ly dị ông thì tao không làm người!". Thế nhưng khi thấy Bố tôi lọ mọ về nhà, bà lại đon đả chạy đi mua đồ ăn. Chị hàng xóm chọc bà: "Ừa sao thím nói chú Bảy về đợt này thím ly dị ông mà?" Bà liền đốp chát: "Ôi...! Tao ly dị ông đang ở giá sao?" Làm chị hàng xóm nhà tôi tức tối mặt vì chị vốn là vợ của một Đại Úy VNCH đã chết trận từ lâu, chị ở vậy nuôi con đến ngày nay. Chị nói với tôi: "Bà nói vậy làm chị quê dễ sợ luôn đó Hân". Nghe chị kể tôi chỉ còn biết cười trừ: "Bà mà ly dị bố em, em mua heo quay cúng liền. Thiệt đó!"

Nửa năm sau, một hôm thằng Út về nhà khoe:

- Tối hôm qua tí nữa tụi em tóm được thằng Lân.
- Ủa, nó ở đâu mà tụi bay tí tóm được?
- Thì nó cũng chỉ quanh quẩn trong khu Thanh Đa. Em và thằng tài xế rình mãi, biết chắc nó ở trong nhà đó, báo công an phường đến tóm nhưng nó bật cửa hậu chạy mất. Thằng đấy nhanh thật!
- Sao tụi bay không đưa nó lên báo công an thành phố nhờ người ta cảnh báo cho dân chúng biết không thôi nó lại lừa biết bao nhiêu người.

Thằng Út nhà tôi ngán ngừ... Và rồi mọi việc coi như đi vào quên lãng. Bẵng đi hơn một năm sau thằng Út về thông báo "thanh tra chính phủ" đã bị công an tóm rồi. Nó khai sạch sành sanh, có cả món tiền của bố mình nữa. Công an có mời bố tôi lên làm nhân chứng tố cáo nó nhưng ông mắc cỡ không lên. Ông bảo bắt được nó thì tiền nó cũng xài hết rồi, chỉ có nước tổng cổ nó vào tù thôi chứ mong gì lấy lại được tiền mà lên cho mặt.

Ngày khai mạc lễ hội Sea Game lần thứ 22 đã đến. Cả Sài Gòn sôi động hẳn lên đón chờ chứng kiến một lễ hội tầm cỡ quốc tế được tổ chức tại Việt Nam. Tôi lâu nay không thích và cũng chẳng quan tâm gì đến mấy lễ khai mạc kiểu này nhưng vì tò mò nên cứ ngóng cổ ngồi gà gật xem đến gần phút chót để coi ai sẽ là người đại diện cho Việt Nam hát bài hát chính của Sea Game. Trước đây cả hơn tháng trời, báo chí, tivi... và cả những người vô công rồi nghề cứ bàn loạn xị cả lên, lúc thì Hồng Nhung, khi thì Mỹ Linh, Thanh Lam, Mỹ Tâm... sẽ được thay thế ca sĩ hát chính đang nghỉ đẻ. Thế nhưng đến phút chót thì cả ba cô và mấy người nam đứng trên sân vận động, cùng nhau hát. Sân Mỹ Đình rộng lớn chứa đầy người, tiếng hát của họ lọt đi đâu mất, chỉ thấy trên màn hình ti vi các ca sĩ nam cũng như nữ đua nhau làm đom, làm dáng, hình như để tạo sự chú ý cho bàn dân thiên hạ trên toàn thế giới đang theo dõi qua màn ảnh ti vi. Cả một đất nước với 80 triệu dân có tới vài ngàn ca sĩ chuyên nghiệp mà không chọn lấy được một giọng ca nào hát cho ra hồn. Di và với chả di ve... thật sự còn thua một ca sĩ không tên tuổi, làm hỏng luôn đêm khai mạc khá cầu kỳ.

Sài Gòn đẹp rạng rỡ hẳn lên, đường phố sạch bóng, hoa nở rộ khắp nơi, du thủ du thực ăn mày bị hốt hết, nhà nước muốn lấy điểm với quốc tế nên mới làm như vậy, bằng không thì còn lâu, bây chết bây đói khổ mặc bây. Buổi tối những ánh đèn điện chớp nháy loé lên những hàng chữ "Chào Mừng Sea Game 22", sân khấu lộ thiên được dựng ngay gần chợ Bến Thành, tiếng nhạc, tiếng hát ồn ào náo nhiệt. Dân tình đứng xem tràn cả ra đường, báo hại mỗi lần có dịp đi qua đó cứ phải nhích từng chút một. Nhà hàng, khách sạn được sửa sang lại, trang hoàng lại cho đẹp hơn để chờ đón khách thập phương dự lễ hội, ai cũng chắc mẩm kỳ này "vô mánh". Thế nhưng hồi ơi...khách khứa trốn đi đâu biệt, nhà hàng vắng như chùa Bà Đanh, nhân

viên cứ há mồm nhìn nhau buồn rười rượi, chủ tớ gì than như cha chết. Trên màn hình ti vi tôi thấy có những trận đấu truyền trực tiếp từ câu lạc bộ Phan Đình Phùng, khán giả hầu như lác đác có vài người đến xem, có trận thì chỉ trò đấu thầy ngồi xem. Thế này nước chủ nhà lỗ nặng. Chỉ có mấy trận đá banh nam là hầu như cả nước sôi sục hẳn lên, dù thắng hay dù thua, tối đấy người dân cứ kéo ra đường, đủ các hạng người già trẻ trai gái...cứ leo lên xe Honda, tay cầm cờ đỏ đầu cột ngang trán một giải băng ghi hàng chữ "*Việt Nam Chiến Thắng*" chạy đầy ngoài đường. Người Việt Nam mình có một thói quen kỳ lạ, cứ hễ ngày lễ, ngày Tết hay một ngày trọng đại nào đấy là đổ xô ra đường chạy lòng vòng, không biết chạy làm gì và chạy đi đâu? Cứ thấy thiên hạ chạy thì mình cũng chạy theo, đường phố đông nghẹt, bụi bặm, khói xe phun ra bốc mùi khét lẹt, thế mà vẫn cười nói tíu tít nối đuôi nhau hít những thứ ô nhiễm đó vào trong phổi. Những hôm nào có trận banh Việt Nam thắng, thì hầu như cả Sài Gòn không ngủ được. Đám thanh niên rủ nhau tụ tập đua xe, net bô, rú ga um xùm trời đất, người người ào ra các phố chính đập phá từa lư, mấy hình quảng cáo đều bị nát bét, có bữa, sáng ra thấy nôi niêu xong chảo móp méo vứt lộn ngổn ở mấy góc đường. Mấy ông con trời đánh hứng chí quá vác cả chảo không dính (non stick) của mẹ làm phèng la đi cổ động. Bữa nào có đá banh thì y như rằng sáng hôm sau cả thành phố thành một bãi rác.

Thời gian với tôi không còn nhiều nữa, tôi sắp sửa phải trở lại Đông Kinh - Tokyo vào ngày 21 tháng 12 sắp tới, chỉ còn lại vài ngày nữa là tôi phải lên đường rồi. Một buổi trưa, chị bạn gọi điện thoại tới rủ đi xem ca nhạc có con chị hát trực tiếp, tôi không thích lắm nhưng vẫn nhận lời. Tối hôm ấy bất ngờ chị Vân Giang ghé chơi không báo trước, chị xuống mang theo cả hành lý để ngủ lại nhà tôi một bữa, tâm sự trước khi tôi trở về Nhật. Cùng lúc ấy chị bạn tôi lại mang vé xuống rủ đi xem ca nhạc hình như là "*Quà Tặng Âm*

Nhạc" có truyền hình trực tiếp trên tivi. Tôi ngần ngừ chưa biết tính sao, đi xem ca nhạc bỏ chị Vân Giang ở nhà thì kỳ, mà hứa với chị bạn rồi không đi thì cũng dở. Tôi định bán cái sang cho con bé cháu nhưng nó không chịu đi xem. Chị bạn tôi có vẻ giận, chỉ bảo: "*Chị muốn mời em đi xem cho vui, còn em không đi thì chị cũng chẳng đi làm gì*". Thấy tôi ở trong tình huống khó xử, chị Vân Giang khuyên tôi nên đi xem ca nhạc với bạn, chị ở nhà coi ti vi chờ tôi về cũng không sao. Tôi cũng quyết định như vậy và dự tính chỉ xem xong phần nhạc con chị hát là tôi sẽ về.

Tôi chở chị bạn bằng chiếc xe honda deam đến thẳng câu lạc bộ Lan Anh nằm trên đường Cách Mạng Tháng Tám (đường Lê Văn Duyệt cũ), gọi xe và đi vào bên trong. Câu lạc bộ này có đã khá lâu nhưng đây là lần đầu tiên tôi tới xem. Đi bộ một khoảng cách khá xa mới đến được nơi có nhạc hội. Đây là một căn phòng khá lớn trông đơn giản, ghế ngồi là loại ghế xếp nhỏ không giống như ở mấy rạp hát khác tôi đã từng đi coi. Vì là vé mời nên tôi và chị bạn được ngồi gần sân khấu. Trước mặt là một dàn máy móc do đài truyền hình mang tới để chuẩn bị thu trực tiếp phát trên ti vi. Rút kinh nghiệm lần trước, tụi tôi đi khá trễ nên không phải ngồi chờ lâu, chỉ khoảng ít phút sau chương trình ca nhạc được khai mạc. Người quay phim ngồi trên chiếc ghế lơ lửng trên không trung được người điều khiển cứ đưa lên đưa xuống, quay ngược quay xuôi, lúc quay ca sĩ, lúc quay khán giả. Chị bạn tôi ngồi bên cạnh huých nhẹ tôi thì thầm: "*Em coi cái thằng cha quay phim từ này giờ cứ địa quay em hoài kìa...đó đó*". Tôi quay qua nhe răng ra cười trả lời: "*Chị chỉ được cái tưởng tượng...Người ta quay khán giả thì chọn mấy người đẹp chứ quay tụi mình lên ti vi cho ma nó dòm hả?*". Tôi nhớ mấy lần lên hãng ti vi NHK làm khán giả bắt đắc dĩ cho một show diễn. NHK vẫn thường xuống mời học sinh trường tôi làm khán giả cho show chiếu trên đài số 1. Show này chỉ mất khoảng nửa tiếng, nhưng ngôn của tụi tôi hết cả buổi

chiều. Từ nhà lên tới đài truyền hình cũng mất gần cả tiếng đi xe điện ngầm, rồi đến phòng chờ ngồi nghe nhân viên hướng dẫn, cô nhân viên này nói nhanh như gió, lú lú lo lo như chim hót mà tôi và mọi người xung quanh chẳng hiểu cô nói gì. Cả nhóm được họ đãi uống nước ngọt, ăn bánh kẹo hảo hạng, và phát cho mỗi người một bao thư trong chứa 1000 yên (khoảng 10 đô la). Tôi còn nhớ ngày đầu tiên háo hức lắm, lúc ở phòng chờ đợi nhóm tôi chụp hình chung với một người đàn ông khá đẹp trai, tôi đoán chắc cũng là một nhân vật nổi tiếng ở Nhật Bản. Lần học kế tiếp hình đã được rửa ra và phân phát cho mọi người, tôi cũng được hai tấm, tò mò tôi hỏi cô giáo người đàn ông này là ai, tài tử điện ảnh hay ca sĩ... Cô giáo tôi bảo ông ta là người đầu bếp. Tại tôi nhìn nhau cười... hãnh diện ghê, thì ra mình được chụp hình chung với một đầu bếp. Tối hôm ấy tôi mang hình ra khoe với chồng vừa cười vừa nói: "Em tưởng được chụp hình với nhân vật nổi tiếng nào... ai dè... chụp với ông đầu bếp". Chồng tôi nhìn, nhận ra mặt liền giải thích với tôi: *"Đây là hình của Guchi san, ông này là ca sĩ nổi tiếng lắm. Ông có một show dạy nấu ăn trên ti vi mà thỉnh thoảng em vẫn coi đó. Em không nhớ sao?"*. Tôi nheo mắt búng tay cái chóc: *"Hèn chi... em thấy quen quen."*. Tôi còn đến đó đóng vai khán giả bắt đắ dĩ thêm vài lần nữa, nhưng sau này thì từ chối không đi, chỉ vì cái tật làm biếng, mất thời gian, và nhất là phải cuộc bộ một đoạn khá xa từ ga tàu đến đài truyền hình NHK làm tôi mệt đừ đừ. Chỉ vài tuần lễ sau khi tôi trở về Tokyo, chị viết thư cho tôi khoe rồi rít: *"Hân ơi! Tivi chiếu lại chương trình ca nhạc đó mấy lần, thấy hình ảnh em rõ lắm, chị nhớ em quá trời"*.

Chương trình mới bắt đầu được vài bản thì điện thoại của tôi rung mạnh, tôi rút ra ngó vào màn hình xem số của ai gọi mình, tôi biết số này là của chồng tôi nên nhấn nút trả lời, vì ồn ào quá tôi không nghe rõ chồng tôi nói điều gì, chỉ hét vào trong máy: *"Em đang ở nhà hát xem nhạc, không nghe gì hết."*

Khi nào về em gọi lại cho anh sau". Rồi tôi tắt máy nhét vào trong túi quần, dõi mắt lên sân khấu xem các ca sĩ vừa hát vừa nhảy múa. Nửa tiếng đồng hồ sau, điện thoại của tôi lại rung mạnh, vẫn là của chồng tôi gọi về, chẳng biết có chuyện gì khẩn cấp, tôi vội vàng chạy ra ngoài để nghe cho rõ, nhưng ra tuốt bên ngoài mà tiếng nhạc vẫn quá ồn. Chồng tôi tự động tắt máy, tôi quay trở vào chỗ ngồi.

Ngồi yên vị được một lúc thì tới tiết mục của con trai chị bạn ra hát, lần này cu cậu mặc áo thun trắng sọc đỏ, quần tây trắng đội thêm cái nón lưỡi chai hợp với bộ đồ, trông nổi bật trên sân khấu, cậu hát bản nhạc về mùa đông khá hay vì là nhạc nước ngoài lời Việt. Bài hát chấm dứt, một chàng vỗ tay vang lên như muốn sập cả khán đài, những người hâm mộ ào lên tặng hoa nhiều đến nỗi cậu ta ôm không xuể, phải bỏ xuống gần ngay trước sân khấu. Tôi quay qua thì thảo với chị bạn: "Trời! Nhiều hoa quá, tí nữa mình xin nó mang ra bán lại lấy tiền ăn phở hén?" Chị phát nhẹ tôi một cái rồi nói: *"Sao mà em ham tiền dữ vậy, ai lại đi bán chó. Được bi nhiêu mà đòi bán!"*

Không giống như lần trước cu cậu chỉ được hát có nửa bản, lần này con trai chị bạn tôi hát liên tiếp hai bản đơn ca, và ngưng lại mời nữ ca sĩ Ngô Thanh Vân ra hát chung thêm một bản nữa trong tiếng vỗ tay vang dội từ phía khán giả. Ngô Thanh Vân hôm nay mặc chiếc áo xoa rê, vai trần, và ngắn ngang đầu gối, đi đôi giày boot màu trắng có nhiều sợi dây thắt chéo từ dưới lên trên. Cô ca sĩ này vốn xuất thân là người mẫu, giọng ca yếu, hát không hay lắm nhưng bù lại có gương mặt dễ thương và thân hình tuyệt đẹp. Mái tóc dài uốn từng lọn cầu kỳ thả ngang lưng, Ngô Thanh Vân trông xinh xắn như một con búp bên trên sân khấu. Thằng cháu tôi cười tươi như hoa nở, chẳng biết vì được khán giả ủng hộ đông hay vì hôm nay được hát chung với người đẹp mà cu cậu hứng chí luôn miệng cười tí tởn. Tôi liếc mắt sang bên chị bạn, chị vẫn đang nhìn lên sân khấu, ánh mắt sáng ngời dõi theo từng cử

động của con. Tôi biết, chị đang vui mừng vì sự thành công của con. Phần trình diễn của cậu ta kết thúc, cậu cúi đầu chào khán giả để đi vào, tôi nghe văng vẳng bên tai tiếng Fan của cậu gọi í ới: *"Anh Tú ơi nhớ lấy hoa vô..."*. Tôi mắc cười quá huých sang bên chị bạn: *"Fan của con chị sợ nó quên không lấy hoa kìa!"*

Người quay phim vẫn cứ nhấp nhô ở phía trước, tôi đã bắt đầu ngáp ngắn ngáp dài, uốn éo vặn vẹo trên ghế. Bây giờ là phần trình diễn của nữ ca sĩ Hồng Ngọc. Vừa lúc ấy điện thoại của tôi lại rung mạnh, vẫn là của chồng tôi, chẳng biết có chuyện gì quan trọng mà anh gọi liên tục thế này. Tôi quay qua rủ chị bạn đi về vì đầu sao thì con chị cũng đã hát xong. Chị đồng ý liền, còn kéo tôi chỉ lên sân khấu:

- Em...em... Con nhỏ gì kìa...! Nhỏ mà em ghét nhứt đó.

- Ủa! Sao em ghét cái con nhỏ này ghê...Chị trông nó kìa...

Tôi đưa tay chỉ lên sân khấu và tiếp tục:

- Con gái con nứa gì đâu mà nhảy cẫng tung như khỉ Trường Sơn, ăn mặc thì gớm giếc...đó đó...hầy hầy của nợ vào mặt khán giả. Trông chẳng giống ai! Tôi kéo tay chị đi ra ngoài, chỉ ra đến đầu cổng là chồng tôi lại gọi thêm một lần nữa, lần này vì ra khỏi rạp hát khá xa nên tôi nghe tiếng chồng tôi rõ, chẳng có gì quan trọng, chỉ là việc anh muốn ghi danh học lấy bằng MBA, có thể mà anh cứ cuống hết cả lên, gọi cho tôi liên tục. Làm tôi mất hứng khi ngồi xem ca nhạc.

Về đến nhà chỉ khoảng 10 giờ tối, nhưng chị Vân Giang đã bỏ về nhà chị. Con trai tôi đang ngồi ăn bánh bao và uống nước sinh tố xay. Tôi vô phòng tắm rửa mặt, thay quần áo và đến ngồi bên cạnh con, ngắm nghĩ xem mai sẽ đi mua những gì để mang về Nhật. Tôi phải lên danh sách sẵn mai em tôi xuống giao cho nó đi mua. Tôi nhôm dậy sai con đi lấy cho tôi một tờ giấy và cây viết, thằng nhỏ cần nhẫn:

- Sao cứ thấy mặt con là mẹ sai vậy? Con có phải là người hầu của mẹ đâu.

Nghe nó nói tôi trợn mắt lên:

- Mẹ đẻ con ra mẹ không sai được con được hả. Thằng này giỏi hén?

Thấy tôi nổi quạu thằng nhỏ đứng dậy bước vội vào trong phòng lấy đầy đủ những gì tôi yêu cầu. Tôi cầm viết ghi lên mảnh giấy: xoài, chắc phải mua 15 kg, bánh phở, bún khô, cà phê, nước mắm, bánh phồng tôm... và một vài thứ khác nữa làm quà cho bạn, chủ yếu là mang xoài sang thôi. Chồng tôi và gia đình anh hảo món này lắm, lần nào tôi cũng mang qua khá nhiều rồi gửi bưu điện về cho hai ông bà. Tính toán chi li sao cho vừa khoảng 30 kg hành lý gửi

Ngày hôm sau cũng là ngày cuối cùng tôi ở lại Sài Gòn, vì 9 giờ tối là tôi phải lên đường ra phi trường Tân Sơn Nhất cho kịp chuyến bay cất cánh lúc 11:50. Khoảng 10 giờ sáng hôm ấy, em tôi khệ nệ bê vào nhà một giỏ xoài cát Hòa Lộc vỏ xanh lè, cứng ngắc quả nào quả nấy tròn ảm trông thật hấp dẫn. Rút kinh nghiệm của mấy lần trước, tôi dặn em tôi chọn loại xoài xanh này để không bị dập và giữ được lâu. Hai chị em tôi lại lục tục kéo nhau ra chợ Bến Thành mua mấy thứ đã ghi sẵn từ tối hôm qua. Trở về nhà mới bắt đầu mang va li ra sắp xếp hành lý. Coi vậy mà cái vali nặng trĩch nhắc không muốn nổi, tôi đắn đo mãi không biết nên bỏ bớt cái gì ra, thứ nào cũng thấy cần thiết, tôi để mặc kệ, dư thì đóng tiền phạt. Vậy mà khi cân hành lý vali nặng 35 kg nhưng gặp được cô nhân viên dễ thương cho qua luôn mà không phải đóng phạt.

Chiều hôm đấy, cả nhà tôi đều tập trung về đầy đủ, mấy người bà con và bạn bè còn xách lên đủ thứ đủ loại làm quà. Dì tôi mang cho tôi 1 kg mực khô tẩm gia vị sẵn, 1 kg cà phê, mấy gói mì trứng loại tôi thích ăn thêm 2 cây chả lụa và nửa kg chà bông. Chị bạn thì mang lên 1 kg hột điều, đậu phộng

da cá, cà phê tặng chồng tôi và luôn cả bịch cơm cháy. Cô Kim Cương gửi cho cả hũ mắm Huế. Chị Tư thì mang qua 3 kg cá thác lác đông lạnh, chỉ bảo ráng mang theo qua đó có cái mà ăn. Tôi nhìn đống quà rồi lại nhìn mọi người. Trời ơi! Chỗ nào mà nhét nữa đây. Em dâu tôi cứ tùm tùm cười vì nó biết chắc thế nào tôi cũng bỏ lại. Vali trên nhà đã chật cứng, vali nhỏ loại kéo tay cũng chẳng còn chỗ nào nhét. Quần áo tôi mang về đều để lại hết chỉ mặc có duy nhất bộ đồ trên người và thêm cái áo lạnh. Sau khi tôi đi khỏi, mấy đứa em tôi sẽ mang ra thanh toán ngay lập tức, chúng nó đã lăm lăm từ khi tôi còn đang ở nhà. Đồ tôi mặc chỉ một mùa, xong rồi là mang về Việt Nam tổng khứ hết, bây giờ Tokyo đang vào đông mang đồ mùa hè qua làm gì cho chật nhà. Mấy lần trước tôi cũng đều để lại hết.

Đúng 9 giờ tối, tôi kêu taxi đến đón. Còn bao nhiêu tiền Việt đều đem phân phát cho các cháu cả. Dặn dò mọi người thêm một lần nữa rồi khệ nệ cùng đứa em khênh cái vali bự chàng dằng xuống đường. Đống quà hồi chiều tôi bỏ lại gần hết, chỉ cố mang theo 3 kg cá thác lác và bịch cà phê chị bạn gửi cho chồng tôi. Thằng con trai leo lên ghế trước ngồi, thằng nhóc cháu cũng theo kè. Em gái tôi ngồi bên cạnh, nó có nhiệm vụ đi theo và chờ cho tới khi nào tôi làm thủ tục check in xong để xem coi nhân viên có bắt tôi phải bỏ món nào ra không. Có vài lần bị dư nhiều quá tôi phải bỏ bớt ra. Sau đó mang ra ngoài cho em tôi đem về nhà. Tôi thì không bỏ rơi thứ gì lại phi trường.

Xe lăn bánh thẳng hướng phi trường Tân Sơn Nhất, con trai tôi vẫn ngồi đằng trước mặt lăm li không nói điều gì. Thằng cháu bên cạnh cứ nắm áo năn nỉ: *"Mẹ cho con qua Nhật với, mẹ bỏ con vào trong vali xách con đi nghe mẹ"*. Mỏ nó tru ra nhìn gương mặt thật thiếu nảo. Tôi xoa nhẹ đầu nó an ủi: *"Con đi không có được, con vô trong là công an bắt con rồi lấy gì mẹ đưa con theo"*. Nó mếu máo: *"Con ngoan mà, con có hư đâu sao công an"*

bắt..." Tôi kéo nó sát vào lòng, đưa miếng khăn giấy lau nước mắt cho nó, dỗ dành: "Ở nhà ngoan, mấy bữa nữa mẹ lại về, mua nhiều quà cho con nhen". Con tôi ngồi bên trên bực bội quay xuống gất gồng:

- Cái thằng này, mẹ tao chứ mẹ mày hả. Tao không đòi đi sao mày cứ đòi là làm sao?

- Vô duyên! Anh này vô duyên!

- Mày vô duyên thì có. Nhận vợ mẹ tao.

- Thôi đừng cãi nhau nữa, mẹ là mẹ chung của cả hai đứa. Được chưa?

Xe dừng lại, anh tài xế vội vàng chạy vào trong tìm cho tôi chiếc xe đẩy, mở đuôi xe taxi kéo hành lý tôi chất lên xe đẩy. Tôi móc bóp trả tiền anh đầy đủ và không quên thưởng thêm cho anh ta. Đứng trước cổng vào tôi ôm lấy con, cả hai đứa, đưa tay xoa nhẹ mái tóc con mình tôi thì thầm: *"Ở nhà nhớ chịu khó học hành, nhất là luyện thêm tiếng Anh nhen con. Ngoan ngoãn, giỏi thì mẹ mới đón con qua với mẹ được, nhớ chưa. Vài tháng mẹ sẽ về thăm con nữa. Mẹ sẽ gọi điện thoại cho con thường xuyên"*. Thằng nhỏ không nói năng gì, chỉ gật đầu. Tôi xiết chặt con vào lòng, hôn lên mái tóc thơm mùi xà bông mới gội hồi chiều, mùi X-men mà nó cứ đòi Dì phải mua cho bằng được. Thực lòng tôi chẳng muốn ra đi chút nào, nhưng nếu không đi thì tương lai con tôi sẽ mù mịt, tôi sợ rằng nó sẽ lại giống như lớp trẻ quê tôi...chỉ nghĩ đến đó thôi là tôi đã rùng mình lo sợ.

Buông con ra, tôi đẩy xe hành lý đi vào bên trong như trốn chạy, tôi không muốn nghe tiếng khóc của thằng nhỏ cứ đòi theo tôi qua Nhật. Làm thủ tục check in xong, tôi kéo hành lý xách tay đi ngược lại gần cửa kiếng, nhìn ra ngoài nơi người nhà tôi vẫn còn đứng chờ ở đó, đưa tay vẫy chào lần cuối. Xong, tôi đi thẳng lên trên lầu, qua cổng công an cửa khẩu rồi vào phòng chờ đến giờ lên máy bay.

Đúng 12 giờ đêm chiếc Boeing 777 của hãng hàng không JAL Airline cất

cánh nhắc bổng tôi lên không trung trong cái cảm giác rờn rợn hụt hẫng, tôi nhắm mắt gồng mình cho bớt sợ. Khi máy bay lên đủ độ cao, tôi thở phào nhẹ nhõm. Ngồi ngả mình trên ghế tôi nghĩ nhiều đến quê hương, đến bạn bè, đến những người thân quen, những con người có thật với những mảnh đời nghiệt ngã. Tôi chỉ tiếc là sức mình có hạn không thể nào giúp hết được tất cả mọi người. Quê hương ơi... đến khi nào người dân Việt Nam tôi mới có được cuộc sống ấm no, hạnh phúc, tự do, dân chủ giống như tôi đang được hưởng nơi đất nước Nhật Bản xinh đẹp giàu mạnh này...

Đã quá nửa đêm nên ít lâu sau giấc ngủ đến với tôi thật dễ dàng trong tiếng ù ù êm dịu của máy bay. Chỉ 5 tiếng đồng hồ sau là tôi sẽ đặt chân xuống phi trường Narita, chồng tôi sẽ đợi đón tôi ở đó. Chấm dứt đúng 40 ngày về thăm quê hương yêu dấu.

Tokyo 8/5/2005.

Lê Mỹ Hân

Sưu tầm: Nguyễn Học (Mỏ Hà Nội)

Nguồn: TTVNO

Được bạn: Ct.Ly đưa lên

vào ngày: 28 tháng 5 năm 2007